

Số/No.: 251./2025/CV-PC

TP. HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2025
Ho Chi Minh City, March 20th, 2025

V/v: Công bố Báo cáo thường niên năm 2024
Ref: Disclosing the 2024 Annual Report

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Respectfully to: **State Securities Commission of Vietnam**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Vietnam Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh Stock Exchange

Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT (VDSC)**
Organization name **VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION**
Mã chứng khoán/Mã thành viên : VDS/033
Stock code/Broker code
Trụ sở chính : Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du,
Headquarter Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
Floor 1 to Floor 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du Street, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC
Điện thoại/Tel : 028.6299.2006
Người thực hiện CBTT/ Submitted by : Bà/ Mrs. Nguyễn Thị Thu Huyền
Loại thông tin công bố : 24 h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
Information disclosure type 24 hours On demand Extraordinary Periodic

Nội dung thông tin công bố/Content of information disclosure:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt trân trọng công bố Báo cáo thường niên năm 2024.
Viet Dragon Securities Corporation respectfully announce the 2024 Annual Report.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/03/2025 tại đường dẫn
<https://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>


This information was published on the Company's website on March 20th, 2025, as in the link
<https://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
Báo cáo thường niên năm 2024.
The 2024 Annual Report.

Nơi nhận/Recipients:
- Như trên/As above.
- Lưu/Archives: VT, PC.


ĐẠI DIỆN CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
REPRESENTATIVE OF VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR



NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



VỮNG NỀN TẢNG
CHẮC TƯƠNG LAI

DANH MỤC VIẾT TẮT BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

AFS	Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (Available for sale)	KDMG	Kinh doanh môi giới
AM	Buổi gặp gỡ các nhà đầu tư (Analyst Meeting)	KLGD	Khối lượng giao dịch
BCTC	Báo cáo tài chính	KSNB	Kiểm soát nội bộ
BHSK	Bảo hiểm sức khỏe	KTNB	Kiểm toán nội bộ
BHTN	Bảo hiểm tai nạn	M&A	Hoạt động Mua bán và Sáp nhập (Mergers & Acquisitions)
BI	Dự án Hệ thống Báo cáo quản trị (Business Intelligence)	MKTT	Marketing và Truyền thông
BKS	Ban kiểm soát	NAV	Giá trị tài sản ròng (Net Asset Value)
BVPS	Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (Book Value Per Share)	NHĐT/IB	Ngân hàng đầu tư (Investment Banking)
CBNV	Cán bộ nhân viên	P/B	Chỉ số Giá trên Giá trị sổ sách (Price to Book)
CCHN	Chứng chỉ hành nghề	P/E	Chỉ số Giá trên Thu nhập (Price to Earnings)
CĐS	Chuyển đổi số	PTBV	Phát triển bền vững
CNTT	Công nghệ thông tin	QTRR	Quản trị rủi ro
CRM	Quản lý Quan hệ khách hàng (Customer Relationship Management)	ROAa	Chỉ số Lợi nhuận trên Tổng tài sản bình quân (Return on Assets)
CTCP	Công ty cổ phần	ROEa	Chỉ số Lợi nhuận trên Vốn chủ sở hữu bình quân (Return on Equity)
ĐHĐCĐ/AGM	Đại hội đồng cổ đông	Rông Việt/ Công ty/VDS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông Việt
DVCK	Dịch vụ chứng khoán	RVIF	Quỹ đầu tư chủ động Rông Việt (RongViet Investment Fund)
EPS	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (Earnings Per Share)	Sở GDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
ESG	Môi trường - Xã hội - Quản trị	SOC	Dịch vụ Giám sát An toàn thông tin (Security Operations Center)
FVTPL	Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (Fair Value Through Profit and Loss)	Thuế TNCN	Thuế Thu nhập cá nhân
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội	Thuế TNDN	Thuế Thu nhập doanh nghiệp
GTGD	Giá trị giao dịch	TTCK	Thị trường chứng khoán
HĐQT	Hội đồng quản trị	UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	UPCOM	Sàn giao dịch chứng khoán dành cho các công ty đại chúng chưa niêm yết
HRM	Dự án Quản trị nhân sự (Human Resource Management)	USD	Đô la Mỹ
HSX/HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	VCSH	Vốn chủ sở hữu
HTM	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (Held to Maturity)	VDAM	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rông Việt
IFRS	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế	VNĐ/Đồng	Việt Nam Đồng
IFC	Tập đoàn tài chính quốc tế	VSDC	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

VỀ RÔNG VIỆT

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông Việt (VDSC), thành lập từ năm 2006, tự hào là một trong những thương hiệu chứng khoán uy tín hàng đầu với hơn 18 năm hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Chúng tôi đã xây dựng một hệ sinh thái tài chính - đầu tư toàn diện, nhiều tiện ích, cung cấp đa dạng sản phẩm - dịch vụ cho các nhóm khách hàng cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, định chế tài chính trong và ngoài nước. Hiện tại, Rông Việt sở hữu hệ thống gồm Hội sở chính tại TP. Hồ Chí Minh, 01 công ty con và 06 chi nhánh trải dài khắp cả nước.

Với tầm nhìn trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030, Rông Việt tập trung phát triển 05 trụ cột kinh doanh: **Môi giới chứng khoán, Cho vay margin, Ngân hàng đầu tư, Đầu tư và Quản lý tài sản**, hướng đến phục vụ 05 nhóm đối tượng khách hàng trọng tâm, gồm: **Khách hàng cá nhân, Khách hàng tổ chức, Khách hàng doanh nghiệp, Khách hàng định chế và Khách hàng quốc tế.**

Rông Việt cam kết mang lại giá trị tối ưu cho khách hàng dựa trên hai nguyên tắc cốt lõi: "Luôn làm điều tử tế" và "Làm đúng ngay từ đầu". Đây cũng là nền tảng cho sự tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực đạo đức và nghề nghiệp trong mọi hoạt động. Nhờ đó, Công ty đã khẳng định được uy tín, tính minh bạch và không ngừng nâng cao vị thế trên thị trường tài chính Việt Nam, xây dựng niềm tin vững chắc từ khách hàng, đối tác, nhà đầu tư và cộng đồng.

Sứ mệnh của Rông Việt là tối ưu hóa hiệu quả đầu tư cho Khách hàng và Cổ đông, kiến tạo tương lai thịnh vượng, hạnh phúc cho Người lao động, đồng thời đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của thị trường tài chính, nền kinh tế Việt Nam và cộng đồng, xã hội. Để hiện thực hóa điều này, chúng tôi không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ, đầu tư phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và đẩy mạnh chuyển đổi số. Đây là nền tảng vững chắc giúp Rông Việt mở ra những triển vọng mới, hướng tới một tương lai phát triển bền vững và đột phá.

Mục lục

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024



Danh mục các từ viết tắt Về Rông Việt

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

1 DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG

Dấu ấn hoạt động năm 2024	14
Giải thưởng và Danh hiệu nổi bật năm 2024	18
Chỉ số tài chính nổi bật giai đoạn 2020 - 2024	20
Thông tin cổ phiếu	22

2 TỔNG QUAN VỀ RÔNG VIỆT

Thông tin chung	26
Ngành nghề kinh doanh và mạng lưới hoạt động	28
Mô hình quản trị và Sơ đồ tổ chức	30
18 năm Trưởng thành vững bước	34
Định hướng phát triển	36



3 HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Tổ chức và nhân sự	42
Tình hình hoạt động kinh doanh	74
Tình hình tài chính	88
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	94
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	104
Tình hình phát hành trái phiếu năm 2024	108

4 BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tình hình vĩ mô và Thị trường chứng khoán năm 2024	112
Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024	118
Đánh giá tình hình tài chính	126
Đánh giá các hoạt động khác	128
Triển vọng vĩ mô và Thị trường chứng khoán năm 2025	136
Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025	140
Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán	144
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	144

5 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030	148
Kết quả thực hiện giai đoạn 2021 - 2024	151
Đánh giá tổng thể về các mặt hoạt động	152
Đánh giá hoạt động của Ban điều hành	154
Định hướng phát triển năm 2025	156

6 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị	160
Ban kiểm soát	178
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD	183
Đánh giá hoạt động Quản trị công ty	186
Quản trị rủi ro	240



7 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Bối cảnh và xu hướng phát triển bền vững	266
Chiến lược phát triển bền vững tại Rông Việt	268
Các chủ đề trọng yếu	270
Xây dựng nền tảng quản trị doanh nghiệp bền vững	276
Xây dựng Hệ sinh thái tài chính đầu tư vững mạnh có gắn kết yếu tố ESG	280
Gia tăng lợi ích cho các bên liên quan – xây dựng xã hội bền vững	284
Xây dựng môi trường bền vững tại Rông Việt	298
Ý kiến Kiểm toán nội bộ	304

8 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2024

Thông tin chung	309
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	311
Báo cáo kiểm toán độc lập	312
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất	314
Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	318
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	320
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất	324
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	326



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Rông Việt đã khai thác hiệu quả sức mạnh nội tại, tận dụng tốt các cơ hội thị trường để hoàn thành mục tiêu kinh doanh và đạt được các kết quả ấn tượng, đánh dấu 18 năm trưởng thành vững bước.

Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN
 Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, đối tác của Rông Việt,

Năm 2024 là một năm đầy thách thức nhưng cũng ghi dấu sự phục hồi bền bỉ của kinh tế thế giới. Tăng trưởng GDP toàn cầu ước đạt 3,2%, giảm nhẹ so với năm 2023, trong bối cảnh Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) duy trì lãi suất cao để kiềm chế lạm phát, bất ổn địa chính trị tại châu Âu (xung đột Nga - Ukraine) và Trung Đông (căng thẳng Israel - Iran) làm gián đoạn chuỗi cung ứng và tiếp tục đẩy giá năng lượng tăng. Mỹ ghi nhận mức tăng trưởng GDP khoảng 2,8% nhờ tiêu dùng nội địa mạnh, tuy nhiên EU chỉ tăng 0,6% do lạm phát kéo dài. Trung Quốc ghi nhận GDP tăng trưởng 4,8%, thấp hơn kỳ vọng do ảnh hưởng từ bất động sản suy yếu và xuất khẩu chững lại. Những biến động này tạo áp lực lên dòng vốn toàn cầu, ảnh hưởng không nhỏ đến các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam thể hiện sức bền đáng ghi nhận với GDP năm 2024 tăng 7,09%, thuộc nhóm số ít các nước tăng trưởng cao trong

khu vực và thế giới. Động lực chính đến từ xuất khẩu khi tăng 14,3% đạt 405,5 tỷ USD, và sản xuất công nghiệp tăng 8,4% với chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) bình quân 51,1 điểm – mức tích cực. Tiêu dùng và đầu tư tư nhân phục hồi chậm với doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 9,0%, đầu tư tư nhân tăng 7,5% so với 2023.

Chính sách tiền tệ là điểm sáng trong năm khi Ngân hàng Nhà nước đã linh hoạt ứng phó với áp lực tỷ giá (VND mất giá 4,8% so với đồng USD, trong biên độ cho phép) thông qua phát hành tín phiếu và bán USD. Vốn đầu tư nước ngoài (FDI) thực hiện năm 2024 đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm trước, đánh dấu mức giải ngân cao nhất từ trước đến nay. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,63%, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế. Tín dụng tăng trưởng 15%, nợ xấu được kiểm soát ổn định nhờ gia hạn Thông tư 02 về cơ cấu nợ đến hết năm 2024 và khả năng trả nợ cải thiện.

Tuy nhiên, chính sách tài khóa gặp khó khi giải ngân đầu tư công đến cuối năm 2024 chỉ đạt 72,9% kế hoạch, đặc biệt là tiến độ chậm của các dự án giao thông trọng điểm. Năm 2024 cũng đánh dấu bước chuyển giao nhân sự chủ chốt mới cùng khối lượng lập pháp kỷ lục với 31 luật được Quốc hội thông qua (Luật Điện lực, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư công,...), giải quyết nhiều điểm nghẽn lớn của nền kinh tế, tạo nền tảng cho tương lai.

Song song việc sửa đổi Luật Chứng khoán, năm 2024, Chính phủ nỗ lực tháo gỡ các nút thắt quan trọng giúp thị trường chứng khoán Việt Nam tiến gần mục tiêu nâng hạng với quy định công bố thông tin bằng tiếng Anh hay cho phép nhà đầu tư tổ chức nước ngoài được đặt lệnh mua cổ phiếu mà không cần đủ 100% tiền (Non-Prefunding). Tăng trưởng GDP ấn tượng cùng lợi nhuận các doanh nghiệp niêm yết phục hồi tốt là những yếu tố tích cực hỗ trợ cho thị trường, tuy nhiên, VN-Index chỉ tăng mạnh trong Quý 1/2024 (+13,6%).

Ba quý tiếp theo, thị trường giằng co trước các thông tin vĩ mô trái chiều, dẫn đến nhiều lần vượt ngưỡng tâm lý 1.300 điểm bất thành. Kết thúc năm, VN-Index đạt 1.266,78 điểm, tăng 12,1% so với đầu năm (1.129,93 điểm).

Thanh khoản bình quân toàn thị trường năm 2024 đạt 21 ngàn tỷ đồng/phiên, tăng 19% so với năm 2023. Tuy nhiên, nửa cuối năm ghi nhận thanh khoản toàn thị trường giảm mạnh, đặc biệt trong Q4/2024 khi thanh khoản thị trường còn 16,7 ngàn tỷ đồng/phiên, thấp hơn bình quân năm 2023. Một phần nguyên nhân đến từ áp lực bán ròng của khối ngoại, lũy kế cả năm 2024 đạt mức kỷ lục 3,7 tỷ USD.

Tổng vốn hóa thị trường cuối năm 2024 đạt 7,1 triệu tỷ đồng (tương đương 295 tỷ USD), bằng 62,0% GDP. Số lượng tài khoản chứng khoán tăng thêm trong năm đạt hơn 2 triệu tài khoản, tăng 5 lần so với cùng kỳ năm 2023, đưa tổng số lượng tài khoản toàn thị trường đạt 9,3 triệu tài khoản.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHÁT HUY NỘI LỰC - NÂNG TẦM VỊ THẾ

Với định hướng **“PHÁT HUY NỘI LỰC - NÂNG TẦM VỊ THẾ”**, Rông Việt đã khai thác hiệu quả sức mạnh nội tại, tận dụng tốt các cơ hội thị trường để hoàn thành mục tiêu kinh doanh và đạt được các kết quả ấn tượng, đánh dấu 18 năm trưởng thành vững bước.

Tổng kết năm 2024, doanh thu hợp nhất của Rông Việt đạt 1.041,4 tỷ đồng, hoàn thành 105,9% kế hoạch và tăng 25,3% so với năm 2023. Tổng chi phí ghi nhận 685,7 tỷ đồng, tương đương 110,1% kế hoạch năm và tăng 64,0% so với cùng kỳ, một phần do không có các khoản hoàn nhập dự phòng danh mục đầu tư lớn như năm 2023. Theo đó, lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Rông Việt đạt 291,2 tỷ đồng, hoàn thành 101,1% kế hoạch được ĐHCĐ giao phó, giảm 11,8% so với thực hiện năm 2023.

Về quy mô, tổng tài sản của Rông Việt tại cuối năm 2024 tăng 20,3% so với đầu năm lên 6.395 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu tăng 16,1% lên 2.808 tỷ đồng, tiếp tục đánh dấu các mốc cao nhất trong 18 năm hoạt động của Công ty. Các chỉ số tài chính luôn được Rông Việt duy trì ở mức an toàn

và cao hơn nhiều lần so với quy định. Cụ thể, tại 31/12/2024, tỷ lệ an toàn tài chính đạt 517% (gấp 2,9 lần quy định 180%), tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu ở mức 1,28 lần (quy định tối đa 5 lần) và tỷ lệ dư nợ cho vay margin/vốn chủ sở hữu ở mức 0,92 lần (quy định tối đa 2 lần). Năm 2024 cũng là lần đầu tiên Rông Việt được tổ chức định mức tín nhiệm quốc tế Moody's thực hiện đánh giá tín nhiệm với xếp hạng ngang mức của ngành Chứng khoán, cùng triển vọng “Ổn định”.

Tỷ lệ ROEa và ROAa của Công ty lần lượt đạt 11,14% và 4,97%, EPS đạt 1.192 đồng/cổ phiếu, tiếp tục thuộc nhóm các công ty chứng khoán có hiệu quả hoạt động cao, giúp nâng cao uy tín, vị thế và quy mô vốn hóa của Rông Việt trên thị trường tài chính Việt Nam. Trong năm 2024, Rông Việt thành công tăng vốn điều lệ từ 2.100 tỷ đồng lên 2.430 tỷ đồng và phát hành 4 đợt trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ với tổng nguồn vốn huy động hơn 3.089 tỷ đồng. Giá cổ phiếu VDS cũng có mức tăng trưởng ấn tượng trong năm qua, đưa giá trị vốn hóa của Rông Việt đạt 5.079 tỷ đồng, tăng 41,4% so với đầu năm.

Rông Việt đã có một năm 2024 tương đối thành công, bám sát quan điểm định hướng đề ra từ đầu năm, từ việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh, nâng cấp, hoàn thiện hệ sinh thái tài chính – đầu tư, cho đến gia tăng trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa hệ thống vận hành, giúp Rông Việt vượt qua những giai đoạn khó khăn của thị trường, phát huy được nội lực và nâng tầm vị thế.

Bên cạnh các kết quả kinh doanh khá ấn tượng, trong năm 2024, Rông Việt tiếp tục củng cố nền tảng thông qua việc hoàn thiện các hệ thống hỗ trợ kinh doanh, hỗ trợ vận hành, kiểm soát và quản trị rủi ro kết hợp chặt chẽ với quá trình chuyển đổi số toàn diện. Đồng thời, Công ty thúc đẩy việc khai thác sức mạnh nội tại của các hệ thống sản phẩm - dịch vụ trên nền tảng số, tăng cường công tác đào tạo đội ngũ, nhằm đẩy mạnh hoạt động phát triển khách hàng, phát triển toàn diện các hoạt động kinh doanh.

Tiêu biểu, Rông Việt đã hoàn tất và đưa vào vận hành các dự án chuyển đổi số trọng điểm như: dự án Hợp đồng điện tử và Chữ ký số (eContract & eSign), dự án Platform dành cho Khối Ngân hàng đầu tư (Platform IB), dự án Hệ thống xử lý Call Margin tự động cho thị trường cơ sở, và dự án Hệ thống giao dịch quỹ mở (Giai đoạn 1). Đồng thời, Rông Việt liên tục cải tiến, nâng cấp, phát triển thêm các tính năng mới cho những dự án đã đi vào vận hành như hiDragon, smartDragon, eduDragon, hệ thống báo cáo quản trị toàn diện BI, hệ thống quản trị nhân sự (HRM),... Bên cạnh đó, việc Rông Việt hoàn tất di dời Trung tâm dữ liệu (Data Center) kết hợp cùng triển khai Dự án Dịch vụ giám sát an toàn thông tin (SOC) đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hành trình xây dựng, củng cố nền tảng, đảm bảo môi trường an toàn, ổn định cho hạ tầng công nghệ thông tin và linh hoạt mở rộng trong tương lai.

Những nỗ lực, cố gắng của Rông Việt trong năm 2024 được ghi nhận qua hàng loạt giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế, gồm: Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất (Nhóm ngành Tài chính) 2 năm liên tiếp (2023 – 2024), Top 10 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất (Nhóm vốn hóa vừa) năm 2024, Công ty chứng khoán đầu tiên 03 năm liên đạt giải Nơi làm việc tốt nhất châu Á, Nền tảng phân tích đầu tư sáng tạo xuất sắc Việt Nam 2024

do Global Banking & Finance Review trao tặng, 06 năm liên tiếp nhận giải Nhà tư vấn M&A tiêu biểu tại Diễn đàn M&A Việt Nam, cùng hàng loạt giải thưởng, danh hiệu tại Diễn đàn Cấp cao Cổ vấn tài chính Việt Nam (VWAS) 2024, qua đó khẳng định vị thế và uy tín ngày càng cao của Rông Việt trên thị trường.

Năm 2024, Rông Việt cũng đã chính thức ban hành và vận hành chiến lược phát triển bền vững theo các tiêu chí ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) định hướng đến năm 2030. Nhiều hoạt động có ý nghĩa, đóng góp cho sự phát triển bền vững của cộng đồng, xã hội và thế hệ tương lai đã được triển khai, gồm: chương trình trồng cây xanh thường niên “Rông Việt - Vì một Việt Nam xanh”, cuộc thi kiến thức và đầu tư chứng khoán thực tế RongViet Invest mùa 2, phổ cập và giáo dục nhận thức về tài chính cho trẻ thông qua chuỗi workshop “Tiền không mọc ra từ cây”, trao tặng 52 suất học bổng “Rông Việt - Chắp cánh ước mơ”. Ngoài ra, Rông Việt duy trì đều đặn chuỗi chương trình thiện nguyện truyền thống với quy mô lớn nhất trong 14 năm qua là “Chia sẻ yêu thương” và “Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ” tại nhiều địa bàn tỉnh, thành.

Xét tổng thể mọi hoạt động, Rông Việt đã có một năm 2024 tương đối thành công, bám sát quan điểm định hướng đề ra từ đầu năm, từ việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh, nâng cấp, hoàn thiện hệ sinh thái tài chính – đầu tư, cho đến gia tăng trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa hệ thống vận hành, giúp Rông Việt vượt qua những giai đoạn khó khăn của thị trường, phát huy được nội lực và nâng tầm vị thế. Các kết quả đạt được là nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục phát triển bền vững, hướng tới kiến tạo tương lai thịnh vượng trong giai đoạn tiếp theo.

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị,

Bước sang năm 2025, trong bối cảnh thế giới tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp xoay quanh nhiệm kỳ Tổng thống Trump 2.0, kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ tăng trưởng cao hơn khi Chính phủ xác định đây là năm tăng tốc, bút phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 05 năm (2021 - 2025). Theo đó, GDP được kỳ vọng tăng trưởng trên 8%, nhằm chuẩn bị đà cho giai đoạn tăng tốc cùng mục tiêu GDP tăng trưởng hai con số trong “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”.

Bối cảnh trên đặt ra cho thị trường chứng khoán Việt Nam nhiều cơ hội khi cung tiền dự báo sẽ tăng mạnh với việc tín dụng dự kiến tăng khoảng 16% và tăng tốc giải ngân đầu tư công. Lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết cũng được dự báo tăng trưởng tốt, kết hợp cùng cơ hội từ việc nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam (dự kiến tháng 09/2025) và chính thức đưa hệ thống KRX vào vận hành. Tuy nhiên, thị trường cũng phải đối mặt với những rủi ro nhất định từ chính sách của chính quyền ông Trump, áp lực tỷ giá khiến nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục đà bán ròng hay rủi ro lạm phát và lãi suất đều tăng.

Đối với Rông Việt, dựa trên nền tảng nội lực vững mạnh được vun đắp suốt 18 năm cùng triển vọng tươi sáng của nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam trong kỷ nguyên mới, Ban lãnh đạo Rông Việt xác lập định hướng xuyên suốt cho hoạt động năm 2025: **“VỮNG NỀN TẢNG - CHẮC TƯƠNG LAI”**; thể hiện sự tự tin, bản lĩnh và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của Công ty.

Năm 2025, ở tuổi 19, Rông Việt chính thức bước vào giai đoạn của sự trưởng thành và chín chắn hơn bao giờ hết. Đây không chỉ là cột mốc để Rông Việt đánh dấu việc hoàn tất hành trình xây dựng nền tảng và củng cố nội lực 2021 - 2025, mà còn là điểm khởi đầu của một giai đoạn phát triển mới với những bước tiến đột phá về hiệu quả, quy mô và vị thế. Do đó, Ban lãnh đạo kỳ vọng toàn thể thành viên Rông Việt đoàn kết, đồng lòng xây dựng, củng cố vững chắc nền tảng Công ty, phát huy sức mạnh nội lực và khát vọng vươn lên nhằm tận dụng tốt nhất các cơ hội kinh doanh, vượt qua khó khăn, thách thức để đạt được những kết quả

vượt bậc, hoàn thành toàn diện các mục tiêu năm 2025, hướng đến tạo dựng tương lai tươi sáng, bền vững cho Rông Việt trong hành trình phát triển sắp tới.

Năm 2025, Rông Việt tập trung củng cố nền tảng tài chính vững mạnh thông qua việc tiếp tục tìm kiếm đối tác phù hợp, mở rộng huy động vốn và đa dạng hóa nguồn vốn vay, tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển mới với quy mô lớn hơn, tăng trưởng cao hơn, hiệu quả hơn và bền vững hơn. Cùng với đó, Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, cải thiện chính sách thu hút và giữ chân nhân tài, xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, sáng tạo và đề cao kỷ luật. Đồng thời, Rông Việt đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản trị điều hành và hoạt động kinh doanh nhằm tối ưu hóa hiệu suất và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Bám sát quan điểm *“Lấy khách hàng làm trung tâm”* với mục tiêu trọng tâm là *“Gia tăng trải nghiệm và hiệu quả đầu tư của khách hàng”*, trong năm 2025, Rông Việt tiếp tục đầu tư nghiên cứu, xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm dịch vụ tài chính - đầu tư đa dạng, nhiều tiện ích vượt trội trên nền tảng số, bao gồm kế hoạch quản lý tài chính cá nhân và các sản phẩm tài chính, sản phẩm đầu tư, sản phẩm công nghệ để hỗ trợ hoạt động đầu tư. Bên cạnh đó, Rông Việt tận dụng thế mạnh trong các lĩnh vực huy động vốn, môi giới, cho vay, đầu tư, ngân hàng đầu tư và quản lý tài sản để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, gia tăng giá trị cho cổ đông. Đồng thời, Công ty chủ động nắm bắt kịp thời các thay đổi của ngành nhằm hoàn thiện hơn chính sách khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

Rông Việt cam kết xây dựng thương hiệu uy tín, minh bạch và có trách nhiệm với xã hội, đồng thời tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ pháp luật nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững. Công ty chú trọng mở rộng quan hệ đối tác chiến lược trong nước và quốc tế để nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng thị phần. Với chiến lược toàn diện này, Rông Việt hướng tới một năm 2025 vững vàng, hiệu quả và tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường tài chính Việt Nam.

“Mục tiêu phát triển của Rông Việt không thể tách rời khỏi việc tạo ra giá trị tốt nhất cho Quý Khách hàng, đối tác, Quý Cổ đông, Người lao động và đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của nền kinh tế, thị trường tài chính Việt Nam; đồng thời chia sẻ những thành quả phát triển với cộng đồng, xã hội, hướng đến phát triển bền vững và kiến tạo tương lai thịnh vượng – hạnh phúc.”

Trong kỷ nguyên mới – Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, nền kinh tế Việt Nam đang ở trong một giai đoạn phát triển mạnh mẽ, với nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy các trung tâm tài chính quốc tế, mở ra những cơ hội và triển vọng tươi sáng cho thị trường chứng khoán Việt Nam. Chúng tôi tin tưởng rằng, với nền tảng nội lực vững chắc được xây dựng qua hơn 18 năm hình thành và phát triển, Rông Việt sẽ vững vàng vượt qua mọi thách thức, nắm bắt và khai thác hiệu quả các cơ hội kinh doanh để phát triển lớn mạnh, hiệu quả hơn trong năm 2025 và các năm tiếp theo, hướng đến tầm nhìn trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030.

Chúng tôi luôn nhận thức sâu sắc rằng mục tiêu phát triển của Rông Việt không thể tách rời khỏi việc tạo ra giá trị tốt nhất cho Quý Khách hàng, đối tác, Quý Cổ đông, Người lao động và đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của nền kinh tế, thị trường tài chính Việt Nam. Chúng tôi mong muốn chia sẻ những thành quả phát triển với cộng đồng, xã hội, hướng đến phát triển bền vững và kiến tạo tương lai thịnh vượng – hạnh phúc.

Thay mặt Ban lãnh đạo và toàn thể thành viên Rông Việt, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, đối tác và Quý cơ quan quản lý đã luôn tin tưởng, đồng hành và ủng hộ sự phát triển của Rông Việt suốt hành trình 18 năm trưởng thành vững bước. Chúng tôi trân trọng ghi nhận những tình cảm quý báu ấy và cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực, phát huy tối đa các nguồn lực, gia tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao vị thế của Rông Việt trên thị trường tài chính Việt Nam và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Chặng đường phía trước còn nhiều cơ hội và thách thức, và chúng tôi mong sẽ tiếp tục nhận được sự tin yêu, đồng hành, ủng hộ của Quý vị để cùng nhau tạo nên những giá trị vững bền.

Kính chúc Quý vị luôn mạnh khỏe, thành công, thịnh vượng và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn.

Chủ tịch Hội đồng quản trị

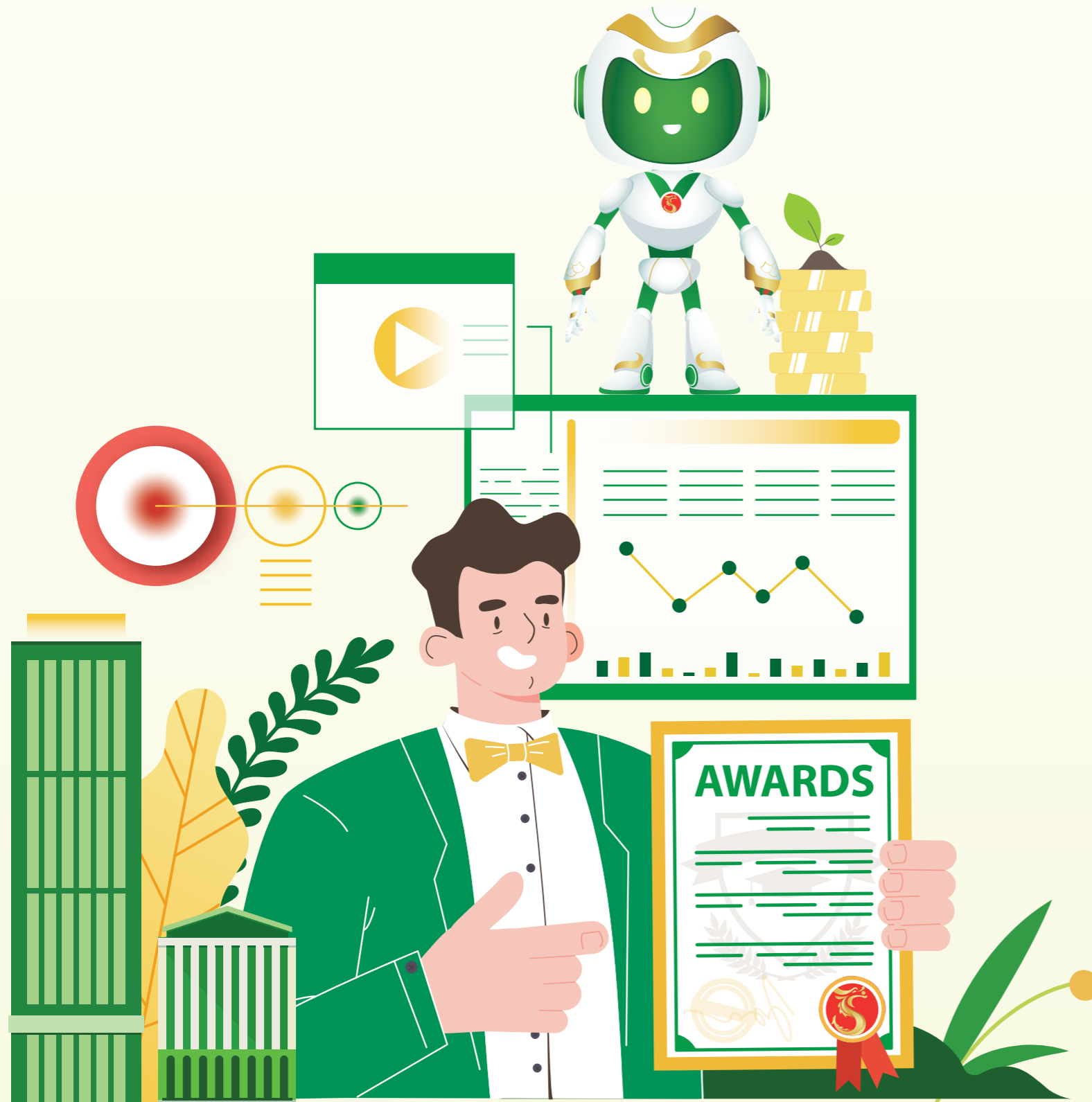


Nguyễn Miên Tuấn





DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG



CHƯƠNG 01.

Dấu ấn hoạt động năm 2024	14
Giải thưởng và Danh hiệu nổi bật năm 2024	18
Chỉ số tài chính nổi bật giai đoạn 2020 - 2024	20
Thông tin cổ phiếu	22

DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

PHÁT HUY NỘI LỰC

Với mục tiêu kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính, đầu tư cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư Việt Nam bằng việc sáng tạo, cung cấp được những giải pháp, công cụ tài chính và sản phẩm đầu tư phù hợp, mang lại hiệu quả tối ưu cho khách hàng, trong năm 2024, Rồng Việt tập trung phát huy tối đa sức mạnh nội lực về con người, hệ thống và công nghệ, tiến bước một cách vững vàng và dẫn đầu định vị thế của mình trên thị trường tài chính:



Liên tục cải tiến và khai thác có hiệu quả các dự án chuyển đổi số trọng điểm đã triển khai; xây dựng, phát triển mới và đưa vào vận hành các dự án, các hạng mục sáng kiến số còn lại trong chiến lược chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2021 – 2025

Hoàn tất và go-live 05 Dự án mới

- Dự án Hợp đồng điện tử và Chữ ký số (eContract & eSign)
- Dự án Xây dựng nền tảng quản lý xác thực tập trung - Single Sign On (SSO)
- Dự án Platform dành cho Khối Ngân hàng đầu tư (Platform IB)
- Dự án Hệ thống xử lý Call Margin tự động cho thị trường cơ sở
- Dự án Hệ thống giao dịch quỹ mở (Giai đoạn 1)

Cải tiến, nâng cấp, phát triển thêm các tính năng mới

cho hàng loạt những dự án đã đi vào vận hành, như hiDragon, eduDragon, liveDragon, Hệ thống Báo cáo quản trị toàn diện (BI), Hệ thống Quản trị nhân sự (HRM), Email marketing, hay phát triển thêm các tính năng mới trên smartDragon phiên bản web

Nghiên cứu khả thi, phát triển mới 08 Dự án

- Dự án e-Namecard cho đội ngũ Chuyên viên Tư vấn đầu tư trên brokerDragon App
- Dự án Dịch vụ giám sát An toàn thông tin (SOC - Security Operations Center)
- Dự án Finlab - ứng dụng tài chính định lượng kết hợp công nghệ để nâng cao hiệu quả đầu tư
- Dự án Machine Learning Operations (ML Ops)
- Dự án Sản phẩm tài chính cá nhân & Quản lý tài sản
- Dự án smartDragon App – phát triển nền tảng smartDragon trên ứng dụng di động
- Dự án Non-Prefunding dành cho Khách hàng tổ chức nước ngoài
- Dự án Platform đầu tư Trái phiếu và Platform đầu tư Nguồn vốn

Gia tăng cả về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy tinh thần, sự nỗ lực của toàn đội ngũ, phát huy tối đa nguồn lực hiện có:

Tổng số lượng nhân sự tại 31/12/2024

422 người, tuyển dụng mới **76** nhân sự, trong đó **64%** dành cho đội ngũ kinh doanh

Tổng chi phí đào tạo trong năm

907 triệu đồng, tăng 11% so với 2023, tổ chức **129** khóa học (~11 khóa/tháng), xấp xỉ **27.900** giờ đào tạo, gần **7.500** lượt tham gia đào tạo, bình quân **66,8** giờ đào tạo/CBNV

Hệ thống eduDragon cho đào tạo nội bộ

113 video bài giảng thuộc nhiều chủ đề, kỹ năng khác nhau, **365** nhân sự đăng ký và hoàn thành các khóa học

Đào tạo cấp Chứng chỉ hành nghề (CCHN)

140 lượt CBNV tham gia **41** khóa đào tạo, **142** CBNV đã được cấp CCHN, tăng **16%** so với cuối năm 2023

Chuỗi chương trình Workshop nội bộ

45 buổi trong năm 2024, đa dạng nội dung và chủ đề về kiến thức sản phẩm - dịch vụ, kiến thức chuyên môn & nghiệp vụ, kỹ năng bán hàng, kỹ năng mềm,...



Thúc đẩy hoạt động của các chi nhánh nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống mạng lưới:

- Số nhân sự tại các Chi nhánh cuối năm 2024 đạt **126** nhân sự, giảm 4,5% so với cuối năm 2023
- Tổng số tài khoản mở mới tại các Chi nhánh đạt khoảng **6.500** tài khoản, giá trị tài sản ròng quản lý (NAV) đạt **4.862** tỷ đồng, tăng 8,6% so với cuối năm 2023
- Tổng doanh thu của các Chi nhánh trong năm 2024 đạt **143,4** tỷ đồng, tăng 26% so với thực hiện cùng kỳ

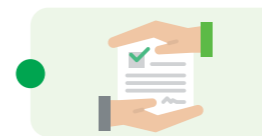
Triển khai các chính sách, sản phẩm cho vay margin đáp ứng tốt các nhu cầu của khách hàng và hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động Kinh doanh môi giới:

- Nâng cấp Sản phẩm dịch vụ giao dịch ký quỹ m15Dragon
- Triển khai gói ưu đãi Margin lãi suất 8,88%/năm cùng nhiều chương trình khuyến mãi khác trong năm
- Nghiên cứu xây dựng tính năng tự động phân bổ sản phẩm tài chính “Ưu đãi lãi suất mplusDragon” cho từng khách hàng và chính thức triển khai trong năm 2025

Củng cố và duy trì tốt công tác tài chính - kế toán, pháp chế, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được ổn định, an toàn, hiệu quả và tuân thủ đúng quy định pháp luật:

- **Không** có sự cố rủi ro nghiêm trọng nào xảy ra, **Không** phát sinh việc sử dụng các khoản trích lập dự phòng rủi ro, **Không** có tổn thất về tài chính
- Tỷ lệ an toàn tài chính năm 2024: **517%**, tăng 20% so với năm 2023 và cao gấp nhiều lần mức tối thiểu do UBCKNN quy định (180%)
- Đáp ứng và luôn đảm bảo **100%** các chỉ tiêu về hạn mức đầu tư, an toàn tín dụng, an toàn nguồn vốn, an toàn hoạt động kinh doanh trong hạn mức quy định

Không ngừng nâng cao tính chuyên nghiệp, chủ động, hiệu quả đối với hoạt động Hỗ trợ vận hành, đảm bảo hệ thống giao dịch vận hành ổn định, an toàn, hiệu quả và bảo mật thông tin



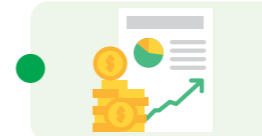
Cập nhật, ban hành mới **50** quy chế, quy định và quy trình nội bộ nhằm kịp thời đáp ứng các sửa đổi trong quy định pháp luật, cải tiến hiệu quả hoạt động và nâng cao mức độ tuân thủ các thông lệ, thực hành tốt về quản trị công ty



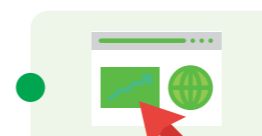
Ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp, kết hợp cùng Bộ Quy tắc Ứng xử, nhằm xây dựng văn hóa doanh nghiệp minh bạch, chuyên nghiệp, tuân thủ pháp luật và bảo đảm quyền, lợi ích của tất cả các bên liên quan



Rà soát, bổ sung và định kỳ cập nhật Cẩm nang hướng dẫn công việc/Sổ tay nghiệp vụ cho tất cả các phòng ban



Ban hành Cẩm nang dành cho Chuyên viên Tư vấn đầu tư các cấp dưới hình thức “cẩm nang động”, chia sẻ trên trang SharePoint của Rồng Việt, giúp dễ dàng truy cập và kịp thời cập nhật các nội dung mới nhất về chính sách, quy định, chương trình mới,...



Đưa vào triển khai Dự án Dịch vụ giám sát An toàn thông tin (SOC - Security Operations Center) nhằm phòng tránh việc tiết lộ thông tin khách hàng; kiểm tra, rà soát và báo cáo các giao dịch bất thường, đảm bảo sự chính xác, hiệu quả và tuân thủ quy định của các hoạt động giao dịch chứng khoán



Go-live Dự án Di dời trung tâm dữ liệu (Moving Data Center), đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hành trình xây dựng, củng cố nền tảng, đảm bảo môi trường an toàn, ổn định cho hạ tầng và linh hoạt mở rộng trong tương lai

DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

NÂNG TẦM VỊ THẾ

Dựa trên nền tảng nội lực được phát huy mạnh mẽ, năm 2024, Rông Việt tập trung gia tăng năng lực tài chính, mở rộng quy mô và năng lực cạnh tranh, tận dụng tốt các cơ hội kinh doanh, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Đây chính là cột mốc để Rông Việt ghi dấu chặng đường phát triển 18 năm – Trưởng thành vững bước, từ đó hướng đến một giai đoạn phát triển mới với quy mô ngày càng lớn hơn, hiệu quả cao hơn, khẳng định vị thế vững chắc và tiến tới mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai.



Gia tăng năng lực tài chính, tăng quy mô và năng lực cạnh tranh cho Rông Việt



Tăng vốn điều lệ lên **2.430** tỷ đồng thông qua việc phát hành **24,15** triệu cổ phiếu chia cổ tức (tỷ lệ 11,5%) và **8,85** triệu cổ phiếu ESOP



Triển khai thành công **04** đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ liên tiếp với tổng giá trị phát hành thực tế hơn **3.089** tỷ đồng



Duy trì, mở rộng quan hệ tín dụng với các ngân hàng trong và ngoài nước, tổng hạn mức tín dụng trên **1.700** tỷ đồng

Tận dụng tốt các cơ hội kinh doanh, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động và gia tăng vị thế

Tổng tài sản 6.395 tỷ đồng ↑ 20,3%	Vốn chủ sở hữu 2.808 tỷ đồng ↑ 16,1%
Tổng Doanh thu 1.041,4 tỷ đồng ↑ 25,3% ▶ Hoàn thành 106% kế hoạch năm	Lợi nhuận sau thuế 291,2 tỷ đồng ↓ 11,8% ▶ Hoàn thành 101% kế hoạch năm
Biên lợi nhuận ròng trên Doanh thu hoạt động ▶ Đạt 29,5%	Thị phần môi giới toàn thị trường ▶ Đạt 1,15% năm 2024
Tỷ lệ ROEa ▶ Đạt 11,14% ▶ Thuộc nhóm các công ty chứng khoán đạt hiệu quả hoạt động cao nhất	Thu nhập mỗi cổ phần (EPS) ▶ Đạt 1.192đ
Tỷ lệ ROAa ▶ Đạt 4,97%	Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (BVPS) ▶ Đạt 11.354đ
Số lượng tài khoản chứng khoán ▶ Đạt ~ 139.000 ↑ 15.000 tài khoản tại 31/12/2024 so với đầu năm ▶ Chiếm 1,5% tổng tài khoản toàn thị trường	Tiền gửi của Nhà đầu tư cuối kỳ 833 tỷ đồng
	Tổng giá trị tài sản ròng quản lý (NAV) ↑ 1.143 tỷ đồng

Gia tăng quy mô và hiệu quả hoạt động Quản lý tài sản, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty con VDAM

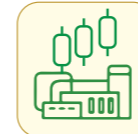


- **CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM):** Quỹ đầu tư Chủ động Rông Việt (RVIF) ghi nhận mức tăng trưởng NAV **16,6%**, 02 danh mục wealthDragon là RongViet Growth và RongViet Wealth lần lượt đạt hiệu suất **26,2%** và **30,5%**, vượt trội so với mức tăng của VN-Index
- Go-live Hệ thống giao dịch quỹ mở (Giai đoạn 1) và hoàn tất các thủ tục chuẩn bị cần thiết cho việc chào bán ra công chúng Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Thịnh Vượng Rông Việt (RVPIF) vào đầu năm 2025
- Nghiên cứu triển khai Dự án phát triển Sản phẩm tài chính cá nhân & Quản lý tài sản
- Nghiên cứu triển khai Dự án Hệ thống đầu tư cổ phiếu dành riêng cho VDAM

Chung tay đóng góp cho sự phát triển bền vững của cộng đồng, xã hội và thế hệ tương lai



Phát động chương trình trồng cây xanh thường niên "Rông Việt - Vì một Việt Nam xanh" với dự án đầu tiên là "Vườn cây bằng lăng", theo đó, **300** cây bằng lăng được trồng dọc tuyến đường Nguyễn Thông và sườn đồi khu vực tháp Pô Sah Inư, Phường Phú Hải, TP. Phan Thiết với tổng giá trị hơn **551** triệu đồng



Năm thứ 2 triển khai cuộc thi kiến thức và đầu tư chứng khoán thực tế RongViet Invest cho sinh viên: phối hợp cùng **36** trường Đại học, Cao đẳng trên cả nước, thu hút gần **8.000** sinh viên tham gia với tổng giá trị giải thưởng lên đến **900** triệu đồng



Là đơn vị tiên phong trong việc phổ cập và giáo dục nhận thức về tài chính cho trẻ thông qua chuỗi workshop "Tiền không mọc ra từ cây" hoàn toàn miễn phí, với nhiều hoạt động thực tiễn và kiến thức bổ ích. Năm 2024, Rông Việt đã thực hiện **40** buổi workshop tại hầu hết các địa bàn Công ty có sự hiện diện, nhận được sự ủng hộ và tham gia đông đảo của hơn **1.300** phụ huynh và học sinh các cấp



Trao tặng học bổng "Rông Việt - Chắp cánh ước mơ" nhằm hỗ trợ các bạn sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhưng đạt thành tích học tập, rèn luyện tốt: phối hợp cùng **10** trường đại học để trao tặng **52** suất học bổng với tổng giá trị **460** triệu đồng đến các bạn sinh viên



Tiếp tục triển khai chuỗi chương trình thiện nguyện truyền thống với quy mô lớn nhất trong **14** năm qua là "Chia sẻ yêu thương", "Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ" với tổng giá trị gần **01** tỷ đồng

Đẩy mạnh marketing sản phẩm - dịch vụ, tăng cường công tác truyền thông và nâng cao nhận diện thương hiệu Rông Việt trên thị trường, với tổng chi phí **4,7 tỷ đồng** trong năm 2024



GIẢI THƯỞNG VÀ DANH HIỆU NỔI BẬT NĂM 2024



2 NĂM LIÊN LỘT TOP 10 BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN TỐT NHẤT (NHÓM NGÀNH TÀI CHÍNH)

tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) năm 2023 và 2024



TOP 10 DOANH NGHIỆP QUẢN TRỊ CÔNG TY TỐT NHẤT 2024 (NHÓM VỐN HÓA VỪA)

tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) năm 2024



**NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT CHÂU Á
3 NĂM LIÊN TIẾP (2022 - 2024)
(Best Companies To Work For In Asia 2024)**

do Tạp chí HR Asia bình chọn



**NỀN TẢNG PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ
SÁNG TẠO XUẤT SẮC VIỆT NAM 2024
(Excellence in Innovation – Investment Analysis
Vietnam 2024)**

do Tạp chí đầy uy tín của Vương quốc Anh Global Banking & Finance Review (GBAF) trao tặng



**GIẢI THƯỞNG DỊCH VỤ MÔI GIỚI TÀI CHÍNH TIÊU BIỂU;
SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TIÊU BIỂU;
GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH CÁ NHÂN SÁNG TẠO;
và DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐẦU TƯ TIÊU BIỂU
(dành cho VDAM)**

tại Diễn đàn Cấp cao Cố vấn tài chính Việt Nam
(Vietnam Wealth Advisor Summit) 2024



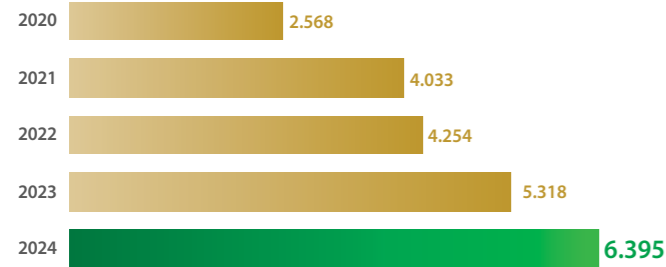
**6 NĂM LIÊN TIẾP NHẬN GIẢI THƯỞNG
NHÀ TƯ VẤN M&A TIÊU BIỂU**

tại Diễn đàn M&A Việt Nam từ năm 2019 - 2024

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NỔI BẬT GIAI ĐOẠN 2020 - 2024

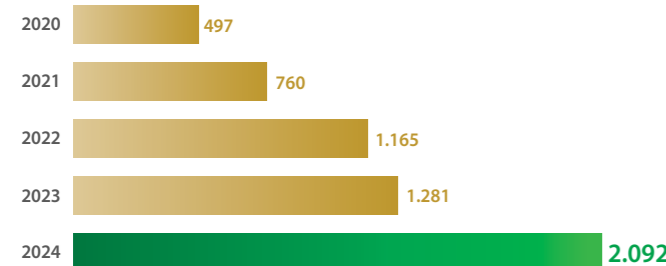
TỔNG TÀI SẢN **6.395** tỷ đồng ↑ 20,3%

Tại thời điểm 31/12/2024, Tổng tài sản của Rông Việt ghi nhận **6.395** tỷ đồng, tăng trưởng **20,3%** so với đầu năm, tiếp tục duy trì đà phát triển tích cực và đạt mức cao nhất trong 18 năm hoạt động của Công ty.



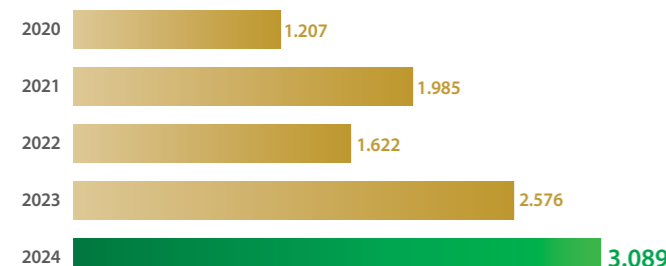
TÀI SẢN TÀI CHÍNH NGẮN HẠN **2.092** tỷ đồng ↑ 63,3%

Tăng trưởng Tổng tài sản của Rông Việt năm 2024 được đóng góp lớn từ việc gia tăng các tài sản tài chính ngắn hạn, gồm Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL), Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) và Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM), với tổng giá trị đạt **2.092** tỷ đồng tại ngày 31/12/2024, tăng **63,3%** so với đầu năm.



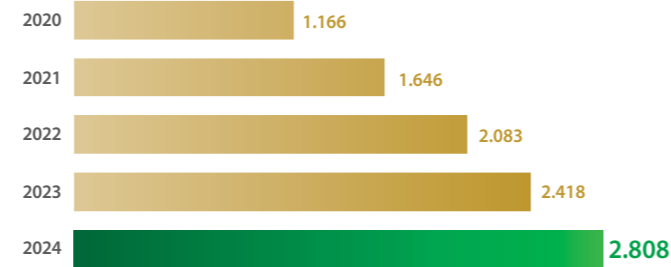
HUY ĐỘNG TRÁI PHIẾU RÔNG VIỆT **3.089** tỷ đồng ↑ 19,9%

Trong năm 2024, Rông Việt triển khai huy động 04 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ với tỷ lệ thành công 99,6%, qua đó nâng tổng giá trị trái phiếu huy động tại ngày 31/12/2024 lên **3.089** tỷ đồng, tăng **19,9%** so với cuối năm 2023.



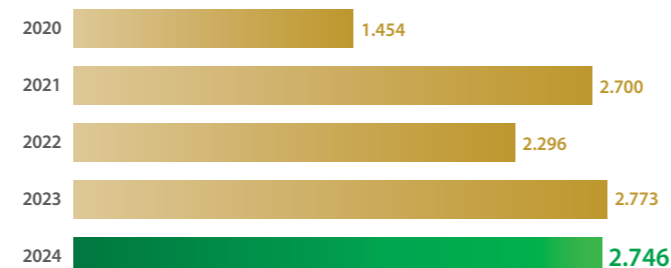
VỐN CHỦ SỞ HỮU **2.808** tỷ đồng ↑ 16,1%

Tương ứng với Tổng tài sản, Vốn chủ sở hữu của Rông Việt ghi nhận **2.808** tỷ đồng vào cuối năm 2024, tăng **16,1%** so với cuối năm 2023, và cũng đạt mức cao nhất trong hành trình phát triển của Công ty.



DƯ NỢ CHO VAY **2.746** tỷ đồng

Dư nợ cho vay (gồm cho vay margin và ứng trước tiền bán) được duy trì ổn định so với năm 2023, với tổng giá trị đạt **2.746** tỷ đồng tại ngày 31/12/2024, là mức tương đương với giai đoạn thị trường bùng nổ năm 2021.



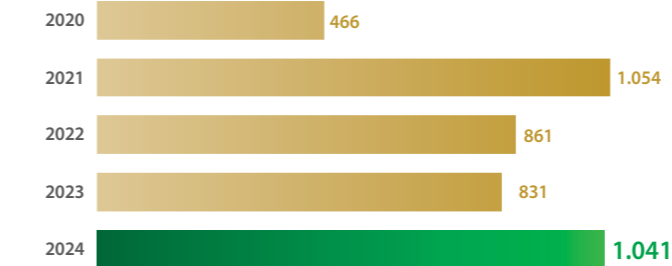
TỶ LỆ NỢ/VỐN CHỦ SỞ HỮU **127,8%** ↑ 6,6%

Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2024 của Rông Việt ghi nhận **127,8%**, tăng nhẹ **6,6%** so với đầu năm và tiếp tục duy trì ở vùng rất an toàn so với mức tối đa cho phép (5 lần).



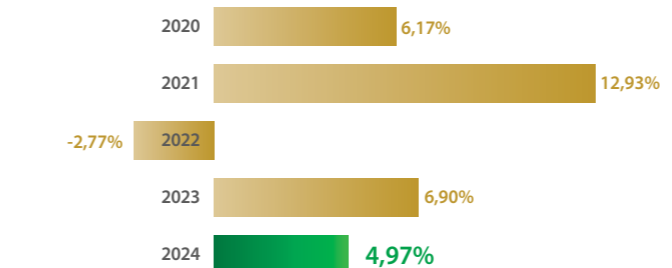
TỔNG DOANH THU **1.041** tỷ đồng ↑ 25,3%

Tổng doanh thu năm 2024 của Rông Việt đạt **1.041** tỷ đồng, tăng **25,3%** so với cùng kỳ năm 2023 và hoàn thành **106%** kế hoạch năm. Đây là năm thứ hai Rông Việt ghi nhận doanh thu vượt mốc 1.000 tỷ đồng, sau lần đầu tiên vào năm 2021.



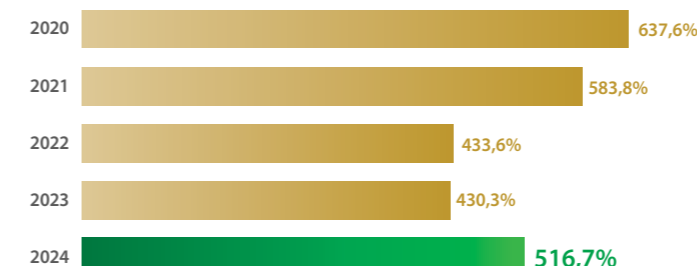
ROAA **4,97%**

Chỉ số Lợi nhuận trên Tổng tài sản bình quân (ROAA) năm 2024 đạt **4,97%**, phản ánh phần nào tác động từ diễn biến thị trường trong nửa cuối năm đến kết quả hoạt động kinh doanh. Dù vậy, Rông Việt vẫn duy trì vị thế trong nhóm các công ty chứng khoán có hiệu quả hoạt động cao.



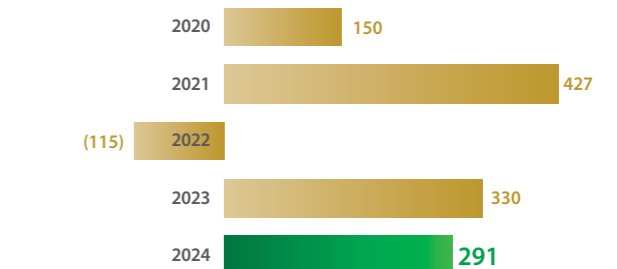
TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH **516,7%**

Tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2024 của Rông Việt đạt **516,7%**, tăng **20,1%** so với cuối năm 2023 và cao hơn nhiều lần mức quy định tối thiểu (180%).



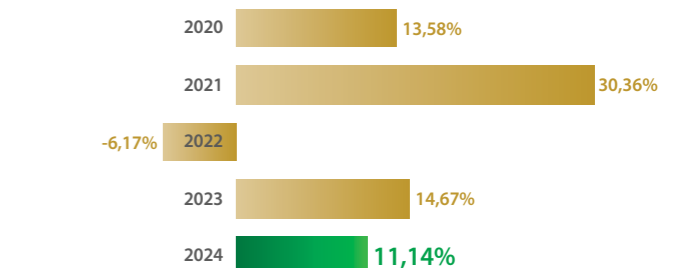
LỢI NHUẬN SAU THUẾ **291** tỷ đồng ↓ 11,8%

Rông Việt ghi nhận lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt **291** tỷ đồng, giảm **11,8%** so với năm 2023 tuy nhiên vẫn hoàn thành **101%** kế hoạch năm.



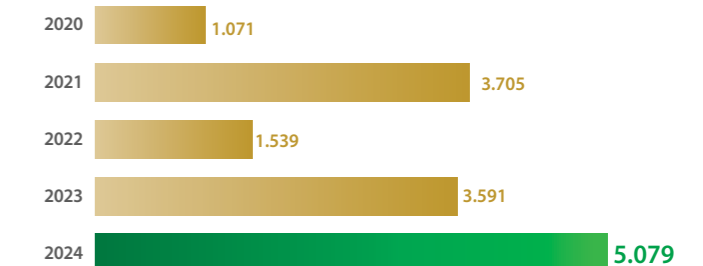
ROEA **11,14%**

Tương tự ROAA, chỉ số Lợi nhuận trên Vốn chủ sở hữu bình quân (ROEA) năm 2024 của Rông Việt đạt **11,14%**, giảm so với mức thực hiện của năm 2023.



GIÁ TRỊ VỐN HÓA **5.079** tỷ đồng ↑ 41,4%

Với việc giá cổ phiếu Rông Việt (Mã: VDS) tiếp đà tăng trưởng tốt trong năm 2024, giá trị vốn hóa của Công ty tại thời điểm cuối năm 2024 đạt **5.079** tỷ đồng, tăng **41,4%** so với cùng kỳ.



THÔNG TIN CỔ PHIẾU

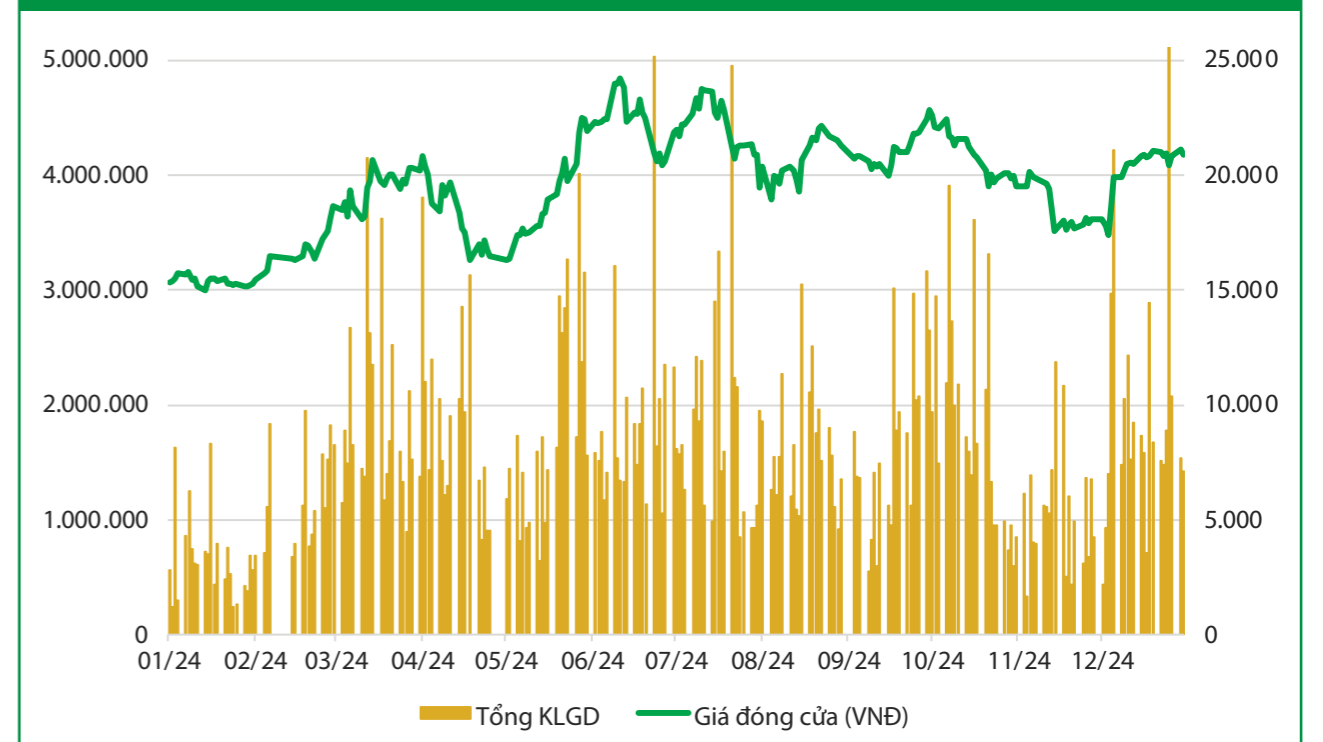


CHỈ TIÊU TRONG NĂM 2024

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 31/12/2024 243.000.000 cổ phiếu	Thay đổi số lượng cổ phiếu trong năm 2024 ↑ 33.000.000 cổ phiếu	Giá đóng cửa ngày 31/12/2024 (đồng) 20.900
Giá trị vốn hóa tại ngày 31/12/2024 (tỷ đồng) 5.079	Thay đổi vốn hóa (tỷ đồng) ↑ 1.488	Giá cao nhất/thấp nhất 52 tuần (đồng) 14.980 – 24.220
KLGD bình quân/phiên 1.624.000	GTGD bình quân/phiên (tỷ đồng) 34,1	Thay đổi giá cổ phiếu trong năm (%) ↑ 36,2%
EPS (đồng/cổ phiếu) 1.192	Chỉ số P/E (lần) 17,53	BVPS (đồng/cổ phiếu) 11.354
	Chỉ số P/B (lần) 1,84	Hệ số Beta (lần) 1,40

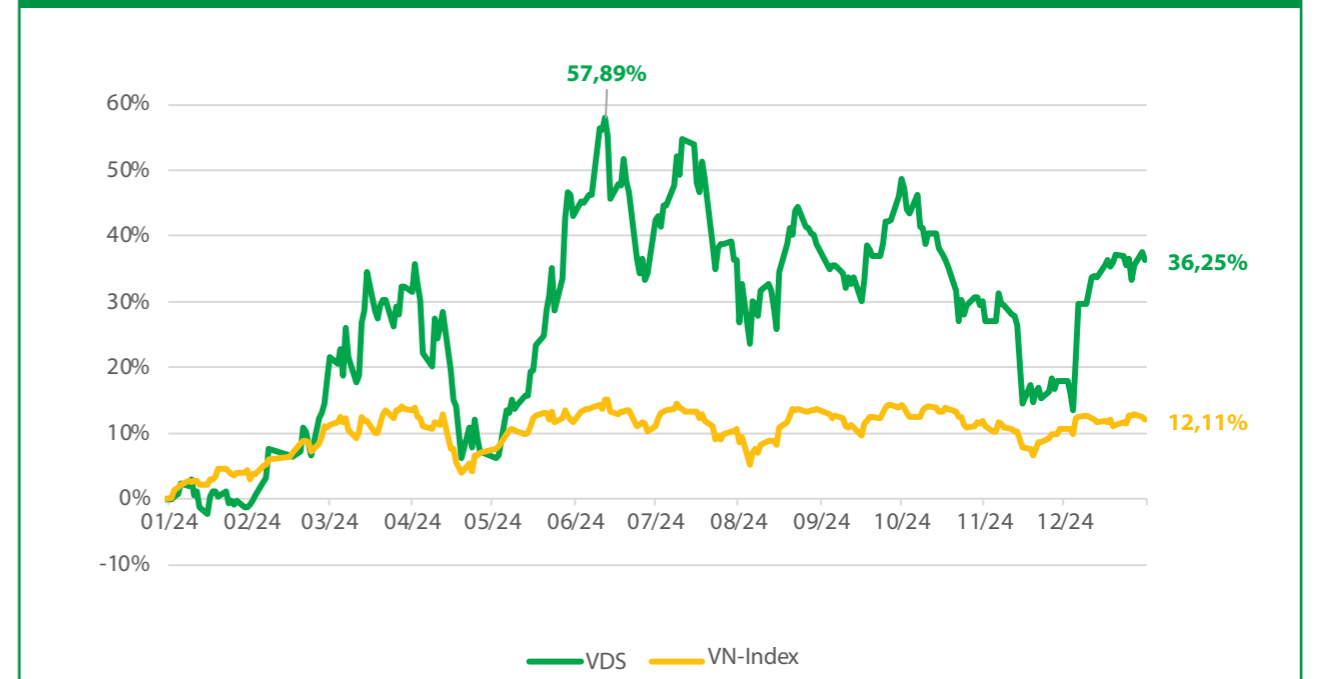


BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU VÀ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH TRONG NĂM



(*) Khối lượng giao dịch (KLGĐ) gồm tổng khối lượng giao dịch khớp lệnh và giao dịch thỏa thuận trong phiên.

VẬN ĐỘNG GIÁ CỦA VDS SO VỚI VN-INDEX





TỔNG QUAN VỀ RỒNG VIỆT



CHƯƠNG 02.

Thông tin chung	26
Ngành nghề kinh doanh và mạng lưới hoạt động	28
Mô hình quản trị và Sơ đồ tổ chức	30
18 năm Trưởng thành vững bước	34
Định hướng phát triển	36

THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (Rồng Việt) được thành lập vào tháng 12/2006, với các cổ đông sáng lập là những tổ chức tài chính, thương mại hàng đầu tại Việt Nam, bao gồm Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank), Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (Satra), Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Long (VDFM, nay là CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt - VDAM) và Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu, cùng sự hợp tác của các chuyên gia uy tín, giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán Việt Nam.

TÊN DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TÊN GIAO DỊCH QUỐC TẾ
VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

WEBSITE
www.vdsc.com.vn

ĐIỆN THOẠI
(+84) 28 6299 2006

FAX
Ngưng sử dụng

NGÀY THÀNH LẬP
21/12/2006

GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG
Số 32/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/12/2006

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
Số 0304734965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 21/12/2006

CÔNG TY KIỂM TOÁN
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

VỐN ĐIỀU LỆ (TẠI 31/12/2024)
2.430.000.000.000 đồng

VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU (TẠI 31/12/2024)
2.807.610.523.683 đồng

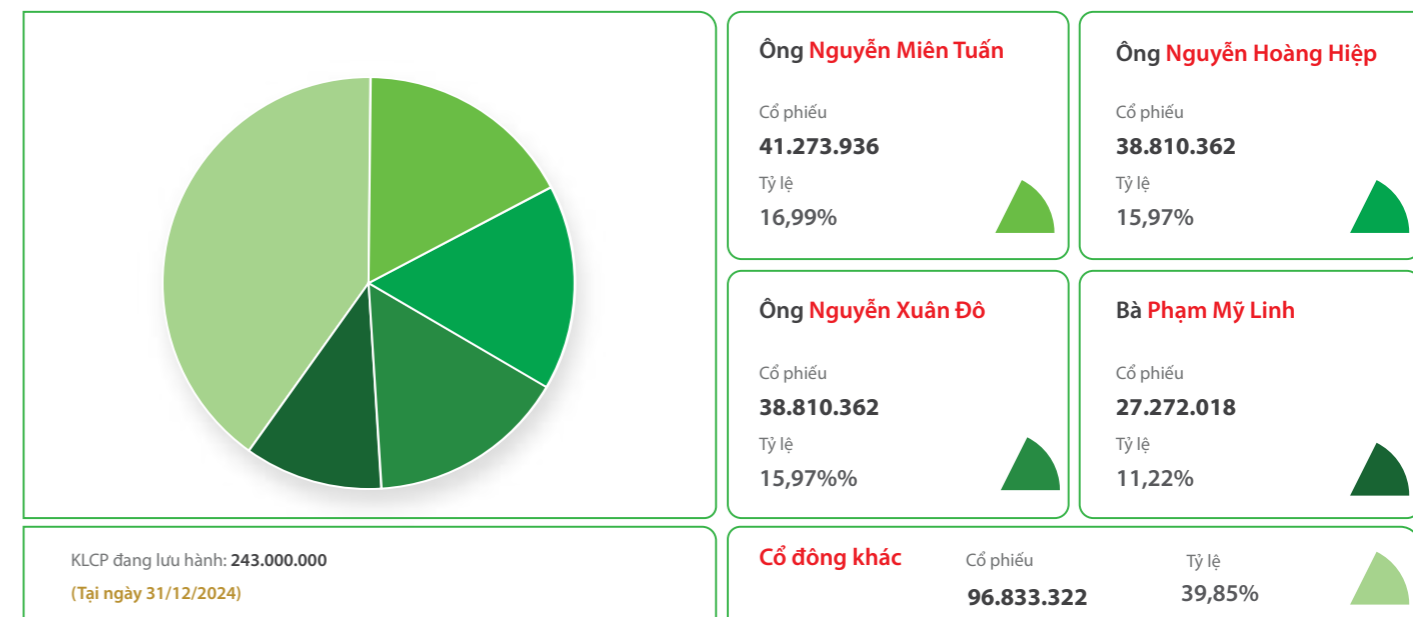
TỔNG SỐ NHÂN SỰ (TẠI 31/12/2024)
422 nhân sự

GIÁ TRỊ VỐN HÓA (TẠI 31/12/2024)
5.079 tỷ đồng

MÃ CỔ PHIẾU
VDS

NIÊM YẾT TẠI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM (HSX)

TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN



XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

MOODY'S RATINGS

BẬC XẾP HẠNG
B2

TRIỂN VỌNG
Ổn định

THỜI ĐIỂM
14/01/2025

SaigonRatings

BẬC XẾP HẠNG
vnBBB

TRIỂN VỌNG
Ổn định

THỜI ĐIỂM
02/01/2025

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt là một trong những công ty chứng khoán hàng đầu tại thị trường tài chính Việt Nam, hoạt động trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh chứng khoán, bao gồm:



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Rồng Việt hiện có 01 Hội sở tại TP. Hồ Chí Minh và 06 Chi nhánh trải dài trên cả nước, tập trung tại các địa bàn có tốc độ phát triển kinh tế cao và thị trường tài chính – ngân hàng sôi động, nhằm đáp ứng tốt nhất các nhu cầu dịch vụ tài chính và đầu tư đa dạng của cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư trên thị trường.

CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. HCM

T (+84) 28 6299 2006

E info@vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Kim Liên, Q. Đống Đa, Hà Nội

T (+84) 24 6288 2006

F (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

T (+84) 258 3820 006

F (+84) 258 3820 008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, số 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

T (+84) 292 3817 578

F (+84) 292 3818 387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

T (+84) 254 777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

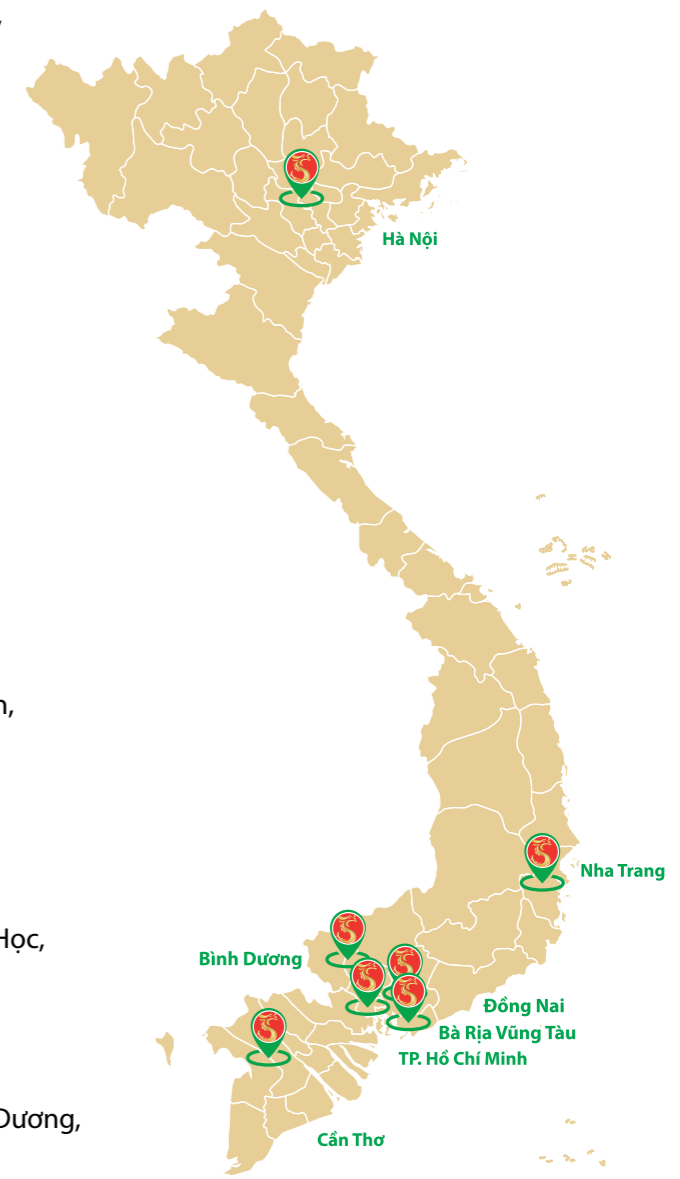
Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

T (+84) 274 777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

T (+84) 251 777 2006



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

Mô hình quản trị doanh nghiệp được Rồng Việt xác định là yếu tố then chốt, không chỉ đảm bảo sự hiệu quả hoạt động kinh doanh và ổn định trong vận hành, mà còn thúc đẩy sự phát triển và tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Theo đó, mô hình quản trị của Rồng Việt được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và theo định hướng vận dụng các thông lệ quốc tế về quản trị doanh nghiệp, gồm: Đại hội đồng cổ

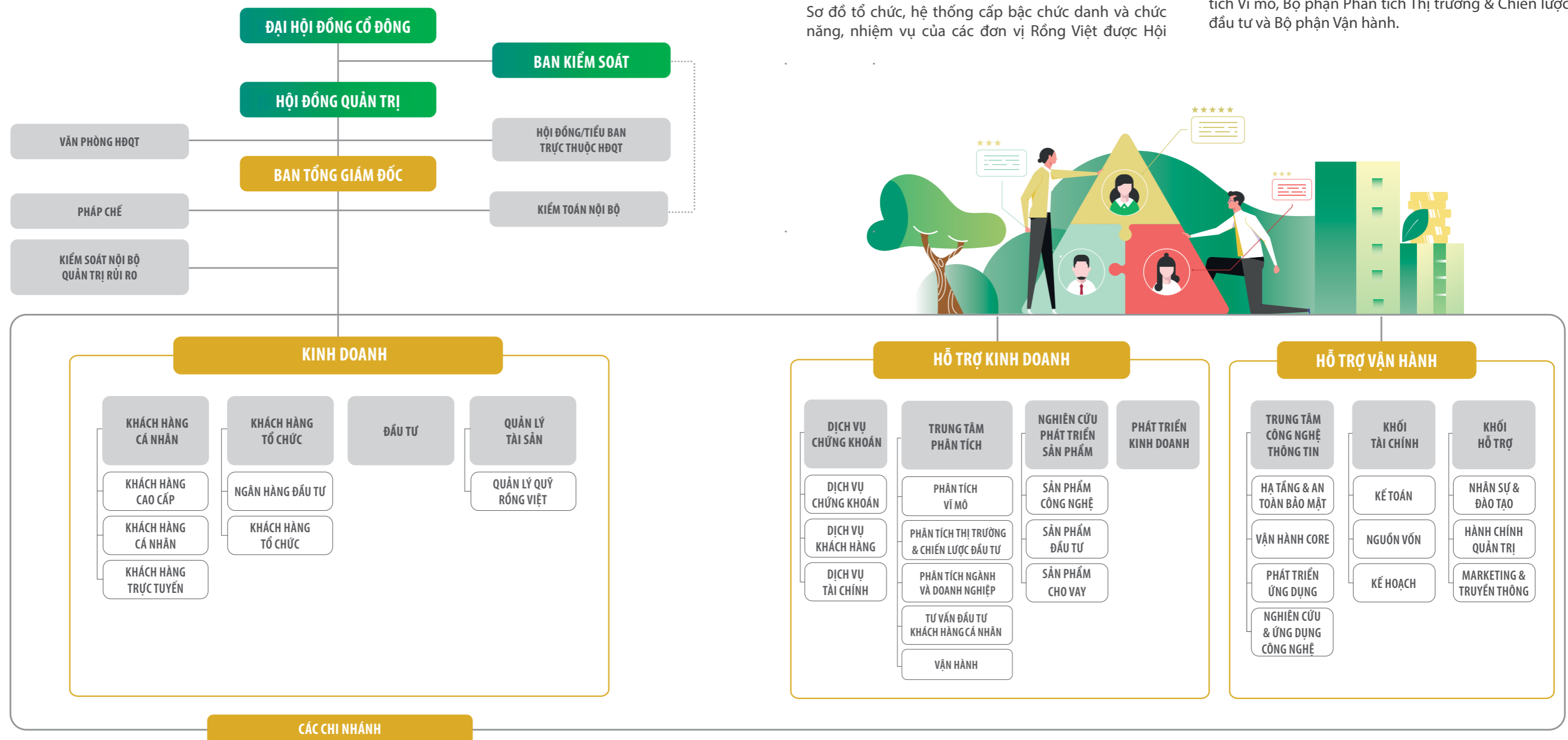
đồng, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc. Trong đó, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Tất cả các hoạt động của Rồng Việt đều được thực hiện căn cứ và tuân thủ đầy đủ Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Rồng Việt cũng ban hành một hệ thống Quy chế Quản trị nội bộ được áp dụng thống nhất và xuyên suốt trên toàn hệ thống.

Trong quá trình quản trị và điều hành, Rồng Việt xác lập và theo sát định hướng phân tách các hoạt động thành 04 Khối chính: Khối Kinh doanh, Khối Hỗ trợ kinh doanh, Khối Hỗ trợ vận hành và Khối Giám sát. Việc này nhằm đảm bảo các chính sách, quy chế và quy định liên quan đến từng khối hoạt động được thực hiện một cách độc lập, khách quan và chính xác, đồng thời thúc đẩy sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau một cách hiệu quả nhất. Chức năng và nhiệm vụ của các Phòng ban, Đơn vị cũng được Rồng Việt thường xuyên cập nhật và bổ sung để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực tế, tối ưu hóa hoạt động và xác định rõ vai trò của từng đơn vị.

Sơ đồ tổ chức, hệ thống cấp bậc chức danh và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị Rồng Việt được Hội

đồng quản trị Công ty thường xuyên cập nhật, sửa đổi và hoàn thiện qua các năm. Trong năm 2024, Công ty thực hiện một số điều chỉnh trong cơ cấu của Trung tâm Phân tích nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động. Những thay đổi này bao gồm việc phân chia và sắp xếp lại nhân sự theo từng nhóm nghiệp vụ, đảm bảo rằng nhân sự với năng lực phù hợp nhất được phân công đảm nhiệm các nhiệm vụ liên quan. Cụ thể, Rồng Việt đã nâng cấp và thành lập 02 Phòng trực thuộc Trung tâm Phân tích: Phòng Phân tích Ngành & Doanh nghiệp, Phòng Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân, cùng 03 Bộ phận: Bộ phận Phân tích Vĩ mô, Bộ phận Phân tích Thị trường & Chiến lược đầu tư và Bộ phận Vận hành.



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ SƠ ĐỒ TỔ CHỨC (tiếp theo)

CÔNG TY CON



Kiến tạo tương lai thịnh vượng

TÊN CÔNG TY CON	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Rồng Việt
TÊN GIAO DỊCH QUỐC TẾ	Viet Dragon Asset Management Corporation
TRỤ SỞ CHÍNH	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
WEBSITE	www.vdam.com.vn
ĐIỆN THOẠI	(+84) 28 38 237 791
FAX	(+84) 28 38 237 792
GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG	Số 10/UBCK-GPHĐQLQ do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22/12/2006
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP	Số 0304746375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/12/2006
VỐN ĐIỀU LỆ (TẠI 31/12/2024)	100.000.000.000 đồng
TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA RỒNG VIỆT (TẠI 31/12/2024)	58,0%, tương ứng 58.000.000.000 đồng

Với tầm nhìn và chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030, từ đầu năm 2021, Rồng Việt chính thức mở rộng hệ sinh thái tài chính - đầu tư của mình bằng sự tham gia của công ty con là CTCP Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM).

Tiền thân của VDAM là CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Long (VDFM), được thành lập từ năm 2006. Thời gian qua, VDAM liên tục triển khai và cung cấp ra thị trường đầy đủ, đa dạng các loại hình sản phẩm - dịch vụ như dịch vụ tư vấn đầu tư, dịch vụ ủy thác đầu tư, dịch vụ quản lý quỹ và sắp tới đây là sản phẩm chứng chỉ quỹ mở. Với định hướng và dẫn dắt từ Rồng Việt, VDAM hướng tới mục tiêu trở thành một trong những công ty quản lý tài sản hàng đầu tại Việt Nam.



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán



18 Năm TRƯỜNG THÀNH VỮNG BƯỚC

2022 - 2023

- Khai trương và chính thức đưa vào hoạt động 03 Chi nhánh mới tại Đồng Nai, Bình Dương và Vũng Tàu;
- Nâng cấp, ra mắt hàng loạt sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ: iDragon phiên bản hoàn toàn mới, eduDragon, smartDragon, hiDragon, Website phiên bản mới,...
- Hàng loạt giải thưởng về hạng mục công nghệ và chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2023;
- 02 năm liền đạt giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022-2023 (Best Companies to Work for in Asia);
- Nâng tỷ lệ sở hữu tại VDAM lên 58%;
- Giải thưởng Nhà tư vấn M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 - 2023;
- Giải thưởng Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất 2023 - Nhóm ngành Tài chính.
- Tăng vốn điều lệ lên 2.100 tỷ đồng, cải thiện mạnh mẽ năng lực tài chính.**

2024

- Công ty chứng khoán đầu tiên 03 năm liền đạt giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022 - 2024 (Best Companies to Work for in Asia);
- Năm thứ 2 liên tiếp đạt danh hiệu Vì sự phát triển dịch vụ tài chính và nhiều giải thưởng quan trọng tại Diễn đàn Cấp cao Cố vấn tài chính Việt Nam (VWAS) 2024;
- Giải thưởng "Nền tảng Phân tích đầu tư sáng tạo xuất sắc Việt Nam 2024";
- Giải thưởng "Nhà tư vấn M&A tiêu biểu 2023 - 2024";
- Tăng vốn điều lệ lên 2.430 tỷ đồng;**
- Top 10 báo cáo thường niên tốt nhất (Nhóm ngành Tài chính) và Top 10 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất 2024 (Nhóm vốn hóa vừa) tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (Vietnam Listed Company Awards - VLCA).**

2020 - 2021

- Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu Việt Nam năm 2019 - 2020;
- Chính thức có thêm công ty con là CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt (VDAM);
- Top 5 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2021 (Nhóm vốn hóa nhỏ);
- Giải thưởng Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh 2021- Giải thưởng Kinh doanh xuất sắc Châu Á (APEA);
- Thay đổi Logo và hệ thống nhận diện thương hiệu;
- Tăng vốn điều lệ lên 1.051 tỷ đồng.**

2018 - 2019

- Hàng loạt giải thưởng về hạng mục tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết, tư vấn M&A, tư vấn đầu giá và hoạt động lưu ký chứng khoán giai đoạn 2018 - 2019;
- Top 10 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên HNX Quý 1/2019, trên HSX Quý 2/2019 và trên thị trường chứng khoán phái sinh Quý 3/2019;
- Tăng vốn điều lệ lên 1.001 tỷ đồng.**

2016 - 2017

- Top 15 Công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 - 2016 và Top 30 Doanh nghiệp minh bạch nhất HNX năm 2015 - 2016;
- Top 3 Công ty chứng khoán tiến bộ vượt bậc tại AsiaMoney Brokers Poll 2016 và đạt 13 giải thưởng tại AsiaMoney Brokers Poll 2017;
- Niêm yết cổ phiếu VDS trên sàn HSX từ ngày 19/07/2017.**

2006 - 2007

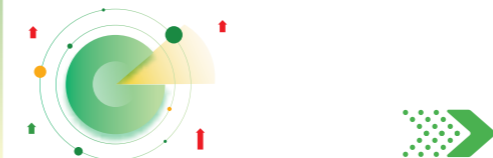
- Ngày 21/12/2006: Rồng Việt thành lập với vốn điều lệ 100 tỷ đồng;**
- Trở thành Thành viên HSX, HNX và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Khai trương hoạt động trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh và thành lập Đại lý nhận lệnh tại Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang;
- Tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng.**

2008 - 2010

- Thành lập Chi nhánh Hà Nội, Sài Gòn, Nha Trang, Đà Nẵng và Cần Thơ;
- Là 1 trong 10 công ty đầu tiên đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM và tiếp đó **niêm yết cổ phiếu VDS trên sàn HNX vào ngày 12/05/2010;**
- Khai trương trụ sở chính mới tại Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM;
- Tăng vốn điều lệ lên 349,8 tỷ đồng.**

2011 - 2015

- Top 6 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất sàn HSX năm 2012;
- Giới thiệu Bảng giá trực tuyến liveDragon;
- Đạt giải thưởng Báo cáo thường niên tốt nhất liên tiếp các năm 2011 - 2015;
- Top 29 Doanh nghiệp niêm yết có quan hệ nhà đầu tư tốt nhất năm 2013 và Top 30 Doanh nghiệp minh bạch nhất HNX năm 2014 - 2015;
- Tăng vốn điều lệ lên 700 tỷ đồng.**



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TẦM NHÌN

Trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam.

SỨ MỆNH



Đối với Khách hàng: Kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính và đầu tư cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư Việt Nam bằng việc sáng tạo, cung cấp được những giải pháp, công cụ tài chính và sản phẩm đầu tư phù hợp, mang lại hiệu quả tốt nhất cho khách hàng, với hệ thống vận hành và chất lượng dịch vụ khách hàng xuất sắc.



Đối với Người lao động: Rồng Việt mong muốn xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp nhân văn và hấp dẫn, thu hút được những nhân sự năng lực - nhiệt huyết đến hợp tác và làm việc, phát triển bản thân, phát triển sự nghiệp và tạo dựng tương lai thịnh vượng, hạnh phúc.



Đối với Cổ đông/Nhà đầu tư: Xây dựng thành công hệ thống/mô hình kinh doanh hiệu quả, giúp gia tăng vượt trội giá trị khoản đầu tư của Cổ đông/Nhà đầu tư của Rồng Việt.



Đối với Thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam: Rồng Việt mong muốn đóng góp tích cực, chủ động và hiệu quả cho sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam.



Đối với Cộng đồng, xã hội: Rồng Việt luôn là thành viên có trách nhiệm và mong muốn được chia sẻ những thành quả phát triển của mình đến với cộng đồng và xã hội.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



Tất cả các thành viên của Rồng Việt cam kết giữ gìn các giá trị cốt lõi của Công ty và xem đó là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

Vui lòng xem Chương 5 – Đánh giá của Hội đồng quản trị – Trang 148.



QUẢN TRỊ RỦI RO

Vui lòng xem Chương 6 – Quản trị Công ty – Trang 158.



MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Vui lòng xem Chương 7 – Báo cáo Phát triển bền vững – Trang 258.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024



CHƯƠNG 03.

Tổ chức và nhân sự	42
Tình hình hoạt động kinh doanh	74
Tình hình tài chính	88
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	94
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	104
Tình hình phát hành trái phiếu năm 2024	108

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hội đồng quản trị Rông Việt, do Đại hội đồng cổ đông bầu, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định bởi pháp luật, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông, bao gồm việc quyết định chiến lược, các kế hoạch phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.

Danh sách Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	MỨC ĐỘ ĐỘC LẬP	CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT			TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
				HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG	TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	TỔNG CỘNG	
1	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	Chủ tịch HĐQT	TV không điều hành	478.400	40.795.536	41.273.936	16,99%
2	Ông NGUYỄN THỨC VINH	Thành viên HĐQT	TV không điều hành	295.700	280.556	576.256	0,24%
3	Ông NGUYỄN HIẾU	Thành viên HĐQT	TV không điều hành	156.200	120.579	276.779	0,11%
4	Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG	Thành viên HĐQT	TV không điều hành	351.800	200.700	552.500	0,23%
5	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	TV điều hành	490.400	598.602	1.089.002	0,45%
6	Bà HOÀNG HẢI ANH	Thành viên HĐQT độc lập	TV độc lập	77.800	20.070	97.870	0,04%
7	Ông TRẦN NAM TRUNG	Thành viên HĐQT độc lập	TV độc lập	77.800	29.547	107.347	0,04%
8	Ông PHẠM HỮU LUÂN	Thành viên HĐQT	TV không điều hành	77.800	0	77.800	0,03%

Ghi chú: Thông tin về cổ phần sở hữu được cập nhật theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024 và các Thành viên HĐQT không có cổ phần đại diện.

Thay đổi Thành viên HĐQT trong năm 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Rông Việt không có thay đổi về thành viên.



Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1977.

Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng (Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh).

Kinh nghiệm:

- Hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân hàng, chứng khoán và thị trường vốn tại Việt Nam.
- Ông Nguyễn Miên Tuấn là thành viên sáng lập của Rông Việt, đồng hành xuyên suốt cùng Công ty từ những ngày đầu và tái nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 28/05/2020.
- Hiện ông còn là Chủ tịch HĐQT CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM) và Tổng Giám đốc Công ty TNHH VinaCapital Phước Điền.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Chuyên viên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (nay là HOSE) (1999 – 2003);
- Phó phòng/Trưởng phòng Đầu tư (2003 – 2006), Thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) (2012 – 04/2022);
- Thành viên HĐQT CTCP Pymepharco (2008 – 12/2020);
- Tại Rông Việt: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (2006 – 09/2012), Chủ tịch HĐQT (2012 – 10/2015), Phó Chủ tịch HĐQT (2015 – 05/2020).

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông NGUYỄN THỨC VINH

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1975.

Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính (Đại học New South Wales, Sydney, Úc).

Kinh nghiệm:

- 27 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và từng nắm giữ những vị trí quan trọng tại các ngân hàng lớn.
- Đồng hành cùng Rong Việt từ những ngày đầu thành lập, ông Nguyễn Thức Vinh có đóng góp tích cực ở vai trò Thành viên HĐQT, BKS nhiều nhiệm kỳ và được tái nhiệm vị trí Thành viên HĐQT từ ngày 28/05/2020.
- Ông Vinh hiện còn giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Quản lý quỹ Rong Việt (VDAM).

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch & Đầu tư, Giám đốc Khối Điều hành, Chánh Văn phòng HĐQT tại Ngân hàng Sacombank, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Sacombank Lào, Thành viên HĐQT độc lập Ngân hàng Sacombank Campuchia (nhiều giai đoạn);
- Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Long (2010 – 2014);
- Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) (2014 – 2015);
- Tại Rong Việt: Thành viên HĐQT (2008 – 2016), Thành viên BKS (2017 – 05/2020).



Ông NGUYỄN HIẾU

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1973.

Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh doanh quốc tế (Đại học Công nghệ Curtin, Úc).

Kinh nghiệm:

- Ông Nguyễn Hiếu có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán.
- Gia nhập Rong Việt từ những ngày đầu thành lập, ông Hiếu đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển và mở rộng của Công ty. Ông từng đảm nhiệm các vị trí điều hành cấp cao gồm Phó Tổng Giám đốc (2006 – 2012) và Tổng Giám đốc (2012 – 2021).
- Ông được bầu làm Thành viên HĐQT Rong Việt lần đầu vào ngày 15/03/2014 và tiếp tục giữ vai trò này cho đến nay.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – Sở giao dịch II TP.HCM (1998 – 2000);
- Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM (2000 – 2003);
- Trưởng phòng Môi giới tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) (2003 – 2006);
- Thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank).



Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1978.

Chuyên môn: Cử nhân Kinh tế và Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Kinh nghiệm:

- 24 năm trong lĩnh vực Chứng khoán tại các công ty chứng khoán lớn trong ngành.
- Ông Nguyễn Chí Trung gia nhập Rong Việt từ năm 2007 và đã có những đóng góp lớn cho hoạt động của Khối Kinh doanh môi giới cũng như sự phát triển, mở rộng của Rong Việt.
- Ông Trung chính thức được bầu làm Thành viên HĐQT Rong Việt từ ngày 05/04/2022.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Phó phòng/Trưởng phòng Môi giới, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh (2001 – 2006);
- Tại Rong Việt: Giám đốc Môi giới, Giám đốc CN Sài Gòn, Giám đốc Khối Kinh doanh Môi giới (2007 – 2013), Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN Nha Trang (2013 – 2020);
- Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán – Khách hàng cá nhân, CTCP Chứng khoán SSI (2020 – 02/2022).



Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

Thành viên Hội đồng quản trị
kiêm Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1979.

Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng (Đại học Kinh tế Quốc dân).

Kinh nghiệm:

- 23 năm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán.
- Bà Nguyễn Thị Thu Huyền gia nhập Rong Việt từ năm 2007 và đã có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của Công ty. Bà Thu Huyền được bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 08/02/2021 và là Thành viên HĐQT từ ngày 07/04/2021.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (2002 – 2007);
- Tại Rong Việt: Trưởng phòng Giao dịch, Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán (2007 – 2017), Phó Tổng Giám đốc (2017 – 02/2021).

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bà HOÀNG HẢI ANH

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Sinh năm: 1981.

Chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng (Đại học Kinh tế Quốc dân), Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Thạc sĩ Luật Kinh tế.

Kinh nghiệm:

- 21 năm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư và pháp lý.
- Bà Hoàng Hải Anh được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập của Rong Viet từ ngày 28/05/2020.
- Hiện bà đang giữ các vị trí Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB) và Phó Chủ tịch phụ trách tài chính Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hà Nội (HIAC).

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (2003 – 2007);
- Phó Giám đốc Công ty Đầu tư và Tư vấn Tài chính Dầu khí Việt Nam (2007 – 2010);
- Phó Giám đốc, Ủy viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc CTCP Chứng khoán Dầu khí (PSI) (2010 – 2019).



Ông TRẦN NAM TRUNG

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Sinh năm: 1988.

Chuyên môn: Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Kinh nghiệm:

- 14 năm kinh nghiệm trong quản lý, điều hành, nắm giữ nhiều vị trí chủ chốt tại các doanh nghiệp lớn.
- Ông Trần Nam Trung được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập của Rong Viet từ ngày 05/04/2022.

Ông hiện còn giữ các vị trí quan trọng khác, như:

- Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc/ Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Muối Miền Nam (2010 – nay);
- Thành viên HĐQT CTCP Logistics Long Hưng (2014 – nay);
- Tổng Giám đốc CTCP VSC Sài Gòn (2017 – nay);
- Thành viên HĐQT CTCP Muối Vĩnh Hảo (2019 – nay).



Ông PHẠM HỮU LUÂN

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm: 1998.

Chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (Đại học California San Diego).

Kinh nghiệm:

- Ông Phạm Hữu Luân chính thức được bầu làm Thành viên HĐQT của Rong Viet từ ngày 06/04/2023.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Trước khi gia nhập Rong Viet, ông từng giữ vị trí Phó phòng Kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Hai Sáu Sáu.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Rông Việt, được bầu bởi Đại hội đồng cổ đông, là cơ quan giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, quy định nội bộ, đồng thời theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

Danh sách Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2026:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	MỨC ĐỘ ĐỘC LẬP	CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT			TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
				HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG	TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	TỔNG CỘNG	
1	Ông HỒ TẤN ĐẠT	Trưởng BKS	Thành viên chuyên trách	77.800	823	78.623	0,03%
2	Ông NGUYỄN TRUNG QUÂN	Thành viên BKS	TV không điều hành	59.500	16.500	76.000	0,03%
3	Bà NGUYỄN BÍCH DIỆP	Thành viên BKS	Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro	59.500	14.500	74.000	0,03%

Ghi chú: Thông tin về cổ phần sở hữu được cập nhật theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024 và các Thành viên BKS không có cổ phần đại diện.

Thay đổi Thành viên BKS trong năm 2024

Trong năm 2024, Ban kiểm soát Rông Việt không có thay đổi về thành viên.



- Sinh năm:** 1977.
- Chuyên môn:** Cử nhân Tài chính tín dụng, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
- Kinh nghiệm:**
 - Hơn 25 năm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.
 - Ông Hồ Tấn Đạt được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát của Rông Việt từ ngày 28/05/2020.
 - Hiện ông còn giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM).
- Các vị trí từng đảm nhiệm khác**
 - Ngân hàng Đầu tư và Phát triển – CNTP. HCM (2000 – 2005);
 - Trưởng phòng Tư vấn TCDN, Giám đốc Khối Ngân hàng đầu tư của Rông Việt (2007 – 2015);
 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) (2015 – 2022).



- Sinh năm:** 1981.
- Chuyên môn:** Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế và có Chứng chỉ hành nghề Luật sư.
- Kinh nghiệm:**
 - 20 năm trong lĩnh vực tư vấn pháp lý về tài chính, đầu tư.
 - Ông Nguyễn Trung Quân gia nhập Rông Việt vào năm 2007 và hiện đang giữ vị trí Trưởng phòng Pháp chế. Ông chính thức là Thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 05/04/2022.
 - Ông hiện cũng là Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM).
- Các vị trí từng đảm nhiệm khác:**
 - Công ty Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao Công nghệ (2004 – 2006);
 - Công ty Cho thuê tài chính Sacombank (2006 – 2017).



- Sinh năm:** 1981.
- Chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế (Đại học Thương mại), Cử nhân Ngoại ngữ (Đại học Ngoại ngữ).
- Kinh nghiệm:**
 - 21 năm trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán.
 - Bà Nguyễn Bích Diệp gia nhập Rông Việt vào năm 2021 và hiện giữ vị trí Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro. Bà chính thức được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 05/04/2022.
- Các vị trí từng đảm nhiệm khác:**
 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) (2003 – 2005);
 - Phó phòng nhiều mảng hoạt động tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam (2005 – 2021).

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT

Ban Tổng Giám đốc Rông Việt do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty. Tổng Giám đốc là người đứng đầu Ban Tổng Giám đốc và chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ được giao.

Hỗ trợ Tổng Giám đốc hiện nay có 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Tổng Giám đốc do Tổng Giám đốc phân công, chỉ đạo, đảm bảo các hoạt động quản lý điều hành của Công ty diễn ra suôn sẻ, hiệu quả.

STT	HỌ VÀ TÊN	MỨC ĐỘ ĐỘC LẬP	CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT			TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
			HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG	TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	TỔNG CỘNG	
1	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thành viên HĐQT kiêm TGD	490.400	598.602	1.089.002	0,45%
2	Ông LÊ MINH HIỂN	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	294.200	122.650	416.850	0,17%
3	Ông TRẦN THẮNG LONG	Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc CN Hà Nội	-	-	-	-
4	Ông NGUYỄN HẮC HẢI	Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Đầu tư	-	-	-	-
5	Ông PHẠM TẤN TIẾN	Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Ngân hàng Đầu tư	-	-	-	-
6	Bà NGUYỄN NGỌC VÂN PHƯƠNG	Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Hỗ trợ kiêm Giám đốc Nhân sự	-	-	-	-
7	Bà DƯƠNG KIM CHI	Kế toán trưởng	135.500	9.175	144.675	0,06%

Ghi chú:

- Thông tin về cổ phần sở hữu được cập nhật theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024 và các nhân sự nêu trên không có cổ phần đại diện.
- Ngoài các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng, những vị trí cán bộ quản lý còn lại không thuộc đối tượng người nội bộ, vì vậy Công ty không trình bày thông tin cổ phần sở hữu.

Thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý chủ chốt năm 2024

Trong năm, ông Lê Vương Hùng thôi giữ vị trí Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Khách hàng Cá nhân từ ngày 15/02/2024. Các vị trí còn lại trong Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý chủ chốt của Rông Việt không có sự thay đổi.



Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN
Thành viên Hội đồng quản trị
kiêm Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1979.

Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng (Đại học Kinh tế Quốc dân).

Kinh nghiệm:

- 23 năm trong lĩnh vực tài chính và thị trường chứng khoán.
- Bà Nguyễn Thị Thu Huyền gia nhập Rông Việt từ năm 2007 và đã có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của Công ty. Bà Thu Huyền được bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 08/02/2021 và là Thành viên HĐQT từ ngày 07/04/2021.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

- Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (2002 – 2007);
- Tại Rông Việt: Trưởng phòng Giao dịch, Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán, Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán (2007 – 2017), Phó Tổng Giám đốc (2017 – 02/2021).



Ông LÊ MINH HIỂN
Phó Tổng Giám đốc
kiêm Giám đốc Tài chính

Sinh năm: 1977.

Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế (Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh).

Kinh nghiệm:

- 25 năm trong lĩnh vực tài chính.
- Ông Lê Minh Hiển gia nhập Rông Việt từ những ngày đầu thành lập với vai trò Kế toán trưởng.
- Từ năm 2014, ông kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính. Ông Hiển được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính từ ngày 08/02/2021.

Các vị trí từng đảm nhiệm khác:

Trước khi tham gia Rông Việt, ông từng giữ vị trí Phó phòng Kế toán Công ty Điện tử Samsung Vina (1999 – 2006).

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

NHÂN SỰ CHỦ CHỐT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT (TIẾP THEO)



Ông TRẦN THĂNG LONG
Giám đốc Điều hành
kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

- Sinh năm:** 1976.
Chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế (Đại học Kinh tế Quốc dân).
Kinh nghiệm:
- Nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, chứng khoán.
 - Ông Trần Thăng Long phụ trách vị trí Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Rông Việt từ tháng 03/2014 và được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội từ tháng 03/2021. Ông Long đã có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hệ thống, đội ngũ và phát triển Chi nhánh Hà Nội của Rông Việt.
 - Trước khi tham gia Rông Việt, ông Long có thời gian dài công tác tại CTCP Bảo hiểm Petrolimex và đảm nhiệm qua nhiều vị trí quản lý khác nhau.



Ông NGUYỄN HẮC HẢI
Giám đốc Điều hành phụ trách
Khối Đầu tư

- Sinh năm:** 1982.
Chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng (MEBF), CFVG TP. Hồ Chí Minh.
Kinh nghiệm:
- Hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán và đầu tư.
 - Ông Nguyễn Hắc Hải được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Đầu tư của Rông Việt từ tháng 03/2021. Trước đó, ông Hải từng đảm nhiệm các vị trí Giám đốc Phân tích & Tư vấn Đầu tư, Giám đốc Đầu tư của Rông Việt. Ông Hải đã có những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hệ thống đội ngũ và phát triển sản phẩm, dịch vụ phân tích và tư vấn đầu tư của Rông Việt.
 - Trước khi tham gia Rông Việt, ông Hải từng làm việc tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) và giữ vị trí Giám đốc Đầu tư của CTCP Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long (VDFM, nay là CTCP Quản lý quỹ Rông Việt).



Ông PHẠM TẤN TIẾN
Giám đốc Điều hành phụ trách
Khối Ngân hàng Đầu tư

- Sinh năm:** 1984.
Chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng (Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh).
Kinh nghiệm:
- Ông Phạm Tấn Tiến được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Ngân hàng Đầu tư của Rông Việt từ tháng 03/2021. Trước đó, ông Tiến từng giữ các vị trí Phó phòng, Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp và Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư. Gắn bó với Rông Việt từ những ngày đầu thành lập, ông Tiến đã có những đóng góp tích cực trong việc xây dựng đội ngũ và phát triển hoạt động ngân hàng đầu tư của Công ty.
 - Trước khi gia nhập Rông Việt, ông Tiến đã làm việc và tích lũy kinh nghiệm phong phú trong các lĩnh vực kế toán, kiểm toán và phân tích đầu tư tại các doanh nghiệp trong nước.



Bà NGUYỄN NGỌC VÂN PHƯƠNG
Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Hỗ trợ
kiêm Giám đốc Nhân sự

- Sinh năm:** 1981.
Chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh cấp cao (Đại học Québec Montreal – Canada).
Kinh nghiệm:
- Hơn 20 năm trong lĩnh vực quản trị nhân sự tại các tổ chức lớn.
 - Bà Nguyễn Ngọc Vân Phương được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Hỗ trợ kiêm Giám đốc Nhân sự của Rông Việt từ tháng 03/2021. Bà gia nhập Rông Việt vào tháng 08/2017, đảm nhiệm các vị trí Trưởng phòng và Giám đốc Phòng Nhân sự và Đào tạo, đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực và tối ưu hóa các hoạt động hỗ trợ vận hành của Công ty.
 - Trước khi gia nhập Rông Việt, bà Phương từng giữ các vị trí Phó Giám đốc Nhân sự, Trưởng phòng Hành chính Nhân sự tại Công ty TAFICO, Viện Đào tạo Quốc tế ISB,...



Bà DƯƠNG KIM CHI
Kế toán trưởng

- Sinh năm:** 1981.
Chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh).
Kinh nghiệm:
- Nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán.
 - Bà Dương Kim Chi được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng của Rông Việt từ ngày 08/02/2021. Bà Chi gia nhập Rông Việt từ đầu năm 2007 và sau đó giữ chức vụ Phó phòng Tài chính Kế toán từ năm 2010.
 - Trước khi tham gia Rông Việt, bà Chi từng giữ vị trí Kế toán trưởng – Công ty Xây dựng Bách Việt.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

31/12/2024, tổng số nhân sự của Rông Việt là 422 người

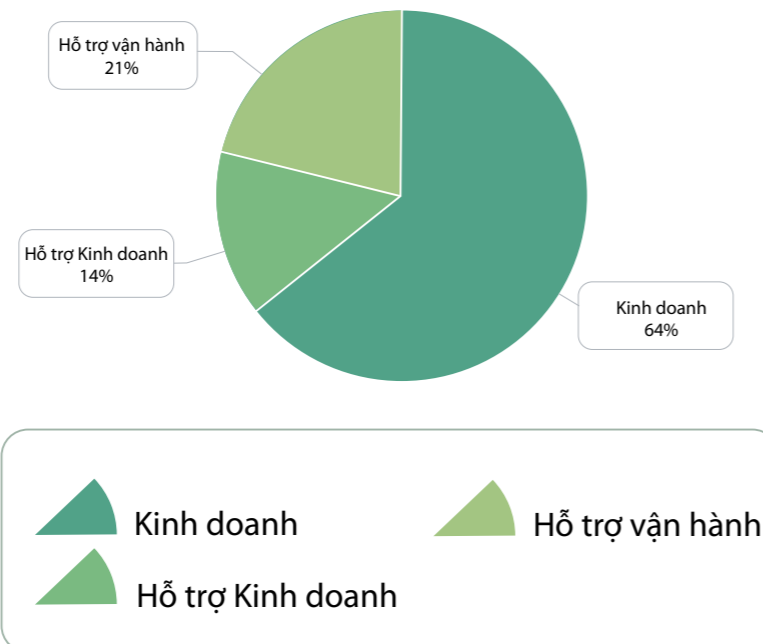
Năm 2024, với định hướng chuyển đổi số toàn diện ngày càng lan tỏa đến mọi hoạt động, Rông Việt ghi nhận những kết quả và thay đổi rõ rệt, đặc biệt trong việc tối ưu hóa nguồn lực nhân sự. Quá trình này đã giúp nâng cao năng suất lao động, cho phép đội ngũ nhân sự tập trung vào các nhiệm vụ mới đòi hỏi sự sáng tạo và tư duy, nhờ tiết giảm thời gian, công sức cho các công việc hành chính,

giấy tờ hoặc mang tính thủ công lặp đi lặp lại. Nhờ vậy, hiệu quả công việc và mức độ hài lòng của nhân viên được cải thiện đáng kể. Điều này không chỉ giúp Công ty tiết kiệm chi phí nhân lực mà còn tạo ra môi trường làm việc năng động, sáng tạo, khuyến khích đổi mới và cải tiến liên tục.

Trong năm 2024, Công ty tuyển dụng mới được 76 nhân sự (trên tổng số 8.201 hồ sơ ứng tuyển), trong đó tiếp tục ưu tiên cho hoạt động Khối kinh doanh với tổng số lượng là 49 người, chiếm 64% tổng số nhân sự tuyển dụng mới. Đến ngày 31/12/2024, tổng số nhân sự của Rông Việt là 422 người, giảm 2,5% so với đầu năm (433 nhân sự).

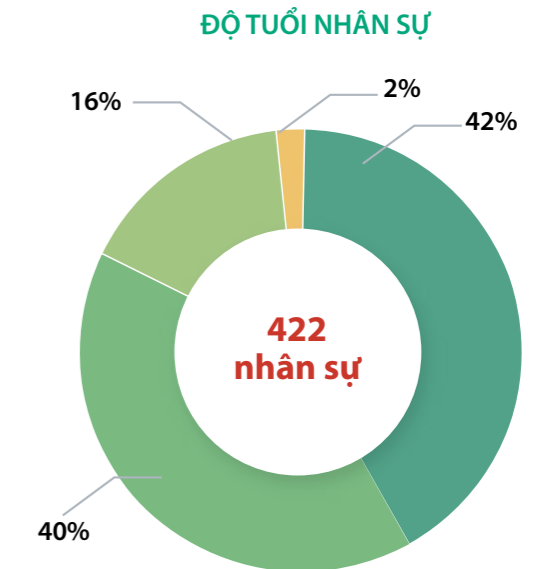
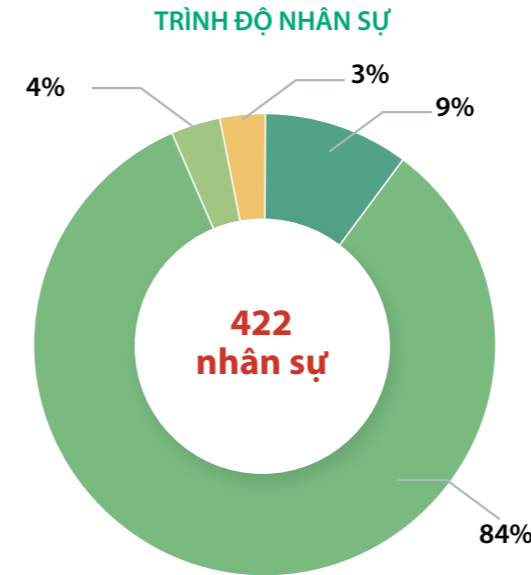


CHI TIẾT TÌNH HÌNH TUYỂN DỤNG TẠI CÁC BỘ PHẬN 2024



Tại Rông Việt, đội ngũ nhân sự có trình độ đại học và sau đại học chiếm 93%, trong khi nhân sự trình độ cao đẳng chỉ chiếm 4%. Về độ tuổi, Công ty luôn chú trọng việc tuyển dụng, đào tạo và trao cơ hội cho các nhân sự trẻ dưới 30 tuổi, khuyến khích họ cống hiến và phát triển năng lực, xây dựng lộ trình nghề nghiệp rõ ràng tại Rông Việt. Nhóm này hiện chiếm 42% tổng số nhân sự. Đội ngũ nhân sự từ 30 đến 40 tuổi, với nền tảng chuyên môn vững vàng và kỹ năng quản lý tốt, chiếm

tỷ lệ 40% và đóng vai trò trụ cột trong việc thúc đẩy các hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhóm nhân sự trên 40 tuổi, chiếm tỷ lệ 18%, phần lớn là những nhân sự có kinh nghiệm dày dặn trong lĩnh vực tài chính và đầu tư, được tin tưởng giao đảm nhiệm các vị trí quản lý cấp cao. Họ đóng vai trò quan trọng trong việc xác định chiến lược, xây dựng kế hoạch hành động và thực thi công tác quản trị, điều hành toàn diện các hoạt động của Công ty.



- Thạc sỹ
- Cao đẳng
- Cử nhân
- Khác

- Dưới 30 tuổi
- Từ 30 đến 40
- Từ 41 đến 50 tuổi
- Trên 50 tuổi



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Với mục tiêu tăng cường quảng bá và nâng cao nhận diện thương hiệu tuyển dụng của Rông Việt, đồng thời giúp hỗ trợ các bạn sinh viên định hướng nghề nghiệp và tiếp cận môi trường làm việc thực tế, chuyên nghiệp, năm 2024, Rông Việt tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các trường Đại học, tổ chức thành công 46 buổi **Tham quan Doanh nghiệp**, thu hút 2.760 sinh viên thuộc các khối ngành Kinh tế và Tài chính.



Công ty cũng không ngừng phát triển nguồn nhân sự tiềm năng thông qua chương trình **Tập sự Tư vấn đầu tư**, với 288 Tập sự được tuyển dụng và đào tạo trong năm. Trong đó, có 25 Tập sự đã được chuyển thành nhân viên chính thức, chiếm 51% tổng số nhân sự mới của Khối kinh doanh trong năm.



- 46 buổi **Tham quan Doanh nghiệp**
- Thu hút 2.760 sinh viên thuộc các khối ngành Kinh tế và Tài chính.

Công tác bổ nhiệm, phân công và ủy quyền cho các Giám đốc điều hành cùng các cấp quản lý tiếp tục được Rông Việt duy trì và triển khai hiệu quả, nhằm đảm bảo tính liên tục và nhất quán trong việc triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2024, Rông Việt đã thực hiện bổ nhiệm và tái bổ nhiệm đối với 69 cán bộ nhân viên, đồng thời luân chuyển 30 nhân sự dựa trên

đánh giá năng lực, nguyện vọng cá nhân và yêu cầu công việc thực tế từ các Phòng ban. Việc đánh giá năng suất và kết quả công việc được Rông Việt thực hiện định kỳ đầy đủ và đúng hạn, đảm bảo nghiệp vụ quản lý nhân sự được vận hành ổn định, chặt chẽ, tuân thủ đúng các quy trình nội bộ cũng như quy định pháp luật hiện hành.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng quan hoạt động

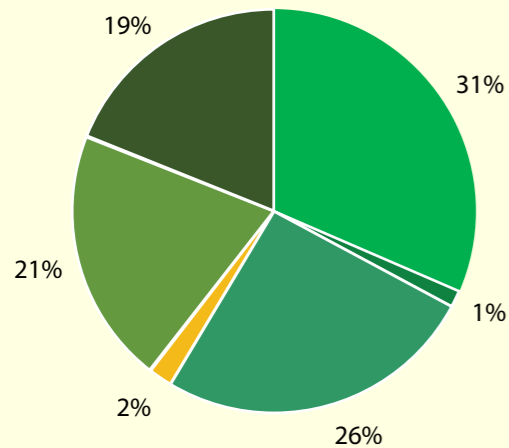
Năm 2024, tổng chi phí đào tạo của Rong Viet đạt hơn 907 triệu đồng, tăng hơn 11% so với năm 2023 (815 triệu đồng)

Rong Viet luôn tạo điều kiện phát triển và sẵn sàng trao cơ hội thăng tiến cho toàn bộ CBNV. Mục tiêu của Rong Viet là nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự hiện có, xây dựng đội ngũ chuyên gia trung thành, gắn bó và am hiểu văn hóa Công ty. Qua đó, Công ty tiết giảm chi phí tuyển dụng, đào tạo nhân sự mới và ổn định bộ máy tổ chức, hướng đến sự phát triển bền vững và hiệu quả.

Năm 2024, tổng chi phí đào tạo của Rong Viet đạt hơn 907 triệu đồng, tăng hơn 11% so với năm 2023 (815 triệu đồng) và bằng 88% ngân sách được duyệt. Công tác đào tạo tiếp tục được chú trọng và triển khai thông qua nhiều hình thức đa dạng, bao gồm chuỗi chương trình Workshop đào tạo nội bộ, đào tạo trực tuyến qua hệ thống eduDragon và kết hợp với các chương trình đào tạo thuê ngoài.

Nội dung chương trình đào tạo tiếp tục được Rong Viet thực hiện đa dạng và bao phủ nhiều lĩnh vực, từ Đào tạo hội nhập, Đào tạo sản phẩm dịch vụ, Đào tạo Chứng chỉ hành nghề, Đào tạo nghiệp vụ, Đào tạo kỹ năng mềm đến Đào tạo dành cho Cán bộ quản lý, thông qua việc kết hợp đồng thời giữa hình thức đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Bên cạnh đó, Rong Viet cũng liên tục số hóa các nội dung đào tạo mới, gia tăng số lượng khóa học và mở rộng các chủ đề đào tạo trên hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon. Điều này giúp đội ngũ nhân sự Rong Viet nâng cao kiến thức, kỹ năng, phát triển bản thân và nâng cao năng lực cá nhân, từ đó đóng góp hiệu quả vào công việc.

CƠ CẤU CHI PHÍ ĐÀO TẠO NĂM 2024



- Đào tạo chứng chỉ hành nghề
- Đào tạo sản phẩm dịch vụ
- Đào tạo nghiệp vụ - chuyên môn
- Đào tạo kỹ năng mềm
- Đào tạo Cán bộ quản lý
- Chi phí khác (markettalk, chuỗi workshop Rongviet Invest, Hội thảo Nhà đầu tư,...)



Tổng khóa học đã triển khai trong năm: 129 khóa (tương đương khoảng 11 khóa/tháng), tăng **12%** so với năm 2023 (115 khóa học);

Tổng số giờ đào tạo trong năm: 27.887 giờ, tăng **39%** so với 2023 (20.094 giờ);

Tổng số lượt tham gia đào tạo: 7.458 lượt, tăng **12%** so với 2023 (6.673 lượt);

Bình quân số giờ đào tạo/CBNV: 66,8 giờ/CBNV, tăng **44%** so với 2023 (46,5 giờ/CBNV);



Hệ thống eduDragon: hiện có 74 chủ đề bài học với 113 video bài giảng thuộc phân luồng eduDragon nội bộ với nhiều chủ đề, kỹ năng khác nhau. Trong năm 2024, đã có **365** nhân sự (chính thức và tập sự) đăng ký và hoàn thành các khóa học trên hệ thống;

Hiệu quả công tác tổ chức đào tạo và chất lượng đào tạo: Rong Viet thực hiện đánh giá sau mỗi khóa học, với điểm bình quân các tiêu chí về chất lượng nội dung và giảng viên năm 2024 đạt 4,7/5,0.

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO THEO NỘI DUNG

- Đào tạo nghiệp vụ - chuyên môn
- Đào tạo sản phẩm dịch vụ
- Đào tạo hội nhập
- Đào tạo chứng chỉ hành nghề
- Đào tạo kỹ năng mềm
- Đào tạo cán bộ quản lý

Loại hình đào tạo	Số giờ	Tỷ lệ (%)	Chi tiết
Đào tạo nghiệp vụ - chuyên môn	16,649	(60%)	
Đào tạo CCHN	4,551	(16%)	
Đào tạo SPDV	3,286	(12%)	
Đào tạo kỹ năng mềm	1,984	(7%)	
Đào tạo hội nhập	810	(3%)	
Đào tạo CBQL	608	(2%)	

Số giờ đào tạo theo nội dung

Với số giờ đào tạo bình quân trên mỗi CBNV tăng **44%** so với năm 2023, có thể thấy trong năm 2024, Công ty đã tập trung vào việc gia tăng nội dung trong mỗi khóa đào tạo. Định hướng này không chỉ dừng lại

ở việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, mà còn tạo điều kiện cho CBNV tham gia các hoạt động tương tác và ứng dụng thực tế ngay trong khóa học. Điều này giúp đội ngũ nhân sự hiểu sâu và ghi nhớ tốt hơn các nội dung được đào tạo.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Chương trình đào tạo và phát triển trọng điểm năm 2024

Xây dựng và triển khai đánh giá Khung năng lực theo từng vị trí chức danh chuyên môn

Trong năm 2024, Rông Việt đã hướng dẫn các phòng ban xây dựng khung năng lực và tiến hành đánh giá năng lực CBNV dựa trên khung tiêu chuẩn năng lực từng vị trí. Việc hoàn thiện bộ khung năng lực giúp Công ty chuẩn hóa các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết cho từng vị trí chức danh chuyên môn, tạo nền tảng vững chắc cho công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân sự.

Khung năng lực không chỉ định rõ các tiêu chí tuyển dụng mà còn hỗ trợ trong việc quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý và phát triển nguồn nhân lực kế thừa. Đồng thời, đây cũng là công cụ đánh giá thành tích và xây dựng chế độ đãi ngộ công bằng, khuyến khích nhân viên có mục tiêu rõ ràng và không ngừng phát triển bản thân. Việc này góp phần nâng cao hiệu quả công việc, đồng thời giúp Công ty duy trì và phát triển được nguồn nhân lực bền vững.



Ban hành Cẩm nang dành cho Chuyên viên Tư vấn đầu tư các cấp

Với mục tiêu triển khai thành hoạt động thường niên và là một yếu tố không thể thiếu trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp của Rông Việt, năm 2024, Công ty tiếp tục yêu cầu tất cả các Đơn vị rà soát, cập nhật Cẩm nang hướng dẫn công việc của đơn vị mình. Cẩm nang công việc giúp đảm bảo mọi chức năng, nhiệm vụ và đầu mục công việc của đơn vị được mô tả chi tiết, hướng dẫn cụ thể và có tiêu chuẩn đánh giá rõ ràng. Đây cũng là tài liệu quan trọng giúp nhân sự mới nhanh chóng nắm bắt công việc khi gia nhập.

Vào tháng 08/2024, Rông Việt đã chính thức ra mắt Chuyên trang Cẩm nang dành cho Chuyên viên Tư vấn đầu tư các cấp dưới dạng phiên bản động trên trang thông tin nội bộ SharePoint, đánh dấu một bước tiến mới trong việc hỗ trợ đội ngũ Tư vấn Khách hàng cá nhân Rông Việt trên hành trình phát triển sự nghiệp. Cẩm nang không chỉ giúp nhân sự hiểu rõ hơn về Công ty và văn hóa tại Rông Việt, mà còn trang bị kiến thức cần thiết cho công việc Tư vấn đầu tư từ cơ bản đến nâng cao, bao gồm kiến thức Phân tích cơ bản, Phân tích kỹ thuật, kỹ năng nhận định thị trường, kỹ năng phát triển khách hàng với 12 phương pháp cụ thể,... Đồng thời, Cẩm nang cũng cung cấp lộ trình thăng tiến minh bạch với các cột mốc cụ thể và là kho tàng kinh nghiệm thực tế và quý báu được đúc kết từ các chuyên gia của Rông Việt.



Trong năm, Rông Việt cũng điều chỉnh và chuẩn hóa chương trình đào tạo, phát triển đội ngũ Tập sự Khách hàng cá nhân thông qua việc xây dựng Cẩm nang chương trình hoàn chỉnh. Cẩm nang này xác định lộ trình phát triển Tập sự qua các giai đoạn, với các nội dung cụ thể như tiêu chí tuyển dụng, nội dung đào tạo, tiêu chí đánh giá chuyển cấp. Đồng thời, Cẩm nang cũng cung cấp Sổ tay hướng dẫn và xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị trong việc phối hợp triển khai, nhằm đảm bảo hiệu quả và sự đồng bộ trong quá trình phát triển đội ngũ Tập sự Khách hàng cá nhân.



Triển khai chương trình đào tạo đội ngũ Quản lý kinh doanh tiềm năng

Chương trình được Rông Việt thiết kế nhằm tạo điều kiện cho các nhân sự trẻ tiềm năng có cơ hội phát huy năng lực quản lý, kết hợp hỗ trợ đào tạo và phát triển bản thân, thúc đẩy việc xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kinh doanh kế thừa cho Công ty. Chương trình bao gồm các nội dung như: đào tạo định hướng kinh doanh, đào tạo kỹ năng quản lý, đào tạo về kinh nghiệm phát triển đội ngũ, kiến thức chuyên sâu về sản phẩm dịch vụ và kỹ năng mềm.

Bên cạnh đó, ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị, đã dành thời gian riêng để trực tiếp chia sẻ nhiều nội dung quan trọng và bổ ích cho đội ngũ quản lý tiềm năng. Nội dung chia sẻ gồm: Tầm nhìn, định hướng phát triển của Rông Việt đến năm 2030;

Định hướng phát triển hoạt động Kinh doanh môi giới (kết hợp với hoạt động Cho vay, Huy động vốn và Quản lý tài sản) và nhu cầu, mục tiêu phát triển đội ngũ nhân sự Quản lý kinh doanh tiềm năng; Cơ hội, lộ trình phát triển nghề nghiệp của một chuyên viên Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân tại Rông Việt, cùng những chia sẻ sâu sắc của Chủ tịch HĐQT về tư duy, năng lực chuyên môn và kỹ năng quản lý cần thiết.

Sau 05 tháng triển khai (tính đến hết tháng 12/2024), với 17 CBNV tham gia ban đầu, chương trình đã đạt được những kết quả khả quan, ghi nhận chuyển biến tích cực trong năng lực, thái độ đội ngũ nhân sự trẻ và đã bổ nhiệm được 01 nhân sự vào vị trí Trưởng bộ phận.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

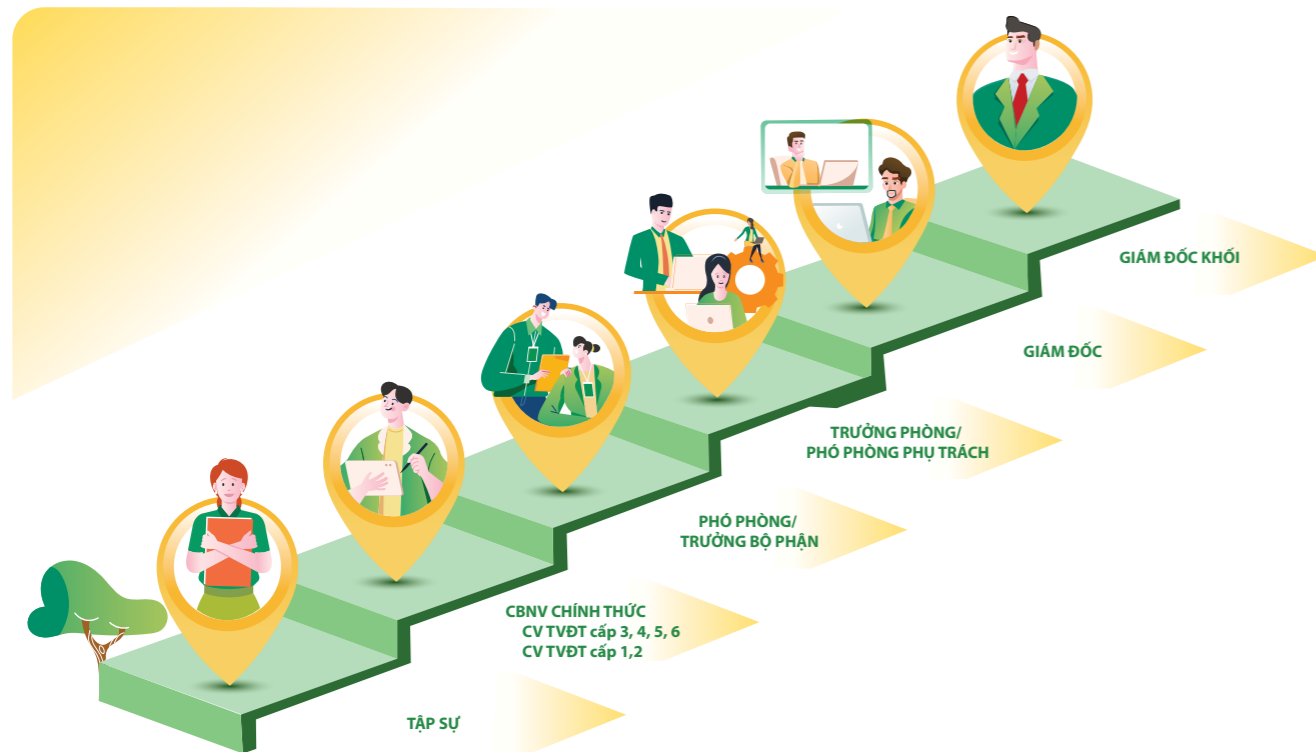
THÔNG TIN NHÂN SỰ

HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Các nội dung nổi bật trong đào tạo & phát triển năm 2024

Với việc không ngừng đa dạng hóa nội dung, nâng cao chất lượng đào tạo, và nhận được sự hưởng ứng cũng như tham gia tích cực từ đội ngũ nhân sự, công tác đào tạo của Rông Việt năm 2024 ghi nhận các kết quả nổi bật sau:

Hoạt động đào tạo nghiệp vụ dành cho đội ngũ Chuyên viên Tư vấn đầu tư: tiếp tục được Rông Việt chú trọng và phát triển thông qua việc kết hợp giữa đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Trong năm, Phòng Nhân sự & Đào tạo đã phối hợp với cùng đội ngũ giảng viên nội bộ xây dựng khung chương trình đào tạo chi tiết, theo từng giai đoạn phát triển nghề nghiệp cho các đơn vị Khách hàng cá nhân. Mục tiêu nhằm giúp từng nhân sự nhận diện rõ lộ trình đào tạo và phân cấp nội dung đào tạo phù hợp theo yêu cầu từng vị trí. Cụ thể, lộ trình đào tạo được phân làm 06 giai đoạn, tương ứng với quá trình phát triển của mỗi nhân sự, từ Thử việc/Tập sự, chuyển sang CBNV chính thức (phân chia chi tiết theo cấp độ môi giới), cho đến giai đoạn nâng cấp lên vị trí quản lý cấp trung như Trưởng bộ phận, Phó phòng, Trưởng phòng và giai đoạn cấp cao là Giám đốc, Giám đốc Khối.



Tổ chức đánh giá năng lực chuyên môn đội ngũ Chuyên viên Tư vấn đầu tư định kỳ hàng quý: Đây là cơ sở để nâng bậc, nâng lương cho những CBNV có sự nỗ lực và phấn đấu trong công việc. Đồng thời, đây cũng là động lực khuyến khích CBNV không ngừng học hỏi, thường xuyên cập nhật kiến thức và thông tin mới về sản phẩm, dịch vụ của Công ty, cũng như nắm vững các quy định của pháp luật, từ đó đảm bảo chất lượng tư vấn cho Khách hàng. Trong năm 2024, kết quả đánh giá chuyên môn hàng quý của Rông Việt luôn ghi nhận tỷ lệ tham gia và tỷ lệ đạt bình quân của tất cả đơn vị là 100%.

Chuỗi các chương trình phân tích, nhận định về doanh nghiệp, thị trường: Với những đánh giá, phân tích tích cực dành cho chuỗi chương trình phân tích, nhận định thị trường hàng ngày – “Café Sáng” – dành cho đội ngũ nhân sự nội bộ, trong năm 2024, chương trình tiếp tục được Rông Việt duy trì đều đặn mỗi ngày và không ngừng cải tiến về nội dung, phương pháp nhằm trở thành một phần quan trọng trong quá trình học hỏi và phát triển của CBNV Công ty.

Đặc biệt, trong năm 2024, Công ty đã triển khai thêm các chuỗi chương trình như “Phân tích chuyên sâu doanh nghiệp” và “Diễn đàn đầu tư”, được thực hiện bởi đội ngũ chuyên gia trong và ngoài Công ty. Những chương trình này không chỉ mang đến cho CBNV những kiến thức mới, những góc nhìn đa chiều mà còn là nguồn tài nguyên phong phú với những phân tích sâu sắc và kịp thời. Các chương trình còn tạo điều kiện cho nhân sự mới được lắng nghe và học hỏi kinh nghiệm từ những thành viên kỳ cựu, đồng thời thử sức và rèn luyện kỹ năng phân tích, nhận định và thuyết trình của bản thân. Đây là một trong những điểm nổi bật của Rông Việt trong công tác đào tạo đội ngũ Chuyên viên Tư vấn đầu tư, giúp nhân sự nhanh chóng cải thiện về chuyên môn, kỹ năng, thái độ và bản lĩnh trong công việc.

The banner is titled "Diễn đàn đầu tư TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUÝ 04/2024" with a "SỐ 1" badge. It features four main speakers in circular frames: Mr. Che Trung, Mr. Bhan Tuan, TS. Quốc Tuấn, and Ms. Lan Hương. Below them, it lists the date "THỨ NĂM 15:15 - 18:15 07/11/2024" and provides contact information for registration and event location.

Công tác đào tạo Chứng chỉ hành nghề (CCHN) tiếp tục được Rông Việt chú trọng trong năm 2024. Tổng cộng đã có 140 CBNV tham gia các khóa đào tạo Chứng chỉ chuyên môn, với tổng số 41 khóa học được tổ chức tập trung tại trụ sở Rông Việt và tại các trung tâm đào tạo. Đến cuối năm 2024, Rông Việt ghi nhận 142 CBNV đã được cấp Chứng chỉ hành nghề, tăng 16% so với năm 2023 (122 CBNV). Việc gia tăng số lượng CBNV có Chứng chỉ hành nghề không chỉ thể hiện cam kết của Công ty trong việc không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý, mà còn góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và đảm bảo sự phát triển bền vững của Rông Việt.

Đào tạo dành cho Cán bộ quản lý (CBQL): Rông Việt tiếp tục triển khai chương trình đào tạo nâng cao năng lực quản lý dành cho những CBQL chưa tham gia trong các năm trước đó, đặc biệt là khóa đào tạo “Leader Mindset”. Bên cạnh đó, Công ty cũng tổ chức thêm các khóa học nhằm nâng cao kỹ năng đào tạo nội bộ như “Train the Trainer” và kỹ năng kết nối thể hệ thông qua khóa học “Coaching - Kết nối thể hệ”. Những chương trình này không chỉ giúp các CBQL phát triển khả năng lãnh đạo mà còn cải thiện khả năng truyền đạt và kết nối với đội ngũ nhân viên, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững của Công ty.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Các nội dung nổi bật trong đào tạo & phát triển năm 2024

Công tác đào tạo nội bộ: là nội dung được Rong Viet dành ưu tiên về nguồn lực, thời gian trong năm 2024 với hai mũi nhọn chính: chuỗi chương trình Workshop và hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon. Chương trình Workshop được đội ngũ nhân sự Rong Viet triển khai định kỳ gần như mỗi tuần (3,75 buổi Workshop/tháng), tạo cơ hội cho CBNV giao lưu, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm trực tiếp. Cùng với đó, hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon giúp CBNV có thể linh hoạt lựa chọn thời gian, địa điểm và chủ đề đào tạo phù hợp, tích hợp các bài thi và công cụ đánh giá để nâng cao hiệu quả học tập.

Trong năm 2024, Rong Viet đã tổ chức tổng cộng 45 buổi Workshop, tăng 22% so với năm 2023, với các nội dung đào tạo đa dạng và phong phú theo các chủ đề khác nhau, cụ thể:



1 KINH NGHIỆM SỬ DỤNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ: Hướng dẫn và chia sẻ kinh nghiệm sử dụng các công cụ như CRM, PowerBI, hiDragon,... hiệu quả.

2 CHIA SẺ VỀ PHÁT TRIỂN KINH DOANH: Các buổi tọa đàm định hướng phát huy nội lực và gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh môi giới, cùng với hướng dẫn các chính sách mới liên quan đến Khách hàng cá nhân và chương trình phát triển Tập sự Khách hàng cá nhân.

3 SẢN PHẨM, DỊCH VỤ MỚI: Các buổi đào tạo về mở tài khoản tích hợp công nghệ eContract-eSign, cập nhật tính năng mới của sản phẩm cho vay margin m15Dragon, hướng dẫn sử dụng trang báo cáo Chân dung Môi giới & Phân tích NAV trên hệ thống Power BI, cũng như công cụ quản lý và lập kế hoạch về chỉ tiêu Thị phần.

4 KIẾN THỨC & KỸ NĂNG CHUYÊN MÔN – NGHIỆP VỤ: Các chuỗi chương trình Dẫn dắt đầu tư, các nội dung phân tích doanh nghiệp từ Trung tâm Phân tích, chia sẻ kiến thức về thị trường để đầu tư chứng khoán hiệu quả; kinh nghiệm tham gia Đại hội cổ đông thường niên, xây dựng thương hiệu và sáng tạo nội dung về chứng khoán trên nền tảng số, mạng xã hội.

Hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon của Rong Viet, do đội ngũ giảng viên và chuyên gia nội bộ tự phát triển, hiện đã cung cấp được 63 chủ đề bài học với 67 video dành cho khách hàng, cùng với 74 chủ đề bài học và 113 video dành cho đội ngũ nhân sự nội bộ. Các chủ đề đào tạo đa dạng và phong phú, bao gồm nhiều lĩnh vực và kỹ năng khác nhau, đồng thời được cập nhật thường xuyên để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đào tạo chủ động của CBNV, đặc biệt là những nhân sự mới gia nhập Công ty. Hệ thống eduDragon hiện được tổ chức theo các nhóm nội dung chính như sau:



Đào tạo Nhập môn Rong Viet dành cho nhân sự mới: Chương trình giới thiệu về Công ty, các quy trình và quy định nội bộ, chính sách nhân sự, Chứng chỉ hành nghề, an toàn bảo mật thông tin, các hoạt động truyền thông, xây dựng và phát triển thương hiệu Rong Viet.

Nghệp vụ tư vấn đầu tư: Chương trình cung cấp các bài giảng chuyên sâu về kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán, phân tích ngành, phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp, định giá cổ phiếu, hướng dẫn phân tích kỹ thuật, kỹ năng xây dựng và quản trị danh mục đầu tư hiệu quả, cùng với việc sử dụng các hệ thống Core và bộ công cụ sản phẩm, dịch vụ của Rong Viet.



Kỹ năng mềm: Các khóa học tập trung vào kỹ năng Digital Sales, Marketing, xây dựng thương hiệu cá nhân chuyên nghiệp, kỹ năng biên tập video và bài viết truyền thông, livestream chuyên nghiệp, bí quyết tìm kiếm và chăm sóc khách hàng, cũng như kỹ năng giao tiếp, truyền đạt, thuyết trình và các kỹ năng mềm khác.

Trong năm 2024, Rong Viet còn triển khai Chiến dịch “Đại sứ thương hiệu Rong Viet” nhằm thúc đẩy hoạt động truyền thông toàn diện, đồng thời tăng cường nhận diện thương hiệu Rong Viet trên các trang mạng xã hội thông qua sự đóng góp của mỗi CBNV. Chiến dịch đã vinh danh và khen thưởng các cá nhân, đơn vị đạt thành tích nổi bật hàng tháng.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Song song với việc đào tạo và phát triển nhân sự, Rông Việt luôn chú trọng việc đo lường và đánh giá chất lượng thực hiện công việc, cũng như tiềm năng phát triển của từng CBNV. Công ty nhận thức rõ rằng sự đổi mới và hoàn thiện của một tổ chức luôn gắn liền với sự phát triển năng lực của mỗi cá nhân. Vì vậy, trong nhiều năm qua, Rông Việt đã xây dựng và không ngừng hoàn thiện Chính sách đánh giá năng lực cùng bộ Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPIs), đảm bảo tính chi tiết, có thể định lượng, khách quan và công bằng. Đây là cơ sở quan trọng giúp Ban điều hành đánh giá năng lực và xây dựng lộ trình phát triển phù hợp cho từng nhân sự. Cụ thể, chỉ tiêu KPIs giúp Công ty:



Đồng thời, với việc xác định nhân lực là nguồn tài sản quý giá, Rông Việt luôn nỗ lực xây dựng và cải tiến chất lượng môi trường làm việc, tạo dựng thương hiệu tuyển dụng tốt trên thị trường tài chính - chứng khoán. Rông Việt thường xuyên nghiên cứu và cải tiến các cơ chế hỗ trợ, chế độ đãi ngộ, cập nhật các chính sách mới cũng như triển khai các chương trình thi đua khen thưởng, đặc biệt là đối với các đơn vị Khối kinh doanh.

Cụ thể, trong năm 2024, Công ty đã rà soát và cập nhật hàng loạt các quy trình, quy định quan trọng như:

- Thỏa ước lao động tập thể;
- Quy định tuân thủ tác phong và giờ giấc làm việc;
- Quy chế xử lý kỷ luật lao động;
- Quy định hợp tác phát triển khách hàng;
- Quy định chi trả lương doanh số;
- Quy định Thi đua - Đánh giá thành tích;
- Quy định đánh giá thành tích đội ngũ Chuyên viên Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân;
- Quy định Chương trình phát triển Tư vấn viên Khách hàng cá nhân;
- Quy định Chương trình phát triển Tập sự Khách hàng cá nhân;
- Bộ quy tắc Đạo đức nghề nghiệp và nhiều quy định quan trọng khác.

Từ đó, các chính sách tiền lương, bảo hiểm, thuế Thu nhập cá nhân (TNCN), khen thưởng, phúc lợi cho người lao động luôn được Rông Việt đảm bảo thực hiện một cách rõ ràng, nhất quán, bảo mật thông tin, bảo vệ quyền lợi cho người lao động và tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành. Cụ thể, trong năm 2024, công ty đã thực hiện các công tác sau:

Công tác tiền lương: Tổng chi phí tiền lương năm 2024 (bao gồm Bảo hiểm xã hội, các khoản phụ cấp thành tích, lương tháng 13 và lương bổ sung) là **152 tỷ đồng**. Mức chi phí lương bình quân/CBNV năm 2024 đạt **35 triệu đồng/người/tháng**.

Chương trình phát hành cổ phiếu theo lựa chọn cho người lao động (ESOP): Nhằm ghi nhận những nỗ lực và đóng góp quan trọng đội ngũ nhân sự Rông Việt và công ty con VDAM đối với sự phát triển và thành tựu đạt được của Công ty, cũng như khích lệ tinh thần làm việc, sự cam kết và đồng hành lâu dài thông qua việc sở hữu cổ phần, trong năm 2024, Rông Việt tiếp tục triển khai Chương trình phát hành cổ phiếu (ESOP). Đây là lần thứ hai Công ty thực hiện chương trình ý nghĩa này, sau sự thành công và hưởng ứng của CBNV đối với chương trình đầu tiên năm 2022.

Chương trình phát hành cổ phiếu (ESOP) - Năm 2024



Chương trình ESOP năm 2024 dành cho các đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và cán bộ nhân viên có đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của Công ty trong những năm gần đây. Đồng thời, HĐQT cũng xem xét yếu tố tiềm năng phát triển của mỗi nhân sự dựa trên tố chất, thái độ, tác phong, mức độ gắn bó trong công việc và khả năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Kết quả, Rông Việt đã phát hành thành công **8.850.000 cổ phiếu** cho 167 nhân sự, đạt tỷ lệ 100% kế hoạch đề ra, thu về số tiền 88,5 tỷ đồng. Qua đó, chương trình ESOP còn giúp Công ty bổ sung nguồn vốn, gia tăng năng lực tài chính và mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp (gọi tắt là BHXH)

Số lượng CBNV Rông Việt tham gia các loại hình BHXH tại thời điểm tháng 12/2024 là 406 người, với tổng chi phí đã trích nộp BHXH trong năm 2024 là **15,7 tỷ đồng**.

Công tác chi trả trợ cấp thôi việc

Tổng số tiền trợ cấp thôi việc mà Rông Việt đã chi trong năm 2024 là **84,4 triệu đồng**.

Công tác thuế Thu nhập cá nhân (TNCN)

Việc quyết toán thuế TNCN năm 2023 và khai báo thuế TNCN năm 2024 được Phòng Nhân sự & Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính Kế toán Rông Việt thực hiện đầy đủ và nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật. Tổng tiền thuế TNCN đã được trích nộp trong năm 2024 là **20,8 tỷ đồng**.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công tác thi đua, khen thưởng

Tổng chi phí khen thưởng các chương trình thi đua, khen thưởng, đánh giá định kỳ trong năm 2024 của Rong Việt là **801,6 triệu đồng**. Trong năm, Rong Việt tiếp tục triển khai hàng loạt chương trình thi đua nhằm thúc đẩy hoạt động phát triển khách hàng, kịp thời khích lệ tinh thần đội ngũ và gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh, như: chương trình Đánh giá đội ngũ Chuyên viên Tư vấn đầu tư hàng tháng (Chuyên viên Tư vấn đầu tư Xuất sắc, Tiềm năng), Đánh giá kết quả hoàn thành chỉ tiêu KPIs tháng, chương trình Thi đua phát triển khách hàng, chương trình Thi đua phát triển doanh số trái phiếu, chương trình Bút phá,... Ngoài ra, Rong Việt cũng thực hiện chi phụ cấp triển khai các dự án chuyển đổi số cho đội ngũ nhân sự nội bộ nhằm ghi nhận những nỗ lực, cố gắng trong việc hoàn thành các dự án trọng điểm như Dự án di dời Trung tâm dữ liệu (Data Center), Dự án Phần mềm Quản trị nhân sự toàn diện (HRM), Dự án Platform Đầu Tư – Phân hệ Cổ phiếu, Dự án eContract & eSign,...



Công tác phúc lợi

Hàng năm, Rong Việt phối hợp cùng Công đoàn Công ty duy trì đều đặn, định kỳ các chương trình phúc lợi cho người lao động, bao gồm: Chương trình nghỉ mát Team Building 2024 với chủ đề “Phát huy nội lực - Nâng tầm vị thế”; tổ chức khám sức khỏe, chương trình bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn; các chế độ thai sản, nghỉ phép năm, nghỉ việc có hưởng lương, cấp phát đồng phục, chi mừng sinh nhật, hiếu hỉ, lễ tết; tổ chức Chương trình hỗ trợ khuyến học, trao học bổng và khen thưởng cho con của CBNV có thành tích học tập tốt, vượt khó; chương trình chạy bộ RongViet Runners, các giải thi đấu thể thao nội bộ cũng như duy trì hoạt động câu lạc bộ Yoga, bóng đá, cầu lông... Tổng số tiền Rong Việt đã chi cho các chương trình phúc lợi trong năm 2024 là **4,7 tỷ đồng**.

Năm 2024 cũng đánh dấu lần đầu tiên Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc trích 0,75% lợi nhuận sau thuế, tương đương **2,45 tỷ đồng**, để bổ sung ngân sách cho Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Động thái này nhằm mục đích kịp thời động viên, tạo nguồn chi khen thưởng, tăng cường các khoản phúc lợi và trợ cấp cho đội ngũ nhân sự Công ty. Trong năm, Công ty đã trích sử dụng **1,5 tỷ đồng** từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi để bổ sung nguồn chi khen thưởng cho CBNV.



Năm 2024, Rong Việt tự hào một lần nữa được HR Asia vinh danh là “Nơi làm việc tốt nhất châu Á” và đánh dấu năm thứ 03 liên tiếp Rong Việt đạt danh hiệu này, khẳng định thành công trong việc xây dựng môi trường làm việc nhân văn, năng động và đa dạng. Theo Ban tổ chức, giải thưởng này dành cho những doanh nghiệp sở hữu “chính sách và hoạt động nhân sự xuất sắc, hiệu quả, thể hiện cam kết mạnh mẽ trong phát triển môi trường làm việc”.

Vượt qua các tiêu chí đánh giá khắt khe từ HR Asia, Rong Việt đạt kết quả vượt trội trong 03 tiêu chí đánh giá: Core (văn hóa tổ chức), Self (giá trị cá nhân), và Group (giá trị tập thể). Thành công này được xây dựng dựa trên nền tảng Văn hóa - Con người - Công nghệ, với trọng tâm là phát triển thế hệ trẻ. Đặc biệt, thế hệ Gen Z hiện chiếm 1/3 đội ngũ nhân sự, đã và đang khẳng định vai trò là lực lượng kế thừa tiềm năng của Công ty.



Lấy con người làm giá trị cốt lõi, Rong Việt không ngừng mở ra cơ hội để thế hệ trẻ phát triển bản thân, chứng tỏ năng lực và đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty cũng như thị trường chứng khoán Việt Nam. Đây sẽ là động lực để Rong Việt tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong việc xây dựng môi trường làm việc nhân văn, bền vững, vì mục tiêu kiến tạo tương lai thịnh vượng và đưa Rong Việt trở thành thương hiệu tuyển dụng nổi bật trên thị trường tài chính – chứng khoán Việt Nam.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP



Ngay từ khi thành lập và xuyên suốt hành trình 18 năm trưởng thành vững bước, Rong Viet luôn kiên định trong việc xây dựng một nền tảng văn hóa doanh nghiệp bền vững, tập trung vào những giá trị nhân văn, tinh thần hợp tác và cùng nhau kiến tạo tương lai thịnh vượng. Với khát vọng mạnh mẽ và niềm tin vững chắc, tập thể Rong Viet luôn sẵn sàng đối mặt với mọi thách thức, vượt qua mọi khó khăn để vươn lên. Chính văn hóa này đã giúp Rong Viet không ngừng củng cố uy tín, khẳng định vị thế trên thị trường tài chính và chiếm trọn niềm tin của khách hàng, đối tác, nhà đầu tư cũng như cộng đồng xã hội.

Bên cạnh đó, Rong Viet còn thu hút được nhiều nhân sự tài năng, giàu nhiệt huyết, lựa chọn Rong Viet là nơi để phát triển bản thân, sự nghiệp và xây dựng một tương lai thịnh vượng, hạnh phúc. Những giá trị và thành quả này chính là tài sản vô giá mà tất cả thành viên Rong Viet đều trân trọng, gìn giữ và cùng nhau vun đắp, để tiếp tục nâng cao uy tín, danh tiếng của Công ty, và để mỗi người đều cảm thấy tự hào khi là một phần của ngôi nhà chung Rong Viet.

Trên nền tảng **Bộ Quy tắc Ứng Xử** được ban hành năm 2021, năm 2024, Rong Viet đã cập nhật và giới thiệu **Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp** mới. Sự điều chỉnh này không chỉ tái khẳng định tầm quan trọng của đạo đức và uy tín – những giá trị cốt lõi trong lĩnh vực chứng khoán, mà còn thể hiện cam kết mạnh mẽ từ Ban lãnh đạo Rong Viet trong việc xây dựng một môi trường văn hóa doanh nghiệp minh bạch, chuẩn mực và bền vững.

Hai bộ quy tắc được ví như “kim chỉ nam” định hướng mọi hành động của toàn thể đội ngũ nhân sự. Để đảm bảo hiệu quả thực thi và lan tỏa các giá trị cốt lõi, Rong Viet đã phổ biến nội dung chi tiết hai Bộ Quy tắc thông qua các chương trình đào tạo hội nhập cho nhân sự mới, cũng như các ấn phẩm truyền thông nội bộ hàng tuần, hàng tháng. Đồng thời, Công ty đã yêu cầu toàn bộ CBNV đọc, hiểu rõ và ký cam kết tuân thủ hai Bộ Quy tắc, thể hiện trách nhiệm từng cá nhân trong việc duy trì các chuẩn mực đạo đức và hành xử chuyên nghiệp trong công việc.

Việc áp dụng Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp không chỉ giúp định hình rõ nét bản sắc văn hóa Rong Viet mà còn thúc đẩy sự phát triển cá nhân trong một môi trường làm việc nhân văn, minh bạch và gắn kết. Điều này góp phần xây dựng lòng tin vững chắc từ khách hàng, cổ đông và cộng đồng nhà đầu tư, đồng thời củng cố vị thế của Rong Viet trên thị trường. Bằng việc kết hợp hài hòa các giá trị đạo đức, chuẩn mực ứng xử và văn hóa doanh nghiệp, Rong Viet cam kết tiếp tục lan tỏa những giá trị tích cực, kiên định với mục tiêu phát triển bền vững, đóng góp tích cực vào sự phát triển và thịnh vượng chung của thị trường tài chính Việt Nam.



Trong năm 2024, Viva Engage - mạng xã hội nội bộ thuộc hệ sinh thái Microsoft 365 được Rong Viet triển khai từ năm 2023 - tiếp tục đóng vai trò là cầu nối giúp truyền tải nhanh chóng các thông điệp và tin tức từ Hội sở đến 6 chi nhánh và công ty con, gắn kết toàn thể CBNV trong một nhịp đập chung. Không chỉ dừng lại ở việc truyền thông hiệu quả, nền tảng này còn trở thành không gian tổ chức các Mini game nội bộ, mang lại niềm vui và tăng cường sự gắn bó, tương tác giữa các thành viên. Viva Engage không chỉ nâng cao hiệu quả giao tiếp nội bộ mà còn góp phần xây dựng một văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, gắn kết và đồng hành cùng sự phát triển của Rong Viet.

Trong năm 2024, Rong Viet tiếp tục duy trì, cải tiến và bổ sung thêm nhiều đầu mục thông tin, các chuyên trang đặc biệt cho Trang thông tin nội bộ SharePoint của Rong Viet, một công cụ hữu ích khác trong hệ sinh thái của ứng dụng Microsoft 365, và được ví như là “Wikipedia về Rong Viet”. Đây là nơi tổng hợp, cập nhật tất cả các thông tin quan trọng về hoạt động, các thông báo, thông tin dành cho nhân sự, các lịch sự kiện, các Bản tin nội bộ, Thư viện ảnh, nơi vinh danh các gương mặt xuất sắc trong hoạt động kinh doanh,...

Bên cạnh việc chia sẻ, cung cấp thông tin chủ động, đầy đủ về văn hóa doanh nghiệp đến CBNV, trong năm 2024 Rong Viet cũng tiếp tục triển khai nhiều hoạt động tập thể, các chương trình hội thao đặc sắc (bóng đá, cầu lông, chạy bộ,...) và đặc biệt là chương trình du lịch kết hợp Team Building thường niên. Với chủ đề “Phát huy nội lực - Nâng tầm vị thế”, chương trình Teambuilding 2024 truyền tải thông điệp đến tất cả các thành viên Rong Viet “*hãy cùng đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực khai phóng tiềm năng, phát huy sức mạnh nội lực của từng cá nhân, đơn vị và của cả Công ty để tạo nên nguồn sức mạnh to lớn cho Rong Viet*”.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

THÔNG TIN NHÂN SỰ

XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Năm 2024 cũng là năm thứ hai RongViet tổ chức giải chạy RongViet Runners, với mục tiêu tạo sân chơi bổ ích, nâng cao sức khỏe cho toàn thể CBNV, đồng thời tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên, đơn vị trong Công ty, lan tỏa tinh thần thể thao và nâng cao thương hiệu, văn hóa RongViet. Trong 02 tháng tổ chức, chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình và thu hút hơn 400 nhân sự RongViet tham gia.



Hướng về cộng đồng không chỉ là một phần trong văn hóa doanh nghiệp, mà còn là trái tim và ngọn lửa mãnh liệt thúc đẩy từng bước tiến của RongViet. Năm 2024, RongViet và tập thể CBNV trên toàn hệ thống đã đóng góp hơn **3 tỷ đồng** cho các hoạt động vì cộng đồng, thể hiện rõ cam kết và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Không chỉ trao tặng những món quà vật chất, RongViet còn gửi gắm cả tình yêu, sự trân trọng và tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng. Mỗi chương trình, mỗi hành động đều là minh chứng sống động cho khát vọng đóng góp vào việc xây dựng, phát triển một Việt Nam ngày càng tươi đẹp và thịnh vượng.

Cụ thể, trong năm 2024, RongViet tiếp tục hành trình yêu thương với các chương trình đầy ý nghĩa nhân văn. RongViet đã trao tặng 52 suất học bổng “RongViet - Chắp cánh ước mơ” với tổng giá trị 460 triệu đồng cho sinh viên của 10 trường đại học, học viện trên cả nước. Đây sẽ là chương trình học bổng thường niên của RongViet nhằm ghi nhận thành tích học tập xuất sắc của các sinh viên đang theo học khối ngành kinh tế - tài chính, đồng thời kịp thời động viên, hỗ trợ các bạn vượt qua khó khăn tài chính, tập trung phát triển tri thức, kỹ năng cần thiết để phát triển sự nghiệp, đóng góp nhân lực cho thị trường tài chính trong tương lai.

Cùng với đó, chương trình “RongViet - Vì một Việt Nam xanh” được RongViet khởi xướng từ năm 2024 (tại TP. Phan Thiết, Bình Thuận) nhằm góp phần tạo nên những thảm xanh trải rộng trên khắp cả nước,

đồng thời lan tỏa thông điệp và ý thức trách nhiệm của cộng đồng về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Đây cũng là hoạt động của RongViet nhằm hưởng ứng đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025” của Chính phủ.

Ngoài ra, các hoạt động thường niên khác như “Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ” (tại Lai Châu và Sóc Trăng) để xây dựng, sửa chữa phòng học, nhà vệ sinh, lắp đặt máy lọc nước sạch, trao tặng bàn ghế, máy tính, dụng cụ học tập và học bổng cho các trường tiểu học cùng học sinh ở các vùng sâu, vùng xa; chương trình “Chia sẻ yêu thương” vào dịp Tết cổ truyền, mang những phần quà ý nghĩa đến những gia đình có hoàn cảnh khó khăn; cùng các đợt quyên góp hỗ trợ đồng bào chịu ảnh hưởng của bão Yagi,... đã tiếp tục viết nên những câu chuyện cảm động, lan tỏa niềm vui và tinh thần trách nhiệm của RongViet đến những hoàn cảnh cần giúp đỡ.



Cuộc Thi RongViet Invest

Đối với sứ mệnh đào tạo, phát triển thế hệ tương lai kế thừa, tiếp nối thành công của mùa đầu tiên, RongViet Invest – cuộc thi Kiến thức và Đầu tư Chứng khoán thực tế dành cho sinh viên trên toàn quốc do RongViet tổ chức đã trở lại Mùa 2 với quy mô hoành tráng hơn, giải thưởng hấp dẫn hơn, và đặc biệt bổ sung thêm hình thức thi đấu Bảng Đồng đội. RongViet Invest 2024 đã nhận được sự ủng hộ, đồng hành của nhà trường cùng hơn 8.000 sinh viên từ 36 trường Đại học, Cao đẳng, Học viện trên khắp cả nước.

Cuộc thi đã mang đến cho sinh viên một góc nhìn sống động và chân thực về bức tranh thị trường tài chính, đặc biệt qua những thử thách đầy cam go ở vòng Kiến thức đầu tư và vòng Đầu tư thực tế. Tham gia cuộc thi, các bạn sinh viên không chỉ hiểu rõ hơn về sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực này mà còn có cơ hội áp dụng hiệu quả những kiến thức học thuật vào môi trường đầu tư thực tiễn.



Qua các vòng thi, đội ngũ chuyên gia của RongViet đã thật sự ấn tượng trước sự sáng tạo và nhạy bén của các đội thi, đặc biệt là trong việc ứng dụng các mô hình Fintech vào phân tích đầu tư – một xu hướng không thể thiếu trong thời đại số. Các đội thi đã tận dụng thành công công nghệ Big Data (Dữ liệu lớn) và AI (Trí tuệ nhân tạo), chứng tỏ sự nhạy bén trong việc nắm bắt xu hướng và khả năng thích ứng mạnh mẽ với môi trường đầu tư tương lai. RongViet hiện cũng đang áp dụng những công nghệ này để hỗ trợ khách hàng quản lý danh mục đầu tư một cách hiệu quả, đưa ra quyết định nhanh chóng và chính xác thông qua phân tích dữ liệu theo thời gian thực.



RongViet Invest là minh chứng rõ ràng cho nỗ lực hiện thực hóa sứ mệnh mà RongViet luôn theo đuổi: đóng góp vào sự phát triển bền vững của thị trường tài chính và cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ – những người sẽ định hình tương lai đất nước.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Bối cảnh kinh tế năm 2024 tiếp tục đan xen giữa cơ hội và thách thức. GDP ghi nhận mức tăng trưởng tích cực 7,09%, lạm phát kiểm soát ở 3,63%, cùng nỗ lực tháo gỡ nút thắt giúp thị trường chứng khoán tiến gần mục tiêu nâng hạng thông qua sửa đổi Luật Chứng khoán, triển khai Non-Prefunding và công bố thông tin tiếng Anh, hỗ trợ bởi lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết phục hồi tốt. Tuy nhiên, thị trường chứng khoán trải qua nhiều biến động khi thanh khoản sụt giảm mạnh trong nửa cuối năm và khối ngoại bán ròng ở mức kỷ lục. Dù vậy, với định hướng **"Phát huy nội lực - Nâng tầm vị thế"**, Rông Việt đã khai thác hiệu quả các nguồn sức mạnh nội lực, tận dụng tốt cơ hội của thị trường, cùng kế hoạch kinh doanh rõ ràng, sự chuẩn bị chu đáo và linh hoạt trong quản trị để kiên cường vượt qua những khó khăn và đạt được các kết quả ấn tượng.

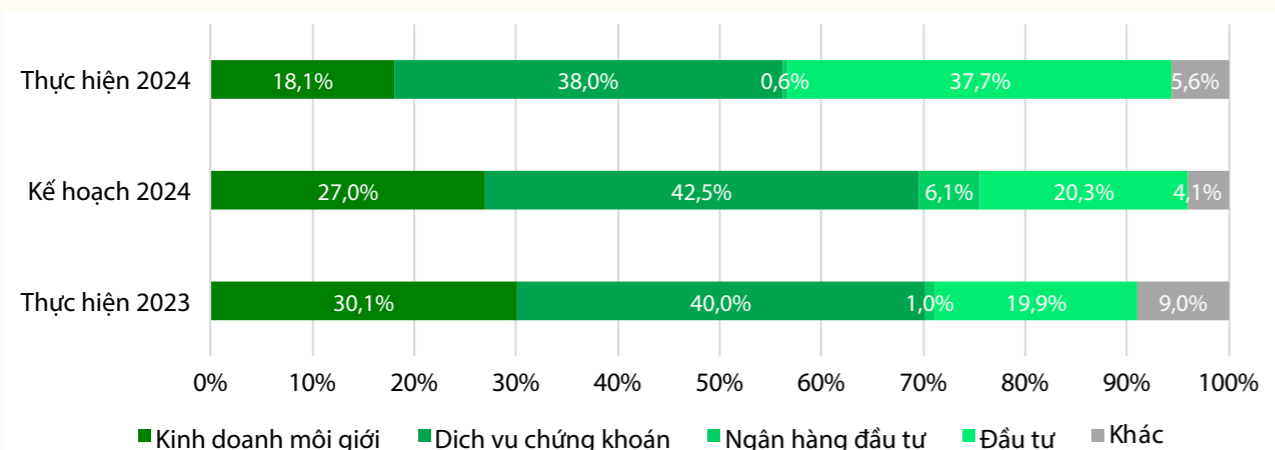
TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT
1.041,4 tỷ đồng

Năm 2024, tổng doanh thu hợp nhất đạt **1.041,4 tỷ đồng**, hoàn thành 105,9% kế hoạch năm (983,0 tỷ đồng), tăng 25,3% so với năm 2023 (831,1 tỷ đồng). Tổng chi phí ghi nhận **685,7 tỷ đồng**, tương đương 110,1% kế hoạch năm (623,0 tỷ đồng), tăng 64,0% so với cùng kỳ (418,0 tỷ đồng), một phần do không phát sinh các khoản hoàn nhập dự phòng danh mục đầu tư lớn như năm 2023. Theo đó, lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Rông Việt năm 2024 đạt **355,6 tỷ đồng**, hoàn thành 98,8% kế hoạch năm (360,0 tỷ đồng), lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt **291,2 tỷ đồng**, hoàn thành 101,1% kế hoạch năm (288,0 tỷ đồng).

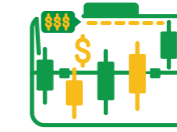
(Đơn vị: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% KH 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/2023
Tổng Doanh thu	983,0	1.041,4	105,9%	831,1	125,3%
Kinh doanh môi giới (*)	265,0	188,0	70,9%	249,9	75,2%
Dịch vụ chứng khoán	418,0	396,2	94,8%	332,7	119,1%
Ngân hàng đầu tư (*)	60,0	6,3	10,5%	8,5	74,3%
Đầu tư	200,0	393,0	196,5%	165,4	237,6%
Khác	40,0	57,9	144,7%	74,5	77,7%
Tổng Chi phí	623,0	685,7	110,1%	418,0	164,0%
Lợi nhuận trước thuế	360,0	355,6	98,8%	413,1	86,1%
Chi phí thuế TNDN	72,0	64,4	89,5%	82,9	77,7%
Lợi nhuận sau thuế	288,0	291,2	101,1%	330,2	88,2%

(*) Dữ liệu theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024 của Rông Việt. Trong đó, các khoản doanh thu từ hoạt động Ngân hàng đầu tư đang được phân loại là doanh thu Kinh doanh môi giới (theo quy định Hợp đồng môi giới chuyển nhượng cổ phần) cho năm 2023 và năm 2024 lần lượt là 48,9 tỷ đồng và 2,7 tỷ đồng.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI



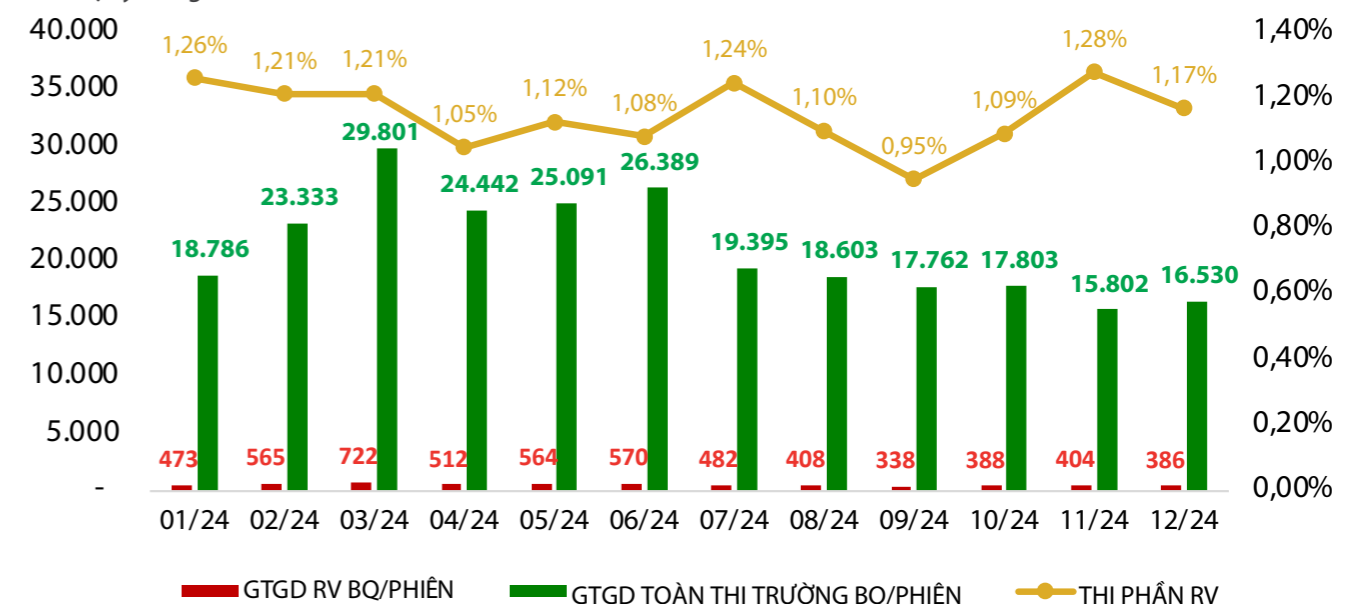
DOANH THU HOẠT ĐỘNG KDMG
185,3 tỷ đồng

Doanh thu hoạt động Kinh doanh môi giới (KDMG) năm 2024 của Rông Việt đạt 185,3 tỷ đồng (sau khi trừ khoản doanh thu 2,7 tỷ đồng từ hoạt động Ngân hàng đầu tư), bằng 92,2% so với thực hiện năm 2023 (201,0 tỷ đồng), chiếm tỷ trọng 17,8% tổng doanh thu của Rông Việt.

Giá trị giao dịch

Năm 2024, tổng giá trị giao dịch qua Rông Việt đạt hơn 120,5 ngàn tỷ đồng (khoảng 4,7 tỷ USD). Giá trị giao dịch cổ phiếu bình quân/phiên của Rông Việt là 482 tỷ đồng/phiên, tương đương 98% năm 2023 (492,8 tỷ đồng/phiên). Trong khi đó, giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường lũy kế năm 2024 là 21 ngàn tỷ đồng/phiên, tăng 19% so với cùng kỳ 2023 (17,7 ngàn tỷ đồng/phiên). Tuy nhiên, nửa cuối năm ghi nhận thanh khoản toàn thị trường giảm mạnh, đặc biệt trong Q4/2024 khi thanh khoản thị trường còn 16,7 ngàn tỷ đồng/phiên, thấp hơn bình quân năm 2023. Một phần nguyên nhân đến từ áp lực bán ròng của khối ngoại, lũy kế cả năm 2024 đạt mức kỷ lục 3,7 tỷ USD.

Đơn vị: tỷ đồng



Thị phần môi giới và tỷ lệ phí thực thu

Thị phần của Rông Việt năm 2024 là 1,15%, giảm 18% so với năm 2023 (1,40%). Trong đó, thị phần tại sàn HSX là 1,18%, sàn HNX là 0,73% và UPCOM là 1,10% (cùng kỳ năm trước HSX: 1,45%, HNX: 0,82% và UPCOM: 1,60%).

Tỷ lệ phí thực thu trong năm 2024 của Rông Việt đạt 0,158%, duy trì ở mức tương đối tốt trong bối cảnh cạnh tranh về phí đang ngày một gay gắt giữa các công ty trong ngành.

Thị phần	Năm 2024	Năm 2023	+ / (-) % 2024/2023
Toàn thị trường	1,15%	1,40%	(18%)
HSX	1,18%	1,45%	(19%)
HNX	0,73%	0,82%	(11%)
UPCOM	1,10%	1,60%	(31%)

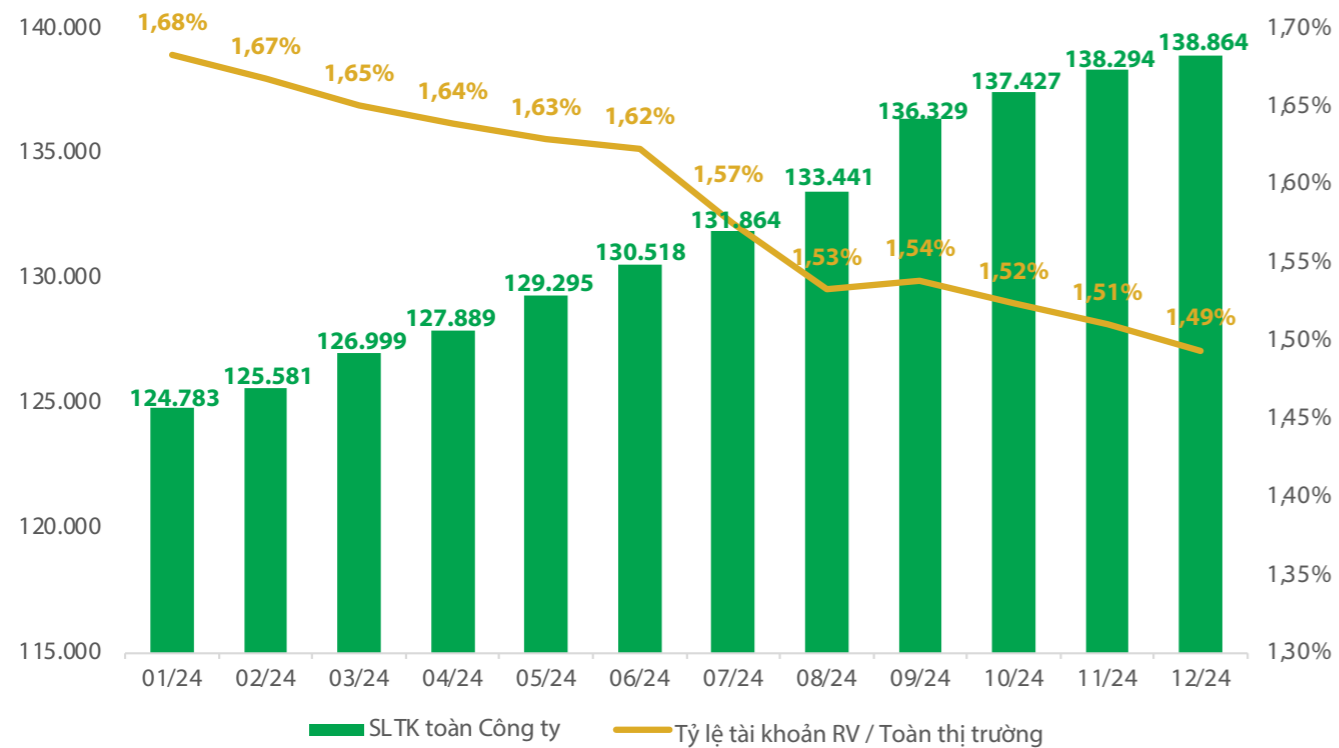
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

Về phát triển Khách hàng

Tổng số lượng tài khoản khách hàng tăng thêm trong năm 2024 của Rông Việt là **14.928 tài khoản**, nâng tổng số lượng tài khoản nhà đầu tư tại thời điểm cuối năm đạt **138.864 tài khoản**, chiếm 1,5% tổng số tài khoản toàn thị trường (9,3 triệu tài khoản).



Tại ngày 31/12/2024, tổng giá trị tài sản ròng (NAV) của khách hàng tại Rông Việt đạt **44.830 tỷ đồng** (tương đương 1,8 tỷ USD), tăng 2,6% so với đầu năm (43.687 tỷ đồng).



HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KDMG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Để tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả và tính chuyên môn hóa nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời về diễn biến thị trường, tình hình doanh nghiệp, vận động giá cổ phiếu và chiến lược đầu tư cho khách hàng, nhà đầu tư, đồng thời hỗ trợ tích cực cho hoạt động Kinh doanh môi giới, từ tháng 07/2024, Rông Việt đã tái cấu trúc Trung tâm Phân tích. Việc này bao gồm phân chia và sắp xếp lại nhân sự theo từng nhóm nghiệp vụ, cụ thể như sau:

- 01** Bộ phận Phân tích Vĩ mô: cập nhật, dự báo, đánh giá và phát hành các báo cáo phân tích vĩ mô.
- 02** Bộ phận Phân tích Thị trường & Chiến lược đầu tư: cập nhật thông tin, đánh giá và dự báo biến động thị trường, thực hiện các Báo cáo chiến lược đầu tư định kỳ hàng tháng, năm và giới thiệu các ý tưởng đầu tư phù hợp trong từng giai đoạn.
- 03** Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp: cập nhật, dự báo, đánh giá các thông tin ngành, doanh nghiệp và phát hành các báo cáo phân tích chuyên sâu.
- 04** Bộ phận Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân: phát hành các báo cáo tư vấn đầu tư cung cấp cho các đơn vị kinh doanh và khách hàng, xây dựng danh mục cổ phiếu tiềm năng, đánh giá các thông tin liên quan đến tình hình giao dịch thị trường, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của Trung tâm Phân tích.
- 05** Bộ phận Vận hành: phụ trách các công việc tổng hợp, đầu mối hỗ trợ, điều phối công việc cùng các đơn vị liên quan trong nội bộ cũng như đối tác bên ngoài của Trung tâm Phân tích.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KDMG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Trong năm 2024, Trung tâm Phân tích đã cung cấp đa dạng các sản phẩm, báo cáo như sau:

STT	Loại báo cáo/hoạt động	Số lượng
1	Báo cáo chiến lược đầu tư tháng	10 báo cáo
2	Báo cáo chiến lược đầu tư giữa năm	1 báo cáo
3	Báo cáo chiến lược đầu tư năm	1 báo cáo
4	Báo cáo cập nhật triển vọng ngành	10 báo cáo
5	Báo cáo vĩ mô	10 báo cáo
6	Nhật ký chuyên viên	250 báo cáo
7	Báo cáo cập nhật kết quả kinh doanh	2 báo cáo
8	Báo cáo doanh nghiệp	8 báo cáo
9	Báo cáo cập nhật gặp Doanh nghiệp/Analyst Meeting/ĐHĐCĐ	136 buổi
10	Thuyết trình cơ hội đầu tư hàng tháng cho Khách hàng tổ chức	47 lần
11	Thuyết trình Café Sáng (nội bộ)	94 lần
12	Hỗ trợ Khách hàng tổ chức (trực tuyến, điện thoại, email)	259 lần

Trong năm, Trung tâm Phân tích tiếp tục đóng vai trò cầu nối cho hoạt động Kinh doanh môi giới thông qua việc gặp gỡ các doanh nghiệp niêm yết/đại chúng, tham dự các buổi họp chuyên viên phân tích (Analyst Meeting) để cập nhật thông tin, thực hiện dự phóng và định giá doanh nghiệp. Trung tâm cũng tư vấn cơ hội đầu tư cho đội ngũ chuyên viên tư vấn, cung cấp thông tin cho các quỹ đầu tư, đồng thời hỗ trợ các Chi nhánh tổ chức các buổi hội thảo với khách hàng và nhà đầu tư cá nhân. Bên cạnh đó, Trung tâm phối hợp với Phòng Nhân sự & Đào tạo tổ chức các buổi trình bày nội bộ về cổ phiếu, giúp nâng cao hiểu biết của đội ngũ tư vấn đầu tư về doanh nghiệp, tạo cơ hội tương tác, phản biện trực tiếp giữa đội ngũ tư vấn và chuyên viên phân tích.

Ngoài các sản phẩm truyền thống đã khẳng định chất lượng, Trung tâm Phân tích còn cử đại diện tham gia các diễn đàn, talkshow, và thực hiện các bài phân tích theo yêu cầu của cơ quan



truyền thông báo chí cũng như các tổ chức tài chính uy tín trong và ngoài nước. Những hoạt động này không chỉ phổ cập kiến thức tài chính, đầu tư đến cộng đồng mà còn góp phần nâng cao hình ảnh và thương hiệu của Rong Việt trên thị trường.

NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM (NC&PTSP)

Trong năm 2024, hoạt động NC&PTSP đã cho ra mắt, nâng cấp và liên tục cải tiến các sản phẩm trực tuyến trong hệ sinh thái Dragon của Công ty.

• iDragon:

Ngày 16/08/2024, ứng dụng giao dịch iDragon 2020 chính thức ngừng dịch vụ, đánh dấu bước chuyển giao sang phiên bản iDragon mới, hiện đại và tối ưu hơn. Phiên bản này cung cấp giao diện thông minh, thao tác đặt lệnh đơn giản, công cụ phân tích chuyên sâu, hỗ trợ theo dõi thị trường và quản lý danh mục đầu tư hiệu quả.



Trong năm 2024, iDragon còn được cập nhật tính năng “Cảnh báo biến động”, hỗ trợ khách hàng, nhà đầu tư phản ứng nhanh trước mọi biến động thị trường thông qua hệ thống cảnh báo đa dạng về thay đổi giá và khối lượng cổ phiếu. Với tính năng này, khách hàng có thể theo dõi sát sao diễn biến thị trường, nhận thông báo tức thì khi giá cổ phiếu biến động, xuất hiện tin tức mới hoặc phát hiện giao dịch bất thường. Điều này giúp khách hàng nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư, không bỏ lỡ các mã cổ phiếu tiềm năng, đồng thời hạn chế rủi ro và tối ưu hiệu quả đầu tư nhờ các cảnh báo kịp thời về những mã cổ phiếu cần bán ra.



Ngoài ra, để bắt kịp xu hướng số hóa hiện nay, từ ngày 27/05/2024, Rong Việt chính thức ứng dụng công nghệ Hợp đồng điện tử và Chữ ký số (eContract & eSign) trong quy trình ký kết và thực hiện thủ tục mở mới tài khoản, mang lại sự tiện lợi, nhanh chóng cho khách hàng và nhà đầu tư. Rong Việt hiện là một trong số ít công ty chứng khoán ứng dụng Hợp đồng điện tử có tích xanh, được xác thực bởi Bộ Công thương. Dự án này nằm trong chiến lược chuyển đổi số toàn diện của Rong Việt, nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời Công ty vẫn duy trì hình thức hợp đồng giấy để tuân thủ quy định pháp luật.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM (NC&PTSP)

• smartDragon:

Năm 2024, smartDragon - nền tảng hỗ trợ phân tích đầu tư của Rông Việt - được Tạp chí Global Banking & Finance Review vinh danh là "Nền tảng phân tích đầu tư sáng tạo xuất sắc Việt Nam 2024". Đây là năm thứ ba liên tiếp các sản phẩm - dịch vụ của Rông Việt được vinh danh tại giải thưởng uy tín này. Được thiết kế tối ưu cho cả nhà đầu tư chuyên nghiệp lẫn người mới gia nhập thị trường, smartDragon cung cấp các công cụ phân tích cổ phiếu và gợi ý những ý tưởng đầu tư độc đáo. Sau hơn 02 năm ra mắt, với những tính năng vượt trội, smartDragon ngày càng khẳng định vị thế là nền tảng đáng tin cậy, hỗ trợ hiệu quả cho các quyết định đầu tư, hiện bao gồm các công cụ nổi bật sau:

smartPortfolio: được các chuyên gia Rông Việt thiết kế theo các mức độ rủi ro và tỷ suất sinh lời kỳ vọng khác nhau, cập nhật định kỳ hàng tháng với 03 danh mục Thận trọng, Cân bằng và Tăng trưởng

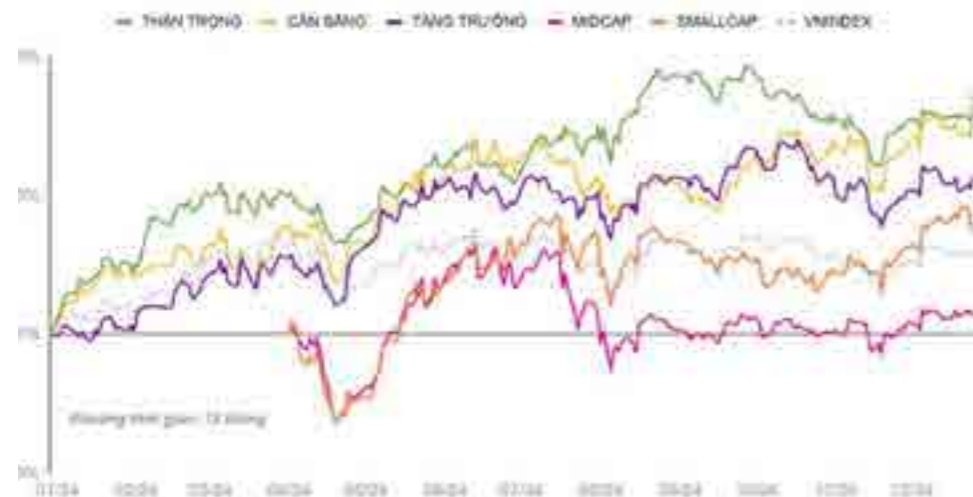
MarketWatch: cung cấp thông tin tổng quan thị trường, thống kê giao dịch tổ chức và dòng tiền lớn

smartScore: chấm điểm cổ phiếu theo thang điểm 100 với các tiêu chí Định giá, Chất lượng và Động lượng



smartInvest: cung cấp hàng trăm biểu đồ trực quan phân tích doanh nghiệp, thông tin cổ phiếu, phân tích kỹ thuật và báo cáo phân tích chuyên sâu

smartTrade: sử dụng các thuật toán phân tích kỹ thuật chuyên sâu để đưa ra các khuyến nghị Mua/ Bán cổ phiếu tối ưu cho nhà đầu tư



Ngoài ra, trợ lý ảo hiDragon trên nền tảng Telegram liên tục được nâng cấp với các tính năng mới, tích hợp AI trong việc tổng hợp, đánh giá, phân loại và tóm tắt nội dung tin tức nhanh chóng. Nhờ vậy, khách hàng và nhà đầu tư có thể dễ dàng tra cứu thông tin cổ phiếu, doanh nghiệp cũng như cập nhật tin tức thị trường tức thì, mọi lúc mọi nơi.



• eduDragon:

Năm 2024, Rông Việt tích cực bổ sung, số hóa các nội dung đào tạo mới, đa dạng hóa lựa chọn và nâng cao trải nghiệm học tập. Đến tháng 12/2024, eduDragon đã có hơn 180 video bài giảng dành cho khách hàng và đội ngũ nhân sự nội bộ.



• brokerDragon:

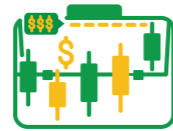
Sau thành công của phiên bản trên website, ngày 08/08/2024, Rông Việt đã ra mắt nền tảng hỗ trợ toàn diện cho Chuyên viên tư vấn đầu tư - brokerDragon - dưới dạng ứng dụng di động (mobile app). Đây là một bước đột phá, thể hiện tâm huyết và nỗ lực của Rông Việt trong việc tối ưu hóa hiệu quả công việc, đồng thời nâng cao trải nghiệm chăm sóc khách hàng. Cùng với đó, tính năng giới thiệu (Referral Link) được tích hợp trên cả phiên bản web và app, cho phép đội ngũ chuyên viên dễ dàng chia sẻ các thông tin như link mở tài khoản trực tuyến, link hệ thống eduDragon, smartDragon và hiDragon đến khách hàng tiềm năng chỉ với một cú nhấp chuột.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN



DOANH THU HOẠT ĐỘNG DVCK
396,2 tỷ đồng

Năm 2024, tổng doanh thu hoạt động Dịch vụ chứng khoán (DVCK) là 396,2 tỷ đồng, đạt 94,8% kế hoạch năm, tăng 19,1% so với năm 2023 (332,7 tỷ đồng), chiếm tỷ trọng 38,0% tổng doanh thu của Công ty. Trong đó, doanh thu DVCK chủ yếu được đóng góp bởi hoạt động cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán với giá trị 388,9 tỷ đồng, chiếm 98,2% tỷ trọng doanh thu hoạt động DVCK.

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% KH 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/2023
Doanh thu	418,0	396,2	94,8%	332,7	119,1%
Dư nợ bình quân	3.250,0	3.143,3	96,7%	2.541,5	123,7%

Chi tiết dư nợ và lãi suất cho vay bình quân trong năm 2024 như sau:

Dư nợ cho vay ký quỹ bình quân là 2.878 tỷ đồng, tăng 28,4% so với năm 2023 (2.241 tỷ đồng).

Dư nợ cho vay ứng trước bình quân là 265 tỷ đồng, giảm 11,4% so với năm 2023 (299 tỷ đồng).

Lãi suất bình quân cho vay giao dịch ký quỹ và cho vay ứng trước tương ứng là 12,40% và 11,70%, giảm lần lượt 3,5% và 5,2% so với năm 2023.



Năm 2024, trước áp lực cạnh tranh mạnh mẽ từ các công ty trong ngành, hoạt động Dịch vụ Chứng khoán của Rồng Việt dù chưa đạt kỳ vọng đề ra nhưng vẫn ghi nhận kết quả tích cực. Doanh thu và dư nợ bình quân đều tăng trưởng tốt so với năm 2023. Đặc biệt, nhờ chính sách quản trị rủi ro chặt chẽ cùng hành động kịp thời trong việc xử lý tài sản thế chấp, Rồng Việt gần như không phát sinh khoản nợ xấu nào.

Bên cạnh đó, DVCK còn triển khai các chương trình ưu đãi hấp dẫn như m15Dragon – gói lãi suất ưu đãi trong 15 ngày, giúp khách hàng tối ưu chi phí và gia tăng hiệu quả trên tài khoản giao dịch ký quỹ. Đồng thời, chương trình Margin đại phát với lãi suất chỉ 8,88%/năm mang đến cơ hội đầu tư linh hoạt, tiết kiệm chi phí đáng kể cho nhà đầu tư trong bối cảnh thị trường biến động.

Ưu đãi MARGIN CHỐT DEAL tự tin
Triển khai từ 20/11/2023

Lãi suất siêu ưu đãi Chỉ 0%/năm

XEM CHI TIẾT

TÀI KHOẢN MỚI MARGIN HỜI
Đến hết 31/12/2024

8,88% Năm

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ



DOANH THU HOẠT ĐỘNG IB
9,0 tỷ đồng

Năm 2024 tiếp tục là một năm khó khăn chung cho hoạt động Ngân hàng đầu tư (IB) khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) siết chặt quy trình xét duyệt hồ sơ, trong khi nhà đầu tư trong và ngoài nước duy trì trạng thái thận trọng khi đánh giá thị trường Việt Nam, dẫn đến hoạt động M&A tương đối trầm lắng. Cả năm, doanh thu IB đạt 9,0 tỷ đồng (đã bao gồm khoản doanh thu 2,7 tỷ đồng ghi nhận cho hoạt động KDMG), tương đương 15,7% mức thực hiện năm 2023 (57,4 tỷ đồng).

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% KH 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/2023
Doanh thu	60,0	9,0	15,0%	57,4	15,7%
Bảo lãnh, đại lý phát hành	9,5	-	-	4,9	-
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	7,5	6,6	88,0%	3,6	183,3%
Tư vấn M&A	43,0	2,4	5,6%	48,9	4,9%

• **Hoạt động bảo lãnh phát hành và thu xếp vốn:** Thị trường trái phiếu doanh nghiệp năm 2024 vẫn gặp nhiều khó khăn sau khủng hoảng cuối năm 2022. Vì vậy, Rông Việt chưa thật sự đẩy mạnh hoạt động này, dẫn đến không phát sinh doanh thu trong năm 2024.

• **Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp:** Với Thông tư 68/2024/TT-BTC quy định về công bố thông tin bằng tiếng Anh đối với các công ty niêm yết và đại chúng quy mô lớn được ban hành, Rông Việt đã chủ động trong việc triển khai, cung cấp dịch vụ công bố thông tin song ngữ, ký kết thành công nhiều hợp đồng dịch vụ tư vấn với các doanh nghiệp niêm yết, đại chúng tên tuổi.

• **Hoạt động tư vấn M&A:** Trong năm 2024, Rông Việt ký kết thành công 15 hợp đồng tư vấn mới với tổng giá trị ước tính 292,4 tỷ đồng (dựa trên quy mô giao dịch dự kiến). Hoạt động M&A của Rông Việt hiện phục vụ danh mục khách hàng đa dạng trong nhiều lĩnh vực như giáo dục, y tế, xây dựng, bất động sản, ... với quy mô giao dịch từ nhỏ đến lớn, đáp ứng nhu cầu của nhiều phân khúc nhà đầu tư tiềm năng. Trong thời gian tới, Rông Việt dự kiến tập trung phát triển thêm các khách hàng trong lĩnh vực công nghệ, logistics, năng lượng tái tạo, đặc biệt là các công ty vận tải lạnh và nhóm công ty bột mì, vốn đang thu hút sự quan tâm từ nhà đầu tư Nhật Bản và Hàn Quốc.

• **Hoạt động tư vấn dành cho Doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs):** Trong năm 2024, Rông Việt tiếp tục tư vấn thành công các thương vụ tìm kiếm nhà đầu tư và đối tác chiến lược cho doanh nghiệp SMEs, đồng thời hỗ trợ kết nối các khách hàng với những nhà đầu tư tiềm năng. Với mục tiêu giúp cộng đồng SMEs tham gia thị trường vốn, gia tăng lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững, hoạt động này của Rông Việt tập trung vào nhóm khách hàng cụ thể nhằm phát triển nguồn khách hàng tiềm năng, mở rộng cơ sở dữ liệu khách hàng cho các lĩnh vực trọng tâm như M&A, bảo lãnh phát hành và thu xếp vốn.

• Hoạt động nổi bật khác:

Trong năm 2024, hoạt động Ngân hàng đầu tư của Rông Việt đẩy mạnh phát triển khách hàng, chủ động tiếp cận, trao đổi chào sản phẩm – dịch vụ với nhiều doanh nghiệp niêm yết, đại chúng. Theo đó, hoạt động IB đã thực hiện thành công nhiều hợp đồng tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành và môi giới chứng khoán cho các khách hàng lớn, khẳng định vị thế là đối tác tin cậy của các tập đoàn trong nước. Song song đó, với mục tiêu mở rộng hợp tác quốc tế, Rông Việt đã ký kết thỏa thuận và kết nối với nhiều tập đoàn, định chế lớn quốc tế, tiêu biểu là các tổ chức đến từ Nhật Bản.

Bên cạnh đó, khối IB đã phối hợp cùng các đơn vị nội bộ hoàn tất xây dựng và đưa vào triển khai hệ thống Platform IB từ tháng 11/2024. Hệ thống này không chỉ giúp quản lý tập trung dữ liệu quan trọng về khách hàng, đối tác, hợp đồng, dự án, ... mà còn hỗ trợ tối ưu hóa khả năng theo dõi tiến độ công việc thông qua các báo cáo được thiết kế khoa học, trực quan và chi tiết.



Rông Việt cùng đối tác TNM và Rohto trong lễ ký kết thỏa thuận hợp tác và đối tác chiến lược vào cuối tháng 10/2024

Năm 2024, Rông Việt tiếp tục được ghi nhận là một trong những công ty chứng khoán tiêu biểu trong lĩnh vực tư vấn M&A giai đoạn 2023 – 2024, đánh dấu năm thứ 6 liên tiếp đạt giải thưởng này tại Diễn đàn M&A Việt Nam. Tiếp nối các thương vụ M&A nổi bật cho giai đoạn 15 năm đã được Hội đồng chuyên môn Diễn đàn M&A Việt Nam bình chọn là “Nhà tư vấn M&A tiêu biểu cho giai đoạn 2009 – 2023”, trong năm 2024, Chứng khoán Rông Việt đã tham gia tư vấn cho nhiều thương vụ M&A nổi bật như thương vụ Tập đoàn KIDO mua 75% vốn cổ phần Hùng Vương Plaza, tư vấn CTCP Thủy Điện Hủa Na nhận chuyển nhượng 100% dự án nhà máy thủy điện Nậm Non, thương vụ chuyển nhượng cổ phần tại TNM Digital cho Rohto Pharmaceutical... Trước đó, gần nhất vào năm 2023, Rông Việt đã hoàn tất tư vấn cho các thương vụ mua bán, sáp nhập nổi bật khác như Tập đoàn KIDO mua 68% cổ phần CTCP Thọ Phát, ...

Giải thưởng tại Diễn đàn M&A 2024 tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu của Rông Việt trong lĩnh vực M&A và ngân hàng đầu tư tại Việt Nam. Với kinh nghiệm 18 năm và năng lực đội ngũ, Rông Việt cam kết mang lại giá trị bền vững cho khách hàng, đồng thời góp phần phát triển thị trường tài chính và doanh nghiệp Việt Nam.



Ông Phạm Tấn Tiến – Giám đốc điều hành Khối Ngân hàng Đầu tư đại diện Rông Việt nhận giải

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ



DOANH THU HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ
393,0 tỷ đồng

Với khả năng nắm bắt nhanh chóng các cơ hội ngắn hạn và kiên định vào danh mục đầu tư có giá trị nội tại tốt trước các giai đoạn biến động của thị trường, hoạt động Đầu tư trong năm 2024 đã mang lại kết quả kinh doanh vượt trội. Theo đó, doanh thu Đầu tư ghi nhận 393,0 tỷ đồng, hoàn thành 196,5% kế hoạch năm (200,0 tỷ đồng), tăng 137,6% so với cùng kỳ (165,4 tỷ đồng) và chiếm 37,7% tổng doanh thu của Rông Việt.

Trong đó, doanh thu từ hoạt động đầu tư cổ phiếu, trái phiếu và kinh doanh nguồn lần lượt đạt 345,6 tỷ đồng, 20,4 tỷ đồng và 26,9 tỷ đồng, tương ứng 311,4%, 88,8% và 85,7% mức thực hiện năm 2023.

HOẠT ĐỘNG CÁC CHI NHÁNH

Năm 2024, thanh khoản thị trường giảm mạnh trong nửa cuối năm, cùng với cạnh tranh ngày càng gay gắt, đã ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh của các chi nhánh. Cụ thể:

NHÓM 03 CHI NHÁNH LỚN: Với nền tảng về khách hàng, đối tác và đội ngũ nhân sự đã xây dựng và tích lũy qua nhiều năm, 2 trong số 3 chi nhánh vẫn đạt được lợi nhuận trước thuế dương.

NHÓM 03 CHI NHÁNH MỚI: Dù chỉ mới đi vào hoạt động hơn 02 năm, các chi nhánh đã nỗ lực trong hoạt động tuyển dụng, đào tạo đội ngũ nhân sự và đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, từng bước ổn định bộ máy, mở rộng đội ngũ (gồm cả nhân sự chính thức, tập sự và mạng lưới cộng tác viên), đồng thời ghi nhận doanh thu tăng trưởng tương đối ổn định, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai.



HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CON

DOANH THU CÔNG TY CON
21,27 tỷ đồng



Trong năm, CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM) ghi nhận doanh thu 21,27 tỷ đồng, tăng 1,4% so với năm 2023 (20,97 tỷ đồng) và hoàn thành 101,9% kế hoạch năm (20,88 tỷ đồng). Kết quả, lợi nhuận sau thuế cả năm đạt 1,1 tỷ đồng, tương đương 17% kế hoạch năm.

Tổng giá trị tài sản quản lý (của Quỹ đầu tư chủ động Rông Việt - RVIF và hoạt động tư vấn đầu tư) đến cuối năm 2024 đạt 146,4 tỷ đồng, tăng hơn 140% so với cuối năm 2023. Hiệu quả đầu tư của Quỹ RVIF đạt 16,2%, và hiệu suất của các danh mục tư vấn đầu tư đạt từ 26% - 30% trong năm 2024, vượt trội so với mức tăng 12,11% của VNIndex.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% KH 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/2023
Doanh thu	20.880	21.272	101,9%	20.973	101,4%
Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh	-	3.138	-	8.385	37,4%
Lợi nhuận từ Hoạt động tài chính	-	8.684	-	9.683	89,7%
Lợi nhuận trước thuế	8.100	1.078	13,3%	7.640	14,1%
Lợi nhuận sau thuế	6.480	1.103	17,0%	6.121	18,0%
Tổng tài sản	-	96.748	-	96.941	99,8%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	57.371	-	8.788	652,8%
Vốn chủ sở hữu	-	96.436	-	95.333	101,2%
Vốn điều lệ	-	100.000	-	100.000	100,0%
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	-	9.644	-	9.533	101,2%
- EPS (đồng/cổ phiếu)	-	110	-	879	12,6%
- ROAa (%)	-	1,14%	-	8,3%	13,7%
- ROEa (%)	-	1,15%	-	8,5%	13,5%

Các hoạt động kinh doanh chính của VDAM trong năm 2024 bao gồm:

Hoạt động đầu tư tài chính: thực hiện đầu tư tài chính ngắn hạn với giá trị đầu tư bình quân gần 63 tỷ đồng.

Hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán: quản lý quỹ thành viên "Quỹ đầu tư Rông Việt - RVIF", hoàn tất tăng vốn lên 70 tỷ đồng trong năm 2024.

Hoạt động quản lý danh mục đầu tư: tất toán 02 hợp đồng quản lý với hiệu suất danh mục tại thời điểm tất toán lần lượt đạt 13,3% và 21,1%.

Hoạt động tư vấn đầu tư: dịch vụ wealthDragon ký kết được thêm các hợp đồng mới với tổng giá trị tài sản tư vấn hơn 78 tỷ đồng.

Chuẩn bị thực hiện chào bán IPO Quỹ mở: hoàn tất các hồ sơ liên quan đến việc thành lập Quỹ Đầu tư Thịnh Vượng Rông Việt (RVPIF) và triển khai đợt chào bán ngay trong Quý 1/2025.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

BẢNG 1: TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CHUNG

(Tham khảo theo Điểm a, Khoản 4, Chương II Phụ lục IV của Thông tư 96/2020/TT-BTC, áp dụng đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng)

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/(giảm)
1	Tổng giá trị tài sản	6.395	5.318	20,3%
2	Doanh thu thuần	987,4	772,2	27,9%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	355,2	412,5	(13,9%)
4	Lợi nhuận khác	0,5	0,5	(8,0%)
5	Lợi nhuận trước thuế	355,6	413,1	(13,9%)
6	Lợi nhuận sau thuế	291,2	330,2	(11,8%)
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	10,0%	11,5%	(13,0%)

(*) Năm 2023, Rông Việt thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 11,5% trên mệnh giá. Năm 2024, tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến là 10%, đã được HĐQT thông qua để trình ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2024.

BẢNG 2: CHI TIẾT CƠ CẤU TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu (hợp nhất)	31/12/2024	31/12/2023	% tăng/(giảm)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	6.096	4.945	23,3%
1	Tiền và tương đương tiền	1.207	870	38,7%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.092	1.281	63,3%
3	Các khoản cho vay & dự phòng	2.702	2.729	(1,0%)
4	Tài sản ngắn hạn khác	96	65	47,8%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	299	373	(20,0%)
TỔNG TÀI SẢN		6.395	5.318	20,3%
III	NỢ PHẢI TRẢ	3.587	2.900	23,7%
1	Vay ngắn hạn	392	190	106,3%
2	Trái phiếu ngắn hạn	3.089	2.531	22,1%
3	Trái phiếu dài hạn	-	45	(100,0%)
4	Nợ phải trả khác	106	134	(20,6%)
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.808	2.418	16,1%
TỔNG NGUỒN VỐN		6.395	5.318	20,3%

CƠ CẤU TÀI SẢN

Tổng tài sản của Rông Việt tại ngày 31/12/2024 đạt 6.395 tỷ đồng, tăng 20,3% so với đầu năm (5.318 tỷ đồng), trong đó:

TÀI SẢN NGẮN HẠN: đạt 6.096 tỷ đồng, tăng 23,3% so với cuối năm 2023, chiếm 95% tổng tài sản, gồm:

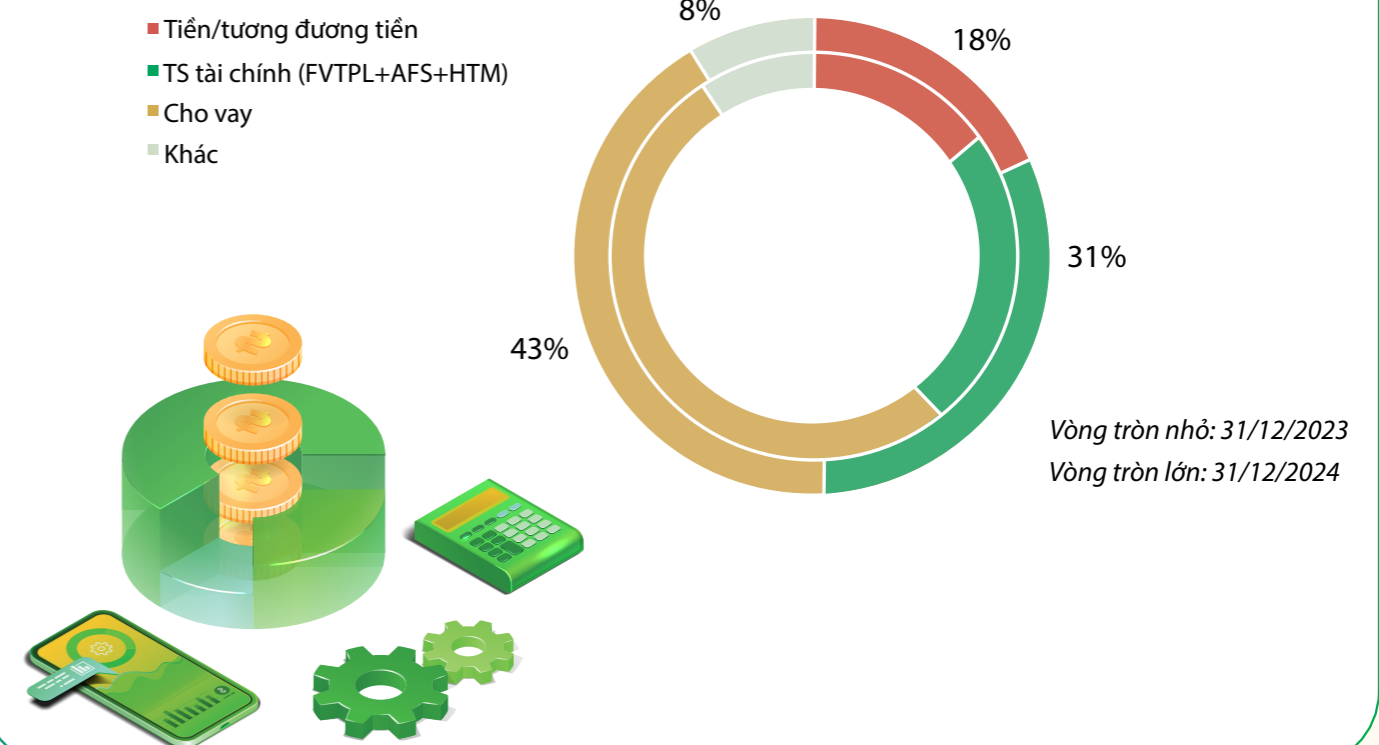
- **Tiền và tương đương tiền:** 1.207 tỷ đồng, tăng 38,7% so với cùng kỳ, chiếm 20% tài sản ngắn hạn;
- **Đầu tư tài chính ngắn hạn:** có giá trị thị trường là 2.092 tỷ đồng tại ngày 31/12/2024, trong đó các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) là 1.162 tỷ đồng, tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) là 530 tỷ đồng và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) ghi nhận 400 tỷ đồng. Theo đó, tổng giá trị đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 63,3% so với mức 1.281 tỷ đồng của năm 2023, chiếm 34% tài sản ngắn hạn;
- **Các khoản cho vay (margin và ứng trước tiền bán):** đạt 2.702 tỷ đồng, giảm 1,0% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 44% tổng tài sản ngắn hạn;
- **Tài sản ngắn hạn khác:** chiếm 2% còn lại, chủ yếu là các khoản phải thu (phải thu bán các tài sản tài chính, dự thu cổ tức, phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp,...) và chi phí trả trước.

TÀI SẢN DÀI HẠN: đạt 299 tỷ đồng, giảm 20,0% so với cuối năm 2023, chiếm 5% tổng tài sản, gồm:

- **Đầu tư tài chính dài hạn:** có giá trị thị trường là 179 tỷ đồng, giảm 31,3% so với giá trị cuối năm 2023 (260 tỷ đồng), chiếm 60% tổng tài sản dài hạn;
- **Tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang:** đạt 76 tỷ đồng, tăng 20,5% và chiếm 25% tổng tài sản dài hạn;
- **Tài sản dài hạn khác:** đạt 44 tỷ đồng, giảm 12,6% so với đầu năm, chiếm 15% tổng tài sản dài hạn.

Với đặc thù của lĩnh vực chứng khoán khi mà các công ty không có nhu cầu đầu tư lớn vào tài sản cố định, cơ cấu tài sản của Rông Việt hiện tập trung vào các tài sản thanh khoản cao, trong đó tài sản ngắn hạn – đặc biệt là các khoản cho vay và đầu tư tài chính ngắn hạn – đóng vai trò động lực chính cho tăng trưởng. Sự gia tăng đáng kể ở khoản mục tiền và tương đương tiền cùng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại ngày 31/12/2024 đã củng cố cho mục tiêu này, hứa hẹn tiềm năng lợi nhuận cao khi thị trường chứng khoán hồi phục và thoát khỏi xu hướng dao động của năm 2024.

CƠ CẤU TÀI SẢN



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CƠ CẤU NGUỒN VỐN

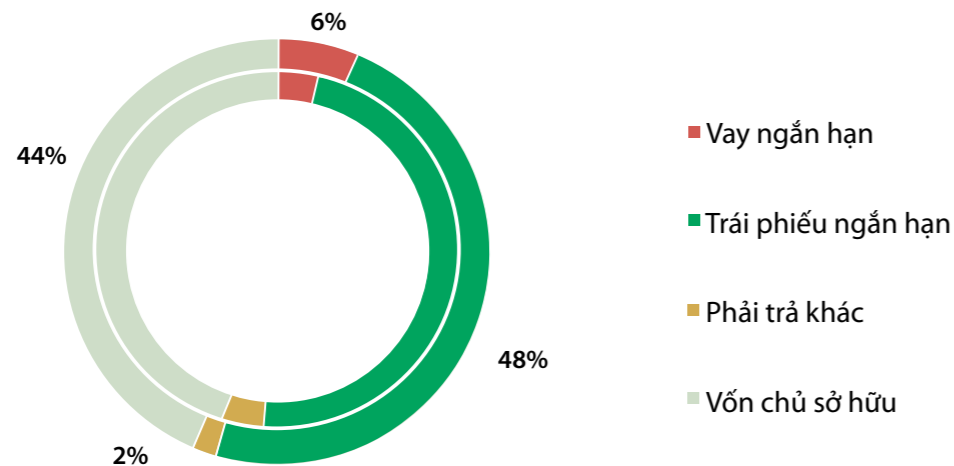
Nợ phải trả của Rông Việt tại ngày 31/12/2024 ghi nhận **3.587 tỷ đồng**, tăng 23,7% so với đầu năm (2.900 tỷ đồng), trong đó:

- Số dư trái phiếu do Rông Việt phát hành đạt 3.089 tỷ đồng, tăng 19,9% so với đầu năm (2.576 tỷ đồng), và Công ty không còn dư nợ đến từ trái phiếu phát hành dài hạn (trên 1 năm).
- Nợ vay ngân hàng: 392 tỷ đồng, tăng 106,3% so với cùng kỳ (190 tỷ đồng).

Vốn chủ sở hữu của Công ty đạt **2.808 tỷ đồng**, tăng 16,1% so với đầu năm (2.418 tỷ đồng), trong đó vốn điều lệ của Rông Việt tăng từ 2.100 tỷ đồng lên 2.430 tỷ đồng.

Trong năm 2024, Rông Việt chủ yếu huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nợ phải trả. Kênh trái phiếu giúp Công ty chủ động kiểm soát chi phí vốn, tận dụng được chênh lệch lãi suất, đồng thời đảm bảo tính bền vững nhờ tệp khách hàng trung thành tin tưởng vào uy tín và thương hiệu Rông Việt. Song song đó, Rông Việt đẩy mạnh mở rộng quan hệ tín dụng, duy trì hợp tác với các ngân hàng hiện có đồng thời tìm kiếm đối tác mới, đàm phán nâng hạn mức. Tại thời điểm cuối năm, tổng hạn mức tín dụng đạt hơn 1.700 tỷ đồng, đáp ứng hiệu quả và linh hoạt nhu cầu vốn. Ngoài ra, Vốn chủ sở hữu trong năm 2024 tăng trưởng tốt nhờ hoạt động kinh doanh hiệu quả, với lợi nhuận sau thuế đạt 291,2 tỷ đồng, cải thiện đáng kể lợi nhuận chưa phân phối.

CƠ CẤU NGUỒN VỐN



Vòng tròn nhỏ: 31/12/2023
Vòng tròn lớn: 31/12/2024

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU (HỢP NHẤT)

BẢNG 3: CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

(Tham khảo theo Điểm b, Khoản 4, Chương II Phụ lục IV của Thông tư 96/2020/TT-BTC, áp dụng đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng)

Chỉ tiêu (hợp nhất)	Đơn vị	31/12/2024	31/12/2023	% tăng/(giảm)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1,72	1,74	(1,4%)
- Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền + Các tài sản tài chính + Các khoản cho vay + Các khoản phải thu)/Nợ ngắn hạn	lần	1,71	1,73	(1,2%)
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	56,1%	54,5%	2,9%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,28	1,20	6,6%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	%	43,9%	45,5%	(3,5%)
3. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản				
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	95,3%	93,0%	2,5%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	4,7%	7,0%	(33,4%)
4. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho	lần	-	-	-
- Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	0,17	0,16	4,5%
5. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	29,5%	42,8%	(31,0%)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROEa)	%	11,14%	14,67%	(24,0%)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROAa)	%	4,97%	6,90%	(27,9%)
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	36,0%	53,4%	(32,7%)
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,0%	15,7%	(23,8%)
- Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	đồng	1.192	1.573	(24,2%)
- Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (BVPS)	đồng	11.354	11.325	0,3%

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU (HỢP NHẤT)

Về cơ cấu tài sản, tại ngày 31/12/2024, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu (95,3%) trong tổng tài sản, tương ứng mức tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước (93,0%), tiếp tục phản ánh tính thanh khoản cao của Rông Việt. Hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 1,72 lần, đảm bảo khả năng thanh toán linh hoạt các nghĩa vụ tài chính đối với chủ sở hữu trái phiếu và các đối tác công nợ khi cần thiết. Ngược lại, tỷ trọng tài sản dài hạn giảm còn 4,7% (giảm 33,4% so với năm 2023), chủ yếu đến từ việc giảm các khoản chi phí trả trước dài hạn và đầu tư cổ phiếu dài hạn.

Về cơ cấu nợ và nguồn vốn, Rông Việt duy trì chiến lược tài chính hợp lý, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. Tại cuối năm 2024, tỷ lệ nợ phải trả chiếm 56,1% tổng nguồn vốn, tăng nhẹ so với cùng

kỳ năm trước, giúp Công ty tận dụng đòn bẩy tài chính để mở rộng hoạt động và tối ưu hóa chi phí vốn. Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu ở mức 1,28 lần, tăng nhẹ 6,6% so với năm 2023 (1,20 lần), và duy trì ở mức thấp hơn rất nhiều so với giới hạn quy định là 5 lần. Đồng thời, tỷ trọng Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản ổn định ở mức cao cho thấy Rông Việt vẫn duy trì sự tự chủ tài chính, đủ nguồn lực và sự linh hoạt ứng phó với những biến động của thị trường.

Tỷ lệ ROEa và ROAa của Rông Việt trong năm 2024 lần lượt đạt 11,14% và 4,97%, EPS đạt 1.192 đồng/cổ phiếu, tiếp tục thuộc nhóm các công ty chứng khoán có hiệu suất sinh lời cao, nhờ mô hình kinh doanh hiệu quả, tận dụng tốt các cơ hội thị trường và quản trị rủi ro chặt chẽ.

BẢNG 4: CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH KHÁC THEO QUY ĐỊNH TUÂN THỦ

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Quy định	31/12/2024	Tuân thủ
1	Tỷ lệ an toàn tài chính	%	Trên 180%	516,7%	Đạt
2	Tỷ lệ tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	Tối đa 5 lần	1,28	Đạt
3	Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	lần	Tối đa 1 lần	0,58	Đạt
4	Giá trị còn lại của Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	Tối đa 50%	1,0%	Đạt
5	Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết/Vốn chủ sở hữu	%	Tối đa 20%	11,5%	Đạt
6	Giá trị đầu tư trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	%	Tối đa 70%	0,0%	Đạt
7	Tổng dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ/Vốn chủ sở hữu	%	Tối đa 200%	91,5%	Đạt
8	Tỷ lệ đầu tư/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của 1 tổ chức chưa niêm yết	%	Tối đa 15%	Các cổ phiếu đều trong mức quy định	Đạt
9	Giá trị đầu tư cổ phiếu, vốn góp, dự án kinh doanh/Vốn chủ sở hữu	%	Tối đa 70%	64,0%	Đạt

Trong năm, các chỉ số tài chính của Rông Việt được đảm bảo duy trì ở mức an toàn và cao hơn nhiều lần so với quy định. Cụ thể, tại ngày 31/12/2024, tỷ lệ an toàn tài chính đạt 516,7% (gấp 2,9 lần quy định 180%), tỷ lệ Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn ở mức 0,58 lần (quy định tối đa 1 lần) hay tỷ lệ Dư nợ cho vay margin/Vốn chủ sở hữu ở mức 91,5% (quy định không vượt quá 200%).

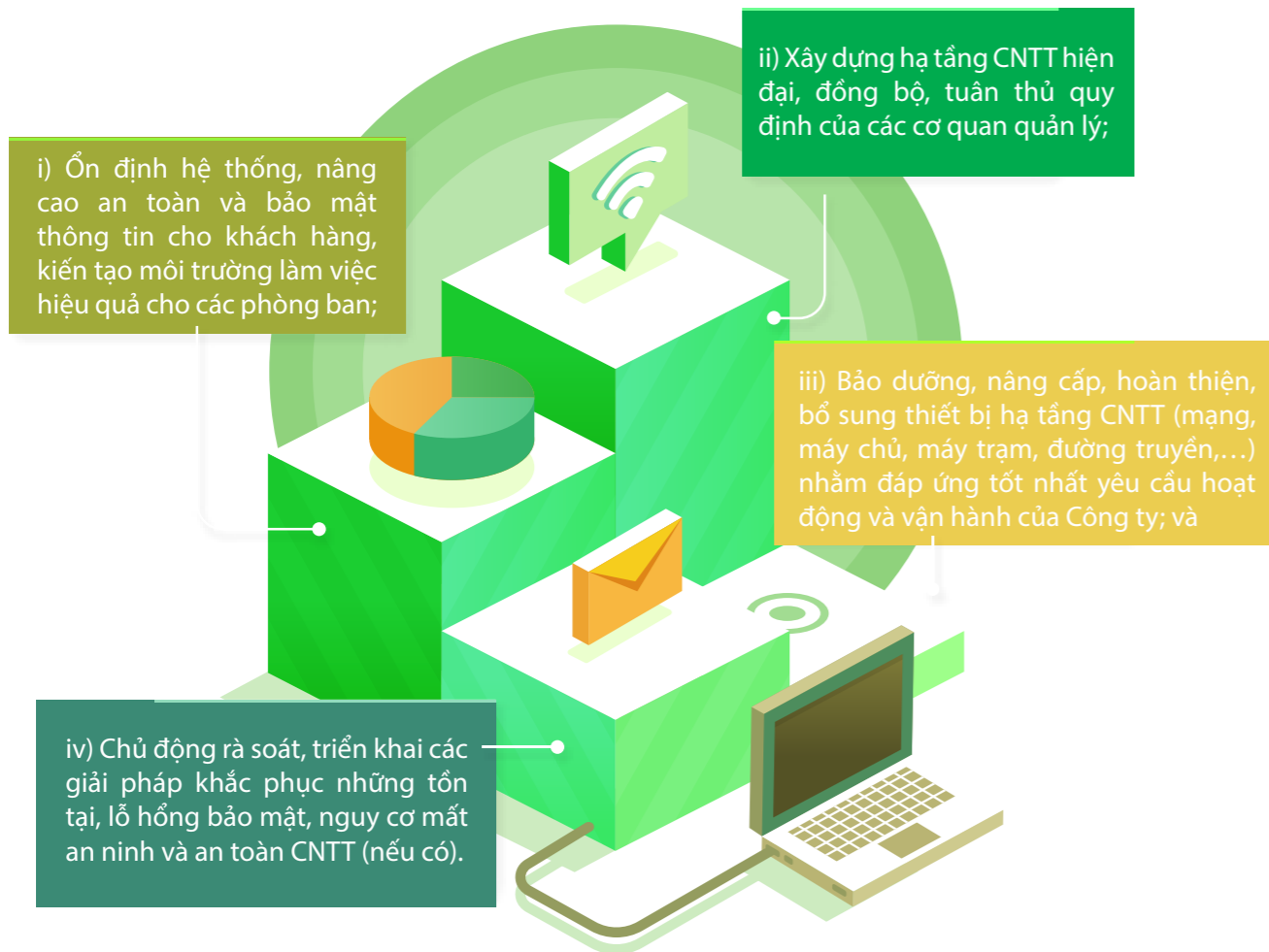
Ngoài ra, các hoạt động đầu tư, tự doanh của Rông Việt luôn được kiểm soát chặt chẽ, tuân thủ đầy đủ các chỉ tiêu và quy định về hạn chế đầu tư. Năm 2024 cũng là năm đầu tiên Rông Việt được tổ chức định mức tín nhiệm quốc tế Moody's thực hiện đánh giá tín nhiệm với xếp hạng ngang mức của ngành Chứng khoán, cùng triển vọng "Ổn định".



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP HỆ THỐNG HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Hàng năm, Rông Việt xây dựng và phê duyệt Ngân sách đầu tư hệ thống hạ tầng Công nghệ thông tin (CNTT) với mục tiêu đảm bảo hiệu quả hoạt động theo 04 mục tiêu chính:



Năm 2024, Rông Việt đã đầu tư **50,3 tỷ đồng** cho hệ thống hạ tầng CNTT, trong kế hoạch 52,8 tỷ đồng được HĐQT phê duyệt. Trong đó, 23,5 tỷ đồng dùng để mua sắm và nâng cấp phần cứng, bao gồm hệ thống máy chủ, lưu trữ IBM, Virtual HMC, thiết bị cân bằng tải, lưu trữ back-up hàng ngày, và thiết bị mới cho dự án di dời Trung tâm Dữ liệu (Data Center). Chi phí bảo trì, bảo

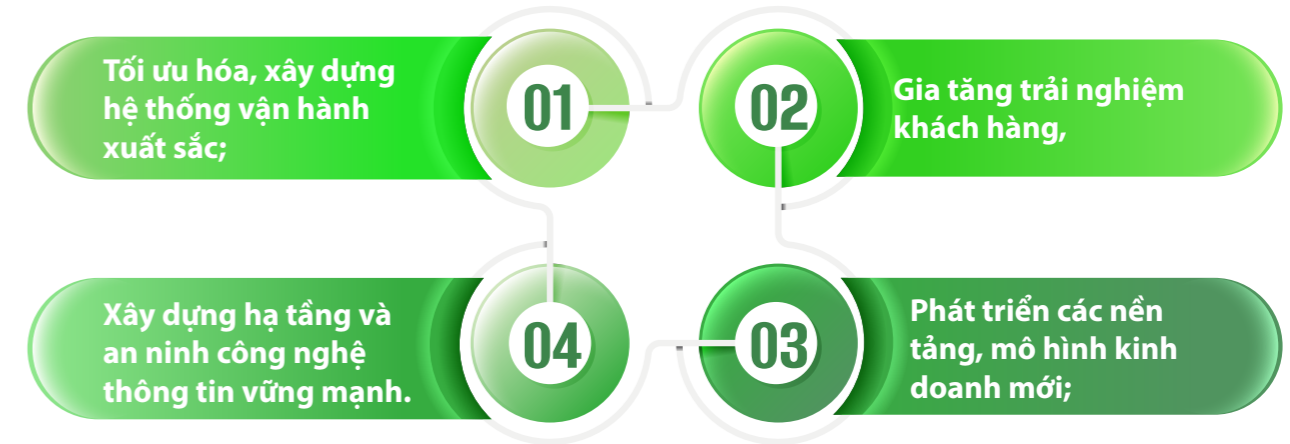
hành thiết bị cùng phí bản quyền phần mềm chiếm 16,3 tỷ đồng. Phần còn lại, 7,1 tỷ đồng, chi cho dịch vụ thuê ngoài, chủ yếu đến từ công tác hỗ trợ di dời và triển khai Data Center mới tại trung tâm dữ liệu của CMC Telecom, đảm bảo tính sẵn sàng và tiết kiệm chi phí.

TĂNG VỐN CHO QUỸ ĐẦU TƯ RÔNG VIỆT - RVIF

Trong năm 2024, Rông Việt thực hiện góp vốn bổ sung cho Quỹ thành viên “Quỹ đầu tư Rông Việt – RVIF” do Công ty con VDAM quản lý. Cụ thể, Quỹ RVIF đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng khi thành lập (tháng 11/2022) lên 70 tỷ đồng, trong đó Rông Việt góp thêm **17 tỷ đồng**. Sau tăng vốn, tỷ lệ sở hữu của Rông Việt là 85%, tương ứng 59,5 tỷ đồng, còn lại là phần góp vốn của VDAM và cá nhân, tổ chức khác. Khoản đầu tư này giúp củng cố nguồn lực tài chính, hỗ trợ phát triển nghiệp vụ quản lý quỹ đầu tư chứng khoán của VDAM, khẳng định chiến lược mở rộng và nâng cao vị thế của Rông Việt trên thị trường tài chính.

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Từ đầu năm 2021, Rông Việt khởi động chiến lược chuyển đổi số toàn diện, đặt nền móng vững chắc cho một hành trình kiến tạo tương lai ngành tài chính – chứng khoán. Chiến lược này tập trung vào 04 lĩnh vực trọng yếu:



Trên cơ sở đó, Rông Việt đã triển khai hàng loạt các dự án số hóa đột phá, từ nâng cấp ứng dụng giao dịch hiện đại, nghiên cứu ra mắt các công cụ hỗ trợ phân tích đầu tư nhiều tiện ích, đến tối ưu hóa việc quản lý và xử lý các quy trình, hoạt động quản trị nội bộ dựa trên nền tảng dữ liệu (Data-driven).

Đến cuối năm 2024, hành trình chuyển đổi số của Rông Việt đã ghi nhận nhiều bước tiến quan trọng. Bộ sản phẩm – dịch vụ trên nền tảng số được phát triển mạnh mẽ, mang đến trải nghiệm giao dịch nhanh chóng, liền

mạch trên đa kênh. Hệ thống vận hành tự động hóa giúp Công ty tối ưu chi phí, nâng cao hiệu suất và cải thiện đáng kể năng suất đội ngũ nhân sự. Cùng với đó, hạ tầng công nghệ thông tin tiếp tục được củng cố, đảm bảo tính ổn định và bảo mật cao. Những thành quả này không chỉ khẳng định cam kết đổi mới của Rông Việt mà còn tạo tiền đề vững chắc để Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và củng cố vị thế trên thị trường.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ

NHÓM 1- TỐI ƯU HÓA, XÂY DỰNG HỆ THỐNG VẬN HÀNH XUẤT SẮC

Tối ưu hóa vận hành là trụ cột trong chiến lược chuyển đổi số, giúp Rong Việt nâng cao hiệu suất hoạt động, cải thiện tính linh hoạt và khả năng thích ứng trong môi trường tài chính đầy biến động. Việc ứng dụng sâu rộng công nghệ hiện đại và tự động hóa quy trình không chỉ giúp tăng tốc độ xử lý, cải thiện sự phối hợp giữa các phòng ban mà còn giảm thiểu sai sót và tối ưu chi phí vận hành. Nhờ đó, Rong Việt duy trì sức cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ và sẵn sàng thích ứng nhanh trước những thay đổi của thị trường

Hệ thống Call Margin thị trường Cơ sở

Dự án Hệ thống Call Margin, được Rong Việt khởi động từ tháng 12/2022, đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc tự động hóa quy trình xử lý khoản cho vay ký quỹ (Call Margin) trên hai thị trường Phái sinh và Cơ sở. Mục tiêu của dự án là giảm thiểu rủi ro sai sót, đảm bảo xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm ngưỡng ký quỹ, đồng thời giảm tải áp lực và khối lượng công việc thủ công cho các bộ phận liên quan.

Hệ thống được phát triển hoàn toàn nội bộ (in-house) và chính thức đưa vào vận hành từ tháng 11/2024. Trong quá trình triển khai, Ban Dự án đã phân tích các kịch bản xử lý Call Margin tự động cho thị trường Cơ sở, cho phép điều chỉnh linh hoạt theo diễn biến thực tế thị trường. Điều này giúp đơn vị vận hành đảm bảo quy trình chính xác, giảm thiểu sai sót và tăng cường khả năng kiểm soát rủi ro, đặc biệt trong những giai đoạn thị trường biến động.



Nền tảng Báo cáo quản trị toàn diện (BI)

Trong hành trình chuyển đổi số, Rong Việt nhận thức rõ dữ liệu là trung tâm của mọi hoạt động, từ khai thác thông tin đến tích hợp các hệ thống, vì vậy định hướng “data-driven” luôn xuyên suốt. Từ năm 2022, Rong Việt khởi động Dự án Hệ thống Báo cáo quản trị toàn diện (BI) và chính thức đưa vào vận hành từ tháng 12/2023. Hệ thống BI là giải pháp phân tích và trực quan hóa thông tin, giúp khai thác tối đa giá trị từ dữ liệu, từ đó hỗ trợ tích cực trong việc ra quyết định chiến lược và nâng cao hiệu quả vận hành.

Bên cạnh đó, năm 2023, Rong Việt đã tập trung nguồn lực, hoàn tất xây dựng hệ thống Data Warehouse – kho dữ liệu tập trung, đảm bảo tính chính xác và tích hợp toàn diện dữ liệu Công ty. Bước sang năm 2024, hệ thống này bắt đầu phát huy hiệu quả, mang lại giá trị thiết thực cho mọi hoạt động, đặc biệt trong việc cung cấp dữ liệu cho hệ thống BI. Việc tập trung dữ liệu về Data Warehouse và trực quan hóa bằng các Dashboard của hệ thống BI, giúp Rong Việt có cái nhìn toàn diện và thống nhất, nâng cao khả năng truy cập, chia sẻ dữ liệu, tối ưu hóa quy trình phân tích, đồng thời hỗ trợ triển khai các ứng dụng phân tích dữ liệu tiên tiến như AI và Machine Learning.

Nền tảng Báo cáo quản trị toàn diện (BI) (tiếp theo)



Ban vận hành hệ thống BI hiện phụ trách phân tích, trực quan hóa dữ liệu qua nền tảng Power BI, theo dõi hiệu quả sử dụng và phản hồi, góp ý từ các đơn vị. Dữ liệu không chỉ mở ra cơ hội sáng tạo mà còn giúp đội ngũ Rong Việt phát hiện xu hướng thị trường, nâng cao dịch vụ khách hàng và đưa ra quyết định khoa học. Rong Việt cũng thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao kỹ năng ứng dụng dữ liệu cho đội ngũ CBNV, củng cố năng lực cạnh tranh.

Hệ thống Quản trị nhân sự - HRM

Hệ thống Quản trị nhân sự toàn diện (HRM - Human Resource Management) đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý và phát triển nguồn lực con người - yếu tố quyết định sự thành công của mỗi tổ chức. Với sự hỗ trợ tích cực từ Đối tác triển khai và cung cấp dịch vụ - VNResource, Rong Việt đã chính thức hoàn tất và đưa hệ thống HRM vào vận hành toàn bộ các chức năng từ tháng 07/2024, gồm 04 phân hệ chính: Tuyển dụng - Nhân viên, Chăm công - Lương - Thuế - Bảo hiểm, Đào tạo - Đánh giá, và Ngân sách - Phúc lợi.

HRM chuẩn hóa và tự động hóa toàn bộ quy trình nhân sự, giúp tiết kiệm thời gian, giảm thiểu sai sót và nâng cao hiệu quả vận hành. Hệ thống tích hợp linh hoạt, cho phép cập nhật các chính sách nhân sự khi có thay đổi, đảm bảo đáp ứng nhu cầu quản trị hiện tại và tương lai. Ngoài ra, hệ thống còn cung cấp báo cáo chi tiết và phân tích dữ liệu chính xác, hỗ trợ Ban lãnh đạo đưa ra quyết định kịp thời dựa trên thông tin đáng tin cậy. Bên cạnh đó, HRM còn tạo ra sự minh bạch và hiệu quả trong giao tiếp nội bộ, nâng cao trải nghiệm của nhân viên.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ

NHÓM 2: GIA TĂNG TRẢI NGHIỆM KHÁCH HÀNG

Hợp đồng điện tử và Chữ ký số (eContract & eSign)

Trong xu hướng chuyển đổi số hiện nay, việc cung cấp dịch vụ mở tài khoản trực tuyến là giải pháp thiết yếu cho các doanh nghiệp tài chính, đặc biệt trong lĩnh vực chứng khoán. Trước đây, tại Rồng Việt, dù khách hàng có thể đăng ký mở tài khoản trực tuyến và giao dịch được ngay, việc hoàn thiện hợp đồng sau đó vẫn yêu cầu gửi hồ sơ về Công ty, gây tốn kém nguồn lực, kéo dài thời gian và làm giảm trải nghiệm của khách hàng.

Để giải quyết hạn chế này, dự án eContract & eSign được triển khai với sự phối hợp của Đối tác công nghệ

FPT IS, chính thức vận hành từ ngày 27/05/2024, tích hợp chữ ký số để tự động hóa quy trình hợp đồng và tăng tính bảo mật so với ứng dụng eKYC. Hệ thống tối ưu dịch vụ mở tài khoản trực tuyến goDragon, cho phép hoàn thiện thủ tục trực tuyến, giảm phụ thuộc chứng từ giấy hay giao dịch tại quầy, đồng thời hỗ trợ quản lý hợp đồng hiệu quả. Điều này không chỉ tiết kiệm nguồn lực, nâng cao hiệu suất các đơn vị liên quan, mà còn mang lại trải nghiệm liền mạch trên môi trường số, qua đó khẳng định cam kết nâng tầm dịch vụ khách hàng của Rồng Việt.



Hệ thống sao chép giao dịch (Copy Trading)

Hệ thống sao chép giao dịch (Copy Trading) được Rồng Việt đánh giá là một sản phẩm tài chính sáng tạo, đặc biệt phù hợp với những nhà đầu tư mới hoặc chưa có kinh nghiệm, giúp tham gia thị trường một cách an toàn hơn bằng cách dựa vào chiến lược của các chuyên gia.

Hiện tại, dự án đang được đội ngũ Rồng Việt phân tích, thiết kế và dự kiến sẽ go-live trong năm 2025. Khi ra mắt, Copy Trading hứa hẹn mang đến trải nghiệm đầu tư mới mẻ, minh bạch và hiệu quả, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng và nhà đầu tư.



Nâng cấp tính năng Hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon

Hệ thống eduDragon của Rồng Việt, vận hành từ năm 2022, hiện cung cấp cho khách hàng một nền tảng kiến thức vững chắc về tài chính, đầu tư với hơn 67 video bài giảng, được thiết kế theo từng giai đoạn trên hành trình trải nghiệm và trưởng thành về tài chính cá nhân của mỗi khách hàng.

Trong năm 2024, Rồng Việt tiếp tục nâng cấp eduDragon để cải thiện trải nghiệm học tập của người dùng, đồng thời cung cấp công cụ hỗ trợ đội

ngũ chuyên viên tư vấn đầu tư chăm sóc khách hàng hiệu quả hơn trong quá trình đầu tư, đảm bảo dịch vụ luôn tối ưu. Tính đến cuối năm, hơn 3.000 nhà đầu tư đã hoàn thành các khóa học trên eduDragon với những phản hồi rất tích cực. Các sự kiện livestream Market Talk và Báo cáo chiến lược của Rồng Việt hiện cũng đã được cập nhật thường xuyên trên hệ thống, giúp khách hàng nắm bắt thông tin thị trường chi tiết, nhanh chóng, khẳng định cam kết nâng cao giá trị cho nhà đầu tư của Rồng Việt.



NHÓM 3: PHÁT TRIỂN CÁC NỀN TẢNG, MÔ HÌNH KINH DOANH MỚI

Platform Khối Ngân hàng đầu tư

Platform dành cho Khối Ngân hàng đầu tư (Platform IB) là một trong các nội dung chiến lược trong định hướng phát triển của Rồng Việt, cung cấp hệ thống quản lý toàn diện và chuyên biệt cho nghiệp vụ Ngân hàng đầu tư. Hệ thống giúp nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu giấy tờ, đồng thời mang lại quy trình thuận tiện và nhanh chóng trong quá trình vận hành.

Dự án được khởi động từ tháng 01/2024, trải qua 05 giai đoạn quan trọng: Lập kế hoạch, Phân tích và thiết kế, Chọn đối tác triển khai, Phát triển Hệ thống và Kiểm thử Hệ thống. Trong suốt quá trình triển khai, 08 chức năng chính của hệ thống đã được hoàn thiện, cùng với việc cập nhật các dữ liệu quan trọng để đảm bảo hệ thống hoạt động trơn tru và đáp ứng nhu cầu vận hành.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ

NHÓM 3: PHÁT TRIỂN CÁC NỀN TẢNG, MÔ HÌNH KINH DOANH MỚI

Platform Khối Ngân hàng đầu tư

Platform IB chính thức vận hành từ tháng 11/2024 sau 10 tháng triển khai, được đánh giá tương đối hoàn chỉnh, tích hợp và đồng bộ tất cả các dữ liệu quan trọng, giúp các thành viên dễ dàng tra cứu, quản lý khách hàng và sản phẩm hiệu quả. Hệ thống cũng tạo điều kiện chuyển giao nhiệm vụ, đào tạo nghiệp vụ cho nhân sự mới, giúp tối ưu kinh doanh và thúc đẩy tiến độ thương vụ, khẳng định cam kết đổi mới của Rong Viet trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động Ngân hàng đầu tư.

Platform Đầu tư Trái phiếu

Hoạt động phát hành Trái phiếu đóng vai trò quan trọng đối với các công ty chứng khoán, không chỉ giúp mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh mà còn củng cố uy tín, nâng cao vị thế của Rong Viet trên thị trường tài chính. Đây là kênh huy động vốn hiệu quả, mang lại nguồn lực tài chính dồi dào để Công ty triển khai các chiến lược đầu tư, phát triển dịch vụ và gia tăng năng lực cạnh tranh.

Trong năm 2024, Rong Viet đã tiến hành khởi động dự án xây dựng Platform Đầu tư Trái phiếu, phục vụ cho nghiệp vụ phát hành, đầu tư và kinh doanh Trái phiếu của Công ty. Hệ thống được kỳ vọng sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc tự động hóa và chuẩn hóa quy trình, tăng cường tính minh bạch và quản trị rủi ro, đồng thời đáp ứng được trải nghiệm của nhà đầu tư Trái phiếu, hỗ trợ nhu cầu tăng trưởng, mở rộng cho nghiệp vụ kinh doanh Trái phiếu của Rong Viet.

Platform Đầu tư Nguồn vốn

Hệ thống quản lý vận hành nghiệp vụ Kinh doanh nguồn vốn đóng vai trò quan trọng trong việc tối ưu hóa hoạt động quản lý tài chính và đầu tư của Rong Viet. Hệ thống này kiểm soát hiệu quả dòng vốn, nâng cao khả năng sinh lời từ hoạt động đầu tư, đồng thời giảm thiểu rủi ro trong môi trường tài chính biến động.

Dự án Platform Đầu tư Nguồn vốn hiện do Ban dự án Chuyển đổi số cùng các đơn vị nghiệp vụ của Rong Viet tự triển khai dưới hình thức in-house. Khi hoàn thiện, Platform sẽ giúp tối ưu dòng vốn, hỗ trợ đánh giá cơ hội đầu tư tiềm năng, xây dựng danh mục an toàn và sinh lời cao cho nghiệp vụ Nguồn vốn. Hệ thống dự kiến vận hành vào năm 2025, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Rong Viet.

NHÓM 4: XÂY DỰNG HẠ TẦNG VÀ AN NINH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VỮNG MẠNH

Dự án Di dời Trung tâm dữ liệu

Trong kế hoạch xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin vững mạnh, Rong Viet đã khởi động dự án Di dời Trung tâm Dữ liệu (Data Center) – một dự án trọng điểm và phức tạp, bắt đầu nghiên cứu khả thi từ tháng 09/2022 và chính thức triển khai từ cuối năm 2023. Việc di dời Data Center đảm bảo môi trường an toàn, ổn định cho dữ liệu, giảm thiểu rủi ro và thời gian hệ thống ngừng hoạt động (downtime), hỗ trợ tích cực quá trình

chuyển đổi số của Rong Viet.

Dự án được triển khai và chịu trách nhiệm chính bởi Trung tâm Công nghệ thông tin cùng các đơn vị nghiệp vụ liên quan của Rong Viet, phối hợp cùng 02 đối tác quan trọng là FPT IS – đơn vị thực hiện quá trình di dời và CMC Telecom – đơn vị cung cấp hạ tầng đặt Data Center mới.



Dự án di dời trải qua 04 giai đoạn chính:

- **Nghiên cứu khả thi:** Tháng 09/2022, Rong Viet tiến hành tìm kiếm đối tác cung cấp giải pháp, tham khảo việc di dời và các thủ tục pháp lý liên quan đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán.
- **Báo cáo Nghiên cứu khả thi:** Tháng 04/2023, thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi và trình thông qua chủ trương triển khai giải pháp di dời Trung tâm Dữ liệu.
- **Chọn đối tác và giải pháp:** Tháng 10/2023, Đội nghiên cứu đánh giá, đề xuất các giải pháp triển khai tối ưu, từ đó lựa chọn đối tác phù hợp với các tiêu chí Rong Viet đề ra.
- **Hoàn thành dự án:** Tháng 04/2024, Rong Viet và các đối tác chính thức hoàn thành công tác di dời, đảm bảo việc tối ưu hạ tầng, tiết kiệm chi phí và tạo nền tảng mở rộng trong tương lai.

Dự án Dịch vụ Giám sát An toàn thông tin (SOC)

Hệ thống Dịch vụ Giám sát An toàn thông tin (SOC - Security Operations Center) là trung tâm chuyên trách việc giám sát, phát hiện và phản ứng nhanh trước các mối đe dọa an ninh mạng, đảm bảo an toàn cho dữ liệu, hệ thống và tài sản kỹ thuật số. Hoạt động của SOC giúp nâng cao khả năng phòng thủ mạng, giảm thiểu rủi ro và tăng cường khả năng ứng phó với các cuộc tấn công ngày càng tinh vi.

Nhận thấy tầm quan trọng của SOC trong việc bảo vệ hạ tầng công nghệ và duy trì sự tin cậy từ khách hàng, năm 2024, Rong Viet đã triển khai giai đoạn PoC (Proof of Concept) để đánh giá năng lực và lựa chọn đối tác phù hợp. Mục tiêu là tìm ra giải pháp tối ưu nhằm đảm bảo tính ổn định và an ninh cao nhất cho hệ thống. Dự án dự kiến sẽ được triển khai chính thức trong năm 2025.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ

QUẢN TRỊ SỰ THAY ĐỔI – CHANGE MANAGEMENT

Quản trị sự thay đổi trong Chuyển đổi số

Tại Rông Việt, chuyển đổi số không chỉ là việc áp dụng công nghệ mà còn là một quá trình thay đổi toàn diện, từ cách vận hành doanh nghiệp đến tư duy và văn hóa tổ chức. Thực tế cho thấy, 70% các dự án chuyển đổi số thất bại không phải do công nghệ, mà do con người chưa sẵn sàng thích nghi. Vì vậy, song song với các dự án số hóa, Rông Việt chú trọng chiến lược quản trị sự thay đổi, đảm bảo nhân sự có thể tiếp cận, hiểu rõ và áp dụng hiệu quả những đổi mới về công nghệ, quy trình và chính sách.

Các sáng kiến hỗ trợ bao gồm truyền thông nội bộ sâu rộng, chia sẻ tầm nhìn và mục tiêu của dự án đến từng phòng ban; tổ chức đào tạo trước khi triển khai công nghệ mới; vinh danh cá nhân xuất sắc và khuyến khích đóng góp ý tưởng cải tiến. Bên cạnh đó, Bộ phận Quản lý vận hành – trực thuộc Khối Dịch vụ chứng khoán – đóng vai trò hỗ trợ chuyên biệt, giải đáp thắc mắc, cung cấp tài liệu hướng dẫn và giúp nhân viên làm chủ hệ thống mới như hệ thống CRM. Đánh giá định kỳ cũng được thực hiện để theo dõi mức độ tiếp nhận, đảm bảo hiệu quả triển khai và duy trì động lực thay đổi.

Nhận thức về an toàn thông tin và động thái của Rông Việt

Năm 2024 chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ các cuộc tấn công mạng tại Việt Nam, không chỉ về số lượng mà còn ở quy mô và mức độ tinh vi. Theo Hiệp hội An ninh mạng quốc gia, gần một nửa (46,15%) cơ quan và doanh nghiệp đã từng là nạn nhân của ít nhất một cuộc tấn công, gây thiệt hại lớn về tài chính và ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín. Đặc biệt, năm 2024,

Quản trị sự thay đổi chính là cầu nối giữa công nghệ và con người trong hành trình chuyển đổi số của Rông Việt. Một chiến lược thay đổi hiệu quả không chỉ giúp đội ngũ sẵn sàng thích ứng mà còn tối ưu hóa giá trị đầu tư vào công nghệ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.



hơn 659.000 vụ tấn công mạng đã được ghi nhận, trong đó các cuộc tấn công có chủ đích (APT) chiếm 26,14%, khai thác lỗ hổng từ phần mềm lỗi thời, quy trình quản lý, chuỗi cung ứng và chính con người. Bên cạnh đó, ransomware cũng là một mối đe dọa lớn, chiếm 14,59% tổng số vụ, gây gián đoạn hoạt động kinh doanh.

Nhận thức rõ những thách thức này, Rông Việt đã chủ động xây dựng chiến lược bảo vệ an ninh mạng toàn diện:

Phát triển Trung tâm Điều hành An ninh mạng (SOC):

Triển khai từ năm 2022 và liên tục cập nhật, hệ thống SOC giúp phát hiện, xử lý nhanh chóng các sự cố an ninh mạng.

Đầu tư công nghệ bảo mật hiện đại

Sử dụng các hệ thống phát hiện mã độc và tường lửa tiên tiến, tích hợp công nghệ AI để dự đoán và ngăn chặn các nguy cơ an ninh mạng trước khi chúng xảy ra.

Nâng cao nhận thức nội bộ

Ra mắt chuyên trang “An toàn thông tin” trong năm 2024, cung cấp kiến thức thiết thực về nhận diện và phòng chống lừa đảo trực tuyến. Tổ chức các buổi tập huấn và chương trình truyền thông nội bộ, giúp nhân viên hiểu rõ trách nhiệm cá nhân trong việc bảo vệ dữ liệu công ty. Thường xuyên cập nhật kiến thức mới và khuyến khích nhân viên phản hồi, đóng góp ý tưởng cải tiến.

Bảo vệ hệ sinh thái số hóa

Không chỉ đảm bảo an toàn hệ thống nội bộ mà còn tăng cường bảo mật cho khách hàng và đối tác sử dụng dịch vụ.



Rông Việt không chỉ coi an ninh mạng là nhiệm vụ kỹ thuật mà còn là trách nhiệm của toàn thể nhân viên. Với sự đồng lòng từ Ban lãnh đạo đến từng cá nhân, cùng các giải pháp công nghệ tiên tiến, Rông Việt đang từng bước xây dựng một “lá chắn thép” để bảo vệ doanh nghiệp trước mọi mối đe dọa từ không gian mạng.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN CỔ PHẦN

STT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2024
1	Tổng số cổ phần đã phát hành	243.000.000
2	Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
3	Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
4	Cổ phiếu quỹ	0
5	Số cổ phần đang lưu hành. Trong đó:	243.000.000
	- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng (*)	8.850.050
	- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	234.149.950

(*) Trong đó, 8.850.000 cổ phần hạn chế chuyển nhượng là cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024, với 50% số lượng hạn chế chuyển nhượng đến ngày 27/06/2025 và 50% số lượng còn lại hạn chế chuyển nhượng đến ngày 27/06/2026.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Thông tin về Cổ đông lớn (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024):

STT	Cổ đông	Cổ phần sở hữu			Tỷ lệ sở hữu (%)
		Hạn chế chuyển nhượng	Tự do chuyển nhượng	Tổng cộng	
1	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	478.400	40.795.536	41.273.936	16,99%
2	Ông NGUYỄN XUÂN ĐỒ	0	38.810.362	38.810.362	15,97%
3	Ông NGUYỄN HOÀNG HIỆP	0	38.810.362	38.810.362	15,97%
4	Bà PHẠM MỸ LINH	0	27.272.018	27.272.018	11,22%
5	Các cổ đông khác	8.371.650	88.461.672	96.833.322	39,85%
	TỔNG CỘNG	8.850.050	234.149.950	243.000.000	100,00%



Cơ cấu cổ đông (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024):

STT	Nhóm Cổ đông	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Phân loại cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0,00%	0	0	0
2	Cổ đông lớn	146.166.678	60,15%	4	0	4
	Trong nước	146.166.678	60,15%	4	0	4
	Nước ngoài	0	0,00%	0	0	0
3	Cổ phiếu quỹ	0	0,00%	0	0	0
4	Cổ đông khác	96.833.322	39,85%	7.354	50	7.304
	Trong nước	90.073.362	37,07%	7.291	35	7.256
	Nước ngoài	6.759.960	2,78%	63	15	48
	TỔNG CỘNG	243.000.000	100,00%	7.358	50	7.308
	Trong đó:					
	Trong nước	236.240.040	97,22%	7.295	35	7.260
	Nước ngoài	6.759.960	2,78%	63	15	48

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: Căn cứ Công văn số 3090/UBCK-QLKD ngày 24/06/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt (Mã chứng khoán: VDS, niêm yết tại HSX) là 100%. Đến hiện tại, quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Rồng Việt chưa có sự thay đổi. Theo đó, tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tại Rồng Việt (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024) là 2,78%, hoàn toàn tuân thủ tỷ lệ tối đa Công ty đã đăng ký.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Danh sách Cổ đông nội bộ (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024):

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	CỔ PHẦN SỞ HỮU			TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
			HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG	TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	TỔNG CỘNG	
1	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	Chủ tịch HĐQT	478.400	40.795.536	41.273.936	16,99%
2	Ông NGUYỄN THỨC VINH	Thành viên HĐQT	295.700	280.556	576.256	0,24%
3	Ông NGUYỄN HIẾU	Thành viên HĐQT	156.200	120.579	276.779	0,11%
4	Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG	Thành viên HĐQT	351.800	200.700	552.500	0,23%
5	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thành viên HĐQT kiêm TGD	490.400	598.602	1.089.002	0,45%
6	Bà HOÀNG HẢI ANH	Thành viên HĐQT độc lập	77.800	20.070	97.870	0,04%
7	Ông TRẦN NAM TRUNG	Thành viên HĐQT độc lập	77.800	29.547	107.347	0,04%
8	Ông PHẠM HỮU LUÂN	Thành viên HĐQT	77.800	0	77.800	0,03%
9	Ông HỒ TẤN ĐẠT	Trưởng BKS	77.800	823	78.623	0,03%
10	Ông NGUYỄN TRUNG QUÂN	Thành viên BKS	59.500	16.500	76.000	0,03%
11	Bà NGUYỄN BÍCH DIỆP	Thành viên BKS	59.500	14.500	74.000	0,03%
12	Ông LÊ MINH HIỂN	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	294.200	122.650	416.850	0,17%
13	Bà DƯƠNG KIM CHI	Kế toán trưởng	135.500	9.175	144.675	0,06%
14	Ông ĐINH CÔNG MINH	Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	135.500	9.000	144.500	0,06%
TỔNG CỘNG			2.767.900	42.218.238	44.986.138	18,51%

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thời điểm	Số lượng cổ phiếu phát hành	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Phương thức phát hành
21/12/2006	Vốn điều lệ tại thời điểm Công ty được thành lập: 100 tỷ đồng		
Tháng 03/2007	10.000.000	200.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10:8) và cán bộ nhân viên, đối tác chiến lược của Công ty
Quý 2/2007	10.000.000	300.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
08/08/2008	3.000.000	330.000.000.000	Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông chiến lược là Ngân Hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam
20/07/2010	1.979.987	349.799.870.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền là 6%
17/12/2015	35.020.013	700.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược
27/12/2017	21.000.000	910.000.000.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
27/06/2018	9.099.906	1.000.999.060.000	Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
09/07/2021	5.004.759	1.051.046.650.000	Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2020
22/09/2022	104.895.335	2.100.000.000.000	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1
			Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021 tỷ lệ 35%
28/06/2024	33.000.000	2.430.000.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10%
			Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
28/06/2024	33.000.000	2.430.000.000.000	Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2023 tỷ lệ 11,5%
			Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2024, Rông Việt không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ. Theo đó, số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/12/2024 là 0 cổ phiếu.

TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU NĂM 2024

Nhằm mục đích cơ cấu lại nợ của Rông Việt, trong năm 2024, Công ty đã triển khai 04 đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ, tương ứng tổng giá trị đã phát hành là 3.089,1 tỷ đồng. Thông tin chi tiết về phương án và kết quả triển khai các đợt phát hành cụ thể như sau:

Thông tin Trái phiếu	Mã Trái phiếu			
	VDS12401 (VDSH2425001)	VDS12402 (VDSH2425002)	VDS12403 (VDSH2425003)	VDS12404 (VDSH2425004)
Tên Trái phiếu	Trái phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông Việt			
Loại Trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp			
Mệnh giá Trái phiếu	100.000.000 đồng			
Loại hình Trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo			
Khối lượng Trái phiếu dự kiến phát hành	5.000 Trái phiếu	8.000 Trái phiếu	9.000 Trái phiếu	9.000 Trái phiếu
Khối lượng Trái phiếu thực tế phát hành	5.000 Trái phiếu	8.000 Trái phiếu	8.891 Trái phiếu	9.000 Trái phiếu
Tổng giá trị Trái phiếu dự kiến phát hành	500 tỷ đồng	800 tỷ đồng	900 tỷ đồng	900 tỷ đồng
Tổng giá trị Trái phiếu phát hành	500 tỷ đồng	800 tỷ đồng	889,1 tỷ đồng	900 tỷ đồng
Lãi suất Trái phiếu	8,3%/năm	8,0%/năm	8,0%/năm	8,2%/năm
Kỳ hạn Trái phiếu	01 năm	01 năm	01 năm	01 năm
Ngày phát hành	04/03/2024	15/05/2024	23/07/2024	09/10/2024
Ngày đáo hạn	04/03/2025	15/05/2025	23/07/2025	09/10/2025
Mục đích phát hành	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành			
Nghị quyết HĐQT thông qua phương án phát hành	Nghị quyết HĐQT số 03/2024/NQ-HĐQT ngày 28/02/2024	Nghị quyết HĐQT số 07/2024/NQ-HĐQT ngày 03/05/2024	Nghị quyết HĐQT số 12/2024/NQ-HĐQT ngày 15/07/2024	Nghị quyết HĐQT số 16/2024/NQ-HĐQT ngày 04/10/2024
Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu	Rông Việt đã thanh toán đầy đủ các khoản lãi và gốc (đối với Trái phiếu đến hạn) theo đúng quy định nêu tại phương án phát hành.			
Tình hình sử dụng vốn trái phiếu	Thực hiện theo đúng phương án đã được HĐQT thông qua.			
Tình trạng đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch trái phiếu	(các) Trái phiếu đã được đăng ký lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.			
Nghĩa vụ công bố thông tin	Rông Việt thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin (bao gồm công bố thông tin trước đợt chào bán, công bố thông tin về kết quả chào bán, công bố thông tin định kỳ/bất thường) theo đúng quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP, Thông tư số 122/2020/TT-BTC, Thông tư số 76/2024/TT-BTC và các quy định có liên quan.			





BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



CHƯƠNG 04.

Tình hình vĩ mô và Thị trường chứng khoán năm 2024	112
Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024	118
Đánh giá tình hình tài chính	126
Đánh giá các hoạt động khác	128
Triển vọng vĩ mô và Thị trường chứng khoán năm 2025	136
Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025	140
Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán	144
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	144

TÌNH HÌNH VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2024

TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2024

KINH TẾ THẾ GIỚI

Năm 2024, kinh tế thế giới cho thấy dấu hiệu hồi phục, nhưng vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Tăng trưởng toàn cầu đạt khoảng 3,2%, giảm nhẹ so với năm 2023, do lãi suất duy trì ở mức cao và bất ổn địa chính trị kéo dài tại châu Âu và Trung Đông. Theo IMF, lạm phát toàn cầu năm 2024 có thể giảm xuống 5,8% từ mức 6,7% của năm 2023 và có thể về dưới 4,5% trong năm 2025, tuy chưa đạt mục tiêu 2% nhưng cho thấy xu hướng giảm dần của áp lực giá cả trên toàn thế giới. Nhìn chung, kinh tế thế giới năm 2024 vẫn thể hiện sức bền, mở ra triển vọng tích cực cho các quốc gia có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính sách tiền tệ và thương mại quốc tế.

Tín hiệu lạm phát giảm dần thúc đẩy xu hướng cắt giảm lãi suất của một số ngân hàng trung ương lớn trên thế giới. Trong năm 2024, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã thực hiện 03 lần cắt giảm lãi suất liên tiếp từ tháng 9 đến tháng 12, mỗi lần giảm 0,25 – 0,50 điểm phần trăm, đưa lãi suất từ mức 5,25-5,5% xuống phạm vi 4,25-4,5% vào cuối năm. Tương tự, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cũng thực hiện giảm lãi suất 04 lần trong năm 2024, đưa lãi suất tái cấp vốn xuống còn 3%/năm.

GDP của Mỹ tăng trưởng ổn định trong năm 2024, ước đạt 2,8% nhờ chi tiêu tiêu dùng nội địa và xuất khẩu công nghệ cao được cải thiện. Trái lại, tăng trưởng GDP của khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) năm 2024 dự kiến chỉ đạt 0,6%. Mức tăng trưởng này phản ánh sự chững lại trong nền kinh tế châu Âu, với các yếu tố như lĩnh vực sản xuất gặp khó khăn và nhu cầu tiêu dùng suy giảm ảnh hưởng đến triển vọng kinh tế. Tại Trung Quốc, cuộc khủng hoảng bất động sản kéo dài và tỷ lệ thất nghiệp tăng cao buộc chính phủ phải gấp rút giải bài toán chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế. GDP Trung Quốc được dự báo tăng trưởng 4,8% năm 2024, thấp hơn mức 5,2% của 2023, chủ yếu dựa vào đầu tư công và hoạt động xuất khẩu tăng mạnh. Điểm sáng kinh tế thế giới 2024 đến từ các nền kinh tế Châu Á mới nổi, các nước đang phát triển và đặc biệt là Ấn Độ, khi duy trì được đà tăng trưởng mạnh mẽ. Các quốc gia này không chỉ ổn định nội tại, mà còn đóng góp tích cực vào bức tranh kinh tế toàn cầu, giúp làm giảm phần nào sức ép từ các khu vực đang có sự tăng trưởng chậm lại.

KINH TẾ VIỆT NAM

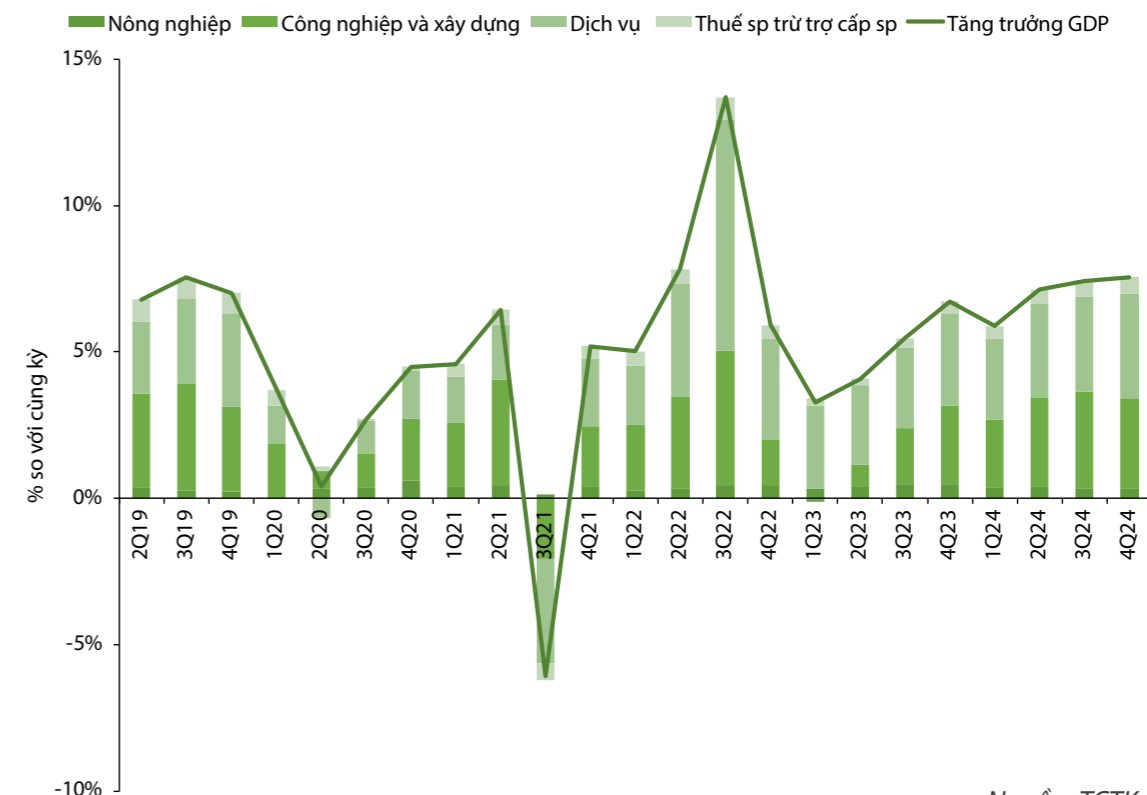


Năm 2024, Việt Nam thuộc nhóm số ít các nước tăng trưởng kinh tế cao trong khu vực và thế giới. Tăng trưởng GDP đạt 7,09% với đóng góp tích cực từ khu vực công nghiệp và dịch vụ. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp năm 2024 tăng 8,32% so với năm 2023, trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,83%, đóng góp 2,49 điểm phần trăm, ngành xây dựng tăng 7,87%, đóng góp 0,57 điểm phần trăm. Các hoạt động thương mại, du lịch duy trì đà tăng trưởng

cao, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2024 đạt 7,38%, trong đó một số ngành dịch vụ thị trường có tỷ trọng lớn, đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế như: bán buôn và bán lẻ (+7,96%), vận tải, kho bãi (+10,82%), ngân hàng và bảo hiểm (+7,11%), dịch vụ lưu trú và ăn uống (+9,76%).



Hình 1: Tăng trưởng GDP theo lĩnh vực



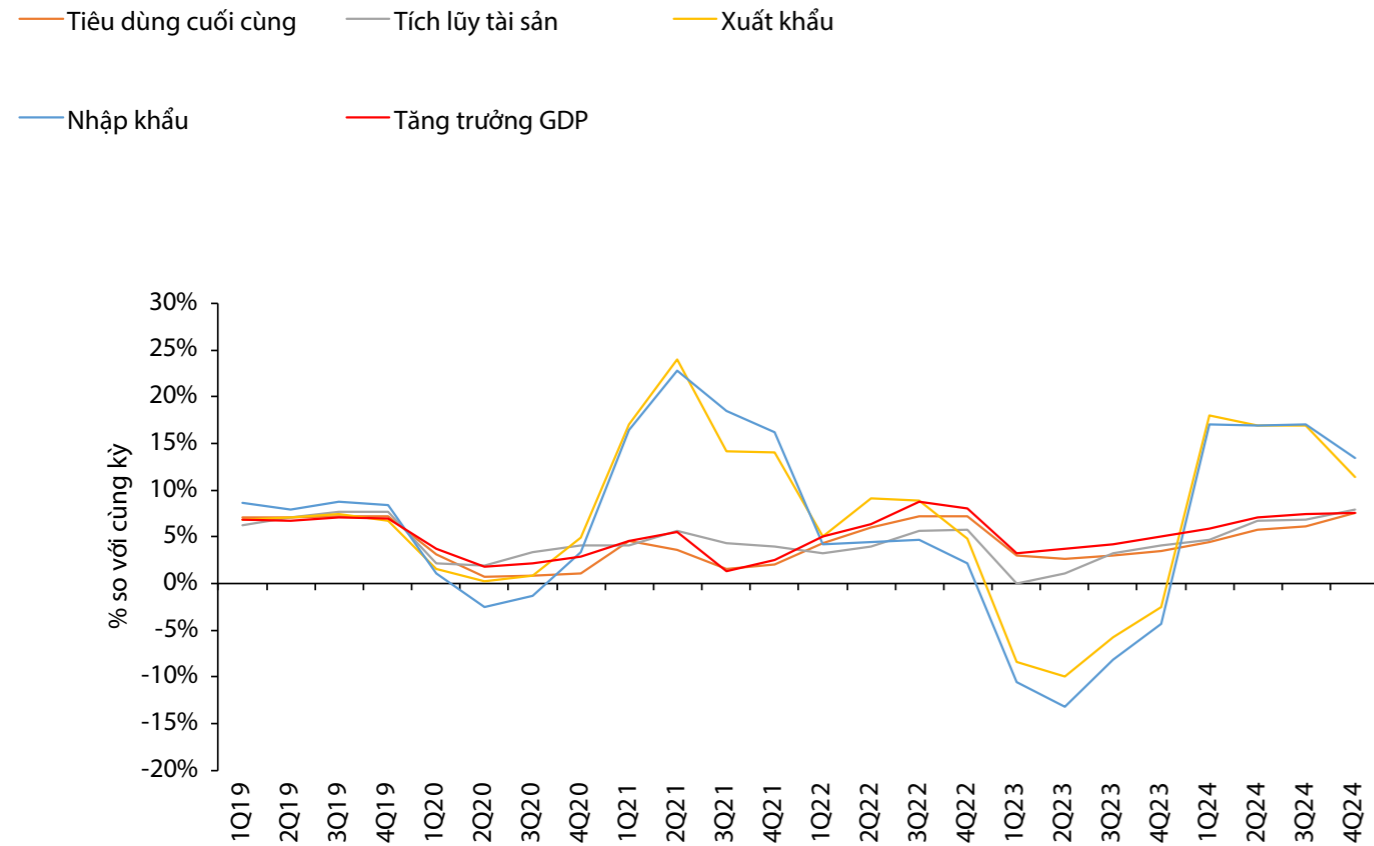
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

TÌNH HÌNH VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2024

TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2024

KINH TẾ VIỆT NAM

Hình 2: Tăng trưởng GDP theo góc độ sử dụng



Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Lạm phát của Việt Nam được kiểm soát tương đối tốt, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Thách thức kiểm soát lạm phát trong nước chủ yếu đến từ nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng giá khi giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu, thiên tai bão lũ và giá thịt lợn tăng; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng; giá dịch vụ y tế, bảo hiểm y tế được điều chỉnh tăng theo lương cơ sở. Tuy nhiên, Chính phủ đã linh hoạt điều chỉnh các chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ kịp thời và hiệu quả trong việc kiểm soát lạm phát. Ngoài ra, sự hạ nhiệt của lạm phát thế giới đã tác động tới lạm phát của Việt Nam, giảm bớt áp lực từ kênh nhập khẩu lạm phát.

Năm 2024, các dự án đầu tư nước ngoài (FDI) đã giải ngân được khoảng 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023, đánh dấu mức giải ngân cao nhất từ trước đến nay. Đến 31/12/2024, cả nước có 42.002 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 502,8 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án FDI ước đạt gần 322,5 tỷ USD, bằng 64,1% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực. Khu vực FDI tiếp tục ghi nhận những đóng góp quan trọng cho hoạt động xuất nhập khẩu, với giá trị xuất khẩu và nhập khẩu bao gồm dầu thô đạt lần lượt 290,9 tỷ USD và 241,6 tỷ USD. Nhờ đó, khu vực FDI xuất siêu gần 49,2 tỷ USD (nếu tính cả dầu thô), giúp bù đắp phần nhập siêu hơn 25,4 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, đưa cả nước đạt mức xuất siêu 23,8 tỷ USD.

Tốc độ hình thành nợ xấu giảm dần qua các quý trong năm 2024 nhờ các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), trong đó có việc gia hạn thông tư 02/2023/TT-NHNN về cơ cấu thời hạn nợ và giữ nguyên nhóm nợ đến hết năm 2024, đồng thời khả năng trả nợ của người đi vay dần được cải thiện. Tăng trưởng tín dụng cả năm 2024 đạt 15,1% so với cùng kỳ, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của các ngân hàng thương mại tính đến cuối năm 2024 ở mức hơn 733.904 tỷ đồng, tăng 3,4% so với cuối năm 2023.

Bên cạnh những kết quả tích cực, kinh tế Việt Nam trong năm qua vẫn gặp nhiều thách thức, đặc biệt trong kiểm soát tỷ giá và giải ngân đầu tư công. Tiền Đồng mất giá khoảng 4,8% trong cả năm 2024, chỉ riêng 4 tháng đầu năm, tỷ giá USD/VND đã tăng 3,8% so với đầu năm do những lo ngại về việc chậm cắt giảm lãi suất của FED và rủi ro địa chính trị tăng cao. Để hỗ trợ thị trường, NHNN đã phải can thiệp thông qua nghiệp vụ bán USD từ dự trữ ngoại hối cũng như phát hành tín phiếu ngắn hạn nhằm giảm đà tăng của tỷ giá, kết hợp với động thái cắt giảm lãi suất của FED từ tháng 9 đã đưa chỉ số đồng USD hạ nhiệt và ít biến động hơn vào cuối năm. Giá trị giải ngân vốn



đầu tư công năm 2024 chỉ đạt 72,9% kế hoạch năm, giảm 6,9% so với năm 2023. Trong đó, khoảng gần 97 nghìn tỷ đồng kế hoạch vốn dành cho các dự án trọng điểm của ngành giao thông vận tải, tỷ lệ giải ngân đến cuối tháng 12/2024 đạt 71 nghìn tỷ đồng (~72,9% kế hoạch).

Những khó khăn của doanh nghiệp vẫn hiện hữu, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh đã vượt mốc 100 nghìn doanh nghiệp trong năm 2024 và tổng số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2024 là 197,9 nghìn doanh nghiệp. Chi tiêu của người dân hồi phục so với năm 2023 nhưng chưa đạt được kỳ vọng so với thời kỳ trước dịch Covid-19, sức mua và nhu cầu trong nước phục hồi chậm cũng khiến các doanh nghiệp gặp khó khăn cho đầu ra của sản phẩm.



TÌNH HÌNH VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2024

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2024

Năm 2024, Chính phủ nỗ lực tháo gỡ các nút thắt quan trọng, giúp thị trường chứng khoán Việt Nam tiến gần đến mục tiêu nâng hạng với quy định lộ trình áp dụng công bố thông tin bằng tiếng Anh, cho phép nhà đầu tư tổ chức nước ngoài được đặt lệnh mua cổ phiếu mà không cần đủ 100% tiền (Non-Prefunding), và thông qua Luật Chứng khoán sửa đổi. Bên cạnh đó, tăng trưởng GDP ấn tượng cùng lợi nhuận các doanh nghiệp niêm yết phục hồi tốt là những yếu tố tích cực hỗ trợ cho thị trường.

Tuy nhiên, VN-Index chỉ tăng mạnh trong Quý 1/2024 (+13,6%). Ba quý tiếp theo, thị trường giằng co trước các thông tin vĩ mô trái chiều, dẫn đến nhiều lần vượt ngưỡng tâm lý 1.300 điểm bất thành. Đồng USD tăng giá mạnh gây áp lực lên tỷ giá trong nước, buộc NHNN thực hiện phát hành tín phiếu và bán USD can thiệp. Khối ngoại bán ròng kỷ lục 3,7 tỷ USD trong năm 2024, mức cao nhất từ trước đến nay.



CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN

VN-Index đóng cửa ngày 31/12/2024 đạt 1.266,78 điểm và tăng 12,1% so với 29/12/2023 (1.129,93 điểm). Chỉ số HNX-Index và UPCOM-Index lần lượt đóng cửa ở mức 227,43 điểm và 95,06 điểm, giảm 1,6% và tăng 9,2% so với ngày 29/12/2023 (HNX: 231,04 và UPCOM: 87,04).

QUY MÔ THỊ TRƯỜNG

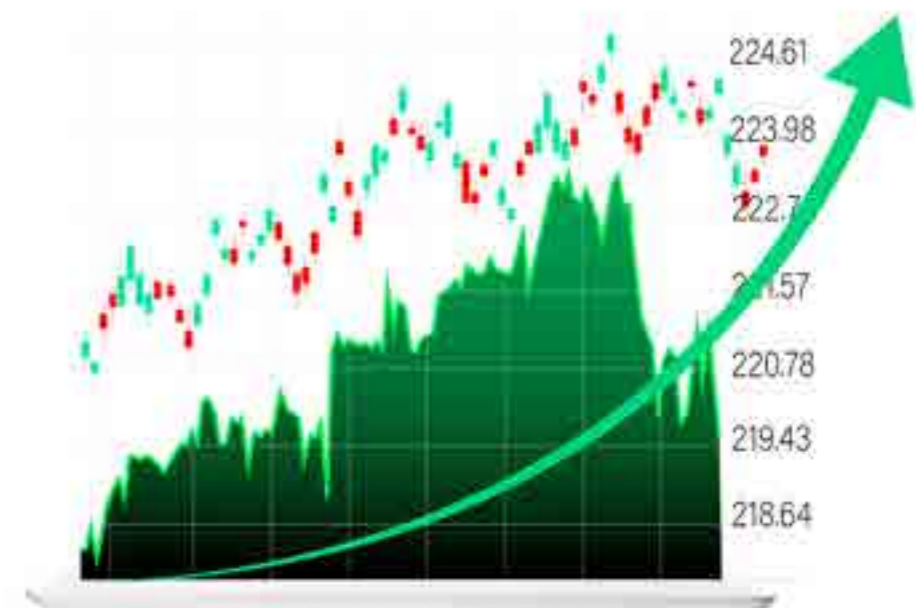
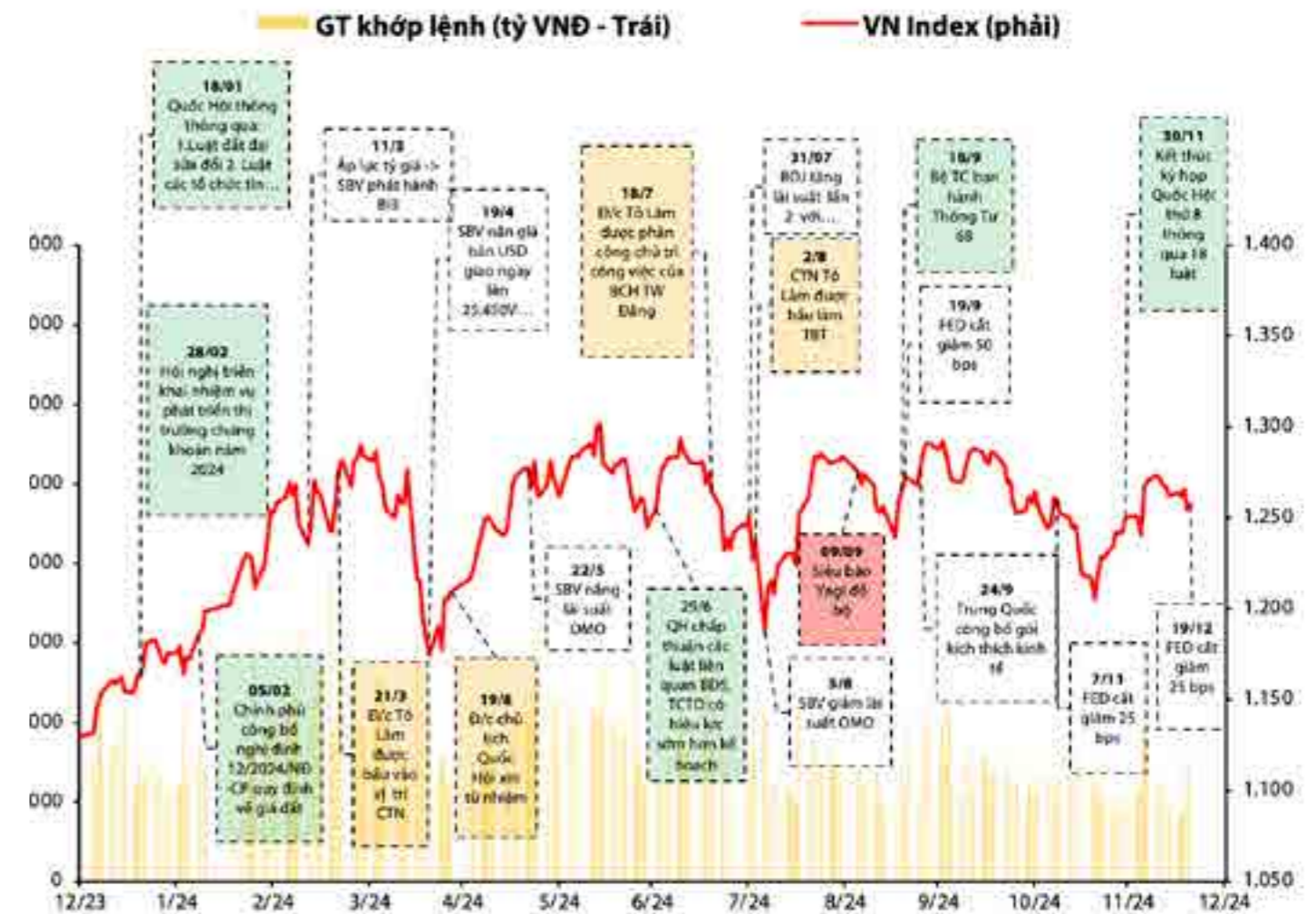
- Số lượng tài khoản chứng khoán tăng thêm trong năm 2024 đạt 2.005.627 tài khoản, tăng 5 lần so với cùng kỳ năm 2023 (395.290 TK), đưa tổng số lượng tài khoản chứng khoán tính đến cuối năm 2024 đạt 9,3 triệu tài khoản, tương đương 9,2% dân số.
- Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu cuối năm 2024 đạt 7,1 triệu tỷ đồng (tương đương 295 tỷ USD), bằng 62,0% GDP (11,5 triệu tỷ đồng). Trong đó, quy mô vốn hóa sàn HSX là hơn 5,2 triệu tỷ đồng (217 tỷ USD), sàn HNX là 346 nghìn tỷ đồng (14 tỷ USD) và sàn UPCOM là 1,6 triệu tỷ đồng (64 tỷ USD).

THANH KHOẢN THỊ TRƯỜNG

Thanh khoản bình quân toàn thị trường năm 2024 đạt 21.013 tỷ đồng/phiên, tăng 19,0% so với năm 2023 (17.654 tỷ đồng/phiên). Tuy nhiên, nửa cuối năm ghi nhận thanh khoản toàn thị trường giảm mạnh so với nửa đầu năm (-28,1%), đặc biệt Q4/2024 khi thanh khoản thị trường còn 16.742 tỷ đồng/phiên, thấp hơn bình quân năm 2023.



VN-INDEX VÀ CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM 2024





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

DOANH THU

Tổng doanh thu hợp nhất của Rông Việt trong năm 2024 đạt **1.041,4 tỷ đồng**, hoàn thành 105,9% kế hoạch năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông đề ra (983,0 tỷ đồng), tăng 25,3% so với thực hiện năm 2023 (831,1 tỷ đồng). Trong đó, đóng góp từ các mảng hoạt động lần lượt như sau:

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

Doanh thu năm 2024 đạt 185,3 tỷ đồng (sau khi trừ khoản doanh thu 2,7 tỷ đồng từ hoạt động Ngân hàng đầu tư), hoàn thành 69,9% kế hoạch năm và bằng 92,2% so với năm 2023 (201,0 tỷ đồng).

Thị trường chứng khoán khởi đầu năm 2024 với diễn biến tích cực, nhưng sau đó rơi vào trạng thái đi ngang (sideways) kéo dài, kèm thanh khoản suy giảm đáng kể. Dù vậy, thanh khoản bình quân/phiên trong cả năm vẫn tăng 19% so với năm 2023. Tuy nhiên, sự phân hóa mạnh mẽ giữa các cổ phiếu cùng biến động lớn đã khiến tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu hoạt động Kinh doanh môi giới của Công ty.

Trong bối cảnh đó, Rông Việt đã tích cực đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng thông qua nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn, nhờ vậy thu hút thêm 14.928 tài khoản mới trong năm 2024. Đồng thời, Công ty không ngừng nâng cao trải nghiệm khách hàng bằng việc ứng dụng công nghệ tiên tiến, bao gồm nâng cấp hệ thống giao dịch iDragon, triển khai hợp đồng điện tử và chữ ký số (eContract & eSign), tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào ứng dụng hiDragon để tối ưu hóa việc phân loại tin tức, và cải tiến smartDragon nhằm tăng hiệu quả tư vấn đầu tư. Bên cạnh đó, Rông Việt còn chú trọng cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng, gia tăng tiện ích trên nền tảng giao dịch, đồng thời cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên sâu để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư.

Mặc dù vậy, trước áp lực cạnh tranh gay gắt từ các công ty trong ngành, thị phần của Rông Việt giảm xuống mức 1,15% toàn thị trường, thấp hơn so với mức 1,40% đạt được trong năm 2023.

HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN

Doanh thu từ hoạt động Dịch vụ chứng khoán đạt 396,2 tỷ đồng trong năm 2024, hoàn thành 94,8% kế hoạch đề ra và tăng 19,1% so với thực hiện năm 2023 (332,7 tỷ đồng).

Dù chịu áp lực cạnh tranh mạnh mẽ về ưu đãi lãi suất từ các công ty cùng ngành, hoạt động này vẫn ghi nhận kết quả tăng trưởng tích cực so với năm trước, tuy chưa đạt kỳ vọng đề ra. Kết quả này có được nhờ chính sách quản trị rủi ro chặt chẽ, tuân thủ nghiêm ngặt hạn mức cho vay, cùng với việc triển khai các chương trình ưu đãi và linh hoạt điều chỉnh lãi suất để hỗ trợ khách hàng. Nhờ vậy, Rông Việt không phát sinh nợ xấu trong năm 2024.

Hoạt động Dịch vụ chứng khoán tiếp tục đóng vai trò quan trọng, góp phần đáng kể vào cơ cấu doanh thu của Công ty trong năm 2024, với tỷ trọng 38%.

HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

Năm 2024 là một năm đầy thách thức đối với hoạt động Ngân hàng đầu tư (IB) khi các nhà đầu tư trong và ngoài nước duy trì tâm lý thận trọng trong việc đánh giá thị trường Việt Nam, khiến hoạt động M&A diễn ra tương đối trầm lắng. Doanh thu từ hoạt động IB cả năm đạt 9,0 tỷ đồng (bao gồm 2,7 tỷ đồng từ hoạt động Kinh doanh môi giới), tương đương 15,7% mức thực hiện năm 2023 (57,4 tỷ đồng).

Dù vậy, Rông Việt vẫn duy trì nền tảng khách hàng ổn định và tiếp tục mở rộng danh mục tư vấn M&A sang các lĩnh vực tiềm năng như công nghệ, logistics và năng lượng tái tạo, đồng thời ghi dấu ấn với những hợp đồng tư vấn nổi bật. Công ty cũng chủ động tận dụng cơ hội từ các quy định mới về công bố thông tin song ngữ, qua đó mở rộng việc cung cấp dịch vụ tư vấn với nhiều công ty niêm yết, đại chúng quy mô lớn.

Nhờ nỗ lực đảm bảo chất lượng dịch vụ và mở rộng mạng lưới đối tác, Rông Việt tiếp tục được vinh danh trong nhóm công ty chứng khoán tiêu biểu về tư vấn M&A giai đoạn 2023 – 2024 tại Diễn đàn M&A Việt Nam 2024. Đây là năm thứ 06 liên tiếp Công ty được ghi nhận, khẳng định năng lực tư vấn và khả năng tạo ra giá trị bền vững cho khách hàng.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Năm 2024, hoạt động Đầu tư của Rông Việt đạt kết quả kinh doanh vượt trội nhờ khả năng nắm bắt nhanh các cơ hội ngắn hạn và kiên định với danh mục đầu tư có giá trị nội tại tốt trong bối cảnh thị trường biến động. Doanh thu từ hoạt động Đầu tư ghi nhận 393,0 tỷ đồng, vượt 96,5% kế hoạch năm (200,0 tỷ đồng), tăng 137,6% so với mức 165,4 tỷ đồng của năm 2023, và chiếm 37,7% tổng doanh thu của Công ty.

Trong đó, doanh thu từ các lĩnh vực cụ thể bao gồm: đầu tư cổ phiếu đạt 345,6 tỷ đồng (tương ứng 311,4% so với năm 2023), đầu tư trái phiếu đạt 20,4 tỷ đồng (88,8% so với năm 2023), và kinh doanh nguồn đạt 26,9 tỷ đồng (85,7% so với năm 2023). Những con số này phản ánh hiệu quả vượt bậc của mảng đầu tư cổ phiếu, trong khi trái phiếu và kinh doanh nguồn duy trì đóng góp ổn định.

Năm 2024, Rông Việt tiếp tục chú trọng quản trị rủi ro chặt chẽ, tuân thủ nghiêm ngặt các hạn mức đầu tư theo quy định. Dù vẫn còn dư địa đầu tư so với hạn mức cho phép, Công ty duy trì tỷ trọng phân bổ vốn trong khoảng 45% - 65% để đảm bảo cân bằng giữa tăng trưởng và an toàn tài chính. Trong năm, Công ty cũng chủ động rà soát và cập nhật các quy chế, quy trình đầu tư, qua đó nâng cao tính minh bạch và hiệu quả kiểm soát rủi ro. Đồng thời, hoạt động kinh doanh nguồn đóng góp tích cực vào doanh thu nhờ khả năng tận dụng linh hoạt các cơ hội từ biến động lãi suất trên thị trường.

HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN

Trong năm 2024, CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM) ghi nhận doanh thu 21,27 tỷ đồng, tăng 1,4% so với năm 2023 (20,97 tỷ đồng) và hoàn thành 101,9% kế hoạch năm (20,88 tỷ đồng).

Tổng giá trị tài sản quản lý, bao gồm Quỹ đầu tư chủ động Rông Việt (RVIF) và hoạt động tư vấn đầu tư, đạt hơn 146,4 tỷ đồng vào cuối năm 2024, tăng trưởng vượt bậc hơn 140% so với cuối năm 2023. Hiệu quả đầu tư của Quỹ RVIF đạt 16,2%, trong khi các danh mục tư vấn đầu tư ghi nhận hiệu suất từ 26% - 30%, vượt trội so với mức tăng 12,11% của chỉ số VNIndex trong cùng kỳ.

HOẠT ĐỘNG KHÁC

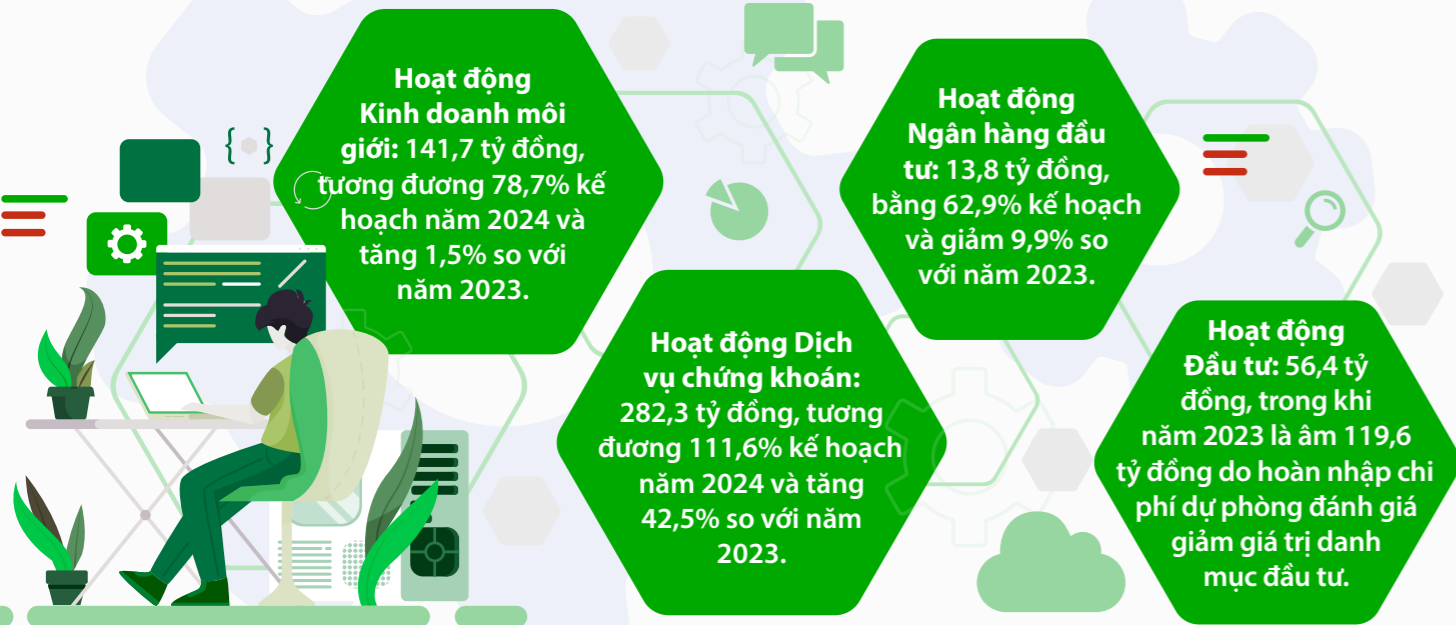
Doanh thu khác trong năm 2024 đạt 57,9 tỷ đồng, hoàn thành 144,7% kế hoạch năm và giảm 22,3% so với thực hiện năm 2023 (74,5 tỷ đồng). Trong đó, một phần đáng kể doanh thu khác đến từ lãi tiền gửi không kỳ hạn (44,1 tỷ đồng) và một số dịch vụ khác không thuộc các mảng hoạt động kinh doanh chính.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

CHI PHÍ

Tổng chi phí hợp nhất của Rông Việt trong năm 2024 ghi nhận **685,7 tỷ đồng**, tương đương 110,1% kế hoạch năm 2024 (623,0 tỷ đồng) và tăng 64,0% so với mức 418,0 tỷ đồng của năm 2023. Trong đó, chi phí trực tiếp gắn liền với hoạt động kinh doanh ghi nhận 519,8 tỷ đồng, chiếm 75,8% tổng chi phí và tăng 94,8% so với năm 2023 (266,9 tỷ đồng). Chi phí quản lý công ty chứng khoán trong kỳ đạt 165,9 tỷ đồng, chiếm 24,2% tổng chi phí, tăng 9,8% so với năm trước (151,1 tỷ đồng).

Chi phí trực tiếp từ các mảng hoạt động chính được ghi nhận như sau:



Trong nhóm chi phí trực tiếp kinh doanh, chi phí lãi vay và chi phí nghiệp vụ môi giới chiếm tỷ trọng lớn, lần lượt là 53,8% và 27,3% tổng chi phí trực tiếp. Chi phí quản lý vượt 6,8% so với kế hoạch đề ra và tăng 9,8% so với thực hiện năm 2023. Trong đó, chi phí nhân viên tăng nhẹ 1,9% so với kế hoạch năm 2024, chi phí trích lập dự phòng cho nợ xấu cũ chỉ phát sinh 22 triệu đồng trong năm.

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2024 của Rông Việt đạt **291,2 tỷ đồng**, hoàn thành 101,1% kế hoạch do ĐHCĐ đề ra. Kết quả này không chỉ phản ánh khả năng vượt qua thách thức của một năm đầy biến động, mà còn đánh dấu 18 năm trưởng thành vững bước của Rông Việt, khẳng định hiệu quả khai thác nội lực, tận dụng cơ hội thị trường và củng cố vị thế trong ngành tài chính – chứng khoán Việt Nam.

Trong năm 2024, Rông Việt kiên định thực hiện định hướng “Phát huy nội lực – Nâng tầm vị thế”. Mặc dù môi trường kinh doanh đối mặt với nhiều thách thức hơn là cơ hội, Công ty vẫn duy trì được sự phát triển nhờ nền tảng vững chắc và chiến lược kinh doanh nhất quán. Nhờ vậy, Rông Việt tiếp tục vươn lên và đạt được những thành quả đáng ghi nhận. Đặc biệt, Công ty đã hoàn thành nhiều dự án chuyển đổi số quan trọng,

đánh dấu bước tiến lớn trong việc xây dựng và củng cố nền tảng, đảm bảo hạ tầng an toàn, ổn định, đồng thời tạo điều kiện linh hoạt mở rộng trong tương lai.

Rông Việt luôn đề cao tinh thần tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước. Cụ thể, Công ty đảm bảo nộp thuế, chi trả bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho người lao động đúng hạn và đầy đủ. Trong năm 2024, Rông Việt đã đóng 61,4 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp vào Ngân sách Nhà nước. Chi phí lương bình quân của CBNV đạt 35 triệu đồng/người/tháng, mức thu nhập tương đối cạnh tranh trong bối cảnh kinh tế hiện nay. Bên cạnh lương, Công ty còn triển khai chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) như một hình thức khen thưởng cho những nhân sự có đóng góp nổi bật và tiềm năng phát triển trong tương lai.

VỊ THẾ CỦA RÔNG VIỆT TRONG NGÀNH CHỨNG KHOÁN (THEO BCTC RIÊNG)

Về Quy mô

Quy mô tài sản và nguồn vốn của Rông Việt duy trì ở mức khá trong ngành chứng khoán Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2024, Tổng tài sản của Công ty đạt 6.361 tỷ đồng và Vốn chủ sở hữu đạt 2.772 tỷ đồng, xếp thứ 25 trong ngành. Vốn điều lệ ghi nhận 2.430 tỷ đồng, xếp hạng 23, trong khi Giá trị vốn hóa thị trường đạt 5.079 tỷ đồng, đứng thứ 12 trong nhóm các công ty chứng khoán niêm yết và đăng ký giao dịch cổ phiếu.

TỔNG TÀI SẢN

6.361 tỷ đồng

XẾP THỨ 25

VỐN CHỦ SỞ HỮU

2.772 tỷ đồng

XẾP THỨ 25

VỐN ĐIỀU LỆ

2.430 tỷ đồng

XẾP THỨ 23

GIÁ TRỊ VỐN HOÁ

5.079 tỷ đồng

XẾP THỨ 12

Về Hoạt động

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Rông Việt tiếp tục ghi nhận hiệu suất sinh lời thuộc nhóm các công ty chứng khoán có hiệu quả hoạt động cao. Dù Tổng tài sản và Vốn chủ sở hữu chỉ xếp thứ 25, Công ty vẫn đạt thứ hạng tốt với Tổng doanh thu 1.003 tỷ đồng (xếp thứ 21) và Lợi nhuận sau thuế 286 tỷ đồng (xếp thứ 19). Bên cạnh đó, Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROAa) đạt 4,90% (xếp thứ 12), trong khi Tỷ suất sinh lời trên tổng nguồn vốn bình quân (ROEa) đạt 11,07% (xếp thứ 11) trong Top 50 công ty chứng khoán có vốn chủ sở hữu lớn nhất Việt Nam.

TỔNG DOANH THU

1.003 tỷ đồng

XẾP THỨ 21

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

286 tỷ đồng

XẾP THỨ 19

ROAa

4,9%

XẾP THỨ 12

ROEa

11,07%

XẾP THỨ 11

EPS

1.176 đồng

XẾP THỨ 16

(*). Nguồn: Rông Việt tổng hợp theo BCTC riêng năm 2024 của Top50 Công ty chứng khoán có vốn chủ sở hữu lớn nhất thị trường.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

KHÁCH HÀNG

ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI VÀ CHO VAY

Năm 2024, Rông Việt tiếp tục ghi nhận tăng trưởng trong số lượng tài khoản mở mới và giá trị tài sản ròng (NAV) của khách hàng. Tính đến ngày 31/12/2024, Công ty đạt các kết quả nổi bật như sau:

Tổng cộng **14.928 tài khoản** được mở mới, tăng 3.172 tài khoản so với mức 11.756 tài khoản của năm 2023;

Tổng số tài khoản có tài sản đạt **51.196 tài khoản**, tăng 9,9% so với cuối năm 2023;

Giá trị NAV của các tài khoản quản lý đạt **44.830 tỷ đồng**, tăng 2,6% so với mức 43.687 tỷ đồng cuối năm 2023.

Để đạt được những kết quả này, Rông Việt đã triển khai hàng loạt giải pháp chiến lược, bao gồm: mở rộng chính sách ưu tiên theo phân loại nhóm khách hàng, đặc biệt là khách hàng tổ chức và khách hàng cao cấp; tối ưu trải nghiệm khách hàng trực tuyến thông qua ứng dụng công nghệ hiện đại; đồng thời cải tiến quy trình và dịch vụ dành cho nhóm khách hàng truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh hợp tác với các định chế tài chính, doanh nghiệp niêm yết và cộng đồng nhà đầu tư, kết hợp triển khai các chương trình chăm sóc khách hàng và tư vấn chuyên sâu nhằm củng cố mối quan hệ và mở rộng cơ hội kinh doanh. Những nỗ lực này đã giúp Rông Việt duy trì sự tăng trưởng trong việc phát triển khách hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

Trong năm 2024, Rông Việt triển khai nhiều chương trình và dự án nổi bật nhằm phát triển khách hàng, bao gồm:

- 

Chương trình RongViet Invest mùa 2: Chương trình thu hút hơn 8.000 lượt sinh viên tham gia 24 buổi workshop về quản lý tài chính cá nhân và đầu tư chứng khoán, cùng gần 5.000 thí sinh đăng ký tham gia thi đấu Bảng cá nhân. Sự kiện tạo tiếng vang lớn và hiệu ứng truyền thông tích cực, mở ra cơ hội tiếp cận nhóm khách hàng tiềm năng mới cho Rông Việt.
- 

Chuyển đổi số với định hướng “lấy khách hàng làm trung tâm”: Năm 2024, Rông Việt tiếp tục tập trung nguồn lực đẩy mạnh và hoàn thiện các dự án chuyển đổi số, bao gồm dự án CRM, chuyển đổi ứng dụng iDragon 2020 sang iDragon phiên bản mới, cập nhật giao diện và tính năng mới cho nền tảng smartDragon, ứng dụng hiDragon, đồng thời tiếp tục cải tiến bộ sản phẩm đầu tư smartDragon Portfolio. Đáng chú ý, nền tảng smartDragon của Rông Việt được tạp chí Global Banking & Finance Review vinh danh là “Nền tảng phân tích đầu tư sáng tạo xuất sắc Việt Nam 2024”.
- 

Hệ thống Quản lý quan hệ khách hàng (CRM): Sau gần 01 năm triển khai, CRM trở thành công cụ cốt lõi trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh môi giới. Hệ thống hoạt động như một trợ lý ảo, hỗ trợ đội ngũ chuyên viên tư vấn đầu tư chăm sóc và theo dõi, phân loại thông tin khách hàng một cách hiệu quả; đồng thời cung cấp khả năng phân tích tình hình tài chính, hành vi đầu tư và nhu cầu của khách hàng. Nhờ đó, CRM giúp nâng cao chất lượng tư vấn, tối ưu quy trình làm việc, xây dựng chiến lược tiếp cận khách hàng phù hợp, cải thiện trải nghiệm đầu tư và nâng cao hiệu quả giao dịch của khách hàng.
- 

Mở tài khoản trực tuyến với công nghệ eContract & eSign: Nhà đầu tư hiện có thể mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Rông Việt với thao tác đơn giản trên website (goDragon) hoặc ứng dụng giao dịch iDragon, nhờ tích hợp công nghệ hợp đồng điện tử (eContract) và chữ ký số (eSign) được triển khai từ năm 2024. Rông Việt hiện là một trong số ít công ty chứng khoán trên thị trường áp dụng “Hợp đồng điện tử có tích xanh” được Bộ Công thương xác thực.
- 

Chương trình ưu đãi hấp dẫn: Năm 2024, Rông Việt triển khai nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn nhằm thúc đẩy giao dịch của khách hàng hiện hữu và thu hút khách hàng mới, bao gồm: Ưu đãi margin m15Dragon, Ưu đãi margin Đại phát 8,88%, Hoàn 100% phí giao dịch lên đến 01 triệu đồng, Tích điểm – Trúng vàng, và Giới thiệu thật nhiều - Tiền triệu về tay. Các chương trình này mang lại lợi ích thiết thực và cơ hội gia tăng hiệu quả đầu tư, phù hợp với nhiều phân khúc khách hàng khác nhau.

ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG NGUỒN VỐN

Tính đến ngày 31/12/2024, Rông Việt đã huy động thành công 3.089 tỷ đồng thông qua 04 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, qua đó tiếp tục khẳng định uy tín và củng cố niềm tin từ khách hàng trong nước cũng như quốc tế. Bên cạnh đó, Công ty thu xếp được khoảng 1.700 tỷ đồng hạn mức tín dụng từ kênh ngân hàng, với tỷ lệ giải ngân đạt 23% tại thời điểm cuối năm 2024, đảm bảo nguồn lực tài chính ổn định để hỗ trợ các hoạt động kinh doanh.

ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ (IB)

Năm 2024, Rông Việt không ngừng nỗ lực phát triển khách hàng, mở rộng quan hệ với nhiều doanh nghiệp niêm yết và triển khai các hợp đồng tư vấn tài chính, tư vấn M&A cho các khách hàng lớn như Nutifood Bình Dương, Chứng khoán MB, Vietbank, CTCP Cubable,... Đồng thời, Công ty thực hiện tư vấn niêm yết trên sàn HSX cho Thủy điện Hòa Na và hỗ trợ tư vấn tài chính doanh nghiệp cho Petrolimex, PV Power, PNJ,... Dù thị trường chung đối mặt với nhiều thách thức và yêu cầu xét duyệt ngày càng khắt khe, hoạt động IB của Rông Việt vẫn đạt được những bước tiến quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng trong thời gian tới.

ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Trong năm, Rông Việt đã linh hoạt tận dụng các cơ hội ngắn hạn và kiên định với các danh mục có giá trị nội tại cao, nhờ đó tối ưu hóa hiệu quả đầu tư ngay cả trong những giai đoạn thị trường biến động. Với chiến lược đầu tư chặt chẽ, hiệu suất đầu tư của cổ phiếu, trái phiếu và kinh doanh nguồn lần lượt đạt 21,5%, 34,2% và 12,9%, trong đó hiệu suất đầu tư cổ phiếu vượt trội so với mức tăng trưởng của VN-Index (12,1%).

CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG KHÁC

Trong năm 2024, Rông Việt đẩy mạnh hoạt động truyền thông, marketing trên các trang cộng đồng, đạt nhiều chỉ số tăng trưởng ấn tượng như sau:

Kênh Zalo: Trang Official Account (OA) của Rông Việt hiện có 8.231 người quan tâm và theo dõi, tăng 1.299 người so với năm 2023, tương đương mức tăng 19%.

Kênh Fanpage (Facebook): Fanpage đạt 47.709 lượt thích Trang, tăng 9.765 lượt so với năm 2023, tương đương mức tăng 26%.

Kênh LinkedIn: Trang có 4.442 người theo dõi, tăng 1.326 người so với năm 2023, tương đương tăng 43%.

Kênh TikTok: Được thành lập vào cuối năm 2024, kênh đạt 234 lượt theo dõi, hướng đến mở rộng việc tiếp cận nhóm khách hàng trẻ.

Quảng bá thương hiệu: Rông Việt mở rộng độ phủ thương hiệu thông qua tối ưu hóa tìm kiếm trên Google, tăng cường hiển thị ưu tiên và đẩy mạnh quảng cáo hình ảnh, video trên các nền tảng mạng xã hội và báo chí, nhằm đến từng nhóm khách hàng mục tiêu. Nội dung quảng bá tập trung giới thiệu Công ty, hệ thống sản phẩm – dịch vụ và các chương trình khuyến mãi.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Trong năm 2024, Rông Việt tập trung nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật cũng như tiêu chuẩn quản trị quốc tế. Những nỗ lực này góp phần xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty. Cụ thể, Rông Việt đã triển khai các hoạt động sau:

Cập nhật, bổ sung các quy trình, tài liệu nội bộ: Công ty ban hành và đưa vào sử dụng toàn bộ Cẩm nang hướng dẫn công việc, Sổ tay nghiệp vụ và quy trình nội bộ. Đồng thời, Rông Việt đẩy mạnh số hóa quy trình, yêu cầu các đơn vị lưu trữ chứng từ trên hệ thống SharePoint. Công tác cập nhật và điều chỉnh được thực hiện thường xuyên để đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động.

Những tài liệu này góp phần đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ và giảm thiểu rủi ro trong toàn hệ thống. Đồng thời, Rông Việt duy trì việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về rủi ro và an toàn đầu tư xuyên suốt năm 2024.

TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

Trong năm 2024, Rông Việt triển khai nhiều dự án chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ, bao gồm:

- Di dời Trung tâm Dữ liệu & nâng cấp hạ tầng mạng**
Hoàn thành việc di dời Trung tâm Dữ liệu (Data Center) và chuyển đổi hạ tầng mạng Core truyền thống sang hệ thống Mạng SDN dựa trên nền tảng Cisco ACI. Dự án đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc xây dựng và củng cố nền tảng, đảm bảo hạ tầng an toàn, ổn định và sẵn sàng mở rộng trong tương lai.
- Dự án Platform Ngân hàng đầu tư (IB)**
Hệ thống đồng bộ và tập hợp toàn bộ dữ liệu quan trọng, hỗ trợ các thành viên Khối IB tra cứu thông tin, quản lý khách hàng và thương vụ một cách hiệu quả. Đồng thời, Platform tạo điều kiện thuận lợi cho việc bàn giao công việc, đào tạo kỹ năng cho nhân sự mới, từ đó nâng cao hiệu suất kinh doanh và đẩy nhanh tiến độ các giao dịch.
- Dự án Platform Đầu tư**
Thiết lập hệ thống đặt lệnh mua bán, cảnh báo danh mục đầu tư theo mã cổ phiếu và tài khoản chuyên viên; tích hợp tính năng cài đặt mức giá mua tối đa dựa trên danh mục được Hội đồng đầu tư phê duyệt hàng tháng.
- Dự án hệ thống Call Margin thị trường cơ sở**
Tự động hóa tính toán hạn mức và cảnh báo số tiền cần bán trong ngày theo từng mã chứng khoán và tài khoản khách hàng; kiểm soát danh sách mã chứng khoán được phép ký quỹ theo quy định nội bộ và pháp luật.

Hoạt động Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ: Trong năm 2024, Rông Việt thực hiện rà soát, kiểm tra thường xuyên tất cả các hoạt động dựa trên cơ sở chứng từ và ghi nhận thực tế, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy trình nội bộ cũng như quy định pháp luật. Công ty đã hoàn tất ban hành các văn bản quan trọng về quản trị rủi ro, tiêu biểu:

- Chính sách Quản lý Hạn mức rủi ro năm 2024;
- Quy chế và Kịch bản ứng phó sự cố, tình huống khẩn cấp;
- Quy trình Quản lý rủi ro giao dịch Non-Prefunding;
- Quy chế Hoạt động Đầu tư.

- Công cụ cảnh báo các giao dịch bất thường**
Hoàn thành triển khai công cụ phát hiện kịp thời các giao dịch không do khách hàng thực hiện hoặc yêu cầu, góp phần nâng cao an toàn tài khoản cho khách hàng.
- Chuyên trang An toàn thông tin trên SharePoint**
Xây dựng và liên tục cập nhật chuyên trang thông tin nhằm giáo dục, thông tin về các rủi ro an ninh mạng, nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên.
- Chuyển đổi hệ thống quản lý hóa đơn đầu vào**
Hợp tác với nhà cung cấp mới để tích hợp tính năng kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của hóa đơn dựa trên dữ liệu từ Cơ quan thuế, đồng thời phát hiện trùng lặp để tối ưu quản lý chi phí.
- Báo cáo kế toán quản trị & Platform Quản trị rủi ro**
Phát triển hệ thống hỗ trợ kiểm soát chính sách và hạn mức rủi ro toàn Công ty, đảm bảo hoạt động tài chính, đầu tư và kinh doanh diễn ra an toàn, hiệu quả.

HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Trong năm 2024, Rông Việt tiếp tục chú trọng công tác học hỏi và phát triển, hướng đến đổi mới, nâng cao chất lượng nhân sự và ứng dụng công nghệ vào đào tạo. Các chương trình đào tạo được thiết kế bài bản, phù hợp với nhu cầu thực tế, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng quản lý và khả năng thích ứng của đội ngũ nhân sự. Cụ thể:

Tăng cường đào tạo cho đội ngũ Rông Việt

Công ty tổ chức 45 workshop đào tạo với nội dung đa dạng như phát triển kinh doanh, tối ưu hóa sản phẩm – dịch vụ, đồng thời chuẩn hóa chương trình đào tạo tập sự cho khách hàng cá nhân và thúc đẩy tinh thần đoàn kết qua chương trình “Coaching Kết nối thế hệ”. Chi phí đào tạo năm 2024 ghi nhận 907 triệu đồng, tăng hơn 11% so với mức 815 triệu đồng của năm 2023 và hoàn thành hơn 88% kế hoạch ngân sách được duyệt.

Đào tạo dành cho Cán bộ quản lý (CBQL)

Rông Việt triển khai 02 khóa đào tạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và quản trị: (1) Nâng cao năng lực quản trị của CBQL cấp trung (MMM) và (2) Leader Mindset, giúp đội ngũ CBQL phát triển tư duy lãnh đạo và kỹ năng quản lý hiệu quả. Đồng thời, Công ty xây dựng chương trình đào tạo riêng cho đội ngũ quản lý kinh doanh tiềm năng, thu hút 17 nhân sự tham gia, trong đó 01 nhân sự đã được bổ nhiệm vào vị trí quản lý cấp trung, thể hiện cam kết tạo lộ trình phát triển minh bạch.

Môi trường làm việc và cơ hội phát triển

Rông Việt luôn xem nhân lực là tài sản quý giá, không ngừng đầu tư cho phát triển con người, tạo điều kiện nâng cao kỹ năng, tối ưu hóa năng lực và xây dựng lộ trình thăng tiến rõ ràng trên nền tảng xây dựng một môi trường làm việc cởi mở, chuyên nghiệp và tích cực. Minh chứng cho nỗ lực này, Rông Việt tiếp tục được vinh danh “Nơi làm việc tốt nhất châu Á” năm 2024, và hiện là công ty chứng khoán duy nhất tại Việt Nam nhận giải thưởng uy tín của Tạp chí HR 03 năm liên tiếp.

Tăng cường đội ngũ nhân sự có Chứng chỉ hành nghề (CCHN)

Tại 31/12/2024, tổng số lượng CBNV đã được cấp CCHN đạt 142 người, tăng 16% so với 122 người năm 2023. Ngoài ra, 21 CBNV đã thi đậu và đang chờ cấp chứng chỉ, 33 CBNV đủ điều kiện dự thi CCHN, và 140 CBNV đã tham gia đào tạo hoặc thi các chứng chỉ chuyên môn trong năm 2024.

Ứng dụng công nghệ vào chương trình đào tạo

Các hoạt động đào tạo nội bộ cố định được chuyển hoàn toàn sang hình thức trực tuyến thông qua hệ thống eduDragon. Phương thức này giúp CBNV học tập linh hoạt, tiết kiệm thời gian, với nội dung được chia nhỏ thành các video với âm thanh và hình ảnh sống động, tăng hấp dẫn cho người học và nâng cao hiệu quả tiếp thu.



ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Tính đến cuối năm 2024, tổng tài sản của Rông Việt đạt 6.395 tỷ đồng, tăng 20,3% so với cuối năm 2023. Kết quả này phản ánh chiến lược mở rộng quy mô hoạt động và tối ưu hóa cơ cấu tài sản nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

TÀI SẢN NGẮN HẠN

Tài sản ngắn hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo, đạt 95,3% tổng tài sản, tăng 2,5 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Sự gia tăng này cho thấy Công ty duy trì định hướng tập trung vào các tài sản có tính thanh khoản cao, đảm bảo khả năng luân chuyển vốn linh hoạt và ứng phó kịp thời với biến động thị trường. Trong năm 2024, cơ cấu tài sản ngắn hạn ghi nhận những điều chỉnh đáng chú ý:

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tăng 38,7% so với cuối năm 2023, thể hiện nỗ lực gia tăng dự trữ thanh khoản.

Đầu tư tài chính ngắn hạn

Tăng trưởng 63,3%, phù hợp với chiến lược đầu tư linh hoạt nhằm tận dụng cơ hội sinh lời trên thị trường chứng khoán.

Các khoản cho vay

Giảm nhẹ 1,0% so với năm 2023, chủ yếu do dư nợ cho vay ứng trước giảm. Tuy nhiên, dư nợ cho vay margin vẫn tăng trưởng ổn định, đạt 2.570 tỷ đồng (tăng 14,4% so với mức 2.247 tỷ đồng năm 2023), chiếm vị trí thứ hai trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Hoạt động cho vay margin được tài trợ chủ yếu từ nguồn vốn trái phiếu, duy trì mức chênh lệch lãi suất hiệu quả và kiểm soát rủi ro chặt chẽ. Đặc biệt, Công ty không ghi nhận nợ xấu trong năm, khẳng định chất lượng tài sản an toàn.

TÀI SẢN DÀI HẠN

Ngược lại, tài sản dài hạn giảm 20,0%, khiến tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản giảm 33,4% so với năm 2023. Sự suy giảm này chủ yếu xuất phát từ việc thu hẹp danh mục đầu tư tài chính dài hạn, phù hợp với chiến lược tái cơ cấu nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Dù vậy, Công ty vẫn duy trì tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang ở mức 76 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2023, thể hiện sự đầu tư vào hạ tầng công nghệ, nâng cấp hệ thống và mở rộng quy mô hoạt động để nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Nhìn chung, trong năm 2024, Rông Việt đã điều chỉnh cơ cấu tài sản hợp lý, gia tăng đáng kể tài sản ngắn hạn để củng cố tính thanh khoản, đồng thời tinh gọn tài sản dài hạn để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn. Nhờ quản lý tài sản chặt chẽ, Công ty duy trì nền tảng tài chính vững chắc, sẵn sàng phát triển bền vững và khai thác hiệu quả các cơ hội đầu tư trong tương lai.



TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Tính đến cuối năm 2024, tổng nợ phải trả của Rông Việt đạt 3.587 tỷ đồng, tăng 23,7% so với cuối năm 2023. Nợ ngắn hạn chiếm 99% tổng nợ phải trả, phản ánh đặc thù hoạt động của Công ty khi tập trung huy động vốn cho các nghiệp vụ kinh doanh có vòng quay nhanh như cho vay ký quỹ (margin), ứng trước tiền bán chứng khoán và đầu tư tài chính ngắn hạn.

Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản đạt 56,1%, tăng nhẹ so với mức 54,5% của năm 2023, nhưng vẫn nằm trong ngưỡng kiểm soát và đảm bảo cân đối tài chính hợp lý. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng từ 1,20 lần (năm 2023) lên 1,28 lần (năm 2024), song vẫn duy trì ở mức an toàn, thấp hơn đáng kể so với mức trần quy định (5 lần). Điều này cho thấy Công ty tiếp tục áp dụng chiến lược sử dụng đòn bẩy tài chính thận trọng, vừa tối ưu hóa chi phí vốn vừa đảm bảo khả năng ứng phó với biến động thị trường.

Hoạt động phát hành trái phiếu tiếp tục đóng vai trò chủ đạo, chiếm 86% giá trị tổng nợ phải trả. Kênh huy động này giúp Rông Việt chủ động cân đối dòng tiền, giảm thiểu rủi ro thanh khoản và tối ưu hóa chi phí tài chính. Lãi suất phát hành trái phiếu được kiểm soát chặt chẽ, duy trì mức chênh lệch lợi nhuận hợp lý giữa chi phí vốn và lợi suất từ các hoạt động cho vay margin, ứng trước tiền bán chứng khoán. Hiện tại, tỷ suất sinh lời bình quân từ chênh lệch lãi suất giữa huy động vốn (trái phiếu và vay ngắn hạn ngân hàng) với cho vay margin, ứng trước đạt 3,4%.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH KHÁC TIẾP TỤC ĐƯỢC DUY TRÌ Ở MỨC AN TOÀN

Hệ số thanh toán ngắn hạn

Đạt 1,72 lần, đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

Tỷ lệ nợ ngắn hạn / tài sản ngắn hạn

Đạt 0,58 lần, thấp hơn mức quy định (1 lần), cho thấy Công ty không phụ thuộc quá mức vào nợ vay ngắn hạn.

Tỷ lệ an toàn tài chính

Đạt 516,7%, cao gấp 2,9 lần mức tối thiểu do Bộ Tài chính quy định (180%), khẳng định nền tảng tài chính vững chắc.

Hệ số khả năng thanh toán lãi vay

Ghi nhận 2,27 lần, dù giảm so với mức 3,02 lần của năm 2023, nhưng vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng nghĩa vụ tài chính.

Nhờ chiến lược quản lý dòng tiền hiệu quả và sử dụng đòn bẩy tài chính hợp lý, Rông Việt duy trì thanh khoản dồi dào, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định ngay cả trong bối cảnh thị trường biến động mạnh, đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đối với khách hàng và nhà đầu tư.



ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Với định hướng “PHÁT HUY NỘI LỰC – NÂNG TẦM VỊ THẾ”, trong năm 2024, Rong Việt đã nỗ lực thực hiện tốt các nhóm mục tiêu chiến lược, nổi bật là:

HOÀN TẤT HÀNG LOẠT DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRỌNG ĐIỂM

Các dự án này tập trung gia tăng trải nghiệm khách hàng và phát triển nền tảng cho mô hình kinh doanh mới, đánh dấu bước tiến quan trọng trong chiến lược hiện đại hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh và xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai. Cụ thể:

Di dời Trung tâm Dữ liệu (Data Center) và nâng cấp hạ tầng mạng;	Triển khai Hợp đồng điện tử và Chữ ký số (eContract & eSign);	Hoàn tất và đưa vào vận hành Platform Ngân hàng đầu tư (IB);
Tiếp tục xây dựng Platform Đầu tư cho 02 nghiệp vụ Trái phiếu và Kinh doanh nguồn;	Triển khai hệ thống xử lý Call Margin tự động cho thị trường cơ sở;	Hoàn thiện toàn bộ các phân hệ của Hệ thống Quản trị nhân sự (HRM);
Nâng cấp và bổ sung tính năng, bài học mới cho hệ thống eduDragon;	Chuyển đổi ứng dụng iDragon 2020 sang phiên bản iDragon mới;	Phát triển brokerDragon: Ra mắt tính năng eCard và phát triển phiên bản brokerDragon trên điện thoại;
Tích hợp AI cho hiDragon: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân loại và tóm tắt nội dung tin tức trên hiDragon.		

NÂNG CAO QUY TRÌNH LÀM VIỆC VÀ PHÁT TRIỂN CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ

Rong Việt không ngừng cải tiến quy trình hoạt động và nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường. Trong năm 2024, Công ty đã cập nhật hệ thống Cẩm nang hướng dẫn và Sổ tay nghiệp vụ phù hợp với thực tế, hỗ trợ nhân viên nhanh chóng thích ứng với các thay đổi và xu hướng mới.

Đặc biệt, Rong Việt ra mắt chuyên trang “Cẩm nang

dành cho Chuyên viên Tư vấn đầu tư các cấp”, cung cấp hệ thống tài liệu toàn diện bao gồm kiến thức chuyên môn, kỹ năng tư vấn, chiến lược phát triển và chăm sóc khách hàng. Chuyên trang này không chỉ đóng vai trò kim chỉ nam giúp đội ngũ môi giới nâng cao hiệu quả công việc, mà còn hỗ trợ các chuyên viên trẻ định hướng nghề nghiệp, xác định lộ trình phát triển và xây dựng nền tảng vững chắc ngay từ những bước đầu.



VỀ HIỆU QUẢ KINH DOANH

Trong năm 2024, Rong Việt đối mặt với những thách thức và diễn biến khó lường của thị trường chứng khoán, nhưng đã linh hoạt tận dụng cơ hội và nỗ lực để đạt được kết quả kinh doanh khả quan. Tổng doanh thu ghi nhận trên 1.041 tỷ đồng, vượt 5,9% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 98,8% kế hoạch, trong khi lợi nhuận sau thuế hoàn thành 101,1% mục tiêu năm. ROE bình quân duy trì ổn định ở mức trên 11%, khẳng định hiệu quả hoạt động bền vững.

VỀ TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG VÀ PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TRẺ

Không chỉ nỗ lực nâng cao hiệu quả kinh doanh và đóng góp vào sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam, Rong Việt còn cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động thiết thực vì cộng đồng. Công ty đặc biệt chú trọng các sáng kiến phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời đầu tư vào các chương trình nâng cao kiến thức tài chính, hỗ trợ giáo dục và phát triển kỹ năng cho thế hệ trẻ. Thông qua những hoạt động này, Rong Việt mong muốn tạo ra giá trị lâu dài, không chỉ góp phần xây dựng một nền kinh tế vững mạnh mà còn đồng hành cùng sự phát triển của những nhân tố kế thừa trong tương lai.

RongViet Invest

Tiếp nối thành công mùa đầu, chương trình **RongViet Invest năm 2024** thu hút gần 5.000 sinh viên tham gia tranh tài trong hơn 03 tháng, cùng việc bổ sung bảng thi đấu Đồng đội và tiếp tục triển khai chuỗi workshop thực tiễn tại các trường đại học trên cả nước. Với



Tiền không mọc ra từ cây

Với mục tiêu giáo dục nhận thức về tài chính, Rong Việt đã tiên phong tổ chức chuỗi Workshop hoàn toàn miễn phí dành cho phụ huynh và học sinh các cấp mang tên “**Tiền không mọc ra từ cây**” với nhiều hoạt động thực tiễn và kiến thức bổ ích. Tại buổi workshop, các chuyên gia giàu kinh nghiệm về tài chính - đầu tư từ Rong Việt chia sẻ những khái niệm cơ bản về tiền và giá trị của tiền, cách quản lý chi tiêu khoa học, thiết lập các mục tiêu tài chính bền vững và cung cấp những kiến thức cơ bản về đầu tư cho phụ huynh và các bé. Thông qua đó, cha mẹ sẽ định hướng cho các con hiểu rõ hơn về



giá trị của đồng tiền, cách tiết kiệm và chi tiêu thông minh. Đây không chỉ là một cơ hội học tập thú vị mà còn là trải nghiệm mới lạ, giúp các em trang bị kiến thức quan trọng về quản lý tài chính, cùng nhau tham gia những hoạt động thực tế, các trò chơi tương tác để kích thích tư duy. Đồng thời, phụ huynh có thể giúp các con rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch tài chính, quản lý chi tiêu hàng ngày. Qua những hoạt động trên, Rong Việt mong muốn hiện thực hóa sứ mệnh chung tay xây dựng thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển lành mạnh và bền vững.



Qua những hoạt động trên, Rong Việt mong muốn hiện thực hóa sứ mệnh chung tay xây dựng thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển lành mạnh và bền vững.



ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

VỀ TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG VÀ PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TRẺ

Rồng Việt – Chắp cánh ước mơ

Học bổng **“Rồng Việt – Chắp cánh ước mơ”** được khởi xướng từ năm 2024 nhằm ghi nhận thành tích học tập xuất sắc của sinh viên khối ngành kinh tế - tài chính. Trong năm đầu tiên, Rồng Việt đã phối hợp với 10 trường đại học để trao tặng 52 suất học bổng với tổng trị giá 460 triệu đồng. Mỗi suất học bổng không chỉ mang đến sự hỗ trợ tài chính, giúp sinh viên vượt qua khó khăn trong học tập, mà còn là nguồn động

viên tinh thần để các em tiếp tục nỗ lực và theo đuổi ước mơ. Thông qua chương trình này, Rồng Việt thể hiện cam kết đồng hành cùng giáo dục và ươm mầm tài năng trẻ. Ngoài hỗ trợ tài chính, sinh viên còn có cơ hội tham gia các hoạt động định hướng nghề nghiệp, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm trong cộng đồng tài chính do Rồng Việt tổ chức.



Chia sẻ yêu thương

“Chia sẻ yêu thương”: là chuỗi chương trình thiện nguyện thường niên được Rồng Việt tổ chức xuyên suốt 14 năm qua, mang đến sự hỗ trợ cho các hộ gia đình khó khăn mỗi dịp Tết. Trong năm 2024, Rồng Việt phối hợp với chính quyền địa phương tại TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Phú Thọ, trao tặng 402 phần quà gồm nhu yếu phẩm và tiền mặt với tổng kinh phí gần 400 triệu đồng, giúp các gia đình đón Tết ấm áp và trọn vẹn hơn. Những nụ cười hạnh phúc và lời cảm ơn chân thành từ người nhận là động lực để Rồng Việt tiếp tục hành trình này.



Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ



“Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ” lần thứ 13: Ngày 01/03/2024, Rồng Việt tổ chức chương trình tại hai trường học ở huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Công ty hỗ trợ thi công giếng khoan và trao tặng hơn 700 phần quà gồm sách giáo khoa, đồ dùng học tập và nhu yếu phẩm cho học sinh tại hai trường THCS Mù Sang và Tiểu học Đoàn Kết, với tổng giá trị tài trợ hơn 370 triệu đồng. Trong chuyến đi, đoàn công tác cũng tham dự lễ khánh thành tượng đài “Bác Hồ với chiến sĩ Biên phòng” tại Đồn Biên phòng Cửa khẩu Ma Lù Thàng, công trình có sự đóng góp tài trợ 200 triệu đồng từ Rồng Việt.

Cũng trong năm 2024, chương trình **“Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ”** lần thứ 14 được tổ chức với điểm dừng chân là Trường Tiểu học Trinh Phú 3 (tỉnh Sóc Trăng). Tại đây, Rồng Việt đã trao tặng 150 phần quà là cặp sách và hộp bút cho học sinh. Không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ vật phẩm, Rồng Việt còn tài trợ xây mới một phòng học diện tích 64m², lắp lại mái che sân trường, cung cấp hệ thống điện, 45 bộ bàn ghế và 5 bộ máy vi tính, với tổng giá trị hơn 313 triệu đồng. Bên cạnh đó, chương trình còn tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa như cắt tóc miễn phí cho phụ huynh và học sinh, đồng thời mời các họa sĩ từ TP. Hồ Chí Minh đến vẽ tranh tường, góp phần tạo nên một không gian học tập khang trang, sinh động hơn.



Rồng Việt – Vì một Việt Nam xanh

“Rồng Việt – Vì một Việt Nam xanh” là chương trình hưởng ứng đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025” của Chính phủ, với mục tiêu góp phần tăng cường mảng xanh đô thị và lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường. Trong năm 2024, Rồng Việt đã trao tặng 300 cây bằng lăng cho TP. Phan Thiết, với tổng giá trị hơn 551 triệu đồng. Những hàng cây này không chỉ góp phần tạo cảnh quan xanh mát mà còn giúp cải thiện chất lượng không khí, hướng đến một môi trường sống trong lành và bền vững hơn.



Hoạt động tài trợ khác

Các hoạt động tài trợ khác: Rồng Việt ủng hộ đồng bào miền Bắc bị ảnh hưởng bởi bão Yagi, đồng thời tài trợ Hội Bảo vệ Quyền Trẻ em và tham gia Chương trình đi bộ vì nạn nhân chất độc da cam/dioxin, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội sâu sắc.

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại Rông Việt, con người luôn là yếu tố cốt lõi và được đặt lên hàng đầu. Với sứ mệnh xây dựng môi trường làm việc nhân văn và văn hóa doanh nghiệp thu hút nhân tài, Công ty tạo cơ hội để mỗi cá nhân phát triển bản thân, thăng tiến trong sự nghiệp và cùng kiến tạo tương lai thịnh vượng. Trong năm 2024, Rông Việt đẩy mạnh công tác đào tạo thông qua các hoạt động trọng điểm sau:

Đào tạo nghiệp vụ: Tập trung nguồn lực cho đội ngũ Chuyên viên tư vấn đầu tư thuộc các đơn vị Kinh doanh môi giới, kết hợp giữa đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Kết quả đánh giá chuyên môn hàng quý ghi nhận tỷ lệ tham gia và điểm bình quân của tất cả đơn vị đều đạt 100%.

Khung năng lực theo vị trí: Hoàn tất xây dựng và đánh giá khung năng lực cho từng chức danh chuyên môn của toàn bộ CBNV, đồng thời cập nhật kết quả thực tế lên hệ thống HRM. Khung năng lực giúp chuẩn hóa yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, hỗ trợ tích cực trong công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân sự, đồng thời định hướng lộ trình thăng tiến minh bạch, công bằng dựa trên năng lực và đóng góp của mỗi nhân sự.

Chương trình Tập sự Khách hàng cá nhân: Chuẩn hóa lộ trình đào tạo qua việc hoàn thiện cẩm nang chương trình, cung cấp các nội dung như tiêu chí tuyển dụng, đào tạo, đánh giá chuyển cấp, sổ tay hướng dẫn và trách nhiệm của các đơn vị liên quan, đảm bảo đội ngũ Tập sự đáp ứng các yêu cầu phát triển cụ thể qua từng giai đoạn.

Đào tạo đội ngũ Quản lý kinh doanh tiềm năng: Chương trình tạo điều kiện cho CBNV phát triển năng lực quản lý, học tập và nâng cao kỹ năng kinh doanh, đồng thời thúc đẩy việc xây dựng đội ngũ khách hàng cá nhân ổn định. Nội dung đào tạo bao gồm định hướng kinh doanh, kỹ năng quản lý, phát triển đội ngũ, kiến thức chuyên sâu về sản phẩm – dịch vụ và kỹ năng mềm.

Đào tạo nâng cao năng lực quản lý: Tiếp tục triển khai khóa “Leader Mindset” cho các cán bộ quản lý chưa tham gia trước đó, đồng thời bổ sung chương trình “Coaching Kết nối thế hệ” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thế hệ nhân sự.

Workshop hàng tháng: Tổ chức 45 buổi workshop trong năm với nội dung đa dạng, bao gồm phát triển kinh doanh, hướng dẫn sản phẩm – dịch vụ, cũng như các kiến thức và kỹ năng chuyên môn – nghiệp vụ cần thiết.

Chuyển đổi sang đào tạo trực tuyến trên eduDragon: Rông Việt chuyển đổi 100% các chương trình đào tạo nội bộ cố định sang hệ thống eduDragon, sử dụng các video ngắn kết hợp âm thanh, hình ảnh sinh động. Hình thức này giúp CBNV tiếp thu kiến thức trực quan, linh hoạt sắp xếp thời gian học và nâng cao hiệu quả công việc.

Rông Việt không ngừng cập nhật chính sách, tạo động lực làm việc, thu hút và giữ chân nhân tài:

Đảm bảo quyền lợi và chính sách nhân sự: Rông Việt thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đã ban hành, đảm bảo khen thưởng và kỷ luật kịp thời, công bằng, qua đó thúc đẩy động lực làm việc và nâng cao năng suất lao động.

Chế độ đãi ngộ và thu nhập: Rông Việt duy trì chế độ đãi ngộ tương xứng, khích lệ CBNV nâng cao hiệu suất làm việc, đồng thời đảm bảo chi trả thu nhập tuân thủ quy định của Công ty và pháp luật.

Chương trình phúc lợi năm 2024: Công ty duy trì các chương trình phúc lợi định kỳ, nổi bật như hoạt động TeamBuilding 2024, tổ chức khám sức khỏe hàng năm, tái tục bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn, cùng các chế độ như hỗ trợ thai sản, nghỉ phép, đồng phục, quà tặng, hiếu hỉ, lễ Tết, cùng học bổng và khen thưởng cho con em CBNV có thành tích xuất sắc.

Quan hệ lao động: Chú trọng xây dựng quan hệ lao động hài hòa, phổ biến pháp luật, giải đáp thắc mắc và xử lý hiệu quả các vấn đề tranh chấp lao động.

GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU

Nỗ lực của tập thể Rông Việt trong năm 2024 đã được khẳng định qua các giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế:

- Năm thứ 6 liên tiếp nhận giải “Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu” tại Diễn đàn M&A Việt Nam.
- Top 10 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất (nhóm Midcap) tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) do HOSE, HNX và Báo Đầu tư tổ chức.
- Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất (nhóm ngành Tài chính) tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) do HOSE, HNX và Báo Đầu tư tổ chức.
- Công ty chứng khoán duy nhất 3 năm liền nhận Giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất châu Á do HR Asia trao tặng.
- Giải thưởng Nền tảng phân tích đầu tư sáng tạo xuất sắc Việt Nam 2024 cho nền tảng smartDragon do Tạp chí Global Banking & Finance Review trao tặng năm thứ 3 liên tiếp.
- Các giải thưởng tại Diễn đàn Cấp cao Cổ vấn Tài chính Việt Nam (VWAS) 2024: Dịch vụ môi giới tài chính tiêu biểu, Sản phẩm công nghệ và chuyển đổi số tiêu biểu, Giải pháp tài chính cá nhân sáng tạo, và Dịch vụ quản lý tài sản tiêu biểu.



Bên cạnh những thành tựu đạt được, Rông Việt vẫn còn một số mục tiêu chưa hoàn thành trong năm 2024, bao gồm công tác phát triển khách hàng, phát triển đội ngũ nhân sự và ổn định bộ máy tổ chức, đặc biệt tại các chi nhánh mới. Việc mở rộng thị phần kinh doanh môi giới đối mặt với thách thức lớn trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt, trong khi tăng trưởng dư nợ cho vay diễn ra chậm, chưa đạt kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, đối với hoạt động tại các chi nhánh, dù ghi nhận sự tăng trưởng nhất định về doanh thu, nhưng lợi nhuận vẫn chưa đáp ứng kỳ vọng của Công ty.

HOÀN THIỆN HỆ THỐNG KIỂM TRA - KIỂM TOÁN NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

Năm 2024, Rông Việt triển khai xây dựng báo cáo Quản trị rủi ro (QTRR) trên hệ thống BI nhằm giám sát chặt chẽ các chỉ số, hạn mức và nguy cơ rủi ro thông qua quy trình báo cáo tự động, đầy đủ và kịp thời. Đồng thời, Công ty đã xây dựng và ban hành bộ văn kiện quan trọng, bao gồm Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp và Kịch bản dự phòng ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp, giúp đội ngũ nhân sự phản ứng nhanh chóng, hiệu quả, đảm bảo duy trì hoạt động liên tục.

Công tác kiểm tra, kiểm soát được triển khai đồng bộ với sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận trong Công ty. Phòng Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro (P. KSNB & QTRR) liên tục mở rộng phạm vi giám sát, nâng cao khả năng nhận diện rủi ro và cải thiện phương pháp quản lý, nhằm đưa ra các biện pháp ứng phó kịp thời và hiệu quả.

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện kiểm tra định kỳ hoạt động giao dịch chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh của khách hàng tại Hội sở và 06 Chi nhánh, tổng hợp và báo cáo kết quả hàng tháng. Đồng thời, việc kiểm tra và đôn đốc hoàn thiện chứng từ diễn ra thường xuyên, giúp các đơn vị hạn chế tối đa tình trạng thiếu sót hoặc vi phạm kéo dài. Bên cạnh đó, bộ phận Kiểm toán nội bộ cũng đã phối hợp với nhân sự P. KSNB & QTRR hoàn thành 03 cuộc kiểm tra, kiểm toán nội bộ tại các Chi nhánh Hà Nội, Cần Thơ và Nha Trang. Việc tăng cường kiểm tra, giám sát không chỉ giúp đảm bảo các hoạt động nghiệp vụ tuân thủ đúng quy trình, quy định nội bộ mà còn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu pháp lý liên quan.

ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

CÁC CÔNG TÁC HỖ TRỢ KHÁC

TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Trong năm 2024, hoạt động Tài chính kế toán của Rông Việt tiếp tục được điều chỉnh để phù hợp với cơ cấu tổ chức, xoay quanh ba mảng chính: Kế toán tài chính, Quản trị nguồn vốn và Quản trị kế hoạch, đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho định hướng chiến lược của Công ty.



HOẠT ĐỘNG KẾ TOÁN TÀI CHÍNH (KTTC)

Hoạt động KTTC trong năm 2024 đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ hỗ trợ vận hành, đảm bảo thực hiện và công bố đúng hạn các báo cáo theo quy định cho cơ quan quản lý, bao gồm Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo quý, bán niên, năm, cùng Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu doanh nghiệp (Trái phiếu Rông Việt). Đặc biệt, Công ty đã tiếp Đoàn kiểm tra quyết toán thuế cho giai đoạn 2021 – 2023. Theo đó, Bộ phận KTTC đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo yêu cầu, đồng thời tiến hành đối soát dữ liệu, tra cứu quy định, kịp thời cung cấp thông tin phản hồi chính xác cho Đoàn kiểm tra, đảm bảo tiến độ của cơ quan quản lý.



HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NGUỒN VỐN (QTNV)

Với chiến lược chủ động, bộ phận QTNV trong năm 2024 đã xây dựng và hoàn thành tốt kế hoạch phát hành trái phiếu, đồng thời tích cực mở rộng quan hệ để phát triển các nguồn vốn vay mới. Kết quả, Rông Việt hoàn tất 04 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ với tổng giá trị 3.089 tỷ đồng. Suốt quá trình thực hiện, bộ phận QTNV đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định, đảm bảo hồ sơ đầy đủ và cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý, tổ chức đại lý phát hành, ngân hàng thanh toán và đơn vị kiểm toán. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin, đăng ký lưu ký và thực hiện quyền qua VSDC, thanh toán gốc và lãi đúng hạn cho trái chủ.

Ngoài ra, bộ phận QTNV hoàn thành 03 đợt mua lại trái phiếu trước hạn, khẳng định sự uy tín và trách nhiệm với nhà đầu tư. Công ty cũng mở rộng hợp tác với các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, tìm kiếm nguồn vốn vay chi phí thấp, điều kiện thuận lợi, góp phần đa dạng hóa nguồn vốn kinh doanh và tối ưu hóa chi phí huy động, hỗ trợ tích cực cho hoạt động của Công ty.



HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ KẾ HOẠCH (QTKH)

Đội ngũ QTKH không ngừng nâng cao chất lượng báo cáo, cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, hỗ trợ Ban Lãnh đạo đánh giá kịp thời kết quả kinh doanh và tình hình tài chính. Trong năm 2024, bộ phận thực hiện các báo cáo quản trị định kỳ theo tháng và năm, cung cấp bức tranh tổng quan về hiệu suất hoạt động và tình hình các đơn vị kinh doanh. Đồng thời, QTKH phối hợp chặt chẽ với các phòng ban, tham gia các dự án chiến lược nhằm tối ưu hóa quy trình vận hành và nâng cao hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó, bộ phận đẩy mạnh chuyển đổi số với việc tham gia triển khai hệ thống báo cáo quản trị BI, giúp nâng cao khả năng phân tích dữ liệu, trực quan hóa thông tin, hỗ trợ Ban Lãnh đạo ra quyết định hiệu quả và tăng cường năng lực quản trị toàn diện.

HOẠT ĐỘNG PHÁP CHẾ

Năm 2024, Phòng Pháp chế chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý và xin cấp giấy phép cần thiết, trong đó có đăng ký thay đổi địa điểm kết nối Trung tâm Dữ liệu (Data Center). Đồng thời, bộ phận cũng tư vấn, soạn thảo và sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ, xây dựng biểu mẫu hợp đồng dịch vụ eContract nhằm chuẩn hóa hoạt động giao kết hợp đồng điện tử.

Bên cạnh đó, Pháp chế phối hợp chặt chẽ với các đơn vị để xử lý tình huống phát sinh trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo tuân thủ pháp luật. Bộ phận cũng

chịu trách nhiệm quản lý hệ thống công bố thông tin, phối hợp cùng Văn phòng HĐQT thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Ngoài ra, Pháp chế tích cực nghiên cứu, đóng góp ý kiến cho dự thảo sửa đổi Luật Chứng khoán, đồng thời soạn thảo và phổ biến các chính sách liên quan đến Luật Chứng khoán sửa đổi và Thông tư 68/2024/TT-BTC, giúp Rông Việt luôn cập nhật và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý mới nhất.

HOẠT ĐỘNG MARKETING VÀ TRUYỀN THÔNG

Về hoạt động Truyền thông và thương hiệu:

Trong năm 2024, Rông Việt triển khai các hoạt động truyền thông đa dạng, hướng đến nhiều đối tượng để củng cố uy tín và lan tỏa giá trị thương hiệu:

1.1

Với khách hàng: cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, chương trình, sự kiện và sản phẩm - dịch vụ mới, góp phần nâng cao uy tín thương hiệu và tăng cường niềm tin từ khách hàng.

1.2

Với người lao động: tăng cường tương tác và gắn kết của CBNV qua các phong trào, chương trình, sự kiện và cuộc thi; truyền tải thông điệp từ Ban lãnh đạo, định hướng phát triển cùng tin tức hoạt động của Công ty đến CBNV một cách hiệu quả.

1.3

Với cổ đông, nhà đầu tư: đảm bảo minh bạch và kịp thời trong việc công bố thông tin về kết quả kinh doanh, hiệu quả hoạt động; liên tục rà soát, cập nhật thông tin trên các kênh nội bộ và truyền thông đại chúng, tuân thủ đầy đủ quy định về công bố thông tin.

1.4

Với thị trường tài chính và nền kinh tế: tổ chức và truyền thông các chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức nhà đầu tư, góp phần xây dựng thị trường phát triển lành mạnh, được ghi nhận qua nhiều giải thưởng uy tín. Đồng thời, Rông Việt hợp tác tích cực với báo chí, cung cấp báo cáo phân tích và nhận định thị trường chất lượng, mang lại giá trị thiết thực cho nhà đầu tư.

1.5

Với cộng đồng, xã hội: đẩy mạnh hoạt động thiện nguyện và tài trợ các chương trình xã hội, phát triển xanh với tổng ngân sách hơn 3 tỷ đồng, thể hiện trách nhiệm doanh nghiệp đối với cộng đồng và môi trường.

Về hoạt động Marketing:

Rông Việt tiếp tục tối ưu hóa các chiến dịch marketing để hỗ trợ kinh doanh và phát triển khách hàng:

Báo cáo phân tích và khuyến nghị đầu tư: khai thác hiệu quả với nội dung chuyên sâu, hình thức trình bày ngày càng chuyên nghiệp và hấp dẫn. Tần suất truyền thông duy trì đều đặn hàng ngày, giúp khách hàng nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư.

Chương trình khuyến mại: triển khai thành công 02 chương trình ưu đãi, khuyến khích mở tài khoản thông qua eContract & eSign, góp phần thúc đẩy tăng trưởng số lượng khách hàng mới một cách đáng kể.

Quảng cáo Digital: thực hiện đồng bộ trên các nền tảng phổ biến như Facebook, Google, Zalo và ADX theo đúng kế hoạch đã đề ra. Các chiến dịch đạt gần như toàn bộ các chỉ tiêu KPI, đồng thời ghi nhận mức tăng trưởng tích cực về lượng truy cập trên các kênh website của Công ty.

TRIỂN VỌNG VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2025

TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2025

KINH TẾ THẾ GIỚI

Kinh tế toàn cầu được dự đoán tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng thấp (3,3% theo IMF và 2,7% theo World Bank), kỳ vọng tiếp tục phụ thuộc vào các nền kinh tế mới nổi và các quốc gia đang phát triển (5,0% - 6,0%). GDP năm 2025 của Mỹ được kỳ vọng tăng 2,7%, trong khi đó khu vực đồng tiền chung Euro dự kiến chỉ đạt 1,0% do sản xuất và nhu cầu tiêu dùng yếu cùng bất ổn chính trị tại nhiều khu vực. Trung Quốc được dự báo tăng trưởng 4,6% năm 2025 nhờ các chính sách tài khóa có thể giải quyết phần nào sự suy yếu trong đầu tư, xuất khẩu và bất động sản.

Lạm phát toàn cầu dự kiến giảm xuống 4,2% trong năm 2025 và 3,5% năm 2026 với tốc độ giảm nhanh hơn ở các nền kinh tế phát triển. Ở Mỹ, lạm phát được kỳ vọng sẽ tiệm cận mức mục tiêu 2% trong năm 2025, trong khi Châu Âu và các nước khác cần nhiều thời gian hơn để đạt được mức này.



KINH TẾ VIỆT NAM

Với Việt Nam, 2025 được Chính phủ xác định là năm tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm (2021 - 2025). Tiếp nối đà phục hồi mạnh mẽ của năm 2024, đây là năm bản lề chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng cao 2026 - 2030.

Với môi trường lạm phát ổn định làm nền tảng, kinh tế Việt Nam được dự báo tiếp tục tăng trưởng dựa vào ba động lực chính: 1) Xuất khẩu tiếp tục duy trì được tăng trưởng trong năm 2025, dù mức tăng có thể thấp hơn năm trước; 2) Nhu cầu đầu tư và tiêu dùng tư nhân kỳ vọng sẽ cải thiện hơn; và 3) Kỳ vọng về giải ngân đầu tư công là câu chuyện cũ nhưng được bổ sung bởi nhiều yếu tố mới. Bên cạnh đó, môi trường lạm phát ổn định là cơ sở để đạt được tăng trưởng tích cực.

Xung đột địa chính trị và căng thẳng thương mại kéo dài được cho là những lo ngại lớn nhất đối với nền kinh tế thế giới năm 2025. Cuộc chiến Nga - Ukraine chưa có dấu hiệu kết thúc trong ngắn hạn, bên cạnh đó, xung đột leo thang tại Trung Đông làm tăng thêm mối lo ngại về việc khan hiếm nhiên liệu và đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Căng thẳng thương mại toàn cầu gia tăng do các chính sách bảo hộ, đặc biệt là nguy cơ áp thuế mới giữa các nền kinh tế lớn. Điều này làm giảm đầu tư và làm gián đoạn chuỗi cung ứng, ảnh hưởng đến tăng trưởng dài hạn. Các biện pháp trả đũa có thể đẩy giá hàng hóa lên cao và làm suy yếu niềm tin kinh doanh, nhất là ở các nước phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu.



Lạm phát bình quân năm 2025 có thể tăng nhẹ so với năm 2024, đạt khoảng 4,0%. Yếu tố khiến lạm phát tăng gồm: 1) Tác động trễ của biến động tỷ giá trong năm 2024 và tác động có thể có của áp lực mất giá tiền Đồng trong nửa đầu năm 2025; 2) Chính phủ tiếp tục điều chỉnh các mặt hàng kiểm soát giá như điện và chi phí dịch vụ y tế; và 3) Tăng trưởng thu nhập và sự cải thiện trong nhu cầu tiêu dùng nội địa.

Áp lực tỷ giá vẫn là gánh nặng điều hành đối với Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong năm 2025. Nhìn từ bên ngoài, triển vọng đồng USD mạnh lên đi theo những kỳ vọng chính sách mới của Mỹ sẽ tạo ra áp lực đối với việc ổn định tỷ giá của các thị trường mới nổi. Năm 2025, với bộ đệm dự trữ ngoại hối tiếp tục bị bào mòn và khả năng thu hút, giữ chân dòng ngoại tệ thiếu tính bền vững sẽ khiến cho tỷ giá USD/VND biến động mạnh trong biên độ ±5% và được dự báo kết thúc năm

KINH TẾ VIỆT NAM (TIẾP THEO)

ở mức 26.200 đồng/USD. Ngoài ra, rủi ro bị áp thuế quan từ Mỹ đối với một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực có thể khiến cho áp lực mất giá tiền đồng mạnh hơn.

Lãi suất điều hành được kỳ vọng giữ nguyên trong năm 2025, NHNN sẽ linh hoạt điều tiết lãi suất qua thị trường mở nhằm đối phó với áp lực tỷ giá và thanh khoản trong ngắn hạn. Cung - cầu vốn sẽ là yếu tố chính ảnh hưởng đến mặt bằng lãi suất năm 2025. Lãi suất huy động có thể tăng trở lại với mức tăng vừa phải khoảng 50 - 100 điểm cơ bản. Lãi suất cho vay có thể nhích tăng nhẹ trong nửa sau năm 2025 do: 1) nhu cầu vốn đầu tư tư nhân cải thiện; 2) áp lực vay nợ lớn từ Chính phủ; và 3) tác động trễ của việc tăng lãi suất huy

động. Tăng trưởng tín dụng ước đạt 15% - 16% trong năm 2025. Tuy nhiên, việc huy động tiền gửi tăng chậm hơn tăng trưởng tín dụng và NHNN bán ngoại tệ kiểm soát tỷ giá có thể khiến thanh khoản của hệ thống eo hẹp trong một vài thời điểm.

Năm 2025 sẽ là năm chuyển giao thông qua việc bình thường hoá các hỗ trợ tài khoá cũ, dành nguồn lực tập trung vào khía cạnh cải cách tiền lương và đầu tư cơ sở hạ tầng. Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 tăng khoảng 60% so với thực hiện năm 2024, tốc độ giải ngân các dự án đầu tư công cần nhanh và đều để có thể hỗ trợ kịp thời chính sách nới lỏng tài khoá mà Chính phủ đang thực hiện.

Tóm tắt một số chỉ số vĩ mô chính:

Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024	2025F
Tăng trưởng GDP (%)	2,9	2,6	8,0	5,1	7,1	6,8
Lạm phát bình quân (%)	3,2	1,8	3,2	3,3	3,6	4,0
Xuất khẩu (%)	7,0	19,0	11,0	-4,4	14,3	10-12
Nhập khẩu (%)	3,8	26,5	8,0	-8,9	16,7	12-14
Cán cân thương mại (tỷ \$)	19,9	4,4	10,8	28,0	24,8	21,0
Tỷ giá USD/VND (cuối năm)	23.098	22.826	23.633	24.269	25.434	26.200
Tăng trưởng tín dụng (%)	12,2	13,6	14,0	13,7	15,1	15-16
Lãi suất tái chiết khấu (%)	2,5	2,5	4,5	3,0	3,0	3,0
Lãi suất tái cấp vốn (%)	4,0	4,0	6,0	4,5	4,5	4,5

Nguồn: Rõng Việt tổng hợp, dự báo



TRIỂN VỌNG VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2025

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN 2025

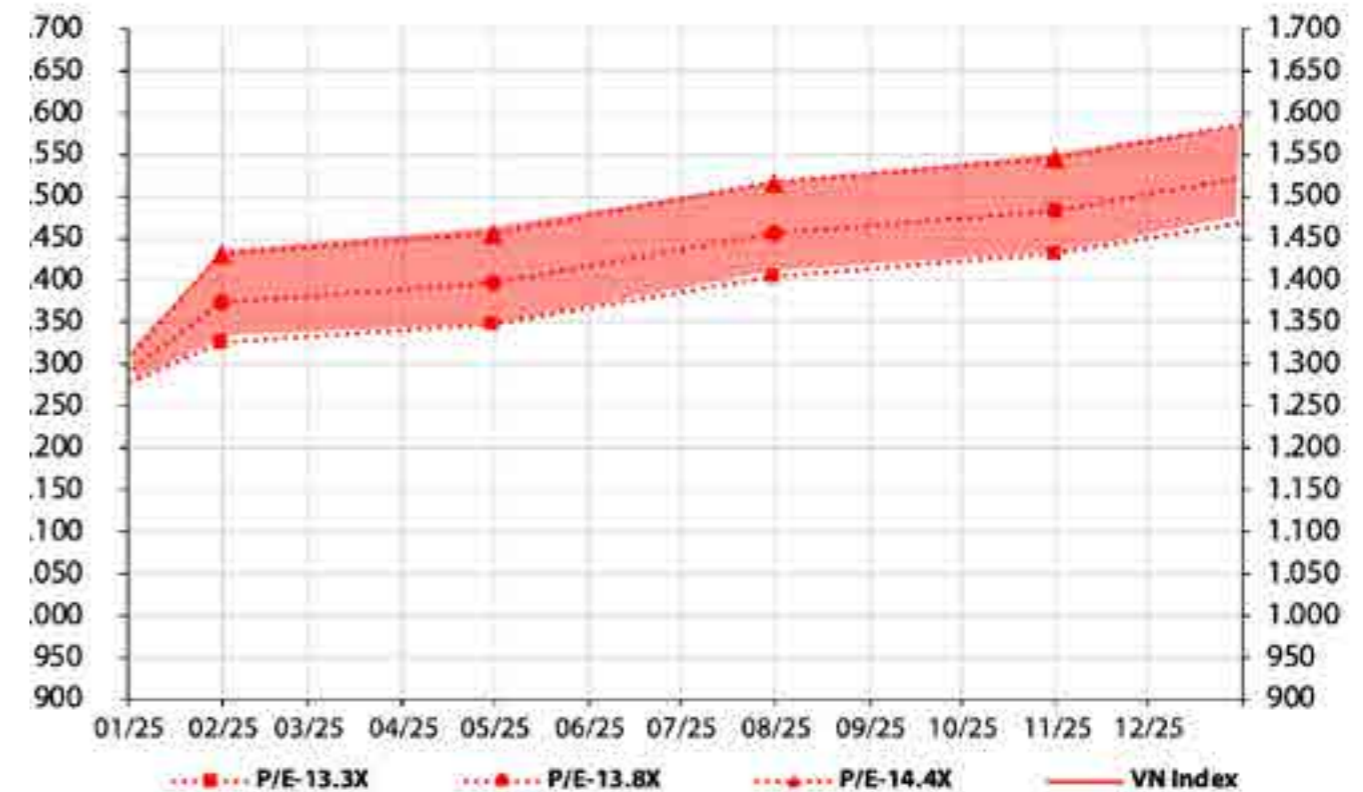
Năm 2025, Rõng Việt dự báo nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định ở mức 6,8%, lạm phát giữ vững tại 4% và tín dụng tăng trưởng 15%. Trong bối cảnh này, lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS) năm 2025 của sàn HSX dự kiến sẽ tăng trưởng 12,2%. VN-Index có cơ hội được tái định giá ở mức P/E mục tiêu 13,8 lần, tương đương với mức tăng định giá 4%. Sự tái định giá này diễn ra trong bối cảnh các ngân hàng trung ương trên thế giới tiếp tục điều chỉnh lãi suất về mức trung lập dài hạn. Theo kịch bản cơ sở, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) dự kiến cắt giảm 50 điểm cơ bản trong năm 2025, trong khi lãi suất trong nước có thể tăng nhẹ từ 50 đến 100 điểm cơ bản. Điều này, kết hợp với triển vọng lợi nhuận và sự so sánh tương quan giữa lãi suất và lợi suất thị trường, mở ra cơ hội thu hút dòng tiền nội mạnh mẽ, đồng thời tạo điều kiện cho dòng vốn ngoại quay trở lại khi FED cắt giảm lãi suất và lợi nhuận doanh nghiệp được khẳng định sau mỗi mùa công bố kết quả kinh doanh.

Theo kịch bản cơ sở, VN-Index được dự báo đạt mức cao nhất trong năm 2025 ở mức 1.486 điểm, tương ứng tăng giá 17,3% so với giá đóng cửa ngày 31/12/2024.

Kết hợp với lợi suất cổ tức trung bình 1,7% trong 3 năm gần nhất, tổng lợi nhuận kỳ vọng của thị trường ước đạt 19,0%. Thanh khoản thị trường được kỳ vọng sẽ cải thiện, với giả định vòng quay vốn dao động từ 0,5%-0,75% mỗi phiên, tỷ lệ free-float (lượng cổ phiếu tự do giao dịch) đạt 50%. Thanh khoản bình quân toàn thị trường được dự báo dao động từ 22.000 - 24.000 tỷ đồng mỗi phiên. Xét trong bối cảnh quốc tế, Việt Nam vẫn duy trì sức hấp dẫn đối với dòng vốn toàn cầu nhờ tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định và định giá thị trường cạnh tranh so với khu vực.

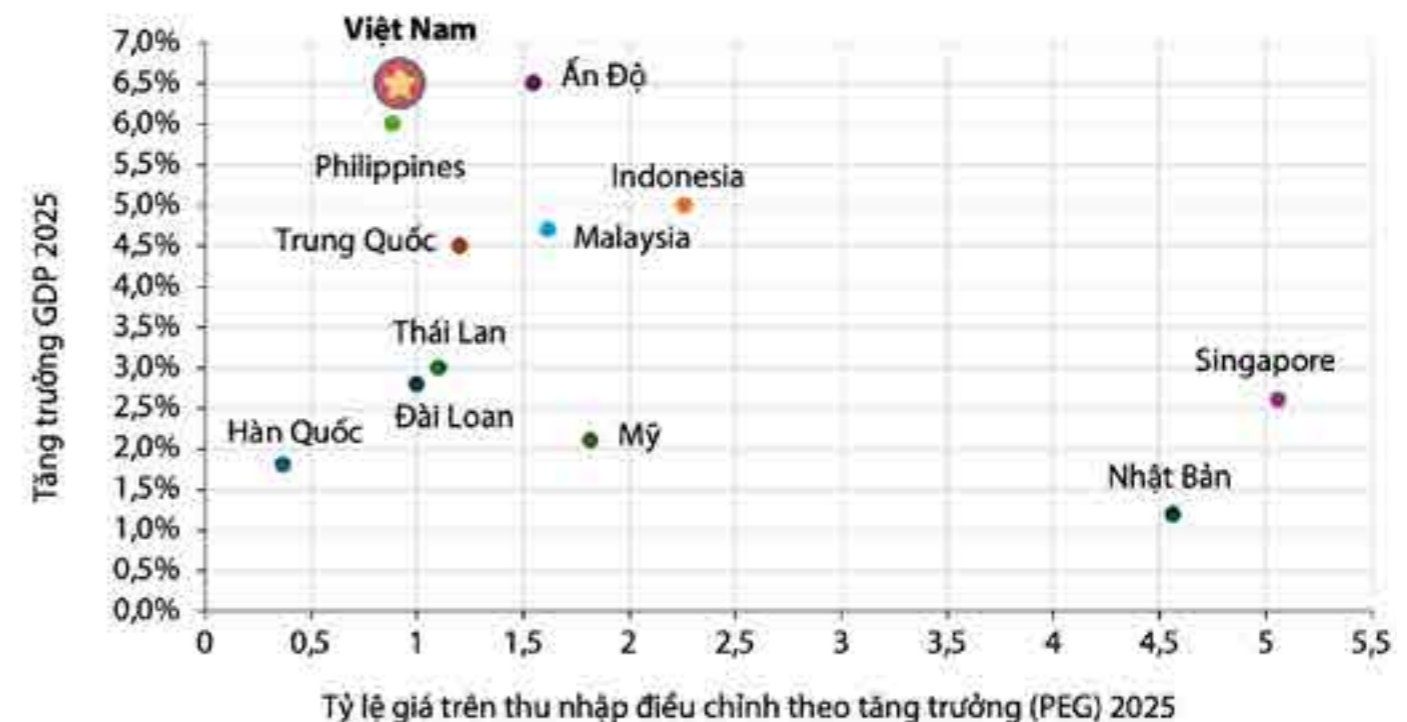
Điểm nhấn trong năm 2025 đến từ cơ hội nâng hạng thị trường. Trong khi triển vọng nâng hạng theo FTSE gần như chắc chắn, MSCI sẽ ghi nhận các cải cách thị trường đáng kể từ Việt Nam. Thông tư 68/2024/TT-BTC và các điều chỉnh từ Nghị định mới sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP được kỳ vọng sẽ giải quyết các rào cản còn tồn tại, tạo ra môi trường đầu tư minh bạch, công bằng và thuận lợi hơn cho nhà đầu tư nước ngoài, từ đó nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ tài chính quốc tế.

Kịch bản hướng đi của VN-Index trong năm 2025:



Nguồn: Bloomberg, Rõng Việt tổng hợp

Tương quan giữa các thị trường trong năm 2025 – Việt Nam là điểm sáng



KINH TẾ VIỆT NAM 2025 DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH

- Tăng trưởng GDP: **6,8%**
- Lạm phát: **4%**
- Tăng trưởng tín dụng: **15%**

DỰ BÁO TTCK VIỆT NAM 2025

- EPS (Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu) HSX: **Tăng trưởng 12,2%**
- VN-Index có cơ hội tái định giá P/E mục tiêu **13,8 lần (+4%)**
- Dự báo VN-Index cao nhất 2025: **1.486 điểm (+17,3%)**
- Tổng lợi nhuận kỳ vọng: **19,0%**

CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ & ẢNH HƯỞNG QUỐC TẾ

- FED dự kiến cắt giảm: **50** điểm cơ bản
- Lãi suất trong nước có thể tăng: **50 - 100** điểm cơ bản
- Dòng tiền nội mạnh mẽ, vốn ngoại quay trở lại khi FED cắt giảm lãi suất

THANH KHOẢN & DÒNG VỐN

- Thanh khoản thị trường: Dự báo **22.000 - 24.000** tỷ đồng/phiên
- Vòng quay vốn: **0,5% - 0,75%**/phiên

CƠ HỘI NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG

- **FTSE:** Khả năng nâng hạng gần như chắc chắn
- **MSCI:** Đánh giá tích cực về cải cách thị trường Thông tư 68/2024/TT-BTC & Nghị định mới giúp tạo môi trường đầu tư minh bạch, công bằng

KẾT LUẬN: VIỆT NAM DUY TRÌ SỨC HẤP DẪN

- Tăng trưởng kinh tế ổn định
- Thị trường chứng khoán cạnh tranh với khu vực
- Cơ hội nâng hạng gia tăng vị thế tài chính quốc tế

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

TÀI CHÍNH

Kế hoạch kinh doanh năm 2025 (Hợp nhất)

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	% KH 2025/TH 2024
Tổng Doanh thu	1.041,4	1.106,0	106,2%
Tổng Chi phí	685,7	738,0	107,6%
Lợi nhuận trước thuế	355,6	368,0	103,5%
Lợi nhuận sau thuế	291,2	294,0	101,0%

PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG VÀ NGUỒN VỐN



ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NGUỒN VỐN

- i) Ổn định kênh huy động vốn trái phiếu riêng lẻ; tuân thủ chặt chẽ quy định về phát hành, báo cáo và công bố thông tin;
- ii) Duy trì hợp tác với các ngân hàng hiện hữu nhằm tăng hạn mức vay, tìm kiếm các đối tác ngân hàng mới để đáp ứng nhu cầu vốn vay trong tương lai;
- iii) Rà soát quy trình vay vốn ngoài tổ chức tín dụng nhằm bổ sung vốn lưu động;
- iv) Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP), đẩy nhanh việc tìm kiếm các đối tác, nhà đầu tư phù hợp tham gia các đợt phát hành cổ phần riêng lẻ để nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu phát triển và ổn định nguồn vốn dài hạn của Rông Việt.



ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH MÔI GIỚI

Khách hàng cá nhân

- i) Giữ vững thị phần bằng cách nâng cao chất lượng tư vấn, đơn giản hóa quy trình, tăng cường chăm sóc khách hàng và đo lường, đánh giá chất lượng thường xuyên;
- ii) Đẩy mạnh phát triển khách hàng trực tuyến thông qua ứng dụng công nghệ và công cụ phân tích dữ liệu để hiểu rõ hành vi, nhu cầu đầu tư của khách hàng;
- iii) Tăng cường các chương trình khuyến mãi, ưu đãi và các chiến dịch marketing để thu hút khách hàng mới, kích hoạt trở lại khách hàng hiện hữu;
- iv) Sử dụng hệ thống CRM, PBI, email marketing... để chăm sóc khách hàng hiệu quả;
- v) Tư vấn cổ phiếu chất lượng, tối ưu danh mục và gia tăng giá trị cho khách hàng;
- vi) Tích hợp, chia sẻ dữ liệu từ các phân khúc khách hàng khác nhau để khai thác bán chéo, tận dụng tối đa hệ sinh thái tài chính – đầu tư của Rông Việt.

Khách hàng tổ chức

- i) Ổn định và phát triển đội ngũ;
- ii) Triển khai chiến lược, chính sách chuyên biệt để khai thác tiềm năng, gia tăng thị phần;
- iii) Xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với các định chế tài chính, tổ chức lớn trong và ngoài nước, nghiên cứu phát triển thị trường Nhật, Đài Loan,... đồng thời cung cấp sản phẩm giá trị gia tăng từ hỗ trợ của đối tác;
- iv) Tham gia hội thảo, diễn đàn đầu tư, đại hội cổ đông để phát triển nhóm khách hàng doanh nghiệp niêm yết, tập đoàn lớn và hệ cổ đông liên quan.



ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN

- i) Cải tiến sản phẩm hiện hữu, nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ nổi bật, phù hợp với từng phân khúc khách hàng để mở rộng quy mô cho vay ký quỹ và tăng lợi thế cạnh tranh;
- ii) Tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ, hạn chế nợ xấu, ưu tiên an toàn cho vay;
- iii) Theo dõi các quy định mới, điều chỉnh quy trình, thủ tục nội bộ cho phù hợp, như dịch vụ Non Pre-funding, các sản phẩm mới trên KRX...;
- iv) Ứng dụng công nghệ để tối ưu hóa quy trình, hoàn thiện chính sách và triển khai tốt hoạt động chăm sóc khách hàng.



ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ (IB)

- i) Tập trung các thương vụ tư vấn M&A giá trị cao và duy trì hoạt động tư vấn truyền thống;
- ii) Phối hợp với các đơn vị kinh doanh tại Hội sở, Chi nhánh để phát triển khách hàng kết hợp với việc đẩy mạnh các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- iii) Theo dõi diễn biến thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội bảo lãnh phát hành, thu xếp vốn trái phiếu;
- iv) Nâng cấp tính năng Platform IB và tích hợp ứng dụng tính lương doanh số để hoàn thiện hệ thống.



ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

- i) Đầu tư cổ phiếu: Ưu tiên chiến lược đầu tư giá trị, lựa chọn các doanh nghiệp có nền tảng quản trị vững chắc, định giá hợp lý, tình hình tài chính ổn định, hiệu quả kinh doanh cao và tiềm năng tăng trưởng lớn; đồng thời tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật và quy trình, quy chế nội bộ;
- ii) Kinh doanh nguồn: Theo sát lãi suất thị trường, điều kiện giải ngân để tối ưu cơ hội đầu tư, đảm bảo lợi nhuận hợp lý;
- iii) Rà soát, sửa đổi quy trình, quy chế đầu tư và quản trị rủi ro, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro;
- iv) Hoàn thiện Platform Đầu tư phân hệ cổ phiếu, hoàn tất xây dựng phân hệ Trái phiếu, Kinh doanh nguồn.



ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN

- i) Hoàn tất thủ tục, đưa vào vận hành quỹ đại chúng, tích cực tìm kiếm nhà đầu tư qua các kênh trung gian để tăng trưởng vốn đều đặn;
- ii) Quản lý quỹ RVIF, đảm bảo NAV tăng trưởng tối thiểu 15% năm 2025;
- iii) Phối hợp các mảng hoạt động trong hệ sinh thái tài chính - đầu tư của Rông Việt để tăng số lượng và quy mô khách hàng;
- iv) Hoàn thiện Platform giao dịch chứng chỉ quỹ mở, mở rộng Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Bám sát Chiến lược phát triển dài hạn 2021 – 2030 và thực tế hoạt động kinh doanh, hệ thống quản trị nội bộ của Rong Việt (bao gồm cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, hệ thống quy chế, quy định, quy trình nội bộ, các Cẩm nang hướng dẫn, Sổ tay nghiệp vụ,...) trong thời gian qua đã liên tục được điều chỉnh, cập nhật, đổi mới theo hướng phù hợp hơn với các thay đổi của luật pháp, chuẩn hóa, tiếp cận dần các thông lệ quản trị tiên tiến và ứng dụng chuyển đổi số toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển bền vững của Rong Việt.



TUÂN THỦ NỘI BỘ

- i) Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính - kế toán, pháp chế, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro; kịp thời cập nhật, phân tích các thay đổi pháp luật ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, đưa ra khuyến cáo phù hợp đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và ngày một tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế;
- ii) Thường xuyên rà soát, cải tiến quy trình, xây dựng Platform Quản trị rủi ro để nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, phát hiện sớm và phòng ngừa rủi ro tiềm ẩn, đảm bảo minh bạch, an toàn, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và lâu dài của Rong Việt.



QUẢN TRỊ HỆ THỐNG VÀ AN TOÀN BẢO MẬT

- i) Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện từ quản lý, vận hành đến chăm sóc khách hàng nhằm nâng cao hiệu suất công việc và gia tăng trải nghiệm khách hàng;
- ii) Tăng cường hệ thống an ninh mạng và bảo mật thông tin, đảm bảo an toàn cho các giao dịch trực tuyến và dữ liệu khách hàng;
- iii) Triển khai thành công và đưa vào vận hành dự án Giám sát an toàn bảo mật, an ninh mạng (SOC);
- iv) Thường xuyên cập nhật, truyền thông nội dung chuyên trang An toàn thông tin.

HỌC HỎI VÀ PHÁT TRIỂN

Xác định CON NGƯỜI là yếu tố quan trọng nhất với hoạt động ngành chứng khoán, trong năm 2025, Rong Việt tiếp tục đầu tư, phát triển năng lực đội ngũ:



CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG

- i) Đẩy mạnh tuyển dụng nhân sự chất lượng cao cho các đơn vị kinh doanh, tinh gọn và sắp xếp hiệu quả nhân sự các đơn vị hỗ trợ; tăng tỷ lệ chuyển đổi từ Tập sự/Tư vấn viên sang nhân viên chính thức;
- ii) Tăng cường tìm kiếm các ứng viên tiềm năng thông qua các trang tuyển dụng trả phí, hội nhóm cộng đồng, các trường đại học và tuyển dụng qua hệ thống nội bộ;
- iii) Hoàn thành xây dựng và áp dụng đánh giá Khung năng lực theo từng vị trí cho toàn bộ Công ty.



CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

- i) Xây dựng chương trình đào tạo nội bộ và thuê ngoài hiệu quả, ưu tiên workshop của Công ty, kết hợp đào tạo “Training on job” tại các đơn vị nghiệp vụ;
- ii) Đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu để nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý chiến lược và tư duy đổi mới cho đội ngũ quản lý, từ đó tăng khả năng triển khai đồng bộ chiến lược, dẫn dắt tổ chức phát triển bền vững và khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo;
- iii) Tăng số lượng bài học có tính tương tác trực tiếp trên hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon;
- iv) Tiếp tục gia tăng số lượng nhân sự có Chứng chỉ hành nghề, mục tiêu độ phủ Chứng chỉ đạt 90% trên tổng số CBNV mảng nghiệp vụ;
- v) Đảm bảo các quyền lợi, chế độ đãi ngộ tương xứng cho CBNV, khích lệ tăng năng suất và hiệu quả làm việc.



NÂNG CAO ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU

- Rong Việt khẳng định là biểu tượng của sự uy tín, minh bạch, phát triển bền vững và có trách nhiệm với xã hội thông qua việc:
- i) Tiếp tục duy trì các kênh mạng xã hội, đồng thời nghiên cứu hình thức quảng cáo mới phù hợp xu hướng và thực tế;
 - ii) Cải tiến giao diện website trực quan, thân thiện, tương thích đa thiết bị;
 - iii) Duy trì các chương trình xây dựng hình ảnh Rong Việt, đóng góp cho cộng đồng - xã hội;
 - iv) Tăng cường các sự kiện, phong trào, chương trình minigame gia tăng tương tác và kết nối văn hóa doanh nghiệp.

ĐỔI MỚI VÀ SÁNG TẠO

Trong bối cảnh thị trường luôn biến động, sáng tạo và đổi mới là yếu tố cốt lõi để duy trì lợi thế cạnh tranh và thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Rong Việt cam kết liên tục cải tiến, ứng dụng công nghệ số, nâng cao chất lượng sản phẩm – dịch vụ, phát triển đa dạng các giải pháp tài chính đột phá nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Các dự án trọng điểm trong năm 2025:

Các dự án trong giai đoạn lập kế hoạch

Hệ thống báo cáo phục vụ cơ quan quản lý; Ứng dụng tự động hóa nhập liệu và nhận dạng dữ liệu Robotic (RPA); Ứng dụng quản lý quy trình nghiệp vụ (BPM); Xây dựng AI Bot nội bộ và tư vấn cẩm nang hướng dẫn sản phẩm – dịch vụ; Nâng cấp hệ thống phần mềm kế toán Bravo.

Các dự án trong giai đoạn phân tích, thiết kế và phát triển

Dự án Margin Call tự động – Phân hệ phái sinh; Hệ thống đầu tư cổ phiếu VDAM; Sản phẩm tài chính cá nhân và quản lý tài sản; Sản phẩm tài chính: Ưu đãi lãi suất theo danh mục; tiếp tục nâng cấp iDragon, smartDragon phiên bản web, Finlab; Nền tảng quản lý xác thực tập trung Single Sign On (SSO).

Các dự án trong giai đoạn triển khai

Hệ thống giao dịch KRX; Website cho khách hàng Nhật; Nâng cấp hiệu suất, tăng tốc độ tải bảng giá liveDragon; Hệ thống giao dịch quỹ mở; Dự án Nền tảng mô hình định giá tài chính và trung tâm dữ liệu phân tích; Nâng cấp giao diện trang mở tài khoản goDragon.

GIẢI TRÌNH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt. Do đó, Ban điều hành không có ý kiến giải trình nào cho nội dung này.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Rồng Việt đã kiên định với mục tiêu xây dựng mô hình kinh doanh bền vững trên nền tảng giá trị vững chắc, hướng đến sự phát triển trong dài hạn. Xuyên suốt quá trình hoạt động, các cổ đông sáng lập và Ban lãnh đạo luôn xác định rằng mọi hành động, kết quả và sự phát triển của Công ty đều hướng đến việc tạo ra giá trị thực cho khách hàng, cổ đông, người lao động, thị trường tài chính, đồng thời chia sẻ và đóng góp thành quả cho cộng đồng, xã hội và thế hệ tương lai. Với tinh thần đó, Rồng Việt không ngừng nỗ lực thực hiện cam kết về trách nhiệm môi trường và xã hội của doanh nghiệp, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung thông qua những hoạt động thiết thực và ý nghĩa.

Bên cạnh đó, với đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính - chứng khoán, hoạt động

kinh doanh của Rồng Việt không phát thải trực tiếp và không có tác động lớn đến môi trường. Trong hơn 18 năm hoạt động, **Công ty chưa ghi nhận bất kỳ trường hợp vi phạm hay bị xử phạt nào do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.**

Chi tiết các nội dung về chiến lược, định hướng triển khai và báo cáo đánh giá các khía cạnh hoạt động phát triển bền vững, bao gồm các yếu tố về môi trường và xã hội, được trình bày cụ thể tại **Chương 7 - Báo cáo Phát triển bền vững** – Trang 258.

Ngoài ra, Quý vị cũng có thể tham khảo thêm nội dung tại **BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG** năm 2024 được Rồng Việt lập thành báo cáo riêng (tách khỏi BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN), công bố tại website Công ty - mục "Quan hệ cổ đông".





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHƯƠNG 05.

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030	148
Kết quả thực hiện giai đoạn 2021 - 2024	151
Đánh giá tổng thể về các mặt hoạt động	152
Đánh giá hoạt động của Ban điều hành	154
Định hướng phát triển năm 2025	156

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐẾN NĂM 2030

Năm 2021, Chính phủ công bố Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, trong đó xác định rõ định hướng phát triển thị trường tài chính, đặc biệt là thị trường chứng khoán (TTCK). Chiến lược tập trung việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các thị trường tài chính, bao gồm chứng khoán, cổ phiếu và trái phiếu; đồng thời siết chặt quản lý, đảm bảo hệ thống vận hành an toàn và thanh khoản cao. Mục tiêu là đưa TTCK trở thành một công cụ quan trọng, đóng vai trò chủ đạo trong việc huy động vốn cho nền kinh tế.

Với tầm nhìn và định hướng này, vào tháng 12/2023, Thủ tướng Chính phủ đã chính thức phê duyệt Chiến lược phát triển TTCK đến năm 2030. Chiến lược hướng tới xây dựng một TTCK ổn định, an toàn, minh bạch, hiệu quả và bền vững, hội nhập quốc tế. Điểm nhấn là nâng cao sức chống chịu trước các rủi ro, cân đối hợp lý giữa các thành phần thị trường, biến TTCK thành kênh dẫn vốn trung và dài hạn thiết yếu cho nền kinh tế. Chính phủ ưu tiên mở rộng quy mô, cải thiện chất lượng thị trường, phát triển các sản phẩm tài chính xanh và bền vững, đẩy nhanh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ hiện đại vào quản lý và giám sát, đồng thời tăng cường kết nối quốc tế để thu hẹp khoảng cách giữa TTCK Việt Nam và các thị trường phát triển.

Từ định hướng trên, Chính phủ đang nỗ lực thực hiện một số mục tiêu quan trọng như sau: phần đầu đưa vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt mức 100% GDP vào năm 2025 và 120% GDP vào năm 2030; nâng dư nợ thị trường trái phiếu lên tối thiểu 47% GDP vào năm 2025 và 58% GDP vào năm 2030; gia tăng số lượng tài khoản giao dịch chứng khoán lên 9 triệu vào năm 2025 và 11 triệu vào năm 2030, với trọng tâm phát triển nhà đầu tư tổ chức, nhà đầu tư chuyên nghiệp và khuyến khích

sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó, chất lượng quản trị của các công ty niêm yết sẽ được nâng lên vượt mức trung bình của khu vực Đông Nam Á; áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) tại các Sở Giao dịch Chứng khoán cũng như Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam để hướng tới phát triển bền vững; đồng thời đặt mục tiêu nâng hạng TTCK Việt Nam từ cận biên lên mới nổi vào năm 2025.

Giai đoạn 02 năm gần đây, UBCKNN phối hợp chặt chẽ với các SGDCK và VSDC, tập trung đẩy nhanh tiến trình hoàn thiện, thử nghiệm và triển khai hệ thống giao dịch KRX vào hoạt động chính thức từ năm 2025. Hệ thống này không chỉ hỗ trợ ra mắt các sản phẩm, dịch vụ mới trên thị trường chứng khoán mà còn đảm bảo hoạt động thị trường diễn ra liên tục, an toàn và hiệu quả. Bên cạnh đó, tháng 09/2024, Bộ Tài chính đã phê duyệt cơ chế cho phép nhà đầu tư tổ chức nước ngoài thực hiện giao dịch mua cổ phiếu mà không cần ký quỹ trước bằng tiền (Non Pre-funding), qua đó tạo động lực quan trọng để thúc đẩy mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán vào năm 2025.

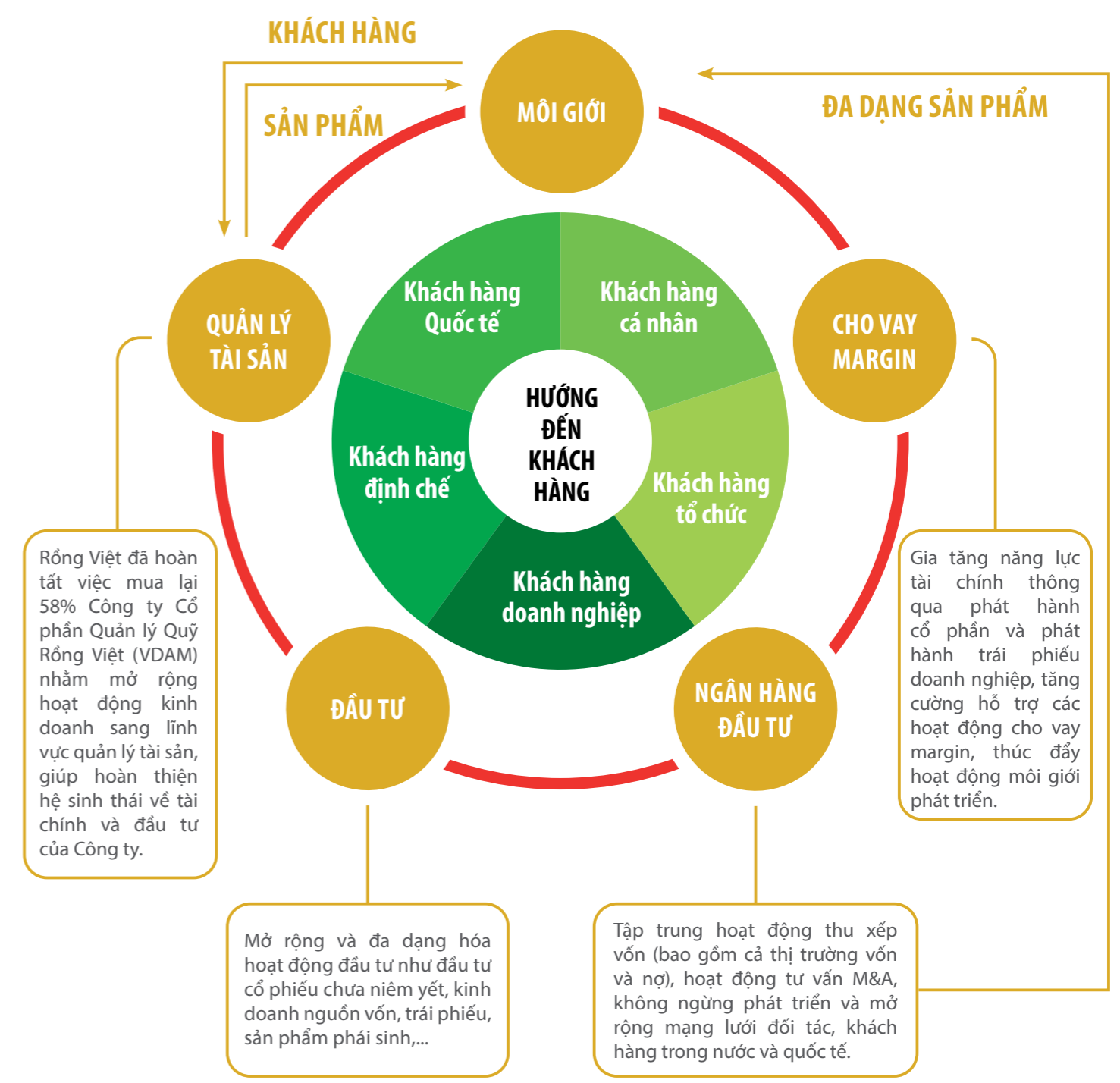
Những năm gần đây, tầng lớp trung lưu và thế hệ trẻ ngày càng nhận thức và quan tâm các kênh đầu tư hiện đại, tiện lợi, mang lại lợi nhuận hấp dẫn. Trong số các kênh đầu tư, chứng khoán nổi bật với lợi thế riêng, luôn tiềm ẩn cơ hội trong mọi bối cảnh thị trường và đáp ứng được nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư. Đến cuối năm 2024, tổng số tài khoản chứng khoán đạt gần 9,3 triệu tài khoản (tương đương 9,2% dân số), tăng trưởng vượt bậc so với mức 2,37 triệu tài khoản vào cuối năm 2019.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN RỒNG VIỆT GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

Thấu hiểu định hướng phát triển cùng tiềm năng vượt trội của thị trường, Rồng Việt đặt niềm tin mạnh mẽ vào sự tăng trưởng bền vững và tương lai rực rỡ của nền kinh tế cũng như thị trường chứng khoán Việt Nam. Từ năm 2021, Công ty đã xây dựng chiến lược cho giai đoạn 2021 - 2030 với thông điệp "KIẾN TẠO TƯƠNG LAI THỊNH VƯỢNG", với tầm nhìn **xây dựng Rồng Việt trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu, hiện đại và hiệu quả nhất Việt Nam vào năm 2030.**

Để hiện thực hóa tầm nhìn này, chiến lược phát triển của Rồng Việt được xây dựng dựa trên 05 trụ cột kinh doanh cốt lõi: Môi giới, Cho vay margin, Đầu tư, Ngân hàng đầu tư và Quản lý tài sản, phục vụ 05 nhóm khách hàng chính: Khách hàng cá nhân, Khách hàng tổ chức, Khách hàng doanh nghiệp, Khách hàng định chế và Khách hàng quốc tế. Đây là nền tảng để Rồng Việt khẳng định vị thế và đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

Rồng Việt xác định chuyển đổi số toàn diện là chìa khóa then chốt để hiện thực hóa chiến lược 2021 - 2030, tập trung nguồn lực xây dựng nền tảng vững chắc, nâng cấp mô hình kinh doanh và phát triển đội ngũ nhân sự ưu tú. Song song với đó, Rồng Việt triển khai định hướng Chuyển đổi số toàn diện 05 năm (2021 - 2025), tập trung vào 04 nhóm mục tiêu chính sau:

1 Tối ưu hóa, xây dựng hệ thống vận hành xuất sắc:

Đổi mới phương thức quản trị và tối ưu hóa hoạt động vận hành bằng cách tự động hóa các quy trình nội bộ, hướng tới xây dựng một hệ thống quản lý chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả. Điều này bao gồm việc triển khai các hệ thống quản lý nhân sự, báo cáo quản trị thông minh, phân tích dữ liệu tiên tiến và văn phòng số hóa.



2 Gia tăng trải nghiệm Khách hàng:

Tăng cường sự kết nối với khách hàng qua các kênh trực tiếp và trực tuyến, mang lại trải nghiệm vượt trội về sản phẩm và dịch vụ. Công ty tập trung cải tiến hệ thống giao dịch, bảng giá và website với thiết kế hiện đại, dễ sử dụng; đồng thời phát triển các hệ thống đào tạo, hỗ trợ đầu tư chứng khoán toàn diện và quản lý thông tin chăm sóc khách hàng để đáp ứng tốt hơn nhu cầu tài chính và đầu tư.



3 Phát triển các nền tảng, mô hình kinh doanh mới:

Tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính và đầu tư trên nền tảng số nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm cũng như cách tiếp cận thị trường. Điều này giúp đảm bảo hiệu quả kinh tế bền vững thông qua việc tự động hóa và quản lý hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ như Môi giới, Cho vay, Ngân hàng đầu tư, Đầu tư và Quản lý tài sản.



4 Xây dựng Hạ tầng & an ninh công nghệ thông tin vững mạnh:

Nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ và tăng cường bảo mật với các dự án như Data Warehouse, Security Service, nhằm đảm bảo sự hiện đại và an toàn cho toàn bộ hoạt động của Công ty.



KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021 - 2024

Năm 2021, Rồng Việt khởi đầu giai đoạn phát triển mới 2021 - 2030 với mục tiêu kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính, đầu tư cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư Việt Nam bằng việc sáng tạo, cung cấp được những giải pháp, công cụ tài chính và sản phẩm đầu tư phù hợp, mang lại hiệu quả tối ưu cho khách hàng. Để làm được điều đó, Rồng Việt đã nỗ lực xây dựng nền tảng nội lực vững chắc trên cơ sở chuyển đổi số toàn diện và mạnh mẽ, thể hiện qua định hướng **"Xây Nền Tảng - Đón Tương Lai"**.

Tháng 05/2021, Ban dự án Chuyển đổi số của Rồng Việt thành lập với 26 sáng kiến số và 02 kế hoạch đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, chính thức khởi động những dự án đầu tiên. Trong năm, Dự án Office 365 (Văn phòng số) được hoàn tất và đưa vào triển khai, hướng tới xây dựng hệ thống vận hành ưu việt, hỗ trợ truy cập mọi lúc, mọi nơi, trên mọi thiết bị.

Cùng năm, 03 dự án trọng điểm khác - Hệ thống Quản trị nhân sự (HRM), Hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon và Nền tảng hỗ trợ phân tích đầu tư smartDragon - cũng hoàn tất nghiên cứu, chuyển sang giai đoạn phát triển công nghệ. Đồng thời, các dự án Hệ thống Quản lý quan hệ khách hàng (CRM), Nền tảng dữ liệu toàn diện (Data Warehouse) và Hệ thống Báo cáo quản trị (BI) được lên ý tưởng và nghiên cứu tiền khả thi.

Với định hướng **"Củng Cố Nền Tảng - Mở Rộng Quy Mô - Gia Tăng Hiệu Quả"**, năm 2022 đánh dấu nhiều cột mốc quan trọng khi Rồng Việt đẩy mạnh triển khai và giới thiệu đến khách hàng, nhà đầu tư nhiều sản phẩm, dịch vụ mới, với tổng ngân sách đầu tư cho các dự án chuyển đổi số trong năm là 17 tỷ đồng và huy động sự tham gia của hơn 100 nhân sự nội bộ, phối hợp thực hiện cùng 26 đối tác khác nhau. Các dự án nổi bật được đưa vào vận hành trong năm gồm hệ thống HRM, eduDragon, nền tảng smartDragon phiên bản web cùng trợ lý ảo hiDragon trên ứng dụng Telegram, website mới với giao diện hiện đại, tương thích đa nền tảng và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện đầu tư, nâng cấp cho hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin với ngân sách thực hiện hơn 30 tỷ đồng.

Năm 2023, trước bối cảnh biến động phức tạp của tình hình địa chính trị và nền kinh tế toàn cầu, Rồng Việt đề cao sự linh hoạt và khả năng thích ứng trước những thay đổi nhanh chóng của thị trường với định hướng **"Thích Ứng Tình Hình Mới - Vững Vàng Tiến Bước"**. Công ty tập trung hoàn tất và go-live các dự án trọng điểm gồm nền tảng dữ liệu toàn diện Data Warehouse, hệ thống CRM, nâng cấp hệ thống giao dịch iDragon phiên bản hoàn toàn mới, đưa Platform Đầu tư - Phân hệ cổ phiếu vào hoạt động. Tổng chi phí triển khai các dự án chuyển đổi số và đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin trong năm 2023 là hơn 30 tỷ đồng.

Năm 2024, theo định hướng **"Phát Huy Nội Lực - Nâng Tầm Vị Thế"**, Rồng Việt tập trung phát huy tối đa nội lực về con người, hệ thống và công nghệ, tiến bước một cách vững vàng và dẫn đầu định vị thế của mình trên thị trường tài chính. Trong năm, Công ty vận hành 05 dự án mới gồm hệ thống Call Margin tự động thị trường cơ sở, triển khai hợp đồng điện tử và chữ ký số (eContract & eSign), Platform Ngân hàng Đầu tư (IB) và hoàn tất di dời Trung tâm dữ liệu (Data center). Đồng thời, Rồng Việt liên tục nâng cấp, bổ sung các tính năng mới cho những dự án đã đi vào vận hành trước đó.

Như vậy, sau 04 năm thực hiện, 25 trên tổng số 31 sáng kiến số (tăng 3 sáng kiến số so với ban đầu) đã được Rồng Việt triển khai với định hướng ưu tiên, tập trung hướng đến sự thay đổi nhanh chóng và quyết liệt trong phương thức quản trị điều hành, cải tiến mô hình hoạt động kinh doanh dựa trên dữ liệu (Data-driven), qua đó thể hiện sự kiên định, nỗ lực và sáng tạo của toàn thể đội ngũ Rồng Việt.

Năm 2025, cột mốc then chốt kết thúc giai đoạn phát triển 05 năm đầu tiên 2021 - 2025, là thời điểm Rồng Việt cần tập trung toàn lực, đẩy nhanh tiến độ, hoàn tất các dự án chuyển đổi số trọng điểm còn lại. Đây là bước đi khẳng định cam kết mạnh mẽ trong việc đổi mới công nghệ, tối ưu vận hành số hóa, đặt nền móng vững chắc, tạo đà cho một hành trình phát triển đầy tham vọng tiếp theo, hướng tới thực hiện thành công tầm nhìn và định hướng chiến lược 2021 - 2030, nâng tầm vị thế Rồng Việt trên thị trường tài chính Việt Nam.

ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Năm 2024, với nhận định thị trường chứng khoán Việt Nam đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất và bước vào chu kỳ hồi phục, cùng định hướng xuyên suốt “PHÁT HUY NỘI LỰC – NÂNG TẦM VỊ THẾ”, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty đã tận dụng tốt các cơ hội từ xu hướng tích cực của thị trường, đồng thời phát huy sức mạnh nội tại để đạt được sự ổn định và tạo tiền đề cho một giai đoạn phát triển mới. Các định hướng chiến lược đóng vai trò như kim chỉ nam, giúp Công ty không chỉ thích ứng với bối cảnh biến động mà còn củng cố vị thế trên thị trường tài chính.

Kết thúc năm 2024, kinh tế vĩ mô ghi nhận nhiều con số tích cực như tăng trưởng GDP, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu, thu hút FDI và kiểm soát lạm phát, trong bối cảnh tỷ giá tiếp tục chịu áp lực từ đồng USD mạnh. Thị trường chứng khoán nửa cuối năm diễn biến kém thuận lợi với thanh khoản sụt giảm mạnh, hệ thống giao dịch KRX và mục tiêu nâng hạng thị trường chưa hoàn tất, cùng áp lực bán ròng từ khối ngoại vẫn tiếp diễn. Mặc dù vậy, **hoạt động kinh doanh** của Công ty năm 2024 đã đạt những kết quả tích cực, hoàn thành kế hoạch do ĐHQĐ đề ra, nhờ các định hướng chiến lược linh hoạt và sự chỉ đạo kịp thời từ HĐQT, giúp Rông Việt duy trì sự ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh.

HĐQT ghi nhận sự nhất quán trong việc thực hiện quan điểm “Lấy khách hàng làm trung tâm” và “Gia tăng trải nghiệm và hiệu quả đầu tư của khách hàng”. Trong năm 2024, Công ty tập trung củng cố hệ khách hàng hiện hữu và phát triển khách hàng mới thông qua các chương trình thi đua và chính sách phù hợp, đặc biệt với các nhóm khách hàng chủ lực. Nổi bật có thể kể đến việc ứng dụng công nghệ hợp đồng điện tử và chữ ký số (eContract và eSign), nâng cấp dịch vụ ký quỹ m15Dragon hay triển khai gói ưu đãi lãi suất margin 8,88%/năm. **Các hoạt động môi giới, cho vay margin, ngân hàng đầu tư và quản lý tài sản** đều được triển khai linh hoạt, đảm bảo cân bằng giữa hiệu quả và an toàn. Ngoài ra, HĐQT cũng đánh giá cao những nỗ lực trong việc cải thiện trải nghiệm khách hàng, đơn giản hóa quy trình thủ tục, nâng cao chất lượng tư vấn, kết hợp cùng đẩy mạnh hoạt động marketing sản phẩm - dịch vụ, tăng cường truyền thông và quảng bá thương hiệu Rông Việt trên thị trường, qua đó giúp củng cố thị phần và gia tăng doanh thu hoạt động.

Hoạt động đầu tư, gồm đầu tư cổ phiếu, trái phiếu và kinh doanh nguồn, ghi nhận kết quả tích cực nhờ tuân thủ triết lý đầu tư, đồng thời thích ứng linh hoạt, tận dụng tốt cơ hội thị trường và quản trị rủi ro chặt chẽ. Bên cạnh đó, **hoạt động quản lý tài sản** thông qua công ty con VDAM trong năm đã tích cực triển khai các sản phẩm - dịch vụ phù hợp, đáp ứng nhu cầu ủy thác, tư

vấn đầu tư đa dạng của khách hàng, giúp gia tăng quy mô tài sản quản lý, với hiệu suất đầu tư các danh mục đều vượt trội so với VN-Index. VDAM cũng đã hoàn tất các công tác chuẩn bị cần thiết để triển khai chào bán sản phẩm chứng chỉ quỹ mở trong Quý 1/2025.

Về hoạt động các chi nhánh, HĐQT ghi nhận sự cải thiện trong việc tăng trưởng NAV khách hàng, dư nợ cho vay và doanh thu, tuy nhiên chưa có sự đồng đều giữa các chi nhánh. Một số chi nhánh còn những hạn chế nhất định dưới áp lực môi trường cạnh tranh cao.

Đối với mục tiêu gia tăng năng lực tài chính, Công ty đã triển khai đồng bộ và hiệu quả các giải pháp gồm tăng nguồn vốn chủ sở hữu thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cổ phiếu ESOP, kết hợp duy trì ổn định kênh phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và mở rộng hạn mức tín dụng với hệ thống ngân hàng, tạo dư địa mở rộng cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2024 còn nhiều biến động và tâm lý thận trọng của nhà đầu tư, kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược/chuyên nghiệp chưa thể hoàn tất. Bên cạnh đó, năm 2024, Rông Việt lần đầu tiên được tổ chức định mức tín nhiệm quốc tế Moody's thực hiện đánh giá xếp hạng, khẳng định uy tín và năng lực tài chính theo các tiêu chuẩn quốc tế.

Yếu tố ứng dụng công nghệ tiếp tục là một điểm sáng trong năm 2024, phản ánh định hướng chuyển đổi số toàn diện của Rông Việt. HĐQT đánh giá cao việc cải tiến, nâng cấp liên tục hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại và các nền tảng, công cụ phân tích dữ liệu tiên tiến, mang lại trải nghiệm vượt trội cho khách hàng. Hệ thống giao dịch được duy trì ổn định, an toàn và bảo mật, tạo điều kiện để khách hàng khai thác hiệu quả các cơ hội đầu tư. Đồng thời, việc xây dựng các sản phẩm phân tích và tư vấn đầu tư chất lượng cao giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty, đáp ứng kỳ vọng của nhà đầu tư trong một thị trường ngày càng đòi hỏi sự uy tín và chuyên nghiệp.

Công tác tổ chức nhân sự trong năm 2024 được triển khai theo đúng định hướng từ đây mạnh tìm kiếm, tuyển dụng, tăng cường đào tạo đến thực hiện đánh giá khung năng lực, xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp cho từng vị trí. Theo đó, hàng loạt chương trình đào tạo được diễn ra xuyên suốt trong năm, gia tăng cả về số lượng khóa học và số giờ đào tạo bình quân trên mỗi nhân sự, kết hợp các hình thức trực tuyến, trực tiếp, tổ chức workshop và đào tạo thuê ngoài. Bên cạnh đó, chính sách lương thưởng, phúc lợi và các chương trình thi đua khen thưởng luôn đảm bảo tính cạnh tranh, bám sát thực tế giúp thúc đẩy tinh thần làm việc, phát huy tối đa tiềm năng đội ngũ.

HĐQT ghi nhận những đóng góp quan trọng của hoạt động **Hỗ trợ vận hành** trong năm 2024, với việc không ngừng nâng cao tính chuyên nghiệp, chủ động, cải thiện chất lượng dịch vụ nội bộ, đảm bảo hệ thống giao dịch vận hành ổn định, an toàn, hiệu quả và bảo mật thông tin. Trong năm, Rông Việt đã cập nhật, ban hành mới nhiều quy chế, quy định nội bộ nhằm kịp thời đáp ứng các sửa đổi trong quy định pháp luật, cải tiến hiệu quả hoạt động và nâng cao mức độ tuân thủ các thông lệ tốt về quản trị công ty, đảm bảo quyền và lợi ích của tất cả các bên liên quan. Việc triển khai dự án Giám sát an toàn thông tin (SOC) cùng hoàn tất di dời trung tâm dữ liệu (Data Center) đánh dấu một bước tiến quan trọng trong hành trình xây dựng, củng cố nền tảng, đảm bảo môi trường an toàn, ổn định cho hạ tầng công nghệ thông tin và linh hoạt mở rộng trong tương lai.

Công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro tiếp tục được triển khai chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và chính sách nội bộ. Các hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ được thực hiện định kỳ, thường xuyên ở tất cả các cấp, từ hội sở đến các chi nhánh, giúp phát hiện và xử lý kịp thời các rủi ro tiềm ẩn. Đặc biệt, trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, việc triển khai các cơ chế cảnh báo sớm và quản lý rủi ro chủ động giúp Rông Việt hoạt động an toàn, ổn định, bảo vệ lợi ích của Công ty, cổ đông và hướng đến phát triển bền vững. Kết quả, trong năm 2024, Rông Việt không có sự cố rủi ro nghiêm trọng nào xảy ra, không phát sinh việc sử dụng các khoản trích lập dự phòng rủi ro và không có tổn thất về tài chính. Đồng thời, Công ty luôn đảm bảo tất cả các chỉ tiêu về hạn

mức đầu tư, an toàn tín dụng, an toàn nguồn vốn, an toàn hoạt động kinh doanh trong hạn mức quy định.

Năm 2024, song song với việc **ban hành chiến lược phát triển bền vững theo các tiêu chí ESG đến năm 2030**, Rông Việt tích cực triển khai nhiều hoạt động có ý nghĩa, đóng góp cho sự phát triển bền vững của cộng đồng, xã hội và thế hệ tương lai. Tiêu biểu có thể kể đến việc phát động chương trình trồng cây xanh thường niên “Rông Việt - Vì một Việt Nam xanh” với dự án đầu tiên trồng 300 cây bằng lăng tại TP. Phan Thiết (Bình Thuận), tổng giá trị hơn 551 triệu đồng; triển khai cuộc thi kiến thức và đầu tư chứng khoán thực tế RongViet Invest mùa 2 với sự phối hợp của 36 trường Đại học, Cao đẳng trên cả nước, thu hút gần 8.000 sinh viên tham gia với tổng giá trị giải thưởng 900 triệu đồng; tiên phong trong việc phổ cập và giáo dục nhận thức về tài chính cho trẻ thông qua chuỗi workshop “Tiền không mọc ra từ cây”, nhận được sự ủng hộ và tham gia đông đảo của hơn 1.300 phụ huynh và học sinh các cấp; trao tặng 52 suất học bổng “Rông Việt - Chắp cánh ước mơ” với tổng giá trị 460 triệu đồng nhằm hỗ trợ các bạn sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, Rông Việt duy trì đều đặn chuỗi chương trình thiện nguyện truyền thống với quy mô lớn nhất trong 14 năm qua là “Chia sẻ yêu thương”, “Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ” với tổng giá trị gần 01 tỷ đồng. Nguồn ngân sách thực hiện các hoạt động này không chỉ đến từ ý thức, tinh thần đóng góp tự nguyện của người lao động, Công đoàn, mà Rông Việt trong năm cũng đã trích gần 2,5 tỷ đồng từ nguồn lợi nhuận sau thuế để bổ sung vào Quỹ thiện nguyện.

Tổng kết, HĐQT đánh giá các mặt hoạt động trong năm 2024 của Rông Việt đã thể hiện tính đồng bộ và hiệu quả, bám sát quan điểm định hướng do HĐQT đề ra từ đầu năm, với những dấu ấn như nâng cấp, hoàn thiện hệ sinh thái tài chính – đầu tư, gia tăng trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa hệ thống vận hành, giúp Rông Việt vượt qua những giai đoạn khó khăn của thị trường, phát huy được nội lực và nâng tầm vị thế. Các kết quả đạt được là nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục phát triển bền vững, hướng tới kiến tạo tương lai thịnh vượng cho cổ đông, khách hàng, người lao động, đồng thời có đóng góp tích cực cho sự phát triển của nền kinh tế, thị trường tài chính và cộng đồng, xã hội trong thời gian tới.

ESG

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị Rông Việt thực hiện vai trò giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành thông qua các phiên họp định kỳ, cơ chế báo cáo thường xuyên và các hoạt động kiểm tra khi cần thiết. Công tác giám sát tập trung vào việc theo dõi quá trình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, đánh giá hiệu quả quản trị điều hành, tình hình kinh doanh, công tác quản lý rủi ro và việc tuân thủ các quy định pháp luật. Ban điều hành có trách nhiệm báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động, việc thực hiện các nhiệm vụ được giao và các vấn đề phát sinh quan trọng để HĐQT kịp thời xem xét, đưa ra chỉ đạo phù hợp.

Tổng kết năm 2024, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực cũng như kết quả mà Ban điều hành đã đạt được trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động khó lường và thay đổi nhanh chóng, cụ thể như sau:

01

Thực hiện kế hoạch kinh doanh: Trong năm 2024, Ban điều hành đã bám sát định hướng hoạt động do Hội đồng quản trị đề ra, có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước các kịch bản diễn biến của thị trường, linh hoạt và chủ động triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời báo cáo, tham mưu để Hội đồng quản trị đưa ra những quyết sách, chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện các kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ giao phó.

02

Tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm tài chính 2023 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT: Ban điều hành đã quán triệt các định hướng hoạt động từ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đồng thời tổ chức triển khai hiệu quả công tác quản trị điều hành và hoạt động kinh doanh, hoàn thành tốt và đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

03

Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty: Ban điều hành đã tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ/ đột xuất, Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban điều hành cùng đội ngũ cán bộ nhân viên trong việc quản trị điều hành và triển khai hoạt động kinh doanh năm 2024. Ban điều hành đã nhanh chóng điều chỉnh để thích ứng với những biến động phức tạp của thị trường, xây dựng kế hoạch kinh doanh rõ ràng, chuẩn bị chu đáo và linh hoạt trong quản trị. Nhờ đó, Công ty đã vượt qua những biến động và đạt được kết quả kinh doanh tương đối tích cực trong năm 2024, giúp tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, tạo ra giá trị và hiệu quả cho khách hàng, đảm bảo quyền lợi người lao động và đóng góp tích cực cho các bên liên quan.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2025

Sau 18 năm hình thành và phát triển, trải qua nhiều thăng trầm cùng thị trường chứng khoán Việt Nam, với khát vọng vươn lên và nỗ lực bền bỉ, Rông Việt đã xây dựng được nền tảng vững chắc với hệ thống nguồn nhân lực - sản phẩm - quy trình - công nghệ - mạng lưới - hạ tầng - khách hàng... tương đối đầy đủ và bài bản, một mô hình kinh doanh phù hợp và hiệu quả, tạo dựng được vị thế, uy tín nhất định trên thị trường tài chính Việt Nam.

Năm 2025, ở tuổi 19, Rông Việt chính thức bước vào giai đoạn của sự trưởng thành và chín chắn hơn bao giờ hết. Đây không chỉ là cột mốc để Rông Việt đánh dấu việc hoàn tất hành trình xây dựng nền tảng và

củng cố nội lực 2021 - 2025, mà còn là điểm khởi đầu của một giai đoạn phát triển mới với những bước tiến đột phá về hiệu quả, quy mô và vị thế.

Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, Rông Việt sẵn sàng đồng hành cùng những vận hội mới khi thị trường chứng khoán Việt Nam được nâng hạng lên nhóm các thị trường mới nổi, đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình, khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Trong bối cảnh đó, chủ đề **"VỮNG NỀN TẢNG - CHẮC TƯƠNG LAI"** đã được lựa chọn để làm kim chỉ nam, định hướng xuyên suốt cho hoạt động của Rông Việt trong năm 2025, thể hiện sự tự tin, bản lĩnh và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của Công ty.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2025 ĐƯỢC HĐQT XÁC ĐỊNH NHƯ SAU

01 TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

- Đẩy nhanh việc tìm kiếm các đối tác, nhà đầu tư phù hợp tham gia các đợt phát hành cổ phần riêng lẻ để nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu phát triển và sự ổn định nguồn vốn về dài hạn của Rông Việt.
- Duy trì và giữ ổn định kênh huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ; nghiên cứu triển khai phát hành trái phiếu ra công chúng; mở rộng và củng cố quan hệ tín dụng với ngân hàng và định chế tài chính, tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn vay, bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh; rà soát và hoàn thiện các quy trình, thủ tục để triển khai việc vay vốn từ các nguồn ngoài tổ chức tín dụng, giúp Công ty linh hoạt hơn trong việc quản lý và sử dụng vốn.

02 NÂNG CAO NĂNG LỰC CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ

Cải thiện chính sách tuyển dụng, đãi ngộ để thu hút và giữ chân người tài; tăng cường đào tạo, phát triển năng lực đội ngũ quản lý để triển khai chiến lược kinh doanh hiệu quả; khuyến khích sáng tạo, tinh thần đột phá, đặc biệt trong hoạt động kinh doanh, nhằm khai thác hiệu quả các thị trường, lĩnh vực mà Rông Việt có thế mạnh; đồng thời xây dựng văn hóa kỷ luật, chuyên nghiệp và gắn kết trong tổ chức.

03 ĐỊNH HƯỚNG, TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- Hoạt động Huy động vốn, Môi giới và Cho vay: quyết liệt đẩy mạnh, khai thác tối đa nguồn lực, tiềm năng, cơ hội và áp dụng chính sách linh hoạt để gia tăng vị thế của Rông Việt trên thị trường.
- Hoạt động Đầu tư: tiếp tục là hoạt động chủ lực, đảm bảo hai mục tiêu quan trọng là đạt mức hiệu suất sinh lời vượt trội và kiểm soát, quản trị rủi ro một cách chủ động, hiệu quả.
- Hoạt động Ngân hàng đầu tư: tập trung vào các thương vụ tư vấn M&A có giá trị cao và tiếp tục triển khai các hoạt động tư vấn phát hành, tư vấn tài chính doanh nghiệp truyền thống trên cơ sở tận dụng lợi thế mạng lưới và mối quan hệ sâu rộng đã xây dựng được; tăng cường sự phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau để phát triển khách hàng giữa các mảng hoạt động.
- Đẩy mạnh hơn việc đầu tư, phát triển hoạt động Quản lý tài sản với chủ lực là sản phẩm quỹ mở và dịch vụ ủy thác, tư vấn đầu tư nhằm phát huy tối đa lợi thế của Rông Việt trong việc là một trong số ít công ty chứng khoán sở hữu một hệ sinh thái tài chính - đầu tư toàn diện, đầy đủ và hiệu quả; tăng cường khả năng kết nối giữa các hoạt động Quản lý tài sản với các mảng kinh doanh khác của Công ty, để cung cấp bộ sản phẩm dịch vụ toàn diện và hiệu quả cho khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh của Rông Việt trong lĩnh vực Quản lý tài sản.

04 TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI VÀ CẢI TIẾN SẢN PHẨM HIỆN HỮU

- Bám sát quan điểm "Lấy khách hàng làm trung tâm", với mục tiêu trọng tâm là "gia tăng trải nghiệm và hiệu quả đầu tư của khách hàng", Rông Việt tiếp tục đầu tư nghiên cứu, xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm dịch vụ tài chính - đầu tư (kế hoạch quản lý tài chính cá nhân, sản phẩm tài chính, sản phẩm đầu tư, sản phẩm công nghệ để hỗ trợ hoạt động đầu tư) đa dạng, với nhiều tiện ích vượt trội trên nền tảng số.
- Đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ được nghiên cứu, phát triển phù hợp với nhu cầu đa dạng của từng phân khúc khách hàng, hỗ trợ tăng trưởng bền vững của Công ty và nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

05 TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN

Tăng cường ứng dụng, khai thác hiệu quả các dự án chuyển đổi số trong công tác quản trị điều hành và triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty; tối ưu hóa quy trình, nâng cao hiệu quả công việc và cải thiện trải nghiệm khách hàng; thường xuyên rà soát, đánh giá và cải tiến các dự án chuyển đổi số nhằm đảm bảo các dự án mang lại giá trị tối đa và phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty.

06 KHAI THÁC VÀ PHÁT HUY HIỆU QUẢ HỆ THỐNG MẠNG LƯỚI

- Tăng cường công tác định hướng, hỗ trợ và giám sát hoạt động kinh doanh tại các chi nhánh, đảm bảo sự đồng bộ, hiệu quả và tối ưu hóa nguồn lực trong toàn hệ thống.
- Đẩy mạnh việc chia sẻ kinh nghiệm, phương thức quản lý và phát triển hoạt động kinh doanh giữa các chi nhánh, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và mức độ hài lòng của khách hàng trên toàn mạng lưới.

07 TĂNG CƯỜNG PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Tập trung tìm kiếm, phát triển mối quan hệ đối tác chiến lược tại các thị trường tiềm năng như Nhật Bản, Đài Loan,... đồng thời tìm kiếm các cơ hội hợp tác quốc tế để nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường.

08 XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU UY TÍN, HIỆU QUẢ, MINH BẠCH VÀ CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI

- Đảm bảo mọi hoạt động của Công ty đều tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; định vị, xây dựng thương hiệu Rông Việt là biểu tượng của sự uy tín, minh bạch và phát triển bền vững.
- Tăng cường hoạt động quảng bá thương hiệu thông qua các kênh truyền thông, chiến dịch marketing và các sự kiện, hội thảo với khách hàng nhằm tăng độ nhận biết, nâng cao giá trị thương hiệu và khẳng định uy tín lâu năm của Rông Việt trên thị trường.

09 TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NỘI BỘ, QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ ĐẢM BẢO TUÂN THỦ PHÁP LUẬT

Nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định và tiêu chuẩn quốc tế; thường xuyên cập nhật quy trình để phát hiện sớm và phòng ngừa hiệu quả các rủi ro, tăng tính minh bạch và an toàn; triển khai Platform Quản trị rủi ro để kiểm soát chặt chẽ, xử lý kịp thời, đảm bảo hoạt động tài chính, đầu tư và kinh doanh an toàn, hiệu quả.



QUẢN TRỊ CÔNG TY



CHƯƠNG 06.

Hội đồng quản trị	160
Ban kiểm soát	178
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD	183
Đánh giá hoạt động Quản trị công ty	186
Quản trị rủi ro	240

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị (HĐQT) của Rông Việt năm 2024 duy trì cơ cấu gồm **08 thành viên**, không thay đổi so với năm 2023, bảo đảm sự cân đối và khả năng hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên sở hữu kinh nghiệm, kỹ năng quản trị điều hành và kiến thức chuyên môn trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán và pháp luật.

Cơ cấu này tuân thủ quy định về tỷ lệ tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành, trong đó hiện 7/8 thành viên là thành viên không điều hành, **chiếm tỷ lệ 87,5%**. Đồng thời, Rông Việt cũng đáp ứng yêu cầu có tối thiểu **02 thành viên HĐQT độc lập** trong tổng số 08 thành viên, góp phần hạn chế việc kiêm nhiệm chức danh điều hành và tăng cường tính độc lập trong hoạt động của HĐQT.

Bên cạnh đó, một trong những xu hướng nổi bật của quản trị công ty hiện đại là tăng cường sự đa dạng về giới trong cơ cấu HĐQT, đây được coi là yếu tố quan trọng thúc đẩy quản trị bền vững và giúp doanh nghiệp tăng trưởng dài hạn. Theo đó, Rông Việt hiện có 2/8 thành viên HĐQT là nữ, **chiếm tỷ lệ 25%**, thể hiện cam kết của Công ty trong việc thúc đẩy sự đa dạng và bình đẳng giới trong quản trị doanh nghiệp.

Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Rông Việt, cùng thông tin tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi thành viên, vui lòng xem tại Chương 3, mục Tổ chức và nhân sự - Trang 42.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò định hướng chiến lược, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc triển khai các mục tiêu và kế hoạch kinh doanh, tổ chức bộ máy nhân sự, nâng cao năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn hoạt động, cùng các vấn đề trọng yếu khác thuộc phạm vi thẩm quyền. HĐQT luôn bảo đảm hoạt động của Công ty diễn ra hiệu quả, tạo giá trị bền vững cho Cổ đông và tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

CÁC CUỘC HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 24 cuộc họp, bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, nhằm thảo luận và biểu quyết thông qua 18 Nghị quyết và 17 Quyết định của HĐQT, bảo đảm kịp thời triển khai các định hướng, kế hoạch đã được ĐHCĐ giao phó, cũng như thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trong đó, có 04 phiên họp HĐQT định kỳ (mỗi quý 01 lần), được tổ chức vào tháng đầu tiên sau khi kết thúc quý, nhằm đánh giá kết quả hoạt động của Công ty trong quý vừa qua cũng như định hướng, xây dựng kế hoạch kinh doanh cho quý tiếp theo. Tại các phiên họp này, Ban điều hành báo cáo chi tiết về kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động, tiến độ triển khai các dự án đầu tư trọng điểm, đồng thời tiếp thu các ý kiến chỉ đạo, định hướng từ HĐQT để kịp thời điều chỉnh hoạt động điều hành.

Bên cạnh đó, các cuộc họp HĐQT định kỳ luôn có sự tham dự đầy đủ của Ban kiểm soát với vai trò giám sát, đưa ra các đánh giá độc lập và đề xuất nhằm kiện toàn hoạt động quản trị, đồng thời đóng góp ý kiến cho HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ đối với toàn bộ hoạt động của Công ty.

Số lượng các cuộc họp và danh sách thành viên tham dự các cuộc họp HĐQT trong năm 2024:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự (*)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	Chủ tịch HĐQT	23/24	95,8%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan
2	Ông NGUYỄN THỨC VINH	Thành viên HĐQT	23/24	95,8%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan
3	Ông NGUYỄN HIẾU	Thành viên HĐQT	24/24	100%	
4	Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG	Thành viên HĐQT	24/24	100%	
5	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thành viên HĐQT kiêm TGD	24/24	100%	
6	Bà HOÀNG HẢI ANH	Thành viên HĐQT độc lập	24/24	100%	Ủy quyền tham dự 01 cuộc họp
7	Ông TRẦN NAM TRUNG	Thành viên HĐQT độc lập	24/24	100%	
8	Ông PHẠM HỮU LUÂN	Thành viên HĐQT	23/24	95,8%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan; Ủy quyền tham dự 01 cuộc họp

(*) Bao gồm cả hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Các phiên họp định kỳ của HĐQT đều được lập biên bản đầy đủ, có chữ ký xác nhận của tất cả các thành viên tham dự. Đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, biên bản tổng hợp ý kiến được lập và kèm theo phiếu biểu quyết của từng thành viên, bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng và làm căn cứ pháp lý khi cần thiết. Tất cả các biên bản và tài liệu liên quan được lưu giữ song song dưới dạng bản giấy và bản điện tử, do Văn phòng HĐQT phụ trách tổng hợp, quản lý và lưu trữ theo quy định nội bộ của Công ty.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

CÁC CUỘC HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT chỉ được thông qua khi có sự tán thành của đa số thành viên tham dự họp hoặc gửi ý kiến bằng văn bản. Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành bằng nhau, quyết định cuối cùng sẽ được xác định dựa trên ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

 Trong năm 2024, những nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được tổng hợp trong bảng dưới đây:

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/2024/QĐ-HĐQT	30/01/2024	V/v Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023	100%
2	05/2024/QĐ-HĐQT	07/02/2024	V/v tái bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	100%
3	01/2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	V/v Điều chỉnh đơn giá thuê văn phòng đối với Tầng 1, 2, 3, 4 và 5 Tòa nhà Viet Dragon	100%
4	02/2024/NQ-HĐQT	27/02/2024	V/v Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh - PGD Tao Đàn cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
5	03/2024/NQ-HĐQT	28/02/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rỗng Việt - Lần 1 năm 2024	100%
6	04/2024/NQ-HĐQT	13/03/2024	V/v Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023	100%
7	13/2024/QĐ-HĐQT	29/03/2024	V/v Ban hành Quy chế Xử lý kỷ luật lao động	100%
8	05/2024/NQ-HĐQT	17/04/2024	V/v Thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan	100%
9	06/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	V/v Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024	100%
10	07/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rỗng Việt - Lần 2 năm 2024	100%
11	08/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	V/v Mua lại trước hạn Trái phiếu Rỗng Việt phát hành mã VDSH2324002	100%
12	18/2024/QĐ-HĐQT	13/05/2024	V/v Ban hành Quy chế Tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rỗng Việt	100%
13	19/2024/QĐ-HĐQT	22/05/2024	V/v Chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức và nội dung liên quan đến triển khai đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	100%
14	09/2024/NQ-HĐQT	03/06/2024	V/v đề nghị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
15	22/2024/QĐ-HĐQT	07/06/2024	V/v Thông qua kết quả đăng ký mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024 và điều chỉnh danh sách cán bộ nhân viên được lựa chọn tham gia chương trình ESOP	100%
16	10/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	V/v thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàng Mai	100%

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	25/2024/QĐ-HĐQT	26/06/2024	V/v Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 và phương án phân phối cổ phiếu ESOP chưa được phân phối hết	100%
18	11/2024/NQ-HĐQT	05/07/2024	V/v Tăng vốn điều lệ Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%
19	31/2024/QĐ-HĐQT	08/07/2024	V/v sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Rỗng Việt	100%
20	38/2024/QĐ-HĐQT	15/07/2024	V/v thay đổi cơ cấu tổ chức Trung tâm Phân tích	100%
21	12/2024/NQ-HĐQT	15/07/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rỗng Việt - Lần 3 năm 2024	100%
22	13/2024/NQ-HĐQT	15/07/2024	V/v mua lại trước hạn Trái phiếu Rỗng Việt phát hành mã VDSH2324003	100%
23	39/2024/QĐ-HĐQT	18/07/2024	V/v sửa đổi Điều lệ Công ty	100%
24	14/2024/NQ-HĐQT	19/07/2024	V/v Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và các Bên có liên quan	100%
25	15/2024/NQ-HĐQT	19/07/2024	V/v Ngân hàng TNHH Indovina tái cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh	100%
26	42/2024/QĐ-HĐQT	24/07/2024	V/v sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Rỗng Việt	100%
27	49/2024/QĐ-HĐQT	16/09/2024	V/v Ban hành Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp tại CTCP Chứng khoán Rỗng Việt	100%
28	16/2024/NQ-HĐQT	04/10/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rỗng Việt - Lần 4 năm 2024	100%
29	17/2024/NQ-HĐQT	04/10/2024	V/v mua lại trước hạn Trái phiếu Rỗng Việt phát hành mã VDSH2324004	100%
30	18/2024/NQ-HĐQT	18/10/2024	V/v Chủ trương ký kết thỏa thuận giữa Công ty và người có liên quan	100%
31	53/2024/QĐ-HĐQT	18/10/2024	V/v Ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp của CTCP Chứng khoán Rỗng Việt	100%
32	54/2024/QĐ-HĐQT	18/10/2024	V/v Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rỗng Việt	100%
33	56/2024/QĐ-HĐQT	11/11/2024	V/v Ban hành Quy chế hoạt động đầu tư tại Công ty Cổ phần chứng khoán Rỗng Việt	100%
34	57/2024/QĐ-HĐQT	11/11/2024	V/v Ban hành Chiến lược Phát triển bền vững và Kế hoạch triển khai hoạt động Phát triển bền vững đến năm 2030	100%
35	60/2024/QĐ-HĐQT	09/12/2024	V/v ban hành quy định phân định thẩm quyền phê duyệt trong quản lý Dịch vụ Non-prefunding cho Khách hàng tổ chức nước ngoài	100%

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2023

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Rông Việt đã nghiêm túc triển khai và thực hiện đầy đủ các nội dung được thông qua tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023, với các kết quả cụ thể như sau:

✓ Thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Trong năm, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành và Ban kiểm soát để đưa ra các định hướng chiến lược và triển khai kế hoạch kinh doanh cụ thể, đồng thời xây dựng các phương án điều hành linh hoạt, phù hợp với từng kịch bản của thị trường. Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện tốt vai trò giám sát đối với công tác tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty, kịp thời đưa ra các chỉ đạo cần thiết để đảm bảo hiệu quả vận hành. Kết quả, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế (hợp nhất) theo kế hoạch được ĐHĐCĐ giao phó, qua đó khẳng định năng lực quản trị điều hành và sự phối hợp hiệu quả giữa các cấp quản lý, đặc biệt trong bối cảnh thị trường có những diễn biến không thuận lợi và yếu tố cạnh tranh ngày càng cao.

✓ Phân phối lợi nhuận năm 2023:

Theo phương án phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ thông qua, trong năm 2024, Rông Việt đã thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 11,5% trên mệnh giá và hoàn thành đợt phát hành vào tháng 06/2024, đảm bảo thời hạn chi trả cổ tức không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc ĐHĐCĐ thường niên, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020. Đối với việc tạm ứng cổ tức năm 2024, Công ty không thực hiện.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thực hiện trích lập Quỹ khen thưởng và phúc lợi, Quỹ thiện nguyện theo đúng tỷ lệ và đưa vào sử dụng theo đúng nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua, góp phần tăng cường các phúc lợi cho đội ngũ nhân sự và nâng cao tinh thần trách nhiệm xã hội của Công ty.

✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức họp và thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty, bao gồm Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính của công ty con. Kết quả, đơn vị được lựa chọn là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, thuộc danh sách 04 công ty kiểm toán độc lập đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Các công ty kiểm toán này đều nằm trong danh sách các tổ chức kiểm toán được UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

✓ Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024:

Căn cứ phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 thông qua và được UBCKNN chấp thuận, trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã triển khai hoàn tất các đợt phát hành cụ thể như sau:

Đợt 1: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Số cổ phiếu đã phân phối là 24.150.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): Số cổ phiếu đã phân phối thành công cho người lao động là 8.850.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành. Số tiền thu được từ đợt phát hành là 88,5 tỷ đồng.

↳ Như vậy, sau khi hoàn tất phát hành Đợt 1 vào tháng 06/2024, vốn điều lệ của Công ty thay đổi như sau:

- Vốn điều lệ trước phát hành: 2.100.000.000.000 đồng;
- Vốn điều lệ sau phát hành: 2.430.000.000.000 đồng.

Đợt 2: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

Trong năm, với việc điều kiện thị trường không thuận lợi, cũng như ĐHĐCĐ Công ty đã đề ra những tiêu chí, yêu cầu cụ thể trong việc lựa chọn nhà đầu tư (là tổ chức hoặc cá nhân trong và ngoài nước với tiềm lực tài chính, cam kết đồng hành, hỗ trợ Công ty trong hoạt động quản trị và tài chính), quá trình tìm kiếm và trao đổi với các nhà đầu tư tiềm năng đã kéo dài hơn dự kiến. Vì vậy, việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ chưa được thực hiện trong năm 2024.

✓ Phát hành & niêm yết chứng quyền có bảo đảm:

Trong năm 2024, Rông Việt đã được ĐHĐCĐ chấp thuận chủ trương chào bán và thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, tạo cơ sở pháp lý sẵn sàng để triển khai chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm. Tuy nhiên, sau khi xem xét và đánh giá diễn biến thị trường, HĐQT nhận thấy các điều kiện chưa thực sự thuận lợi để triển khai hoạt động này một cách hiệu quả. Do đó, việc chào bán và niêm yết chứng quyền chưa được thực hiện trong năm 2024.

HĐQT sẽ tiếp tục theo dõi sát sao diễn biến thị trường, đánh giá các yếu tố thuận lợi và lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định việc triển khai trong năm 2025 nhằm tối ưu hóa lợi ích cho Công ty và cổ đông.

✓ Niêm yết trái phiếu Rông Việt phát hành ra công chúng:

Nhằm tạo thuận lợi và tăng tính chủ động cho Công ty trong việc thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật khi phát hành trái phiếu ra công chúng, ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 của Rông Việt đã thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng trong giai đoạn năm 2024 – 2025. Tuy nhiên, trong năm 2024, Công ty không thực hiện đợt phát hành trái phiếu ra công chúng nào, nên việc niêm yết chưa được triển khai.

Với việc chủ trương này chỉ có hiệu lực cho đến trước thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2024, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ xem xét và chấp thuận gia hạn để tiếp tục làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai trong thời gian tới (nếu có), đảm bảo phù hợp với nhu cầu nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty và điều kiện thị trường tại từng thời điểm.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả và tuân thủ pháp luật. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng theo dõi sát sao việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của chính Hội đồng quản trị. Trong các phiên họp định kỳ hàng quý, Ban điều hành có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty, kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao, cũng như đánh giá việc thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác bởi Hội đồng quản trị.



Tổng kết năm 2024, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực cũng như kết quả mà Ban điều hành đã đạt được trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động khó lường và thay đổi nhanh chóng. Thông tin chi tiết về việc đánh giá hoạt động của Ban điều hành, vui lòng xem tại Chương 5, mục *Đánh giá hoạt động của Ban điều hành* – Trang 154.

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ - QUẢN TRỊ RỦI RO



HĐQT Rông Việt đóng vai trò giám sát và đánh giá hiệu quả toàn bộ hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB) và Quản trị rủi ro (QTRR) của Công ty, được triển khai theo mô hình 03 Tuyến phòng vệ và quy định tại Chính sách QTRR của Công ty. HĐQT giám sát các hoạt động này thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành, bộ phận Kiểm toán nội bộ và Ban kiểm soát, đảm bảo rằng mọi hoạt động đều tuân thủ pháp luật và được kiểm soát rủi ro hiệu quả.

Bên cạnh việc thiết lập hệ thống, HĐQT còn thành lập và giám sát hoạt động của Tiểu ban QTRR, cũng như phê duyệt các chính sách, chiến lược, hạn mức QTRR định kỳ. Đặc biệt, trong năm 2024, HĐQT đã phê duyệt và ban hành Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp, qua đó củng cố khả năng ứng phó với rủi ro bất ngờ.

Trong hoạt động hàng ngày, Tổng Giám đốc được HĐQT trao quyền vận hành hệ thống KSNB và QTRR, tuy nhiên HĐQT vẫn duy trì giám sát chặt chẽ. HĐQT và BKS thường xuyên phối hợp đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động của hệ thống này, ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành. Công ty cũng đang triển khai các công cụ kiểm soát và quản lý rủi ro mới, nhằm phát hiện và ngăn ngừa kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật cũng như quy định nội bộ Công ty.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Nhằm đảm bảo tính minh bạch, khách quan và công bằng trong quá trình quản trị công ty, Hội đồng quản trị Rông Việt nhiệm kỳ 2022 - 2026 hiện có 2/8 thành viên là thành viên độc lập, đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Các thành viên độc lập của HĐQT đều đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn khắt khe về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm quản trị, phẩm chất đạo đức và tính độc lập trong việc ra quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty. Sự hiện diện của các thành viên độc lập góp phần quan trọng vào việc đảm bảo tính độc lập, cân bằng lợi ích giữa các cổ đông và nâng cao hiệu quả giám sát đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành.

Hiện tại, hai thành viên HĐQT độc lập của Rông Việt là bà Hoàng Hải Anh (tham gia từ tháng 05/2020) và ông Trần Nam Trung (tham gia từ tháng 04/2022). Cụ thể:



Bà HOÀNG HẢI ANH
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Bà Hoàng Hải Anh có hơn 21 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư và pháp lý. Bà từng giữ các vị trí lãnh đạo, trong đó có Ủy viên, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Chứng khoán Dầu khí (PSI) trong 10 năm. Hiện bà là Phó Chủ tịch phụ trách tài chính Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hà Nội (HIAC) và Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB).



Ông TRẦN NAM TRUNG
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Trần Nam Trung có 14 năm kinh nghiệm ở các vị trí lãnh đạo, bao gồm Phó Chủ tịch HĐQT và các vị trí quản lý điều hành cao nhất tại Tập đoàn Muối Miền Nam (Sosal Group), đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất và chế biến muối tại Việt Nam. Ông Trung cũng tham gia vào HĐQT và giữ các vị trí điều hành tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực logistics, đầu tư và xây dựng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong phạm vi vai trò và trách nhiệm của thành viên HĐQT độc lập theo quy định của pháp luật hiện hành và các quy định nội bộ của Rông Việt, các thành viên HĐQT độc lập trong năm 2024 đã thực hiện đầy đủ vai trò của một thành viên HĐQT, đồng thời hoàn thành trách nhiệm của mình trong vai trò thành viên độc lập. Thành viên độc lập cũng tham gia tích cực vào hoạt động các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, đồng thời đóng góp ý kiến tư vấn, tham mưu về chiến lược cho các hoạt động của Công ty. Cụ thể:

Thực hiện quyền và trách nhiệm của thành viên HĐQT:

- Các thành viên độc lập tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ và các lần thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, đưa ra các ý kiến, đánh giá khách quan về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và thực hiện biểu quyết một cách độc lập, bảo đảm đúng quy định pháp luật và bảo vệ quyền lợi tối đa của cổ đông. Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, pháp lý và sản xuất kinh doanh, các thành viên độc lập thường xuyên đưa ra những ý kiến phản biện, góc nhìn khách quan và đặt ra những lưu ý quan trọng về yếu tố an toàn và quản trị rủi ro đối với các vấn đề được thảo luận, lấy ý kiến của HĐQT.
- Cụ thể, bà Hoàng Hải Anh, với vai trò Phó Chủ tịch Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB), đã thường xuyên cập nhật thông tin về các chính sách, quy định mới trong lĩnh vực chứng khoán, chia sẻ xu hướng triển khai phát triển bền vững và ghi nhận, truyền tải những đóng góp ý kiến của Rông Việt về các dự thảo luật liên quan đến ngành chứng khoán. Ông Trần Nam Trung, với kinh nghiệm quản lý điều hành trong lĩnh vực sản xuất, đã đóng góp các nhận định quan trọng về diễn biến kinh tế thế giới và thực tế tình hình thị trường trong nước. Các ý kiến của ông Trung giúp HĐQT có thêm góc nhìn đa chiều, từ đó nâng cao chất lượng các quyết định chiến lược và điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp với xu hướng thị trường.
- Các thành viên độc lập cũng đóng góp tích cực vào việc giám sát, bảo vệ quyền lợi của cổ đông trong các quyết định của HĐQT và Ban điều hành, qua đó nâng cao tính minh bạch, khách quan trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp.

Thực hiện vai trò là thành viên các Tiểu ban trực thuộc HĐQT:

- Với vai trò Trưởng Tiểu ban Quản trị rủi ro (QTRR), bà Hoàng Hải Anh đã tổ chức các hoạt động giám sát và cập nhật chính sách, quy trình quản trị rủi ro của Công ty các năm qua. Trong năm 2024, bà Hải Anh tham gia tích cực cùng các thành viên Tiểu ban QTRR trong việc rà soát, điều chỉnh các hạn mức quản lý rủi ro, đảm bảo rằng hệ thống quản trị rủi ro của Rông Việt luôn phù hợp với các điều kiện thay đổi của thị trường và yêu cầu quản trị nội bộ. Hoạt động của Tiểu ban QTRR đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ lợi ích của cổ đông và bảo đảm sự an toàn trong mọi hoạt động của Công ty.
- Bà Hoàng Hải Anh, ngoài vai trò Trưởng Tiểu ban Quản trị rủi ro, còn là Thành viên Tiểu ban Phát triển bền vững (PTBV) của Rông Việt. Trong năm 2024, bà đã tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chiến lược phát triển bền vững và xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động phát triển bền vững đến năm 2030 của Công ty. Đặc biệt, trong bối cảnh Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB) triển khai Dự án chấm điểm thực hành ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) đối với các công ty chứng khoán thành viên, bà Hải Anh đã đóng vai trò quan trọng là đầu mối kết nối, hỗ trợ Rông Việt trong quá trình làm việc với đơn vị phụ trách chuyên môn, Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam. Qua đó, Công ty đã ghi nhận các đánh giá, khuyến nghị và hướng dẫn để ngày càng hoàn thiện định hướng PTBV. Kết quả đáng tự hào là Rông Việt vinh dự xếp vị trí thứ 5 trong số 7 công ty chứng khoán được Hội đồng chấm điểm đánh giá dẫn đầu về thực hành ESG tại Việt Nam.

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2024, các hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ đầy đủ quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật. Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ được giao một cách thận trọng, chuyên nghiệp, bảo vệ tối đa lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty.
- Các phiên họp HĐQT được triệu tập và thực hiện đúng thời gian, với tài liệu cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ, tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty. Các thành viên HĐQT tích cực tham gia, thảo luận các nội dung được lấy ý kiến để đưa ra định hướng, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.
- Nhìn chung, các hoạt động của HĐQT trong năm 2024 đã được thực hiện nghiêm túc, có hệ thống và đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, góp phần vào sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Về hoạt động của Ban điều hành:

- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2023, các định hướng chiến lược của HĐQT, kế hoạch kinh doanh, cũng như các công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. Nhờ vậy, HĐQT đã kịp thời đưa ra các điều chỉnh, kiến nghị hỗ trợ cho Ban điều hành triển khai hiệu quả các mục tiêu đã đề ra.
- Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Trong mỗi phiên họp định kỳ, Ban điều hành báo cáo chi tiết về tình hình hoạt động của Công ty, kết quả thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
- Tổng kết, Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách nghiêm túc, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Về Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty:

- Báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2024 được lập và công bố phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Báo cáo phản ánh trung thực tình hình tài chính hợp nhất và kết quả hoạt động hợp nhất của Công ty.
- Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 đáp ứng đầy đủ các yêu cầu pháp lý, bao gồm việc được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán. Đơn vị này có uy tín và danh tiếng trong ngành, được ĐHĐCĐ chọn lựa tại phiên họp thường niên và có chi phí kiểm toán hợp lý.
- Kết quả kinh doanh năm 2024 ghi nhận tổng doanh thu hợp nhất đạt 1.041,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 291,2 tỷ đồng, lần lượt hoàn thành 106% và 101% chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đã đề ra. Tỷ lệ ROEa và ROAa của Công ty lần lượt đạt 11,14% và 4,97%, EPS đạt 1.192 đồng/cổ phiếu, thuộc nhóm các công ty chứng khoán có hiệu quả hoạt động cao trong năm 2024.
- Tại thời điểm cuối năm 2024, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu của Rông Việt đều tăng mạnh 20,3% và 16,1% so với cuối năm trước, lần lượt đạt 6.395 tỷ đồng và 2.808 tỷ đồng. Đây cũng là mức cao nhất trong lịch sử 18 năm hoạt động của Rông Việt.
- Các chỉ số tài chính của Rông Việt luôn duy trì ở mức an toàn và cao hơn nhiều lần so với quy định. Cụ thể, tại ngày 31/12/2024, tỷ lệ an toàn tài chính đạt 517% (tối thiểu 180%), tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu ở mức 1,28 lần (quy định tối đa 5 lần) và tỷ lệ dư nợ cho vay margin/vốn chủ sở hữu ở mức 0,92 lần (quy định tối đa 2 lần).

Về giao dịch giữa Người nội bộ, Người có liên quan với Người nội bộ với Công ty:

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty về giao dịch giữa Người nội bộ, Người có liên quan với người nội bộ với Công ty. Các giao dịch giữa các bên có liên quan được HĐQT thông qua và thực hiện công bố theo đúng quy định pháp luật và tiêu chuẩn về công bố thông tin. Các giao dịch được giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và bảo vệ lợi ích của cổ đông.

CÁC TIỂU BAN, HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhằm hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch và thực hiện các công việc quan trọng được ủy quyền, đồng thời tăng cường khả năng giám sát, tính khách quan và độc lập trong các quyết định, HĐQT Rông Việt trong năm 2024 tiếp tục duy trì hoạt động của 04 Tiểu ban, gồm: Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng, Tiểu ban Quản trị rủi ro, Tiểu ban Chiến lược phát triển và Chuyển đổi số, Tiểu ban Phát triển bền vững, cùng 01 Hội đồng trực thuộc là Hội đồng Đầu tư.

Danh sách thành viên của mỗi Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng	Tiểu ban Quản trị rủi ro	Hội đồng Đầu tư	Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số	Tiểu ban Phát triển bền vững
1	Ông NGUYỄN MIỄN TUẤN	Chủ tịch HĐQT	Trưởng Tiểu ban		Chủ tịch	Trưởng Tiểu ban	Trưởng Tiểu ban
2	Ông NGUYỄN THỨC VINH	Thành viên HĐQT	Thành viên	Thành viên		Thành viên	Thành viên
3	Ông NGUYỄN HIẾU	Thành viên HĐQT	Thành viên	Thành viên		Thành viên	
4	Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG	Thành viên HĐQT		Thành viên		Thành viên	
5	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Thành viên	Thành viên	Thành viên	Thành viên	Thành viên
6	Bà HOÀNG HẢI ANH	Thành viên HĐQT độc lập		Trưởng Tiểu ban			Thành viên
7	Ông LÊ MINH HIỂN	Phó TGD kiêm Giám đốc tài chính				Thành viên	
8	Bà NGUYỄN NGỌC VÂN PHƯƠNG	Giám đốc Điều hành Khối Hỗ trợ kiêm Giám đốc Nhân sự	Thành viên kiêm Thư ký				Thành viên
9	Ông NGUYỄN HẮC HẢI	Giám đốc Điều hành phụ trách Khối Đầu tư			Thành viên kiêm Thư ký		
10	Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	Trưởng Bộ phận Phòng Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro		Thành viên kiêm Thư ký			
11	Ông ĐINH CÔNG MINH	Chánh VP.HĐQT				Thư ký	Thư ký

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

CÁC TIỂU BAN, HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

Chức năng, nhiệm vụ và kết quả hoạt động của mỗi Tiểu ban/Hội đồng trong năm 2024 như sau:

TIỂU BAN NHÂN SỰ - LƯƠNG - THƯỜNG

Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng được HĐQT thành lập với mục tiêu hỗ trợ HĐQT trong việc hoạch định và quyết định các chính sách quan trọng về nhân sự, lương thưởng và các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy hoạt động của Rông Việt. Cụ thể:

- ✓ Tham mưu, đề xuất và hỗ trợ HĐQT trong việc đề cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động nhân sự; xây dựng các chính sách thù lao, lương thưởng, phúc lợi cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cấp quản lý của Công ty;
- ✓ Đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban điều hành;
- ✓ Quyết định hoặc phê duyệt kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, tìm kiếm, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ nhân viên, đặc biệt là các nhân sự quản lý trẻ có tiềm năng phát triển để xây dựng đội ngũ kế thừa;
- ✓ Tham mưu, góp ý cho HĐQT trong việc điều chỉnh, thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty; cập nhật, cải tiến các chính sách lương, thưởng và chương trình phát hành cổ phiếu theo lựa chọn cho người lao động (ESOP).

Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền thông qua biểu quyết công khai trong các cuộc họp hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của Tiểu ban sẽ được triệu tập trong các trường hợp sau: theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT, theo đề nghị của ít nhất 02 thành viên Tiểu ban, hoặc theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

Trong năm 2024, Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng đã thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng, bao gồm:

- ✓ Tuyển dụng, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, kiêm nhiệm, điều chuyển nhân sự, điều chỉnh thu nhập cho các chức danh Cán bộ quản lý từ Cấp 3 trở lên;
- ✓ Đề xuất điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phân tích;
- ✓ Tham mưu HĐQT xây dựng Quy chế, triển khai Chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024;
- ✓ Tham mưu HĐQT hoàn thiện và ban hành Quy chế xử lý kỷ luật lao động;
- ✓ Thực hiện đánh giá, phê duyệt kết quả Thi đua - Đánh giá thành tích năm 2024, căn cứ trên hiệu quả và kết quả thực hiện công việc, hiệu quả hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- ✓ Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự và cơ cấu tổ chức.

TIỂU BAN QUẢN TRỊ RỦI RO

Nhằm đảm bảo các chính sách, quy định, quy trình về quản trị rủi ro được bao quát, linh hoạt thích ứng và phù hợp với chiến lược, mục tiêu phát triển kinh doanh của Rông Việt trong từng thời kỳ, đồng thời đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được diễn ra an toàn, hiệu quả và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, Tiểu ban Quản trị rủi ro của Rông Việt được HĐQT thành lập ngay từ những năm đầu hoạt động.

Hiện nay, Trưởng Tiểu ban là thành viên HĐQT độc lập, cùng đa số các thành viên là thành viên HĐQT không điều hành, kết hợp cùng nhân sự của đơn vị phụ trách chuyên môn là Phòng Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro. Cấu trúc này giúp đảm bảo tính khách quan, độc lập trong các đánh giá và quyết định của Tiểu ban.



TIỂU BAN QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

Tiểu ban Quản trị rủi ro có nhiệm vụ tham mưu, hỗ trợ cho Hội đồng quản trị trong các nội dung trọng yếu như sau:

- ✓ Xây dựng và đề xuất chiến lược, chính sách quản trị rủi ro, cùng với các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro tổng thể và theo từng bộ phận trong Công ty, bảo đảm sự kết nối chặt chẽ với mục tiêu phát triển kinh doanh của Rông Việt;
- ✓ Hỗ trợ xem xét, đánh giá sự phù hợp và biểu quyết thông qua Chính sách quản lý hạn mức rủi ro định kỳ bán niên/hàng năm, giúp kịp thời có những điều chỉnh phù hợp và quản lý hiệu quả các rủi ro trong từng giai đoạn;
- ✓ Đưa ra đánh giá độc lập về tính phù hợp và tuân thủ của các chính sách, quy trình rủi ro của Công ty;
- ✓ Kiểm tra, đánh giá tính đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro, từ đó đề xuất cải tiến và hoàn thiện hệ thống này, nhằm bảo vệ lợi ích của cổ đông và duy trì sự an toàn, bền vững trong hoạt động của Công ty.

Các chính sách, quy trình quản trị rủi ro của Rông Việt hiện hiện đã được xây dựng tương đối hoàn thiện, hướng đến tính chủ động, hiệu quả, an toàn theo mô hình 03 Tuyến phòng vệ (Three Lines of Defense, được mô tả cụ thể hơn ở mục *Quản trị rủi ro* – Trang 240), đảm bảo sự kiểm soát chặt chẽ từ nhiều cấp độ. Hoạt động QTRR còn được giám sát, đánh giá thường xuyên bởi HĐQT, BKS và Tiểu ban Quản trị rủi ro.

Theo định kỳ, tháng 01/2024, Tiểu ban Quản trị rủi ro họp đánh giá kết quả hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2023 và thống nhất thông qua Chính sách Quản lý hạn mức rủi ro áp dụng cho năm 2024. Ngoài ra, Tiểu ban cũng theo dõi, đánh giá định kỳ về kết quả triển khai hoạt động quản trị rủi ro, qua đó kịp thời đưa ra những đề xuất, điều chỉnh đối với hạn mức rủi ro khi cần thiết, đảm bảo hệ thống quản lý rủi ro luôn linh hoạt và phù hợp với diễn biến thị trường.

Trong năm 2024, Tiểu ban Quản trị rủi ro cũng đã tham mưu, góp ý xây dựng Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp và Kịch bản dự phòng ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp tại Rông Việt, trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua. Quy chế này quy định phạm vi, nguyên tắc, trình tự và thẩm quyền xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp, trong khi đó Kịch bản dự phòng cung cấp hướng dẫn chi tiết về phương án phản ứng trong từng tình huống cụ thể. Việc triển khai hai tài liệu này giúp đội ngũ nhân sự có sự chuẩn bị chủ động, ưu tiên những công việc quan trọng, nâng cao khả năng phối hợp và tối ưu hóa thời gian xử lý sự cố, từ đó tăng cường năng lực quản lý khủng hoảng của Công ty.

HỘI ĐỒNG ĐẦU TƯ

Hội đồng Đầu tư là cơ quan chuyên trách trực thuộc Hội đồng quản trị, thay mặt HĐQT quản lý và quyết định toàn bộ hoạt động đầu tư của Công ty, như quyết định kế hoạch, nhu cầu nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, phê duyệt danh mục chứng khoán đầu tư/giấy tờ có giá, hạn mức đầu tư với từng loại chứng khoán/giấy tờ có giá, phê duyệt người quản lý đối với từng danh mục đầu tư,... Hội đồng Đầu tư theo đó có nhiệm vụ xem xét, đánh giá và quyết định các khoản đầu tư trong phạm vi thẩm quyền được ủy quyền, đảm bảo các quyết định được đưa ra trên cơ sở cân nhắc kỹ lưỡng và phù hợp với chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh của Rông Việt, đồng thời chịu trách nhiệm trước HĐQT về kết quả của hoạt động đầu tư.

Hỗ trợ trực tiếp cho Hội đồng Đầu tư là Khối Đầu tư, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo chuyên sâu và đề xuất các cơ hội đầu tư. Các tài liệu này được cung cấp để Hội đồng Đầu tư xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ hoặc khi phát sinh nhu cầu theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, đảm bảo tính linh hoạt và kịp thời trong quá trình ra quyết định.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

CÁC TIỂU BAN, HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

✓ HỘI ĐỒNG ĐẦU TƯ (TIẾP THEO)

Năm 2024, nhằm đáp ứng đúng với nhu cầu và định hướng hoạt động đầu tư của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng Đầu tư đã chỉ đạo và yêu cầu cập nhật, sửa đổi Quy chế hoạt động đầu tư của Rông Việt, trình HĐQT ban hành phiên bản mới thay thế Quy chế được ban hành trước đó vào năm 2013.

Hàng tháng, Hội đồng Đầu tư cho ý kiến và phê duyệt Danh mục cổ phiếu đầu tư, trong đó xác định cụ thể các luận điểm đầu tư, tỷ suất sinh lời kỳ vọng, điều kiện giải ngân, các vùng giá mua - bán của cổ phiếu tiềm năng. Các thông tin này cung cấp cơ sở để Khối Đầu tư tham khảo và thực hiện hoạt động đầu tư tự doanh một cách chủ động, đồng thời đảm bảo tuân thủ định hướng đầu tư của Công ty.

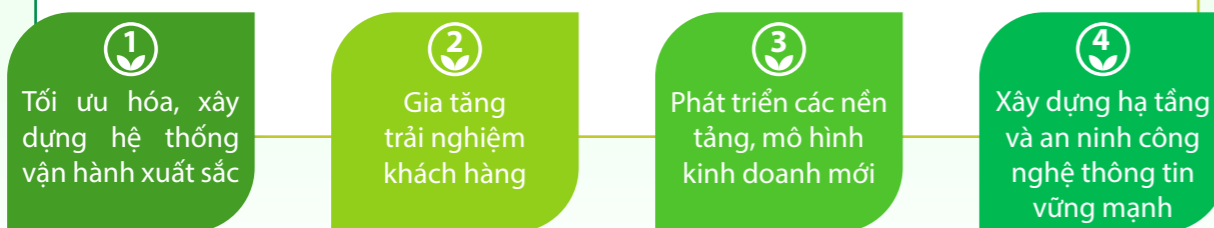
Ngoài ra, trong năm 2024, Hội đồng Đầu tư cũng đã đánh giá cơ hội và tham gia đầu tư vào cổ phiếu phát hành riêng lẻ của CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền (mã KDH), với tổng giá trị đầu tư khoảng 100 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Hội đồng Đầu tư đã thông qua các quyết định quan trọng như việc mua Chứng chỉ quỹ ETF, Chứng chỉ tiền gửi, Trái phiếu Chính phủ để thực hiện hoạt động kinh doanh nguồn vốn, hay thực hiện giải ngân, điều chuyển, phân loại tài sản đầu tư đối với các khoản mục đầu tư lớn tại danh mục Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) và Tài sản tài chính sẵn sàng để bán ngắn hạn (AFS).



✓ TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tiểu ban Chiến lược phát triển và Chuyển đổi số trực thuộc HĐQT được thành lập vào tháng 04/2022 với nhiệm vụ trực tiếp chỉ đạo các Ban Dự án Chuyển đổi số, Ban Phát triển Sản phẩm dịch vụ và Ban Phát triển Sản phẩm đầu tư. Tiểu ban có vai trò định hướng, giám sát và kịp thời truyền tải chỉ đạo của HĐQT đối với quá trình triển khai các dự án chuyển đổi số, cải tiến và đa dạng hóa bộ sản phẩm dịch vụ, sản phẩm đầu tư một cách bài bản và toàn diện, theo chiến lược đã được HĐQT đề ra.

Cụ thể, chiến lược phát triển và chuyển đổi số của Rông Việt giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, tập trung vào **04 nhóm mục tiêu chính**, gồm:



Trong năm 2024, tiếp nối chiến lược chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025, Tiểu ban Chiến lược phát triển và Chuyển đổi số đã đóng vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo, định hướng phối hợp giữa Ban dự án Chuyển đổi số, các đơn vị nội bộ và đối tác, nhà cung cấp của Rông Việt, thúc đẩy triển khai nhanh chóng và đưa vào vận hành nhiều dự án trọng điểm. Các dự án tiêu biểu đã go-live trong năm gồm: Dự án hệ thống Call Margin tự động, Dự án hợp đồng điện tử và chữ ký số (eContract & eSign), Dự án Platform dành cho Khối Ngân hàng đầu tư (Platform IB), cùng với việc hoàn thành Dự án Di dời Trung tâm dữ liệu (Data Center). Bên cạnh đó, Tiểu ban cũng đã giám sát, chỉ đạo việc thực

hiện hàng loạt hiệu chỉnh, nâng cấp tính năng cho các hệ thống hiện hữu như Hệ thống Báo cáo quản trị toàn diện (BI), Hệ thống Quản trị nhân sự (HRM), Hệ thống đào tạo trực tuyến eduDragon,...

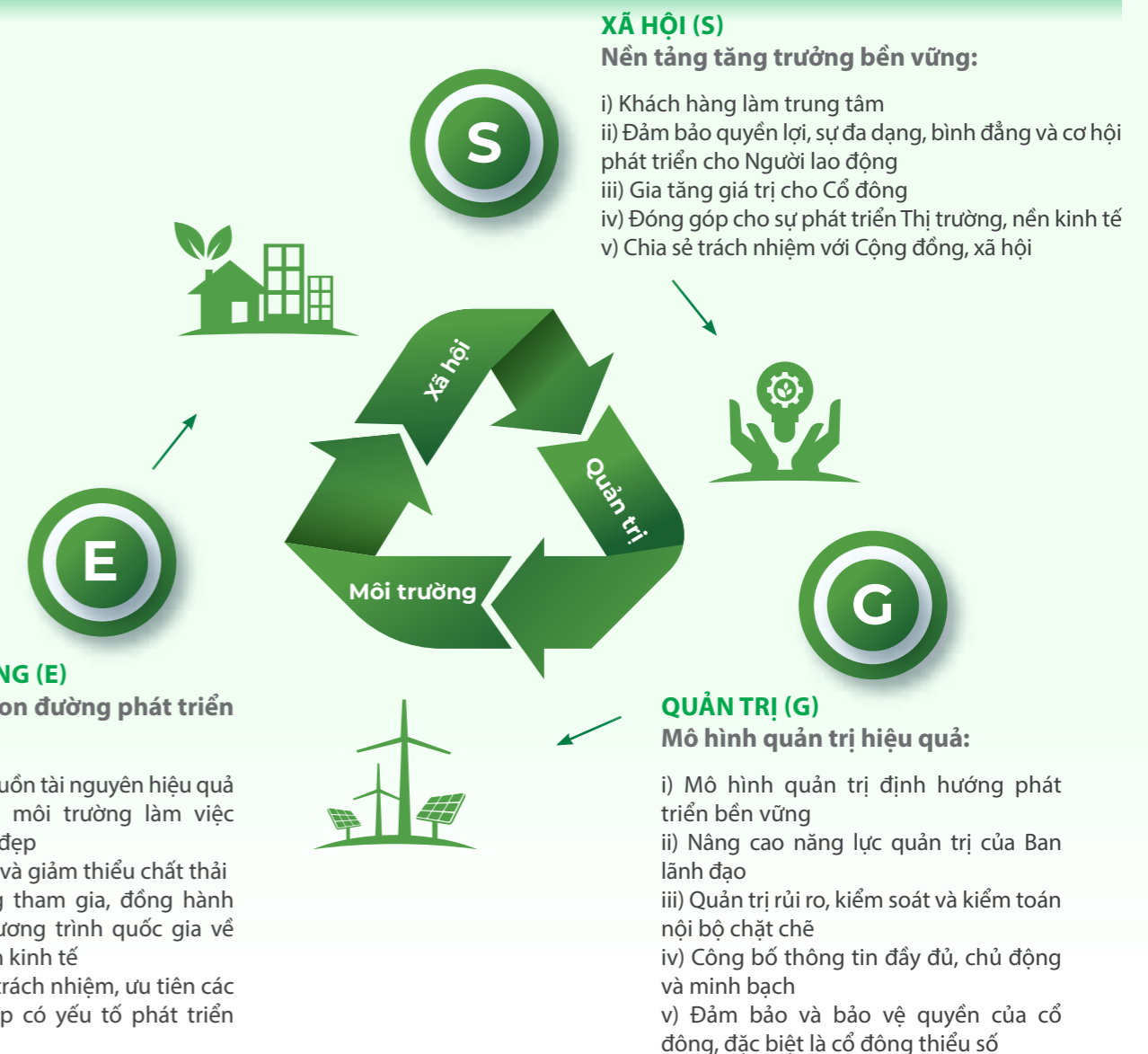
Trong năm, Tiểu ban cùng các đơn vị liên quan cũng đã khởi động và đang trong quá trình triển khai các dự án quan trọng khác, với mục tiêu hoàn tất và đưa vào vận hành trong năm 2025, bao gồm: Dự án Platform Đầu tư trái phiếu và Kinh doanh nguồn vốn, Dự án Dịch vụ giám sát an toàn thông tin (SOC),...

✓ TIỂU BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Nhằm xây dựng chiến lược phát triển bền vững dài hạn cho Rông Việt, gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu kinh doanh trong tương lai, Hội đồng quản trị đã thành lập Tiểu ban Phát triển bền vững vào cuối năm 2023. Tiểu ban đóng vai trò là đầu mối phụ trách nghiên cứu, xây dựng lộ trình, phương án triển khai và thực hiện các hoạt động liên quan đến chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị giữ vai trò Trưởng Tiểu ban, trực tiếp dẫn dắt và chịu trách nhiệm cao nhất về định hướng phát triển bền vững.

Với chức năng tham mưu và đề xuất chiến lược, kế hoạch phát triển bền vững, Tiểu ban không chỉ đóng vai trò định hướng mà còn trực tiếp giám sát và triển khai các sáng kiến bền vững tại Rông Việt. Trong năm 2024, Tiểu ban đã tham mưu xây dựng và trình Hội đồng quản trị ban hành Quyết định về Chiến lược phát triển bền vững và Kế hoạch triển khai các hoạt động phát triển bền vững đến năm 2030, dựa trên mô hình ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị).

Theo đó, Tiểu ban đã xác định các chủ đề trọng yếu cho từng trụ cột E-S-G, thiết lập các tiêu chuẩn thực hành phát triển bền vững và đặt ra các mục tiêu cụ thể đến năm 2030:



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP THEO)

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị và đáp ứng các xu hướng quản trị hiện đại, các thành viên Hội đồng quản trị Rông Việt luôn chủ động trong việc nâng cao kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm thông qua công việc hàng ngày, cũng như nghiên cứu các xu hướng mới trong quản trị doanh nghiệp, tài chính, công nghệ và các lĩnh vực liên quan. Đồng thời, các thành viên HĐQT và Ban điều hành cũng tích cực tham gia các hội thảo, sự kiện chuyên đề nhằm bổ sung và cập nhật kiến thức chuyên sâu về quản trị công ty, phát triển bền vững và chuyển đổi số.

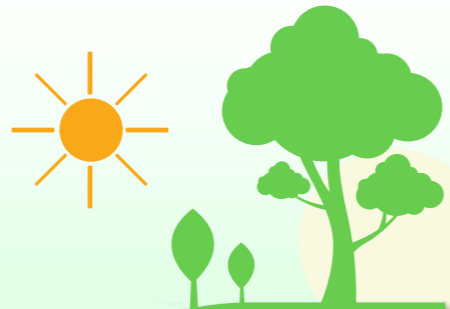
Trong năm 2024, đại diện Ban lãnh đạo và Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia các chương trình cụ thể như sau:

Chương trình đào tạo Hội nghị Lãnh đạo cao cấp "FROM GREAT TO EXCEPTIONAL" do Ngân hàng ACB phối hợp cùng Giáo sư từ Trường Kinh doanh Harvard (HBS) tổ chức

Hội thảo đào tạo về Quản trị công ty trong khuôn khổ Chương trình nâng cao năng lực giữa UBCKNN và Ủy ban Chứng khoán và Đầu tư Úc

Hội thảo Directors Talk "Danh tiếng và Niềm tin của Doanh nghiệp – Góc nhìn từ Quản trị Công ty & ESG" do Sở GDCK TP.HCM (HOSE), Sở GDCK Hà Nội (HNX) phối hợp cùng Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) tổ chức

Các chương trình workshop và đào tạo nội bộ của Rông Việt với các chủ đề đa dạng được tổ chức xuyên suốt trong năm



Hội nghị Thượng đỉnh - 3P Green Impact - Cân bằng trách nhiệm doanh nghiệp và xã hội với mục tiêu lợi nhuận do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư tổ chức

Hội thảo giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Sổ tay về triển khai và công bố thông tin ESG, do UBCKNN phối hợp cùng Đại sứ quán Anh, Quỹ châu Á và Đơn vị tư vấn EY tổ chức

Chuỗi hội thảo chuyên đề với chủ đề "Đổi mới quy trình nghiệp vụ và hệ thống thông tin ngành tài chính trong kỷ nguyên số" do Bộ Tài chính và UBCKNN chủ trì

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Năm 2025, Hội đồng quản trị Rông Việt tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt, định hướng hoạt động của Công ty trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán vẫn tiềm ẩn nhiều biến động song hành cùng cơ hội. Trên nền tảng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2030, HĐQT đặt trọng tâm vào việc củng cố nội lực, tối ưu hóa mô hình kinh doanh, mô hình quản trị và điều hành, hỗ trợ Ban điều hành đẩy mạnh toàn diện các hoạt động kinh doanh, tiếp tục tìm kiếm đối tác để nâng cao năng lực tài chính, tăng năng lực cạnh tranh, đồng thời nâng cao khả năng thích ứng trước những thay đổi của môi trường kinh doanh và xu hướng công nghệ.



Với định hướng "**VỮNG NỀN TẢNG – CHẮC TƯƠNG LAI**", HĐQT hướng tới xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững, khai thác hiệu quả các nguồn lực sẵn có, đồng thời duy trì sự chủ động trong quản trị điều hành nhằm nắm bắt cơ hội tăng trưởng. Định hướng này được triển khai đồng bộ từ HĐQT đến Ban điều hành và toàn bộ đội ngũ, tạo sự liên kết chặt chẽ để hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra.

Song song với đó, HĐQT cũng tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị nội bộ, đảm bảo vận hành linh hoạt và hiệu quả. Cụ thể:



Nâng cao vai trò của các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT, tăng cường năng lực tham mưu, giám sát các lĩnh vực trọng yếu như đầu tư, quản trị rủi ro, phát triển sản phẩm và chuyển đổi số,...



Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, tối ưu hóa quy trình ra quyết định, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả kiểm soát nội bộ.



Tăng cường đào tạo và nâng cao năng lực quản trị, đảm bảo HĐQT và đội ngũ lãnh đạo nắm bắt kịp thời các xu hướng quản trị doanh nghiệp hiện đại và yêu cầu mới về phát triển bền vững theo mô hình ESG.

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT



Ban kiểm soát (BKS) của Rông Việt được tổ chức nhằm bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn liên quan. Cơ cấu BKS bảo đảm sự cân đối giữa các thành viên có chuyên môn đa dạng, đồng thời tuân thủ chặt chẽ các yêu cầu về mức độ độc lập.

Mỗi thành viên BKS đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện về phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, pháp luật, cùng kinh nghiệm, kỹ năng giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. Cơ cấu này không chỉ giúp hạn chế xung đột lợi ích mà còn góp phần tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và nâng cao năng lực giám sát trong toàn bộ hệ thống quản trị của Công ty.

Danh sách thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Rông Việt, cùng thông tin tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi thành viên, vui lòng xem tại Chương 3, mục *Tổ chức và nhân sự* - Trang 42.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Rông Việt có vai trò đại diện và thay mặt cổ đông Công ty thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đưa ra những đề xuất, kiến nghị cho hoạt động của HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề trọng yếu của Công ty nhằm tách bạch vai trò và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích cao nhất của cổ đông.

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT



Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện 05 cuộc họp với tỷ lệ tham dự của các thành viên luôn là 100%. Các cuộc họp đều được thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại các văn bản pháp luật liên quan, tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Cụ thể như sau:

STT	Số Biên bản họp	Ngày	Nội dung	Số thành viên tham dự	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/BB-BKS	11/03/2024	V/v thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> Rà soát đánh giá BCTC kiểm toán năm 2023 (BCTC riêng và hợp nhất). Đánh giá việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2023. Đánh giá về giao dịch với người có liên quan. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông. Đánh giá hoạt động của BKS năm 2023. 	3/3	100%
2	02/2024/BB-BKS	29/04/2024	V/v thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> Rà soát đánh giá BCTC riêng, hợp nhất Quý 1/2024 của Công ty. Đánh giá việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động của Công ty. 	3/3	100%
3	03/2024/BB-BKS	23/05/2024	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Rông Việt (bao gồm BCTC riêng lẻ và hợp nhất) với kết quả Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam được lựa chọn.	3/3	100%
4	04/2024/BB-BKS	30/08/2024	V/v thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> Rà soát đánh giá BCTC riêng, hợp nhất bán niên năm 2024 đã soát xét của Công ty. Đánh giá việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động của Công ty. 	3/3	100%
5	05/2024/BB-BKS	31/10/2024	V/v thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> Rà soát đánh giá BCTC riêng, hợp nhất Quý 3/2024 của Công ty. Đánh giá việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động của Công ty. 	3/3	100%

BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT



a. Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Thông qua việc rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Rông Việt trong năm 2024 đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty. Bên cạnh đó, Ban kiểm soát cũng thực hiện rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ để kịp thời đưa ra những khuyến nghị về các hợp đồng, giao dịch đó. Đồng thời, các quy định về công bố thông tin đối với công ty chứng khoán niêm yết được Công ty chấp hành tốt và không để xảy

ra bất kỳ sai phạm nào. Điều này đảm bảo cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng và các bên có lợi ích liên quan luôn kịp thời nắm bắt được những thông tin trọng yếu về tình hình hoạt động, tổ chức và tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã định hướng, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2024. Nhờ bám sát định hướng “Phát huy nội lực – Nâng tầm vị thế”, trong năm 2024, Rông Việt đã tận dụng tốt các cơ hội trên thị trường và đã đạt được kết quả kinh doanh cả năm khá tích cực.

b. Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2024

Sau quá trình xem xét Báo cáo tài chính năm 2024 (bao gồm BCTC riêng và hợp nhất) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu và ý kiến của đơn vị kiểm toán. Báo cáo được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Trong năm 2024, Rông Việt đã lập và công bố các Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý. Các hoạt động của Rông Việt rõ ràng, công

khai và minh bạch. BKS không phát hiện bất kỳ vi phạm nghiêm trọng nào về kế toán, tài chính, hoạt động kinh doanh cũng như các quy trình nội bộ của Công ty. Không có sự thay đổi bất thường nào khi so sánh số liệu hàng quý, bán niên với số liệu báo cáo tài chính cả năm hoặc giữa số liệu trước và sau soát xét, kiểm toán.

Ngoài ra, Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước như nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, không để xảy ra tình trạng nợ thuế.

c. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tham gia tất cả các phiên họp định kỳ của HĐQT nhằm nắm bắt tình hình thực hiện những kế hoạch được thông qua bởi ĐHĐCĐ và kịp thời có những đề xuất, đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty. Qua đó, Ban kiểm soát đánh giá HĐQT trong năm đã thực hiện tốt nhiệm vụ và thẩm quyền được ĐHĐCĐ giao phó. Ban điều hành cũng đã triển khai điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày theo đúng chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động của Công ty được vận hành thông suốt, an toàn.

BKS đánh giá cao sự nỗ lực của HĐQT và Ban điều hành trong việc định hướng, chỉ đạo hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả kinh doanh nhưng vẫn đảm bảo công tác quản trị rủi ro trong hầu hết các lĩnh vực hoạt động trọng yếu. Bên cạnh đó, mặc dù tình hình thị trường không có nhiều thuận lợi nhưng kết quả kinh doanh trong năm 2024 vẫn đạt được hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ đề ra. Kết quả này cũng sẽ là động lực để HĐQT và Ban điều hành tiếp tục phát huy hiệu quả hơn nữa trong triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2025.

d. Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Dựa trên danh sách các công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 thông qua, kết hợp với việc đánh giá cẩn trọng nhiều yếu tố như kinh nghiệm, chất lượng dịch vụ, mức độ hỗ trợ chuyên môn và mức phí kiểm toán đề xuất, BKS đã họp và thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Rông Việt, bao gồm BCTC riêng lẻ và BCTC hợp nhất. Công ty con của Rông Việt là CTCP Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM) cũng lựa chọn Công ty EY làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Theo đó, tổng mức phí (đã bao gồm VAT) cho dịch vụ soát xét giữa niên độ và kiểm toán năm của BCTC riêng lẻ, BCTC hợp nhất cùng Báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng của Rông Việt năm 2024 là 604,8 triệu đồng, và của VDAM là 118,8 triệu đồng.

Ngoài ra, trong năm 2024, EY còn cung cấp dịch vụ kiểm toán thay đổi vốn cổ phần sau phát hành cho Rông Việt với tổng chi phí (đã bao gồm VAT) là 86,4 triệu đồng, dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Quỹ đầu tư chủ động Rông Việt (RVIF) do VDAM quản lý là 86,4 triệu đồng.

e. Đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty

Hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) và quản lý rủi ro (QLRR) được thiết lập chặt chẽ thông qua các quy trình, quy chế được thường xuyên cập nhật và công tác giám sát định kỳ đối với các hoạt động kinh doanh trọng yếu của Công ty. Năm 2024 nhiều quy trình đã được số hóa trên các ứng dụng phần mềm giúp tăng cường hiệu quả công tác quản lý. Hoạt động kiểm soát và quản lý rủi ro luôn được Công ty chú trọng nhằm tăng cường văn hóa tuân thủ, ý thức chấp hành quy định của pháp luật, của Công ty và đạo đức nghề nghiệp của mỗi cán bộ nhân viên.

Kiểm toán nội bộ (KTNB) đã đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp theo đúng quy định nội bộ về KTNB của Rông Việt và thực hiện đầy đủ các đợt kiểm toán theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt hàng năm. Thông qua các đợt kiểm toán này, KTNB đã rà soát, đánh giá độc lập và đảm bảo cho HĐQT về tính đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hoạt động quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ trong mọi hoạt động nghiệp vụ của Công ty.

f. Giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu nào từ phía cổ đông, nhà đầu tư liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

BAN KIỂM SOÁT (TIẾP THEO)

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025



- ✔ Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- ✔ Tiếp tục rà soát và góp phần hoàn thiện hệ thống KSNB, KTNB và QLRR của Công ty: Đảm bảo hệ thống KSNB, KTNB và QLRR được thiết kế và vận hành hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế, nhằm phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
- ✔ Giám sát hoạt động quản trị điều hành: Tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT để trao đổi, hỗ trợ và đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành các công việc cần thực hiện, cải tiến để nâng cao và phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành.
- ✔ Thẩm định báo cáo tài chính: Đánh giá tính trung thực, hợp lý và hợp pháp của báo cáo tài chính định kỳ và hàng năm của Công ty, đảm bảo báo cáo tài chính phản ánh trung thực và đầy đủ tình hình tài chính của Công ty.

Với định hướng chung của Công ty cho năm 2025 là **“Vững nền tảng – Chắc tương lai”**, Ban kiểm soát đề ra một số trọng tâm trong hoạt động như sau:

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông thường niên của Rông Việt là cấp có thẩm quyền quyết định ngân sách và mức chi trả thù lao dành cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 thông qua ngày 08/04/2024, ngân sách dành cho thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 được phê duyệt ở mức 1,5% lợi nhuận trước thuế riêng công ty mẹ.

Dựa trên Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2024, lợi nhuận trước thuế của Rông Việt ghi nhận 350,11 tỷ đồng, tương ứng ngân sách trích từ nguồn lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 5,25 tỷ đồng. Ngoài ra, nguồn ngân sách dự phòng chưa sử dụng của năm 2023 chuyển sang là 1,76 tỷ đồng. Như vậy, tổng nguồn ngân sách hoạt động và thù lao có thể chi của HĐQT, BKS trong năm 2024 là 7,02 tỷ đồng.

Kết thúc năm 2024, căn cứ vào hiệu quả hoạt động của HĐQT, BKS và kết quả kinh doanh của Công ty, tổng số tiền thực tế chi trả thù lao cho HĐQT, BKS là 3,73 tỷ đồng. Phần ngân sách còn lại (3,28 tỷ đồng) được giữ làm nguồn dự phòng cho hoạt động của HĐQT, BKS trong các năm tiếp theo.

CHẾ ĐỘ THU NHẬP, THƯỞNG VÀ ĐÃI NGỘ KHÁC CHO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngoài chế độ thù lao được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt, các thành viên HĐQT, BKS chuyên trách và Ban Tổng Giám đốc được hưởng lương và các chế độ phúc lợi của Công ty, đảm bảo phù hợp với vai trò và phạm vi công việc được phân công đảm nhiệm.

Trong khi đó, các thành viên không điều hành và thành viên độc lập còn lại không phải là người lao động của Công ty không nhận thêm bất kỳ khoản thu nhập hay tiền thưởng nào.

Thu nhập, thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập, thù lao năm 2024 (*)
1	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	2.343.644.650
2	Ông NGUYỄN THỨC VINH	Thành viên HĐQT chuyên trách	1.931.404.350
3	Ông NGUYỄN HIẾU	Thành viên HĐQT	200.000.000
4	Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG	Thành viên HĐQT chuyên trách	2.731.089.650
5	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYẾN	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3.482.624.989
6	Bà HOÀNG HẢI ANH	Thành viên HĐQT độc lập	200.000.000
7	Ông TRẦN NAM TRUNG	Thành viên HĐQT độc lập	200.000.000
8	Ông PHẠM HỮU LUÂN	Thành viên HĐQT	531.899.388
9	Ông HỒ TẤN ĐẠT	Trưởng BKS chuyên trách	1.033.123.257
10	Ông NGUYỄN TRUNG QUÂN	Thành viên BKS chuyên trách	775.429.377
11	Bà NGUYỄN BÍCH DIỆP	Thành viên BKS chuyên trách	893.867.177
12	Ông LÊ MINH HIỂN	Phó Tổng Giám đốc kiêm GD Tài chính	1.786.767.650

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 của Rông Việt.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Giao dịch cổ phiếu Rông Việt (Mã: VDS) của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ trong năm 2024 được tổng hợp trong bảng dưới đây:

STT	Người thực hiện giao dịch	(Quan hệ với) Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông NGUYỄN MIÊN TUẤN	Chủ tịch HĐQT	36.587.925	17,42%	41.273.936	16,99%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
2	Ông NGUYỄN THỨC VINH	Thành viên HĐQT	251.620	0,12%	576.256	0,24%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
3	Ông NGUYỄN HIẾU	Thành viên HĐQT	210.099	0,10%	276.779	0,11%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
4	Ông NGUYỄN CHÍ TRUNG	Thành viên HĐQT	180.000	0,09%	552.500	0,23%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
5	Bà NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	Thành viên HĐQT kiêm TGD	921.975	0,44%	1.089.002	0,45%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
6	Bà HOÀNG HẢI ANH	Thành viên HĐQT độc lập	36.000	0,02%	97.870	0,04%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
7	Ông TRẦN NAM TRUNG	Thành viên HĐQT độc lập	26.500	0,01%	107.347	0,04%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
8	Ông PHẠM HỮU LUÂN	Thành viên HĐQT	0	0%	77.800	0,03%	Thực hiện quyền mua ESOP.
9	Ông HỒ TẤN ĐẠT	Trưởng BKS	50.066	0,02%	78.623	0,03%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
10	Ông NGUYỄN TRUNG QUÂN	Thành viên BKS	36.000	0,02%	76.000	0,03%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
11	Bà NGUYỄN BÍCH DIỆP	Thành viên BKS	28.000	0,01%	74.000	0,03%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
12	Ông LÊ MINH HIỂN	Phó TGD kiêm GD Tài chính	359.660	0,17%	416.850	0,17%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
13	Bà DƯƠNG KIM CHI	Kế toán trưởng	10.023	0,005%	144.675	0,06%	• Bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
14	Ông ĐINH CÔNG MINH	Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	51.005	0,02%	144.500	0,06%	• Mua, bán cổ phiếu. • Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

STT	Người thực hiện giao dịch	(Quan hệ với) Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
15	Bà NGUYỄN THANH LOAN	Vợ ông NGUYỄN MIÊN TUẤN - Chủ tịch HĐQT	1.351.350	0,64%	1.506.755	0,62%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
16	Ông NGUYỄN MIÊN TIẾN	Em ruột ông NGUYỄN MIÊN TUẤN - Chủ tịch HĐQT	57.200	0,03%	116.678	0,05%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
17	Ông NGUYỄN XUÂN ĐO	Cổ đông lớn	34.807.500	16,58%	38.810.362	15,97%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
18	Ông NGUYỄN HOÀNG HIỆP	Cổ đông lớn	34.807.500	16,58%	38.810.362	15,97%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
19	Bà PHẠM MỸ LINH	Mẹ ruột ông PHẠM HỮU LUÂN - Thành viên HĐQT, Cổ đông lớn	24.459.209	11,65%	27.272.018	11,22%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
20	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rông Việt	Tổ chức chính trị xã hội của CTCP Chứng khoán Rông Việt	1.398	0,0006%	3.397	0,001%	Nhận cổ phiếu lẻ xử lý theo phương án phát hành; nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA RÔNG VIỆT

Trong năm 2024, Rông Việt phát sinh 02 giao dịch, hợp đồng giữa Rông Việt với người có liên quan của Công ty. Cụ thể như sau:

STT	Tổ chức/Cá nhân	Quan hệ liên quan với Rông Việt	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT	Ngày thông qua	Nội dung hợp đồng, giao dịch
1	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM)	Công ty con	Nghị quyết HĐQT số 05/2024/NQ-HĐQT	17/04/2024	Thông qua giao dịch Hợp đồng phân phối Chứng chỉ Quỹ mở giữa CTCP Chứng khoán Rông Việt và công ty con là CTCP Quản lý Quỹ Rông Việt.
2	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Rông Việt (VDAM)	Công ty con	Nghị quyết HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT	18/10/2024	Chấp thuận chủ trương và thông qua ký kết thỏa thuận cho mượn tài sản (hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin) giữa CTCP Chứng khoán Rông Việt và công ty con là CTCP Quản lý Quỹ Rông Việt.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

TỔNG QUAN HỆ THỐNG QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA RỒNG VIỆT

Rồng Việt hiện là một công ty niêm yết hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, ngành nghề kinh doanh có điều kiện với yêu cầu nghiêm ngặt về tính pháp lý và chịu sự giám sát chặt chẽ từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cùng các Sở Giao dịch Chứng khoán. Công ty cam kết đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, duy trì tính minh bạch cao nhất và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin đối với cổ đông, nhà đầu tư và các bên có lợi ích liên quan.

Với mục tiêu đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất và nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản trị, hệ thống văn bản lập quy và thực hành quản trị công ty của Rồng Việt hiện tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, bao gồm các văn bản pháp lý quan trọng như: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Thông tư 121/2020/TT-BTC quy định về hoạt động của công ty chứng khoán, cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành có liên quan khác.

Theo đó, hệ thống văn bản về Quản trị công ty của Rồng Việt hiện bao gồm:

- 1 Điều lệ Công ty;
- 2 Quy chế nội bộ về Quản trị công ty;
- 3 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- 4 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- 5 Quy chế Công bố thông tin;
- 6 Quy chế tổ chức và hoạt động, cùng các quy chế, chính sách, quy định phục vụ công tác quản trị, điều hành nội bộ của CTCP Chứng khoán Rồng Việt như Quy chế Tài chính, Quy chế hoạt động Kiểm toán nội bộ và quy trình, hướng dẫn thực hiện và đánh giá hoạt động kiểm toán nội bộ, Chính sách Quản trị rủi ro, Chính sách quản lý hạn mức rủi ro hàng năm, Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp,...

Trong năm 2024, với sự sửa đổi, bổ sung của Thông tư 68/2024/TT-BTC về hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, HĐQT Rồng Việt đã tổ chức họp và thống nhất thông qua việc sửa đổi Quy chế Công bố thông tin của Công ty. Cụ thể, Rồng Việt mở rộng quy định về ngôn ngữ công bố thông tin, yêu cầu tất cả các thông tin công bố định kỳ, bất thường hoặc theo yêu cầu về các hoạt động của Công ty phải được công bố đồng thời bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong việc tiếp cận thông tin đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh đó, trong năm 2024, với việc nhiều ngành nghề nói chung và lĩnh vực chứng khoán nói riêng đối mặt với các sự cố nghiêm trọng liên quan đến bảo mật dữ liệu, lỗi hệ thống giao dịch và các khủng hoảng có thể gây thiệt hại lớn về tài chính, uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp, HĐQT Rồng Việt nhận thức rõ tầm quan trọng của việc chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản và phương án ứng phó cho các tình huống, sự cố khẩn cấp. Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế xử lý sự cố cùng Kịch bản dự phòng ứng phó các tình huống khẩn cấp, nhằm nâng cao khả năng phối hợp và xử lý tình huống nhanh chóng, tối ưu hóa thời gian khắc phục và củng cố năng lực quản lý khủng hoảng của Rồng Việt.

Trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của các quy định pháp luật về chứng khoán và yêu cầu tuân thủ các tiêu chuẩn, thông lệ tốt về quản trị ngày càng cao, năm 2024, Rồng Việt cũng đã rà soát và xây dựng lại Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp mới, tham khảo các điểm nổi bật từ Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp ngành chứng khoán do Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB) ban hành năm 2020, bộ quy tắc của các công ty niêm yết uy tín trên thị trường và các quy định hiện hành của Rồng Việt.

Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp, cùng với Bộ Quy tắc Ứng Xử (ban hành năm 2021), đã được Rồng Việt triển khai và phổ biến rộng rãi đến toàn thể đội ngũ nhân sự, nhằm gìn giữ và phát huy các giá trị cốt lõi về văn hóa, tinh thần và đạo đức mà Công ty đã dày công xây dựng. Mặc dù không phải là tài liệu pháp lý về quản trị công ty, hai Bộ Quy tắc này được xem là công cụ quan trọng để đảm bảo mọi hoạt động quản trị điều hành, phát triển kinh doanh và vận hành tổ chức diễn ra hiệu quả, linh hoạt và thích ứng với các tình huống khác nhau của thị trường. Qua đó, Rồng Việt có thể duy trì và nâng cao uy tín với khách hàng, đối tác, đồng thời nâng cao vị thế trên thị trường tài chính và nhận được sự tin tưởng, ủng hộ từ cộng đồng, xã hội.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024

Dựa trên những nền tảng của hệ thống quản trị doanh nghiệp đã được xây dựng, trong năm 2024, Rông Việt tiếp tục triển khai và tuân thủ tốt, đầy đủ các nội dung về Quản trị công ty, cụ thể như sau:

a. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

Ngày 08/04/2024, Rông Việt đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về thời hạn tổ chức trong vòng 04 tháng kể từ khi kết thúc năm tài chính. Tất cả các trình tự, thủ tục triệu tập và việc tiến hành họp ĐHĐCĐ đều được Rông Việt tuân thủ chặt chẽ:

- 🌿 Công bố thông tin Nghị quyết HĐQT về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023: ngày 30/01/2024, đáp ứng quy định công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng, ngày 04/03/2024.
- 🌿 Ngày gửi thư mời và công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ: ngày 13/03/2024, đáp ứng đồng thời quy định về việc Danh sách cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp và quy định tài liệu họp phải được công bố tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (ngày 08/04/2024). Thư mời họp được gửi đến cổ đông bằng phương thức bảo đảm. Trong đó, cổ đông được hướng dẫn đóng góp ý kiến trước ngày họp về các nội dung trong chương trình nghị sự và có thể chỉ định người đại diện theo ủy quyền dự họp.
- 🌿 Toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ được Rông Việt công bố, đăng tải đầy đủ trên website Công ty tại Trang chủ (từ ngày 13/03/2024) và lưu trữ tại Trang Quan hệ cổ đông để cổ đông có thể tiện theo dõi, trích xuất khi cần thiết.
- 🌿 Nội dung họp tại ĐHĐCĐ thường niên thể hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được quy định của ĐHĐCĐ, bao gồm:
 - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
 - Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm trước, tình hình quản trị công ty và hoạt động của HĐQT, Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024;
 - Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán;
 - Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
 - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với danh sách ứng viên được công khai đầy đủ;
 - Thông qua báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
 - Thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ năm 2024;
 - Thông qua việc phát hành và niêm yết chứng quyền có đảm bảo;
 - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - Thông qua việc niêm yết trái phiếu Rông Việt phát hành ra công chúng.
- 🌿 Ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023: ngày 08/04/2024, với tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự là 210 cổ đông, chiếm tỷ lệ 83,60% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội, theo đó Đại hội đã được diễn ra hợp pháp, hợp lệ và thành công ngay lần tổ chức đầu tiên.
- 🌿 Ngày công bố Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ: ngày 09/04/2024, đáp ứng quy định trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc Đại hội và văn bản trình bày ở hình thức song ngữ (tiếng Việt - tiếng Anh). Biên bản họp thể hiện đầy đủ các nội dung: danh sách thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành tham dự Đại hội; các câu hỏi của cổ đông và nội dung trả lời cho từng vấn đề; kết quả biểu quyết cho từng nội dung dự thảo lấy ý kiến của ĐHĐCĐ bao gồm số phiếu, tỷ lệ số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến và không hợp lệ.



Nhờ tuân thủ chặt chẽ quy định, công tác tổ chức và công bố thông tin liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ của Rông Việt được thực hiện minh bạch, đảm bảo không có bất kỳ nhắc nhở, góp ý hay kiến nghị nào từ UBCKNN, các Sở Giao dịch Chứng khoán hay các cổ đông, nhà đầu tư.

b. Đảm bảo cơ cấu, quyền hạn và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành

Rông Việt luôn đảm bảo cơ cấu thành viên, quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, cùng các Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, và các Quy chế, Quy định, Quy trình tổ chức, vận hành công việc nội bộ. Mục tiêu của các quy định này nhằm đảm bảo sự minh bạch và mang lại giá trị cao nhất cho cổ đông, khách hàng, đối tác, người lao động và các bên liên quan của Rông Việt.

Thông tin chi tiết về cơ cấu, quyền hạn và báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS được trình bày tại mục *Hội đồng quản trị* - Trang 160 và mục *Ban kiểm soát* - Trang 178 trong cùng Chương 6 này. Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban điều hành được trình bày chi tiết tại Chương 4 - Trang 110. Quý vị vui lòng tham khảo thông tin tại các mục này.

c. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin

Rông Việt luôn thực hiện đầy đủ và tuân thủ tuyệt đối các nghĩa vụ pháp lý về công bố thông tin đối với công ty đại chúng, niêm yết, với nguyên tắc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời. Trong năm 2024, Rông Việt không ghi nhận bất kỳ lỗi hay cảnh báo vi phạm nào liên quan đến nghĩa vụ này. Tất cả các thông tin công bố đều được tập hợp và lưu trữ dưới dạng văn bản và dữ liệu điện tử tại Trụ sở chính, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty tại địa chỉ www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/, giúp cổ đông, các cơ quan quản lý và các bên liên quan có thể tra cứu, tham khảo dễ dàng.

Một số nội dung và báo cáo định kỳ mà Rông Việt đã thực hiện trong năm 2024 bao gồm:

- 🌿 Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, báo cáo tài chính bán niên đã soát xét, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán cho công ty mẹ và báo cáo hợp nhất, tất cả đều đáp ứng các mốc thời gian theo quy định;
- 🌿 Báo cáo tình hình quản trị công ty định kỳ mỗi 6 tháng và khi kết thúc năm dương lịch, trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ 6 tháng đầu năm hoặc năm dương lịch;
- 🌿 Báo cáo thường niên năm 2023 công bố ngày 19/03/2024, trong vòng 20 ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm đã kiểm toán (ngày 28/02/2024), và không vượt quá 110 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính;
- 🌿 Các báo cáo hoạt động khác theo yêu cầu từ các cơ quan quản lý, bao gồm Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính, Báo cáo quản trị rủi ro, Báo cáo tình hình hoạt động, Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, Báo cáo hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, Bản cung cấp thông tin về Quản trị công ty định kỳ, Báo cáo định kỳ Hệ thống công nghệ thông tin kết nối đến Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX),...

Ngoài các nội dung công bố thông tin định kỳ, Rông Việt thực hiện công bố đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS và các nội dung khác khi phát sinh, đúng theo yêu cầu của pháp luật và các quy định hiện hành. Mọi thông tin đều được Rông Việt công bố trong vòng 24 giờ, đảm bảo tính công khai và minh bạch đối với cổ đông và các bên liên quan. Bên cạnh đó, các quy định về công bố thông tin trước và sau giao dịch đối với cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty cũng được thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

Nhờ vậy, Rông Việt vinh dự được công nhận là **“Doanh nghiệp đạt Chuẩn Công bố thông tin 2024”** trong khuôn khổ Chương trình IR Awards 2024. Đây là năm thứ 6 liên tiếp Rông Việt nhận được danh hiệu này, và là lần thứ 8 trong tổng số 14 năm của Chương trình (2011 – 2024).

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (TIẾP THEO)

d. Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Rông Việt, HĐQT bổ nhiệm 01 nhân sự phụ trách và hỗ trợ tổng thể các vấn đề, công tác quản trị công ty tại Rông Việt. Hiện tại, Người phụ trách Quản trị công ty của Rông Việt là ông Đinh Công Minh – Chánh Văn phòng HĐQT, phụ trách hoạt động của Văn phòng HĐQT và chịu trách nhiệm hỗ trợ tổng thể các vấn đề về quản trị, điều hành, giúp HĐQT hoạt động hiệu quả và đảm bảo các quyết định của HĐQT được thực hiện đúng quy định pháp luật. Ông Minh cũng kiêm nhiệm vị trí Thư ký Công ty.

Trong năm 2024, Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty đã thực hiện tốt và đầy đủ các vai trò, quyền và nghĩa vụ theo quy định, cụ thể:

- ✔ Tư vấn và hỗ trợ HĐQT trong công tác tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2023;
- ✔ Tư vấn thủ tục, chuẩn bị nội dung và tổ chức lưu trữ các hồ sơ, tài liệu liên quan đến các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT và BKS theo đúng yêu cầu;
- ✔ Tham dự đầy đủ các cuộc họp, tư vấn lập Biên bản họp, Biên bản tổng hợp ý kiến và lập Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phù hợp với quy định pháp luật;
- ✔ Hỗ trợ cung cấp các thông tin tài chính, bản sao Biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT, BKS khi có yêu cầu;
- ✔ Phối hợp và giám sát việc triển khai công tác công bố thông tin của Công ty, báo cáo HĐQT về các hoạt động này;
- ✔ Hỗ trợ HĐQT trong việc áp dụng và thực hiện các nguyên tắc quản trị công ty, hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, bao gồm việc định hướng, chia sẻ thông tin giúp thành viên HĐQT mới nhanh chóng nắm bắt hệ thống quản trị, hoạt động kinh doanh và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty;
- ✔ Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, là đầu mối liên lạc, tiếp nhận các phản hồi của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan về hoạt động kinh doanh của Rông Việt;
- ✔ Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu và chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty.

d. Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty (tiếp theo)

Trong năm, Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty đã chủ động cập nhật các quy định và kiến thức mới liên quan đến những thay đổi trong hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp và lĩnh vực chứng khoán. Ông cũng tham gia các buổi hội thảo về các xu hướng quản trị mới, nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, giảm phát thải khí nhà kính và chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng. Bên cạnh đó, ông luôn nỗ lực đảm bảo sự công bằng, bảo vệ lợi ích chính đáng của các bên liên quan, đồng thời song hành với mục tiêu mang lại giá trị cao nhất cho cổ đông của Rông Việt.



Nhờ những nỗ lực bền bỉ trong việc tuân thủ và không ngừng nâng cao các tiêu chuẩn thực hành tốt về quản trị công ty, Rông Việt đã vinh dự lọt vào Top 10 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất 2024 (Nhóm Vốn hóa vừa) tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) năm 2024. Thành tựu này là minh chứng mạnh mẽ cho cam kết của Rông Việt trong việc nâng cao sự uy tín, minh bạch, an toàn và hiệu quả trong hoạt động, góp phần kiến tạo tương lai thịnh vượng cho khách hàng, cổ đông, người lao động cũng như cộng đồng, xã hội và chung tay thúc đẩy sự phát triển bền vững của thị trường chứng khoán Việt Nam.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM

Nhằm bổ sung góc nhìn đa chiều và chuyên sâu hơn cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan về kết quả đánh giá hoạt động quản trị công ty của Rông Việt, chúng tôi bổ sung phần tự đánh giá về việc thực hiện các nguyên tắc Quản trị công ty theo những tiêu chuẩn của Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo Thông lệ tốt nhất của Việt Nam, gọi tắt là Vietnam CG Code. Bộ Nguyên tắc được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xây dựng và ban hành với sự hỗ trợ kỹ thuật từ Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), có sự tham khảo các tài liệu về quản trị liên quan như Các Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (bản sửa đổi 2015), Phương pháp pháp luật và Bộ câu hỏi Thẻ điểm Quản trị công ty ASEAN và nhiều tài liệu chuyên ngành khác.

Vietnam CG Code cung cấp các hướng dẫn và khuyến nghị về các chuẩn mực, thông lệ tốt nhất trong quản trị công ty dành cho công ty đại chúng, niêm yết, đã được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn tại Việt

Nam. Bên cạnh việc tuân thủ các yêu cầu pháp lý, Bộ Nguyên tắc cũng khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực cao hơn yêu cầu tối thiểu của pháp luật, nhằm giúp các công ty niêm yết, đại chúng của Việt Nam sớm đạt được các chuẩn mực tương đồng với các doanh nghiệp trong khối ASEAN và trên thế giới, từ đó duy trì được năng lực cạnh tranh để tăng trưởng bền vững trong dài hạn.








Lưu ý: nhiều nguyên tắc của Vietnam CG Code được quy định rộng và bao quát hơn các yêu cầu của pháp luật và quy định hiện hành về quản trị công ty đối với công ty niêm yết, đại chúng tại Việt Nam. Do đó, sẽ có một số nội dung Rông Việt chưa đáp ứng đầy đủ theo các nguyên tắc của Vietnam CG Code, tuy nhiên, Công ty đảm bảo đã tuân thủ tất cả các yêu cầu theo quy định pháp luật hiện hành.



Tuân thủ đầy đủ




Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ Vai trò, Trách nhiệm và Cam kết của HĐQT			
Nguyên tắc 1.1:	Hội đồng quản trị cần phải xác định rõ ràng và công bố toàn bộ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của mình.		
1.1.1	HĐQT cần phải thông qua một quy chế hoạt động riêng, xác định rõ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của HĐQT; quy chế hoạt động của HĐQT cần phải được công bố trên website của công ty.		Rông Việt đã ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, đăng tải tại trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
1.1.2	HĐQT cần phải xem xét và định hướng chiến lược công ty, các kế hoạch hoạt động lớn, chính sách quản lý rủi ro, ngân sách và kế hoạch kinh doanh hàng năm; đặt ra các mục tiêu hoạt động; theo dõi việc thực hiện mục tiêu và hoạt động của công ty; và giám sát các hoạt động đầu tư, thầu tóm và thoái vốn lớn.		HĐQT Rông Việt thực hiện đầy đủ các vai trò và nhiệm vụ này, đồng thời báo cáo chi tiết tại Báo cáo thường niên và Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên.
1.1.3	HĐQT cần phải theo dõi tính hiệu quả của công tác quản trị, chính sách và hoạt động môi trường và xã hội, và việc tuân thủ luật pháp hiện hành của công ty.		HĐQT Rông Việt thực hiện đầy đủ các vai trò và nhiệm vụ này, đồng thời báo cáo chi tiết tại Báo cáo thường niên (BCTN), Báo cáo Phát triển bền vững và Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên. Năm 2024, Tiểu ban Phát triển bền vững (PTBV) của Rông Việt cũng đã tham mưu HĐQT ban hành Chiến lược PTBV và Kế hoạch triển khai hoạt động PTBV đến năm 2030, trong đó quy định chi tiết các mục tiêu, sáng kiến PTBV liên quan đến khía cạnh Môi trường (Environmental) và Xã hội (Social).
1.1.4	HĐQT cần phải thực hiện và thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh và giám sát việc thực hiện bộ quy tắc đạo đức kinh doanh để mang lại văn hoá liêm chính cho công ty.		Rông Việt đã ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp cùng Bộ Quy tắc Ứng xử, triển khai rộng rãi đến toàn thể đội ngũ nhân sự. Thông tin chi tiết được trình bày tại Báo cáo thường niên này.
1.1.5	HĐQT cần phải đánh giá được những rủi ro lớn mà công ty phải đối diện và các bước mà Ban Điều hành phải thực hiện để theo dõi và kiểm soát những rủi ro đó.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.1.6	HĐQT cần phải giám sát để bảo đảm tính liêm chính của hệ thống báo cáo kế toán và tài chính của công ty, bao gồm kiểm toán độc lập và đảm bảo có các hệ thống kiểm soát phù hợp, cụ thể là các hệ thống quản lý rủi ro, kiểm soát tài chính và hoạt động, tuân thủ theo pháp luật và các tiêu chuẩn liên quan.		Được trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.1.7	HĐQT cần phải tuyển lựa, đưa ra mức đãi ngộ, giám sát và thay thế các cán bộ quản lý then chốt nếu thấy cần thiết, và đồng thời giám sát kế hoạch kế nhiệm của các vị trí này.		Thông tin trình bày tại nội dung hoạt động của <i>Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng</i> – Trang 172, và mục <i>Thông tin nhân sự</i> - Trang 54.











ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ Vai trò, Trách nhiệm và Cam kết của HĐQT			
Nguyên tắc 1.1:	Hội đồng quản trị cần phải xác định rõ ràng và công bố toàn bộ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của mình.		
1.1.8	HĐQT cần phải gắn mức thù lao của cán bộ quản lý cấp cao và thành viên HĐQT một cách phù hợp với khẩu vị rủi ro và vì lợi ích lâu dài của công ty và cổ đông.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183, và mục <i>Thông tin nhân sự</i> - Trang 54.
1.1.9	HĐQT cần phải theo dõi và quản lý các xung đột lợi ích tiềm tàng của các thành viên trong Ban Điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có) và các cổ đông, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183, Báo cáo tình hình quản trị công ty kỳ bán niên và cuối năm, cùng các quy chế, quy định, quy trình về quản trị nội bộ của Rong Viet.
1.1.10	HĐQT cần phải giám sát quá trình công bố thông tin và truyền thông của công ty.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá hoạt động Quản trị công ty</i> – Trang 186, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
Nguyên tắc 1.2:	Thành viên Hội đồng Quản trị cần phải hiểu biết đầy đủ về nghĩa vụ và trách nhiệm ủy thác của mình, làm việc trên cơ sở có đầy đủ thông tin, một cách trung thành, mẫn cán, cẩn trọng, và vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của công ty.		
1.2.1	Thành viên HĐQT cần phải thực hiện trách nhiệm một cách có thiện ý và vì lợi ích cao nhất của công ty và tất cả cổ đông, tránh tất cả các xung đột lợi ích phát sinh thực tế và tiềm tàng.		Được trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.2.2	Những thành viên HĐQT đang làm việc trong cơ cấu của một tập đoàn: mặc dù một công ty có thể chịu sự kiểm soát của một chủ thể khác, trách nhiệm trung thành của thành viên Hội đồng quản trị chỉ liên quan tới công ty và toàn bộ cổ đông của công ty đó mà không liên quan tới chủ thể kiểm soát tập đoàn đó.		Tất cả các thành viên HĐQT của Rong Viet nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình và luôn hành động vì lợi ích cao nhất của Công ty và toàn bộ cổ đông.
1.2.3	Thành viên HĐQT cần phải áp dụng mức độ cẩn trọng tối đa trong khi thực hiện trách nhiệm theo chuẩn mực được kỳ vọng đối với một thành viên HĐQT tốt trong những tình huống và hoàn cảnh tương tự.		Các thành viên HĐQT Rong Viet luôn thực hiện trách nhiệm với mức độ cẩn trọng cao nhất, tuân theo các chuẩn mực được kỳ vọng đối với một thành viên HĐQT chuyên nghiệp.
1.2.4	Thành viên HĐQT cần phải hiểu biết đầy đủ về vai trò và trách nhiệm của mình trong HĐQT theo quy định của luật pháp và chính sách công ty; và góp phần vào việc HĐQT thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình một cách hiệu quả.		Các thành viên HĐQT Rong Viet nắm rõ vai trò, trách nhiệm theo quy định pháp luật và chính sách Công ty, mỗi thành viên đều có đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động của HĐQT. Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.2.5	Thành viên HĐQT cần phải tự trang bị cho mình các kiến thức phù hợp về quản trị công ty và các yêu cầu về đạo đức, bảo đảm công ty liên tục hành động trên cơ sở tuân thủ các chính sách về quản trị tốt và đạo đức ứng xử.		Các thành viên HĐQT Rong Viet chủ động trang bị kiến thức về quản trị công ty và đáp ứng yêu cầu về đạo đức, đảm bảo Công ty hoạt động theo các chuẩn mực quản trị tốt và ứng xử chuẩn mực. Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.2.6	Thành viên HĐQT cần phải chủ động tham gia giám sát hoạt động của công ty, tham gia thảo luận và có nỗ lực phù hợp để có được thông tin liên quan đến các vấn đề được thảo luận. Thành viên HĐQT nên xem trước tất cả các tài liệu được cung cấp trước cuộc họp HĐQT để sẵn sàng đóng góp cho cuộc họp HĐQT.		Các thành viên HĐQT Rong Viet luôn chủ động trong việc giám sát hoạt động Công ty, tích cực tham gia thảo luận và nghiên cứu đầy đủ các tài liệu trước mỗi cuộc họp, hoặc khi lấy ý kiến bằng văn bản để đóng góp hiệu quả. Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động của HĐQT</i> – Trang 160.
1.2.7	Mỗi thành viên HĐQT cần phải có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT của công ty trong năm.		Trong năm 2024, các thành viên HĐQT Rong Viet tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động của HĐQT</i> – Trang 160.









ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ


 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện

NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ Vai trò, Trách nhiệm và Cam kết của HĐQT			
Nguyên tắc 1.2:	Thành viên Hội đồng Quản trị cần phải hiểu biết đầy đủ về nghĩa vụ và trách nhiệm ủy thác của mình, làm việc trên cơ sở có đầy đủ thông tin, một cách trung thành, mẫn cán, cẩn trọng, và vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của công ty.		
1.2.8	Trong quá trình làm việc trong HĐQT hoặc sau đó, ngoại trừ luật pháp có quy định, thành viên HĐQT không được tiết lộ bất kỳ thông tin mật nào mà thành viên đó biết được trong quá trình làm việc. Thành viên HĐQT không được phép sử dụng những thông tin mật đó vì lợi ích cá nhân.		Các thành viên HĐQT RongViet tuân thủ nghiêm ngặt quy định về bảo mật, không tiết lộ hoặc sử dụng thông tin mật vì lợi ích cá nhân, trừ trường hợp luật pháp yêu cầu.
1.2.9	Nếu thành viên HĐQT từ nhiệm hoặc không thể hoàn thành nhiệm vụ, HĐQT cần phải thực hiện ngay các bước cần thiết để bảo đảm có sự thay thế trong HĐQT theo các hướng dẫn về thông lệ tốt nhất, và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.		HĐQT RongViet luôn thực hiện kịp thời các bước cần thiết để thay thế thành viên khi có trường hợp từ nhiệm, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và thông lệ tốt. Đơn cử, ngay sau khi bà Phạm Mỹ Linh – thành viên HĐQT có Đơn xin từ nhiệm vào ngày 13/03/2023, HĐQT đã trình ĐHCĐ thường niên việc bầu bổ sung và ông Phạm Hữu Luân chính thức được bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 06/04/2023.
Nguyên tắc 1.3:	Cùng với Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị cần phải thúc đẩy văn hóa quản trị công ty tốt trong công ty và liên tục giám sát tính hiệu quả của văn hoá đó.		
1.3.1	HĐQT có vị trí trung tâm trong hệ thống quản trị công ty và đóng vai trò giám sát quan trọng.		Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.3.2	HĐQT cần phải bảo đảm việc ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng dựa trên các nguyên tắc về minh bạch, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình, và công bằng, phù hợp với thông lệ tốt nhất và quy định hiện hành để chứng tỏ cam kết của công ty đối với quản trị công ty tốt.		RongViet đã ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty theo đúng quy định, đăng tải tại trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
1.3.3	Để thúc đẩy niềm tin của cổ đông, nhân viên, nhà đầu tư cũng như công chúng, quy chế nội bộ về quản trị công ty không chỉ nên dừng ở mức tuân thủ quy định pháp luật hiện hành mà cần áp dụng các thông lệ quản trị công ty tốt nhất trong nước và quốc tế.		Trong thời gian tới, Công ty sẽ tham khảo thêm các thông lệ tốt về quản trị công ty để ngày một hoàn thiện bản Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.
1.3.4	HĐQT cần phải chủ động đánh giá thường xuyên việc thực hiện quản trị công ty để bảo đảm phân định rõ phạm vi trách nhiệm giải trình của các cấp quản lý trong toàn công ty.		Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
1.3.5	Công ty cần phải công bố cơ cấu và chính sách quản trị, cụ thể là nội dung của quy chế nội bộ về QTCT hoặc chính sách quản trị công ty và quá trình thực hiện quy chế hoặc chính sách đó. Theo thông lệ tốt, cần công bố điều lệ công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế nội bộ về QTCT và trong trường hợp phù hợp, cơ cấu HĐQT, cơ cấu và quy chế hoạt động của các ủy ban.		Các tài liệu này đều đã được RongViet ban hành và đăng tải tại trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty. Thông tin chi tiết trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
Nguyên tắc 1.4:	Hội đồng quản trị cần phải có trách nhiệm bảo đảm và thông qua một chương trình quy hoạch kế cận hiệu quả cho các vị trí thành viên Hội đồng quản trị, CEO, và thành viên Ban Điều hành chủ chốt để bảo đảm tăng trưởng và gia tăng liên tục giá trị của cổ đông.		
1.4.1	Việc chuyển giao vai trò lãnh đạo công ty cho những cá nhân đủ tiêu chuẩn và năng lực là mục tiêu của quy hoạch kế cận. HĐQT có trách nhiệm thực hiện một quá trình để bổ nhiệm các cán bộ quản lý chủ chốt có năng lực, chuyên môn, trung thực, và nhiệt tình, có thể gia tăng giá trị cho công ty.		HĐQT RongViet đảm bảo các vị trí cán bộ quản lý được bổ nhiệm đáp ứng đầy đủ yêu cầu về năng lực, chuyên môn và đạo đức. Quy trình bổ nhiệm được thực hiện bài bản, qua các bước đánh giá từ cá nhân được bổ nhiệm, cấp quản lý trực tiếp, quản lý gián tiếp, Ban điều hành và cuối cùng là Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng xem xét, phê duyệt từng trường hợp. Từ năm 2024, RongViet xây dựng kế hoạch cho chương trình RongViet Next-Gen nhằm sàng lọc, đào tạo và định hướng phát triển cho đội ngũ nhân sự kế thừa, phục vụ mục tiêu trung và dài hạn của Công ty.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)

Tuân thủ đầy đủ


Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ Vai trò, Trách nhiệm và Cam kết của HĐQT			
Nguyên tắc 1.4: Hội đồng quản trị cần phải có trách nhiệm bảo đảm và thông qua một chương trình quy hoạch kế cận hiệu quả cho các vị trí thành viên Hội đồng quản trị, CEO, và thành viên Ban Điều hành chủ chốt để bảo đảm tăng trưởng và gia tăng liên tục giá trị của cổ đông.			
1.4.2	Một quy hoạch kế cận tốt gắn liền với việc những vai trò và trách nhiệm được quy định bằng văn bản đối với từng vị trí, và nên bắt đầu bằng cách xác định kiến thức, kỹ năng, và năng lực chính cần phải có cho vị trí đó.		Rông Việt hiện đã xây dựng và triển khai đánh giá Khung năng lực theo từng vị trí chức danh chuyên môn. Thông tin trình bày tại mục <i>Thông tin nhân sự</i> - Trang 54.
1.4.3	Đối với mỗi ứng cử viên tiềm năng đã xác định, cần phải có kế hoạch phát triển chuyên môn để giúp cá nhân đó chuẩn bị tốt cho công việc (vd: đào tạo, chia sẻ và tích lũy kinh nghiệm).		Bên cạnh các chương trình đào tạo được Rông Việt tổ chức thường xuyên, liên tục trong năm (mục <i>Thông tin nhân sự</i> - Trang 54), đội ngũ nhân sự kế thừa tiềm năng còn được tham gia các nội dung đào tạo, định hướng chuyên biệt của chương trình RongViet Next-Gen.
1.4.4	Quá trình này nên được thực hiện một cách nhất quán và phù hợp với định hướng chiến lược của công ty.		Chương trình RongViet Next-Gen được xây dựng dựa trên mục tiêu, định hướng phát triển trung và dài hạn của Công ty.
Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp			
Nguyên tắc 2.1: Tập thể Hội đồng quản trị cần phải sở hữu các quan điểm, chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng và phù hợp để đóng vai trò chèo lái và giám sát công ty hiệu quả.			
2.1.1	Sự đa dạng của HĐQT là hết sức quan trọng vì điều đó cho phép công ty tận dụng được lợi thế của số nhiều các quan điểm làm cho quy trình ra quyết định phong phú và đáng tin cậy hơn.		Thông tin trình bày tại mục Thành viên và cơ cấu của <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
2.1.2	Cơ cấu của HĐQT cần phải tính đến sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, hành vi, khía cạnh văn hoá, tuổi và giới tính.		Thông tin trình bày tại mục Thành viên và cơ cấu của <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
2.1.3	HĐQT cần phải bảo đảm Ban Điều hành ban hành và thúc đẩy các chính sách để tạo cơ hội công bằng cho phụ nữ được tiếp cận các vị trí lãnh đạo trong doanh nghiệp.		Thông tin về tỷ lệ nữ giới trong cơ cấu CBNV và CBQL được trình bày tại CHƯƠNG 7 – BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG. Rông Việt hiện chưa có chính sách cụ thể thúc đẩy vấn đề này, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
2.1.4	HĐQT cần phải xây dựng ma trận kỹ năng HĐQT có mô tả về vai trò và năng lực cần thiết cho việc bổ nhiệm, bao gồm các yếu tố như sự độc lập, đa dạng, độ tuổi, giới tính, quy hoạch kế cận tương lai, sự liêm chính, kỹ năng, chuyên môn, bề dày kinh nghiệm, kiến thức về hoạt động kinh doanh và ngành nghề hoạt động của công ty; và sự sẵn lòng dành đủ thời gian và nỗ lực để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT trong bối cảnh cơ cấu cũng như nhu cầu hiện hành của HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT.		Tiêu chuẩn và điều kiện đối với ứng viên đề cử, ứng cử vị trí thành viên HĐQT Rông Việt tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, Công ty chưa xây dựng ma trận kỹ năng như khuyến nghị, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
2.1.5	HĐQT, với sự hỗ trợ của ủy ban đề cử nhân sự, cần phải lựa chọn và đề xuất ứng cử viên HĐQT để cổ đông bầu chọn. Ủy ban đề cử nhân sự thuộc HĐQT cần phải giám sát việc xây dựng và thực hiện quy trình đề cử HĐQT chính thức. HĐQT cần phải công bố quy trình bổ nhiệm thành viên HĐQT mới và các tiêu chí sử dụng để lựa chọn thành viên HĐQT mới.		Quy trình đề cử, ứng cử vị trí thành viên HĐQT Rông Việt được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành, quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT trình ĐHCĐ thường niên.
2.1.6	Tất cả các cổ đông đều phải có cơ hội đề cử ứng cử viên cho Hội đồng Quản trị. Cổ đông sở hữu tối thiểu 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần của công ty phải có quyền đề xuất ứng cử viên. Cổ đông sở hữu dưới 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần biểu quyết của công ty phải có cơ hội đề xuất ứng cử viên. Thời hạn cho việc đề xuất ứng cử viên HĐQT, thủ tục xem xét đề xuất và đưa vào chương trình họp phải được quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của HĐQT.		Theo quy định hiện hành của Rông Việt, cổ đông hoặc nhóm cổ đông cần sở hữu tối thiểu 10% cổ phần phổ thông để có quyền đề cử ứng viên HĐQT. Rông Việt sẽ xem xét việc điều chỉnh quy định trong thời gian tới nếu thấy phù hợp.
2.1.7	Một công ty đại chúng nên có số lượng thành viên HĐQT là số lẻ từ năm đến mười một. Số lượng này có thể khác nhau tùy thuộc vào ngành hoạt động, quy mô, mức độ phức tạp của công ty, cũng như chu kỳ hoạt động của công ty, và những ủy ban nào cần được thành lập.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.









ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp			
Nguyên tắc 2.1:	Tập thể Hội đồng quản trị cần phải sở hữu các quan điểm, chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng và phù hợp để đóng vai trò chèo lái và giám sát công ty hiệu quả.		
2.1.8	HĐQT nên đặt mục tiêu có tối thiểu hai thành viên nữ hoặc 30% thành viên HĐQT là nữ để tối ưu hoá lợi ích của sự đa dạng về giới trong HĐQT.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160..
Nguyên tắc 2.2:	Hội đồng quản trị cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba (2/3) thành viên không điều hành, có các tiêu chuẩn cần thiết để tham gia một cách hiệu quả và giúp HĐQT luôn có các nhận định khách quan, độc lập về hoạt động của công ty và bảo đảm có được cơ chế kiểm soát và cân bằng phù hợp.		
2.2.1	Cơ cấu phù hợp của thành viên HĐQT điều hành và không điều hành, bao gồm thành viên HĐQT độc lập, bảo đảm để không có một hoặc một nhóm thành viên HĐQT nào có thể chi phối quá trình ra quyết định.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
2.2.2	Hơn nữa, một HĐQT cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba thành viên HĐQT không điều hành để bảo đảm lợi ích của công ty cao hơn lợi ích của các cổ đông cá nhân.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
2.2.3	Công ty cần quy định rõ tiêu chuẩn phù hợp cần thiết đối với các thành viên HĐQT không điều hành để bảo đảm việc những thành viên này có thể tham gia hiệu quả vào thảo luận của HĐQT đồng thời thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình.		Tiêu chuẩn và điều kiện đối với ứng viên HĐQT Rộng Việt tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, Công ty chưa có tiêu chuẩn dành riêng cho thành viên HĐQT không điều hành, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
Nguyên tắc 2.3:	Hội đồng quản trị cần phải bổ nhiệm một Thư ký Công ty, là người chịu trách nhiệm trực tiếp trước Hội đồng quản trị về tất cả các vấn đề liên quan đến chức năng và hoạt động của Hội đồng quản trị.		
2.3.1	Thư ký Công ty hiện đại thường giữ vị trí lãnh đạo cấp cao của công ty và được kỳ vọng sẽ đưa ra các tư vấn chuyên môn cho cổ đông, HĐQT, từng thành viên HĐQT, Ban Điều hành, và các bên có quyền lợi liên quan khác về các khía cạnh quản trị công ty của các quyết định chiến lược.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty</i> – Trang 190.
2.3.2	Thư ký Công ty thường đóng vai trò cầu nối về thông tin, truyền thông, cố vấn, và trọng tài giữa HĐQT và Ban Điều hành. Thư ký Công ty cũng đóng vai trò là cầu nối giữa công ty với cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan, tuy nhiên trong những tổ chức lớn việc này thường do “cán bộ phụ trách quan hệ cổ đông” đảm nhiệm.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty</i> – Trang 190, và mục <i>Hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR)</i> – Trang 234.
2.3.3	Vai trò và trách nhiệm của Thư ký Công ty bao gồm, nhưng không giới hạn ở những nội dung sau đây: chuẩn bị hậu cần, tổ chức và lập biên bản các cuộc họp HĐQT và ủy ban trực thuộc HĐQT; tư vấn tuân thủ, hỗ trợ định hướng, đào tạo cho thành viên HĐQT mới; cố vấn về công bố thông tin và tuân thủ quy định pháp luật; theo dõi, hỗ trợ hoạt động quản trị công ty; đầu mối liên lạc với các bên liên quan.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty</i> – Trang 190.
2.3.4	Để thực hiện vai trò của mình một cách hiệu quả, Thư ký Công ty cần phải hành động một cách độc lập với sự liêm chính cao nhất để bảo vệ lợi ích của công ty, cổ đông, và các bên khác có lợi ích hợp pháp trong hoạt động kinh doanh của công ty. Mức độ trách nhiệm này yêu cầu phải có kiến thức sâu rộng về môi trường kinh doanh mà doanh nghiệp đang hoạt động cũng như kiến thức về luật pháp, quy tắc, và quy định điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp. Thư ký Công ty cần phải thường xuyên phát triển chuyên môn, duy trì sự trung lập và khách quan trong khi hỗ trợ HĐQT và các chủ thể có liên quan trong quá trình làm việc.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty</i> – Trang 190.









ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ


 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện

NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp			
Nguyên tắc 2.4:	Công ty cần phải quy định trong quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty một chính sách phát triển liên tục đối với Hội đồng quản trị, bao gồm chương trình định hướng cho thành viên Hội đồng quản trị mới và cập nhật đào tạo hàng năm cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị.		
2.4.1	Tất cả các thành viên HĐQT mới cần phải được định hướng phù hợp khi gia nhập HĐQT để bảo đảm rằng họ nắm bắt được nhiệm vụ và trách nhiệm của mình đối với công ty trước khi bắt đầu nhiệm kỳ thành viên HĐQT.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đào tạo về Quản trị công ty</i> – Trang 176, và mục <i>Hoạt động của Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty</i> – Trang 190.
2.4.2	Chương trình định hướng sẽ được HĐQT xây dựng (với sự hỗ trợ của ủy ban liên quan hoặc Thư ký Công ty), trong đó có các chủ đề quan trọng về quản trị công ty (bao gồm Bộ Nguyên tắc này), giới thiệu về hoạt động kinh doanh của công ty, Điều lệ công ty, và Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh của công ty. Chương trình này phải đáp ứng được các yêu cầu cụ thể của công ty và của cá nhân thành viên HĐQT cũng như hỗ trợ mọi thành viên HĐQT mới trong việc thực hiện hiệu quả vai trò chức năng của mình.		Hoạt động chia sẻ, định hướng dành cho thành viên HĐQT mới được thực hiện khi phát sinh, tuy nhiên chưa được xây dựng thành chương trình cụ thể. Rông Việt sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
2.4.3	Thành viên HĐQT cần phải có nguồn lực và mạng lưới cần thiết để nâng cao và duy trì kiến thức, kỹ năng, và chuyên môn nhằm thúc đẩy hiệu quả công việc của HĐQT và duy trì tiêu chuẩn của các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của mình.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
2.4.4	Tất cả các thành viên HĐQT cần phải tham gia tối thiểu một chương trình đào tạo thành viên HĐQT hoặc quản trị công ty của một tổ chức chuyên nghiệp có uy tín để bảo đảm họ hiểu rõ những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty tốt cũng như nỗ lực bắt kịp những xu hướng và yêu cầu mới nhất về quản trị.		Thành viên HĐQT Rông Việt đều là những cá nhân có nhiều năm kinh nghiệm trong hoạt động quản trị điều hành, nắm giữ nhiều vị trí quản lý cấp cao, bao gồm vị trí thành viên HĐQT, tại các tổ chức, doanh nghiệp khác. Tuy nhiên, một số thành viên hiện chưa tham gia một chương trình đào tạo cụ thể về quản trị công ty. Rông Việt sẽ xem xét triển khai ngay trong năm 2025.
2.4.5	Công ty cần phải công bố tại Mục Quản trị Công ty trong báo cáo thường niên của công ty về chính sách và thông lệ cho việc phát triển và đào tạo chuyên môn cho thành viên HĐQT, cả trong quá trình định hướng và một cách thường xuyên.		Thông tin đã được trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY.
Nguyên tắc 3: Bảo đảm vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT			
Nguyên tắc 3.1:	Sau khi được bầu chọn, tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cần phải có trách nhiệm với công ty, cho dù được bổ nhiệm bởi cổ đông, nhóm cổ đông, quản tài viên hay các bên có quyền lợi liên quan.		
3.1.1	Thành viên HĐQT cần phải thực hiện nhiệm vụ dựa trên kiến thức và năng lực chuyên môn của mình, hoàn toàn khách quan và không chịu tác động của bất kỳ mối quan hệ cá nhân hay chuyên môn nào. Thành viên HĐQT phải tạo ra và bảo toàn giá trị cho doanh nghiệp nói chung, trên cơ sở các nguyên tắc pháp luật và đạo đức phù hợp.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
3.1.2	Các thành viên HĐQT có xung đột về một vấn đề cụ thể cần phải tránh tham gia thảo luận và quyết định về vấn đề cụ thể đó. Những thành viên HĐQT nào nếu cảm thấy không thể duy trì được tính độc lập khách quan trong khi thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của mình thì nên từ nhiệm.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
3.1.3	Thành viên HĐQT không được làm tư vấn hay cố vấn được trả phí bởi công ty.		Rông Việt không có trường hợp này. Thông tin bổ sung trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)














ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)



Tuân thủ đầy đủ




Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 3: Bảo đảm vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT			
Nguyên tắc 3.2:	Để thúc đẩy nhận định độc lập của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và sự liên chính của hệ thống quản trị, công ty cần phải có tối thiểu một phần ba (1/3) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.		
3.2.1	Sự có mặt của thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT bảo đảm việc ra quyết định độc lập về các vấn đề của công ty và giám sát khách quan phù hợp đối với các hoạt động của Ban Điều hành, bao gồm việc ngăn ngừa xung đột lợi ích và cân bằng các nhu cầu có tính cạnh tranh lẫn nhau của công ty.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> – Trang 167, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
3.2.2	Xu hướng thế giới công nhận sự hiện diện của thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT góp phần bảo đảm để việc ra quyết định khách quan hơn, đặc biệt trong các tình huống có xung đột lợi ích.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> – Trang 167, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
3.2.3	Ngoài ra, các chuyên gia cũng có nhiều quan điểm khác nhau về số lượng thành viên HĐQT độc lập tối ưu trong HĐQT. Tuy nhiên, quan điểm chung về số lượng lý tưởng của thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT là ở mức tối thiểu một phần ba (1/3) cho tới đa số.		Rông Việt hiện có 2/8 thành viên là thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. Thông tin chi tiết trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
Nguyên tắc 3.3:	Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị độc lập có đầy đủ các tiêu chuẩn và năng lực cần thiết để tham gia đóng góp cho Hội đồng quản trị.		
3.3.1	Thành viên HĐQT độc lập cần phải có hiểu biết chung tốt về ngành nghề họ tham gia.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
3.3.2	Cần lưu ý rằng tính độc lập và năng lực phải đi đôi với nhau.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
3.3.3	Điều quan trọng là thành viên HĐQT độc lập có đầy đủ các tiêu chuẩn và vị thế giúp họ tham gia hiệu quả và khách quan vào thảo luận của HĐQT.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
3.3.4	Tất cả các công ty cần phải có tối thiểu một thành viên HĐQT độc lập có chuyên môn và kinh nghiệm tài chính để tham gia và lãnh đạo Ủy ban Kiểm toán.		Thành viên HĐQT độc lập của Rông Việt đáp ứng tiêu chí này, nhưng hiện nay Công ty chưa thành lập Ủy ban kiểm toán.
Nguyên tắc 3.4:	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập chỉ nên tham gia Hội đồng quản trị tối đa chín năm liên tục.		
3.4.1	Việc tham gia là thành viên độc lập trong một HĐQT trong thời gian dài có thể gây ảnh hưởng đến khả năng hành động độc lập và khách quan của thành viên HĐQT đó. Vì vậy, tổng thời gian làm việc liên tục trong các nhiệm kỳ của thành viên HĐQT độc lập không được vượt quá chín năm.		Thông tin trình bày tại mục <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> – Trang 160.
3.4.2	Sau chín năm trên, thành viên HĐQT độc lập đó vĩnh viễn không được đưa ra bầu lại vào vị trí thành viên HĐQT độc lập của công ty, nhưng có thể tiếp tục đủ điều kiện để được đề cử và bầu chọn làm thành viên HĐQT không độc lập.		Hiện Rông Việt không có trường hợp thành viên HĐQT độc lập được tiếp tục bầu lại sau khi giữ vị trí 09 năm.
Nguyên tắc 3.5:	Hội đồng quản trị cần phải chỉ định một thành viên Hội đồng quản trị đứng đầu trong số các thành viên Hội đồng quản trị độc lập nếu Chủ tịch Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập, bao gồm trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị cũng đồng thời là Tổng Giám đốc.		
3.5.1	Chủ tịch HĐQT và TGD phải là những cá nhân khác nhau để bảo đảm có cân bằng phù hợp về quyền lực, tăng trách nhiệm giải trình, và tăng cường năng lực của HĐQT để ra quyết định độc lập. Theo thông lệ tốt nhất, Chủ tịch HĐQT cũng nên là thành viên HĐQT độc lập.		Chủ tịch HĐQT và TGD của Rông Việt là các cá nhân khác nhau. Tuy nhiên, Chủ tịch HĐQT không phải là thành viên độc lập.
3.5.2	Trường hợp Chủ tịch không phải là thành viên HĐQT độc lập và vai trò Chủ tịch và TGD được kết hợp, việc thiết lập các cơ chế phù hợp sẽ bảo đảm có được quan điểm và nhận định độc lập. Quan trọng hơn, cơ chế này sẽ tránh việc lạm dụng quyền lực và thẩm quyền, và tránh được xung đột lợi ích tiềm tàng.		Vai trò Chủ tịch HĐQT và TGD Rông Việt có sự tách biệt rõ ràng, được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty và các quy chế, quy định nội bộ khác.
3.5.3	Cơ chế đề xuất là cần phải bổ nhiệm một “thành viên HĐQT độc lập đứng đầu” phụ trách các thành viên HĐQT độc lập, theo thông lệ tốt nhất trong trường hợp Chủ tịch không phải là thành viên độc lập thì HĐQT nên bao gồm đa số các thành viên HĐQT độc lập.		Rông Việt hiện chưa áp dụng cơ chế “thành viên HĐQT độc lập đứng đầu”.
3.5.4	Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu cần có đủ thẩm quyền để dẫn dắt HĐQT trong những trường hợp các thành viên HĐQT còn lại (bao gồm cả Chủ tịch HĐQT kiêm TGD) có xung đột lợi ích rõ ràng.		Rông Việt hiện chưa áp dụng cơ chế “thành viên HĐQT độc lập đứng đầu”.






ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 4: Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT			
Nguyên tắc 4.1:	Hội đồng quản trị cần phải thành lập ủy ban kiểm toán và bảo đảm để ủy ban này có đủ nguồn lực và thẩm quyền. Ủy ban kiểm toán phải bảo đảm các kiểm soát nội bộ phù hợp được duy trì và công ty tuân thủ mọi luật pháp và quy định liên quan.		
4.1.1	HĐQT cần phải thành lập một UBKT, bao gồm tối thiểu ba thành viên HĐQT, tất cả đều là thành viên không điều hành và đa số là thành viên độc lập, kể cả vị trí chủ tịch ủy ban.		
4.1.2	Ủy ban này cần phải có kiến thức về kiểm toán nội bộ, kế toán theo chuẩn mực IFRS và VAS, tuân thủ, báo cáo tài chính và kiểm soát. Chủ tịch của UBKT phải có chuyên môn về tài chính và là thành viên HĐQT độc lập.		
4.1.3	Vai trò và trách nhiệm của UBKT phải được quy định trong quy chế hoạt động riêng, do HĐQT phê chuẩn và được công bố trên website của công ty. Thẩm quyền, cơ cấu, và quy trình hoạt động của UBKT cần được quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của UBKT, là chuẩn mực thực tiễn để dựa vào đó có thể đánh giá được kết quả công việc của UBKT.		Mô hình quản trị của Rong Viet hiện được tổ chức với việc có Ban kiểm soát, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ gần tương tự với Ủy ban kiểm toán. Rong Viet sẽ xem xét việc thành lập Ủy ban kiểm toán trong thời gian tới.
4.1.4	Trách nhiệm chủ yếu của UBKT bao gồm: giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính; kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro; rà soát giao dịch với bên liên quan; giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập; đảm bảo công ty tuân thủ mọi quy định pháp luật và các yêu cầu, quy định khác.		
Nguyên tắc 4.2:			
Hội đồng quản trị cần phải thành lập một Ủy ban Quản lý Rủi ro có năng lực để bảo đảm các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh của công ty được quản lý phù hợp.			
4.2.1	HĐQT cần phải thành lập một Ủy ban Quản lý Rủi ro, bao gồm tối thiểu ba thành viên HĐQT không điều hành, đa số là thành viên độc lập, kể cả vị trí chủ tịch ủy ban này.		Rong Viet có thành lập Tiểu ban Quản trị rủi ro với Trưởng Tiểu ban là thành viên HĐQT độc lập. Tuy nhiên, Công ty chưa đáp ứng yêu cầu đa số là thành viên độc lập. Thông tin trình bày tại mục <i>Các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị</i> – Trang 171.
4.2.2	HĐQT cần phải phê duyệt quy chế hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro và quy chế này phải được công bố trên website của công ty. Thẩm quyền, cơ cấu, và quy trình hoạt động được quy định trong quy chế hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro nên được xây dựng thành chuẩn đối sánh thực tế, để dựa vào đó có thể đánh giá được kết quả công việc của Ủy ban Quản lý Rủi ro.		Mỗi Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT Rong Viet đều được xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động cụ thể. Rong Viet sẽ xem xét việc công bố trên website Công ty trong thời gian tới.
4.2.3	Trách nhiệm chủ yếu của Ủy ban Quản lý Rủi ro bao gồm: phê duyệt và giám sát quy trình, chính sách quản lý rủi ro; theo dõi kết quả thực hiện; đề xuất khẩu vị rủi ro, chiến lược quản lý rủi ro và thẩm quyền chấp nhận rủi ro khi ủy quyền cho TGD; đánh giá hiệu quả bộ phận quản lý rủi ro và tổ chức đào tạo nâng cao năng lực.		Quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động Tiểu ban Quản trị rủi ro. Thông tin bổ sung trình bày tại mục <i>Các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị</i> – Trang 171.
4.2.4	Tùy thuộc vào yêu cầu của pháp luật về quy mô công ty, môi trường hoạt động kinh doanh của công ty và các yếu tố khác, nếu công ty không có nhu cầu cấp thiết phải thành lập riêng một Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Kiểm toán có thể kết hợp trách nhiệm giám sát kiểm toán và quản lý rủi ro.		Rong Viet có thành lập Tiểu ban Quản trị rủi ro.








ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 4: Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT			
Nguyên tắc 4.3:	Hội đồng quản trị cần phải thành lập Ủy ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng để tăng cường hiệu quả của khung quản trị công ty và bảo đảm rằng chính sách và hoạt động bổ nhiệm và lương thưởng của công ty hỗ trợ được việc bổ nhiệm, phát triển, thu hút và giữ chân các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tài năng.		
4.3.1	HĐQT cần phải thành lập một Ủy ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng (Corporate Governance, Nomination and Remuneration - CGNR), bao gồm tối thiểu ba thành viên HĐQT không điều hành có năng lực chuyên môn, đa số là thành viên độc lập, kể cả vị trí chủ tịch ủy ban.		Rông Việt có thành lập Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng, tuy nhiên chưa đáp ứng yêu cầu đa số là thành viên độc lập, bao gồm vị trí Trưởng Tiểu ban. Thông tin trình bày tại mục <i>Các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị</i> – Trang 171.
4.3.2	HĐQT cần phải phê duyệt quy chế hoạt động của Ủy ban CGNR và quy chế này cần phải được công bố trên website của công ty. Thẩm quyền, cơ cấu, và quy trình hoạt động được quy định trong quy chế hoạt động của Ủy ban CGNR nên được xây dựng thành chuẩn đối sánh thực tế, để dựa vào đó có thể đánh giá được kết quả công việc của Ủy ban CGNR.		Mỗi Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT Rông Việt đều được xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động cụ thể. Rông Việt sẽ xem xét việc công bố trên website Công ty trong thời gian tới.
4.3.3	Trách nhiệm chủ yếu của Ủy ban CGNR bao gồm: xây dựng và giám sát chính sách, vấn đề quản trị công ty; đề xuất nhân sự HĐQT và các ủy ban; đánh giá hiệu quả HĐQT và các ủy ban; giám sát tuân thủ quy tắc đạo đức; tư vấn chính sách, giám sát kế hoạch và báo cáo hoạt động lương thưởng và phúc lợi.		Quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng, tuy nhiên Tiểu ban này chưa có chức năng về giám sát, đề xuất các chính sách về quản trị công ty. Thông tin bổ sung trình bày tại mục <i>Các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị</i> – Trang 171.
Nguyên tắc 5: Bảo đảm hoạt động hiệu quả của HĐQT			
Nguyên tắc 5.1:	Hội đồng quản trị cần phải thực hiện tự đánh giá hàng năm đối với kết quả công việc của mình, bao gồm kết quả công việc của Chủ tịch, từng thành viên, và các ủy ban. Ba năm một lần, việc đánh giá này nên được hỗ trợ của chuyên gia tư vấn/cố vấn bên ngoài.		
5.1.1	Việc đánh giá HĐQT giúp các thành viên HĐQT rà soát lại kỹ lưỡng kết quả công việc và hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160, cùng Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên.
5.1.2	Rà soát lại và đánh giá định kỳ kết quả hoạt động của HĐQT nói chung, các ủy ban trực thuộc HĐQT, từng thành viên HĐQT, và Chủ tịch cho thấy cách thức để những tập thể và cá nhân trên đây có thể thực hiện trách nhiệm một cách hiệu quả.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160, cùng Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên.
5.1.3	Ngoài ra, hoạt động này sẽ cung cấp phương tiện để đánh giá sự tham gia của một thành viên HĐQT trong các cuộc họp HĐQT và ủy ban, sự tham gia vào thảo luận của HĐQT, và cách thức biểu quyết những vấn đề trọng yếu.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hội đồng quản trị</i> – Trang 160, cùng Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên.
5.1.4	Việc sử dụng cố vấn bên ngoài để hỗ trợ đánh giá sẽ làm tăng sự khách quan của việc đánh giá. Cố vấn bên ngoài có thể là bất kỳ bên thứ ba độc lập nào, bao gồm nhưng không giới hạn các công ty tư vấn, các viện nghiên cứu hay tổ chức chuyên nghiệp.		Rông Việt hiện chưa áp dụng, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới khi phù hợp.





ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 5: Bảo đảm hoạt động hiệu quả của HĐQT			
Nguyên tắc 5.2: Hội đồng quản trị cần phải thiết lập một hệ thống để quy định, ở mức tối thiểu, các tiêu chí và quy trình để xác định hiệu quả công việc của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị, và các ủy ban trực thuộc. Hệ thống này nên cho phép cơ chế phản hồi từ cổ đông.			
5.2.1	Việc công bố các tiêu chí, quy trình, và kết quả đánh giá chung sẽ bảo đảm sự minh bạch và cho phép cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan quyết định xem liệu các thành viên HĐQT có đang thực hiện tốt trách nhiệm của mình đối với công ty.		
5.2.2	Các công ty được tự quyết định các tiêu chí và quy trình đánh giá, dựa trên nhiệm vụ, chức năng, vai trò và trách nhiệm quy định tại Quy chế Hoạt động của HĐQT và quy chế hoạt động của các Ủy ban.		Rõng Việt hiện chưa công bố tiêu chí, quy trình và kết quả đánh giá cụ thể, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
5.2.3	Trong khi thiết lập các tiêu chí, cần quan tâm đến các giá trị, nguyên tắc, và kỹ năng cần thiết cho công ty. Ủy ban CGNR hoặc Ủy ban nhân sự/bổ nhiệm cần phải giám sát quy trình đánh giá này.		
Nguyên tắc 5.3: Khi đề xuất mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị lên đại hội cổ đông phê duyệt, Hội đồng quản trị cần phải cân nhắc xem liệu cơ cấu thù lao đó có phù hợp với vai trò và trách nhiệm tương ứng của từng thành viên Hội đồng quản trị, có gắn với kết quả hoạt động của cá nhân và công ty, và tạo động lực để Hội đồng quản trị lãnh đạo công ty nhằm đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.			
5.3.1	Ủy ban CGNR (hoặc Ủy ban nhân sự/bổ nhiệm) thuộc HĐQT với đa số thành viên và chủ tịch là thành viên HĐQT độc lập cần phải chịu trách nhiệm thiết lập chính sách lương thưởng.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị</i> – Trang 171.
5.3.2	Lương thưởng của HĐQT phải phù hợp với chiến lược và mục tiêu dài hạn của công ty, và phản ánh kinh nghiệm, nghĩa vụ, phạm vi công việc, trách nhiệm giải trình và trách nhiệm thực thi, và đóng góp của mỗi thành viên HĐQT. Những thành viên HĐQT có vai trò và trách nhiệm bổ sung, như là thành viên của một ủy ban, nên được hưởng thù lao bổ sung, tương đương với thông lệ của ngành.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183.
5.3.3	Cổ đông cần phải phê duyệt cơ cấu thù lao của HĐQT, bao gồm mức và loại thù lao (cả các khoản thù lao bằng tiền và không bằng tiền). HĐQT cần phải cân nhắc sự phù hợp của mỗi loại thù lao, cả về tỷ lệ cố định (như thù lao hàng tháng và phụ cấp) và thù lao trả theo kết quả hoạt động của công ty (như các khoản tiền thưởng, lợi tức). Mức thù lao cần phải phản ánh giá trị mà công ty tạo ra cho cổ đông với quan điểm dài hạn theo kết quả hoạt động của công ty, và mức thù lao không được quá cao để tránh việc HĐQT quá tập trung vào kết quả của công ty trong ngắn hạn.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183, và trong Báo cáo thù lao HĐQT, BKS trình ĐHCĐ thường niên.










ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)

 Tuân thủ đầy đủ


 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Nguyên tắc 6: Thiết lập và duy trì văn hoá đạo đức Công ty			
Nguyên tắc 6.1:	Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm việc áp dụng Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh để thiết lập một văn hoá kinh doanh với chuẩn mực cao trong Công ty. Bộ Quy tắc này sẽ cung cấp chuẩn mực cho hành vi chuyên môn và đạo đức, cũng như làm rõ những hành vi và hoạt động được và không được chấp nhận trong quan hệ nội bộ và bên ngoài. Bộ Quy tắc cần phải được phổ biến phù hợp cho Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và nhân viên trong công ty. Bộ Quy tắc cũng cần phải được công bố công khai trên website công ty.		
6.1.1	Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh, văn bản quy định chính thức các giá trị văn hoá, là một công cụ quan trọng để văn hoá doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh được thấm nhuần trên toàn công ty.		Rồng Việt đã xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp. Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70.
6.1.2	HĐQT có trách nhiệm chính trong việc xây dựng và thiết kế một Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh phù hợp với nhu cầu của công ty và văn hoá mà công ty hoạt động.		Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70.
6.1.3	Để bảo đảm tuân thủ phù hợp với Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh, cần có định hướng và đào tạo phù hợp về Bộ Quy tắc cho HĐQT, Ban Điều hành và nhân viên.		Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70.
Nguyên tắc 6.2:	Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm triển khai phù hợp và hiệu quả và theo dõi việc tuân thủ Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh và các chính sách nội bộ.		
6.2.1	HĐQT có nhiệm vụ chính là bảo đảm các chốt kiểm soát nội bộ được thiết lập để bảo đảm việc công ty tuân thủ Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh và các chính sách và quy trình nội bộ. Vì vậy, HĐQT cần bảo đảm việc thực hiện các chốt kiểm soát nội bộ nói trên để thúc đẩy, xúc tiến và bảo đảm sự tuân thủ.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá hiệu quả của hệ thống Kiểm soát nội bộ - Quản trị rủi ro</i> – Trang 166, và mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
6.2.2	Nhiệm vụ này bao gồm việc xây dựng các kênh truyền thông hiệu quả, hỗ trợ và khuyến khích nhân viên, khách hàng, nhà cung cấp và chủ nợ lên tiếng về những lo ngại về hành vi phi đạo đức/vi phạm luật pháp tiềm tàng tới kênh truyền thông phù hợp của HĐQT, mà không lo ngại bị trả thù.		Bên cạnh Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp, Rồng Việt còn ban hành Bộ Quy tắc Ứng xử nhằm đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả của các kênh truyền thông với bên liên quan trong và ngoài Công ty, với cơ chế tiếp nhận, xử lý rõ ràng và không lo ngại bị trả thù.
6.2.3	Một chính sách đạo đức của công ty sẽ trở nên hiệu quả và được khắc sâu vào văn hoá công ty nhờ một chiến dịch truyền thông và nâng cao nhận thức, đào tạo liên tục để tăng cường việc thực hiện Bộ Quy tắc, giám sát và triển khai chặt chẽ và thiết lập các kênh phù hợp để các vấn đề có thể được nêu ra và giải quyết mà không lo ngại bị trả thù.		Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70.
Nguyên tắc 6.3:	Hội đồng quản trị là đầu mối và chịu trách nhiệm tập thể về quản trị, thành công trong dài hạn của công ty, và việc mang lại giá trị bền vững cho các bên có quyền lợi liên quan của công ty. Hội đồng quản trị cần phải là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên trong công ty.		
6.3.1	HĐQT và Ban Điều hành của Công ty cần phải luôn hành động một cách đạo đức, trung thực và liêm chính trong mọi quan hệ và thay mặt công ty và cổ đông của công ty.		Nội dung chi tiết về hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành được trình bày trong Báo cáo thường niên này.
6.3.2	HĐQT và Ban Điều hành của Công ty cần phải bảo đảm để mọi thảo luận, quyết định và hành động đều dựa trên các giá trị nòng cốt là nền tảng của quản trị tốt - trách nhiệm, trách nhiệm giải trình, công bằng, và minh bạch.		Nội dung chi tiết về hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành được trình bày trong Báo cáo thường niên này.
6.3.3	HĐQT và Ban Điều hành của Công ty cần phải bảo đảm rằng công ty tuân thủ mọi luật pháp, quy định, chuẩn mực và chính sách nội bộ hiện hành.		Nội dung chi tiết về hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành được trình bày trong Báo cáo thường niên này.











ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ


 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện

NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT			
Nguyên tắc 7: Thiết lập Khung Quản lý rủi ro và Môi trường kiểm soát vững mạnh			
Nguyên tắc 7.1: Hội đồng quản trị cần phải đảm bảo sự tích hợp giữa chiến lược, rủi ro, kiểm soát và giám sát hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty.			
7.1.1	HĐQT có trách nhiệm tối hậu trong giám sát khung kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty. HĐQT cần phải đảm bảo có các công cụ hiệu quả để giám sát rủi ro và đảm bảo phân tách trách nhiệm và trách nhiệm giải trình rõ ràng trong tổ chức.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá hiệu quả của hệ thống Kiểm soát nội bộ - Quản trị rủi ro</i> – Trang 166, và mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
7.1.2	HĐQT cần phải phê duyệt các kế hoạch chiến lược và theo dõi giám sát việc Ban Điều hành thực hiện các chiến lược này một cách hiệu quả. Với hỗ trợ của các Ủy ban Kiểm toán và Rủi ro, HĐQT cần rà soát định kỳ hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty. Các hoạt động của HĐQT liên quan đến kiểm soát nội bộ không được đông cứng mà cần được điều chỉnh để phù hợp với các vấn đề và rủi ro cần sự chú ý cao nhất của HĐQT.		Nội dung chi tiết về hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành được trình bày trong Báo cáo thường niên này.
7.1.3	Các Ủy ban Kiểm toán và Rủi ro cần đảm bảo rằng Ban Điều hành có các cơ chế và thiết lập được các kiểm soát nội bộ để nhận dạng, đánh giá và giảm thiểu rủi ro xuống mức phù hợp với khẩu vị rủi ro của công ty. Hệ thống kiểm soát nội bộ cần đảm bảo hướng tới tương lai và chủ động để có thể dự báo được các rủi ro tiềm tàng. Các Ủy ban cần tổ chức họp trực tiếp với Ban Điều hành để tìm hiểu các vấn đề về kiểm soát nội bộ nổi cộm nhất.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị</i> – Trang 171, mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
7.1.4	HĐQT cần đảm bảo rằng các bộ phận kiểm soát cần thiết (ví dụ: quản lý rủi ro, tuân thủ, kiểm toán nội bộ) trong công ty được thành lập với vị trí, quyền hạn và kênh báo cáo phù hợp.		Thông tin trình bày tại nhiều mục khác nhau của BCTN này.
7.1.5	Tất cả các Ủy ban thuộc HĐQT cần đảm bảo có các kênh thông tin phù hợp liên quan đến các sự cố hoặc các chủ đề có rủi ro hoặc các xu hướng mới nổi.		Hiện tại, thành viên HĐQT kiêm TGD giữ vị trí thành viên trong tất cả các Tiểu ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT. Đồng thời, mỗi Tiểu ban/Hội đồng đều có vị trí Thư ký phụ trách việc ghi nhận, truyền tải thông tin một cách kịp thời, hiệu quả giữa các thành viên.
7.1.6	Với mục tiêu hỗ trợ khung kiểm soát nội bộ, HĐQT cần xây dựng cơ chế báo cáo sai phạm để cho phép nhân viên và các bên liên quan báo cáo sớm các sai phạm qua đó các vấn đề có thể được nhận biết và xử lý kịp thời. Nhân viên phải được bảo vệ để không bị trả thù và không phải đối mặt với rủi ro mất việc hoặc bất kỳ hình thức trừng phạt nào do báo cáo sai phạm.		Rồng Việt đã ban hành Bộ Quy tắc Ứng xử và Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp nhằm đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả của các kênh truyền thông với bên liên quan trong và ngoài Công ty, với cơ chế tiếp nhận, xử lý rõ ràng và không lo ngại bị trả thù. Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70.
Nguyên tắc 7.2: Hội đồng quản trị cần phải thành lập chức năng kiểm toán nội bộ để có đảm bảo khách quan và tư vấn độc lập nhằm gia tăng giá trị và cải tiến hoạt động của tổ chức.			
7.2.1	Công ty cần phải thiết lập một chức năng kiểm toán nội bộ độc lập cung cấp đảm bảo cho HĐQT về hiệu quả và hiệu lực của các hệ thống kiểm soát nội bộ, khung quản lý rủi ro và quản trị công ty. Quyền hạn, thành phần, lương thưởng, ngân sách hoạt động hàng năm, quy trình làm việc và các vấn đề liên quan khác của kiểm toán nội bộ cần được quy định trong quy chế hoạt động kiểm toán nội bộ do Ủy ban Kiểm toán phê duyệt.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro (nội dung mô hình 3 Tuyển phòng vệ)</i> – Trang 240.
7.2.2	Trưởng Kiểm toán Nội bộ báo cáo trực tiếp lên Ủy ban Kiểm toán (hoặc HĐQT nếu không có UBKT). Trưởng Kiểm toán Nội bộ được xếp ngang hàng với các lãnh đạo điều hành nhưng không thuộc Ban Điều hành. Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng Kiểm toán Nội bộ cần phải được Ủy ban Kiểm toán phê duyệt.		Rồng Việt hiện có phân công nhân sự phụ trách Kiểm toán nội bộ, tuy nhiên không phải cấp lãnh đạo điều hành. Công ty sẽ xem xét hiệu chỉnh trong thời gian tới.
7.2.3	Chức năng kiểm toán nội bộ cần được thành lập theo quy định hiện hành và các chuẩn mực quốc tế được công nhận rộng rãi của Viện Kiểm toán viên Nội bộ (IIA).		Quy chế hoạt động Kiểm toán nội bộ, Quy trình KTNB và các hướng dẫn thực hiện đã tham khảo đầy đủ các chuẩn mực của IIA.
7.2.4	Ủy ban Kiểm toán cần được nhận kết quả đánh giá rủi ro hàng năm, các báo cáo kiểm toán nội bộ, kết quả của kế hoạch hoàn thiện và đánh giá chất lượng của phòng kiểm toán nội bộ, cập nhật các vấn đề kiểm toán có rủi ro cao, các đề xuất của kiểm toán nội bộ và đưa ra hướng dẫn cần thiết.		Các báo cáo, kết quả hoạt động QTRR và KTNB định kỳ được báo cáo cụ thể đến HĐQT và BKS, vì Rồng Việt hiện chưa có UBKT.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)










ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)



Tuân thủ đầy đủ




Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT			
Nguyên tắc 7: Thiết lập Khung Quản lý rủi ro và Môi trường kiểm soát vững mạnh			
Nguyên tắc 7.3: Hội đồng quản trị cần phải thành lập một chức năng tuân thủ như là tuyến phòng vệ thứ 2 với vị trí và quyền hạn cần thiết.			
7.3.1	Công ty cần phải thiết lập một chức năng tuân thủ để đảm bảo tuân thủ với các quy định của pháp luật cũng như các chính sách nội bộ. Chức năng tuân thủ cần giám sát các hoạt động của công ty và nhân viên để đảm bảo tuân thủ và định kỳ báo cáo lên Ban Điều hành và HĐQT.		Hiện vai trò tuân thủ thuộc chức năng, nhiệm vụ của P. Pháp chế và P. KSNB & QTRR của Rông Việt. Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá các hoạt động khác</i> – Trang 128.
7.3.2	Bộ phận tuân thủ có thể thực hiện tốt hơn chức năng của mình khi tính độc lập được bảo đảm thông qua một kênh báo cáo trực tiếp lên HĐQT. Trưởng bộ phận Tuân thủ cần phải có vị trí và quyền hạn phù hợp tại công ty. Trưởng bộ phận cần phải được tiếp cận trực tiếp và không giới hạn đến các Ủy ban trực thuộc HĐQT (ví dụ: Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Kiểm toán). Bộ phận Tuân thủ cần phải báo cáo định kỳ lên các Ủy ban này.		Rông Việt hiện chưa đáp ứng toàn bộ khuyến nghị này, sẽ cải thiện trong thời gian tới.
7.3.3	Trưởng bộ phận tuân thủ cần phải tư vấn cho Ban Điều hành và HĐQT về các quy định của luật pháp, các quy tắc và chuẩn mực hiện hành bao gồm việc cập nhật các thay đổi; đào tạo nhân viên về các vấn đề tuân thủ; nhận dạng, ghi nhận, đánh giá, đo lường, giám sát và báo cáo các rủi ro tuân thủ liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.		P. Pháp chế và P. KSNB & QTRR hiện đang thực hiện vai trò này. Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá các hoạt động khác</i> – Trang 128.
Nguyên tắc 7.4: Hội đồng quản trị cần phải giám sát hệ thống quản lý rủi ro toàn doanh nghiệp và bảo đảm rằng các hoạt động quản lý rủi ro hỗ trợ công ty ra các quyết định chiến lược tốt hơn và dựa trên cơ sở hiểu biết đầy đủ về các rủi ro. Hội đồng quản trị cũng cần phải quản lý rủi ro của công ty trong phạm vi khẩu vị rủi ro của công ty.			
7.4.1	HĐQT cần phải theo dõi giám sát việc thực hiện chiến lược của công ty và thường xuyên thảo luận về các rủi ro kinh doanh của công ty, các đánh giá của Ban Điều hành về hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và bất cứ thay đổi đáng kể nào đối với các hệ thống này. HĐQT cần đảm bảo dành đủ thời gian trong các cuộc họp để trao đổi chiến lược, các hoạt động và kết quả quản lý rủi ro bao gồm cả các rủi ro môi trường và xã hội.		Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
7.4.2	HĐQT cần phải thiết lập khẩu vị rủi ro và các mức rủi ro có thể chấp nhận được tương ứng với mỗi lựa chọn chiến lược của công ty. HĐQT cần phải đảm bảo rằng khung quản lý rủi ro của công ty được rà soát ít nhất một năm một lần. Ủy ban Kiểm toán cần phải nhận được một báo cáo từ kiểm toán nội bộ về hiệu quả của khung quản lý rủi ro một năm một lần.		Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này. Trong đó, BKS thực hiện vai trò tương tự UBKT theo khuyến nghị.
7.4.3	HĐQT cần phải thiết lập và công bố một chính sách quản lý rủi ro với khung và cơ cấu quản lý rủi ro rõ ràng. Khung quản lý rủi ro này cần phù hợp với mô hình 3 tuyến phòng thủ với Ban Điều hành thuộc tuyến phòng thủ thứ nhất, các chức năng tuân thủ và quản lý rủi ro ở phòng tuyến thứ hai và kiểm toán nội bộ là tuyến phòng thủ thứ ba.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
7.4.4	HĐQT với nguyên lý thận trọng với các rủi ro cần phải bảo đảm rằng mức lương thưởng của Ban Điều hành được thiết lập phù hợp với lợi ích bền vững của các cổ đông và được điều chỉnh để tính đến tất cả các rủi ro của công ty (ví dụ: rủi ro hoạt động, rủi ro uy tín, v.v.). Khi thiết kế khung lương thưởng, công ty có thể áp dụng các phương pháp tính có điều chỉnh rủi ro như kéo dài thời gian chi trả hoặc tăng mức thời gian đánh giá năng lực.		Rông Việt sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
7.4.5	Công ty cần phải bổ nhiệm một Giám đốc Quản lý Rủi ro (CRO) để lãnh đạo bộ phận quản lý rủi ro. CRO được quyền tiếp cận trực tiếp với Ủy ban QLRR thuộc HĐQT hoặc với HĐQT trong trường hợp không có ủy ban liên quan.		Công ty đã bổ nhiệm Trưởng bộ phận Quản trị rủi ro, phụ trách và được quyền tiếp cận, trao đổi trực tiếp tất cả các vấn đề liên quan với Tiểu ban QTRR thuộc HĐQT. Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
7.4.6	CRO sẽ chịu trách nhiệm thực hiện các chính sách quản lý rủi ro và thiết lập các chiến lược quản lý rủi ro.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.









ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT			
Nguyên tắc 7: Thiết lập Khung Quản lý rủi ro và Môi trường kiểm soát vững mạnh			
Nguyên tắc 7.5: Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm việc công ty thiết lập một khung quản lý an ninh mạng phù hợp.			
7.5.1	HĐQT cần phải có năng lực phù hợp để hiểu được các rủi ro an ninh mạng và các ảnh hưởng pháp lý mà các rủi ro này có thể mang lại. Nếu cần thiết, HĐQT nên sử dụng các chuyên gia độc lập về an ninh mạng để tìm hiểu về nội dung này.		HĐQT Rông Việt nhận thức rõ rủi ro này và hiện đang triển khai Dự án Dịch vụ Giám sát An toàn thông tin (SOC), thành lập chuyên trang An toàn thông tin trên hệ thống SharePoint nội bộ, cũng như Công ty thường xuyên tổ chức các workshop đào tạo về bảo mật, an toàn thông tin do đội ngũ chuyên gia nội bộ từ Trung tâm Công nghệ thông tin Rông Việt.
7.5.2	Các rủi ro an ninh mạng cần được quản lý như là một phần của hệ thống quản lý rủi ro tổng thể của công ty thay vì quản lý tách rời khỏi hệ thống. HĐQT cần dành đủ thời gian để xem xét trao đổi về nội dung này trong các cuộc họp để bảo đảm rằng công ty sẽ được bảo vệ an toàn trước các rủi ro an ninh mạng.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
7.5.3	HĐQT cần phải phê duyệt chiến lược của công ty có tính đến việc giảm thiểu các rủi ro an ninh mạng bao gồm cả việc mua bảo hiểm để hạn chế các rủi ro.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
7.5.4	HĐQT cần phải xem xét các báo cáo hàng năm của bộ phận kiểm toán nội bộ về chương trình an ninh mạng của công ty.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240.
Nguyên tắc 7.6: Hội đồng quản trị cần phải thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán độc lập cũng như qui trình để theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị mà kiểm toán độc lập đưa ra.			
7.6.1	Công ty Kiểm toán độc lập cần phải được bổ nhiệm bởi Đại hội đồng cổ đông (trừ khi có quy định khác của pháp luật chuyên ngành). Ủy ban Kiểm toán cần phải báo cáo lên HĐQT và Đại hội đồng cổ đông về các khuyến nghị của Ủy ban liên quan đến việc lựa chọn công ty kiểm toán, phí kiểm toán và các điều khoản dịch vụ do công ty kiểm toán cung cấp.		BKS Rông Việt đảm nhận vai trò này và được trình bày tại mục <i>Ban kiểm soát</i> – Trang 178, Báo cáo hoạt động của BKS, Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC trình ĐHĐCĐ thường niên.
7.6.2	Ủy ban Kiểm toán cần phải xác định và giám sát các chỉ số đo lường chất lượng của công ty kiểm toán (ví dụ: việc tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập, số năm kinh nghiệm, kinh nghiệm về ngành, tỷ lệ nghỉ việc...) và giám sát hoạt động của công ty kiểm toán cũng như tính hiệu quả của quy trình kiểm toán. Ủy ban này nên rà soát các chính sách của công ty đối với công ty kiểm toán (ví dụ: lựa chọn, thay đổi, đánh giá năng lực...) và báo cáo lên HĐQT nếu có các khuyến nghị cần thiết để điều chỉnh các chính sách này cho phù hợp.		BKS Rông Việt đảm nhận vai trò này và được trình bày tại mục <i>Ban kiểm soát</i> – Trang 178, Báo cáo hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên.
7.6.3	Công ty Kiểm toán cần phải độc lập, có đầy đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ của mình mà không bị vướng vào các xung đột lợi ích. Công ty Kiểm toán cần đưa ra ý kiến kiểm toán một cách độc lập và chú ý hạn chế cung cấp các dịch vụ phi kiểm toán cho công ty. Báo cáo tài chính cần được kiểm toán tuân thủ theo các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế (ISA).		Thông tin trình bày tại Báo cáo hoạt động của BKS và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC trình ĐHĐCĐ thường niên.
7.6.4	Công ty cần công bố tất cả các loại phí trả cho công ty kiểm toán một cách chi tiết theo từng loại phí (phí kiểm toán, bảo đảm hay loại khác). Ủy ban Kiểm toán cần đảm bảo rằng phí trả cho các dịch vụ phi kiểm toán (nếu có) không được vượt quá mức phí trả cho dịch vụ kiểm toán.		Thông tin trình bày tại mục <i>Ban kiểm soát</i> – Trang 178.










ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH			
Nguyên tắc 8: Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty			
Nguyên tắc 8.1: Hội đồng quản trị cần phải thiết lập các nguyên tắc và quy trình để công bố thông tin cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác và giám sát việc thực hiện các nguyên tắc và quy trình này.			
8.1.1	HĐQT cần phải phê duyệt chính sách công bố thông tin để bảo đảm mọi thông tin liên quan về hoạt động của công ty được công bố một cách chính xác, kịp thời và đầy đủ theo quy định pháp lý hiện hành. Những thông tin công bố cần phải được cung cấp cho tất cả các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác một cách đồng thời. Cụ thể, Công ty phải công bố đầy đủ, khách quan, chính xác, và kịp thời mọi sự việc hoặc sự kiện trọng yếu xảy ra, đặc biệt là về việc mua hoặc bán những tài sản quan trọng, có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng phát triển hoặc lợi ích của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty</i> – Trang 186.
8.1.2	HĐQT cần phải bảo đảm để hoạt động công bố thông tin của công ty tuân thủ chính sách công bố thông tin. Hệ thống công bố thông tin của công ty phải bảo đảm để cổ đông, nhà đầu tư, và các bên có quyền lợi liên quan tiếp cận được thông tin một cách công bằng và không cho phép lạm dụng thông tin nội bộ hoặc giao dịch nội gián.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty</i> – Trang 186.
8.1.3	UBKT cần phải giám sát mọi báo cáo tài chính và phi tài chính theo đúng quy định của chính sách này.		Thông tin trình bày tại mục <i>Ban kiểm soát</i> – Trang 178.
8.1.4	HĐQT cần phải thông qua một chính sách yêu cầu mọi thành viên HĐQT và lãnh đạo cấp cao phải công bố/báo cáo cho công ty tất cả các giao dịch cổ phiếu của công ty trong vòng 3 (ba) ngày làm việc.		HĐQT đã ban hành Quy chế Công bố thông tin quy định rõ nội dung này theo đúng quy định pháp luật.
8.1.5	Công ty cần phải có bộ phận Quan hệ cổ đông chuyên nghiệp, chịu trách nhiệm giám sát truyền thông ra bên ngoài và lưu trữ thông tin theo quy định của pháp luật.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR)</i> – Trang 234.
8.1.6	Công ty được khuyến khích công bố chi tiết (có kèm theo giải thích) tình hình tuân thủ Bộ Quy tắc Quản trị Công ty này trong mục Báo cáo QTCT trong báo cáo thường niên và trên website của công ty.		Đã thực hiện.
Nguyên tắc 8.2: Để thúc đẩy tiếp cận hiệu quả và tối ưu về chi phí đối với các thông tin liên quan, Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm có được sự tiếp cận dễ dàng và không phân biệt đối xử với những thông tin đã được công bố bằng cách sử dụng các công cụ truyền thông đa dạng.			
8.2.1	HĐQT cần phải bảo đảm để thông tin liên quan của công ty được công bố càng sớm càng tốt, và vì lý do đó, chính sách công bố thông tin của công ty cần phải có quy trình công bố điện tử.		HĐQT đã ban hành Quy chế Công bố thông tin quy định rõ nội dung này theo đúng quy định pháp luật.
8.2.2	Công ty cần phải thường xuyên cập nhật các nội dung thông tin công bố trên website công ty. HĐQT của một công ty niêm yết cần phải bảo đảm rằng mọi thông tin cung cấp thông qua website công ty được cung cấp bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh.		Hiện nay, phần lớn các thông tin trên website Rừng Việt đều đã có phiên bản tiếng Anh. Từ năm 2025, Công ty đặt mục tiêu toàn bộ các nội dung công bố thông tin định kỳ, bất thường đều được thực hiện song ngữ.
8.2.3	Công ty cần phải cho phép các nhà đầu tư và nhà phân tích đặt ra các câu hỏi liên quan đến hoạt động của Công ty. Điều này có thể được thực hiện thông qua các cuộc họp mở với nhà đầu tư/nhà phân tích, họp báo, họp ngắn với nhà đầu tư hay theo các hình thức khác mà công ty cho phép và đảm bảo không vi phạm những quy định cấm theo luật pháp/ quy định niêm yết hiện hành.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR)</i> – Trang 234.








ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)

 Tuân thủ đầy đủ


 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH			
Nguyên tắc 8: Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty			
Nguyên tắc 8.3: Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm việc công bố các thông tin phi tài chính, bao gồm báo cáo về môi trường và xã hội.			
8.3.1	HĐQT cần phải đảm bảo Công ty công bố thông tin liên quan và cập nhật về hoạt động và cấu trúc quản trị công ty trên website và trong báo cáo thường niên của công ty. Tối thiểu, Công ty cần phải công bố các chính sách và quy chế quản trị công ty theo quy định tại Bộ Nguyên tắc này.		Thông tin trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
8.3.2	HĐQT cần phải công bố mức độ và lộ trình Công ty tuân thủ Bộ Nguyên tắc này trong báo cáo thường niên một cách chi tiết.		Đã thực hiện.
8.3.3	HĐQT cần phải bảo đảm rằng công ty công bố thông tin về tác động môi trường và xã hội đáng kể và phương pháp quản lý rủi ro môi trường và xã hội của công ty. Thông tin phải được chuẩn bị theo các chuẩn mực được chấp nhận chung trên toàn cầu, như chuẩn mực do Hội đồng Báo cáo Tích hợp Quốc tế (IIRC), hay Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) hay Hội đồng Chuẩn mực Đảm bảo Bền vững (SASB) ban hành, và được thẩm định độc lập.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240, CHƯƠNG 7 – BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
8.3.4	HĐQT cần phải bảo đảm thiết lập các chính sách và quy trình quản trị phù hợp để theo dõi chất lượng của thông tin môi trường và xã hội. HĐQT cần phải bảo đảm rằng thông tin được gắn với chiến lược, quản trị, và hiệu quả hoạt động của công ty, để thúc đẩy thành công bền vững trong dài hạn của công ty.		Thông tin trình bày tại mục <i>Quản trị rủi ro</i> – Trang 240, CHƯƠNG 7 – BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, cùng các nội dung có liên quan khác tại BCTN này.
Nguyên tắc 8.4: Hội đồng quản trị cần phải bảo đảm thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành được công bố công khai nhằm đáp ứng yêu cầu của cổ đông liên quan đến thù lao, hiệu quả hoạt động và tạo ra giá trị.			
8.4.1	HĐQT cần phải công bố trong báo cáo thường niên của công ty về chính sách và tiêu chí xác định lương thưởng/ thù lao, cũng như tên, số tiền và chi tiết lương thưởng/thù lao của: từng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát (nếu có) và TGD; và nhân sự điều hành cấp cao (những người không phải là thành viên HĐQT hay TGD).		Thông tin trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183.
8.4.2	HĐQT cần phải công bố trong báo cáo thường niên của công ty về mọi hình thức lương thưởng/ thù lao và các khoản chi và lợi ích khác, do công ty và các công ty con chi trả cho thành viên HĐQT và nhân sự điều hành cấp cao của công ty. HĐQT cũng công bố chi tiết về chương trình chi trả cổ phiếu cho nhân viên.		Thông tin trình bày tại mục <i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban TGD</i> – Trang 183, mục <i>Kết quả thực hiện các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023</i> – Trang 164 và tại thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024.
8.4.3	HĐQT cần phải công bố chính sách thù lao cho thành viên HĐQT và chính sách này phải phản ánh nhiệm vụ và trách nhiệm của mỗi cá nhân, kể cả các loại và cấu phần trong thù lao mà từng thành viên HĐQT nhận được. Công bố về thù lao cho từng thành viên HĐQT cũng phải bao gồm mức thù lao mà mỗi cá nhân nhận được do nắm giữ vị trí thành viên HĐQT tại các công ty con của công ty (nếu có).		Công ty sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.












ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG			
Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông			
Nguyên tắc 9.1: Hội đồng quản trị cần phải thiết lập và công bố các chính sách bảo vệ quyền của cổ đông, và giám sát việc thực hiện các chính sách này.			
9.1.1	HĐQT cần phải thông qua một chính sách toàn diện mô tả cụ thể các quyền của cổ đông và những yêu cầu về quyền, các thủ tục chuẩn bị, tiến hành và đưa ra quyết định tại các cuộc họp đại hội đồng cổ đông.		Quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Thể lệ làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên.
9.1.2	Để tránh pha loãng cổ phần, điều lệ của công ty cần phải có quy định về quyền ưu tiên cho cổ đông để cho phép cổ đông hiện hữu của công ty duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng khi công ty phát hành cổ phần mới. Giá mua cổ phần và điều khoản mua được áp dụng với các cổ đông hiện hữu không được kém ưu đãi hơn so với giá và điều khoản chào bán cho bên thứ ba.		Quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.
9.1.3	Công ty cần phải công bố chính sách dành cho cổ đông, các quy tắc và thủ tục tham gia họp đại hội đồng cổ đông trên website của công ty.		Công bố đầy đủ tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
9.1.4	HĐQT cần phải bảo đảm rằng công ty có một hệ thống ghi nhận khiếu nại của cổ đông và giải quyết hiệu quả các tranh chấp của công ty.		Thông tin trình bày tại mục <i>Ban kiểm soát</i> – Trang 178.
9.1.5	Công ty cần phải công bố người sở hữu thụ hưởng cuối cùng (nêu rõ đích danh cá nhân) từ 5% tổng số cổ phần trở lên.		Thông tin trình bày tại mục <i>Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu</i> – Trang 104, tại Báo cáo tình hình QTCT và tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
Nguyên tắc 9.2: Hội đồng quản trị cần phải tổ chức họp Đại hội cổ đông hiệu quả.			
9.2.1	HĐQT nên gửi thông báo về các cuộc họp cổ đông thường niên và bất thường với các thông tin đầy đủ và có liên quan, ít nhất là 21 (hai mươi một) ngày trước cuộc họp.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty năm 2024</i> – Trang 186.
9.2.2	Mỗi cổ đông cần nhận được thông báo họp, chương trình họp, cũng như thông tin chính xác, khách quan và kịp thời để có căn cứ ra quyết định về các vấn đề cần được thông qua tại cuộc họp cổ đông.		Thông tin trình bày tại mục <i>Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị công ty năm 2024</i> – Trang 186.
9.2.3	HĐQT cần phải công bố cho cổ đông thông tin đầy đủ về kinh nghiệm và lý lịch của các ứng cử viên thành viên HĐQT, bao gồm tuổi, trình độ học vấn và kinh nghiệm liên quan khác, bao gồm thông tin về các vị trí thành viên HĐQT tại các công ty niêm yết hoặc không niêm yết khác.		Thông tin được đăng tải đầy đủ tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
9.2.4	HĐQT nên có một quy trình công bằng và hiệu quả để cổ đông kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm các đề xuất cho việc đề cử các thành viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10 (mười) phần trăm tổng số cổ phần phổ thông trở lên của công ty có quyền kiến nghị bổ sung các vấn đề đưa vào chương trình họp. Các cổ đông sở hữu ít hơn 10 (mười) phần trăm cổ phần biểu quyết của công ty cần được tạo cơ hội để xuất các vấn đề bổ sung vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.		Được quy định tại Điều lệ Công ty.
9.2.5	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10 (mười) phần trăm cổ phần biểu quyết của công ty có thể yêu cầu triệu tập họp đại hội cổ đông bất thường.		Được quy định tại Điều lệ Công ty.
9.2.6	HĐQT cần phải đảm bảo rằng các cổ đông có thể biểu quyết thông qua các đại diện được ủy quyền theo đúng hướng dẫn của cổ đông ủy quyền. Các quy tắc biểu quyết vắng mặt sẽ được quy định trong quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông của công ty. HĐQT cũng cần phải khuyến khích và tạo điều kiện cho các cổ đông bỏ phiếu điện tử hoặc qua dịch vụ bưu chính và tham gia cuộc họp Đại hội cổ đông trực tuyến theo cách không làm cho thủ tục biểu quyết trở nên khó khăn hoặc tốn kém.		Công ty chưa triển khai hình thức bỏ phiếu điện tử, hoặc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, sẽ xem xét trong thời gian tới.











ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG			
Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông			
Nguyên tắc 9.2: Hội đồng quản trị cần phải tổ chức họp Đại hội cổ đông hiệu quả.			
9.2.7	Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nên được tổ chức vào thời gian và địa điểm thuận tiện nhất cho các cổ đông.		Theo các nội dung thông báo mời họp được đăng tải tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
9.2.8	Thành viên HĐQT, lãnh đạo cấp cao và đại diện của kiểm toán độc lập cần phải tham dự các cuộc họp của cổ đông để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp.		Thể hiện đầy đủ tại Biên bản họp ĐHĐCĐ.
9.2.9	Công ty cần phải công bố kết quả biểu quyết trong vòng 1 (một) ngày sau cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên hoặc bất thường. Kết quả biểu quyết phải bao gồm thông tin về số phiếu tán thành, không tán thành và phiếu trắng đối với các vấn đề cần thông qua trong cuộc họp.		Thể hiện đầy đủ tại Biên bản họp ĐHĐCĐ và đăng tải tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
9.2.10	Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường cần phải được công bố trên website của công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm Đại hội cổ đông kết thúc. Ngoài các yêu cầu theo quy định, biên bản phải bao gồm các nội dung sau: (1) thủ tục biểu quyết; (2) các ghi chép cho thấy việc cổ đông có cơ hội để đưa ra các câu hỏi, cũng như trình bày cụ thể các câu hỏi và câu trả lời nhận được tại cuộc họp; (3) các vấn đề được thảo luận và nội dung nghị quyết thông qua; (4) kết quả bỏ phiếu cho từng nội dung chương trình họp; (5) danh sách các thành viên HĐQT, cán bộ công ty, đại diện của công ty kiểm toán và các cổ đông tham dự cuộc họp; và (6) ý kiến không tán thành đối với mọi nội dung trong chương trình họp được coi là quan trọng trong quá trình thảo luận.		Thể hiện đầy đủ tại Biên bản họp ĐHĐCĐ và đăng tải tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
Nguyên tắc 9.3: Hội đồng quản trị cần phải xây dựng và thực hiện chính sách cổ tức công bằng và nhất quán.			
9.3.1	HĐQT cần phải áp dụng chính sách rõ ràng và minh bạch về quy trình phân phối và chi trả cổ tức, đảm bảo công bằng giữa các cổ đông. Cổ đông cần được cung cấp đầy đủ thông tin về các điều kiện chia cổ tức và thủ tục chi trả và không gặp cản trở việc nhận cổ tức.		Thể hiện đầy đủ thông tin tại Tờ trình ĐHĐCĐ, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT về việc triển khai phương án phát hành và các thủ tục chi tiết theo quy định của pháp luật hiện hành.
9.3.2	Cổ tức phải được trả trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi nghị quyết có liên quan được thông qua. Trong trường hợp công ty trả cổ tức dưới dạng cổ phiếu thì thời hạn chi trả là trong vòng 60 (sáu mươi) ngày từ khi nghị quyết được thông qua.		Công ty nỗ lực hoàn tất việc chi trả cổ tức trong thời gian sớm nhất, tuy nhiên tiến độ triển khai phụ thuộc một phần vào ý kiến phê duyệt của các cơ quan quản lý có thẩm quyền, vì vậy chưa đáp ứng thời hạn này.
9.3.3	Công ty có trách nhiệm chi trả toàn bộ cổ tức đã công bố. Theo đó, công ty phải chịu trách nhiệm trước các cổ đông về việc không thực hiện nghĩa vụ này theo quy định của pháp luật hiện hành.		Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cổ tức được ĐHĐCĐ thông qua, thông tin trình bày tại BCTN này và Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên.
9.3.4	Hội đồng quản trị cần phải công bố chính sách cổ tức thông qua website của công ty.		Việc chi trả cổ tức hàng năm được HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh thực tế. Đồng thời, ĐHĐCĐ thường niên cũng phê duyệt kế hoạch chi trả cổ tức của năm tài chính tiếp theo. Tất cả các thông tin đều được đăng tải đầy đủ tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Công ty.
Nguyên tắc 9.4: Đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông.			
9.4.1	Tất cả các quyền của cổ đông cần phải được HĐQT công nhận, tôn trọng và bảo vệ. Cụ thể, cổ đông thiểu số cần phải được bảo vệ khỏi các hành động lạm dụng từ các cổ đông nắm quyền kiểm soát hoặc các cổ đông lớn nắm giữ cổ phiếu trực tiếp hoặc gián tiếp, những cổ đông này có thể kiểm soát hoặc ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định của công ty.		Thông tin trình bày tại mục <i>Hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR)</i> – Trang 234.
9.4.2	Việc bỏ phiếu của cổ đông sẽ dựa trên cơ sở “một cổ phiếu phổ thông một quyền biểu quyết”. Tất cả các quyền liên quan đến từng loại cổ phần cần được công bố công khai.		Được quy định tại Điều lệ Công ty.








ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ



 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện


NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG			
Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông			
Nguyên tắc 9.4: Đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông.			
9.4.3	Cổ đông trong và ngoài nước cần phải được khuyến khích tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Những trở ngại đối với biểu quyết xuyên biên giới cần được loại bỏ. Tài liệu họp Đại hội cổ đông, bao gồm tài liệu, nghị quyết và biên bản, nên được cung cấp thêm bằng tiếng Anh nhằm tạo điều kiện cho các cổ đông không quen thuộc với tiếng Việt tham gia cuộc họp một cách có hiệu quả, và cung cấp thông dịch viên tại cuộc họp nếu cần thiết.		Từ năm 2025, toàn bộ tài liệu họp ĐHCĐ sẽ được Rong Viet thực hiện song ngữ.
9.4.4	Công ty cần thiết lập và công bố trên website của công ty Chính sách và cơ chế Khiếu nại hiệu quả cho phép cổ đông và những người khác thực hiện khiếu nại và đảm bảo các khiếu nại này được điều tra và xử lý.		Hiện nay, BKS và Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư là 02 đơn vị tiếp nhận các phản hồi, khiếu nại và câu hỏi của cổ đông. Tuy nhiên, Rong Viet chưa công bố Chính sách và cơ chế phản hồi cụ thể trên website, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
Nguyên tắc 9.5: Giao dịch với bên liên quan (GDBLQ) cần phải được thông qua và tiến hành theo cách thức đảm bảo các xung đột lợi ích được quản lý hợp lý và bảo vệ lợi ích của công ty và cổ đông.			
9.5.1	HĐQT cần phải đảm bảo các giao dịch với bên liên quan được thực hiện theo thông lệ thị trường ở tất cả các khía cạnh (ví dụ: giá cả, thời hạn, bảo lãnh và các điều khoản chung). Tất cả các giao dịch với bên liên quan phát sinh phải được xem xét và phê duyệt/phủ quyết nghiêm ngặt theo phân quyền đã được quy định và phải được công bố một cách phù hợp.		Được trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, và các Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên, cuối năm đã công bố.
9.5.2	Thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao cần phải công khai cho HĐQT biết họ có lợi ích đáng kể nào trong bất kỳ một giao dịch hay vấn đề gì ảnh hưởng trực tiếp tới công ty hay không, cho dù là trực tiếp, gián tiếp hay thay mặt cho bên thứ ba.		Được trình bày tại CHƯƠNG 6 – QUẢN TRỊ CÔNG TY, và các Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên, cuối năm đã công bố.
9.5.3	Công ty nên ban hành một chính sách bằng văn bản về giao dịch với các bên liên quan (được Hội đồng quản trị phê duyệt) và công bố trên website của công ty. Chính sách này nên bao gồm tối thiểu các yếu tố sau: mục tiêu, định nghĩa, đơn vị phụ trách, phạm vi áp dụng, và các quy định về các giao dịch, yêu cầu công bố thông tin, quy trình phê duyệt, giám sát và minh bạch thông tin.		Hàng năm, HĐQT Rong Viet công bố Nghị quyết v/v thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Bên có liên quan. Bên cạnh đó, các hợp đồng, giao dịch mang tính chất không thường xuyên đều được HĐQT xem xét và phê duyệt cụ thể từng trường hợp. Tuy nhiên, Công ty hiện chưa ban hành chính sách cụ thể như khuyến nghị, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
9.5.4	Công ty cần phải xác định nhóm các thành viên HĐQT độc lập, không có mâu thuẫn lợi ích và nhiệm vụ của họ liên quan đến giao dịch với các bên liên quan được quy định chính thức trong quy chế hoạt động. Các thành viên HĐQT này cần hỗ trợ thực hiện chính sách, rà soát và thông qua/ phê duyệt các quy trình phê duyệt giao dịch với các bên liên quan và có sự tương tác chặt chẽ với bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập, là các bộ phận đưa ra đảm bảo đối với giao dịch với các bên liên quan.		Thông tin hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trình bày tại mục <i>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> – Trang 167. Tuy nhiên, Công ty chưa có quy định cụ thể về vai trò, nhiệm vụ trong quy chế hoạt động, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.
9.5.5	Trong trường hợp GDBLQ có quy mô lớn hoặc có thể có ảnh hưởng lớn đối với định hướng chiến lược hoặc cơ cấu vốn của công ty, cổ đông phải có quyền thông qua GDBLQ. HĐQT phải trình giao dịch để cổ đông thông qua và công bố thông tin (cả trước khi thực hiện giao dịch và trong báo cáo thường niên của công ty): danh tính người thụ hưởng cuối cùng, các doanh nghiệp khác trong đó cổ đông có quyền kiểm soát và các hợp đồng với cổ đông.		Được quy định tại Điều lệ Công ty.








ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG LỆ TỐT NHẤT CỦA VIỆT NAM (TIẾP THEO)


 Tuân thủ đầy đủ


 Tuân thủ một phần/Cần cải thiện

NGUYÊN TẮC	THÔNG LỆ KHUYẾN NGHỊ	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN	CƠ SỞ/ LÝ DO ĐÁNH GIÁ
QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN			
Nguyên tắc 10: Tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan			
Nguyên tắc 10.1: Hội đồng quản trị cần phải đảm bảo thiết lập các quy tắc để bảo vệ và thúc đẩy sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan.			
10.1.1	HĐQT cần phải đảm bảo có một quy trình chính thức để xác định các bên có quyền lợi liên quan của công ty bao gồm nhân viên, chủ nợ, khách hàng, nhà cung cấp, cộng đồng địa phương và các tổ chức phi chính phủ quan trọng. HĐQT nên áp dụng các chính sách rõ ràng, minh bạch đối với các bên có quyền lợi liên quan với các cách tiếp cận khác nhau theo mức độ ưu tiên được xác định cho từng nhóm có quyền lợi liên quan.		Thông tin chi tiết trình bày tại Báo cáo thường niên và Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty.
10.1.2	HĐQT cần phải đảm bảo rằng công ty tôn trọng lợi ích và quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đã được pháp luật hoặc được cam kết thông qua các hợp đồng. HĐQT nên đặt kỳ vọng cao về sự tương tác với các bên có quyền lợi liên quan và thể hiện cam kết đối với việc tham gia của các bên có quyền lợi liên quan trong Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh của công ty.		Thông tin chi tiết trình bày tại Báo cáo thường niên và Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty.
10.1.3	HĐQT cần phải ưu tiên áp dụng các chính sách và chương trình dành cho nhân viên, đặc biệt là các chính sách về an toàn lao động, phúc lợi và phát triển, để nhân viên công ty có thể đóng góp tích cực vào việc đạt được các mục tiêu của công ty và có thể tham gia vào các hoạt động quản trị công ty.		Thông tin chi tiết trình bày tại Báo cáo thường niên và Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty.
10.1.4	HĐQT cần phải đảm bảo rằng công ty áp dụng và thực thi chính sách chống tham nhũng và chống hối lộ nghiêm ngặt trong Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh.		Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70.
10.1.5	HĐQT cần phải đảm bảo rằng các yêu cầu về môi trường và xã hội của công ty được đưa vào các yêu cầu đối với các nhà thầu.		Công ty có những thực hành cụ thể trong việc lựa chọn nhà cung cấp như hạn chế vật liệu nhựa, ưu tiên sản phẩm tái chế, có thể tái sử dụng nhiều lần,... tuy nhiên chưa xây dựng thành tiêu chí cụ thể trong lựa chọn nhà cung cấp. Công ty đã có kế hoạch triển khai trong thời gian tới.
Nguyên tắc 10.2: Hội đồng quản trị cần phải đảm bảo và giám sát các cuộc đối thoại phù hợp giữa công ty và các bên có quyền lợi liên quan.			
10.2.1	HĐQT nên thiết lập và giám sát cơ chế chính thức dành cho người lao động và các bên có quyền lợi liên quan khác đưa ra các câu hỏi và khiếu nại của họ.		Thông tin trình bày tại mục <i>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</i> – Trang 70, và Báo cáo Phát triển bền vững của Công ty.
10.2.2	HĐQT nên áp dụng một quy trình giao tiếp minh bạch và dễ dàng tiếp cận để cho phép: (i) tiếp nhận và đăng ký những thông tin từ các bên có quyền lợi liên quan bên ngoài; (ii) đánh giá các vấn đề được nêu ra và xác định các thức phản hồi; và (iii) cung cấp và ghi nhận các phản hồi, nếu có.		Rồng Việt hiện có hướng dẫn khách hàng, cổ đông và các bên liên quan kênh thông tin liên lạc (điện thoại, email) để phản hồi, gửi thông tin khi cần thiết. Tuy nhiên, HĐQT chưa xây dựng quy trình đánh giá, phản hồi cụ thể, sẽ xem xét triển khai trong thời gian tới.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025



Trong thời gian qua, hệ thống quản trị công ty của Rông Việt, từ cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ đến hệ thống văn bản nội bộ (quy chế, quy định, quy trình, cẩm nang hướng dẫn,...) đã liên tục được cập nhật, điều chỉnh nhằm phù hợp với thay đổi của luật pháp và tiếp cận thông lệ quản trị tốt nhất.

Năm 2025, để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị công ty, Rông Việt tập trung vào các mục tiêu trọng tâm sau:



Duy trì và nâng cao các chuẩn mực quản trị:

Tiếp tục củng cố, hoàn thiện các cơ chế quản trị nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật, minh bạch và an toàn; kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra vi phạm hoặc thiếu sót trong hoạt động quản trị công ty.



Rà soát, điều chỉnh hệ thống quản trị nội bộ:

Thường xuyên đánh giá, cập nhật hệ thống quy chế, quy định nội bộ nhằm đảm bảo tính phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; từng bước nâng cấp hệ thống quản trị theo các thông lệ tốt, phù hợp với thực tiễn hoạt động, bao gồm các nội dung tự đánh giá tại mục Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo Thông lệ tốt nhất của Việt Nam – Trang 192.



Tăng cường giám sát và kiểm soát nội bộ:

Nâng cao vai trò giám sát của BKS và các bộ phận Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát nội bộ, Pháp chế và tuân thủ; đảm bảo cơ chế giám sát hoạt động hiệu quả, hỗ trợ HĐQT trong việc kiểm soát rủi ro và nâng cao năng lực quản trị.



Nâng cao hiệu quả công bố thông tin và minh bạch hóa hoạt động:

Tiếp tục thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch theo đúng quy định pháp luật; theo dõi sát các thay đổi của quy định pháp lý để điều chỉnh kịp thời, giảm thiểu rủi ro tuân thủ.



Phát triển năng lực đội ngũ quản trị:

Cử thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo, hội thảo về quản trị công ty, luật pháp, tài chính, kế toán; nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn nhằm thực hiện tốt hơn vai trò, trách nhiệm được giao.



Tăng cường vai trò của Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty:

Đảm bảo HĐQT tuân thủ các quy định pháp luật và nguyên tắc quản trị công ty; hỗ trợ thành viên HĐQT, đặc biệt là thành viên mới, trong việc tiếp cận hệ thống quản trị, hoạt động kinh doanh và các quy chế nội bộ của Công ty; phối hợp chặt chẽ với HĐQT và các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc để cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin phục vụ công tác quản trị và ra quyết định.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ (IR)



Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư của Rông Việt, trực thuộc Văn phòng Hội đồng quản trị, đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối giữa Công ty và cộng đồng cổ đông, nhà đầu tư. Bộ phận này đảm nhận nhiệm vụ giám sát hoạt động công bố thông tin minh bạch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đồng thời thực hiện các hoạt động giới thiệu, quảng bá hình ảnh và thu hút nhà đầu tư tiềm năng. Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư còn đóng vai trò là cầu nối tiếp nhận và truyền tải thông tin giữa cổ đông, nhà đầu tư và Ban lãnh đạo. Theo đó, tất cả cổ đông của Rông Việt, không phân biệt cá nhân hay tổ chức, chuyên nghiệp hay không chuyên nghiệp, đều có quyền tiếp cận thông tin chính thống từ Công ty và tham gia chất vấn, đóng góp ý kiến đối với các hoạt động của Công ty theo đúng quy định pháp luật.

Xuyên suốt 18 năm hoạt động, Rông Việt luôn đảm bảo tất cả các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được bảo vệ và không bị xâm phạm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Các quyền này bao gồm: quyền đăng ký quyền sở hữu, quyền chuyển nhượng cổ phần, quyền tiếp cận thông tin về Công ty một cách kịp thời và thường xuyên, quyền tham gia họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, quyền bầu và bãi, miễn thành viên HĐQT, BKS, quyền hưởng lợi nhuận của Công ty và các quyền lợi khác theo quy định. Điều này thể hiện cam kết và mục tiêu rõ ràng đối với một trong những sứ mệnh hoạt động của Công ty, đó là xây dựng thành công hệ thống, mô hình kinh doanh hiệu quả, giúp gia tăng vượt trội giá trị khoản đầu tư của cổ đông, nhà đầu tư, cùng hướng đến mục tiêu tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.

THỰC HIỆN CHI TRẢ CỔ TỨC THEO ĐÚNG QUY ĐỊNH

Rông Việt luôn nỗ lực đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, theo phương án phân phối lợi nhuận được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Thông tin chi trả cổ tức của Công ty được công bố tại tài liệu, Biên bản họp ĐHĐCĐ hàng năm và tổng hợp, lưu trữ tại Trang Quan hệ cổ đông trên website Rông Việt (www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-rong-viet/lich-thuc-hien-quyen?tab=dividends). Việc chi trả cổ tức bằng tiền giúp gia tăng lợi ích trực tiếp cho cổ đông, trong khi việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu giúp củng cố năng lực tài chính của Công ty, tạo nền tảng vững chắc để thúc đẩy sự phát triển bền vững và tối đa hóa giá trị doanh nghiệp trong dài hạn.

Năm 2024, ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 của Rông Việt đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức với tỉ lệ 11,5% trên mệnh giá. Theo đó, Công ty phát hành 24,15 triệu cổ phiếu cho 6.216 cổ đông, và phân phối 1.839 cổ phiếu lẻ cho Công ty đoàn Công ty theo phương án phát hành cổ phiếu. Đợt phát hành chính thức hoàn tất vào ngày 24/06/2024,



đáp ứng quy định trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ. Rông Việt sau đó tiếp tục hoàn tất các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung, thay đổi đăng ký niêm yết và chính thức đưa cổ phiếu phát hành để trả cổ tức vào giao dịch tại sàn HSX kể từ ngày 08/08/2024.

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Hàng năm, Rông Việt đều tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định của pháp luật. ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 được tổ chức vào ngày 08/04/2024, đảm bảo tuân thủ quy định về thời hạn tổ chức trong vòng 04 tháng kể từ khi kết thúc năm tài chính. Mọi trình tự và thủ tục đều được Rông Việt thực hiện đầy đủ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Rông Việt tại ngày đăng ký cuối cùng, do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp, nhận được đầy đủ thông tin về thời gian, địa điểm, điều kiện tham dự Đại hội, nội dung, tài liệu Đại hội và cách thức đăng ký tham dự, chỉ định người ủy quyền tham dự Đại hội. Thư mời và toàn bộ tài liệu Đại hội được Rông Việt công bố trên website Công ty, với đầy đủ các báo cáo, tờ trình và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ, giúp cổ đông có sự chuẩn bị tốt nhất về thông tin và các vấn đề sẽ được thảo luận tại Đại hội.

Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết được cấp đầy đủ cho các cổ đông tham dự, với các thông tin của từng cổ đông và từng vấn đề cần biểu quyết trong chương trình Đại hội. Cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa đoàn điều hành, với Chủ tịch HĐQT giữ vai trò Chủ tọa. Trong Đại hội, cổ đông có quyền đặt câu hỏi chất vấn, và tất cả câu hỏi đều được Chủ tọa đoàn trả lời thỏa đáng, ghi nhận vào Biên bản họp. Kết quả bầu cử, kiểm phiếu và biểu quyết được ghi nhận đầy đủ trong Biên bản họp, bao gồm cả số phiếu, tỷ lệ số phiếu đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến và không hợp lệ của từng nội dung.

Sau khi kết thúc Đại hội, Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2023 được Rông Việt công bố và đăng tải trên website Công ty trong vòng 24 giờ, dưới hình thức song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) để đảm bảo cổ đông trong và ngoài nước đều có thể theo dõi.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ (IR) (TIẾP THEO)

MINH BẠCH THÔNG TIN

Rồng Việt hiểu rõ việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời có ý nghĩa rất quan trọng đối với Công ty, không chỉ giúp gia tăng niềm tin và sự tin nhiệm của cổ đông, khách hàng, các bên có lợi ích liên quan mà còn góp phần nâng cao thương hiệu và khẳng định hình ảnh của Rồng Việt trên thị trường. Công ty cam kết và thực hiện công bố thông tin một cách chủ động qua các kênh truyền thông chính thức, đảm bảo tính minh bạch và đầy đủ, đáp ứng nhu cầu thông tin của cổ đông trong và ngoài nước. Đồng thời, Rồng Việt luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về công bố thông tin đối với công ty niêm yết, từ đó bảo vệ quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư, góp phần tối đa hóa giá trị doanh nghiệp trong dài hạn.

Trong năm 2024, Rồng Việt tiếp tục tuân thủ chặt chẽ quy định hiện hành về công bố thông tin đối với công ty đại chúng niêm yết, theo dõi và cập nhật kịp thời các thay đổi mới nhất liên quan. Cụ thể, Công ty đã thực hiện công bố 18 nội dung định kỳ và 65 nội dung bất thường, bao gồm: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo định kỳ quý, bán niên, năm; Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên và năm; Báo cáo thường niên năm 2023 tích hợp Báo cáo Phát triển bền vững; tài liệu, Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; thông báo tái bổ nhiệm nhân sự; triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024; thông qua các phương án phát hành Trái phiếu Rồng Việt; cùng các thông báo và báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ... Trong năm, Rồng Việt không ghi nhận bất kỳ lỗi hay cảnh báo vi phạm nào liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin.



Bên cạnh đó, Rồng Việt vinh dự được công nhận là **“Doanh nghiệp đạt Chuẩn Công bố thông tin 2024”** trong khuôn khổ Chương trình IR Awards 2024, dựa trên khảo sát toàn diện về hoạt động công bố thông tin của 708 doanh nghiệp niêm yết trên HOSE và HNX. Để đạt được danh hiệu này, doanh nghiệp cần đáp ứng được tất cả các tiêu chí khảo sát về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong kỳ khảo sát. Trong số 24 công ty chứng khoán niêm yết, chỉ 13 công ty đáp ứng đủ tiêu chí để đạt danh hiệu này. Đây cũng là năm thứ 6 liên tiếp Rồng Việt vinh dự nhận được danh hiệu này, và là lần thứ 8 trong tổng số 14 năm của Chương trình (2011 – 2024). Thành tích này ngang hàng với các công ty chứng khoán đầu ngành, khẳng định cam kết của Ban lãnh đạo Rồng Việt trong việc công bố thông tin minh bạch, đầy đủ và kịp thời đến cổ đông, nhà đầu tư.

Định kỳ hàng quý, song song với báo cáo tài chính, Rồng Việt đồng thời cũng xây dựng và công bố bản tóm tắt kết quả kinh doanh trong kỳ, được trình bày trực quan, súc tích và đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin trọng yếu. Tài liệu này được phát hành song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) để mọi cổ đông và nhà đầu tư đều có thể dễ dàng tiếp cận. Bên cạnh đó, Công ty còn đăng tải bài viết trên các kênh truyền thông chính thức như báo chí tài chính (Cafef, Vietstock, Tinnhanhchungkhoan), website, Fanpage và Cộng đồng nhà đầu tư Rồng Việt, giúp thông tin được truyền tải nhanh chóng và tiếp cận rộng rãi hơn.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ (IR) (TIẾP THEO)

ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI TẤT CẢ CỔ ĐÔNG, ĐẶC BIỆT LÀ CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ

Rông Việt luôn cam kết đảm bảo quyền lợi và đối xử công bằng với tất cả cổ đông, không phân biệt cổ đông lớn hay nhỏ, cá nhân hay tổ chức, nhằm củng cố niềm tin và sự tin nhiệm đối với Công ty. Rông Việt đảm bảo mọi cổ đông đều có quyền tiếp cận thông tin kịp thời và đầy đủ, đồng thời có cơ hội tham gia vào các quyết định quan trọng. Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị của Công ty được xây dựng và cập nhật liên tục để phù hợp với các quy định pháp luật về quản trị công ty áp dụng cho công ty niêm yết, nhấn mạnh nguyên tắc minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền lợi cổ đông.

Bảo vệ quyền lợi cổ đông thiểu số là một trong những ưu tiên hàng đầu của Rông Việt. Công ty đảm bảo rằng mọi quyết định quan trọng, bao gồm phát hành cổ phiếu, phân phối lợi nhuận, các giao dịch với bên liên quan và thay đổi trong cơ cấu quản trị, đều được thực hiện trên nguyên tắc công khai, minh bạch, đi kèm cơ chế giám sát độc lập và liên tục của Ban kiểm soát, thành viên HĐQT độc lập nhằm đảm bảo tính minh bạch và bảo vệ quyền lợi cổ đông thiểu số.

Ngoài ra, Rông Việt luôn tạo điều kiện để cổ đông thiểu số có thể thực hiện đầy đủ quyền của mình, bao gồm quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ, quyền đề cử ứng viên

vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và quyền tiếp cận các tài liệu, thông tin quan trọng của Công ty theo quy định. Các quyết định quan trọng chỉ được thông qua tại ĐHĐCĐ khi đạt tỷ lệ biểu quyết cao, bảo đảm sự đồng thuận rộng rãi giữa các cổ đông, từ đó tránh những quyết định có lợi cho cổ đông lớn mà có thể ảnh hưởng đến cổ đông nhỏ. Công ty cũng đảm bảo thông tin về các quyết định quan trọng được công khai và minh bạch kịp thời, giúp cổ đông thiểu số có thể theo dõi và phản hồi nếu cần thiết, từ đó bảo vệ quyền lợi của họ trong mọi hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty duy trì các kênh tiếp nhận ý kiến cổ đông, tạo cơ hội cho cổ đông nhỏ đóng góp ý kiến và tham gia vào quá trình ra quyết định.

Không chỉ tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật, Rông Việt còn hướng tới dẫn áp dụng các tiêu chuẩn quản trị công ty tiên tiến, trên cơ sở tham khảo Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty theo Thông lệ tốt nhất của Việt Nam (2019) và các thực hành tốt trên thế giới. Những nỗ lực này nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị, bảo vệ lợi ích dài hạn của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số, đồng thời kiến tạo một môi trường đầu tư minh bạch, bền vững.



ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025

Trong năm 2025, dựa trên các định hướng chiến lược và mục tiêu phát triển bền vững, Rông Việt sẽ tăng cường và đẩy mạnh các hoạt động quan hệ cổ đông, nhà đầu tư, với trọng tâm tiếp tục cải thiện tính minh bạch và nâng cao khả năng tiếp cận thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư. Công ty thường xuyên tổ chức các buổi livestream, tọa đàm, hội thảo chuyên đề về các chủ đề kinh tế, ngành nghề, cũng như tình hình hoạt động của Công ty, tạo cơ hội cho cổ đông và nhà đầu tư trao đổi trực tiếp với Ban lãnh đạo cùng đội ngũ chuyên gia của Rông Việt.

Bên cạnh đó, Rông Việt sẽ tiếp tục thực hiện các thông cáo báo chí định kỳ, chủ động truyền thông về các sự kiện quan trọng và kết quả hoạt động kinh doanh qua các kênh thông tin chính thống, cũng như tận dụng hệ thống CRM và Email Marketing để tối ưu hóa việc cung cấp thông tin. Đặc biệt, tất cả các tài liệu công bố thông tin định kỳ và bất thường của Rông Việt sẽ được công bố song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) từ ngày 01/01/2025, đảm bảo tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin cho tất cả cổ đông, nhà đầu tư.

Ngoài ra, việc tổ chức các buổi Analyst Meeting sẽ được Rông Việt xem xét triển khai trong năm 2025, nhằm kịp thời cung cấp các cập nhật chi tiết về kết quả kinh doanh và triển vọng tương lai của Công ty. Rông Việt sẽ tiếp tục đầu tư vào các công cụ truyền thông hiện đại, tối ưu hóa các kênh thông tin như website, các nền tảng mạng xã hội và các ứng dụng di động, đảm bảo tất cả cổ đông và nhà đầu tư có thể dễ dàng tiếp cận thông tin chính xác, minh bạch và kịp thời. Mục tiêu cuối cùng của Rông Việt là xây dựng một môi trường đầu tư minh bạch, thân thiện và bền vững, nơi cổ đông và nhà đầu tư có thể an tâm và tin tưởng vào sự phát triển lâu dài của Công ty.



THÔNG TIN LIÊN HỆ VỀ HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Phụ trách
CÔNG BỐ THÔNG TIN
Bà **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
– Người được ủy quyền công bố thông tin

Người Phụ trách
QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY
Ông **ĐINH CÔNG MINH**
Chánh Văn phòng HĐQT

BỘ PHẬN QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

- Tầng 3, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- contact.ir@vdsc.com.vn
- (+84) 28 6299 2006
- www.vdsc.com.vn

QUẢN TRỊ RỦI RO

TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QTRR TẠI RỒNG VIỆT

Hoạt động quản trị rủi ro (QTRR) tại Rồng Việt tập trung vào nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro phát sinh trong suốt quá trình giao dịch, đầu tư và quản lý tài sản và đặc biệt luôn tuân thủ các quy định của pháp luật nhằm dự đoán và ứng phó kịp thời với các tình huống có thể xảy ra thông qua các hệ thống giám sát và báo cáo liên tục giúp phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ và kịp thời đưa ra biện pháp xử lý để đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của Rồng Việt trước các biến động liên tục, khó lường từ thị trường tài chính.

MÔ HÌNH QTRR TẠI RỒNG VIỆT

Rồng Việt tổ chức QTRR theo 3 tuyến Phòng vệ bao gồm:



TUYẾN 1

(Các đơn vị, chi nhánh trong toàn Công ty):

- Là các đơn vị trực tiếp tuân thủ quy định nội bộ; chịu trách nhiệm giám sát, quản lý, kiểm soát rủi ro và triển khai các biện pháp xử lý rủi ro phát sinh trong suốt quá trình hoạt động.



TUYẾN 2

(Bộ phận Pháp chế, Phòng KSNB & QTRR):

- BP. QTRR: Độc lập giám sát công tác quản lý rủi ro của Tuyến 1; phối hợp với Tuyến 1 xây dựng hạn mức, các quy định QTRR và giám sát toàn bộ công tác QTRR của toàn Công ty.
- BP.KSNB: Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật và các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ của Công ty nhằm phát hiện, ngăn ngừa và kịp thời kiến nghị xử lý những rủi ro, tồn tại, sai phạm.
- Phòng Pháp chế: phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật hiện hành cho toàn Công ty; kiểm tra tính tuân thủ pháp luật của các Đơn vị; phát hiện kịp thời các tranh chấp về bản quyền, kiểm soát các tin đồn ảnh hưởng đến thương hiệu Công ty.



TUYẾN 3

(Bộ phận Kiểm toán nội bộ)

- Kiểm tra, đánh giá độc lập việc tuân thủ các quy định QTRR của Tuyến 1 và Tuyến 2.
- Để làm tốt vai trò tuyến phòng vệ thứ 3, từ năm 2021, HĐQT đã phê duyệt và ban hành lại Quy chế hoạt động KTNB, quy trình KTNB,... để cập nhật những thay đổi trong quy định của pháp luật cũng như những thông lệ quốc tế về KTNB. Các văn bản này quy định rõ quyền hạn, thành phần, lương thưởng, ngân sách hoạt động hàng năm, quy trình làm việc và các vấn đề liên quan khác của KTNB.
- Thực hiện kiểm toán nội bộ, rà soát, đánh giá độc lập và đảm bảo cho HĐQT về tính đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hoạt động quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ trong mọi hoạt động nghiệp vụ của Công ty nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu về chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính.



CÁC CHÍNH SÁCH, QUY TRÌNH NỘI BỘ QUY ĐỊNH/HƯỚNG DẪN VỀ HOẠT ĐỘNG QTRR CỦA RỒNG VIỆT

STT	Văn bản	Ngày ban hành	Mục đích văn bản
Trước năm 2024			
1	Quy trình QLRR dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh và các quy định có liên quan	28/08/2018	Quy định về kiểm soát xây dựng tỷ lệ ký quỹ, danh mục chứng khoán làm tài sản đảm bảo ký quỹ, xử lý tài khoản phái sinh và đóng vị thế trong giao dịch chứng khoán phái sinh.
2	Quy trình quản lý rủi ro (QLRR) phục vụ dịch vụ giao dịch ký quỹ	02/04/2021	Quy định việc kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện dịch vụ giao dịch ký quỹ tại Rồng Việt.
3	Quy trình kiểm soát rủi ro hoạt động cung ứng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến	30/12/2021	Quy định việc tổ chức, thực hiện việc kiểm soát rủi ro hoạt động cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến tại Rồng Việt.
4	Quy trình QLRR và kiểm soát hoạt động Ứng trước tiền bán chứng khoán	10/01/2022	Quy định việc tổ chức, thực hiện QLRR, kiểm soát hoạt động Ứng trước tiền bán chứng khoán tại Rồng Việt.
5	Chính sách QTRR của Rồng Việt (thay thế phiên bản năm 2013)	26/06/2023	Quy định nguyên tắc chung và làm nền tảng đối với hệ thống văn bản chính sách, cơ cấu tổ chức và phương pháp luận quản lý các rủi ro trọng yếu toàn Công ty.
6	Quy trình QTRR tại Rồng Việt	04/07/2023	Quy định nội dung công việc, trình tự các bước thực hiện QTRR tại Rồng Việt.
7	Cẩm nang hoạt động QTRR tại Rồng Việt	26/10/2023	Hướng dẫn chi tiết về hoạt động QTRR cho toàn thể CBNV Rồng Việt.
8	Quy trình QLRR về rửa tiền, tài trợ khủng bố	11/12/2023	Quy định nội dung công việc, trình tự các bước thực hiện QLRR về rửa tiền, tài trợ khủng bố tại Rồng Việt.
9	Chính sách quản lý hạn mức rủi ro của Rồng Việt hàng năm	Tháng 01 hàng năm	Các hạn mức rủi ro được thiết lập cụ thể nhằm đảm bảo hoạt động của Rồng Việt phát triển an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

Trong năm 2024			
1	Chính sách quản lý hạn mức rủi ro năm 2024	22/01/2024	Các hạn mức rủi ro được thiết lập cụ thể nhằm đảm bảo hoạt động của Rồng Việt phát triển an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.
2	Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp tại Rồng Việt	16/09/2024	Quy định về phạm vi, nguyên tắc, trình tự và thẩm quyền xử lý sự cố, tình huống khẩn cấp và các quy định chung khác liên quan đến xử lý sự cố, tình huống khẩn cấp tại Rồng Việt.
3	Kịch bản ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp tại Rồng Việt	03/10/2024	Quy định chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực của các cá nhân, đơn vị liên quan trong từng quy trình ứng phó sự cố, tình huống khẩn cấp tại Rồng Việt.
4	Quy trình QLRR giao dịch Non-Prefunding	10/12/2024	Quy định việc tổ chức, thực hiện quản lý rủi ro cho giao dịch mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền khi đặt lệnh của NĐT nước ngoài là tổ chức tại Rồng Việt.

01/2024



Chính sách quản lý hạn mức rủi ro năm 2024

09/2024



Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp

10/2024



Kịch bản ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp

12/2024

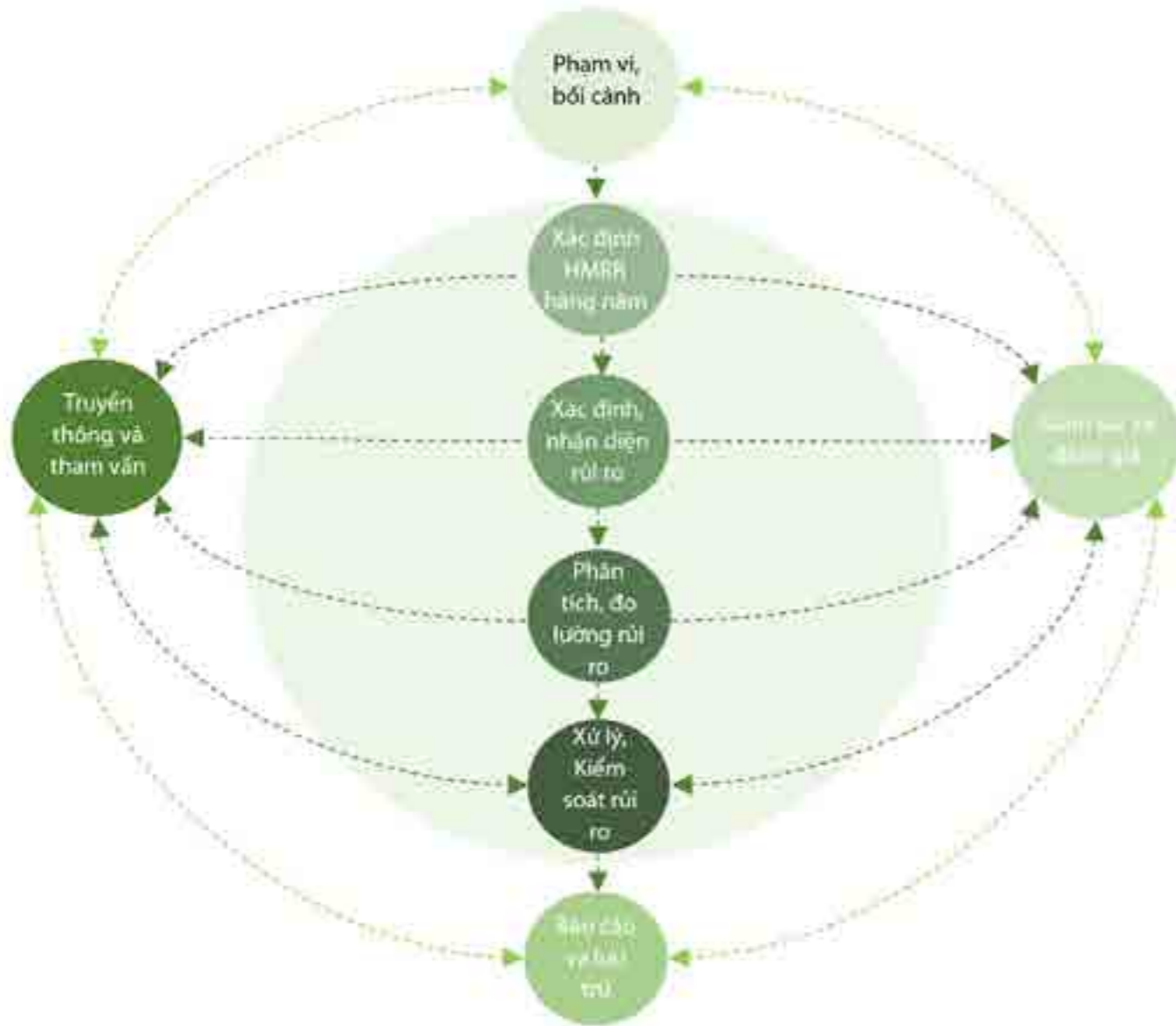


Quy trình quản lý rủi ro giao dịch Non-prefunding

QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG QTRR TẠI RỒNG VIỆT (TIẾP THEO)

QUY TRÌNH QTRR TẠI RỒNG VIỆT



HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024

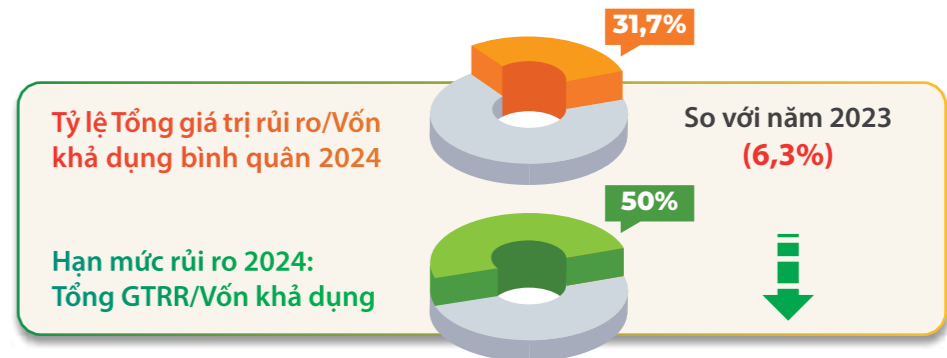
Mặc dù đối mặt với nhiều biến động khó lường từ các yếu tố kinh tế - xã hội - môi trường trong và ngoài nước, Rồng Việt vẫn luôn chủ động trong công tác quản trị rủi ro thông qua việc tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp lý và nâng cao năng lực phát hiện, ngăn ngừa rủi ro một cách chủ động, nhằm bảo vệ lợi ích của khách hàng và duy trì sự ổn định trong hoạt động của Công ty.

Năm 2024, Rồng Việt đã bắt đầu triển khai xây dựng báo cáo QTRR trên hệ thống BI với mục tiêu đảm bảo các chỉ số, hạn mức và các nguy cơ rủi ro được báo cáo kịp thời, đầy đủ và tự động.



Màn hình dashboard QTRR

“Các chỉ tiêu rủi ro trọng yếu thực hiện trong năm 2024 đều thấp hơn hạn mức được phê duyệt và tỷ lệ Tổng giá trị rủi ro/Vốn khả dụng bình quân giảm nhẹ so với năm 2023.”



Bên cạnh đó, Rồng Việt tiếp tục duy trì công tác đơn đốc các Chi nhánh, các đơn vị/phòng ban trong việc nhận diện, báo cáo nguy cơ rủi ro ngay khi phát sinh hoặc định kỳ hàng tháng đến Bộ phận QTRR và Ban điều hành. Đồng thời, thực hiện đầy đủ, đúng hạn các báo cáo QTRR định kỳ theo quy định của Công ty và pháp luật.

Ngoài ra, trong năm 2024 liên tiếp các doanh nghiệp ở nhiều ngành nghề nói chung và cả ngành chứng khoán nói riêng gặp phải những sự cố bất ngờ, nghiêm trọng, như các sự cố về bảo mật dữ liệu, lỗi hệ thống giao dịch hay các sự kiện khủng hoảng truyền thông, khủng hoảng tài chính. Những sự cố này không chỉ gây thiệt hại lớn về tài chính mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của doanh nghiệp và sự tin tưởng của khách hàng. Nhận thấy tầm quan trọng của việc chuẩn bị sẵn các kịch bản dự phòng ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp nêu trên Rồng Việt đã xây dựng và ban hành bộ văn kiện gồm **Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp** tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt và **Kịch bản dự phòng ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp**.

Bộ văn kiện này giúp đội ngũ nhân sự của Rồng Việt có sự chuẩn bị, biết được những việc ưu tiên phải làm, cần liên lạc, báo cáo với những đầu mối nào và phối hợp sao cho hiệu quả khi gặp sự cố. Từ đó, Rồng Việt có thể

ứng phó nhanh chóng, hiệu quả với các tình huống bất ngờ, giảm thiểu thiệt hại, duy trì hoạt động liên tục, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý và bảo vệ danh tiếng của Công ty.

Thêm nữa, ngày 02/11/2024, Thông tư 68/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính có hiệu lực với quy định nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức được công ty chứng khoán (CTCK) cấp hạn mức giao dịch trước và thực hiện thanh toán sau khi giao dịch khớp lệnh để tháo gỡ “nút thắt” quan trọng, giúp thị trường chứng khoán Việt Nam tiến gần hơn đến mục tiêu được FTSE Russell xem xét nâng hạng lên thị trường mới nổi. Nhiều CTCK đã triển khai dịch vụ giao dịch mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền khi đặt lệnh của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức (Non-Prefunding) và Rồng Việt cũng là một trong các CTCK có sự nghiên cứu, chuẩn bị sớm. Hiểu được đây là sản phẩm mới, có thể gia tăng rủi ro hệ thống nếu nhà đầu tư tổ chức nước ngoài không thanh toán đúng hạn nên song song với việc xây dựng, ban hành quy trình vận hành, quản lý dịch vụ Non-Prefunding, Rồng Việt cũng đã xây dựng, ban hành Quy trình quản lý rủi ro giao dịch Non-Prefunding nhằm đảm bảo an toàn, hiệu quả và hạn chế rủi ro trong giao dịch này. Bộ quy trình này được ban hành từ ngày 10/12/2024.

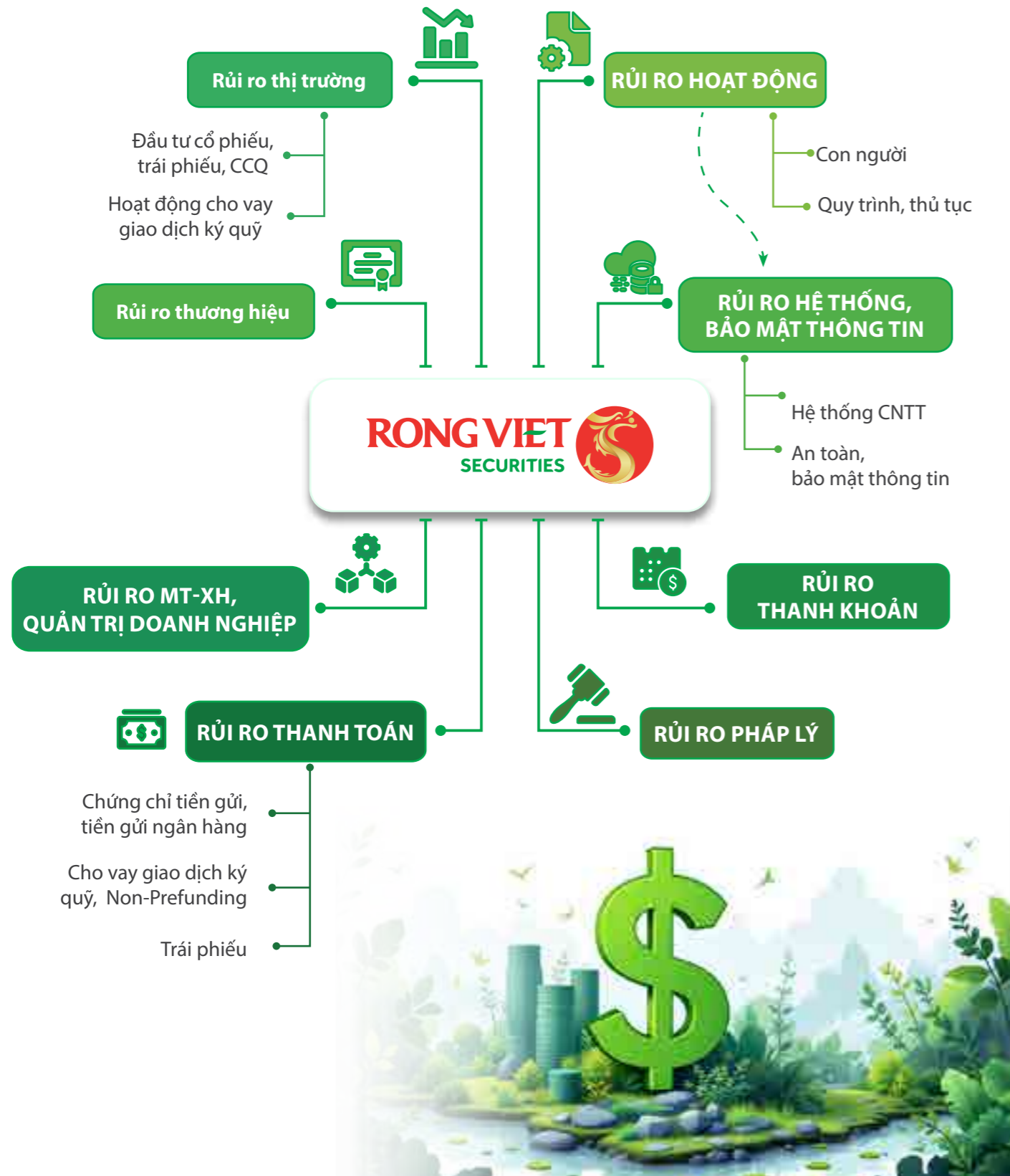
Các hoạt động QTRR thực tế triển khai khác trong năm 2024 được mô tả chi tiết ở các phần tiếp theo sau đây.

QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Các hoạt động QTRR thực tế triển khai khác trong năm 2024 được mô tả chi tiết ở các phần tiếp theo sau đây.

Các nhóm rủi ro được xác định là trọng yếu và có ảnh hưởng đến chiến lược/kế hoạch kinh doanh của Rong Việt trong năm 2024 bao gồm:



RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Nhận diện rủi ro:

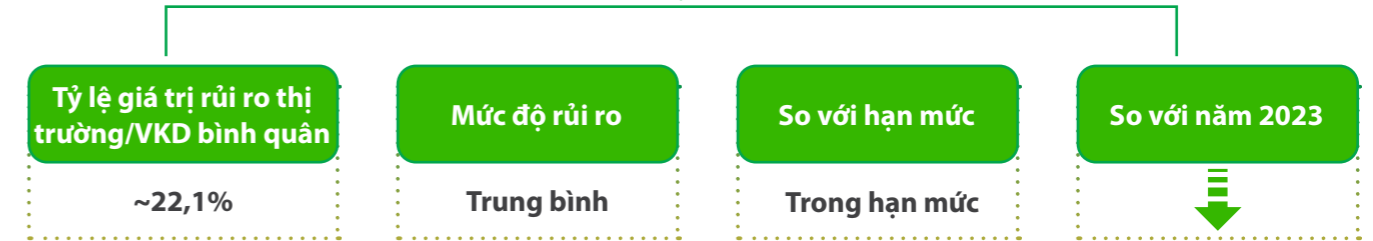
Là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản Rong Việt đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi, có thể do giảm giá chứng khoán trong danh mục đầu tư, giảm giá trị tài sản bảo đảm của khách hàng vay ký quỹ, giảm lãi suất tiền gửi hoặc từ các yếu tố vĩ mô khác như chiến tranh, xung đột chính trị, dịch bệnh... ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế hoặc các ngành cụ thể.

Trong chu kỳ nới lỏng chính sách tiền tệ, FED giảm lãi suất 2 lần trong năm, đây là tín hiệu để định hướng các loại lãi suất khác giảm theo (cho vay, tiết kiệm, đầu tư) nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhưng lại gây áp lực cho tỷ giá VND/USD. Đồng thời căng thẳng địa chính trị từ các xung đột ở khu vực Trung Đông; kết quả của cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ... là các yếu tố rủi ro chính tác động đến thị trường chứng khoán Việt Nam và ảnh hưởng đáng kể đến kết quả hoạt động của Rong Việt năm 2024.

Đo lường rủi ro:

Rủi ro thị trường được đo lường bằng phương pháp định lượng trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Bộ phận QTRR với Khối Đầu tư, Phòng Dịch vụ tài chính để đánh giá, phân tích thường xuyên giá trị thị trường của danh mục chứng khoán đầu tư và danh mục tài sản bảo đảm của khách hàng.

ĐO LƯỜNG RỦI RO THỊ TRƯỜNG NĂM 2024



Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

Rong Việt thường xuyên cập nhật, đánh giá nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trước các bối cảnh biến động liên tục và thực hiện nhiều biện pháp quyết liệt và hiệu quả để phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro thị trường như:

Hoạt động đầu tư cổ phiếu: Khối Đầu tư chủ động theo dõi liên tục diễn biến của thị trường, phân tích và đưa ra nhận định, dự báo kịp thời; theo dõi sát sao các hạn mức đầu tư để thực hiện mua, bán cổ phiếu một cách hiệu quả, đúng quy định.

Các hạn mức đầu tư được Rong Việt tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của pháp luật và sẽ được cảnh báo trên hệ thống Platform Đầu tư nếu chạm đến hạn mức quy định:

Mã chứng khoán	Mô tả chứng khoán	Hạn mức đầu tư	Hạn mức thực tế	Trạng thái
2001	Tổng giá trị đầu tư cổ phiếu	20%	15%	OK
2002	Tổng giá trị đầu tư trái phiếu	10%	8%	OK
2003	Tổng giá trị đầu tư chứng khoán nước ngoài	5%	3%	OK
2004	Tổng giá trị đầu tư cổ phiếu niêm yết	15%	12%	OK
2005	Tổng giá trị đầu tư cổ phiếu không niêm yết	5%	3%	OK
2006	Tổng giá trị đầu tư trái phiếu niêm yết	10%	8%	OK
2007	Tổng giá trị đầu tư trái phiếu không niêm yết	5%	3%	OK

Minh họa màn hình Platform Đầu tư

QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024 (TIẾP THEO)

RỦI RO THỊ TRƯỜNG (TIẾP THEO)

Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro (tiếp theo):

Kết quả thực hiện các hạn mức đầu tư năm 2024 của Rông Việt như sau:

Chỉ tiêu (tại ngày 31/12/2024)	Tỷ lệ	Hạn mức theo quy định pháp luật
Giá trị đầu tư vào 1 tổ chức/VCSH (mức cao nhất)	10,1%	≤ 15%
Giá trị đầu tư cổ phiếu, vốn góp, dự án kinh doanh/VCSH	61,9%	≤ 70%
Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết, vốn góp và dự án kinh doanh/VCSH	13,6%	≤ 20%
Tỷ lệ cổ phiếu đầu tư/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của 01 tổ chức niêm yết (mức cao nhất)	4,8%	≤ 20%
Tỷ lệ cổ phiếu đầu tư/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của 01 tổ chức chưa niêm yết (mức cao nhất)	10,0%	≤ 15%

- Hoạt động đầu tư, kinh doanh trái phiếu:** Nhận định năm 2024 vẫn là một năm khó khăn cho hoạt động kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (TPDNRL), nên trong năm Khối Đầu tư đã không thực hiện đầu tư thêm, đầu tư mới bất kỳ mã TPDNRL nào, thay vào đó tập trung theo dõi sát sao tình hình trả nợ gốc, lãi của 01 mã trái phiếu đang đầu tư.
- Hoạt động gửi tiền tại các ngân hàng:** Rông Việt thực hiện phân tích tình hình lãi suất trên thị trường, tính cạnh tranh giữa các ngân hàng cũng như đa dạng hóa các kỳ hạn gửi để có được các mức lãi suất có lợi, đem lại hiệu quả kinh doanh tốt.
- Hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ:** Phòng Dịch vụ tài chính liên tục theo dõi, cập nhật tình hình lãi suất cho vay của các công ty chứng khoán khác để đề xuất mức lãi suất cho vay phù hợp; định kỳ hàng tháng thực hiện đánh giá danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ; thường xuyên, chủ động theo dõi sát sao diễn biến thị trường, giá cổ phiếu được dùng làm tài sản bảo đảm cho các khoản vay của khách hàng để kịp thời phản ứng khi có biến động.

RỦI RO THANH TOÁN (RỦI RO TÍN DỤNG)

Nhận diện rủi ro:

Rủi ro thanh toán (rủi ro tín dụng) là rủi ro không thể thu hồi một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ nợ từ khách hàng, ngân hàng, đối tác khi đến hạn. Tại Rông Việt, các hoạt động tiềm ẩn rủi ro tín dụng gồm: đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, phải thu từ khách hàng của các hoạt động cho vay margin/IB và các khoản đầu tư công cụ nợ dưới dạng trái phiếu,...

Đo lường rủi ro:

Rủi ro thanh toán được đo lường theo phương pháp định lượng, được xác định theo từng khách hàng, đối tác và khoản nợ tương ứng với hệ số rủi ro thanh toán theo đối tác.

ĐO LƯỜNG RỦI RO THANH TOÁN NĂM 2024



Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

- Tiền gửi ngân hàng, chứng chỉ tiền gửi:** Rông Việt luôn đặt nguyên tắc thận trọng lên hàng đầu trong hoạt động gửi tiền, đầu tư chứng chỉ tiền gửi, bên cạnh đó là mục tiêu cân bằng giữa rủi ro, hiệu quả và đảm bảo an toàn vốn. Rông Việt chủ động đa dạng hóa đối tác là các tổ chức tín dụng uy tín, có kết quả xếp hạng tín nhiệm cao dựa trên thông tin thị trường, lịch sử giao dịch/hợp tác... và tuân thủ hạn mức tiền gửi được HĐQT phê duyệt hàng năm. Năm 2024, rủi ro thanh toán của Rông Việt tăng hơn so với năm 2023, hoàn toàn đến từ việc số dư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi tăng. Tuy nhiên, Rông Việt đã lựa chọn các tổ chức tín dụng lớn, có uy tín (như BIDV, VCB,...) để gửi tiền và đầu tư chứng chỉ tiền gửi, vì vậy trong năm không phát sinh khoản tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi nào mất khả năng thanh toán.
- Hoạt động đầu tư trái phiếu:** hoạt động này gắn liền với rủi ro tổ chức phát hành không có khả năng thanh toán gốc và lãi trái phiếu. Để hạn chế rủi ro này, quy trình thẩm định được Rông Việt thực hiện một cách thận trọng thông qua phân tích và định giá trái phiếu kỹ lưỡng; thẩm định chi tiết tài sản bảo đảm; đánh giá cẩn trọng khả năng thanh toán của tổ chức phát hành; đảm bảo tuân thủ đúng các hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật và theo phê duyệt của HĐQT; đồng thời chủ động xây dựng các phương án xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp tổ chức phát hành rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán.
- Khoản phải thu của khách hàng:**
 - Từ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin):** rủi ro thanh toán xảy ra khi Công ty không thể thu hồi đủ nợ sau khi đã xử lý tài sản bảo đảm của khách hàng hoặc không thể xử lý do cổ phiếu mất thanh khoản/bị hủy niêm yết. Để giảm thiểu rủi ro này, Rông Việt thực hiện các biện pháp như:
 - Đánh giá và xây dựng danh mục cổ phiếu cho vay tuân thủ theo quy định của UBCKNN vào mỗi tháng hoặc bất kỳ thời điểm nào ngay khi có thông tin liên quan đến cổ phiếu hoặc nhóm ngành cần điều chỉnh. Danh mục cổ phiếu cho vay phải đáp ứng các tiêu chí về thanh khoản, biến động giá, kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp.
 - Xây dựng tỷ lệ và hạn mức cho vay dựa trên chất lượng tài sản bảo đảm và độ tín nhiệm của khách hàng, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về hạn mức cho vay. Với việc sử dụng hệ thống báo cáo BI toàn diện đã giúp các chuyên viên tư vấn đầu tư của Rông Việt dễ dàng phân tích và đánh giá chân dung khách hàng (khẩu vị đầu tư, tình trạng đầu tư,...), từ đó hiểu rõ hơn về khách hàng.
 - Thực hiện phân loại khách hàng để cấp hạn mức ký quỹ phù hợp với khả năng tài chính và tài sản ký quỹ. Đồng thời, giám sát dư nợ, mức độ tập trung dư nợ theo khách hàng, theo cổ phiếu và tỷ lệ rủi ro hàng ngày để kịp thời phát hiện các dấu hiệu rủi ro có thể xảy ra.
 - Áp dụng hệ thống cảnh báo và xử lý các tài khoản chạm cảnh báo tự động: Từ năm 2023, Rông Việt đã xây dựng và đưa vào sử dụng các cảnh báo tự động tài khoản chạm giới hạn về tỷ lệ ký quỹ, cần bổ sung tài sản bảo đảm thông qua hệ thống CRM, giúp đội ngũ nhân sự chủ động trong việc theo dõi, nhắc nhở khách hàng ký quỹ bổ sung. Từ ngày 01/11/2024, Rông Việt chính thức đưa vào sử dụng hệ thống xử lý Call Margin tự động, giúp tự động hóa quá trình xử lý các tài khoản vi phạm tỷ lệ ký quỹ theo quy định để kịp thời đưa các tài khoản đó về ngưỡng an toàn, qua đó nâng cao hiệu quả thu hồi nợ.
 - Từ hoạt động Ngân hàng đầu tư (IB):** rủi ro thanh toán khi khách hàng sử dụng các dịch vụ tư vấn của Khối IB chậm thanh toán/không thanh toán các khoản phí theo quy định của hợp đồng. Để phòng ngừa rủi ro này, Khối IB đã đưa các điều khoản về tiến độ thanh toán phù hợp với từng đối tượng khách hàng. Đồng thời, từ ngày 01/11/2024, Rông Việt cũng đã đưa vào sử dụng **hệ thống Platform IB**. Đây là một hệ thống được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh, tích hợp và đồng bộ tất cả các dữ liệu quan trọng, từ đó giúp Khối IB dễ dàng tra cứu thông tin khách hàng, lịch sử tư vấn, các dịch vụ, hợp đồng khách hàng đã sử dụng...

QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024 (TIẾP THEO)

RỦI RO THANH TOÁN (RỦI RO TÍN DỤNG) (TIẾP THEO)

Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro (tiếp theo):

Các hạn mức đảm bảo an toàn tín dụng được Rông Việt tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của pháp luật như sau:

Chỉ tiêu (tại ngày 31/12/2024)	Tỷ lệ	Hạn mức theo quy định pháp luật
Giá trị đầu tư trái phiếu/VCSH	-	≤ 70%
Tổng dư nợ cho vay margin/VCSH	92,7%	≤ 200%
Tổng dư nợ cho vay margin đối với 01 loại chứng khoán/VCSH (mức cao nhất tại Rông Việt)	8,6%	≤ 10%
Tổng số chứng khoán cho vay margin/Tổng số chứng khoán niêm yết của 01 tổ chức niêm yết	3,6%	≤ 5%
Các khoản phải thu/Tổng tài sản	44,6%	-

RỦI RO THANH KHOẢN

Nhận diện:

Rủi ro thanh khoản xảy ra khi Rông Việt không thể thanh toán một phần hoặc toàn bộ các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi các công cụ tài chính thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn do thiếu hụt thanh khoản trong thị trường, hoặc khi không đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Công ty.

Đo lường rủi ro:

Rủi ro thanh khoản được đo lường bằng phương pháp định lượng và định tính dựa trên việc theo dõi, phân tích thường xuyên để dự báo nhu cầu sử dụng vốn hàng ngày, hàng tháng; đánh giá các nghĩa vụ tài chính đến hạn thanh toán và giá trị chuyển đổi công cụ tài chính trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận liên quan như Bộ phận Nguồn vốn và Bộ phận QTRR.

ĐO LƯỜNG RỦI RO THANH KHOẢN NĂM 2024



Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

- Rông Việt luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán cho các Sở giao dịch, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, cùng các đối tác và khách hàng giao dịch chứng khoán.
- Đối với hoạt động kinh doanh trái phiếu Rông Việt (TPRV), việc kiểm tra định kỳ hàng tháng được phối hợp giữa Bộ phận QTRR và Bộ phận Nguồn vốn nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo không xảy ra tình trạng mất thanh khoản. Trong năm 2024, Rông Việt còn thực hiện việc xây dựng Platform TPRV nhằm số hóa quy trình quản lý, kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động phát hành trái phiếu huy động vốn cho Công ty.
- Tỷ lệ vốn khả dụng các tháng trong năm 2024 luôn duy trì ở mức cao, theo đó tỷ lệ này tại ngày 31/12/2024 là 516,74%, tăng đáng kể so với năm 2023 (438%) và cao hơn nhiều lần mức tối thiểu do UBCKNN quy định (180%).



Một số biện pháp kiểm soát rủi ro Rông Việt đang thực hiện như:

BỘ PHẬN NGUỒN VỐN

Xây dựng kế hoạch phát hành trái phiếu, tăng cường hợp tác với các tổ chức tín dụng để mở rộng nguồn vốn. Trong năm 2024, Rông Việt đã phát hành thành công 4 đợt TPDNRL và nâng hạn mức tín dụng tại ngân hàng CTBC và BIDV lên lần lượt 10 triệu USD và 500 tỷ đồng.



BỘ PHẬN QUẢN TRỊ RỦI RO

Phối hợp giám sát hiệu quả việc sử dụng vốn, theo dõi các hạn mức cho vay, hạn mức đầu tư và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính để đưa ra các cảnh báo kịp thời.



HÀNG THÁNG

Bộ phận Nguồn vốn xây dựng kế hoạch sử dụng vốn cho toàn Công ty, xây dựng kế hoạch phân bổ nguồn vốn hợp lý.



HÀNG NGÀY

Báo cáo số dư tiền gửi của Nhà đầu tư tại Rông Việt, báo cáo số dư tiền tại các tài khoản ngân hàng; dự báo về nhu cầu vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán, tự doanh.



Các chỉ tiêu thanh toán được Công ty theo dõi và đánh giá định kỳ hàng tháng, đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh như:

	Tại 31/12/2024	Hạn mức theo quy định
Tỷ lệ giá trị còn lại của TSCĐ/Tổng TS	1,0%	≤ 50%
Tỷ lệ tổng nợ/VCSH (lần)	1,3	≤ 5
Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn (lần)	0,6	≤ 1
Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn	32,9%	Không có quy định

QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024 (TIẾP THEO)

RỦI RO PHÁP LÝ

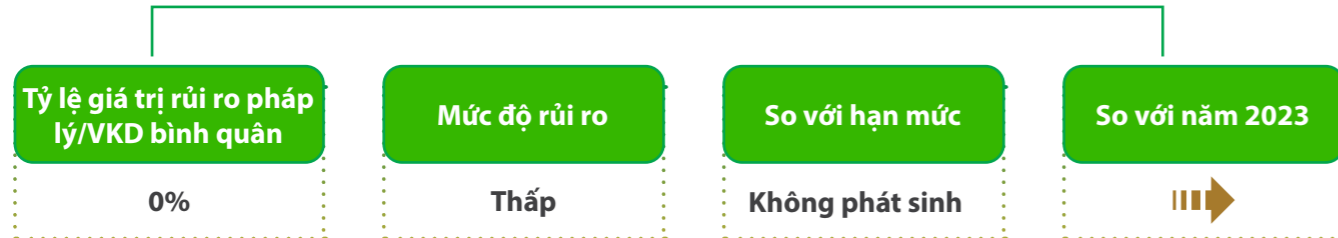
Nhận diện:

Rủi ro pháp lý là những mối đe dọa liên quan đến các yếu tố pháp lý có thể ảnh hưởng đến hoạt động, danh tiếng và tình hình tài chính của Rông Việt, có thể phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp luật trong quá trình hoạt động kinh doanh, tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến hợp đồng kinh tế đã ký kết với khách hàng, đối tác, người lao động...

Đo lường rủi ro:

Rủi ro pháp lý được xác định trong quá trình Phòng Pháp chế phối hợp với các phòng ban liên quan rà soát mức độ tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành so với thực tế áp dụng tại Rông Việt.

ĐO LƯỜNG RỦI RO PHÁP LÝ NĂM 2024



Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

Rủi ro pháp lý xảy ra là điều không mong muốn nhưng vẫn có thể hạn chế được nhờ vào việc hiểu rõ khuôn khổ và tuân thủ các quy định pháp luật. Tại Rông Việt, công tác kiểm soát rủi ro pháp lý ghi nhận các điểm nổi bật như:

- Phòng Pháp chế có trách nhiệm tư vấn pháp lý cho toàn Công ty.
- Phổ biến, cập nhật các quy định pháp luật đến toàn Công ty qua nhiều hình thức: email, hệ thống eduDragon, các buổi workshop; thay mặt Công ty tham vấn ý kiến từ các cơ quan có thẩm quyền đối với các quy định pháp luật chưa cụ thể, chưa rõ ràng nhằm đảm bảo công tác tuân thủ pháp luật được thực hiện đúng và đầy đủ.
- Biên soạn các hợp đồng mẫu, văn bản mẫu, điều khoản mẫu bắt buộc tại các hợp đồng, thỏa thuận để thuận tiện trong việc sử dụng và hạn chế rủi ro pháp lý và tranh chấp về sau.
- Tư vấn, rà soát, kiểm tra các hợp đồng, quy trình nghiệp vụ của các Đơn vị để giảm thiểu nguy cơ rủi ro pháp lý có thể tồn tại trong quá trình hoạt động.
- Phát hiện và giải quyết kịp thời nếu có tranh chấp với khách hàng/đối tác.
- Xây dựng, ban hành hướng dẫn kiểm soát nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của Rông Việt theo yêu cầu của cơ quan nhà nước và các quy định pháp lý liên quan.

Trong năm 2024, Công ty không phát sinh bất kỳ tranh chấp, khiếu kiện nào với khách hàng, đối tác, người lao động và các bên liên quan khác.



RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Nhận diện:

Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, hoặc do thiếu vốn kinh doanh phát sinh từ các khoản chi phí, lỗ từ hoạt động đầu tư, hoặc do các nguyên nhân khách quan khác.



Đo lường rủi ro:

Rủi ro hoạt động được đo lường bằng phương pháp định lượng thông qua chi phí duy trì hoạt động của Công ty trong 12 tháng liền kề/vốn điều lệ tối thiểu theo quy định và đo lường bằng phương pháp định tính thông qua Bảng nhận diện nguy cơ rủi ro hàng tháng được tất cả các đơn vị nghiệp vụ nhận diện và báo cáo đến Bộ phận QTRR; thông qua quá trình kiểm tra, kiểm toán hoạt động tại các đơn vị nghiệp vụ của Bộ phận Kiểm soát nội bộ/Kiểm toán nội bộ.

ĐO LƯỜNG RỦI RO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024



Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

Mô hình QTRR 03 tuyến Phòng vệ được áp dụng và phát huy hiệu quả, các sai sót/tồn tại/cần hoàn thiện được xử lý kịp thời:



Kiểm soát rủi ro hệ thống công nghệ thông tin là vấn đề thiết yếu nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, bảo vệ dữ liệu, bí mật kinh doanh và giữ vững uy tín đối với nhà đầu tư. Rông Việt chủ động thực hiện các biện pháp kiểm soát và phòng ngừa rủi ro tại Công ty thông qua:

- Ban hành chính sách quản trị hệ thống, phân quyền truy cập đối với từng cấp độ, phòng ban, nhân sự.
- Năm 2024, Rông Việt tiếp tục dành nguồn lực đầu tư lớn cho hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, như: đầu tư nâng cấp hệ thống máy chủ, nâng cấp hệ thống lưu trữ, bổ sung đường truyền internet để nâng cao hệ thống hiện đại hơn và tăng cường tính bảo mật.
- Định kỳ rà soát, kiểm tra vận hành của hệ thống trong toàn Công ty, sao lưu dữ liệu đầy đủ và khoa học.
- Sử dụng thiết bị dự phòng, đường truyền dự phòng... để kịp thời thay thế khi xảy ra sự cố.
- Và một số hoạt động khác được liệt kê chi tiết như ở phần Rủi ro hệ thống, an toàn và bảo mật thông tin dưới đây.

QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024 (TIẾP THEO)

RỦI RO HOẠT ĐỘNG (TIẾP THEO)



Con người

Nhằm giảm thiểu các sai sót, gian lận hoặc hành vi không phù hợp của nhân sự, đảm bảo tuân thủ quy trình và đạo đức nghề nghiệp đã ban hành, Rong Viet thực hiện các biện pháp:

- Cập nhật lại và yêu cầu tất cả CBNV ký cam kết tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử, Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm của mỗi CBNV. Theo đó, các bộ quy tắc giúp xác lập và đưa ra các hướng dẫn thiết yếu cho toàn thể CBNV Rong Viet về văn hóa ứng xử của Rong Viet với bên ngoài (cơ quan nhà nước, khách hàng, cổ đông/nhà đầu tư, nền kinh tế, xã hội, môi trường và đối tác) cũng như nội bộ Rong Viet (CBNV, đồng nghiệp) và cả văn hóa ứng xử trong công việc (thái độ đối với công việc, nguyên tắc điều hành và thực thi công việc, nâng cao năng lực tư duy, ứng xử trong việc sử dụng và bảo quản tài sản chung & bảo mật thông tin). Điều này thể hiện sự cam kết của Rong Viet về việc thực hiện các hoạt động kinh doanh trên nền tảng tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực đạo đức, đảm bảo quyền lợi của tất cả các bên liên quan đến Rong Viet.
- Công tác đào tạo nhân sự luôn là một trong những định hướng lâu dài trong sự phát triển bền vững của Công ty. Định kỳ hàng tháng, Rong Viet tổ chức công tác đánh giá kiến thức chuyên môn của đội ngũ nhân sự kinh doanh môi giới trên toàn hệ thống nhằm nâng cao kiến thức, sự chuyên nghiệp và kỹ năng chăm sóc khách hàng.
- Mọi sai phạm/vi phạm quy định pháp luật, quy định nội bộ của Công ty (Quy tắc ứng xử, Nội quy lao động hay các quy định nội bộ khác) đều được xử lý nghiêm khắc, triệt để theo Quy định xử lý kỷ luật của Công ty, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi nhân sự cũng như duy trì trật tự, kỷ cương và nâng cao hiệu quả quản lý lao động ở Rong Viet.



Quy trình, thủ tục



- Ban hành đầy đủ và thường xuyên cập nhật các quy trình, quy định, cẩm nang hướng dẫn công việc đối với từng hoạt động nghiệp vụ tại các đơn vị, phòng ban.
- Phân nhiệm ở các vị trí quan trọng trong Công ty đảm bảo mọi giao dịch phải được phê duyệt bởi ít nhất 02 nhân sự khác nhau.
- Bộ phận Kiểm soát nội bộ/Kiểm toán nội bộ thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm toán định kỳ hoặc theo kế hoạch hàng năm.
- Phòng Pháp chế liên tục cập nhật và kịp thời phổ biến các văn bản pháp lý mới được ban hành cho các đơn vị nghiệp vụ liên quan.
- Bộ phận QTRR, Phòng Pháp chế tham gia góp ý các quy trình, quy định về phương diện kiểm soát rủi ro và tuân thủ pháp luật trước khi ban hành.
- Thực hiện báo cáo một số chỉ tiêu An toàn hoạt động hàng tháng trên Nền tảng báo cáo quản trị toàn diện (BI).

RỦI RO HỆ THỐNG, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

Nhận diện:

Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) là các sự cố tiềm ẩn liên quan đến phần mềm, phần cứng hoặc đường truyền mạng gây gián đoạn hoạt động giao dịch, hệ thống quản trị nội bộ của Rong Viet.

Rủi ro an toàn và bảo mật thông tin là các mối đe dọa từ tấn công mạng, rò rỉ dữ liệu bí mật kinh doanh, các cuộc truy cập trái phép từ bên ngoài gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến giao dịch của khách hàng, hoạt động kinh doanh và danh tiếng của Rong Viet.

Đo lường rủi ro:

Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin, an toàn và bảo mật thông tin được đo lường và xác định trong quá trình phân loại tài sản, hệ thống theo mức độ quan trọng và mức độ ảnh hưởng khi xảy ra sự cố; đánh giá các lỗ hổng trong hệ thống; đánh giá xác suất xảy ra dựa trên dữ liệu nhật ký sự cố hệ thống CNTT; đánh giá thiệt hại về tài chính, uy tín và pháp lý nếu sự cố xảy ra. Rong Viet sử dụng phương pháp đo lường kết hợp định tính (sử dụng bảng phân loại rủi ro Risk Matrix) và định lượng (ước tính mức độ thiệt hại cụ thể) để đánh giá toàn diện và có biện pháp quản lý hiệu quả.

Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

Rủi ro hệ thống CNTT



- Xây dựng hệ thống sao lưu và phục hồi dữ liệu: năm 2024, Rong Viet hoàn tất: (1) di dời Trung tâm Dữ liệu (Data Center) sang một Trung tâm đạt tiêu chuẩn cao nhất (CMC Data Center - Quận 7, TP.HCM), nhằm đảm bảo an toàn hệ thống hạ tầng, thông tin và dữ liệu trong các tình huống khẩn cấp; (2) triển khai POC dự án Security Operation Center (SOC) nhằm phòng chống và kiểm soát an ninh mạng và dự kiến go-live chính thức trong năm 2025.
- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố khẩn cấp (BCP – Business Continuity Plan): Rong Viet đã xây dựng quy trình ứng phó các sự cố khẩn cấp liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin: hệ thống máy chủ - lưu trữ, hệ thống mạng, hệ thống/phần mềm, an toàn thông tin giúp nâng cao khả năng ứng phó của hệ thống và các cá nhân liên quan.
- Theo dõi hệ thống giám sát an ninh: Thu thập và phân tích log từ nhiều nguồn để phát hiện sự bất thường của hệ thống; đảm bảo các bản cập nhật phần mềm/hệ thống được kiểm tra kỹ trước khi triển khai.
- Triển khai cập nhật sinh trắc học cho toàn bộ khách hàng tại Rong Viet để đăng nhập vào hệ thống giao dịch.
- Tuân thủ quy định pháp luật về An toàn thông tin mạng và quản lý công nghệ thông tin trong lĩnh vực Chứng khoán.

Rủi ro an toàn và bảo mật thông tin

- Xây dựng và cập nhật các bản vá lỗi, bảo mật thông tin; chủ động giám sát theo dõi qua các phần mềm (PRTG Network Monitor, Zabbix,...) để xử lý nhanh khi có sự cố.
- Xây dựng và triển khai các hệ thống Phòng chống xâm nhập IDS và IPS; đánh giá lỗ hổng bảo mật định kỳ cho toàn hệ thống CNTT.
- Xây dựng và triển khai các hệ thống Phòng chống xâm nhập IDS và IPS; đánh giá lỗ hổng bảo mật định kỳ cho toàn hệ thống CNTT.
- Thiết kế các phân vùng mạng tách biệt theo nhu cầu sử dụng; xây dựng và triển khai hệ thống bảo mật CNTT.
- Hàng năm, Rong Viet thực hiện rà soát phân quyền truy cập hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo đúng phạm vi và trách nhiệm công việc để kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm bảo mật thông tin.
- Tăng cường công tác đào tạo nhân viên: Rong Viet đã xây dựng một chuyên trang "An toàn thông tin" trên SharePoint và thường xuyên tổ chức các buổi workshop liên quan đến vấn đề an ninh mạng nhằm nâng cao nhận thức về mức độ nghiêm trọng của các cuộc tấn công mạng, cũng như nhận thức về an toàn thông tin của tất cả CBNV toàn Công ty.
- Ngoài ra, Rong Viet có kế hoạch thực hiện thêm các công việc như: định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin cho các máy chủ; rà soát và hiệu chỉnh các chính sách thiết lập luật truy cập trên các hệ thống tường lửa; kết hợp kiểm soát thông qua giải pháp PAM và các chính sách liên quan để đảm bảo an toàn, lưu vết khi cần kiểm tra; lập hồ sơ đăng ký tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố ATTT quốc gia...



QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

HOẠT ĐỘNG QTRR NĂM 2024 (TIẾP THEO)

RỦI RO HỆ THỐNG, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN (TIẾP THEO)

Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro (tiếp theo):



RỦI RO MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI, QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Nhận diện:

Là các yếu tố có thể ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và bền vững của Rông Việt, bao gồm các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, tài nguyên thiên nhiên, các vấn đề pháp lý về môi trường; các yếu tố tác động đến cộng đồng và xã hội; các yếu tố liên quan đến quản trị doanh nghiệp như tính minh bạch, đạo đức kinh doanh, cấu trúc quản lý và tuân thủ pháp luật.

Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

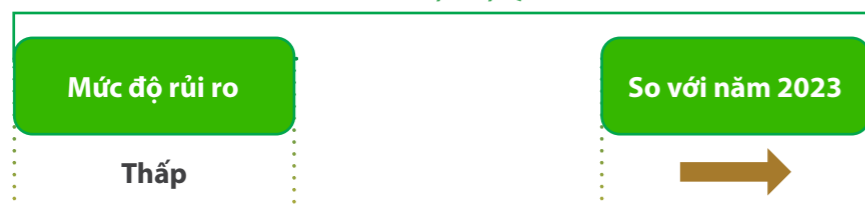
Rông Việt tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh góp phần trong sứ mệnh Net Zero Carbon của Chính phủ, bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển bền vững. Rông Việt luôn tích cực tuyên truyền, kiểm soát và hạn chế việc sử dụng giấy in, tiết kiệm tối đa điện năng sử dụng, khuyến khích việc tái chế rác thải trong văn phòng làm việc (như thay các bình nước nhựa, ly giấy dùng một lần thành các bình thủy tinh có thể dùng lại nhiều lần), góp một phần nhỏ vào công tác giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Rông Việt hướng đến xây dựng và phát triển môi trường làm việc nhân văn, tích cực và năng động; thường xuyên tổ chức các buổi workshop phát triển kiến thức và kỹ năng cho toàn thể cán bộ nhân viên, tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến phúc lợi

của người lao động, luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của người lao động nhằm xây dựng quan hệ lao động văn minh, hài hòa và tiến bộ. Thêm vào đó, Rông Việt thường xuyên tổ chức, tham gia đóng góp các chương trình thiện nguyện giúp hỗ trợ cộng đồng và góp phần vào sự phát triển của xã hội.

Nhằm nâng cao sự tin tưởng và thu hút các nhà đầu tư, Rông Việt đã xây dựng một cấu trúc quản lý rõ ràng, minh bạch, có cơ chế kiểm soát nội bộ chặt chẽ và quy trình ra quyết định hợp lý; tuân thủ các quy định, chuẩn mực đạo đức trong cung cấp các sản phẩm dịch vụ, luôn bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư và minh bạch trong báo cáo tài chính. Bên cạnh đó, Rông Việt còn có cơ chế kiểm soát nhằm hạn chế xung đột lợi ích cũng như công khai thông tin về chiến lược và chính sách quản lý rủi ro đến nhà đầu tư và các cổ đông.

ĐÁNH GIÁ RỦI RO MT, XH, QTDN NĂM 2024



RỦI RO THƯƠNG HIỆU

Nhận diện:

Rủi ro thương hiệu là rủi ro xảy ra khi Rông Việt gặp phải những tác động bên trong hoặc bên ngoài gây tổn hại đến hình ảnh, thương hiệu của Rông Việt. Từ đó, có thể ảnh hưởng đến nhu cầu của khách hàng, đối tác trong việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ của Công ty.

Đo lường rủi ro:

Rủi ro thương hiệu được đo lường qua việc rà soát, kiểm tra hoạt động quản lý sử dụng hình ảnh thương hiệu tại các Chi nhánh, Phòng ban của Rông Việt; theo dõi thường xuyên các phản hồi từ khách hàng, đối tác và cộng đồng trên các kênh báo chí chính thống và mạng xã hội hoặc bằng cách phân tích ảnh hưởng, tác động của các rủi ro liên quan khác như rủi ro pháp lý, rủi ro hoạt động đến hình ảnh, thương hiệu của Công ty.

Biện pháp phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro:

Năm 2024, Rông Việt áp dụng các biện pháp phòng ngừa giảm thiểu rủi ro thương hiệu như sau:

- #### Tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Rông Việt

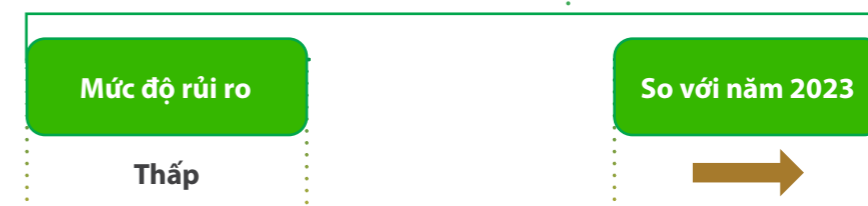
Các sản phẩm, dịch vụ của Công ty trước khi go-live được thực hiện đầy đủ các bước chạy thử nghiệm, ghi nhận góp ý của CBNV và khách hàng, từ đó điều chỉnh phù hợp để cải tiến chất lượng theo nhu cầu nhà đầu tư. Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, luôn lắng nghe và thấu hiểu mọi ý kiến đóng góp để tạo mối quan hệ tốt đẹp với khách hàng cũng như đối tác; tránh tuyệt đối việc phát sinh các tranh chấp, kiện tụng với khách hàng.
- #### Kiểm duyệt kỹ lưỡng các ấn phẩm, nội dung truyền thông

Bên cạnh việc nâng cao nhận thức của toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên Rông Việt về việc bảo vệ, nâng cao giá trị thương hiệu, Phòng Marketing và Truyền thông, cũng như mỗi đơn vị nghiệp vụ, có trách nhiệm thường xuyên rà soát, kiểm tra kỹ các nội dung tin bài, ấn phẩm, sản phẩm mang thương hiệu Rông Việt trước khi công bố, triển khai rộng rãi.
- #### Sử dụng công cụ tra soát tin tức về Rông Việt

Tra cứu tin tức giúp Rông Việt theo dõi và quản lý hình ảnh Công ty, từ đó có thể phản ứng nhanh chóng đối với các thông tin tiêu cực, duy trì hình ảnh Rông Việt trong mắt khách hàng, đối tác và cộng đồng. Ngoài ra, việc tra soát tin tức liên quan về các công ty trong ngành cũng giúp Rông Việt hiểu thêm về chiến lược kinh doanh, các sản phẩm dịch vụ và cả các vấn đề mà ngành đang đối mặt. Điều này giúp Rông Việt thích nghi và phát triển chiến lược cạnh tranh tốt hơn.
- #### Xây dựng kịch bản dự phòng, ứng phó các sự cố liên quan đến hoạt động truyền thông, thương hiệu

Trong năm 2024, Rông Việt đã hoàn tất xây dựng chi tiết các quy trình ứng phó sự cố khẩn cấp về: khủng hoảng truyền thông, khủng hoảng hình ảnh, khủng hoảng ngành, khủng hoảng do nhầm lẫn nhằm hỗ trợ các cá nhân, đơn vị liên quan phản ứng nhanh chóng và hiệu quả, giảm thiểu những thiệt hại khi xảy ra khủng hoảng.

ĐÁNH GIÁ RỦI RO THƯƠNG HIỆU NĂM 2024



QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP THEO)

KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2025

Với định hướng “**Vững nền tảng – Chắc tương lai**”, năm 2025 Rông Việt đặt mục tiêu triển khai/hoàn tất các dự án trọng điểm về chuyển đổi số, CNTT, QTRR... nhằm tiếp tục phát huy và nâng cao công tác kiểm soát và quản lý rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty, trong đó tập trung QTRR theo hướng phát triển bền vững, chủ yếu tập trung 3 lĩnh vực: Môi trường, Xã hội và Quản trị doanh nghiệp nhằm giảm thiểu một số rủi ro trọng yếu về khách hàng, sản phẩm dịch vụ, hoạt động Đầu tư, đảm bảo an toàn hoạt động, nâng cao hiệu quả chăm sóc khách hàng và phù hợp mục tiêu phát triển bền vững:

Rông Việt tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh, thực hiện chữ ký số trong hoạt động nội bộ thay cho chứng từ giấy. Các đơn vị chủ động kiểm soát và hạn chế việc sử dụng giấy, mực in; tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường như: trồng cây xanh, chương trình tiết kiệm điện, sử dụng vật liệu tái chế, thân thiện môi trường thay thế cho đồ nhựa,...



Đối với Cổ đông: triển khai hệ thống QTRR hiệu quả nhằm bảo vệ lợi ích cổ đông/nhà đầu tư, giúp Công ty hoạt động ổn định và phát triển bền vững, nâng cao uy tín và giá trị trên thị trường chứng khoán.
Đối với đối tác: thực hiện công tác đánh giá, thẩm định đối tác đảm bảo đủ năng lực; hợp đồng ký kết phải chặt chẽ, rõ ràng về trách nhiệm, quyền lợi và phù hợp về mặt pháp lý; thường xuyên tìm hiểu, mở rộng quan hệ với nhiều đối tác mới và duy trì một kênh liên lạc hiệu quả và minh bạch nhằm giảm thiểu xảy ra các vấn đề bất khả kháng.
Đối với khách hàng: Các đơn vị kinh doanh tăng cường công tác nhận diện khách hàng, đặc biệt từ cuối năm 2024, Rông Việt bắt đầu triển khai dịch vụ giao dịch Non- Prefunding dành cho khách hàng là tổ chức nước ngoài, do đó, công tác QTRR đối với hoạt động này được Rông Việt đẩy mạnh và chú trọng. Bên cạnh đó, Rông Việt tận dụng hệ thống báo động tự động đã hoàn tất trong năm 2024 để nâng cao hiệu quả kiểm soát hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, tránh phát sinh nợ xấu.

Bộ phận QTRR phối hợp với **phòng Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm** cùng các đơn vị liên quan phân tích và đánh giá rủi ro sản phẩm dịch vụ trước khi triển khai; cập nhật đầy đủ, rõ ràng các quy trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ cùng với sổ tay hướng dẫn sử dụng đảm bảo tính minh bạch và hỗ trợ nhà đầu tư.
Trung tâm Phân tích & Tư vấn đầu tư phối hợp với khối Khách hàng cá nhân, P. Khách hàng trực tuyến tiếp tục tổ chức các buổi đào tạo về phương pháp phân tích cổ phiếu, lựa chọn danh mục cổ phiếu đầu tư phù hợp từng giai đoạn, nâng cao hiệu quả tư vấn đầu tư.

Khối Đầu tư theo dõi chặt chẽ các hạn mức đầu tư trên Platform Đầu tư, tuân thủ tuyệt đối các quy định, hạn mức đã được Hội đồng đầu tư phê duyệt và theo sát diễn biến thị trường, kịp thời điều chỉnh danh mục trong giai đoạn thị trường biến động khó lường, đảm bảo đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.
Bộ phận QTRR theo dõi chặt chẽ các hạn mức đầu tư cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, trái phiếu cùng hạn mức rủi ro liên quan đến các hoạt động này; đưa ra cảnh báo kịp thời về các hạn mức nhằm đảm bảo hoạt động đầu tư an toàn và hiệu quả. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng Platform QTRR và hoàn thành các báo cáo QTRR trên hệ thống BI.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



CHƯƠNG 07.

Bối cảnh và xu hướng phát triển bền vững	266
Chiến lược phát triển bền vững tại Rồng Việt	268
Các chủ đề trọng yếu	270
Xây dựng nền tảng quản trị doanh nghiệp bền vững	276
Xây dựng Hệ sinh thái tài chính đầu tư vững mạnh có gắn kết yếu tố ESG	280
Gia tăng lợi ích cho các bên liên quan – xây dựng xã hội bền vững	284
Xây dựng môi trường bền vững tại Rồng Việt	298
Ý kiến Kiểm toán nội bộ	304

Ngày nay, phát triển bền vững không chỉ là một xu hướng mà còn trở thành động lực quan trọng định hình tương lai của doanh nghiệp và nền kinh tế toàn cầu. Chính phủ, doanh nghiệp và các cá nhân đang chung sức thúc đẩy và triển khai những sáng kiến ESG, hướng tới mục tiêu trung hòa carbon, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên, sử dụng năng lượng tái tạo, giảm thiểu rác thải và thúc đẩy bình đẳng trong cộng đồng. Đồng thời, việc nâng cao tính minh bạch trong báo cáo phát triển bền vững ngày càng được xem trọng, thể hiện cam kết lâu dài vì một tương lai xanh và thịnh vượng.



Tại Việt Nam, Chính phủ cam kết thực hiện Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh đến năm 2030 và tầm nhìn 2050, hướng tới xây dựng nền kinh tế xanh, tuần hoàn, đảm bảo an ninh tài nguyên nước và phát triển bền vững. Cụ thể là đến năm 2030, chiến lược tập trung giảm suy thoái tài nguyên, chuyển đổi nông nghiệp thông minh để thích ứng với tình hình biến đổi khí hậu, duy trì độ che phủ rừng ít nhất 42% và mở rộng các khu bảo tồn. Đến năm 2050, tiếp tục mục tiêu quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ đa dạng sinh học, thực hiện cam kết phát thải ròng bằng 0, và đảm bảo người dân tiếp cận nước sạch, an toàn cùng dịch vụ y tế toàn diện. Để thực hiện được các cam kết trên, Chính phủ Việt Nam đang từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các hoạt động phát triển bền vững. Một số chính sách, quy định đã được ban hành, điển hình như Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 phê duyệt “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050”; Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 7/6/2022 phê duyệt Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam, định hướng xây dựng nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường; Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định về lộ trình phát triển thị trường carbon, tín dụng xanh và trái phiếu xanh, hay Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định về các danh mục dự án được cấp tín dụng xanh và phát hành trái phiếu xanh... Đối với thị trường chứng khoán, Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030 đã đặt mục tiêu cho sự chuyển mình mạnh mẽ của thị trường chứng khoán nhằm đạt được những tiêu chí bền vững mới về tính an toàn, hiệu quả trong hoạt động và trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn bền vững cho nền kinh tế; phát triển các công cụ tài chính xanh, tài chính bền vững; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số cũng như tăng cường tính minh bạch trong hoạt động quản lý tài chính; liên kết và hội nhập quốc tế; từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa thị trường chứng khoán Việt Nam so với thị trường chứng khoán các nước phát triển.



Trong bối cảnh đó, việc xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững để thích ứng với sự biến đổi của nền kinh tế, xã hội và môi trường là một quá trình mà Ròng Việt luôn nghiêm túc thực hiện. Xuyên suốt 18 năm hình thành và phát triển, Công ty luôn kiên định với mục tiêu triển khai thành công mô hình kinh doanh dựa trên những giá trị nền tảng vững chắc, hướng đến phát triển bền vững trong dài hạn. Theo đó, các Cổ đông sáng lập và đội ngũ Ban lãnh đạo Ròng Việt luôn xác định **mọi hành động, mọi kết quả và sự phát triển bền vững phải được xây dựng trên nền tảng đem đến những giá trị thật cho Khách hàng, Cổ đông, Người lao động, cho Thị trường tài chính và cùng chia sẻ, đóng góp thành quả đến Cộng đồng, Xã hội.**

Thông điệp xuyên suốt được quán triệt từ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, đội ngũ quản lý đến toàn thể nhân sự Công ty là **“Luôn làm điều tử tế”** và **“Làm đúng ngay từ đầu”**. Đây được xem là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của Công ty, là động lực thúc đẩy Ròng Việt hướng đến sự minh bạch trong quản trị điều hành, xây dựng hệ thống vận hành xuất sắc, công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và quản trị rủi ro hiệu quả.

Định hướng xây dựng chiến lược và triển khai các hoạt động phát triển bền vững của Ròng Việt được Ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị, người chịu trách nhiệm cao nhất về hoạt động phát triển bền vững của Công ty, chia sẻ như sau:

“Với sứ mệnh kiến tạo thành công hệ sinh thái về tài chính và đầu tư hướng đến mục tiêu phát triển bền vững cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân Việt Nam, Ròng Việt nhận định vai trò của mình không chỉ là mang đến những giải pháp về tài chính và sản phẩm đầu tư cho doanh nghiệp và cá nhân, hay tạo việc làm và thu nhập cho xã hội; mà rộng hơn và xa hơn, là đóng góp tích cực và hiệu quả cho thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam, cho cộng đồng và xã hội”.

Ông Nguyễn Miên Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Năm 2024 là năm đánh dấu cột mốc quan trọng khi báo cáo Phát triển Bền vững Ròng Việt được lập thành hai phiên bản. Phiên bản được tích hợp vào Báo cáo thường niên tại Chương 7 sẽ trình bày các thông tin cơ bản mang tính chất tóm tắt về định hướng, chiến lược Phát triển bền vững của Ròng Việt đến năm 2030 được Hội đồng quản trị ban hành tháng 11/2024 và các hoạt động thực tiễn về trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và quản trị bền vững mà Công ty đã thực hiện trong năm vừa qua theo Thông tư 96/2020/TT-BTC. Phiên bản báo cáo Phát triển Bền vững đầy đủ được công bố độc lập sẽ mô tả toàn diện các khía cạnh trọng yếu về Phát triển Bền vững của Ròng Việt trong suốt 18 năm hình thành và phát triển; đây là bước tiến khẳng định cam kết mạnh mẽ của Công ty trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, minh bạch hóa thông tin và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế, xã hội và môi trường. Báo cáo được lập tuân theo quy định về công bố tại Thông tư 96/2020/TT-BTC, đồng

thời tham chiếu đến các tiêu chuẩn tại Hướng dẫn lập Báo cáo Phát triển Bền vững - Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu (Global Reporting Initiative) – phiên bản Tiêu chuẩn chung 2021, kết hợp với việc tham khảo Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc (17 Sustainable Development Goals) và những nội dung liên quan của Chuẩn mực Kế toán bền vững (SASB) áp dụng cho ngành dịch vụ tài chính – chuẩn mực “Hoạt động quản lý tài sản và lưu ký”, “Ngân hàng đầu tư và môi giới” và “Sàn giao dịch chứng khoán và hàng hóa”. Ngoài ra, Ròng Việt cũng đang nghiên cứu Nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm, Chuẩn mực Báo cáo phát triển bền vững quốc tế IFRS S1 – Các yêu cầu chung đối với công bố thông tin về tính bền vững và IFRS S2 – Công bố thông tin liên quan đến khí hậu với các nội dung có liên quan để xây dựng chương trình hành động và các chỉ số đo lường hướng tới những chuẩn mực nguyên tắc quốc tế trong thời gian sắp tới.



PHẠM VI BÁO CÁO

Thời gian thực hiện báo cáo: 01/01/2024 – 31/12/2024

Chu kỳ báo cáo: thường niên

Phạm vi báo cáo: Báo cáo được lập trong phạm vi hoạt động của CTCP Chứng khoán Rồng Việt (Trụ sở và Chi nhánh) và CTCP Quản lý Quỹ Rồng Việt (ngoại trừ có những ghi chú khác).

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi thông tin và ý kiến đóng góp liên quan đến Báo cáo phát triển bền vững của Rồng Việt, vui lòng liên hệ:

BỘ PHẬN VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Email: minh.dc@vpsc.com.vn

Điện thoại: +84 28 6299 2006 (Ext: 1343)

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, quận 1, TP. HCM.

★ CÁC THÀNH TỰU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Top 10 DN Quản trị Công ty tốt nhất nhóm vốn hóa vừa - Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) 2024.



Smart Dragon – Nền tảng phân tích đầu tư sáng tạo xuất sắc năm 2024 Do Tạp chí Global Banking & Finance vinh danh.

RỒNG VIỆT ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2024 ★



Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2024 - năm thứ 3 liên tiếp do Tạp chí HR Asia bình chọn.



MỤC TIÊU

Xây dựng Hạ tầng & an ninh công nghệ thông tin vững mạnh

MỤC TIÊU

Tối ưu hóa, xây dựng hệ thống vận hành xuất sắc

MỤC TIÊU

Phát triển các nền tảng, mô hình kinh doanh mới

MỤC TIÊU

Gia tăng trải nghiệm Khách hàng



MOODY'S RATINGS

Bậc xếp hạng:	B2
Triển vọng:	Ổn định
Thời điểm:	14/01/2025

SaigonRatings

Bậc xếp hạng:	vnBB
Triển vọng:	Ổn định
Thời điểm:	02/01/2025



Nhà tư vấn M&A tiêu biểu năm 2023-2024 – Báo đầu tư tổ chức, dưới sự bảo trợ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2024 nhóm ngành tài chính - Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) 2024.



Tại Diễn đàn cấp cao Cổ vấn tài chính Việt Nam (VVWS) năm 2024, Rồng Việt được vinh danh ở các hạng mục: **Dịch vụ môi giới tài chính tiêu biểu + Sản phẩm công nghệ và chuyển đổi số tiêu biểu + Giải pháp tài chính cá nhân sáng tạo.**

Ngoài ra, CTCP Quản lý Quỹ Rồng Việt (VDAM) còn được trao tặng giải thưởng **Dịch vụ quản lý tài sản đầu tư tiêu biểu.**

CÁC CON SỐ NỔI BẬT NĂM 2024

ĐÓNG GÓP

- Nguồn ngân sách Nhà nước: **156 tỷ đồng**
- Sự phát triển nền kinh tế
 - ▶ Tổng Doanh thu: **1.041,3 tỷ đồng**
 - ▶ LNST: **291,2 tỷ đồng**
- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: **10%**

TUÂN THỦ

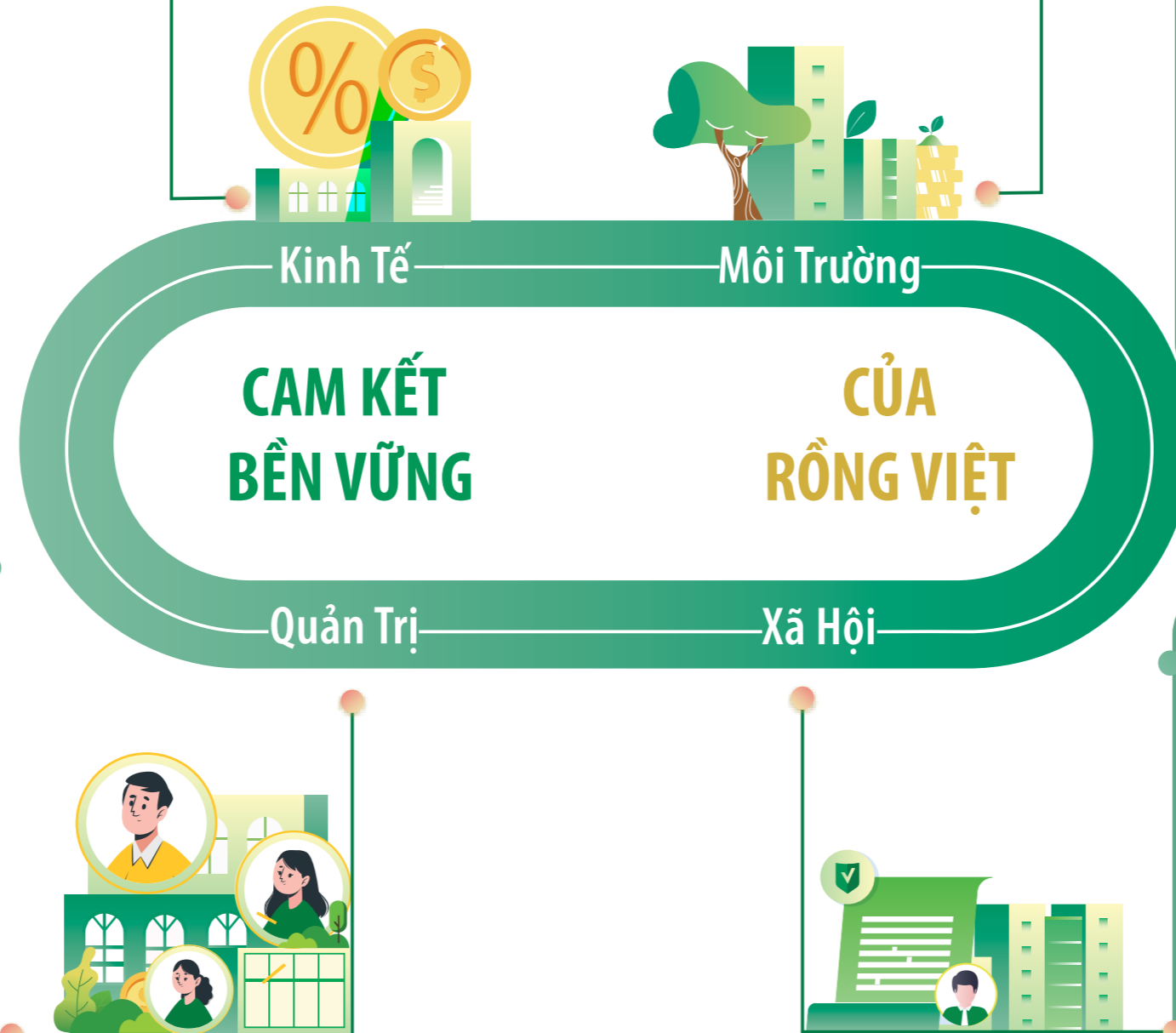
- Tỷ lệ độc lập trong HĐQT: **2/8 Thành viên**
- Bảo mật thông tin: **KHÔNG** phát sinh sự cố liên quan đến vấn đề an toàn thông tin
- Tuân thủ pháp luật: **KHÔNG** có bất kỳ vi phạm nào trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán
- Tỷ lệ phát triển sáng kiến số áp dụng ở bộ phận Kinh doanh và hỗ trợ Kinh doanh: **79%**
- Tỷ lệ phát triển sáng kiến số áp dụng ở bộ phận Hỗ trợ vận hành: **80%**

GIẢM THIỂU (SO VỚI NĂM 2023)

- Tổng NL tiêu thụ: **-4,9%**
- Cường độ tiêu thụ NL / Doanh thu: **-24,1%**
- Tổng chi phí NL tiêu thụ: **-5,3%**
- % Chi phí NL tiêu thụ / Doanh thu: **-24,4%**
- Mức độ tiêu thụ giấy / Doanh thu: **-16,4%**
- % Chi phí tiêu thụ giấy / Doanh thu: **-23,7%**
- Mức độ tiêu thụ nước / Doanh thu: **-10,8%**
- % Chi phí tiêu thụ nước / Doanh thu: **-9,4%**
- Tổng lượng phát thải KNK: **-6,1%**
- Cường độ phát thải KNK / Doanh thu: **-25,0%**
- Số vụ vi phạm các quy định môi trường: **KHÔNG** có vi phạm.

XÃ HỘI

- Số lao động tham gia BHSK bổ sung: **100%** nhân viên ký HĐ lao động chính thức
- Số giờ đào tạo NV trung bình: **66,1 giờ/ nhân viên**
- Tỷ lệ nữ giới trong đội ngũ lãnh đạo: **48,8%**
- Số lượng hoạt động cộng đồng: **14 hoạt động**
- Tỷ lệ giữ chân khách hàng: **99,74%**
- Chi phí trợ cấp thất nghiệp năm 2024: **84,4 triệu đồng**

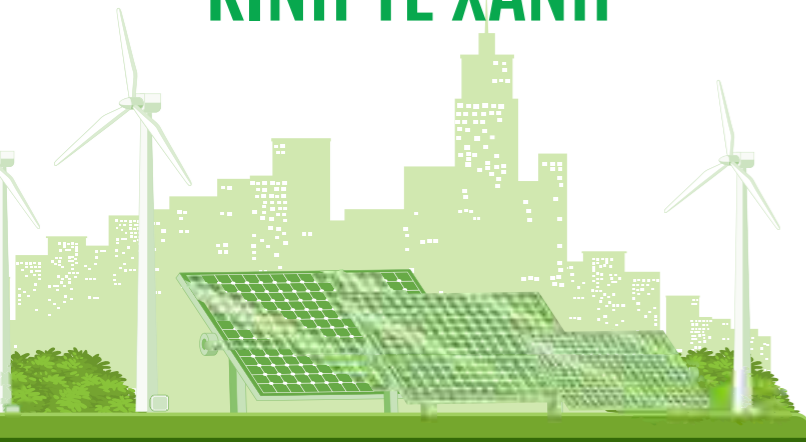


BỐI CẢNH VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Trong năm 2024, thế giới tập trung vào xu hướng phát triển bền vững thông qua các hành động chống biến đổi khí hậu, suy thoái kinh tế, và áp dụng các tiêu chuẩn ESG chung của toàn cầu. Doanh nghiệp hướng đến trung hòa carbon, sử dụng năng lượng tái tạo, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và giảm thiểu rác thải, đồng thời việc minh bạch báo cáo phát triển bền vững cũng ngày càng được chú trọng. Ngoài ra, Chính phủ các quốc gia cũng đề ra những chính sách nhằm thúc đẩy tinh thần bảo vệ môi trường, xây dựng chuỗi cung ứng bền vững để phát triển dài hạn, phản ánh nỗ lực cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và trách nhiệm với môi trường, xã hội.

VIỆT NAM KINH TẾ XANH



Tại Việt Nam, nhằm thúc đẩy quá trình xanh hóa nền kinh tế, tài chính xanh được nhận định là hướng đi quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển bền vững, ứng phó với vấn đề biến đổi khí hậu. Chính phủ đang từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, pháp luật về tài chính xanh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp huy động nguồn vốn xanh trong nước và quốc tế. Ngoài việc ban hành các chính sách nhằm thúc đẩy phát triển bền vững trong nước, các doanh nghiệp và đặc biệt là các định chế tài chính cần chủ động xây dựng và phát triển các dịch vụ ngân hàng, thị trường chứng khoán và tài chính xanh; đồng thời đưa ra chiến lược quản trị rủi ro về môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững cho đội ngũ nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

Thị trường chứng khoán là một kênh đầu tư quan trọng của nền kinh tế, đóng vai trò đáng kể trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giúp điều tiết dòng vốn hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững và đảm bảo phân bổ nguồn lực một cách hiệu quả. Việc xây dựng một thị trường chứng khoán công bằng, minh bạch và bền vững cũng đem lại những lợi ích to lớn cho cộng đồng và xã hội, giúp bảo vệ các nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư cá nhân trước các rủi ro mang tính hệ thống. Theo Fiitrade, 80% giá trị giao dịch toàn thị trường trong năm 2024 thuộc về nhóm nhà đầu tư cá nhân, và là động lực chính cho sự hồi phục thanh khoản khi giá trị giao dịch tăng 22,7%, đạt giá trị mua ròng là 77.700 tỉ đồng, giúp thị trường cân bằng trước áp lực bán ròng của khối ngoại. Điều này thể hiện được vai trò quan trọng của nhóm nhà đầu tư cá nhân trong nỗ lực phát triển thị trường chứng khoán bên cạnh các tổ chức như cơ quan quản lý Nhà nước, Sở giao dịch, công ty chứng khoán, ngân hàng, các doanh nghiệp niêm yết và nhà đầu tư tổ chức. Vì vậy, các công ty chứng khoán trong những năm qua đã triển khai nhiều chương trình nhằm đưa chứng khoán đến gần hơn với nhà đầu tư cá nhân, giúp họ tiếp cận thị trường một cách bài bản, chuyên sâu và có hệ thống thông qua đẩy mạnh các hoạt động tư vấn đầu tư. Ngoài ra, các chương trình đầu tư chứng khoán dành cho học sinh, sinh viên cũng được triển khai mạnh mẽ, chủ động chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức nhằm giúp các em tiếp cận được thị trường dễ dàng hơn, tạo ra động lực để phát triển thị trường chứng khoán bền vững cùng với các thế hệ tương lai.

Về hội nhập kinh tế, thị trường chứng khoán Việt Nam là kênh đầu tư giúp thu hút được nguồn vốn lớn từ thị trường quốc tế, thể hiện tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn. Những doanh nghiệp đầu ngành, chiếm thị phần lớn trên thị trường, có kết quả kinh doanh tốt, thanh khoản cao cùng với chiến lược phát triển bền vững phù hợp đang trở thành một nhân tố hấp dẫn và thu hút sự tham gia của các tổ chức nước ngoài. Bên cạnh đó, Chính phủ Việt Nam cũng đã có những chính sách nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài, chủ động tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản pháp lý để thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết. Cụ thể năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, qua đó tập trung thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, nhằm bắt kịp với xu thế phát triển xanh, phát triển bền vững và đạt được sự thịnh vượng chung cho các tất cả các bên liên quan.

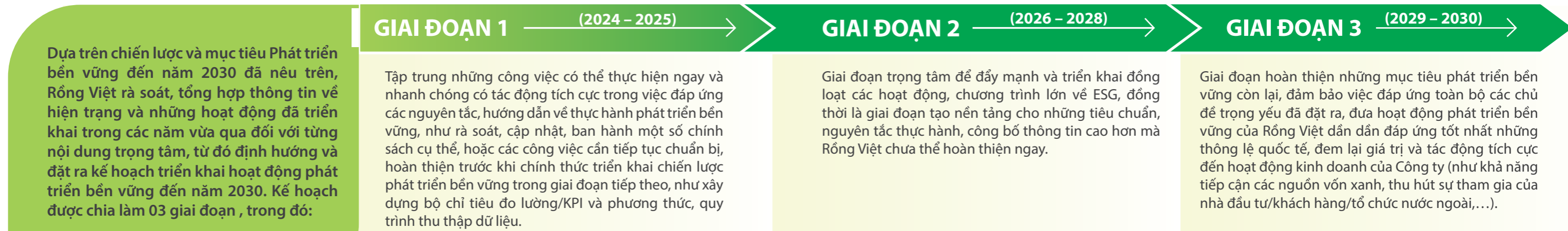


CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tháng 11/2024, Hội đồng quản trị Rồng Việt đã thống nhất ban hành Chiến lược phát triển bền vững và Kế hoạch triển khai hoạt động Phát triển bền vững đến năm 2030. Đây không chỉ là định hướng chiến lược cho mọi hoạt động phát triển bền vững của Rồng Việt mà còn thể hiện rõ tầm nhìn và cam kết mạnh mẽ của Hội đồng quản trị trong việc cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng với nhiệm vụ bảo vệ môi trường và cam kết trách nhiệm với xã hội.



KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI TÀI CHÍNH ĐẦU TƯ CỦA RỒNG VIỆT PHẢI ĐƯỢC XÂY DỰNG TRÊN NỀN TẢNG ĐEM ĐẾN NHỮNG GIÁ TRỊ THỰC		CHO KHÁCH HÀNG, CHO CỔ ĐÔNG, CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG, CHO THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VÀ CÙNG CHIA SẺ, ĐÓNG GÓP THÀNH QUẢ ĐẾN CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI	
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	E MÔ HÌNH QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ Quản trị là yếu tố được Rồng Việt chú trọng và đặt ưu tiên lên hàng đầu, vì Quản trị Doanh nghiệp tác động đến mọi khía cạnh khác trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Xây dựng được mô hình phù hợp và thực hành quản trị tốt sẽ giúp Rồng Việt hoạt động hiệu quả, duy trì đà tăng trưởng một cách bền vững, kết hợp quản trị rủi ro chặt chẽ và xây dựng văn hóa Doanh nghiệp vững mạnh.	S NỀN TẢNG TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG Từ đó, Rồng Việt sẽ có nền tảng vững chắc để không ngừng gia tăng giá trị cho cổ đông, đem đến hiệu quả cho khách hàng, xây dựng môi trường làm việc nhân văn, thu hút người lao động, góp phần kiến tạo tương lai thịnh vượng cho cộng đồng và xã hội.	G KIÊN ĐỊNH CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN XANH Rồng Việt cũng sẽ có điều kiện và nguồn lực, từ việc trích lập một phần lợi nhuận hoạt động kinh doanh, để triển khai, đồng hành cùng các chương trình giúp bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.
	CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM <ul style="list-style-type: none"> Mô hình quản trị định hướng PTBV Nâng cao năng lực quản trị Ban Lãnh đạo Quản trị rủi ro, kiểm soát và kiểm toán nội bộ chặt chẽ Công bố thông tin đầy đủ, chủ động và minh bạch Đảm bảo quyền lợi của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số 		



CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Rông Việt luôn kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu tăng trưởng và cam kết trách nhiệm môi trường - xã hội, tích cực kết nối với các bên liên quan để trao đổi về các sáng kiến ESG gắn liền với hoạt động kinh doanh.

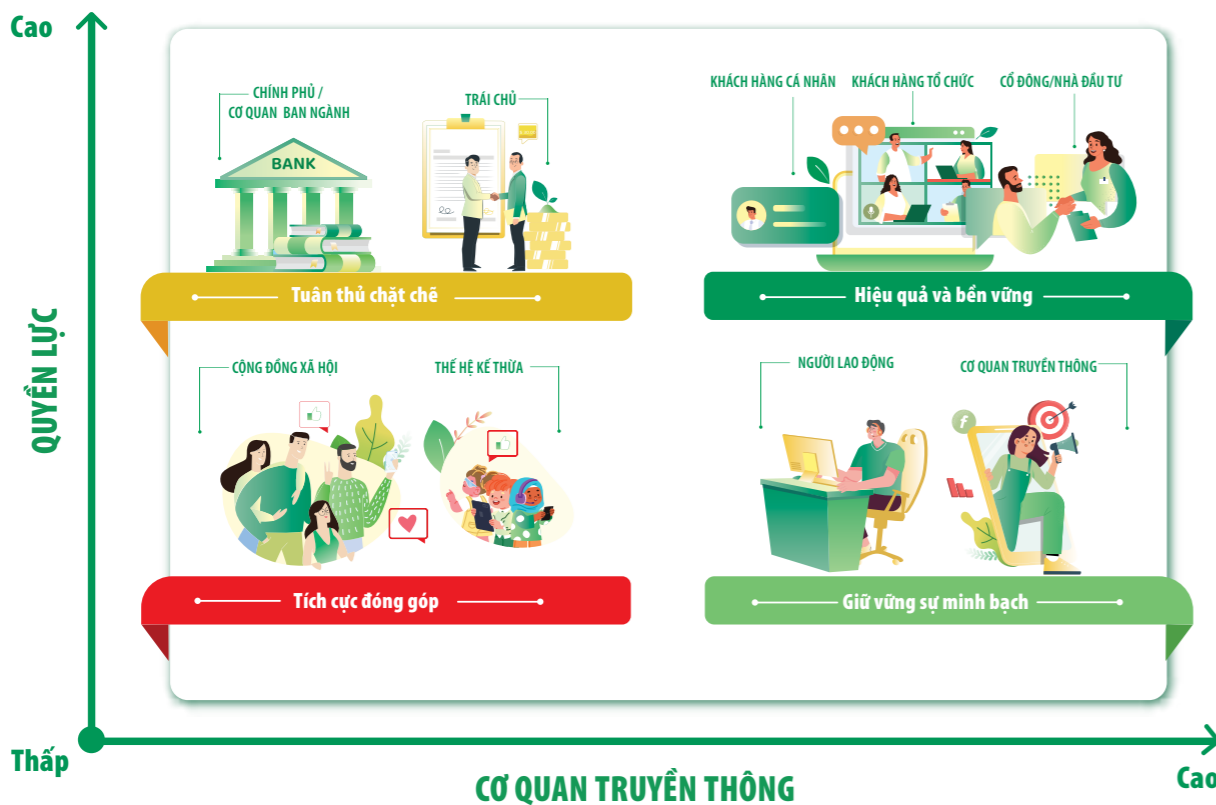


Việc nhận diện và đánh giá các bên có lợi ích liên quan giúp Doanh nghiệp hiểu rõ kỳ vọng, nhu cầu cũng như tác động của họ đối với hoạt động kinh doanh, góp phần định hình chiến lược và nâng cao giá trị dài hạn. Công ty không ngừng mở rộng hợp tác chiến lược với Đối tác, Cổ đông và Khách hàng, đồng thời quản lý kênh gắn kết các bên liên quan được Rông Việt áp dụng và thực hiện dựa trên những phương pháp luận

vững chắc từ các khung hướng dẫn thực hành và báo cáo phát triển bền vững. Kết quả từ quá trình tham vấn các bên liên quan không chỉ giúp Rông Việt nhận diện kịp thời các chủ đề trọng yếu mà còn đóng vai trò định hướng cho chiến lược Phát triển bền vững, đảm bảo cân bằng lợi ích giữa các bên và thúc đẩy sự tăng trưởng dài hạn.

Việc xác định các chủ đề trọng yếu đóng vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động của Rông Việt, giúp Công ty tập trung nguồn lực vào các vấn đề có tác động lớn nhất đến hoạt động kinh doanh và các bên liên quan. Rông Việt đã áp dụng phương pháp luận theo hướng dẫn của GRI để đảm bảo quá trình đánh giá được thực hiện một cách khách quan và toàn diện. Kết quả đánh giá trọng yếu cho thấy các vấn đề cốt lõi

mà Công ty ưu tiên giải quyết có sự liên kết chặt chẽ với các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG), góp phần vào tăng trưởng dài hạn và tạo ra giá trị bền vững cho xã hội. Các chủ đề trọng yếu, mức độ quan tâm và sự tác động của các yếu tố đến hoạt động Rông Việt cũng như các bên liên quan được trình bày trong ma trận sau:





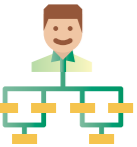



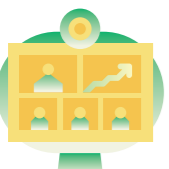












Ma trận xếp hạng mức độ quan trọng các bên liên quan



Mức độ ảnh hưởng đối với hoạt động kinh doanh Rông Việt










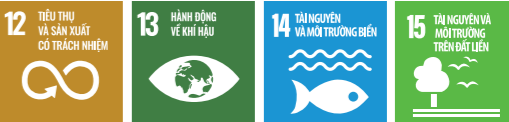




CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Các chủ đề trọng yếu được xác định gắn liền với 17 mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu (SDG) của Liên Hợp Quốc và Việt Nam, luôn chú trọng đến các yếu tố Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp:

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU	Ý NGHĨA CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU	MỤC TIÊU SDGS CỦA LHQ
 MÔ HÌNH QUẢN TRỊ ĐỊNH HƯỚNG PTBV	Tập trung vào việc xây dựng mô hình, phương thức quản trị minh bạch, trách nhiệm và hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững.	
 NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CỦA BAN LÃNH ĐẠO	Phát triển các kỹ năng lãnh đạo, tư duy sáng tạo để thích nghi trong môi trường kinh doanh có nhiều sự thách thức và thay đổi.	
 QUẢN TRỊ RỦI RO	Đánh giá, quản lý rủi ro cũng như đảm bảo việc tuân thủ toàn diện trong mọi hoạt động Công ty để nhanh chóng, kịp thời ngăn chặn các vấn đề xảy ra gây tổn hại đến các bên liên quan và Công ty.	
 CÔNG BỐ THÔNG TIN MINH BẠCH VÀ CHỦ ĐỘNG	Việc cung cấp thông tin minh bạch về tình hình tài chính, chiến lược đầu tư và các yếu tố rủi ro giúp đảm bảo sự công bằng, minh bạch trên thị trường chứng khoán, đồng thời tuân thủ quy định pháp luật.	
 ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỔ ĐÔNG, ĐẶC BIỆT LÀ CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	Duy trì niềm tin của Nhà đầu tư, góp phần ổn định thị trường chứng khoán và thúc đẩy sự phát triển bền vững của Công ty.	
 KHÁCH HÀNG LÀM TRUNG TÂM	Giúp Công ty thu hút, giữ chân Khách hàng, đồng thời góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế, đảm bảo sự minh bạch, công bằng và hiệu quả trong các giao dịch đầu tư.	
 ĐẢM BẢO SỰ ĐA DẠNG, BÌNH ĐẲNG VÀ CƠ HỘI PHÁT TRIỂN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG	Đảm bảo môi trường đa dạng, hòa nhập; tích cực quan tâm, chăm sóc CBNV với các chính sách phúc lợi công bằng, hướng đến tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và trách nhiệm xã hội.	  
 GIA TĂNG GIÁ TRỊ CHO CỔ ĐÔNG	Tối đa hóa lợi ích tài chính cho Cổ đông thông qua việc tăng trưởng lợi nhuận, cải thiện hiệu quả hoạt động, minh bạch trong quản trị, nhằm gia tăng giá trị cổ phiếu và tạo ra lợi nhuận ổn định, bền vững cho Cổ đông.	 

CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Các chủ đề trọng yếu được xác định gắn liền với 17 mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu (SDG) của Liên Hợp Quốc và Việt Nam, luôn chú trọng đến các yếu tố Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp:

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU	Ý NGHĨA CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU	MỤC TIÊU SDGS CỦA LHQ
 <p>ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG, KINH TẾ</p>	<p>Tham gia đóng góp vào ngân sách nhà nước, thúc đẩy tăng trưởng toàn diện và tạo ra tác động kinh tế xã hội tích cực.</p>	
 <p>CHIA SẺ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI</p>	<p>Thông qua các chương trình cộng đồng; thiện nguyện; cuộc thi, workshop đào tạo về ngành tài chính... để tạo ra tác động bền vững, lâu dài cho cộng đồng xã hội.</p>	
 <p>SỬ DỤNG NGUỒN TÀI NGUYÊN HIỆU QUẢ</p>	<p>Giảm thiểu lãng phí, tăng cường hiệu quả trong các quy trình vận hành, và đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài cho doanh nghiệp.</p>	
 <p>XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG XANH-SẠCH-ĐẸP</p>	<p>Nâng cao sức khỏe, chất lượng công việc để đảm bảo sự gắn bó và hiệu quả làm việc của Người lao động – một nhân tố quan trọng đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.</p>	
 <p>KIỂM SOÁT VÀ GIẢM THIỂU CHẤT THẢI</p>	<p>Giảm thiểu tác động tiêu cực của chất thải đến hệ sinh thái, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và cải thiện chất lượng cuộc sống cho Doanh nghiệp và Cộng đồng..</p>	
 <p>THAM GIA CÁC CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ XANH</p>	<p>Giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, hướng đến xây dựng một nền kinh tế xanh để tạo ra giá trị lâu dài và thịnh vượng chung cho tất cả các bên liên quan.</p>	
 <p>ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM</p>	<p>Tạo ra sự tăng trưởng lợi nhuận dài hạn cho các Nhà đầu tư, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp (đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp, thực phẩm, y tế).</p>	

XÂY DỰNG NỀN TẢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG

Kể từ khi thành lập, Rông Việt luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững thông qua việc xây dựng văn hóa quản trị dựa trên kim chỉ nam “Luôn làm điều tử tế” và “Làm đúng ngay từ đầu” cùng 06 giá trị cốt lõi: Tốc độ và Quyết liệt, Khát vọng và Hoà bình, Đổi mới và Sáng tạo, Uy tín và Coi trọng lợi ích khách hàng, Kỷ luật và Chuyên nghiệp, Siêng năng và Chăm chỉ. Đây không chỉ là triết lý kinh doanh mà còn là nền tảng giúp Rông Việt xây dựng niềm tin, tạo lập uy tín và phát triển mối quan hệ hợp tác bền vững với Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và Cộng đồng. Sự “tử tế” trong kinh doanh của Rông Việt thể hiện ở việc đặt đạo đức, minh bạch và công bằng trong kinh doanh lên hàng đầu, đảm bảo mọi hoạt động đều tuân thủ nguyên tắc đúng đắn, giảm thiểu rủi ro và tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển lâu dài.

Hướng đến năm 2030, Rông Việt đặt mục tiêu trở thành định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam với hệ thống quản trị minh bạch, cấu trúc rõ ràng và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế. Chiến lược phát triển của Công ty tập trung vào việc cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, tạo nền tảng vững chắc cho các hoạt động kinh doanh, đồng thời khẳng định vị thế là một Doanh nghiệp “Kiến Tạo Tương Lai Thịnh Vượng” cho các bên liên quan.

Để đạt được mục tiêu đó, nền tảng quản trị vững chắc và quản trị phát triển bền vững là hai yếu tố quan trọng giúp Rông Việt duy trì sự phát triển ổn định và gia tăng giá trị lâu dài cho các Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và Cộng đồng. Cả hai lĩnh vực này đều đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và sự linh hoạt trong hoạt động của Công ty. Nền tảng quản trị vững chắc cung cấp cơ sở để Rông Việt xây dựng hệ thống quản lý hiệu quả, duy trì sự tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật và đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan. Đồng thời, quản trị phát triển bền vững giúp Công ty định hướng phát triển lâu dài, cam kết thực hiện các chiến lược bền vững trong từng lĩnh vực, từ tài chính đến bảo vệ môi trường và cộng đồng xã hội. Cùng với nhau, hai yếu tố này tạo ra một hệ thống quản trị toàn diện, hỗ trợ Rông Việt không chỉ phát triển mạnh mẽ trên thị trường tài chính mà còn nâng cao trách nhiệm xã hội và môi trường.



NỀN TẢNG QUẢN TRỊ CỦA RÔNG VIỆT

Để đảm bảo tính linh hoạt và hiệu quả trong hoạt động, Rông Việt thường xuyên cập nhật và bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban và đơn vị, giúp định hướng rõ ràng vai trò của từng bộ phận. Công ty cũng thực hiện rà soát và cập nhật cẩm nang công việc hàng năm, giúp nhân sự mới nhanh chóng hòa nhập và nâng cao hiệu quả công việc.

Rông Việt đặc biệt chú trọng phát triển các tiểu ban chuyên trách trực thuộc Hội đồng Quản trị, như Tiểu ban Phát triển bền vững, đóng vai trò quan trọng trong việc tham mưu và triển khai chiến lược phát triển bền vững dài hạn. Công ty cũng thực hiện tái cấu trúc các đơn vị, ví dụ như tách riêng Ban Phát triển Sản phẩm Dịch vụ và Ban Phát triển Sản phẩm Đầu tư, nhằm tối ưu hóa trải nghiệm Khách hàng và danh mục đầu tư. Hệ thống quản trị này không chỉ đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm mà còn tạo điều kiện thuận lợi để Công ty đưa ra các quyết định chiến lược kịp thời, đáp ứng nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng phát triển dài hạn.



TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

Hội đồng Quản trị (HĐQT) của Rông Việt có trách nhiệm giám sát và định hướng hoạt động của Ban Điều hành, đảm bảo các chiến lược và nghị quyết được thực hiện đúng theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT cũng tích cực xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị liên quan đến các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG); đồng thời triển khai các chương trình đào tạo và quy hoạch người kế nhiệm để duy trì sự phát triển bền vững. Bên cạnh đó, HĐQT tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động định kỳ nhằm nâng cao chất lượng quản trị và tối ưu hóa việc ra quyết định. (Tham chiếu đến nội dung Chương 6 – Quản trị Công ty).



QUẢN LÝ RỦI RO

HĐQT chịu trách nhiệm cao nhất đối với hoạt động Quản trị rủi ro (QTRR) của Công ty. Tiểu ban QTRR đóng vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc giám sát các hoạt động QTRR tại Rông Việt. Tổng Giám đốc được HĐQT trao quyền vận hành hệ thống QTRR hàng ngày và đảm bảo hệ thống vận hành thống nhất từ trên xuống dưới.

Nhằm nhận diện, đánh giá và giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn, Rông Việt áp dụng mô hình quản trị rủi ro 03 tuyến phòng vệ, bao gồm: tuyến nhận diện, kiểm soát (phòng ngừa, giảm thiểu) (các đơn vị nghiệp vụ/chi nhánh); tuyến kiểm tra, giám sát (Pháp chế và Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro); và tuyến rà soát, đánh giá độc lập (Kiểm toán nội bộ). Ban kiểm soát chịu trách nhiệm rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và hệ thống cảnh báo của Công ty. (Tham chiếu đến nội dung Chương 6 – Quản trị Công ty).



TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Rông Việt cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật trong mọi hoạt động. Bộ phận Pháp chế chủ động cập nhật và phổ biến các văn bản pháp lý tới các phòng ban, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. (Tham chiếu đến nội dung Chương 6 – Quản trị Công ty)



QUẢN LÝ CÁC XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Công ty áp dụng các chính sách rõ ràng để ngăn chặn và xử lý hiệu quả xung đột lợi ích, đảm bảo mọi quyết định quản trị đều công bằng và minh bạch, hài hòa lợi ích của các bên liên quan. Nhằm củng cố cam kết này, tháng 10/2024, Rông Việt đã ban hành Bộ quy tắc Đạo đức nghề nghiệp mới, trong đó quy định rõ các nguyên tắc và hướng dẫn cụ thể trong tất cả hoạt động kinh doanh, đảm bảo tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực đạo đức, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích của tất cả các bên liên quan. Bộ quy tắc không chỉ giúp quản lý xung đột lợi ích một cách rõ ràng và nhất quán mà còn góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, chuẩn mực và bền vững. Trong năm 2024, không có bất kỳ vụ việc xung đột lợi ích nào xảy ra tại Rông Việt.



CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH THÔNG TIN

Rông Việt thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, đảm bảo thông tin được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời đến các bên liên quan. Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi các đơn vị uy tín quốc tế, góp phần nâng cao mức độ minh bạch và uy tín.



QUYỀN LỢI CỦA CÁC CỔ ĐÔNG, ĐẶC BIỆT CÁC CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ

Công ty luôn bảo vệ quyền lợi của tất cả cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số, bằng cách tạo điều kiện để họ tham gia vào các quyết định quan trọng, đảm bảo sự bình đẳng trong biểu quyết và phân phối lợi nhuận minh bạch.



NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Rông Việt chú trọng đào tạo và nâng cao năng lực của đội ngũ lãnh đạo thông qua các chương trình huấn luyện, đào tạo chuyên sâu, giúp Ban lãnh đạo thích nghi với các thay đổi của thị trường và quản trị Công ty một cách hiệu quả.

XÂY DỰNG NỀN TẢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG

Quản trị VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

01

QUẢN TRỊ RỦI RO MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Rủi ro môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp được Rông Việt đánh giá là một trong những nhóm rủi ro trọng yếu và có thể ảnh hưởng đến chiến lược/kế hoạch kinh doanh hàng năm cũng như có thể ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và bền vững của Rông Việt về lâu dài. Việc nhận diện và chuẩn bị các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro đã được Công ty định kỳ đánh giá và ban hành các quy định nội bộ liên quan. Đơn cử:

Trong bối cảnh hoạt động tài chính ngày càng phức tạp và sự gia tăng của các hành vi phạm tội xuyên quốc gia, rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt trở thành mối đe dọa lớn đối với sự ổn định và minh bạch của thị trường chứng khoán, nhận thức rõ tầm quan trọng của việc bảo vệ Công ty khỏi những hoạt động bất hợp pháp, năm 2023, Rông Việt đã ban hành bộ văn kiện Quy định về các hoạt động phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố; phòng, chống phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố nhằm tuân thủ pháp luật, ngăn chặn dòng tiền tội phạm và xây dựng môi trường đầu tư an toàn, đáng tin cậy.

Rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu, môi trường, xã hội không chỉ tạo ra các rủi ro mới mà còn có thể làm trầm trọng thêm các rủi ro hiện hữu như rủi ro thị trường và rủi ro hoạt động, tác động đến giá cổ phiếu và hoạt động kinh doanh của Công ty; ví dụ hạn hán/bão lũ/dịch bệnh kéo dài làm gián đoạn chuỗi cung ứng, suy giảm hoạt động sản xuất, du lịch, dịch vụ, dẫn đến ảnh hưởng tiêu cực đến lợi nhuận các ngành liên quan, ảnh hưởng đến giá cổ phiếu, tâm lý nhà đầu tư và từ đó ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty; hay trong năm 2024 liên tiếp các doanh nghiệp gặp phải những sự cố bất ngờ như các sự cố về bảo mật dữ liệu, lỗi hệ thống giao dịch, những sự cố này không chỉ gây thiệt hại lớn về tài chính mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của doanh nghiệp và sự tin tưởng của khách hàng. Nhằm nâng cao năng lực ứng phó với những rủi ro này, trong năm 2024, Công ty đã xây dựng và ban hành bộ văn kiện gồm Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp tại CTCP Chứng khoán Rông Việt và kịch bản dự phòng ứng phó các sự cố, tình huống khẩn cấp giúp toàn thể cán bộ nhân viên có sự chủ động trong công tác nhận diện, phối hợp xử lý sự cố, từ đó giảm thiểu thiệt hại, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục của Công ty.

(Tham chiếu đến nội dung Chương 6 – Quản trị Công ty).

02

CƠ CẤU VÀ NHIỆM VỤ TIỂU BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tiểu ban phát triển bền vững được thành lập vào ngày 29/12/2023, gồm 06 thành viên và do Chủ tịch HĐQT làm Trưởng Tiểu ban. Nhiệm vụ chính của Tiểu ban là xây dựng chiến lược phát triển bền vững, bao gồm các tiêu chí ESG và chuẩn hóa báo cáo phát triển bền vững theo thông lệ quốc tế và Quy định pháp luật liên quan. (Tham chiếu đến nội dung Chương 6 – Quản trị Công ty).

03

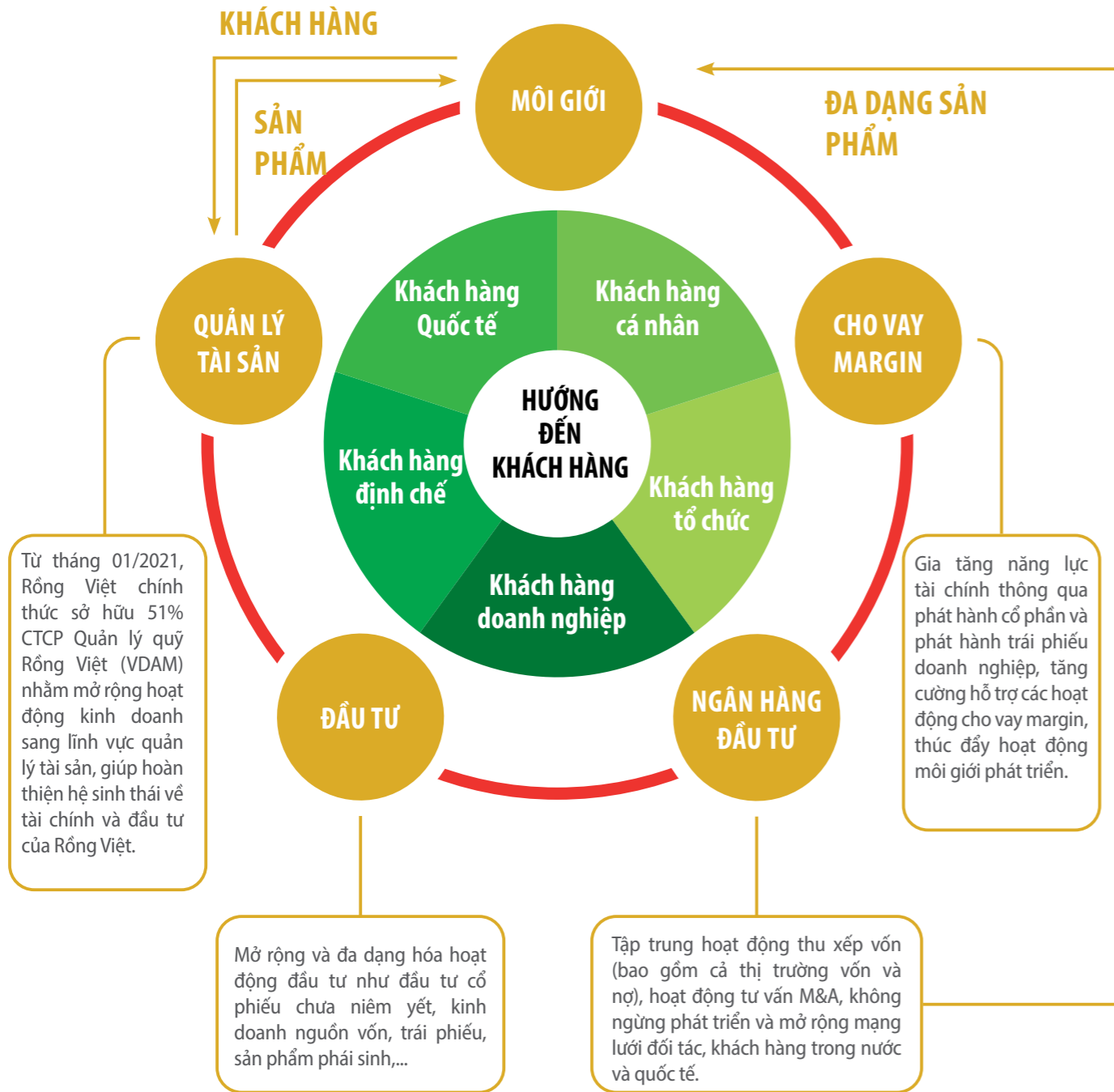
QUẢN LÝ THÔNG TIN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Dự kiến, Tiểu ban phát triển bền vững sẽ công khai thông tin minh bạch qua các báo cáo định kỳ, bao gồm chỉ tiêu ESG và lộ trình thực hiện, đảm bảo thông tin được chuẩn hóa và tích hợp vào báo cáo quản trị.

XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI TÀI CHÍNH ĐẦU TƯ VỮNG MẠNH CÓ GẮN KẾT YẾU TỐ ESG

Với nhận định thị trường chứng khoán Việt Nam đang bước vào chu kỳ hồi phục với những diễn biến tích cực, tạo ra nhiều cơ hội trong những năm sắp tới, Rong Việt đã và đang xây dựng những nền tảng vững chắc, hệ sinh thái tài chính đầu tư đa dạng được xây dựng trên cơ sở ứng dụng công nghệ và chiến lược chuyển đổi số toàn diện để phát huy tối đa sức mạnh nội lực và nắm bắt, tận dụng tốt những cơ hội thị trường, nâng tầm vị thế Rong Việt trên thị trường chứng khoán Việt Nam và hướng đến phát triển bền vững.

RÔNG VIỆT CÓ 5 MẢNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HƯỚNG ĐẾN PHỤC VỤ 5 NHÓM KHÁCH HÀNG CHÍNH KHÁCH HÀNG



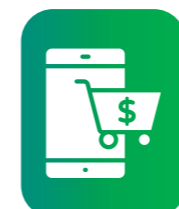
Với định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”, Rong Việt đã không ngừng tập trung nguồn lực vào các dự án chuyển đổi số nhằm nâng cao trải nghiệm và hiệu quả đầu tư của Khách hàng. Tháng 5/2021, Ban Dự án Chuyển đổi số của Rong Việt được thành lập với 26 sáng kiến số và 2 kế hoạch đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, đánh dấu sự khởi đầu của hành trình chuyển đổi số đầy tham vọng. Sau ba năm nỗ lực, hơn 50% trong tổng số 28 sáng kiến số đã được triển khai, tạo tiền đề cho sự thay đổi nhanh chóng trong quản trị mô hình kinh doanh dựa trên dữ liệu (Data-driven), và xây dựng nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển giai đoạn 2025–2030. Bước sang năm 2024,

Rong Việt tiếp tục khẳng định cam kết thúc đẩy chuyển đổi số và triển khai thành công dự án Di dời Trung tâm dữ liệu (Moving Data Center) - một trong những dự án chuyển đổi số trọng điểm mà Rong Việt đã triển khai từ cuối 2023 nhằm củng cố hạ tầng công nghệ thông tin vững mạnh. Song song đó, Rong Việt đã cho ra mắt thêm nhiều dự án mới bao gồm: Dịch vụ eContract & eSign; Platform của Khối Ngân hàng Đầu tư; Platform Đầu tư; Hệ thống Call Margin tự động.

Ngoài ra, Rong Việt cũng không ngừng cải thiện các dịch vụ, giải pháp tài chính hiệu quả để đáp ứng nhu cầu toàn diện của Khách hàng và cùng đồng hành với Khách hàng đi hết hành trình đầu tư của mình (Investment Customer Journey):



“DỊCH VỤ MÔI GIỚI – TƯ VẤN ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN”: Rong Việt luôn chú trọng xây dựng đa dạng và ngày càng nâng cao chất lượng hệ thống, công cụ, sản phẩm phân tích, sản phẩm tư vấn đầu tư cho Khách hàng, hướng đến cung cấp trải nghiệm Khách hàng xuất sắc về sản phẩm – dịch vụ, nâng cao hiệu quả đầu tư và đem lại tỷ suất sinh lời vượt trội cho Khách hàng. Đặc biệt, Công ty có chính sách chăm sóc phù hợp cho từng nhóm Khách hàng, nhất là đối với nhóm Khách hàng chủ lực, góp phần củng cố, gia tăng thị phần và doanh thu của Rong Việt.



CUNG CẤP CÁC SẢN PHẨM “DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN”: Dịch vụ Cho vay margin và Ứng trước tiền bán được thiết kế giúp Nhà đầu tư tối ưu hóa dòng vốn, kiểm soát rủi ro và thúc đẩy hoạt động đầu tư có trách nhiệm. Danh mục chứng khoán ký quỹ được cập nhật hàng tháng với tỷ lệ từ 30% đến 50%, dựa trên hệ thống đánh giá toàn diện về thanh khoản, biến động giá và năng lực phát triển bền vững của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Nhà đầu tư có thể linh hoạt sử dụng tiền bán chứng khoán ứng trước để cân nhắc tái đầu tư vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững chắc, từ đó gia tăng lợi ích dài hạn.



PHÁT HÀNH “CỔ PHIẾU VÀ TRÁI PHIẾU RÔNG VIỆT”: Năm 2024, Công ty đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tổng giá trị đạt 241,5 tỷ đồng, đồng thời thực hiện 04 đợt phát hành trái phiếu với tổng giá trị lên đến 3.089 tỷ đồng. Những nỗ lực này không chỉ củng cố năng lực tài chính của Rong Việt mà còn thể hiện sự uy tín và cam kết mang lại giá trị cao nhất cho các Nhà đầu tư.



LĨNH VỰC “TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP”: Rong Việt cung cấp đa dạng giải pháp tư vấn tài chính, đồng hành cùng khách hàng xuyên suốt chu kỳ kinh doanh của doanh nghiệp. Các dịch vụ trọng tâm bao gồm tư vấn IPO, niêm yết, lập kế hoạch tài chính liên quan đến phát hành cổ phiếu và tái cấu trúc doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Rong Việt còn mang đến nhiều dịch vụ gia tăng giá trị như tư vấn tổ chức Đại hội cổ đông, xây dựng báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững và tổ chức hội thảo gặp gỡ nhà đầu tư định kỳ. Tất cả các dịch vụ này đều được thiết kế nhằm tối ưu hóa chuỗi giá trị và hướng đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.



HOẠT ĐỘNG “TƯ VẤN M&A VÀ BẢO LÃNH, THU XẾP VỐN”: Rong Việt đã tạo dựng được uy tín trên thị trường trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tìm kiếm các đối tác chiến lược/tài chính để cùng nhau phát triển vững mạnh và khởi tạo thành công các thương vụ mang lại giá trị cộng hưởng cho cả hai bên Khách hàng và Đối tác. Đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió... Công ty đã xây dựng được thế mạnh riêng trên thị trường. Ngoài ra, Khối NHĐT Rong Việt đã triển khai dịch vụ cung cấp các giải pháp tư vấn tài chính cho sự phát triển bền vững doanh nghiệp vừa và nhỏ trong năm 2024.

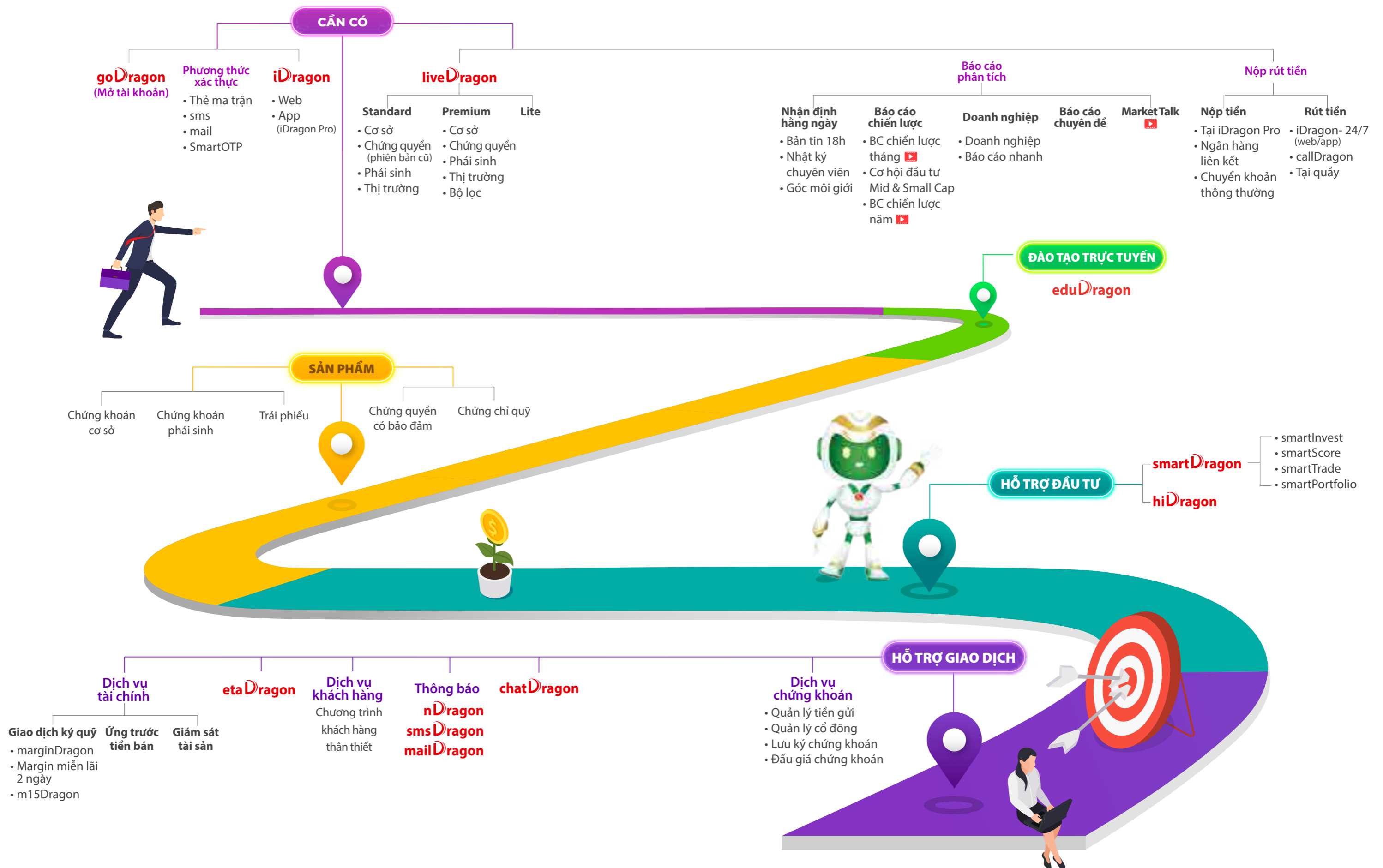


HOẠT ĐỘNG “TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐẦU TƯ TỰ DOANH”: Rong Việt đã ban hành “Chính sách quản lý nhằm quản lý sự xung đột lợi ích giữa nhân viên và khách hàng liên quan đến sản phẩm nghiên cứu đầu tư” vào năm 2018 và đã áp dụng nghiêm túc suốt 07 năm qua. Công ty đã tham khảo nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm, bổ sung yếu tố ESG vào các tiêu chí lựa chọn danh mục đầu tư một cách linh hoạt tùy theo tình hình thị trường. Trong đó, Rong Việt chú trọng đến việc đầu tư vào các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh ổn định và tiềm năng tăng trưởng dài hạn (đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, thực phẩm, y tế...). Tính đến ngày 31/12/2024, danh mục đầu tư của Rong Việt bao gồm CTCP Đường Quảng Ngãi; CTCP bệnh viện Tim Tâm Đức...



CÙNG VỚI VIỆC SỞ HỮU 58% VỐN ĐIỀU LỆ “CTCP QUẢN LÝ QUỸ RÔNG VIỆT (VDAM)”, hoạt động kinh doanh của Rong Việt đã được mở rộng sang lĩnh vực quản lý tài sản, qua đó hoàn thiện hệ sinh thái tài chính và đầu tư của Công ty. Trong năm 2024, Hoạt động quản lý quỹ và dịch vụ tư vấn quản lý tài sản (wealthDragon) của VAM ghi nhận hiệu suất vượt trội so với VN-Index. Cụ thể, tài khoản RongViet Wealth, bắt đầu ký tư vấn từ ngày 01/02/2024, đạt hiệu suất lũy kế 30,5% đến hết tháng 12/2024, cao hơn đáng kể so với mức tăng 8% của VN-Index. Tương tự, tài khoản RongViet Growth, ký tư vấn từ ngày 20/02/2024, đạt hiệu suất 27% tính đến cuối năm 2024, trong khi VN-Index chỉ tăng 3% trong cùng giai đoạn.

XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI TÀI CHÍNH ĐẦU TƯ VỮNG MẠNH CÓ GẮN KẾT YẾU TỐ ESG



GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tính đến ngày 31/12/2024, số lượng nhân sự của Rong Việt được duy trì ổn định, đạt 422 nhân sự, giảm nhẹ 2,54% so với tổng số đầu kỳ (01/01/2024) là 433 nhân sự. Trong đó, nhân sự thuộc Khối kinh doanh tiếp tục chiếm tỷ trọng chính, chiếm 54,5% nhân sự toàn Công ty (tỷ trọng này của năm 2023 là 55,7% và năm 2022 là 57,4%). Số lượng nhân sự trong năm có sụt giảm nhẹ trong khi doanh thu vẫn tăng trưởng cho thấy hiệu quả làm việc của đội ngũ nhân viên được cải thiện. Về cơ cấu lao động vẫn đảm bảo cân đối, hợp lý về giới tính, trong đó lao động nữ chiếm 49,5% tổng nhân sự toàn Công ty, riêng số lượng cán bộ quản lý nữ chiếm tỷ trọng 48,8% trên tổng số cán bộ quản lý của Công ty.



Trong nhiều năm qua, Rong Việt luôn nỗ lực để đảm bảo các chế độ lương thưởng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên trong hệ thống. Chính sách thu nhập được xây dựng gắn liền với hiệu quả làm việc, đảm bảo mức lương trả cho người lao động tương xứng với vị trí, hiệu quả và tính cạnh tranh so với thị trường chung. Tổng chi phí tiền lương năm 2024 (đã bao gồm bảo hiểm xã hội và lương tháng 13), phụ cấp thành tích thi đua và phụ cấp khác đã chi là 151,5 tỷ đồng; tăng nhẹ 1,5% so với tổng chi phí tiền lương của năm 2023. Chi phí lương bình quân/CBNV năm 2024 đạt 35 triệu đồng/người/tháng. Công ty thường xuyên triển khai các chương trình thi đua khen thưởng, đặc biệt là đối với các đơn vị Khối kinh doanh để tạo động lực, nâng cao năng suất cũng như tạo cơ hội để tăng thêm nguồn thu nhập. Đặc biệt, trong năm 2022 và 2024, nhằm ghi nhận đóng góp của Cán bộ nhân viên vào sự phát triển của Công ty, tạo động lực để cán bộ nhân viên tiếp tục gắn bó, hoàn thành tốt nhiệm vụ, Rong Việt đã thực hiện phát hành hơn 13,85 triệu cổ phiếu với giá ưu đãi dành cho cho Cán bộ nhân viên (ESOP) (5 triệu cổ phiếu trong năm

2022 và 8,85 triệu cổ phiếu trong năm 2024). Bên cạnh chế độ lương thưởng, Công ty và tổ chức Công đoàn luôn chú trọng và đảm bảo các phúc lợi khác về mặt sức khỏe và tinh thần cho người lao động như Chương trình nghỉ mát Team Building; Khám sức khỏe hàng năm; Chương trình bảo hiểm sức khỏe, Bảo hiểm tai nạn AON; Chương trình hỗ trợ khuyến học Trao Học bổng và khen thưởng cho con của CBNV có thành tích học tập tốt, vượt khó; chương trình RongViet Runners; tổ chức Hội Thao Rong Việt; Ngày thứ sáu yêu thương (20/10); Rong Việt ngọt ngào ngày 08/03...



Năm 2024, Liên đoàn lao động quận 01 đã có công văn khen thưởng thu, nộp tài chính công đoàn về việc nộp kinh phí công đoàn năm 2023 của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở của Rong Việt. Ngoài ra, Rong Việt còn vinh dự nhận giấy khen từ Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp, thực hiện tốt chính sách Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế - Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động trong 4 năm liên tiếp (2020 – 2023).

Năm (đơn vị tính: tỷ đồng)	2022	2023	2024
Tổng chi phí tiền lương	140,4	149,2	151,5
Tổng tiền phúc lợi đã chi	7,8	6,2	8,5
Công tác thi đua khen thưởng	0,5	0,8	1,6

Ghi chú:

- Tổng chi phí tiền lương bao gồm lương cơ bản, bảo hiểm xã hội, các khoản phụ cấp thành tích, lương tháng 13 và lương bổ sung.
- Tổng tiền phúc lợi đã chi bao gồm khen thưởng phúc lợi và nghỉ mát theo chế độ của CBNV.

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, Rong Việt hiểu rằng chất lượng đội ngũ nhân sự đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển bền vững của Công ty. Vì vậy, Công ty không ngừng đầu tư, phát triển năng lực đội ngũ thông qua việc đào tạo. Công tác đào tạo tiếp tục được Rong Việt đầu tư và đẩy mạnh qua các năm. Trong năm 2024, tổng số giờ

đào tạo là 27.887 giờ (tăng 38% so với năm 2023) với 129 khóa học đã được triển khai (tăng 12% so với năm 2023). Tổng số giờ đào tạo trung bình là 66,1 giờ/nhân viên. CBNV đánh giá cao chất lượng các khóa học, với bình quân các tiêu chí về chất lượng nội dung, giảng viên, hình thức giảng dạy... đạt 4,7/5,0.

Năm	2022	2023	2024
Tổng số giờ đào tạo	18.411	20.094	27.887
Số khóa học	47	115	129
Tổng chi phí đào tạo (triệu đồng)	742	815	907

GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

CỔ ĐỒNG

GIA TĂNG HIỆU QUẢ KINH TẾ

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG		RÔNG VIỆT		RROEa 11,14%	HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG	AN TOÀN TÀI CHÍNH	
Tăng trưởng 12,1% so với 2023	Mức tăng chủ yếu đổ dồn vào QUÝ 1	VƯỢT KHÓ, TĂNG TRƯỞNG ẤN TƯỢNG				RROAa 4,55%	EPS 1.198 đ/CP
Diễn biến chủ yếu đi ngang trong biên độ 1.200 - 1.300 điểm		ĐỊNH HƯỚNG "PHÁT HUY NỘI LỰC - NÂNG TẦM VỊ THẾ"		Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu 1,28 lần (mức tối đa 5 lần)			
Tác động từ chính sách tiền tệ • FED duy trì lãi suất cao • Ảnh hưởng đến dòng vốn ngoại & tâm lý nhà đầu tư		Thành tựu • Doanh thu hợp nhất 1.041,3 tỷ đồng (106% kế hoạch, tăng 25,3%)		• Lợi nhuận sau thuế 291,2 tỷ đồng (101% kế hoạch)		TỔNG KẾT Mặc dù thị trường chứng khoán 2024 đối mặt nhiều thách thức, Rông Việt đã khai thác hiệu quả nội lực, linh hoạt trong quản trị để đạt kết quả kinh doanh ấn tượng, khẳng định vị thế trong ngành.	
		RÔNG VIỆT TRỞ THÀNH MỘT TRONG NHỮNG CTCK HIỆU QUẢ NHẤT 2024					

Trong năm 2024, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng 12,1% so với năm 2023, nhưng diễn biến chủ yếu đi ngang trong biên độ 1.200 – 1.300 điểm và phần lớn mức tăng diễn ra trong quý 01. Đồng thời, tác động từ chính sách tiền tệ toàn cầu, đặc biệt là việc duy trì lãi suất cao của Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED), đã ảnh hưởng đến dòng vốn ngoại và tâm lý nhà đầu tư trong nước.

Năm 2024, với định hướng “Phát huy nội lực - Nâng tầm vị thế”, Rông Việt đã khai thác hiệu quả các sức mạnh nội tại và tận dụng tốt các cơ hội thị trường. Mặc dù năm 2024 được đánh giá là một năm đầy thách thức với thanh khoản giảm và khối ngoại bán ròng ở mức kỷ lục, nhưng nhờ kế hoạch kinh doanh rõ ràng, sự chuẩn bị chu đáo và khả năng quản trị linh hoạt, Rông Việt đã kiên cường vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh khả quan. Cụ thể, tổng doanh thu hợp nhất của toàn Công ty đạt 1.041,3 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch năm (983 tỷ đồng) và tăng 25,3% so với năm 2023 (831,1 tỷ đồng). Theo đó, tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất ghi nhận 291,2 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch năm (288 tỷ đồng).

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán trải qua những biến động mạnh, tâm lý thận trọng và cẩn trọng trong việc ra quyết định đã trở thành xu hướng chung của các Nhà đầu tư, đồng thời làm gia tăng sự cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán. Hiện nay trên thị trường chứng khoán Việt Nam, quy mô của Rông Việt ở mức trung bình ngành, nhưng với quyết tâm xây dựng một hệ sinh thái tài chính đầu tư vững mạnh, Công ty đã đạt được những kết quả kinh doanh nổi bật. Cụ thể, tỷ lệ ROEa và ROAa lần lượt đạt 11,14% và 4,55%, trong khi EPS đạt 1.198 đồng/cổ phiếu, giúp Rông Việt vươn lên trở thành một trong những công ty chứng khoán hoạt động hiệu quả nhất trong năm 2024.

Tính đến ngày 31/12/2024, Rông Việt luôn duy trì các chỉ số tài chính ở mức an toàn và vượt xa các quy định hiện hành: tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty đạt 506,18%, gấp gần ba lần mức tối thiểu 180% theo quy định; tỷ lệ Nợ trên Vốn chủ sở hữu của Công ty năm 2024 đạt 1,28 lần, thấp hơn đáng kể so với ngưỡng tối đa 5 lần; tỷ lệ Dự nợ cho vay margin trên Vốn chủ sở hữu đạt 0,90 lần, nằm trong ngưỡng an toàn và thấp hơn đáng kể so với mức trần 02 lần theo quy định.

ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỔ ĐỒNG

Trong bối cảnh thị trường không ngừng biến động, việc bảo vệ quyền lợi và gia tăng giá trị đầu tư cho cổ đồng, đặc biệt là cổ đồng thiểu số, đã trở thành mục tiêu chiến lược của Rông Việt. Đây không chỉ là trách nhiệm pháp lý mà còn là yếu tố cốt lõi để duy trì niềm tin, khẳng định uy tín và thúc đẩy sự phát triển bền vững.

Trong thời gian qua, Rông Việt đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm đảm bảo quyền lợi cổ đồng. Các quyền cơ bản của cổ đồng theo quy định pháp luật luôn được tôn trọng và thực thi đúng quy định, đặc biệt đối với cổ đồng thiểu số. Trong tương lai, Rông Việt tiếp tục ưu tiên gia tăng giá trị cho cổ đồng bằng cách cải thiện hiệu quả hoạt động thông qua các chỉ số tài chính quan trọng như doanh thu, lợi nhuận, ROE, ROA và cổ tức. Để minh bạch hóa thông tin, Rông Việt đã lên kế hoạch thành lập Ban Quan hệ cổ đồng/nhà đầu tư (IR) với mục tiêu tổ chức các buổi gặp gỡ định kỳ với nhà đầu tư, và công bố kết quả kinh doanh qua nhiều kênh truyền thông khác nhau. Đồng thời, HĐQT sẽ xem xét bổ sung các nội dung quan trọng vào Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ, như chính sách minh bạch về phân phối cổ tức, quy trình giải quyết khiếu nại, và các quy định liên quan đến giao dịch với bên liên quan.



GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

KHÁCH HÀNG

THÔNG TIN MINH BẠCH, DỄ TIẾP CẬN

Luôn đồng hành cùng Nhà đầu tư trên hành trình hướng tới tương lai thịnh vượng, Rông Việt cung cấp hệ thống tư vấn tài chính đầu tư toàn diện với những sản phẩm phân tích chuyên sâu và cập nhật kịp thời. Chúng tôi không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, từ các báo cáo chiến lược, đánh giá triển vọng ngành, phân tích kinh tế vĩ mô đến cập nhật kết quả kinh doanh, giúp Nhà đầu tư nắm bắt cơ hội và đưa ra quyết định hiệu quả. Bên cạnh đó, Rông Việt còn tổ chức các chương trình thảo luận chuyên sâu và

cung cấp thông tin đa dạng qua nhiều kênh như email, trao đổi, hội thảo thuyết trình, Café Buổi sáng và danh mục đầu tư khuyến nghị. Với cam kết đồng hành bền vững, chúng tôi luôn trang bị cho Nhà đầu tư nền tảng vững chắc để tự tin chinh phục thị trường. Với tổng cộng 19 buổi hội thảo và talkshow về triển vọng ngành và thị trường được Rông Việt tổ chức tại Hội sở và các chi nhánh đã thu hút sự tham gia của nhiều nhà đầu tư tham dự, qua đó nhằm giúp khách hàng cập nhật xu hướng mới và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư.



Số lượng các sản phẩm tư vấn tài chính của Rông Việt trong năm 2024:

STT	Nội dung sản phẩm	Số lượng
01	Báo cáo chiến lược đầu tư tháng/năm	12 báo cáo
02	Báo cáo chuyên đề cập nhật triển vọng ngành/vĩ mô	20 báo cáo
03	Góc nhật ký chuyên viên	250 báo cáo
04	Báo cáo cập nhật KQKD	02 báo cáo
05	Báo cáo Công ty	08 báo cáo
06	Báo cáo cập nhật cuộc Gặp gỡ doanh nghiệp/ĐHĐCĐ/ Site visit	136 buổi
07	Hỗ trợ thông tin cho các Quý đầu tư (email, skype, call, presentation)	47 lần
08	Bảng tin sáng	247 bài
09	Danh mục đầu tư khuyến nghị	12 báo cáo
10	Chương trình Market Talk	47 số

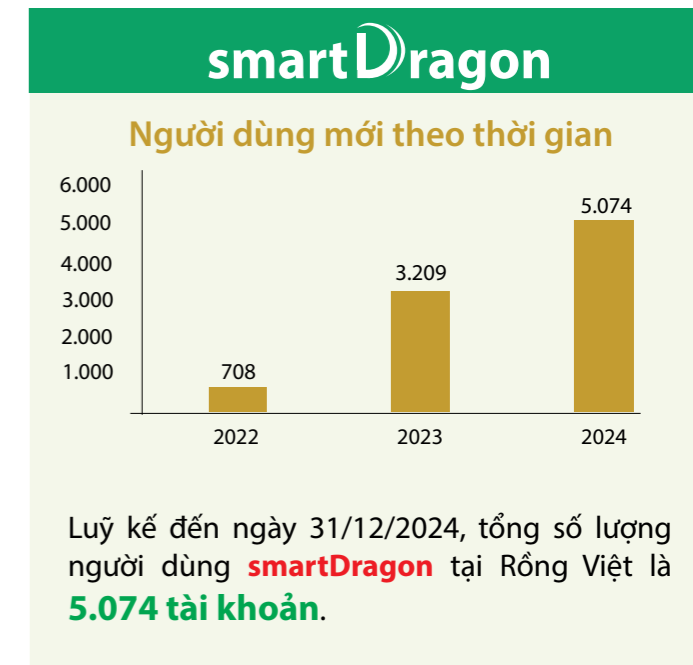
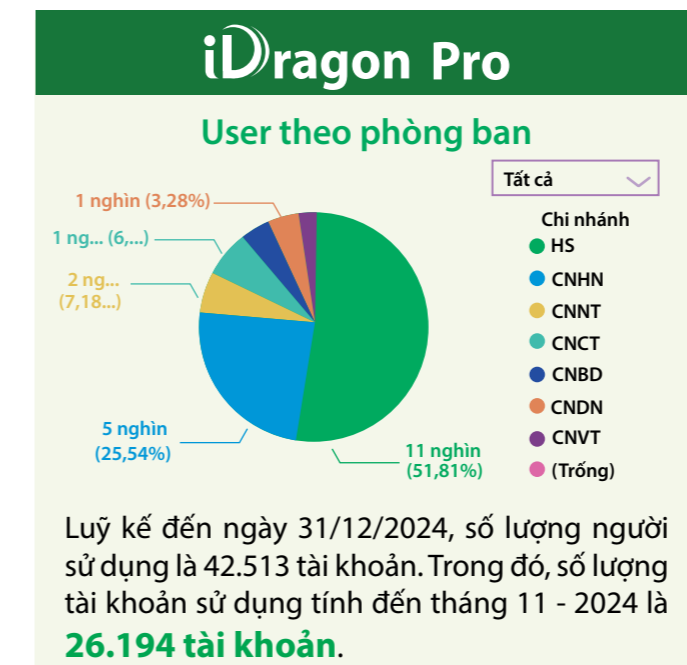
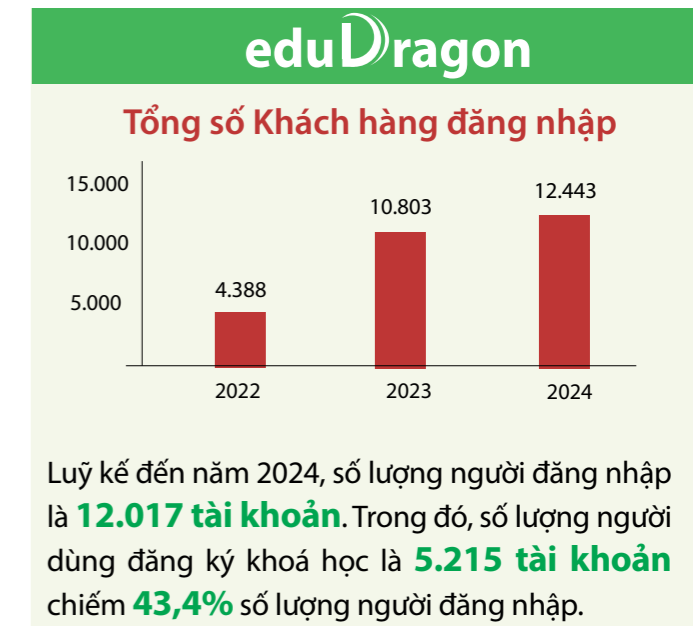
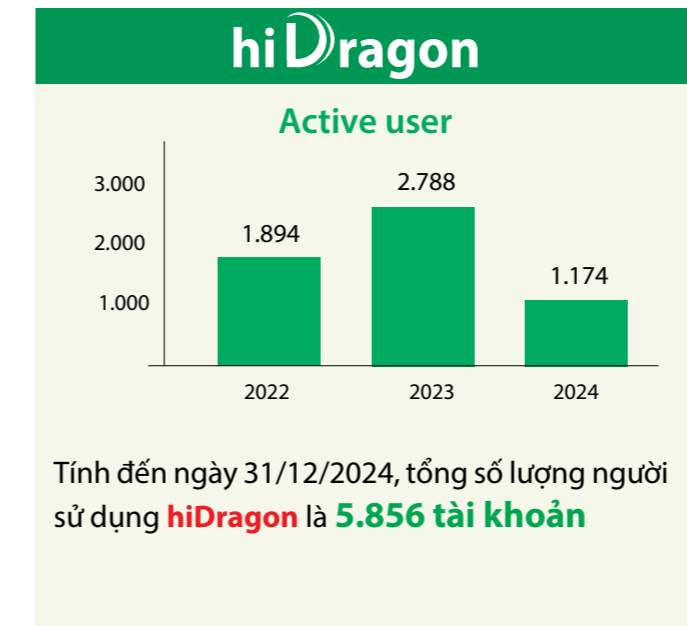
Không chỉ tập trung vào chất lượng nội dung, Rông Việt còn chú trọng đến việc đảm bảo sự minh bạch trong hoạt động kinh doanh. Báo cáo tài chính năm 2024 tiếp tục được kiểm toán bởi E&Y Việt Nam - một trong bốn công ty kiểm toán hàng đầu thế giới - nhằm khẳng định tính trung thực, khách quan, đầy đủ và chính xác của các số liệu tài chính. Bên cạnh đó, nhiều hoạt động kinh doanh

của Công ty được đo lường và so sánh với các công ty chứng khoán khác, không chỉ để minh bạch hóa thông tin mà còn tạo động lực cho đội ngũ nhân viên phấn đấu nâng cao hiệu quả. Tất cả những nỗ lực này phản ánh cam kết của Rông Việt trong việc chia sẻ thông tin một cách hiệu quả và minh bạch, đóng góp giá trị thực cho Nhà đầu tư, Cộng đồng và các bên liên quan.

KHÔNG NGỪNG GIA TĂNG CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ

Bước sang năm 2024, Rông Việt tiếp tục khẳng định cam kết thúc đẩy chuyển đổi số và ra mắt thêm nhiều dự án mới. Nổi bật trong đó là dự án Dịch vụ eContract & eSign, hệ thống Call Margin tự động đối với thị trường chứng khoán Cơ sở. Bên cạnh các dự án chuyển đổi số nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng cá nhân, Rông Việt cũng phát triển thêm các dự án phần mềm để hỗ trợ các khối kinh doanh, đặc biệt là phục vụ nhóm khách hàng tổ chức, như: Platform của Khối Ngân hàng Đầu tư, Platform Đầu tư – Phân hệ Cổ phiếu. Song hành cùng công tác triển khai các dự án mới, Rông Việt cũng không ngừng cải tiến các sản phẩm số nhằm tối ưu hoá trải nghiệm của khách hàng. Hệ thống eduDragon được bổ sung các tính năng như tùy chỉnh tốc độ học, tự động lưu tiến trình và link giới thiệu cho môi giới, giúp nâng cao hiệu quả học tập.

Bảng giá liveDragon cũng được cải thiện đáng kể với tốc độ tải nhanh hơn, giao diện trực quan, thân thiện hơn và thông tin cập nhật chính xác liên tục, mang đến sự tiện lợi và hiệu quả cao cho nhà đầu tư.

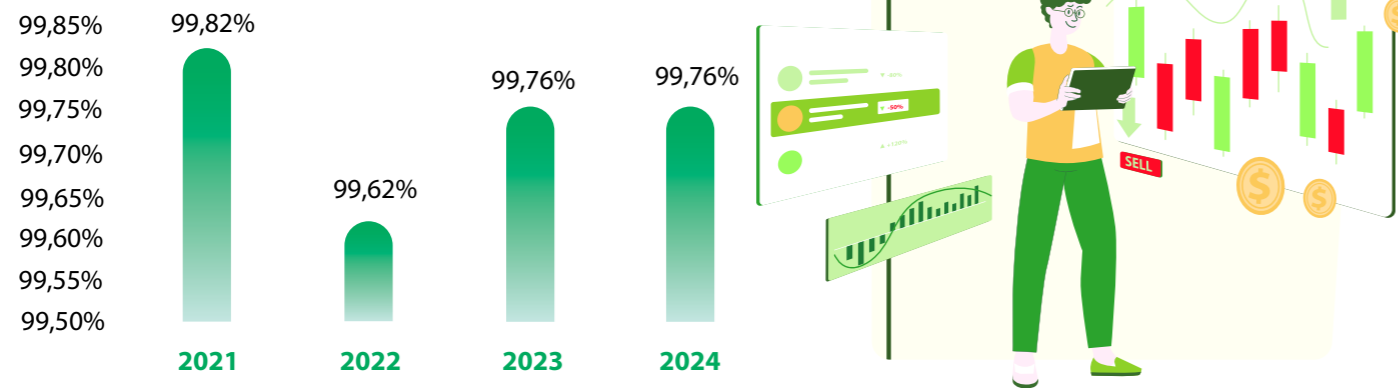


GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

KHÁCH HÀNG

KHÔNG NGỪNG GIA TĂNG CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ

Tỷ lệ giữ chân Khách hàng (*)



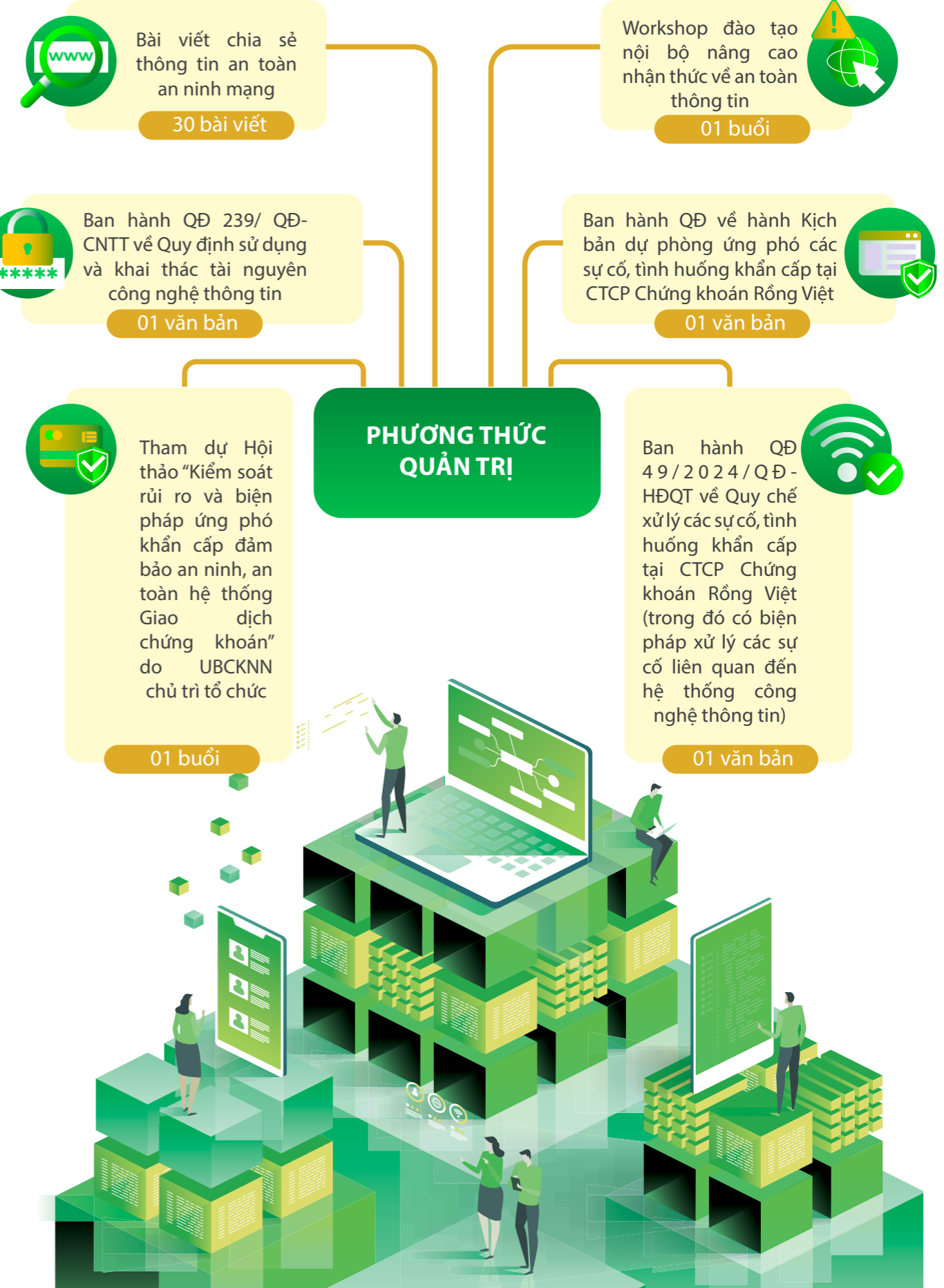
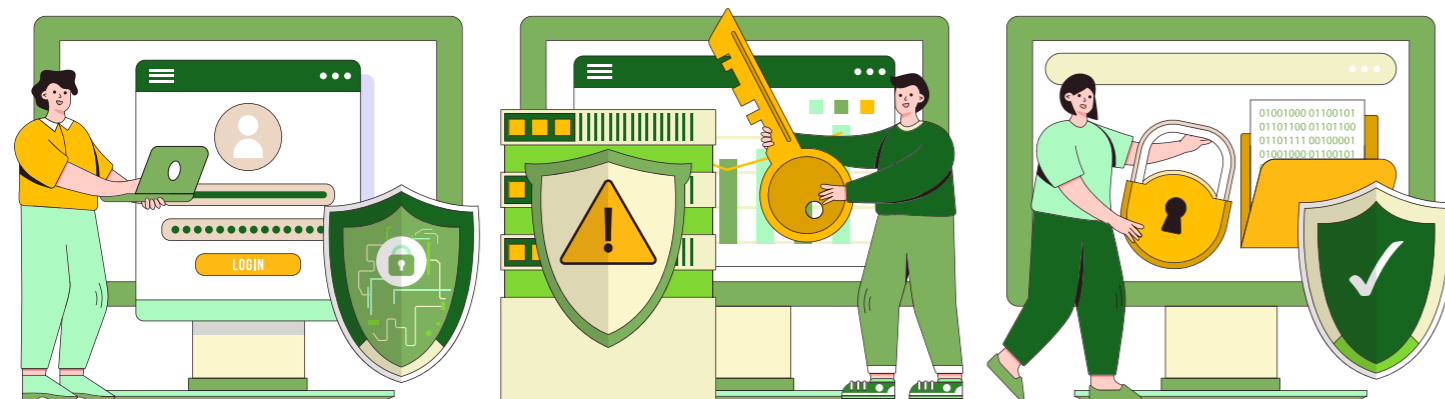
(*) Tỷ lệ giữ chân khách hàng trong năm: Tổng số tài khoản còn hoạt động trên tổng số tài khoản trong năm.

Tỷ lệ giữ chân khách hàng của Rông Việt đạt mức cao với con số 99,74% cho trung bình 04 năm từ năm 2021-2024. Điều này phản ánh sự tin tưởng của Khách hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của Công ty, đặc biệt trong bối cảnh Rông Việt đang đẩy mạnh chuyển đổi số, việc duy trì tỷ lệ giữ chân Khách hàng cao là minh chứng cho chiến lược đúng đắn trong việc tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, nâng cao chất lượng dịch vụ và thích ứng linh hoạt với nhu cầu thị trường.

BẢO MẬT THÔNG TIN CHO KHÁCH HÀNG

Trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, an toàn hệ thống và bảo mật thông tin Khách hàng không chỉ là trách nhiệm mà còn là yếu tố sống còn để xây dựng niềm tin và duy trì uy tín doanh nghiệp. Ý thức được tầm quan trọng này, chúng tôi luôn chú trọng đầu tư vào các giải pháp bảo mật tiên tiến và đào tạo đội ngũ chuyên gia nhằm đảm bảo an toàn thông tin ở mức cao nhất. Ước tính trong năm 2024, Rông Việt đã đầu tư khoảng 26,6 tỷ đồng cho việc nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin và tăng cường lớp

phòng thủ bảo mật. Trước những rủi ro an ninh mạng ngày càng gia tăng, kể từ năm 2023, Rông Việt đã ban hành và thực hiện chặt chẽ các quy định nghiêm ngặt về bảo mật dữ liệu cá nhân, quy định về an toàn an ninh mạng nhằm bảo vệ tối đa thông tin Khách hàng, giảm thiểu nguy cơ từ các cuộc tấn công mạng và duy trì sự liên tục trong hoạt động kinh doanh. Những nỗ lực này thể hiện cam kết của Rông Việt trong việc tạo dựng một môi trường số an toàn, minh bạch và đáng tin cậy cho Khách hàng cũng như các bên liên quan.



GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

RongViet luôn coi trọng việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả nghĩa vụ nộp thuế và phí cho ngân sách Nhà nước, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong năm 2024, Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế, phí cho ngân sách Nhà nước đầy đủ, với tổng số tiền phải nộp theo báo cáo hợp nhất là **156 tỷ đồng**.

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	triệu đồng	166	47.597	49.295
2	Thuế thu nhập cá nhân - Nhà đầu tư	triệu đồng	101.124	93.138	81.152
3	Thuế thu nhập cá nhân - Nhân viên	triệu đồng	30.404	18.144	21.190
4	Thuế giá trị gia tăng	triệu đồng	2.641	1.323	1.223
5	Thuế nhà thầu	triệu đồng	8.106	3.598	3.166
6	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	triệu đồng	108	194	12
Tổng cộng		triệu đồng	142.549	163.995	156.038

Bên cạnh những đóng góp tích cực vào sự phát triển của thị trường chứng khoán, RongViet luôn đề cao sứ mệnh sẻ chia, gắn kết chặt chẽ với cộng đồng xã hội thông qua những hành động thiết thực và lâu dài, hướng đến sự phát triển bền vững trong tương lai. Năm 2024, RongViet đã dành hơn **4,46 tỷ đồng** cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương, trong đó đã thực hiện trích lập **2,45 tỷ đồng** cho hoạt động Quý thiện nguyện từ lợi nhuận sau thuế để tăng cường ngân sách cho các hoạt động xã hội.

Tài trợ cho giáo dục và đầu tư cho thế hệ trẻ 1.710 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 38,3%	Hỗ trợ cải thiện đời sống vật chất tại địa phương 478 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 10,7%
Khắc phục hậu quả thiên tai và cải thiện môi trường sống 1.020 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 22,9%	Phát triển văn hóa và gắn kết cộng đồng xã hội 1.252 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 28,1%

TÀI TRỢ CHO GIÁO DỤC VÀ ĐẦU TƯ CHO THẾ HỆ TRẺ

Trong bối cảnh nền kinh tế ngày càng phát triển và hội nhập sâu rộng, việc đồng hành và hướng nghiệp cho thế hệ trẻ trở thành một yếu tố then chốt trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cho thị trường lao động. Các doanh nghiệp, tổ chức không chỉ tìm kiếm nhân tài mà còn đầu tư vào công tác đào tạo, bồi dưỡng và cung cấp cơ hội học hỏi thực tế cho thế hệ kế cận. Việc phát triển nhân lực trẻ không chỉ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc gia. Chính vì thế, từ năm 2023, RongViet đã triển khai Chương trình Môi giới Tập sự, nhằm tạo cơ hội để nhân sự trẻ trải nghiệm môi trường làm việc thực tế và tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu. Công ty còn hợp tác với các Trường Đại học, Cao đẳng để tổ chức các sự kiện Tham quan Doanh nghiệp, Ngày hội việc làm, và các cuộc thi về chứng khoán.

Đặc biệt, cuộc thi RongViet Invest mùa thứ 2 năm 2024 đã được tổ chức với quy mô ấn tượng và giải thưởng hấp dẫn hơn hẳn mùa đầu tiên. Mùa 1 đã ghi nhận sự tham gia nhiệt tình của hơn 8.000 sinh viên trong chuỗi workshop về tài chính cá nhân và đầu tư chứng khoán, cùng với 1.000 sinh viên tham gia tranh tài qua các vòng thi. Để nối tiếp thành công vang dội đó, RongViet Invest mùa 2 đã trở lại mạnh mẽ với sự tham gia nhiệt tình của của các bạn sinh viên hơn, mang đến những dấu ấn đáng nhớ, không chỉ trong quy mô tổ chức mà còn ở chất lượng cuộc thi, khẳng định vị thế và sức lan tỏa của chương trình trong cộng đồng sinh viên.

Các số liệu nổi bật qua 02 mùa thi	RongViet Invest năm 2023	RongViet Invest năm 2024
Tổng giá trị giải thưởng	~400 triệu đồng	~500 triệu đồng
Số lượng sinh viên tham gia workshop	Hơn 8.000 sinh viên tại 25 Trường Đại học và Cao đẳng trên cả nước	Hơn 8.000 sinh viên tại 24 Trường Đại học và Cao đẳng trên cả nước
Số lượng sinh viên đăng ký tham gia cuộc thi	Hơn 1.000 sinh viên	Gần 5.000 sinh viên

Ông Nguyễn Miên Tuấn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị RongViet phát biểu tổng kết tại lễ trao giải:

RongViet Invest là minh chứng rõ ràng cho nỗ lực hiện thực hóa sứ mệnh mà RongViet luôn theo đuổi, đó là đóng góp vào sự phát triển bền vững của thị trường tài chính và cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ - những nhân tố định hình tương lai đất nước. Từ năm 2023, chúng tôi đã luôn duy trì tổ chức RongViet Invest như một sân chơi thường niên, với một loạt chuỗi hoạt động ý nghĩa, từ workshop quản lý tài chính các nhân đến các vòng thi kiến thức và trải nghiệm đầu tư thực tế. Trong bối cảnh nhiều thông tin sai lệch về kênh đầu tư chứng khoán tràn lan trên mạng xã hội, RongViet mong muốn thông qua cuộc thi trang bị cho các bạn sinh viên nhận thức đúng đắn và nền tảng kiến thức vững vàng để bước chân vào thị trường nhiều biến động và thử thách.

Tiếp nối cam kết trong việc phát triển thế hệ trẻ, RongViet tiếp tục tiên phong trong hành trình nâng cao nhận thức tài chính trong cộng đồng, không chỉ dành cho sinh viên mà còn mở rộng đến các em học sinh. Với tinh thần đó, RongViet đã tổ chức chuỗi workshop miễn phí mang tên **"Tiền không mọc ra từ cây"**, dành cho phụ huynh và học sinh các cấp. Chương trình diễn ra từ tháng 3 đến tháng 12 năm 2024, với **40 buổi workshop** được tổ chức tại Hội sở và các chi nhánh, thu hút hơn **1.300 học sinh** và phụ huynh tham gia. Đây không chỉ là cơ hội để các em tiếp cận sớm với kiến thức tài chính mà còn giúp phụ huynh có cái nhìn sâu sắc hơn về việc giáo dục tài chính cho thế hệ trẻ.

Ngoài ra, **chương trình học bổng "RongViet - Chắp cánh ước mơ"** được RongViet khởi xướng từ năm 2024 nhằm tôn vinh những sinh viên có thành tích học tập xuất sắc trong khối ngành kinh tế - tài chính, đồng thời hỗ trợ các bạn vượt qua khó khăn tài chính để tập trung phát triển tri thức và kỹ năng cho tương lai. Trong năm đầu tiên triển khai, RongViet đã phối hợp cùng 10 trường đại học và học viện trên toàn quốc để trao 52 suất học bổng với tổng giá trị **460 triệu đồng**.

Tiếp nối hoạt động truyền thống của RongViet từ năm 2010 đến nay, chương trình **"Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ"** tiếp tục được triển khai trong năm 2024. Ngày 1/3/2024, RongViet đã tổ chức chương trình "Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ" lần thứ 13 tại 2 trường học thuộc huyện biên giới Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Chương trình đã hỗ trợ chi phí thi công giếng khoan, đồ dùng học tập và quà tặng cho hơn **700 em học sinh**, với tổng giá trị tài trợ hơn **370 triệu đồng**.



Không dừng lại ở đó, RongViet tiếp tục tổ chức chương trình **"Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ"** lần thứ 14 tại trường Tiểu học Trinh Phú 3 thuộc xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng trong khoảng thời gian từ ngày 29 đến ngày 30 tháng 06 năm 2024. RongViet đã thực hiện trao tặng cặp sách, đồ dùng học tập cho **150 em học sinh**, đồng thời RongViet còn hỗ trợ chi phí cải tạo cơ sở vật chất cho nhà trường với tổng kinh phí hơn **303 triệu đồng**.

Ngoài các hoạt động thiện nguyện nổi bật trên, trong năm 2024 RongViet còn tham gia và tài trợ cho các chương trình thiện nguyện khác như **chương trình "Cây mùa xuân"** của Hội Bảo trợ Người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bình Thuận với số tiền **20 triệu đồng**, **chương trình "Xuân yêu thương - Tết sẻ chia 2025"** và **nhân dịp Quốc tế Thiếu nhi 01/06** cho Hội bảo vệ quyền trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền **60 triệu đồng**.

GIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

HỖ TRỢ CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Bên cạnh chương trình “Đồng hành đến trường - Chắp cánh ước mơ”, chương trình “Chia sẻ yêu thương” cũng là chương trình thiện nguyện thường niên do Rông Việt tổ chức suốt 14 năm qua cứ mỗi mùa Tết đến xuân về. Năm 2024, chương trình “Chia sẻ yêu thương Xuân Giáp Thìn 2024” được tổ chức ở 05 địa điểm tại TP. Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai và tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền huy động, tài trợ hơn **406 triệu đồng**.



Bên cạnh đó, Rông Việt cũng tài trợ **50 triệu đồng** để hỗ trợ lắp đặt hệ thống camera an ninh thông minh tại phường An Phú, Thành phố Thủ Đức nhằm góp phần nâng cao an ninh, trật tự và tạo môi trường sống an toàn hơn cho người dân nơi đây và chương trình đi bộ “Vi nạn nhân chất độc da cam/dioxin - lần thứ 17” của Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin TP. HCM với số tiền tài trợ là **22 triệu đồng**.

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI VÀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG SỐNG

Ngày 07/09/2024 vừa qua, Rông Việt đã phát động lễ trồng cây tại TP Phan Thiết (Bình Thuận). Đây là hoạt động đầu tiên trong khuôn khổ chương trình thường niên “Rông Việt - Vì một Việt Nam xanh” hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Rông Việt, đồng thời hưởng ứng đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh” của Chính phủ. Tại buổi lễ, Rông Việt đã bàn giao UBND TP. Phan Thiết công trình gồm **300 cây bằng lăng** được trồng dọc tuyến đường Nguyễn Thông và sườn đồi khu vực tháp Pô Sah Inư, Phường Phú Hải. Đây là dự án “Vườn cây bằng lăng” có tổng giá trị hơn **551 triệu đồng** và sẽ được chăm sóc, bảo quản, tưới tiêu hàng ngày trong thời gian 6 tháng kể từ ngày trồng, được thay thế nếu có cây bị hư hại. Bên cạnh đó, công trình sẽ được chăm sóc định kỳ đến năm 2026 để đảm bảo cho cây sinh trưởng tốt.



Rông Việt, công ty con VDAM và tập thể CBNV Rông Việt đã quyên góp tổng cộng **700 triệu đồng** để chung tay khắc phục hậu quả thiên tai, góp phần san sẻ bớt những mất mát, thiệt hại của đồng bào miền Bắc do cơn bão Yagi số 3 gây ra. Trong đó, tập thể CBNV Rông Việt quyên góp hơn **264 triệu đồng**, Quỹ thiện nguyện của Công ty đóng góp khoảng **336 triệu đồng** và Công ty VDAM quyên góp **100 triệu đồng**. Toàn bộ số tiền đã được đại diện Rông Việt trao tặng đến Báo Tuổi trẻ tại buổi lễ họp báo vừa qua.

PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VÀ GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Rông Việt đã tài trợ **200 triệu đồng** để xây dựng tượng đài Bác Hồ tại Đồn Biên phòng Cửa khẩu Ma Lù Thàng. Tượng đài không chỉ là nơi để tưởng niệm, mà còn để nhắc nhở mỗi cán bộ, chiến sĩ phải đoàn kết, vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia và duy trì trật tự an toàn xã hội.



Bên cạnh đó, Rông Việt còn tích cực tham gia các phong trào thể thao, rèn luyện sức khỏe. Năm 2024, Rông Việt là Nhà tài trợ đồng hành với số tiền tài trợ là **100 triệu đồng** và CBNV cũng tham gia “Giải bóng đá công nhân, viên chức Việt Nam 2024” do Liên đoàn Lao động Việt nam và Liên đoàn Bóng đá Việt Nam phối hợp với Báo Tuổi trẻ tổ chức. Ngoài ra, CBNV Rông Việt cũng tích cực tham gia các giải Chạy bộ, các hoạt động thể thao do các cơ quan ban ngành tổ chức.

Nhằm thể hiện sự gắn kết, lan tỏa tinh thần nhân văn và lòng nhân ái đến Cộng đồng xã hội, hàng năm CBNV Rông Việt đều tích cực tham gia chương trình “Ngày hội hiến máu nhân đạo” do Sở GDCK Thành phố Hồ Chí Minh và Hội Chữ thập đỏ tại địa phương phối hợp tổ chức. Bên cạnh đó, Rông Việt còn tham gia tài trợ cho các hội thảo, diễn đàn kinh tế như Diễn đàn cấp

cao Cổ vấn tài chính 2024 (VWAS), Talkshow Báo Người Lao động, Dự án ESG Score... thể hiện cam kết trong việc đồng hành cùng Cơ quan quản lý, Tổ chức truyền thông, Doanh nghiệp và Nhà đầu tư nhằm xây dựng một thị trường minh bạch, hiệu quả và bền vững.



Kế hoạch hoạt động đóng góp cho cộng đồng địa phương trong tương lai

Với mục tiêu “Xây dựng nền tảng vững vàng, tạo ra giá trị thực cho các bên liên quan, cùng nhau hướng đến tương lai bền vững”, Rông Việt cam kết tiếp tục triển khai các chương trình và sự kiện thiện nguyện như một phần trong chiến lược phát triển bền vững. Công ty đặt mục tiêu đưa việc trích Quỹ thiện nguyện từ lợi nhuận sau thuế trở thành nội dung định kỳ tại các phiên họp Đại hội đồng Cổ đông hàng năm, đảm bảo nguồn ngân sách ổn định để thực hiện các hoạt động vì cộng đồng. Đồng thời, Rông Việt sẽ theo dõi, thống kê chi tiết từng chương trình, bao gồm địa điểm tổ chức, giá trị tài trợ, số lượng cán bộ nhân viên tham gia, cũng như ghi nhận thư cảm ơn và bằng khen. Những thông tin này sẽ được tổng hợp đánh giá để xem xét tác động của các chương trình, từ đó cải thiện hiệu quả và tính bền vững của các hoạt động thiện nguyện trong tương lai.

TGIA TĂNG LỢI ÍCH CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN – XÂY DỰNG XÃ HỘI BỀN VỮNG

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



Đồng hành đến tương lai **CHẤP CẢNH ƯỚC MƠ**

- Lần 1 - Năm 2010**
H. Vũng Liêm, Vĩnh Long
- Lần 2 - Năm 2013**
H. Krông Buk, T. Đắk Lắk
- Lần 3 - Năm 2014**
H. GIÀ NÀ, T. Bạc Liêu
- Lần 4 - Năm 2015**
H. Di Linh, T. Lâm Đồng
- Lần 5 - Năm 2016**
H. Bắc Bình, T. Bình Thuận
- Lần 6 - Năm 2017**
Huyện Krôngpăk, Tỉnh Đắk Lắk
- Lần 7 - Năm 2018**
H. Phù Hoa, Tỉnh Phú Yên
- Lần 8 - Năm 2019**
H. Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai
- Lần 9 - Năm 2020**
H. Bình Đại, Tỉnh Bến Tre
- Lần 10 - Năm 2021**
H. Vũ Gia Mậu, T. Bình Phước
- Lần 11 - Năm 2022**
H. Đức Linh, T. Bình Thuận
H. Thuận Nam, T. Bình Thuận
H. Nam Tân, T. Bình Thuận
H. Tân Lĩnh, T. Bình Thuận
- Lần 12 - Năm 2023**
H. Quan Hóa, T. Thanh Hóa
- Lần 13 - Năm 2024**
H. Phong Thổ, tỉnh Lai Châu
- Lần 14 - Năm 2024**
H. Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

Xuân yêu thương

- Tết Canh Dần 2010**
Q. Bình Tân, TP. HCM
- Tết Tân Mão 2011**
Q. Thủ Đức, TP. HCM
- Tết Nhâm Thìn 2012**
Q. Thủ Đức, TP. HCM
- Xuân Quý Tỵ 2013**
H. Củ Chi, TP. HCM
- Xuân Giáp Ngọ 2014**
H. Đức Hòa, Bình Long An
- Xuân Ất Mùi 2015**
H. Tân Đức, TP. HCM
- Xuân Bình Thân 2016**
H. Củ Chi, TP. HCM
- Xuân Đinh Dậu 2017**
Huyện Bình Tân, TP. HCM
- Xuân Mậu Tuất 2018**
H. Lương Thiện, T. Đồng Nai
- Xuân Kỷ Hợi 2019**
Quận 12, TP. HCM
- Xuân Canh Tý 2020**
H. Thăng Bình, Tỉnh Tây Ninh
- Xuân Tân Sửu 2021**
H. Tân Thành, T. Long An
- Xuân Nhâm Dần 2022**
Q. 7, TP. HCM
Q. Đông Đa, Hà Nội
Q. Hải Phòng, TP. Cần Thơ
H. Bình Sơn, T. Nghệ An
- Xuân Quý Mão 2023**
H. Châu Thành, T. Trà Vinh
H. Bình Hòa, T. Tiền Giang
- Xuân Giáp Thìn 2024**
Quận 1, TP. HCM
H. Tân Phú, Bình Đồng Nai
Q. Thạch Lặc, tỉnh Phú Thọ

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG TẠI RỒNG VIỆT

Biến đổi khí hậu không chỉ là thách thức môi trường mà còn là bài toán phát triển bền vững mà các quốc gia và địa phương phải đối mặt. Bên cạnh các chính sách do Chính phủ ban hành, cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò then chốt trong việc chủ động ứng phó và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính nên Rồng Việt không gây tác động đáng kể đến môi trường, tuy nhiên Rồng Việt luôn nhận thức được vai trò của mình trong việc quản lý tiêu thụ tài nguyên năng lượng một cách tiết kiệm và có trách nhiệm.

SỬ DỤNG TIẾT KIỆM NGUỒN NĂNG LƯỢNG

Các chỉ số nổi bật về giảm thiểu tiêu thụ năng lượng tại Rồng Việt năm 2024 so với năm 2023

Tổng năng lượng tiêu thụ - 4,9%	Cường độ tiêu thụ NL/ Doanh thu - 24,1%
Tổng chi phí tiêu thụ năng lượng - 5,3%	Phần trăm chi phí NL / Doanh thu - 24,4%

Ghi chú tham khảo quy đổi: 1 lít xăng = 0,032 GJ; 1 KWh điện năng = 0,0036 GJ

Tổng lượng năng lượng tiêu thụ và cường độ tiêu thụ trên tổng doanh thu

Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	(+/-) 2024/2023
Lượng xăng tiêu thụ	lít	17.324	26.430	31.473	31.586	+0,4%
Lượng điện tiêu thụ	KWh	565.964	680.316	723.255	672.686	-7,0%
Tổng năng lượng tiêu thụ	GJ	2.592	3.295	3.611	3.432	-4,9%
Cường độ tiêu thụ trên tổng doanh thu	GJ/tỷ đồng	2,5	3,8	4,3	3,3	-24,1%

Tổng chi phí năng lượng tiêu thụ và phần trăm chi phí trên tổng doanh thu

Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	(+/-) 2024/2023
Chi phí tiêu thụ xăng	triệu đồng	363	697	728	717	-1,5%
Chi phí tiêu thụ điện	triệu đồng	2.291	2.699	2.890	2.711	-6,2%
Tổng chi phí tiêu thụ năng lượng	triệu đồng	2.654	3.396	3.618	3.428	-5,3%
Phần trăm chi phí trên tổng doanh thu	%	0,3	0,4	0,4	0,3	-24,4%

Ghi chú giải thích số liệu:

- Đối với xăng: Số liệu bao gồm lượng tiêu thụ và chi phí tại Hội sở và chi nhánh Hà Nội, các chi nhánh khác và công ty con VDAM không có xe di chuyển riêng nên không có dữ liệu thống kê.

- Đối với điện: Số liệu năm 2021 gồm lượng tiêu thụ và chi phí tại Hội sở, công ty con VDAM, chi nhánh Hà Nội, chi nhánh Cần Thơ và chi nhánh Nha Trang. Số liệu năm 2022, bổ sung thêm chi nhánh Vũng Tàu (đi vào hoạt động tháng 10), chi nhánh Đồng Nai và Bình Dương (bắt đầu hoạt động tháng 11).

Nổi bật, so với năm 2023, **tổng năng lượng tiêu thụ tại Rồng Việt giảm từ 3.611 GJ xuống còn 3.432 GJ (giảm 4,9%) và cường độ tiêu thụ năng lượng trên tổng doanh thu giảm mạnh 24,1%; kéo theo phần trăm chi phí tiêu thụ năng lượng trên tổng doanh thu đạt mức giảm ấn tượng lên đến 24,4%**. Điều này thể hiện sự cam kết của Rồng Việt trong việc sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng trong hoạt động kinh doanh.

CÁC BIỆN PHÁP RỒNG VIỆT ĐÃ ÁP DỤNG ĐỂ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG TRONG THỜI GIAN QUA

Ban hành thông báo số 17/2022/TB-HCQT về quy định làm việc ngoài giờ tại Công ty phải được đăng ký trước và có kế hoạch nhằm kiểm soát lượng điện năng tiêu thụ và tránh gây lãng phí;

Ban hành quy định số 275/2022/QĐ-HCQT về sử dụng và quản lý xe ô tô tại Công ty nhằm tiết kiệm chi phí, hạn chế tiêu thụ năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính ra môi trường;

Ban hành quy trình số 154/2023/QĐ-TGD về quản lý và sử dụng taxi, grab và xe thuê nhằm giảm thiểu chi phí và phát thải khí nhà kính môi trường;

Ban hành nội quy lao động số 42/2024/QĐ-TGD, trong đó có Rồng Việt khuyến khích CBNV tiết kiệm điện tại công ty;

Ban hành quy định số 117/2024/QĐ-TGD về giờ giấc làm việc nhằm giới hạn thời gian sử dụng điện tại văn phòng;

Theo dõi, thống kê chi tiết lượng tiêu thụ và chi phí sử dụng năng lượng hàng tháng để đánh giá và cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng;

Các bóng đèn điện khi thay thế đều được ưu tiên thay thế các bóng đèn tiết kiệm điện;

Ký hợp đồng với các đơn vị bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống điều hòa và máy móc (máy tính, máy in, ...) để đảm bảo duy trì công suất máy, hạn chế thất thoát điện năng;

Tăng cường truyền thông và kêu gọi nâng cao nhận thức sử dụng hiệu quả năng lượng từ các hoạt động hàng ngày của CBNV.



XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG TẠI RỒNG VIỆT

SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NGUỒN TÀI NGUYÊN

Các chỉ số nổi bật về giảm thiểu tiêu thụ tài nguyên tại Rồng Việt năm 2024 so với năm 2023

Mức độ tiêu thụ giấy / Doanh thu - 16,4%	Phần trăm chi phí giấy / Doanh thu - 23,7%
Mức độ tiêu thụ nước / Doanh thu - 10,8%	Phần trăm chi phí nước / Doanh thu - 9,4%

Ghi chú tham khảo quy đổi:

- Đối với giấy: 1 hộp giấy khô sử dụng văn phòng loại 180 tờ, 2 lớp (không tính vỏ) = 0,173 kg; 1 ream giấy in A4 loại 70 gsm = 2 kg

- Đối với nước: Gồm bình nước lớn loại 18,5 lít 19 lít và 20 lít; thùng nước 24 chai 350 ml (1 thùng = 8,4 lít); thùng nước 24 chai 500ml (1 thùng = 12 lít).

Tổng lượng giấy tiêu thụ và chi phí tiêu thụ qua các năm

Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	(+/-) 2024/2023
Lượng giấy tiêu thụ	kg	1.934	2.293	1.889	1.979	+4,7%
Mức độ tiêu thụ trên tổng doanh thu	kg/tỷ đồng	1,8	2,7	2,3	1,9	-16,4%
Chi phí tiêu thụ giấy	triệu đồng	78	109	92	88	-4,4%
Phần trăm chi phí trên tổng doanh thu	%	0,007	0,013	0,011	0,008	-23,7%

Ghi chú: Số liệu năm 2021 gồm lượng tiêu thụ và chi phí tại Hội sở, công ty con VDAM, chi nhánh Hà Nội, chi nhánh Cần Thơ và chi nhánh Nha Trang. Số liệu năm 2022, bổ sung thêm chi nhánh Vũng Tàu (đi vào hoạt động tháng 10), chi nhánh Đồng Nai và Bình Dương (bắt đầu hoạt động tháng 11).

Tại Rồng Việt, lượng giấy tiêu thụ chủ yếu đến từ giấy in ấn (chiếm ~90%) và giấy hộp khô dùng trong văn phòng. Năm 2024, mức tiêu thụ giấy tăng nhẹ 4,7% so với năm trước, mặc dù vậy, **mức độ tiêu thụ trên tổng doanh thu đạt mức giảm ấn tượng lên đến 16,4%, kèm theo phần trăm chi phí trên tổng doanh thu giảm mạnh 23,7%.**

Tổng lượng nước tiêu thụ và chi phí tiêu thụ qua các năm

Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	(+/-) 2024/2023
Lượng nước uống tiêu thụ	lít	52.248	80.268	87.062	97.327	+11,8%
Mức độ tiêu thụ trên tổng doanh thu	lit/tỷ đồng	49,6	93,2	104,8	93,5	-10,8%
Chi phí tiêu thụ nước uống	triệu đồng	115	184	220	250	+13,5%
Phần trăm chi phí trên tổng doanh thu	%	0,011	0,021	0,026	0,024	-9,4%

Ghi chú: Số liệu năm 2021 gồm lượng tiêu thụ và chi phí tại Hội sở, công ty con VDAM, chi nhánh Hà Nội, chi nhánh Cần Thơ và chi nhánh Nha Trang. Số liệu năm 2022, bổ sung thêm chi nhánh Vũng Tàu (đi vào hoạt động tháng 10), chi nhánh Đồng Nai và Bình Dương (bắt đầu hoạt động tháng 11).

Về lượng nước tiêu thụ (chỉ gồm nước bình phục vụ cho CBNV tại văn phòng và nước chai phục vụ cho các cuộc họp, hội thảo, chương trình đào tạo, và hoạt động thiện nguyện, không bao gồm nước sinh hoạt do nước và giấy vệ sinh được tích hợp trong chi phí thuê văn phòng tòa nhà), năm 2024, lượng nước uống tiêu thụ và chi phí của Rồng Việt đều tăng đáng kể, nguyên nhân chủ yếu là do nhu cầu sử dụng vào tháng 06 và

tháng 11 tăng cao, đặc biệt là tháng 06 Rồng Việt sử dụng nhiều nước bình và thùng nước chai để phục vụ cho chương trình thiện nguyện “Đồng hành đến trường” tại Sóc Trăng. Tuy nhiên, **mức độ tiêu thụ trên tổng doanh thu đạt mức giảm ấn tượng lên đến 10,8%, kèm theo phần trăm chi phí trên tổng doanh thu giảm mạnh 9,4%.**

CÁC BIỆN PHÁP RỒNG VIỆT ĐÃ ÁP DỤNG ĐỂ TIẾT KIỆM TÀI NGUYÊN TRONG THỜI GIAN QUA

Ban hành quy định số 152/2022/QĐ-PC về việc luân chuyển, trao đổi và lưu trữ văn bản điện tử, nhằm giảm thiểu lượng giấy in ấn sử dụng;

Ban hành nội quy lao động số 42/2024/QĐ-TGD, trong đó có Rồng Việt khuyến khích CBNV sử dụng tiết kiệm giấy và nước sinh hoạt;

Từng bước vận hành văn phòng không giấy thông qua việc triển khai Office 365 và các dự án chuyển đổi số. Đặc biệt, năm 2024 Rồng Việt đã triển khai thành công công nghệ eContract – eSign khi mở tài khoản tại Rồng Việt, giúp giảm thiểu giấy in ấn sử dụng;

Thường xuyên kiểm tra các vòi nước để xác định các điểm rò rỉ, thất thoát nước và có biện pháp khắc phục kịp thời. đảm bảo không bị lãng phí;

Thực hiện truyền thông nội bộ “Tiết kiệm nước để bảo vệ nguồn tài nguyên quý giá này” và khuyến khích CBNV tham gia các hoạt động như hưởng ứng ngày Nước thế giới, ngày Môi trường thế giới, ...;

Khuyến khích CBNV in tài liệu hai mặt, tái sử dụng đối với giấy in một mặt, hạn chế sử dụng đồ nhựa dùng 1 lần và các túi nilon.

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG TẠI RỒNG VIỆT

GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Các chỉ số nổi bật về giảm thiểu phát thải khí nhà kính tại Rồng Việt năm 2024 so với năm 2023

Tổng phát thải khí nhà kính - 6,1%	Cường độ phát thải khí nhà kính / Doanh thu 25,0%
---	--

Ghi chú tham khảo quy đổi: 1 TJ năng lượng xăng = 69.300 kg Co2 (tham khảo tại Quyết định số 2626/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Công bố danh mục hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính); và 1 Wh điện năng = 0,6592 tấn Co2 (tham khảo tại Công văn số 1726/BĐKH-PTCBT của Cục Biến đổi khí hậu về việc Công bố kết quả tính toán hệ số phát thải của lưới điện Việt Nam năm 2023).

Nội dung	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	(+/-) 2024/2023
Phát thải trực tiếp từ xăng	tấn Co2	38,4	58,6	69,8	70,0	+0,4%
Phát thải gián tiếp từ điện	tấn Co2	373,1	448,5	476,8	443,4	-7,0%
Tổng phát thải khí nhà kính	tấn Co2	441,5	507,1	546,6	513,5	-6,1%
Cường độ phát thải khí nhà kính trên tổng doanh thu	tấn Co2/tỷ đồng	0,4	0,6	0,7	0,5	-25,0%

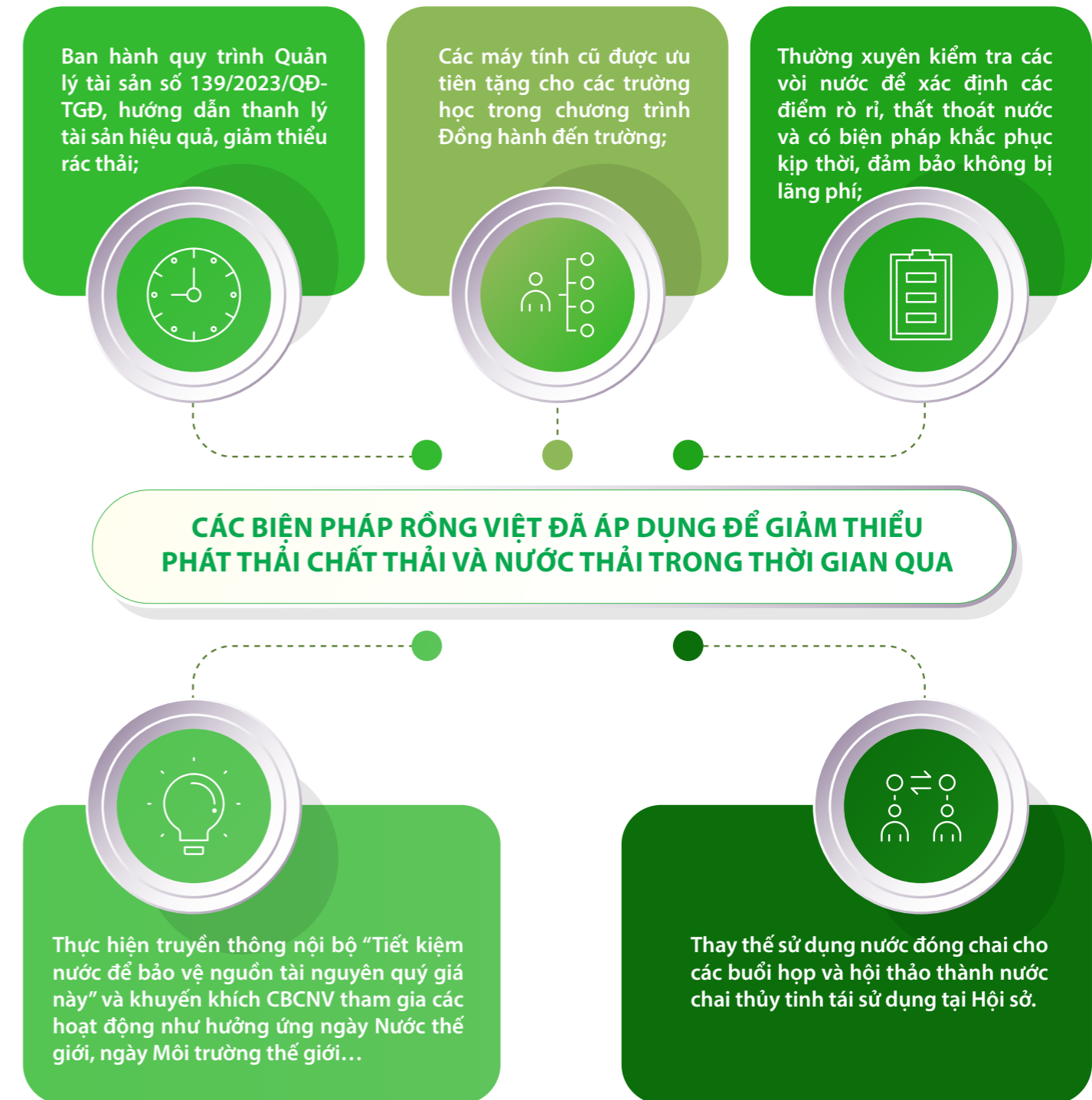
Phần trăm thay đổi lượng phát thải khí nhà kính từ xăng và điện tại Rồng Việt có xu hướng giảm dần qua các năm, cho thấy các chính sách và nỗ lực giảm thiểu phát thải khí nhà kính mà Rồng Việt đã áp dụng có hiệu quả. Năm 2024, trung bình mỗi 01 tỷ đồng doanh thu mà Rồng Việt đạt được chỉ phát thải khoảng **0,5 tấn CO₂** ra môi trường. Đặc biệt, cường độ phát thải khí nhà kính của Rồng Việt trong năm 2024 đã **giảm 25%** so với năm 2023, đây là minh chứng thể hiện sự cam kết của Công ty đối với quốc gia trong việc hướng ứng đạt phát thải ròng bằng "0" (Net Zero) vào năm 2050.

CÁC BIỆN PHÁP RỒNG VIỆT ĐÃ ÁP DỤNG ĐỂ GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRONG THỜI GIAN QUA:

- ▶ Xác định và đo lường phát thải khí nhà kính đối với phạm vi 1 và phạm vi 2 theo hướng dẫn của Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG – Greenhouse Gas Protocol) được phát triển bởi Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Thế giới (WBCSD);
- ▶ Triển khai tiêu chuẩn 5S tại văn phòng để xây dựng môi trường làm việc an toàn và thân thiện, giúp nâng cao hiệu quả lao động và giảm thiểu phát thải;
- ▶ Bố trí cây xanh và chăm sóc thường xuyên nhằm tạo không gian làm việc xanh, đồng thời hạn chế che chắn cửa sổ để tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên tại văn phòng làm việc;
- ▶ Sử dụng hệ thống điều hòa không khí, máy phát điện, trang thiết bị làm việc tiết kiệm năng lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất về khí thải và tiếng ồn;
- ▶ Nhằm giảm thiểu tiêu thụ điện năng, Rồng Việt đã thực hiện điều chỉnh tất cả các máy điều hòa ở nhiệt độ từ 26 độ C trở lên, đồng thời bật/ tắt máy điều hòa trễ/ sớm hơn 60 phút so với thời gian bắt đầu / kết thúc ngày làm việc;
- ▶ Sử dụng phương tiện di chuyển tuân thủ tiêu chuẩn phát thải và được đăng kiểm theo quy định Nhà nước;
- ▶ Định kỳ thực hiện bảo dưỡng theo kỹ thuật để đảm bảo hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát sinh khí thải và kịp thời sửa chữa, thay thế khi thiết bị cũ, hư hỏng;
- ▶ Triển khai chương trình "Rồng Việt – Vì Một Việt Nam Xanh" nhằm hưởng ứng đề án "Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025" của Chính phủ, góp phần giảm thiểu phát thải khí nhà kính và biến đổi khí hậu;
- ▶ Thực hiện công tác truyền thông khuyến khích nhân viên sử dụng phương tiện giao thông công cộng hoặc xe đạp để giảm thiểu khí thải carbon, sử dụng thang bộ để di chuyển giữa các tầng gần nhau để giảm thiểu tiêu thụ điện năng.

GIẢM THIỂU PHÁT THẢI CHẤT THẢI VÀ NƯỚC THẢI

Do hoạt động của Rồng Việt gắn liền với hoạt động của tòa nhà với chi phí nước gắn liền với chi phí thuê văn phòng nên Rồng Việt không thể ghi nhận và đo lường chi phí, lượng nước tiêu thụ cũng như lượng nước thải qua các năm.



TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG

Với đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ chứng khoán, hoạt động kinh doanh của Rồng Việt không phát thải trực tiếp nhiều. Chính vì vậy, với hơn **18 năm hoạt động kinh doanh tại thị trường Việt Nam, Rồng Việt chưa ghi nhận bất kỳ trường hợp nào vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.**

Ý KIẾN KIỂM TOÁN NỘI BỘ VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA RỒNG VIỆT NĂM 2024

MỤC TIÊU, NỘI DUNG KIỂM TOÁN



- TÍNH ĐẦY ĐỦ**
 - Kiểm tra Báo cáo phản ánh đầy đủ các chủ đề trọng yếu theo chiến lược và mục tiêu PTBV do HĐQT phê duyệt đến năm 2030.
 - Đảm bảo rằng các chỉ số, dữ liệu trong Báo cáo đã được phản ánh đầy đủ theo các hoạt động thực tế của Công ty.
- TÍNH CHÍNH XÁC**
 - Kiểm tra tính chính xác và minh bạch của các dữ liệu, thông tin được trình bày trong Báo cáo.
 - Đánh giá tính hợp lý của các phương pháp tính toán được sử dụng.
- TÍNH TUÂN THỦ**
 - Đánh giá mức độ tuân thủ của Công ty với chuẩn mực báo cáo PTBV (GRI, SASB), các quy định pháp luật và quy định nội bộ Công ty.
 - Đánh giá việc tuân thủ chiến lược và mục tiêu PTBV của Công ty.



KỸ THUẬT KIỂM TOÁN SỬ DỤNG

- Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ:** Kiểm tra, đối chiếu các tài liệu, hồ sơ, chứng từ liên quan như Khung chương trình PTBV của Công ty; hóa đơn chứng từ liên quan đến tiêu thụ điện, nước, xăng xe ...; hồ sơ các chương trình trách nhiệm xã hội.
- Phỏng vấn:** trao đổi với các Đơn vị/cá nhân liên quan để hiểu rõ quá trình triển khai và xác minh thông tin về nội dung Báo cáo.
- Quan sát trực tiếp:** rà soát hoạt động, quy trình; quan sát cơ sở vật chất và môi trường làm việc nhằm đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu PTBV.
- Phân tích dữ liệu:** kiểm tra công thức, tính toán lại các số liệu một cách độc lập để so sánh với kết quả mà Báo cáo đã đưa ra.

PHẠM VI VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TOÁN






Phạm vi kiểm toán: gồm các thông tin, số liệu liên quan đến Báo cáo PTBV này.



Phương pháp kiểm toán định hướng theo rủi ro - quy định tại Quy trình kiểm toán nội bộ và Cẩm nang kiểm toán nội bộ của Công ty.

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN

Sau quá trình kiểm toán chi tiết và đảm bảo các mục tiêu đề ra, KTNB xác nhận rằng: **Báo cáo PTBV trên đây của Công ty đã phản ánh một cách trung thực, đáng tin cậy các cam kết và kết quả PTBV của Công ty.** Cụ thể:

-  Báo cáo đã trình bày đầy đủ thông tin trọng yếu liên quan đến các khía cạnh môi trường, xã hội và quản trị (ESG) của Công ty.
-  Các phương pháp đo lường và tính toán được sử dụng là hợp lý và phù hợp.
-  Công ty đã tham chiếu một số chuẩn mực hiện hành, bao gồm GRI, SASB cũng như tuân thủ quy định pháp luật và các chính sách nội bộ liên quan đến PTBV.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi thông tin và ý kiến đóng góp liên quan đến Báo cáo phát triển bền vững của Rồng Việt, vui lòng liên hệ:

BỘ PHẬN QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Email: contact.ir@vdsc.com.vn
Điện thoại: +84 28 6299 2006
Website: www.vdsc.com.vn
Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1, TPHCM.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2024



CHƯƠNG 08.

Thông tin chung	309
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	311
Báo cáo kiểm toán độc lập	312
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất	314
Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	318
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	320
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất	324
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	326



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN*

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

(*) Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán của CTCP Chứng khoán Rong Việt cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 được công bố tại địa chỉ website:

<https://www.vdsc.com.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh>



CLICK ĐỂ ĐỌC BCTC RIÊNG

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rong Việt (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam. Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty số 32/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 56/GPĐC-UBCK được cấp ngày 17 tháng 7 năm 2024.

Hoạt động chính trong năm của Công ty là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán, lưu ký chứng khoán và giao dịch chứng khoán phái sinh.

Công ty có trụ sở chính đặt tại tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có sáu (06) chi nhánh tại Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu. Công ty có một (01) công ty con sở hữu trực tiếp và một (01) quỹ thành viên.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên độc lập	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Trần Nam Trung	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Phạm Hữu Luân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 6 tháng 4 năm 2023

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Trung Quân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Bích Diệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2022



THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 8 tháng 2 năm 2021
Ông Lê Minh Hiền	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 8 tháng 2 năm 2024
Bà Dương Kim Chi	Kế toán Trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 8 tháng 2 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty.

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, chức danh Tổng Giám đốc, được Ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định Hội đồng Quản trị số 04/2022/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 1 năm 2022.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty, công ty con và quỹ thành viên (sau đây gọi chung là "Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2025



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60752721/67868960-HN

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (“Công ty”), công ty con và quỹ thành viên (sau đây gọi chung là “Nhóm Công ty”), được lập ngày 28 tháng 2 năm 2025 và được trình bày từ trang 6 đến trang 79, bao gồm báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Phương Nga
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0763-2024-004-1



Hoàng Thị Hồng Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0761-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 2 năm 2025



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B01-CTCK/HN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		6.096.485.409.864	4.945.103.690.685
110	I. Tài sản tài chính		6.081.319.786.359	4.931.331.653.271
111	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	1.207.137.419.234	870.234.562.511
111.1	1.1 Tiền		632.137.419.234	394.234.562.511
111.2	1.2 Các khoản tương đương tiền		575.000.000.000	476.000.000.000
112	2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ ("FVTPL")	7	1.161.947.454.027	1.069.982.295.041
113	3. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ("HTM")	7	400.000.000.000	-
114	4. Các khoản cho vay	7	2.746.146.081.901	2.773.462.576.013
115	5. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán ("AFS")	7	529.910.250.000	210.967.332.500
116	6. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	7	(44.222.315.258)	(44.200.215.258)
117	7. Các khoản phải thu		65.402.452.012	26.075.337.819
117.1	7.1 Phải thu bán các tài sản tài chính	8	55.582.028.748	17.308.605.000
117.2	7.2 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	8	9.820.423.264	8.766.732.819
117.3	7.2.1 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi tài sản tài chính đến ngày nhận	8	85.866.265	656.523.410
117.4	7.2.2 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	8	9.734.556.999	8.110.209.409
118	8. Trả trước cho người bán	8	963.530.121	11.754.748.302
119	9. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	8	13.979.277.529	13.017.058.242
122	10. Các khoản phải thu khác	8	2.033.845.271	2.016.166.579
129	11. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	8	(1.978.208.478)	(1.978.208.478)
130	II. Tài sản ngắn hạn khác		15.165.623.505	13.772.037.414
131	1. Tạm ứng		200.819.868	412.086.875
132	2. Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ		2.061.472.821	1.920.885.535
133	3. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	11.890.724.387	10.395.899.596
134	4. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn		55.900.000	55.900.000
136	5. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	21	956.706.429	987.265.408
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		298.502.337.961	372.925.727.597
210	I. Tài sản tài chính dài hạn	10	178.579.775.009	259.759.150.408
212	1. Các khoản đầu tư dài hạn		178.579.775.009	259.759.150.408
212.4	1.1 Đầu tư dài hạn khác		178.579.775.009	259.759.150.408
220	II. Tài sản cố định		64.024.296.861	60.285.705.502
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	44.152.909.588	38.785.575.202
222	1.1 Nguyên giá		110.219.370.548	93.674.863.705
222a	1.2 Giá trị khấu hao lũy kế		(66.066.460.960)	(54.889.288.503)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	19.871.387.273	21.500.130.300
228	2.1 Nguyên giá		47.097.627.076	42.938.065.076
229a	2.2 Giá trị hao mòn lũy kế		(27.226.239.803)	(21.437.934.776)
240	III. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		12.391.239.630	3.107.704.656
250	IV. Tài sản dài hạn khác		43.507.026.461	49.773.167.031
251	1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	13	5.699.854.948	5.623.445.857
252	2. Chi phí trả trước dài hạn	9	2.792.867.569	5.912.362.331
252	3. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	36.3	1.765.608.127	1.739.967.211
254	4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	14	20.000.000.000	20.000.000.000
255	5. Tài sản dài hạn khác	15	10.000.000.000	10.000.000.000
256	6. Lợi thế thương mại	16	3.248.695.817	6.497.391.632
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		6.394.987.747.825	5.318.029.418.282

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		3.587.377.224.142	2.899.769.562.332
310	I. Nợ phải trả ngắn hạn		3.554.384.999.814	2.841.673.329.267
311	1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	392.000.000.000	190.000.000.000
312	1.1 Vay ngắn hạn		392.000.000.000	190.000.000.000
316	2. Trái phiếu phát hành ngắn hạn	18	3.089.100.000.000	2.530.600.000.000
318	3. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	19	2.319.145.566	2.727.461.047
320	4. Phải trả người bán ngắn hạn	20	12.616.208.509	40.352.172.298
321	5. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		13.153.378.000	13.369.228.000
322	6. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	21	13.421.782.020	28.201.557.949
323	7. Phải trả người lao động		13.307.952.709	19.478.491.418
325	8. Chi phí phải trả ngắn hạn	22	15.618.763.310	14.721.283.024
329	9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	23	393.004.628	2.223.135.531
331	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.454.765.072	-
340	II. Nợ phải trả dài hạn		32.992.224.328	58.096.233.065
346	1. Trái phiếu phát hành dài hạn	18	-	45.400.000.000
353	2. Các khoản phải trả, phải nộp khác dài hạn		276.097.000	361.166.000
356	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	24	32.716.127.328	12.335.067.065
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.807.610.523.683	2.418.259.855.950
410	I. Vốn chủ sở hữu		2.807.610.523.683	2.418.259.855.950
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	25	2.439.226.118.792	2.109.240.118.792
411.1	1.1 Vốn góp của chủ sở hữu		2.430.000.000.000	2.100.000.000.000
411.1a	1.1.1 Cổ phiếu phổ thông		2.430.000.000.000	2.100.000.000.000
411.2	1.2 Thặng dư vốn cổ phần		9.226.118.792	9.240.118.792
412	2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	37	(7.675.514.214)	(5.135.003.192)
416	3. Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	25.2	1.518.406.072	-
417	4. Lợi nhuận chưa phân phối	25.1	326.052.587.588	274.110.367.271
417.1	4.1 Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		265.637.043.210	247.098.766.502
417.2	4.2 Lợi nhuận chưa thực hiện		60.415.544.378	27.011.600.769
418	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	26	48.488.925.445	40.044.373.079
440	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		6.394.987.747.825	5.318.029.418.282



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

B01-CTCK/HN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN (CTCK) VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT				
006	1. Cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	25.2	243.000.000	210.000.000
008	2. Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán ("VSD") của CTCK	27.1	534.893.770.000	303.784.870.000
	2.1 Tài sản tài chính giao dịch, tự do chuyển nhượng		533.393.770.000	296.710.870.000
	2.2 Tài sản tài chính chờ thanh toán		1.500.000.000	7.074.000.000
009	3. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của CTCK	27.2	36.902.450.000	9.060.720.000
	3.1 Tài sản tài chính chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		302.450.000	2.450.000
	3.2 Tài sản tài chính chờ giao dịch, tự do chuyển nhượng		36.600.000.000	9.058.270.000
010	4. Tài sản tài chính chờ về của CTCK	27.3	4.000.000.000	6.000.000.000
012	5. Tài sản tài chính chưa lưu ký tại VSD của CTCK	27.4	420.641.430.000	554.424.430.000
013	6. Tài sản tài chính được hưởng quyền của CTCK		3.970.060.000	2.919.990.000
B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG				
021	1. Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của Nhà đầu tư	27.5	2.077.311.252	2.037.262.481
021.1	a. Tài sản tài chính giao dịch, tự do chuyển nhượng		1.626.288.218	1.674.951.279
021.2	b. Tài sản tài chính giao dịch, hạn chế chuyển nhượng		7.177.963	7.637.871
021.3	c. Tài sản tài chính giao dịch, cầm cố		351.936.866	246.072.477
021.4	d. Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ		80.962.848	80.939.980
021.5	e. Tài sản tài chính chờ thanh toán		10.945.274	27.660.718
021.7	f. Tài sản ký quỹ của nhà đầu tư		83	156
022	2. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	27.6	12.552.215	15.791.107
022.1	a. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		4.865.999	10.080.607
022.2	b. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng		7.639.716	5.664.000
022.4	c. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, phong tỏa, tạm giữ		46.500	46.500
023	3. Tài sản tài chính chờ về của Nhà đầu tư	27.7	9.992.316	14.048.685
025	4. Tài sản tài chính được hưởng quyền của Nhà đầu tư	27.8	1.825.824	15.011.899

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG (tiếp theo)				
026	5. Tiền gửi của Nhà đầu tư	27.9	835.549.380.874	1.795.052.918.833
027	5.1 Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		826.613.966.026	1.785.912.922.293
027.1	5.2 Tiền gửi ký quỹ của nhà đầu tư tại VSD		6.361.588.540	7.584.871.490
029	5.3 Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		2.066.878.854	1.535.754.518
029.1	a. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư trong nước		835.014.126	280.013.469
029.2	b. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư nước ngoài		1.231.864.728	1.255.741.049
030	5.4 Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán		506.947.454	19.370.532
031	6. Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	27.10	832.419.407.644	1.792.914.886.333
031.1	6.1 Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		827.545.951.044	1.791.897.970.139
031.2	6.2 Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		4.873.456.600	1.016.916.194
035	7. Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	27.11	3.129.973.230	2.138.032.500

Người lập:

Bà Lương Thị Hồng Phương
Phó phòng Tài chính Kế toán

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2025

Người kiểm soát:

Bà Dương Kim Chi
Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT

B02-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG				
01	1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ ("FVTPL")		380.665.829.853	165.137.567.617
01.1	1.1 Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	28.1	241.326.516.479	57.286.018.714
01.2	1.2 Tăng chênh lệch tăng về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	28.2	84.103.817.037	31.371.098.557
01.3	1.3 Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	28.3	55.235.496.337	76.480.450.346
02	2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	28.3	4.773.698.630	-
03	3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	28.3	388.875.343.325	324.953.332.908
04	4. Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)		7.529.215.000	267.240.000
06	5. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán		188.000.995.978	249.929.639.357
07	6. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán		-	4.912.500.000
08	7. Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán		642.692.824	-
09	8. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		7.300.456.697	7.791.290.314
10	9. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính		6.318.995.453	3.595.136.362
11	10. Thu nhập hoạt động khác		3.248.268.799	15.601.259.240
20	Cộng doanh thu hoạt động		987.355.496.559	772.187.965.798
II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG				
21	1. Lỗ/lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		(51.868.963.198)	124.368.986.373
21.1	1.1 Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	28.1	(9.933.798.677)	(121.314.735.157)
21.2	1.2 (Tăng)/giảm chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	28.2	(40.991.862.201)	246.356.164.520
21.3	1.3 Chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính FVTPL		(943.302.320)	(672.442.990)
24	2. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	29	(274.418.951.091)	(189.874.978.527)
26	3. Chi phí hoạt động tự doanh	30	(4.498.757.618)	(4.687.871.671)
27	4. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	31	(141.651.325.017)	(139.573.616.960)
28	5. Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán		(25.000.000)	-
30	6. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	32	(7.843.828.412)	(8.191.184.862)
31	7. Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	33	(13.756.873.923)	(15.266.323.787)
32	8. Chi phí hoạt động khác	34	(20.252.769.672)	(18.173.663.300)
40	Cộng chi phí hoạt động		(514.316.468.931)	(251.398.652.734)
III. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
41	1. Chênh lệch tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		486.000	280.000.000
42	2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không có định		53.412.637.690	57.937.337.061
50	Cộng doanh thu hoạt động tài chính		53.413.123.690	58.217.337.061

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH				
51	1. Chênh lệch tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện		(206.732.400)	(517.500.000)
52	2. Chi phí lãi vay		(5.318.317.809)	(14.993.057.532)
60	Cộng chi phí tài chính		(5.525.050.209)	(15.510.557.532)
62	V. CHI PHÍ QUẢN LÝ	35	(165.769.978.462)	(150.957.031.652)
70	VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG		355.157.122.647	412.539.060.941
VII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC				
71	1. Thu nhập khác		591.802.337	707.722.696
72	2. Chi phí khác		(109.067.252)	(183.265.882)
80	Cộng kết quả hoạt động khác		482.735.085	524.456.814
90	VIII. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		355.639.857.732	413.063.517.755
91	1. Lợi nhuận đã thực hiện		312.527.902.896	135.336.254.678
92	2. Lợi nhuận chưa thực hiện		43.111.954.836	277.727.263.077
100	IX. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)	36	(64.430.738.852)	(82.899.737.181)
100.1	1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	36.2	(49.295.467.404)	(47.597.014.946)
100.2	2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	36.3	(15.135.271.448)	(35.302.722.235)
200	X. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		291.209.118.880	330.163.780.574
201	1. Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu		289.764.566.515	327.563.023.413
203	2. Lợi nhuận thuần phân bổ cho lợi ích của cổ đông không kiểm soát		1.444.552.365	2.600.757.161
300	XI. LỖ TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN			
301	1. Lỗ từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán và đầu tư dài hạn khác	38	(2.540.511.022)	(5.315.275.192)
400	Tổng lỗ toàn diện khác		(2.540.511.022)	(5.315.275.192)
401	1. Lỗ toàn diện phân bổ cho chủ sở hữu		(2.540.511.022)	(5.315.275.192)
500	XII. THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG		289.764.566.515	327.563.023.413
501	1. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	39.4	1.216	1.388
502	2. Thu nhập pha loãng trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	39.4	1.216	1.388

Người lập:

Bà Lương Thị Hồng Phương
Phó phòng Tài chính Kế toán

Người kiểm soát:

Bà Dương Kim Chi
Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

B03b-CTCK/HN

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp		355.639.857.732	413.063.517.755
02	2. Điều chỉnh cho các khoản		(33.405.932.334)	(47.423.839.025)
03	- Khấu hao TSCĐ		21.580.469.541	15.684.279.432
04	- Các khoản dự phòng		22.100.000	(9.912.500)
06	- Chi phí lãi vay của các khoản đầu tư không liên quan đến các khoản cho vay		5.318.317.809	-
07	- Lãi từ hoạt động đầu tư		(53.755.092.235)	(57.580.168.953)
08	- Dự thu tiền lãi	8	(9.820.423.264)	(8.766.732.819)
09	- Các khoản điều chỉnh khác		3.248.695.815	3.248.695.815
10	3. Tăng/(giảm) các chi phí phi tiền tệ		40.991.862.201	(246.356.164.520)
11	- Lỗ/(lãi) đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	28.2	40.991.862.201	(246.356.164.520)
18	4. Giảm các khoản doanh thu phi tiền tệ		(84.103.817.037)	(31.371.098.557)
19	- Lãi đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL	28.2	(84.103.817.037)	(31.371.098.557)
30	5. Lợi nhuận sử dụng vào hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(793.498.417.733)	(299.866.257.935)
31	- (Tăng)/giảm tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL		(10.193.004.150)	362.412.930.500
32	- Tăng các khoản đầu tư HTM		(400.000.000.000)	-
33	- Giảm/(tăng) các khoản cho vay		27.316.494.112	(477.175.867.548)
34	- Tăng các tài sản tài chính AFS		(291.304.613.000)	(200.821.652.000)
35	- Tăng phải thu bán các tài sản tài chính		(44.689.028.748)	(5.485.000.000)
36	- Giảm phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		11.252.292.819	5.441.304.022
37	- Giảm/(tăng) các khoản phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp		3.824.840.108	(11.100.645.293)
39	- Giảm/(tăng) các khoản phải thu khác		10.773.539.489	(10.139.689.254)
40	- Giảm các tài sản khác		24.829.609	21.011.829.882
41	- Giảm/(tăng) chi phí phải trả (không bao gồm chi phí lãi vay)		796.241.929	(4.381.806.369)
42	- Giảm chi phí trả trước		1.624.669.971	3.459.132.230
43	- Thuế TNDN đã nộp		(61.435.972.427)	(9.717.749.630)
44	- Lãi vay đã trả		(5.825.298.631)	-
45	- (Giảm)/tăng phải trả cho người bán		(25.127.181.296)	39.661.114.838
47	- Giảm thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (Không bao gồm thuế TNDN đã nộp)		(2.639.270.906)	(24.904.190.691)
48	- (Giảm)/tăng phải trả người lao động		(6.170.538.709)	10.134.122.454
50	- (Giảm)/tăng phải trả, phải nộp khác		(790.058.903)	1.739.908.924
52	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(936.359.000)	-
60	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh		(514.376.447.171)	(211.953.842.282)

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
61	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác		(35.076.169.074)	(17.224.034.599)
62	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác		1.021.027.745	234.462.274
63	3. Tiền chi đầu tư góp vốn đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, liên doanh và đầu tư khác		(34.300.000.000)	(194.412.642.000)
64	4. Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn		55.635.807.533	10.000.000.000
65	5. Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn		53.412.637.690	57.361.078.044
70	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư		40.693.303.894	(144.041.136.281)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
71	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		95.500.000.000	16.800.000.000
72	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu đã phát hành		(14.000.000)	-
73	3. Tiền vay gốc		5.360.276.000.000	6.120.698.500.000
73.2	3.1 Tiền vay khác		5.360.276.000.000	6.120.698.500.000
74	4. Tiền chi trả nợ gốc vay		(4.645.176.000.000)	(5.462.928.500.000)
74.3	4.1 Tiền chi trả gốc vay khác		(4.645.176.000.000)	(5.462.928.500.000)
80	Tiền thuần từ hoạt động tài chính		810.586.000.000	674.570.000.000
90	TĂNG TIỀN THUẦN TRONG NĂM		336.902.856.723	318.575.021.437
101	TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	5	870.234.562.511	551.659.541.074
101.1	1. Tiền		394.234.562.511	482.659.541.074
101.2	2. Các khoản tương đương tiền		476.000.000.000	69.000.000.000
103	TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	5	1.207.137.419.234	870.234.562.511
103.1	1. Tiền		632.137.419.234	394.234.562.511
103.2	2. Các khoản tương đương tiền		575.000.000.000	476.000.000.000



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

B03b-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

PHẦN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
I. Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng				
01	1. Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng		9.619.005.555.041	9.400.737.312.444
02	2. Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng		(9.618.474.430.705)	(9.400.155.722.330)
07	3. Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		95.743.493.484.523	107.827.741.198.429
07.1	4. Tiền gửi ký quỹ của nhà đầu tư tại VSD		217.652.937.168	576.715.037.542
08	5. Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		(96.921.668.660.908)	(108.173.709.435.151)
14	6. Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán		1.437.245.333.596	1.150.358.848.626
15	7. Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán		(1.436.757.756.674)	(1.150.442.776.935)
20	(Giảm)/tăng tiền thuần trong năm		(959.503.537.959)	231.244.462.625
30	II. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng	27.9	1.795.052.918.833	1.563.808.456.208
31	Tiền gửi ngân hàng đầu năm:		1.795.052.918.833	1.563.808.456.208
32	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý Trong đó: Tiền gửi ký quỹ của Nhà đầu tư tại VSD		1.793.497.793.783	1.562.750.992.963
			7.584.871.490	9.547.442.598
34	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		1.535.754.518	954.164.404
35	- Tiền gửi của Tổ chức phát hành		19.370.532	103.298.841

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
40	III. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng	27.9	835.549.380.874	1.795.052.918.833
41	Tiền gửi ngân hàng cuối năm:		835.549.380.874	1.795.052.918.833
42	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý Trong đó: Tiền gửi ký quỹ của Nhà đầu tư tại VSD		832.975.554.566	1.793.497.793.783
			6.361.588.540	7.584.871.490
44	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		2.066.878.854	1.535.754.518
45	- Tiền gửi của Tổ chức phát hành		506.947.454	19.370.532

Người lập:

Bà Lương Thị Hồng Phương
Phó phòng Tài chính Kế toán

Người kiểm soát:

Bà Dương Kim Chi
Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2025



BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU HỢP NHẤT

B04-CTCK/HN

cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số đầu năm		Số tăng/(giảm)				Số cuối năm	
		Ngày 1 tháng 1 năm 2023 VND	Ngày 1 tháng 1 năm 2024 VND	Năm trước		Năm nay		Ngày 31 tháng 12 năm 2023 VND	Ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND
				Tăng VND	Giảm VND	Tăng VND	Giảm VND		
I. BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU									
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		2.109.240.118.792	2.109.240.118.792	-	-	330.000.000.000	(14.000.000)	2.109.240.118.792	2.439.226.118.792
1.1 Cổ phiếu phổ thông		2.100.000.000.000	2.100.000.000.000	-	-	330.000.000.000	-	2.100.000.000.000	2.430.000.000.000
1.2 Thặng dư vốn cổ phần		9.240.118.792	9.240.118.792	-	-	-	(14.000.000)	9.240.118.792	9.226.118.792
2. Chênh lệch đánh giá lại tài sản theo giá trị hợp lý		180.272.000	(5.135.003.192)	(5.315.275.192)	-	-	(2.540.511.022)	(5.135.003.192)	(7.675.514.214)
3. Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-	-	-	2.454.765.072	(936.359.000)	-	1.518.406.072
4. (Lỗ)/lợi nhuận chưa phân phối		(50.627.945.599)	274.110.367.271	324.738.312.870	-	298.351.750.461	(246.409.530.144)	274.110.367.271	326.052.587.588
- Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		163.501.089.280	247.098.766.502	83.597.677.222	-	264.947.806.852	(246.409.530.144)	247.098.766.502	265.637.043.210
- (Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện		(214.129.034.879)	27.011.600.769	241.140.635.648	-	33.403.943.609	-	27.011.600.769	60.415.544.378
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		24.118.905.375	40.044.373.079	19.400.757.161	(3.475.289.457)	8.444.552.366	-	40.044.373.079	48.488.925.445
TỔNG CỘNG	25	2.082.911.350.568	2.418.259.855.950	338.823.794.839	(3.475.289.457)	639.251.067.899	(249.900.400.166)	2.418.259.855.950	2.807.610.523.683
II. THU NHẬP/(LỖ) TOÀN DIỆN KHÁC									
1. Lãi/(lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS và đầu tư dài hạn khác		180.272.000	(5.135.003.192)	(5.315.275.192)	-	-	(2.540.511.022)	(5.135.003.192)	(7.675.514.214)
TỔNG CỘNG	37	180.272.000	(5.135.003.192)	(5.315.275.192)	-	-	(2.540.511.022)	(5.135.003.192)	(7.675.514.214)

Người lập:

Bà Lương Thị Hồng Phương
Phó phòng Tài chính Kế toán

Người kiểm soát:

Bà Dương Kim Chi
Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2025



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

1. THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam. Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty số 32/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 56/GPĐC-UBCK được cấp ngày 17 tháng 7 năm 2024.

Hoạt động chính trong năm của Công ty là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán, lưu ký chứng khoán và giao dịch chứng khoán phái sinh.

Công ty có trụ sở chính đặt tại tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có sáu (06) chi nhánh tại Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu.

Số lượng nhân viên của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 443 người (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 450 người).

Những đặc điểm chính về hoạt động của Công ty

Quy mô vốn

Theo báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tổng vốn điều lệ của Nhóm Công ty là 2.430.000.000.000 VND, vốn chủ sở hữu là 2.807.610.523.683 VND và tổng tài sản là 6.394.987.747.825 VND.

Mục tiêu đầu tư

Công ty hoạt động với mục tiêu là đóng góp cho sự phát triển của thị trường chứng khoán, đem lại lợi ích cho khách hàng, các nhà đầu tư và cổ đông của Công ty.

Hạn chế đầu tư

Công ty tuân thủ quy định tại Điều 28, Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán. Một số khoản mục hạn chế đầu tư theo các quy định hiện hành như sau:

- Công ty chứng khoán không được mua, góp vốn mua bất động sản trừ trường hợp để sử dụng làm trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của công ty chứng khoán.
- Công ty chứng khoán mua, đầu tư vào bất động sản và tài sản cố định theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định và bất động sản không được vượt quá năm mươi phần trăm (50%) giá trị tổng tài sản của công ty chứng khoán.
- Tổng giá trị đầu tư vào các trái phiếu doanh nghiệp của công ty chứng khoán không được vượt quá 70% vốn chủ sở hữu. Công ty chứng khoán được cấp phép thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán được phép mua bán lại trái phiếu niêm yết theo quy định có liên quan về mua bán lại trái phiếu chính phủ.

1. THÔNG TIN CÔNG TY (tiếp theo)

Hạn chế đầu tư (tiếp theo)

- Công ty chứng khoán không được trực tiếp hoặc ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện các nghiệp vụ sau: Đầu tư vào cổ phiếu hoặc phần vốn góp của công ty có sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ của công ty chứng khoán, trừ trường hợp mua cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của khách hàng; Cùng với người có liên quan đầu tư từ năm phần trăm (5%) trở lên vốn điều lệ của công ty chứng khoán khác; Đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức niêm yết; Đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức chưa niêm yết, quy định này không áp dụng đối với chứng chỉ quỹ thành viên, quỹ hoán đổi danh mục và quỹ mở; Đầu tư hoặc góp vốn quá mười phần trăm (10%) trên tổng số vốn góp của một công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc dự án kinh doanh; Đầu tư hoặc góp vốn quá mười lăm phần trăm (15%) vốn chủ sở hữu vào một tổ chức hoặc dự án kinh doanh; Đầu tư quá bảy mươi phần trăm (70%) vốn chủ sở hữu vào cổ phiếu, phần vốn góp và dự án kinh doanh, trong đó không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) vốn chủ sở hữu vào cổ phiếu chưa niêm yết, phần vốn góp và dự án kinh doanh.
- Công ty chứng khoán được thành lập, mua lại công ty quản lý quỹ làm công ty con. Trong trường hợp này, công ty chứng khoán không phải tuân thủ các quy định sau: Đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức niêm yết; Đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một tổ chức chưa niêm yết, quy định này không áp dụng đối với chứng chỉ quỹ thành viên, quỹ hoán đổi danh mục và quỹ mở; Đầu tư hoặc góp vốn quá mười phần trăm (10%) trên tổng số vốn góp của một công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc dự án kinh doanh.

Công ty con

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có một (01) công ty con và một (01) quỹ thành viên như sau:

Công ty con/ Quỹ thành viên	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu trực tiếp của Công ty	Tỷ lệ sở hữu gián tiếp của Công ty
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (“VDAM”)	Thành lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán và thực hiện các hoạt động kinh doanh có liên quan khác phù hợp với quy định của pháp luật	58%	0%
Quỹ Đầu tư Rồng Việt (“RVIF”)	Đầu tư chủ động vào các công ty niêm yết có lợi thế cạnh tranh khác biệt và các tài sản có thu nhập ổn định phù hợp với chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ	85%	2,9%

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt (“VDAM”) là công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0304746375 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, giấy phép thay đổi gần nhất vào ngày 15 tháng 11 năm 2023. Giấy phép hoạt động quản lý quỹ số 10/UBCK-GPHĐQLQ ngày 22 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, giấy phép thay đổi gần nhất vào ngày 6 tháng 11 năm 2023.

Quỹ Đầu tư Rồng Việt (“RVIF”) được thành lập tại Việt Nam theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019; Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán. Quỹ được cấp Giấy phép Thành lập số 65/GCN-UBCK ngày 18 tháng 11 năm 2022 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp, giấy phép thay đổi gần nhất vào ngày 10 tháng 5 năm 2024. Quỹ hoạt động dưới hình thức Quỹ Thành viên và thời gian hoạt động của Quỹ là 05 năm kể từ ngày được cấp giấy phép.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

2.1 CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam (“đồng” hay “VND”) phù hợp với Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán được quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và 04 của Thông tư số 210/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam khác do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (Đợt 5)

2.2 HÌNH THỨC SỔ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Hình thức sổ kế toán áp dụng được đăng ký của Nhóm Công ty là Nhật ký chung.

2.3 KỲ KẾ TOÁN NĂM

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4 ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Nhóm Công ty là VND.

2.5 CƠ SỞ HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ, công ty con và quỹ thành viên cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Công ty nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Công ty chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ, công ty con và quỹ thành viên sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên báo cáo tình hình tài chính giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con và quỹ thành viên không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên báo cáo tình hình tài chính hợp nhất.

3. TUYÊN BỐ VỀ VIỆC TUÂN THỦ CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN VIỆT NAM

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Theo đó, báo cáo tình hình tài chính hợp nhất, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục, nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động hợp nhất, lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

4.1 CÁC THAY ĐỔI TRONG CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN

Các chính sách kế toán của Công ty sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất được áp dụng nhất quán với các chính sách đã được sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

4.2 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng của công ty chứng khoán, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá ba (3) tháng kể từ ngày mua, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

Tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán và tiền gửi của tổ chức phát hành được phản ánh tại các chỉ tiêu ngoài báo cáo tình hình tài chính hợp nhất.

4.3 TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ (FVTPL)

Các tài sản tài chính FVTPL là tài sản tài chính thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

- Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm nắm giữ để kinh doanh. Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh, nếu:
 - Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại/mua lại trong thời gian ngắn;
 - Có bằng chứng về việc kinh doanh công cụ đó nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn; hoặc
 - Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).
- Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính xác định sẽ được trình bày hợp lý hơn nếu phân loại vào tài sản tài chính FVTPL vì một trong các lý do sau đây:
 - Việc phân loại vào tài sản tài chính FVTPL loại trừ hoặc làm giảm đáng kể sự không thống nhất trong ghi nhận hoặc xác định giá trị tài sản tài chính theo các cơ sở khác nhau.
 - Tài sản tài chính thuộc một nhóm các tài sản tài chính được quản lý và kết quả quản lý được đánh giá dựa trên cơ sở giá trị đồng thời phù hợp với chính sách quản lý rủi ro hoặc chiến lược đầu tư của Nhóm Công ty.

Các tài sản tài chính FVTPL được ghi nhận ban đầu theo giá gốc (giá mua của tài sản không bao gồm chi phí giao dịch phát sinh trực tiếp từ việc mua các tài sản tài chính này) và được tiếp tục ghi nhận sau ghi nhận ban đầu theo giá trị hợp lý.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.3 TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ (FVTPL) (tiếp theo)

Khoản chênh lệch tăng do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL theo giá trị hợp lý so với năm trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chênh lệch tăng về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL". Khoản chênh lệch giảm do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL theo giá trị hợp lý so với năm trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chênh lệch giảm về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL".

Chi phí mua các tài sản tài chính FVTPL được ghi nhận vào chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính của báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất ngay khi phát sinh.

4.4 TÀI SẢN TÀI CHÍNH GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN (HTM)

Các tài sản tài chính HTM là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có năm đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn, ngoại trừ:

- Các tài sản tài chính mà tại thời điểm ghi nhận ban đầu đã được xếp vào nhóm ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua lãi/lỗ;
- Các tài sản tài chính đã được xếp vào nhóm sẵn sàng để bán;
- Các tài sản tài chính thỏa mãn định nghĩa về các khoản cho vay và phải thu.

Các tài sản tài chính HTM được ghi nhận ban đầu theo giá gốc (giá mua của tài sản cộng (+) các chi phí giao dịch phát sinh trực tiếp từ việc mua các tài sản tài chính này như phí môi giới, phí giao dịch, phí đại lý phát hành và phí ngân hàng). Sau ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính HTM được ghi nhận theo giá trị phân bổ sử dụng phương pháp lãi suất thực.

Giá trị phân bổ của các tài sản tài chính HTM được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của tài sản tài chính trừ đi (-) các khoản hoàn trả gốc cộng (+) hoặc trừ (-) các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ dự phòng do suy giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi (nếu có).

Phương pháp lãi suất thực là phương pháp tính toán chi phí phân bổ về thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong năm liên quan của một tài sản tài chính hoặc một nhóm các tài sản tài chính HTM.

Lãi suất thực là lãi suất chiết khấu chính xác các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc trong năm hạn ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại ròng của tài sản hoặc nợ tài chính.

Các tài sản tài chính HTM được xem xét khả năng suy giảm giá trị tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất. Dự phòng được trích lập cho các tài sản tài chính HTM khi có bằng chứng khách quan cho thấy có khả năng không thu hồi được hoặc không chắc chắn thu hồi được của khoản đầu tư xuất phát từ một hoặc nhiều sự kiện tổn thất xảy ra ảnh hưởng xấu lên luồng tiền tương lai dự kiến của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Bằng chứng khách quan của việc suy giảm giá trị có thể bao gồm giá trị thị trường/giá trị hợp lý (nếu có) của khoản nợ bị suy giảm, các dấu hiệu về bên nợ hoặc nhóm các bên nợ đang gặp khó khăn về tài chính đáng kể, vỡ nợ hoặc trả nợ không đúng kỳ hạn các khoản lãi hoặc gốc, khả năng bên nợ bị phá sản hoặc có sự tái cơ cấu tài chính và các dữ liệu có thể quan sát cho thấy rằng có sự suy giảm có thể lượng hóa được các luồng tiền dự kiến trong tương lai, chẳng hạn như sự thay đổi về điều kiện trả nợ, tình hình tài chính gắn liền với khả năng vỡ nợ. Khi có bằng chứng về việc giảm giá trị hoặc số dư dự phòng được trích lập được xác định trên sự khác biệt giữa giá trị phân bổ và giá trị hợp lý tại thời điểm đánh giá. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay".

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.5 CÁC KHOẢN CHO VAY

Các khoản cho vay là các tài sản tài chính phi phái sinh có các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường hoàn hảo, ngoại trừ:

- Các khoản mà Nhóm Công ty có ý định bán ngay hoặc sẽ bán trong tương lai gần được phân loại là tài sản nắm giữ vì mục đích kinh doanh, và cũng như các loại mà tại thời điểm ghi nhận ban đầu được Nhóm Công ty xếp vào nhóm ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua lãi/lỗ;
- Các khoản được Nhóm Công ty xếp vào nhóm sẵn sàng để bán tại thời điểm ghi nhận ban đầu; hoặc
- Các khoản mà người nắm giữ có thể không thu hồi được phần lớn giá trị đầu tư ban đầu, không phải do suy giảm chất lượng tín dụng, và được phân loại vào nhóm sẵn sàng để bán.

Các khoản cho vay được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản cho vay được ghi nhận theo giá trị phân bổ sử dụng phương pháp lãi suất thực.

Giá trị phân bổ của các khoản cho vay được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của tài sản tài chính trừ (-) đi các khoản hoàn trả gốc cộng (+) hoặc trừ (-) các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ dự phòng do suy giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi (nếu có).

Các khoản cho vay được xem xét khả năng suy giảm giá trị tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất. Dự phòng cho các khoản cho vay được trích lập dựa trên mức tổn thất ước tính, được tính bằng phần chênh lệch giữa giá trị thị trường của chứng khoán được dùng làm tài sản đảm bảo cho khoản cho vay và số dư của khoản cho vay đó. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay".

4.6 TÀI SẢN TÀI CHÍNH SẴN SÀNG ĐỂ BÁN (AFS)

Giá trị thị trường/hợp lý của chứng khoán được xác định theo các cơ sở sau:

- Giá trị thị trường của chứng khoán niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh là giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến ngày đánh giá giá trị chứng khoán;
- Đối với các chứng khoán của các công ty chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán nhưng đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết ("UPCom") thì giá trị thị trường được xác định là giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất tính đến ngày đánh giá giá trị chứng khoán;
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy hoặc bị đình chỉ giao dịch hoặc bị ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi, giá chứng khoán thực tế là giá đóng cửa tại ngày hủy niêm yết;
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết và chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết ("UPCom") thì giá chứng khoán thực tế là giá theo nhận định của Công ty trên cơ sở đối chiếu giá trị sổ sách và tham khảo giá giao dịch trên thị trường;
- Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn trên sẽ được đánh giá giá trị hợp lý dựa trên việc xem xét tình hình tài chính, giá trị sổ sách của tổ chức phát hành tại ngày đánh giá giá trị chứng khoán.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.6 TÀI SẢN TÀI CHÍNH SẴN SÀNG ĐỂ BÁN (AFS)

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là:

- Các khoản cho vay và phải thu;
- Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn;
- Các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua lãi/lỗ.

Các tài sản tài chính AFS được ghi nhận ban đầu theo giá gốc (giá mua cộng các chi phí giao dịch phát sinh trực tiếp từ việc mua các tài sản tài chính này). Sau ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính AFS được ghi nhận theo giá trị hợp lý.

Chênh lệch do đánh giá lại tài sản tài chính AFS theo giá trị hợp lý so với năm trước được thể hiện trên khoản mục "Lãi/(lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS" thuộc phần Thu nhập toàn diện khác trên báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

Tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất, Nhóm Công ty cũng đánh giá liệu có hay không bằng chứng khách quan rằng tài sản tài chính AFS bị suy giảm giá trị. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay".

- Trong trường hợp các công cụ vốn được phân loại là sẵn sàng để bán, bằng chứng khách quan bao gồm sự giảm giá trị hợp lý đáng kể hoặc kéo dài của khoản đầu tư dưới giá trị ghi sổ. "Đáng kể" dùng để đánh giá so với giá gốc của khoản đầu tư và "kéo dài" được dùng để chỉ giai đoạn mà giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Khi có bằng chứng về việc giảm giá trị, số dư dự phòng được trích lập được xác định trên sự khác biệt giữa giá gốc và giá trị hợp lý tại thời điểm đánh giá.
- Trong trường hợp các công cụ nợ được phân loại sẵn sàng để bán, việc đánh giá suy giảm giá trị được thực hiện khi có bằng chứng khách quan cho thấy có khả năng không thu hồi được hoặc không chắc chắn thu hồi được của khoản đầu tư xuất phát từ một hoặc nhiều sự kiện tổn thất xảy ra ảnh hưởng xấu lên luồng tiền tương lai dự kiến của các khoản đầu tư. Bằng chứng khách quan của việc suy giảm giá trị có thể bao gồm giá trị thị trường/giá trị hợp lý (nếu có) của khoản nợ bị suy giảm, các dấu hiệu về bên nợ hoặc nhóm các bên nợ đang gặp khó khăn về tài chính đáng kể, vỡ nợ hoặc trả nợ không đúng kỳ hạn các khoản lãi hoặc gốc, khả năng bên nợ bị phá sản hoặc có sự tái cơ cấu tài chính và các dữ liệu có thể quan sát cho thấy rằng có sự suy giảm có thể lượng hóa được các luồng tiền dự kiến trong tương lai, chẳng hạn như sự thay đổi về điều kiện trả nợ, tình hình tài chính gắn liền với khả năng vỡ nợ. Khi có bằng chứng về việc giảm giá trị, số dư dự phòng được trích lập được xác định trên sự khác biệt giữa giá trị phân bổ và giá trị hợp lý tại thời điểm đánh giá.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.7 GIÁ TRỊ HỢP LÝ/GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG CỦA TÀI SẢN TÀI CHÍNH

Giá trị thị trường/hợp lý của chứng khoán được xác định theo các cơ sở sau:

Giá trị thị trường của chứng khoán niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh là giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến ngày đánh giá giá trị chứng khoán;

Đối với các chứng khoán của các công ty chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán nhưng đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết ("Upcom") thì giá trị thị trường được xác định là giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất tính đến ngày đánh giá giá trị chứng khoán;

Giá trị thị trường/hợp lý của chứng khoán được xác định theo các cơ sở sau (tiếp theo):

Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy hoặc bị đình chỉ giao dịch hoặc bị ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi, giá chứng khoán thực tế là giá đóng cửa tại ngày hủy niêm yết;

Đối với chứng khoán chưa niêm yết và chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết ("Upcom") thì giá chứng khoán thực tế là giá theo nhận định của Nhóm Công ty trên cơ sở đối chiếu giá trị sổ sách và tham khảo giá giao dịch trên thị trường;

Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn trên sẽ được đánh giá giá trị hợp lý dựa trên việc xem xét tình hình tài chính, giá trị sổ sách của tổ chức phát hành tại ngày đánh giá giá trị chứng khoán.

Cho mục đích xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, cơ sở tính thuế của các tài sản tài chính của Nhóm Công ty được xác định bằng giá gốc trừ đi giá trị dự phòng giảm giá. Theo đó, giá trị thị trường của chứng khoán cho mục đích trích lập dự phòng được xác định theo quy định của Thông tư số 48/2019/TT-BTC ("Thông tư 48") do Bộ Tài chính ban hành ngày 8 tháng 8 năm 2019 và Thông tư số 24/2022/TT-BTC sửa đổi Thông tư 48.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.8 NGỪNG GHI NHẬN TÀI SẢN TÀI CHÍNH

Tài sản tài chính (hoặc một phần của một nhóm tài sản tài chính tương tự) được ngừng ghi nhận khi:

- Nhóm Công ty không còn quyền thu tiền phát sinh từ các tài sản tài chính; hoặc
- Nhóm Công ty chuyển giao quyền thu tiền phát sinh từ tài sản tài chính hoặc đồng thời phát sinh nghĩa vụ thanh toán gần như lập tức toàn bộ số tiền thu được cho bên thứ ba thông qua hợp đồng chuyển giao; và:
 - Nhóm Công ty chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn với tài sản, hoặc
 - Nhóm Công ty không chuyển giao hay giữ lại toàn bộ rủi ro và lợi ích gắn với tài sản đó nhưng đã chuyển giao quyền kiểm soát tài sản.

Khi Nhóm Công ty chuyển giao quyền thu tiền phát sinh từ tài sản hoặc đã ký hợp đồng chuyển giao với bên thứ ba nhưng vẫn chưa chuyển giao phần lớn mọi rủi ro và lợi ích gắn liền với tài sản hoặc chuyển giao quyền kiểm soát đối với tài sản, tài sản vẫn được ghi nhận là tài sản của Nhóm Công ty. Trong trường hợp đó, Nhóm Công ty cũng ghi nhận một khoản nợ phải trả tương ứng. Tài sản được chuyển giao và nợ phải trả tương ứng được ghi nhận trên cơ sở phản ánh quyền và nghĩa vụ mà Nhóm Công ty giữ lại.

Việc tiếp tục tham gia mà có hình thức bảo lãnh các tài sản chuyển nhượng sẽ được ghi nhận theo giá trị nhỏ hơn giữa giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản và số tiền tối đa mà Nhóm Công ty được yêu cầu phải thanh toán.

4.9 PHÂN LOẠI LẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH

Phân loại lại khi bán tài sản tài chính không thuộc nhóm FVTPL

Nhóm Công ty khi bán các tài sản tài chính không thuộc loại tài sản tài chính FVTPL phải thực hiện phân loại lại các tài sản tài chính từ các loại tài sản khác có liên quan về tài sản tài chính FVTPL. Các chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính AFS hiện đang theo dõi trên khoản mục "Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý" sẽ được ghi nhận vào tài khoản doanh thu hoặc chi phí tương ứng tại ngày phân loại lại các tài sản tài chính AFS khi bán. *Phân loại lại do thay đổi dự định hoặc khả năng nắm giữ*

Nhóm Công ty được phân loại lại các tài sản tài chính vào nhóm tài sản tài chính khác phù hợp do thay đổi dự định hoặc khả năng nắm giữ, theo đó:

- Tài sản tài chính FVTPL phi phát sinh và không bị yêu cầu phân loại vào nhóm tài sản tài chính FVTPL vào lúc ghi nhận ban đầu có thể được phân loại lại vào nhóm cho vay và phải thu trong một số trường hợp đặc biệt hoặc vào nhóm tiền và tương đương tiền nếu thỏa mãn các điều kiện được phân loại vào nhóm này. Các khoản lãi, lỗ đã ghi nhận do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL trước thời điểm phân loại lại sẽ không được hoàn nhập.
- Nếu do thay đổi dự định hoặc khả năng nắm giữ, việc phân loại một khoản đầu tư vào nhóm nắm giữ đến khi đáo hạn không còn phù hợp thì khoản đầu tư đó phải được chuyển sang nhóm tài sản tài chính AFS và phải định giá lại theo giá trị hợp lý. Chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và giá trị hợp lý sẽ được ghi nhận vào Khoản mục "Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý" thuộc Vốn chủ sở hữu.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.10 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI SẢN TÀI CHÍNH DÀI HẠN

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo phương pháp giá trị hợp lý đối với chứng khoán niêm yết, chứng khoán đăng ký giao dịch trên sàn Upcom hoặc căn cứ theo báo cáo tài chính riêng của tổ chức nhận góp vốn cùng thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty đối với chứng khoán chưa niêm yết.

Trường hợp tổ chức nhận vốn góp không lập báo cáo tài chính cùng thời điểm lập báo cáo tài chính của Nhóm Công ty thì Nhóm Công ty không thực hiện trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư này.

Tại ngày lập báo cáo tình hình tài chính hợp nhất, Nhóm Công ty cũng đánh giá liệu có hay không bằng chứng khách quan rằng các khoản đầu tư dài hạn bị suy giảm giá trị.

Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được ghi nhận vào thu nhập/lỗ toàn diện khác trong báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

4.11 CÁC KHOẢN PHẢI THU

Các khoản phải thu được ghi nhận ban đầu theo giá gốc và luôn được phản ánh theo giá gốc trong thời gian tiếp theo.

Các khoản phải thu được xem xét trích lập dự phòng rủi ro theo tuổi nợ quá hạn của khoản nợ hoặc theo tổn thất dự kiến có thể xảy ra trong trường hợp khoản nợ chưa đến hạn thanh toán nhưng tổ chức kinh tế lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể; người nợ mất tích, bỏ trốn, đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, giam giữ, xét xử, đang thi hành án đang mắc bệnh hiểm nghèo (có xác nhận của bệnh viện) hoặc đã chết hoặc khoản nợ đã được doanh nghiệp khởi kiện đòi nợ nhưng bị đình chỉ giải quyết vụ án. Chi phí dự phòng phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất trên khoản mục "Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi, lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay" trong năm

Mức trích lập dự phòng đối với các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán thực hiện như sau:

Thời gian quá hạn	Mức trích dự phòng
Từ trên sáu (6) tháng đến dưới một (1) năm	30%
Từ một (1) năm đến dưới hai (2) năm	50%
Từ hai (2) năm đến dưới ba (3) năm	70%
Từ ba (3) năm trở lên	100%



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.12 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được ghi tăng nguyên giá của tài sản. Các chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

4.13 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

4.14 KHẤU HAO VÀ HAO MÒN

Khấu hao và hao mòn tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Phương tiện vận tải	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 8 năm
Phần mềm tin học	3 - 8 năm
Nhãn hiệu	5 năm
Bản quyền	3 - 5 năm
Tài sản cố định vô hình khác	5 năm

4.15 THUÊ TÀI SẢN

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa theo thời hạn của hợp đồng thuê.

4.16 CÁC KHOẢN VAY VÀ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU KHÔNG CHUYỂN ĐỔI

Các khoản vay và trái phiếu không chuyển đổi được phát hành bởi Nhóm Công ty được công bố và trình bày theo số dư gốc tại thời điểm kết thúc năm tài chính.

4.17 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên báo cáo tình hình tài chính hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước của chi phí tương ứng với các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.17 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC (tiếp theo)

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước ngắn hạn và dài hạn để phân bổ dần từ một (1) đến ba (3) năm vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất:

- Chi phí cải tạo văn phòng;
- Chi phí mua thiết bị văn phòng;
- Chi phí thuê văn phòng; và
- Chi phí trả trước khác.

4.18 HỢP NHẤT KINH DOANH VÀ LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

Hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là năm (5) năm. Định kỳ công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

4.19 CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ CHI PHÍ TRÍCH TRƯỚC

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến lãi trái phiếu, hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

4.20 LỢI ÍCH CỦA NHÂN VIÊN

4.20.1 Trợ cấp nghỉ hưu

Nhân viên Nhóm Công ty khi nghỉ hưu sẽ được nhận trợ cấp về hưu từ Bảo hiểm Xã hội thuộc Bộ Lao động và Thương binh Xã hội. Nhóm Công ty đóng góp vào trợ cấp hưu trí này bằng việc đóng bảo hiểm xã hội cho mỗi nhân viên bằng 17,5% lương cơ bản hàng tháng, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác. Ngoài ra, Nhóm Công ty không phải có một nghĩa vụ nào khác.

4.20.2 Trợ cấp thôi việc

Theo điều 46 Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực ngày 1 tháng 1 năm 2021, Nhóm Công ty có nghĩa vụ chi trả trợ cấp thôi việc bằng một nửa tháng lương cho mỗi năm làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 cộng với các trợ cấp khác (nếu có) cho những nhân viên tự nguyện thôi việc. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2009, mức lương bình quân tháng được tính để thanh toán trợ cấp thôi việc sẽ căn cứ theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm người lao động thôi việc.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.20 LỢI ÍCH CỦA NHÂN VIÊN (tiếp theo)

4.20.3 Bảo hiểm thất nghiệp

Theo quy định hiện hành về bảo hiểm thất nghiệp, Nhóm Công ty có nghĩa vụ đóng bảo hiểm thất nghiệp với mức bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm thất nghiệp của những người tham gia bảo hiểm thất nghiệp và trích 1% tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp của từng người lao động để đóng cùng lúc vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp

4.21 CÁC NGHIỆP VỤ BẰNG NGOẠI TỆ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch;
- Giao dịch góp vốn hoặc nhận vốn góp được hạch toán theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư; và
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại như sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch.
- Số dư nợ vay bằng ngoại tệ được hạch toán theo tỷ giá hối đoái mua vào của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty mở tài khoản.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.22 GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc. Trong trường hợp không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán được xác định dựa trên mức chênh lệch giá bán và giá vốn bình quân của chứng khoán.

Thu nhập lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Cổ tức

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Nhóm Công ty được xác lập, ngoại trừ cổ tức nhận bằng cổ phiếu chỉ được cập nhật và theo dõi số lượng cổ phiếu nắm giữ mà không được ghi nhận là doanh thu.

Thu nhập khác

Các khoản thu nhập khác bao gồm các khoản thu từ các hoạt động xảy ra không thường xuyên, ngoài các hoạt động tạo ra doanh thu, gồm: các khoản thu về thanh lý tài sản cố định ("TSCĐ"), nhượng bán TSCĐ; thu tiền phạt khách hàng do vi phạm hợp đồng; thu tiền bảo hiểm được bồi thường; thu được các khoản nợ phải thu đã xóa sổ tính vào chi phí năm trước; khoản nợ phải trả nay mất chủ được ghi tăng thu nhập; thu các khoản thuế được giảm, được hoàn lại; và các khoản thu khác được ghi nhận là thu nhập khác theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 14 – Doanh thu và thu nhập khác.

Doanh thu cung cấp dịch vụ khác

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc.

Nếu không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức độ có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

4.23 CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Nhóm Công ty. Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm.

4.24 PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ VỐN CHỨNG KHOÁN TỰ DOANH BÁN RA

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp bình quân gia quyền di động để tính giá vốn chứng khoán tự doanh.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.25 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc năm tài chính.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải trả khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc năm tài chính giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại tại ngày kết thúc năm tài chính và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại tại ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính mà tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế hoặc Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

4.26 VỐN CHỦ SỞ HỮU

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp từ phát hành cổ phiếu được ghi vào tài khoản vốn điều lệ theo mệnh giá.

Lợi nhuận chưa phân phối

Lợi nhuận chưa phân phối bao gồm lợi nhuận đã thực hiện và chưa thực hiện.

Lợi nhuận chưa thực hiện của năm tài chính là số chênh lệch giữa tổng giá trị lãi, lỗ đánh giá lại của các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ hoặc tài sản tài chính khác tính vào báo cáo lãi/lỗ của báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất thuộc danh mục tài sản tài chính của Nhóm Công ty.

Lợi nhuận đã thực hiện của năm tài chính là số chênh lệch giữa tổng doanh thu, thu nhập với tổng các khoản chi phí tính vào báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất của Nhóm Công ty ngoài các khoản lãi, lỗ do đánh giá lại tài sản tài chính đã được ghi nhận vào lợi nhuận chưa thực hiện.

Các quỹ

Các quỹ được trích lập theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên của Đại hội đồng Cổ đông.

4.27 PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các nhà đầu tư sau khi được phê duyệt tại Cuộc họp thường niên của Đại hội đồng Cổ đông và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

4.28 THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty không bị tác động do Nhóm Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do đó, Ban Tổng Giám đốc nhận định là Nhóm Công ty chỉ lập báo cáo bộ phận theo hoạt động kinh doanh. .

4.29 CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

4.30 CÁC KHOẢN MỤC KHÔNG CÓ SỐ DƯ

Các khoản mục không được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất này theo Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành là các khoản mục không có số dư.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND
Tiền	632.137.419.234	394.234.562.511		
Tiền mặt	-	9.367.751		
Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Nhóm Công ty	620.442.486.966	356.164.803.311		
Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	11.694.932.268	38.060.391.449		
Các khoản tương đương tiền	575.000.000.000	476.000.000.000		
	1.207.137.419.234	870.234.562.511		

6. GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH THỰC HIỆN TRONG NĂM

	Khối lượng giao dịch thực hiện trong năm (Đơn vị)	Giá trị giao dịch thực hiện trong năm (VND)
a. Của Nhóm Công ty	153.757.935	6.908.330.005.942
- Cổ phiếu	138.455.506	4.254.844.035.982
- Trái phiếu	12.502.425	1.822.548.869.960
- Chứng khoán khác	2.800.004	830.937.100.000
b. Của nhà đầu tư	4.912.446.974	131.332.962.391.884
- Cổ phiếu	4.320.582.751	115.820.376.275.672
- Trái phiếu	10.470.596	1.404.160.287.012
- Chứng khoán khác	581.393.627	14.108.425.829.200
	5.066.204.909	138.241.292.397.826

7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH

7.1 CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH GHI NHẬN THÔNG QUA LÃI/LỖ ("FVTPL")

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Giá trị gốc VND	Giá trị hợp lý VND
Cổ phiếu niêm yết	1.031.104.825.467	1.099.348.304.800	500.205.729.951	527.082.123.750
Cổ phiếu chưa niêm yết	58.688.520.681	62.599.149.227	47.016.551.221	45.670.640.405
Trái phiếu niêm yết	-	-	4.145.010.334	4.057.200.000
Trái phiếu chưa niêm yết	-	-	491.933.414.402	493.172.330.886
	1.089.793.346.148	1.161.947.454.027	1.043.300.705.908	1.069.982.295.041

7.2 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN ("HTM")

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn còn lại dưới 1 năm	400.000.000.000	-

Chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn còn lại dưới 1 năm này được dùng để đảm bảo cho các khoản vay ngắn hạn của Nhóm Công ty.

7.3 TÀI SẢN TÀI CHÍNH SẴN SÀNG ĐỂ BÁN ("AFS")

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Giá trị gốc VND	Giá trị hợp lý VND
Cổ phiếu niêm yết	442.126.265.000	479.027.250.000	200.821.652.000	210.967.332.500
Cổ phiếu chưa niêm yết	50.000.000.000	50.883.000.000	-	-
	492.126.265.000	529.910.250.000	200.821.652.000	210.967.332.500

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)**7.4 CÁC KHOẢN CHO VAY**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý (iii) VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý (iii) VND
Cho vay hoạt động ký quỹ (i)	2.570.071.526.484	(44.222.315.258)	2.525.849.211.226	2.246.791.696.769	(44.200.215.258)	2.202.591.481.511
Cho vay hoạt động ứng trước tiền bán (ii)	176.074.555.417	-	176.074.555.417	526.670.879.244	-	526.670.879.244
	2.746.146.081.901	(44.222.315.258)	2.701.923.766.643	2.773.462.576.013	(44.200.215.258)	2.729.262.360.755

(i) Chứng khoán của nhà đầu tư tham gia vào giao dịch vay ký quỹ được Công ty giữ như tài sản cầm cố cho khoản vay này của nhà đầu tư với Công ty. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, giá trị mệnh giá của chứng khoán làm tài sản cầm cố cho các khoản cho vay giao dịch ký quỹ lần lượt là 3.216.232.600.000 VND và 2.186.468.090.000 VND, giá trị thị trường của chứng khoán làm tài sản cầm cố cho các khoản vay giao dịch ký quỹ lần lượt là 8.132.152.293.640 VND và 5.488.886.598.240 VND.

(ii) Đây là khoản phải thu liên quan đến hoạt động ứng trước tiền bán cổ phiếu cho nhà đầu tư trong thời gian chờ nhận tiền bán cổ phiếu.

(iii) Xác định giá trị hợp lý của công cụ tài chính

Giá trị hợp lý của các khoản cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán tương đương với giá gốc trừ đi dự phòng đã trích lập của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

7.4 TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG CỦA CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH

	Năm nay					Năm trước				
	Giá mua VND	Giá trị hợp lý VND	Chênh lệch đánh giá		Giá trị đánh giá lại VND	Giá mua VND	Giá trị hợp lý VND	Chênh lệch đánh giá		Giá trị đánh giá lại VND
			Chênh lệch tăng VND	Chênh lệch giảm VND				Chênh lệch tăng VND	Chênh lệch giảm VND	
I. Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)										
1. Cổ phiếu niêm yết										
VNM	154.311.363.672	147.132.380.000	-	(7.178.983.672)	147.132.380.000	57.657.333.500	57.460.000.000	37.180.000	(234.513.500)	57.460.000.000
HSG	122.248.396.082	102.867.975.000	-	(19.380.421.082)	102.867.975.000	-	-	-	-	-
ACB	111.244.144.591	129.710.712.600	18.466.568.009	-	129.710.712.600	71.104.437.190	76.002.358.500	4.897.921.310	-	76.002.358.500
CTG	107.630.021.010	125.262.471.600	17.632.450.590	-	125.262.471.600	49.777.802.916	47.420.176.200	-	(2.357.626.716)	47.420.176.200
MWG	98.608.001.131	127.599.800.000	28.991.798.869	-	127.599.800.000	-	-	-	-	-
Khác	437.062.898.981	466.774.965.600	50.158.847.793	(20.446.781.174)	466.774.965.600	321.666.156.345	346.199.589.050	27.179.559.325	(2.646.126.620)	346.199.589.050
	1.031.104.825.467	1.099.348.304.800	115.249.665.261	(47.006.185.928)	1.099.348.304.800	500.205.729.951	527.082.123.750	32.114.660.635	(5.238.266.836)	527.082.123.750
2. Cổ phiếu chưa niêm yết										
QNS	44.633.059.168	49.807.569.800	5.174.510.632	-	49.807.569.800	33.154.313.767	34.465.240.000	1.310.926.233	-	34.465.240.000
Khác	14.055.461.513	12.791.579.427	984.709	(1.264.866.795)	12.791.579.427	13.862.237.454	11.205.400.405	992.269	(2.657.829.318)	11.205.400.405
	58.688.520.681	62.599.149.227	5.175.495.341	(1.264.866.795)	62.599.149.227	47.016.551.221	45.670.640.405	1.311.918.502	(2.657.829.318)	45.670.640.405
3. Trái phiếu niêm yết										
	-	-	-	-	-	4.145.010.334	4.057.200.000	-	(87.810.334)	4.057.200.000
4. Trái phiếu chưa niêm yết										
CTGL2129008	-	-	-	-	-	100.236.712.329	102.722.191.800	2.485.479.471	-	102.722.191.800
Khác	-	-	-	-	-	391.696.702.073	390.450.139.086	3.627.316.222	(4.873.879.209)	390.450.139.086
	-	-	-	-	-	491.933.414.402	493.172.330.886	6.112.795.693	(4.873.879.209)	493.172.330.886
II. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)										
1. Cổ phiếu niêm yết										
KBC	279.786.295.000	270.721.600.000	-	(9.064.695.000)	270.721.600.000	-	-	-	-	-
KDH	99.735.000.000	145.338.600.000	45.603.600.000	-	145.338.600.000	-	-	-	-	-
Khác	62.604.970.000	62.967.050.000	362.080.000	-	62.967.050.000	200.821.652.000	210.967.332.500	10.145.680.500	-	210.967.332.500
	442.126.265.000	479.027.250.000	45.965.680.000	(9.064.695.000)	479.027.250.000	200.821.652.000	210.967.332.500	10.145.680.500	-	210.967.332.500
2. Cổ phiếu chưa niêm yết										
QNS	50.000.000.000	50.883.000.000	883.000.000	-	50.883.000.000	-	-	-	-	-
	50.000.000.000	50.883.000.000	883.000.000	-	50.883.000.000	-	-	-	-	-



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

7. CÁC LOẠI TÀI SẢN TÀI CHÍNH (tiếp theo)

7.6 DỰ PHÒNG SUY GIẢM GIÁ TRỊ CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN THỂ CHẤP

Chi tiết các tài sản tài chính hạch toán theo phương pháp giá gốc và dự phòng giảm giá tài sản tài chính như sau:

Loại tài sản tài chính	Cơ sở lập dự phòng			Giá trị dự phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 VND	Mức trích lập dự phòng kỳ này VND
	Giá gốc VND	Giá trị đánh giá lại VND	Giá trị dự phòng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND		
Các khoản cho vay					
Cho vay hoạt động ký quỹ	2.570.071.526.484	2.525.849.211.226	44.222.315.258	44.200.215.258	22.100.000
Cho vay hoạt động ứng trước tiền bán	176.074.555.417	176.074.555.417	-	-	-
	2.746.146.081.901	2.701.923.766.643	44.222.315.258	44.200.215.258	22.100.000

8. CÁC KHOẢN PHẢI THU

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải thu bán các tài sản tài chính	55.582.028.748	17.308.605.000
Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	9.820.423.264	8.766.732.819
- Phải thu cổ tức, tiền lãi tài sản tài chính đến ngày nhận	85.866.265	656.523.410
- Dự thu cổ tức, tiền lãi tài sản tài chính chưa đến ngày nhận	9.734.556.999	8.110.209.409
Trả trước cho người bán	963.530.121	11.754.748.302
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	13.979.277.529	13.017.058.242
- Phải thu phí lưu ký	8.049.468.762	7.617.831.880
- Phải thu khác	5.929.808.767	5.399.226.362
Các khoản phải thu khác	2.033.845.271	2.016.166.579
Dự phòng phải thu khó đòi	(1.978.208.478)	(1.978.208.478)
	80.400.896.455	50.885.102.464

8. CÁC KHOẢN PHẢI THU (tiếp theo)

Chi tiết dự phòng suy giảm giá trị khoản phải thu khó đòi:

	Giá trị phải thu khó đòi		Dự phòng		
	Số đầu năm VND	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND	Trích lập trong năm - VND	Số cuối năm VND
Các khoản phải thu khác					
- Văn Thiên Hùng	1.978.208.478	1.978.208.478	1.978.208.478	-	1.978.208.478

9. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chi phí trả trước ngắn hạn	11.890.724.387	10.395.899.596
- Bảo hành, bảo trì phần mềm	4.873.071.092	3.639.753.456
- Thiết bị văn phòng	374.644.711	476.610.324
- Bảo hiểm nhân viên	340.343.567	317.127.825
- Chi phí cải tạo văn phòng	-	24.596.934
- Các dịch vụ khác	6.302.665.017	5.937.811.057
Chi phí trả trước dài hạn	2.792.867.569	5.912.362.331
- Cải tạo văn phòng	2.080.620.834	4.987.741.250
- Bảo hành, bảo trì phần mềm	80.814.111	21.450.009
- Thiết bị văn phòng	33.901.320	19.541.500
- Các dịch vụ khác	597.531.304	883.629.572
	14.683.591.956	16.308.261.927

10. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ DÀI HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Đầu tư dài hạn khác		
- Tổng Công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam (VOC)	80.117.192.232	134.908.870.408
- Công ty cổ phần Bệnh viện tim Tâm Đức (TTD)	30.429.920.000	33.763.080.000
- Công ty Cổ phần Thương mại - Dược - Sâm Ngọc Linh Quảng Nam (QUASAPHARCO)	32.414.562.777	32.500.000.000
- Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (QNS)	35.618.100.000	-
- Quỹ đầu tư Rồng Việt (RVIF)	-	58.587.200.000
	178.579.775.009	259.759.150.408

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá			
Số đầu năm	10.456.549.400	83.218.314.305	93.674.863.705
Tăng trong năm	5.108.190.000	16.051.308.900	21.159.498.900
Thanh lý trong năm	2.111.065.000	2.503.927.057	4.614.992.057
Số cuối năm	13.453.674.400	96.765.696.148	110.219.370.548
Khấu hao lũy kế			
Số đầu năm	6.309.512.038	48.579.776.465	54.889.288.503
Khấu hao trong năm	1.766.244.998	14.025.919.516	15.792.164.514
Thanh lý trong năm	2.111.065.000	2.503.927.057	4.614.992.057
Số cuối năm	5.964.692.036	60.101.768.924	66.066.460.960
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	4.147.037.362	34.638.537.840	38.785.575.202
Số cuối năm	7.488.982.364	36.663.927.224	44.152.909.588

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 30.101.509.493 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 29.845.212.535 VND).

12. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Phần mềm vi tính VND	Nhãn hiệu VND	Bản quyền VND	Tài sản vô hình khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá					
Số đầu năm	29.510.249.674	455.400.000	12.514.105.858	458.309.544	42.938.065.076
Tăng trong năm	3.224.540.000	-	935.022.000	-	4.159.562.000
Số cuối năm	32.734.789.674	455.400.000	13.449.127.858	458.309.544	47.097.627.076
Hao mòn lũy kế					
Số đầu năm	18.440.369.391	176.283.871	2.760.173.578	61.107.936	21.437.934.776
Hao mòn trong năm	3.897.100.527	91.080.000	1.708.462.596	91.661.904	5.788.305.027
Số cuối năm	22.337.469.918	267.363.871	4.468.636.174	152.769.840	27.226.239.803
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	11.069.880.283	279.116.129	9.753.932.280	397.201.608	21.500.130.300
Số cuối năm	10.397.319.756	188.036.129	8.980.491.684	305.539.704	19.871.387.273

Nguyên giá tài sản cố định vô hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã hao mòn hết nhưng vẫn còn sử dụng là 20.869.408.317 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 12.741.897.317 VND).



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

13. CẦM CỐ, THẾ CHẤP, KÝ QUỸ, KÝ CƯỢC DÀI HẠN

Đây là các khoản đặt cọc ký quỹ thuê văn phòng của trụ sở chính, chi nhánh Hà Nội, Nha Trang, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vũng Tàu của Nhóm Công ty.

14. TIỀN NỘP QUỸ HỖ TRỢ THANH TOÁN

Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán phản ánh các khoản tiền ký quỹ tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Theo Quyết định số 105/QĐ-VSD ngày 20 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ thanh toán của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Công ty phải ký quỹ một khoản tiền ban đầu là 120 triệu đồng tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và hàng năm phải đóng bổ sung 0,01% tổng giá trị chứng khoán môi giới của năm trước nhưng không quá 2,5 tỷ VND/năm. Giới hạn tối đa về mức đóng góp của mỗi thành viên lưu ký vào Quỹ Hỗ trợ thanh toán là 20 tỷ VND đối với thành viên lưu ký là Công ty chứng khoán có nghiệp vụ tự doanh, môi giới.

Biến động tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán trong năm như sau:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tiền nộp ban đầu	120.000.000	120.000.000
Tiền nộp bổ sung	13.464.509.286	13.464.509.286
Tiền lãi phân bổ	6.415.490.714	6.415.490.714
	20.000.000.000	20.000.000.000

15. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC

Tài sản dài hạn khác là tiền nộp Quỹ bù trừ giao dịch chứng khoán phái sinh. Theo Quy chế Quản lý và Sử dụng Quỹ bù trừ giao dịch chứng khoán phái sinh ban hành kèm theo Quyết định số 97/QĐ-VSD ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, mức đóng góp tối thiểu ban đầu là 10.000.000.000 đồng đối với thành viên bù trừ trực tiếp.

16. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

	Lợi thế thương mại từ hợp nhất công ty con	
	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt	
	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá gốc		
Số đầu năm	16.243.479.077	16.243.479.077
Số cuối năm	16.243.479.077	16.243.479.077
Phân bổ lũy kế		
Số đầu năm	9.746.087.445	6.497.391.630
Phân bổ trong năm	3.248.695.815	3.248.695.815
Số cuối năm	12.994.783.260	9.746.087.445
Giá trị ghi sổ		
Số đầu năm	6.497.391.632	9.746.087.447
Số cuối năm	3.248.695.817	6.497.391.632

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

17. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

	Lãi suất vay %/năm	Số đầu năm VND	Số vay trong năm VND	Số đã trả trong năm VND	Số cuối năm VND
<i>Vay ngắn hạn</i>					
- Vay ngân hàng nước ngoài	3,20 - 5,60	190.000.000.000	1.928.000.000.000	(1.726.000.000.000)	392.000.000.000
- Vay ngân hàng trong nước	6,85	-	337.076.000.000	(337.076.000.000)	-
		190.000.000.000	2.265.076.000.000	(2.063.076.000.000)	392.000.000.000

18. TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

	Lãi suất %/năm	Số đầu năm VND	Số vay trong năm VND	Số đã trả trong năm VND	Số cuối năm VND
<i>Trái phiếu phát hành ngắn hạn</i>					
- Phát hành cho cá nhân	8,00 - 10,15	854.900.000.000	1.191.300.000.000	(861.000.000.000)	1.185.200.000.000
- Phát hành cho tổ chức	8,00 - 10,15	1.675.700.000.000	1.903.900.000.000	(1.675.700.000.000)	1.903.900.000.000
		2.530.600.000.000	3.095.200.000.000	(2.536.700.000.000)	3.089.100.000.000
<i>Trái phiếu phát hành dài hạn</i>					
- Phát hành cho cá nhân	9,60	45.400.000.000	-	(45.400.000.000)	-
		45.400.000.000	-	(45.400.000.000)	-

Đây là trái phiếu ghi danh không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo do Nhóm Công ty phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Các trái phiếu có mệnh giá 1.000.000 VND, 100.000.000 VND và kỳ hạn một năm đến hai năm từ ngày phát hành. Trong năm, Công ty đã thanh toán đủ gốc và lãi của Trái phiếu đã phát hành cũng như thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

19. PHẢI TRẢ HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Đây là các khoản phí giao dịch chứng khoán phải trả cho các sở giao dịch chứng khoán.

20. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải trả giao dịch mua chứng khoán niêm yết	12.600.757.378	40.200.000.000
Phải trả mua hàng hóa dịch vụ	15.451.131	152.172.298
	12.616.208.509	40.352.172.298

21. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm VND	Số phải nộp trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	Số cuối năm VND
Thuế thu nhập doanh nghiệp	16.684.101.889	49.295.467.404	(61.435.972.427)	4.543.596.866
Thuế giá trị gia tăng	120.866.655	1.223.365.931	(1.240.879.976)	103.352.610
Thuế thu nhập cá nhân nộp hộ Nhà đầu tư	9.408.320.035	81.151.843.781	(83.038.571.543)	7.521.592.273
Thuế thu nhập cá nhân	689.112.475	21.190.119.126	(21.647.936.884)	231.294.717
- Phải trả	1.676.377.883	-	-	1.134.965.226
- Phải thu	(987.265.408)	-	-	(903.670.509)
Thuế nhà thầu	311.891.487	3.165.680.449	(3.412.332.811)	65.239.125
- Phải trả	311.891.487	-	-	118.275.045
- Phải thu	-	-	-	(53.035.920)
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	12.000.000	(12.000.000)	-
	27.214.292.541	156.038.476.691	(170.787.693.641)	12.465.075.591
Trong đó:				
- Phải thu	(987.265.408)			(956.706.429)
- Phải trả	28.201.557.949			13.421.782.020



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

22. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Lãi trái phiếu và lãi vay	12.840.887.683	12.456.449.864
Thù lao Hội đồng Quản trị	1.244.444.444	-
Chi phí lưu ký chứng khoán	666.519.728	672.619.676
Các khoản khác	866.911.455	1.592.213.484
	15.618.763.310	14.721.283.024

23. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỘP NGẮN HẠN KHÁC

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải trả cổ tức	115.928.200	115.928.200
- Phải trả cổ tức cho cổ đông Công ty	115.928.200	115.928.200
Các khoản khác	277.076.428	2.107.207.331
	393.004.628	2.223.135.531

24. THUẾ THU NHẬP HOẢN LẠI PHẢI TRẢ

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chênh lệch tạm thời chịu thuế:		
Chênh lệch tăng do đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	115.343.936.645	39.539.374.830
Chênh lệch tăng do đánh giá lại tài sản tài chính AFS và khoản đầu tư dài hạn khác	48.236.700.000	22.135.960.500
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả theo thuế suất 20% áp dụng cho Công ty	32.716.127.328	12.335.067.065

25. VỐN CHỦ SỞ HỮU

25.1 LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối	265.637.043.210	247.098.766.502
Lợi nhuận chưa thực hiện	60.415.544.378	27.011.600.769
	326.052.587.588	274.110.367.271

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

25. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)**25.2 VỐN CHỦ SỞ HỮU**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu VND	Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý VND	(Lỗ)/Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số đầu năm	2.100.000.000.000	9.240.118.792	-	(5.135.003.192)	274.110.367.271	40.044.373.079	2.418.259.855.950
Tăng vốn trong năm (i)	330.000.000.000	-	-	-	-	-	330.000.000.000
Chi phí trực tiếp liên quan đến phát hành cổ phần	-	(14.000.000)	-	-	-	-	(14.000.000)
Lợi nhuận sau thuế	-	-	-	-	289.764.566.515	1.444.552.366	291.209.118.881
Trích lợi nhuận để tăng vốn	-	-	-	-	(241.500.000.000)	-	(241.500.000.000)
Đánh giá lại tài sản tài chính AFS và đầu tư dài hạn khác	-	-	-	(2.540.511.022)	-	-	(2.540.511.022)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(2.454.765.072)	-	(2.454.765.072)
Trích lập quỹ khác	-	-	2.454.765.072	-	(2.454.765.072)	-	-
Sử dụng quỹ khác	-	-	(936.359.000)	-	-	-	(936.359.000)
Điều chỉnh do hợp nhất	-	-	-	-	8.587.183.946	-	8.587.183.946
Tăng phần vốn sở hữu ở công ty con	-	-	-	-	-	7.000.000.000	7.000.000.000
Số cuối năm	2.430.000.000.000	9.226.118.792	1.518.406.072	(7.675.514.214)	326.052.587.588	48.488.925.445	2.807.610.523.683

(i) Theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 06/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 3 tháng 5 năm 2024, Công văn số 4276/UBCK-QLKD ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Giấy phép kinh doanh điều chỉnh số 56/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán cấp ngày 17 tháng 7 năm 2024, Công ty thực hiện tăng vốn 330 tỷ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024.

Chi tiết vốn cổ đông lớn của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

	Số lượng cổ phần Đơn vị	Giá trị VND	Tỷ lệ sở hữu %
Nguyễn Miên Tuấn	41.273.936	412.739.360.000	16,99%
Nguyễn Xuân Đô	38.810.362	388.103.620.000	15,97%
Nguyễn Hoàng Hiệp	38.810.362	388.103.620.000	15,97%
Phạm Mỹ Linh	27.272.018	272.720.180.000	11,22%
Các cổ đông khác	96.833.322	968.333.220.000	39,85%
	243.000.000	2.430.000.000.000	100,00%

Chi tiết số lượng cổ phần của Công ty như sau:

	Số cuối năm Đơn vị	Số đầu năm Đơn vị
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	243.000.000	210.000.000
Cổ phiếu thường	243.000.000	210.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành và thanh toán	243.000.000	210.000.000
Cổ phiếu thường	243.000.000	210.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	243.000.000	210.000.000
Cổ phiếu thường	243.000.000	210.000.000



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

25. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

25.3 TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI THU NHẬP CHO CỔ ĐỒNG HOẶC CÁC THÀNH VIÊN GÓP VỐN

	Năm nay VND	Năm trước VND
1. Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối năm trước (tại 1/1/2024 và 1/1/2023)	247.098.766.502	163.501.089.280
2. Lợi nhuận đã thực hiện trong năm	264.947.806.852	83.597.677.222
3. Cơ sở lợi nhuận phân phối cho cổ đông hoặc các thành viên góp vốn tính đến cuối năm ((3)=(1)+(2))	512.046.573.354	247.098.766.502
4. Số trích các quỹ từ lợi nhuận	(4.909.530.144)	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(2.454.765.072)	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	(2.454.765.072)	-
5. Trích lợi nhuận để tăng vốn	(241.500.000.000)	-
Lợi nhuận tối đa còn có thể phân phối	265.637.043.210	247.098.766.502

26. LỢI ÍCH CỔ ĐỒNG KHÔNG KIỂM SOÁT

	Năm nay VND	Năm trước VND
Số đầu năm	40.044.373.079	24.118.905.375
Tăng phần vốn sở hữu ở công ty con	7.000.000.000	13.324.710.543
Lãi đã thực hiện trong năm	4.522.271.476	1.305.829.168
(Lỗ)/lợi nhuận chưa thực hiện trong năm	(3.077.719.110)	1.294.927.993
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	48.488.925.445	40.044.373.079

27. THUYẾT MINH VỀ CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

27.1 TÀI SẢN TÀI CHÍNH NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TẠI VSD CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính giao dịch, tự do chuyển nhượng	533.393.770.000	296.710.870.000
Tài sản tài chính chờ thanh toán	1.500.000.000	7.074.000.000
	534.893.770.000	303.784.870.000

27.2 TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐÃ LƯU KÝ TẠI VSD VÀ CHƯA GIAO DỊCH CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	302.450.000	2.450.000
Tài sản tài chính chờ giao dịch, tự do chuyển nhượng	36.600.000.000	9.058.270.000
	36.902.450.000	9.060.720.000

27.3 TÀI SẢN TÀI CHÍNH CHỜ VỀ CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính chờ về	4.000.000.000	6.000.000.000

27.4 TÀI SẢN TÀI CHÍNH CHƯA LƯU KÝ TẠI VSD CỦA CTCK

	Theo mệnh giá	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tài sản tài chính chưa lưu ký	420.641.430.000	554.424.430.000



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

27. THUYẾT MINH VỀ CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

27.5 TÀI SẢN TÀI CHÍNH NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TẠI VSD CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	Theo số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính giao dịch tự do, chuyển nhượng	1.626.288.218	1.674.951.279
Tài sản tài chính giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	7.177.963	7.637.871
Tài sản tài chính giao dịch, cầm cố	351.936.866	246.072.477
Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ	80.962.848	80.939.980
Tài sản tài chính chờ thanh toán	10.945.274	27.660.718
Tài sản ký quỹ của nhà đầu tư	83	156
	2.077.311.252	2.037.262.481

27.6 TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐÃ LƯU KÝ TẠI VSD VÀ CHƯA GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	Theo số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	4.865.999	10.080.607
Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	7.639.716	5.664.000
Tài sản tài chính đã lưu ký tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và chưa giao dịch, phong tỏa tạm giữ	46.500	46.500
	12.552.215	15.791.107

27.7 TÀI SẢN TÀI CHÍNH CHỜ VỀ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	Theo số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ phiếu	9.992.316	14.048.685

27.8 TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐƯỢC HƯỞNG QUYỀN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	Theo số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ phiếu	1.825.824	15.011.899

27.9 TIỀN GỬI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	826.613.966.026	1.785.912.922.293
- Tiền gửi của Nhà đầu tư trong nước về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	821.740.509.426	1.784.896.006.099
- Tiền gửi của Nhà đầu tư nước ngoài về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	4.873.456.600	1.016.916.194
Tiền gửi ký quỹ của nhà đầu tư tại VSD	6.361.588.540	7.584.871.490
Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	2.066.878.854	1.535.754.518
- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư trong nước	835.014.126	280.013.469
- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Nhà đầu tư nước ngoài	1.231.864.728	1.255.741.049
Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán	506.947.454	19.370.532
	835.549.380.874	1.795.052.918.833

27.10 PHẢI TRẢ NHÀ ĐẦU TƯ VỀ TIỀN GỬI GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THEO PHƯƠNG THỨC CTCK QUẢN LÝ

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		
- Nhà đầu tư trong nước	827.545.951.044	1.791.897.970.139
- Nhà đầu tư nước ngoài	4.873.456.600	1.016.916.194
	832.419.407.644	1.792.914.886.333

27.11 PHẢI TRẢ CỔ TỨC, GỐC VÀ LÃI TRÁI PHIẾU

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Phải trả cổ tức	3.129.973.230	2.138.032.500

28. LÃI/(LỖ) CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

28.1 LÃI/(LỖ) BÁN CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	241.326.516.479	57.286.018.714
Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	(9.933.798.677)	(121.314.735.157)
	231.392.717.802	(64.028.716.443)

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

28. LÃI/(LỖ) CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**28.1 LÃI/(LỖ) BÁN CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL (TIẾP THEO)**

Chi tiết lãi/(lỗ) ròng từ việc bán các tài sản tài chính FVTPL theo từng loại như sau:

STT	Danh mục các khoản đầu tư	Số lượng bán Cổ phiếu	Tổng giá trị bán VND	Giá vốn (*) VND	Lãi/(lỗ) bán chứng khoán năm nay VND	Lãi/(lỗ) bán chứng khoán năm trước VND
1	Cổ phiếu và chứng khoán niêm yết	52.661.485	1.722.838.119.000	1.515.269.557.395	207.568.561.605	(64.176.884.375)
2	Cổ phiếu chưa niêm yết	4.877.621	117.259.254.800	109.822.770.680	7.436.484.120	1.042.675.308
3	Trái phiếu niêm yết	6.104.400	684.624.071.000	684.492.133.334	131.937.666	(416.059.216)
4	Trái phiếu chưa niêm yết	383.906	506.458.048.813	491.933.414.402	14.524.634.411	(576.540.639)
5	Chứng chỉ tiền gửi	1	200.000.000.000	200.000.000.000	-	-
6	Chứng chỉ quỹ	700.000	8.731.100.000	7.000.000.000	1.731.100.000	-
7	Giấy tờ có giá	-	-	-	-	98.092.479
		64.727.413	3.239.910.593.613	3.008.517.875.811	231.392.717.802	(64.028.716.443)

(*) Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền tính đến cuối ngày giao dịch.

28.2 CHÈNH LỆCH ĐÁNH GIÁ LẠI CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chênh lệch tăng về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	84.103.817.037	31.371.098.557
Chênh lệch giảm về đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	(40.991.862.201)	246.356.164.520
	43.111.954.836	277.727.263.077

STT	Danh mục các loại tài sản tài chính	Số cuối năm		Chênh lệch đánh giá lại lũy kế tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	Chênh lệch đánh giá lại lũy kế tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 VND	Ghi nhận vào kết quả hoạt động trong năm VND
		Giá mua VND	Giá trị hợp lý VND			
1	Cổ phiếu và chứng khoán niêm yết	1.031.104.825.467	1.099.348.304.800	68.243.479.333	29.214.784.209	39.028.695.124
2	Cổ phiếu chưa niêm yết	58.688.520.681	62.599.149.227	3.910.628.546	(1.323.737.316)	5.234.365.862
3	Trái phiếu niêm yết	-	-	-	(87.810.334)	87.810.334
4	Trái phiếu chưa niêm yết	-	-	-	1.238.916.484	(1.238.916.484)
		1.089.793.346.148	1.161.947.454.027	72.154.107.879	29.042.153.043	43.111.954.836



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

28. LÃI/(LỖ) CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

28.3 CỔ TỨC, TIỀN LÃI PHÁT SINH TỪ TÀI SẢN TÀI CHÍNH FVTPL, AFS, HTM, CÁC KHOẢN CHO VAY VÀ PHẢI THU

	Năm nay - VND	Năm trước - VND
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	388.875.343.325	324.953.332.908
Cổ tức, tiền lãi từ tài sản tài chính FVTPL	37.808.205.208	65.541.195.712
Lãi tiền gửi	17.427.291.129	10.939.254.634
Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	7.529.215.000	-
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	4.773.698.630	-
	456.413.753.292	401.433.783.254

29. CHI PHÍ DỰ PHÒNG TÀI SẢN TÀI CHÍNH, XỬ LÝ TỔN THẤT CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÓ ĐÒI VÀ LỖ SUY GIẢM TÀI SẢN TÀI CHÍNH VÀ CHI PHÍ ĐI VAY CỦA CÁC KHOẢN CHO VAY

	Năm nay - VND	Năm trước - VND
Chi phí đi vay tài trợ giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán	274.396.851.091	189.884.891.027
(Hoàn nhập)/trích lập dự phòng suy giảm cho vay ký quỹ	22.100.000	(9.912.500)
	274.418.951.091	189.874.978.527

30. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH

	Năm nay - VND	Năm trước - VND
Chi phí lương, các khoản đóng góp theo lương và hoa hồng giới thiệu khách hàng	4.073.165.959	4.248.000.037
Chi phí thuê văn phòng	223.462.188	207.396.858
Chi phí khác	202.129.471	232.474.776
	4.498.757.618	4.687.871.671

31. CHI PHÍ NGHIỆP VỤ MÔI GIỚI CHỨNG KHOÁN

	Năm nay - VND	Năm trước - VND
Chi phí lương và các khoản đóng góp theo lương	65.341.689.695	65.878.051.208
Chi phí giao dịch chứng khoán	32.081.034.655	33.133.383.078
Chi phí thuê văn phòng	12.449.605.957	11.941.520.314
Chi phí môi giới chứng khoán của cộng tác viên	10.193.830.591	10.144.042.479
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	2.296.126.883	1.796.934.255
Chi phí khác	19.289.037.236	16.679.685.626
	141.651.325.017	139.573.616.960

32. CHI PHÍ NGHIỆP VỤ LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí lưu ký chứng khoán	6.960.092.454	6.973.770.908
Chi phí khác	883.735.958	1.217.413.954
	7.843.828.412	8.191.184.862

33. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN TÀI CHÍNH

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí lương và các khoản đóng góp theo lương	10.840.399.819	12.620.628.915
Chi phí thuê văn phòng	946.515.018	1.301.882.337
Chi phí khác	1.969.959.086	1.343.812.535
	13.756.873.923	15.266.323.787

34. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KHÁC

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí lương, các khoản đóng góp theo lương và hoa hồng giới thiệu khách hàng	15.394.620.367	14.319.227.946
Chi phí thuê văn phòng	1.804.327.875	1.777.786.389
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	348.203.321	244.755.612
Chi phí khác	2.705.618.109	1.831.893.353
	20.252.769.672	18.173.663.300

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

35. CHI PHÍ QUẢN LÝ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí lương và các khoản đóng góp theo lương	92.715.213.532	91.366.194.451
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	18.935.924.283	13.642.589.565
Chi phí thuê văn phòng	11.488.301.727	10.099.610.752
Chi phí sửa chữa, bảo trì	7.431.377.683	7.724.838.582
Chi phí tiếp khách, sự kiện, công tác	4.835.693.245	3.780.471.237
Phân bổ lợi thế thương mại	3.248.695.815	3.248.695.815
Chi phí tiền điện, dịch vụ viễn thông	1.674.105.060	1.978.855.739
Chi phí Hội đồng quản trị	3.733.333.338	2.323.333.334
Chi phí khác	21.707.333.779	16.792.442.177
	165.769.978.462	150.957.031.652

36. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("thuế TNDN") áp dụng cho Nhóm Công ty là 20% lợi nhuận chịu thuế (năm 2023: 20%).

Các báo cáo thuế của Nhóm Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

36.1 CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí thuế TNDN hiện hành	49.295.467.404	47.597.014.946
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	15.135.271.448	35.302.722.235
	64.430.738.852	82.899.737.181

36. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)**36.2 THUẾ TNDN HIỆN HÀNH**

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế khác với thu nhập được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành phải trả của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc năm tài chính.

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận thuần trước thuế	355.639.857.732	413.063.517.755
Thuế TNDN theo thuế suất 20% áp dụng cho Công ty	71.127.971.546	82.612.703.551
Các khoản điều chỉnh tăng	2.096.684.839	8.280.522.510
<i>Chi phí hoạt động không được khấu trừ</i>	1.374.106.856	418.640.232
<i>Phân bổ lợi thế thương mại</i>	649.739.163	649.739.163
<i>Điều chỉnh tăng khác</i>	72.838.820	7.209.387.415
<i>Điều chỉnh lợi nhuận do báo cáo hợp nhất</i>	-	2.755.700
Các khoản điều chỉnh giảm	23.954.829.897	43.296.211.115
<i>Tăng chênh lệch tăng đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL</i>	15.068.042.962	6.276.975.411
<i>Thu nhập từ cổ tức</i>	5.491.158.976	4.442.421.560
<i>Doanh thu, dự thu cổ tức, lợi nhuận được chia</i>	1.854.693.120	3.465.572.800
<i>Thu nhập không chịu thuế ở Công ty con</i>	1.448.065.439	-
<i>Điều chỉnh lợi nhuận do báo cáo hợp nhất</i>	92.869.401	-
<i>Hoàn nhập chi phí</i>	-	82.738.820
<i>Chuyển lỗ từ năm trước</i>	-	29.028.502.524
<i>Lỗ tính thuế chưa sử dụng của công ty con</i>	25.640.916	-
Chi phí thuế TNDN hiện hành	49.295.467.404	47.597.014.946
Thuế TNDN phải trả/(phải thu) đầu năm	16.684.101.889	(21.195.163.427)
Thuế TNDN phải nộp trong năm	49.295.467.404	47.597.014.946
Thuế TNDN đã trả trong năm	(61.435.972.427)	(9.717.749.630)
Thuế TNDN phải trả cuối năm	4.543.596.866	16.684.101.889



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

36. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

36.3 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HOÃN LẠI

Nhóm Công ty đã ghi nhận một khoản chi phí thuế TNDN hoãn lại và thuế TNDN hoãn lại phải trả với các biến động trong năm này và năm trước như sau:

	Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất	
	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND	Năm nay VND	Năm trước VND
Tài sản thuế TNDN hoãn lại				
Lỗi tính thuế ước tính được chuyển sang năm sau	-	-	-	27.509.508.760
Lỗi tính thuế ước tính được chuyển sang năm sau của công ty con	(1.765.608.127)	(1.739.967.211)	(25.640.916)	1.518.993.764
Thuế TNDN hoãn lại phải trả				
Chênh lệch tăng đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	23.068.787.328	7.907.874.965	15.160.912.364	6.274.219.711
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại tính vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất			15.135.271.448	35.302.722.235

36.4 LỖ TÍNH THUẾ CHUYỂN SANG TỪ NĂM TRƯỚC

Nhóm Công ty được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang kỳ sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Chi tiết như sau:

Năm phát sinh	Năm cuối chuyển lỗ	Số lỗ tính thuế phát sinh	Đã chuyển lỗ đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	Chưa chuyển lỗ ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND
2022	2027	153.842.348.672	(145.142.512.621)	8.699.836.051
2024	2029	128.204.579	-	128.204.579
		153.970.553.251	(145.142.512.621)	8.828.040.630

37. LŨY KẾ THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC

	Ngày 31 tháng 12 năm 2023 VND	Số phát sinh VND	Thay đổi từ vốn chủ sở hữu và ghi nhận vào kết quả kinh doanh VND	Ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND
Lỗi từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS và đầu tư dài hạn khác	(5.135.003.192)	(2.540.511.022)	-	(7.675.514.214)

38. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU HỢP NHẤT

(Lỗ)/thu nhập hạch toán trực tiếp vào nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
(Lỗ)/thu nhập hạch toán trực tiếp vào nguồn vốn chủ sở hữu	(2.540.511.022)	(5.315.275.192)
- (Lỗ)/thu nhập từ đánh giá lại tài sản tài chính AFS và đầu tư dài hạn khác	(2.540.511.022)	(5.315.275.192)
	(2.540.511.022)	(5.315.275.192)

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

39.1 NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

Danh sách các bên liên quan có giao dịch trọng yếu với Nhóm Công ty và mối quan hệ giữa Nhóm Công ty với các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Cổ đông lớn
Ông Nguyễn Xuân Đô	Cổ đông lớn
Ông Nguyễn Hoàng Hiệp	Cổ đông lớn
Bà Phạm Mỹ Linh	Cổ đông lớn
Công ty TNHH Hoàng Triều	Cổ đông lớn của công ty là người Đại diện pháp luật của Công ty TNHH Hoàng Triều
Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành	Nhân sự quản lý chủ chốt

Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm bao gồm:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay VND	Năm trước VND
Công ty TNHH Hoàng Triều	Chi phí thuê văn phòng và các dịch vụ liên quan	15.590.506.960	14.116.878.134



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

39.1 NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Chi tiết thu nhập, thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của công ty trong năm như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay VND	Năm trước VND
Hội đồng quản trị			
Ông Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch chuyên trách	2.343.644.650	2.388.013.300
Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên đã miễn nhiệm	-	60.000.000
Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên chuyên trách	1.931.404.350	1.543.387.350
Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên	200.000.000	220.000.000
Ông Nguyễn Chí Trung	Thành viên chuyên trách	2.731.089.650	2.177.747.400
Bà Hoàng Hải Anh	Thành viên độc lập	200.000.000	220.000.000
Ông Trần Nam Trung	Thành viên độc lập	200.000.000	220.000.000
Ông Phạm Hữu Luân	Thành viên	531.899.388	207.893.748
Ban kiểm soát			
Ông Hồ Tấn Đạt	Trưởng ban	1.033.123.257	971.409.250
Bà Nguyễn Bích Diệp	Thành viên	893.867.177	845.052.735
Ông Nguyễn Trung Quân	Thành viên	775.429.377	745.894.655
Ban Tổng Giám đốc			
Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3.482.624.989	3.171.144.534
Ông Lê Minh Hiền	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	1.786.767.650	1.542.501.504

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

39.1 NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản phải trả với các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Phải trả	
		Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Công ty TNHH Hoàng Triều	Phải trả dịch vụ cung cấp	-	(220.352.178)

39.2 THÔNG TIN BÁO CÁO BỘ PHẬN

- Bộ phận môi giới và dịch vụ chứng khoán tạo ra doanh thu và phát sinh chi phí liên quan đến hoạt động môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán, ký quỹ, lưu ký chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.
- Bộ phận tự doanh tạo ra doanh thu và phát sinh chi phí liên quan đến danh mục tài sản tài chính FVTPL.
- Bộ phận Ngân hàng đầu tư tạo ra doanh thu và phát sinh chi phí liên quan đến hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp, bảo lãnh phát hành, tư vấn sát nhập và mua lại và các hoạt động tư vấn tài chính khác.
- Bộ phận khác thực hiện quản trị nguồn vốn nội bộ doanh nghiệp.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)**39.2 THÔNG TIN BÁO CÁO BỘ PHẬN (tiếp theo)**

Thông tin báo cáo các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

	Tự doanh VND	Môi giới và dịch vụ chứng khoán VND	Ngân hàng đầu tư VND	Các bộ phận khác VND	Tổng cộng VND
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024					
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh chứng khoán	375.555.504.407	583.733.922.203	9.659.722.379	18.406.347.570	987.355.496.559
Các chi phí trực tiếp	(56.233.665.777)	(467.083.481.259)	(12.596.469.608)	57.027.517.720	(478.886.098.924)
Khấu hao và các chi phí phân bổ	(442.741.943)	(33.827.223.749)	(1.160.404.315)	-	(35.430.370.007)
Kết quả bộ phận	318.879.096.687	82.823.217.195	(4.097.151.544)	75.433.865.290	473.039.027.628
Thu nhập tài chính thuần	3.955.147.791	-	-	43.932.925.690	47.888.073.481
Kết quả bộ phận	322.834.244.478	82.823.217.195	(4.097.151.544)	119.366.790.980	520.927.101.109
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	-	-	(165.769.978.462)	(165.769.978.462)
Thu nhập khác	-	-	-	482.735.085	482.735.085
Kết quả hoạt động					355.639.857.732
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024					
Tài sản bộ phận	2.916.386.747.937	2.763.832.554.838	110.500.000	-	5.680.329.802.775
Tài sản không phân bổ	-	-	-	-	714.657.945.050
Tổng tài sản	2.916.386.747.937	2.763.832.554.838	110.500.000	-	6.394.987.747.825
Nợ phải trả bộ phận	407.144.931.876	3.111.795.858.751	3.073.378.000	-	3.522.014.168.627
Nợ không phân bổ	-	-	-	-	65.363.055.515
Tổng nợ phải trả	407.144.931.876	3.111.795.858.751	3.073.378.000	-	3.587.377.224.142
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023					
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh chứng khoán	160.280.819.519	548.535.856.361	55.728.860.861	7.642.429.057	772.187.965.798
Các chi phí trực tiếp	119.465.864.570	(426.668.440.432)	(15.495.739.645)	98.191.255.469	(224.507.060.038)
Khấu hao và các chi phí phân bổ	(335.872.991)	(24.717.599.888)	(1.838.119.817)	-	(26.891.592.696)
Kết quả bộ phận	279.410.811.098	97.149.816.041	38.395.001.399	105.833.684.526	520.789.313.064
Thu nhập tài chính thuần	2.334.806.468	-	-	40.371.973.061	42.706.779.529
Kết quả bộ phận	281.745.617.566	97.149.816.041	38.395.001.399	146.205.657.587	563.496.092.593
Chi phí quản lý doanh nghiệp					(150.957.031.652)
Thu nhập khác		5.783.425		518.673.389	524.456.814
Kết quả hoạt động					413.063.517.755
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023					
Tài sản bộ phận	2.054.677.664.660	2.788.658.501.318	55.000.000	-	4.843.391.165.978
Tài sản không phân bổ					474.638.252.304
Tổng tài sản	2.054.677.664.660	2.788.658.501.318	55.000.000	-	5.318.029.418.282
Nợ phải trả bộ phận	40.200.000.000	2.791.191.110.911	3.362.028.000	-	2.834.753.138.911
Nợ không phân bổ					65.016.423.421
Tổng nợ phải trả	40.200.000.000	2.791.191.110.911	3.362.028.000	-	2.899.769.562.332



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

39.3 CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)

Nhóm Công ty hiện đang thuê văn phòng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	Số cuối năm - VND	Số đầu năm - VND
Đến 1 năm	26.951.847.574	25.926.474.972
Từ 1 đến 5 năm	33.462.209.625	59.908.196.096
	60.414.057.199	85.834.671.068

39.4 LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Cho mục đích lập báo cáo tài chính hợp nhất, các khoản thu nhập toàn diện khác chưa được cộng vào lợi nhuận sau thuế để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu do chưa có hướng dẫn chi tiết.

Thu nhập pha loãng trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Lợi nhuận dùng để tính lãi trên cổ phiếu cho năm 2023 đã được điều chỉnh lại so với số liệu đã trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 để phản ánh khoản thực trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ khác từ lợi nhuận giữ lại năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 8 tháng 4 năm 2024. Khoản trích lập vào Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm 2024 sẽ được thực hiện vào năm 2025 sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Tại ngày phát hành báo cáo này, Nhóm Công ty chưa ước tính được một cách đáng tin cậy số lợi nhuận có thể được phân bổ vào Quỹ khen thưởng và phúc lợi và Quỹ khác cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024. Do vậy, lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 chưa được điều chỉnh số này.

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính (lỗ)/lãi cơ bản và (lỗ)/thu nhập pha loãng trên mỗi cổ phiếu:

	Năm nay - VND	Năm trước - VND
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	289.764.566.515	327.563.023.413
Điều chỉnh giảm do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	-	(2.454.765.072)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	289.764.566.515	325.108.258.341
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (cổ phiếu)	238.212.295	210.000.000
Ảnh hưởng do phát hành cổ phiếu (cổ phiếu)	-	24.150.000
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đã điều chỉnh cho các yếu tố pha loãng	238.212.295	234.150.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.216	1.388
Thu nhập pha loãng trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu) (*)	1.216	1.388

(*) Công ty không có cổ phiếu tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu.

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

39.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH

NNợ phải trả tài chính của Nhóm Công ty chủ yếu bao gồm các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác. Mục đích chính của những khoản nợ phải trả tài chính này là nhằm huy động nguồn tài chính phục vụ các hoạt động của Nhóm Công ty. Nhóm Công ty có các tài sản tài chính FVTPL, các khoản cho vay, phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác, tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn phát sinh trực tiếp từ hoạt động của Nhóm Công ty. Nhóm Công ty không nắm giữ hay phát hành công cụ tài chính phái sinh.

Nhóm Công ty có rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Nghiệp vụ quản lý rủi ro là nghiệp vụ không thể thiếu cho toàn bộ hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty. Nhóm Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng Giám đốc liên tục theo dõi quy trình quản lý rủi ro của Nhóm Công ty để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

Ban Tổng Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên như sau.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần. Công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi rủi ro thị trường bao gồm các tài sản tài chính FVTPL, các khoản cho vay, tiền gửi, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Nhóm Công ty chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi và các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn của Công ty.

Nhóm Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Nhóm Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Nhóm Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì các công cụ tài chính của Nhóm Công ty chịu lãi suất cố định.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính biến động do thay đổi tỷ giá hối đoái. Nhóm Công ty chịu rủi ro do sự thay đổi của tỷ giá hối đoái liên quan trực tiếp đến các hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty (khi doanh thu và chi phí được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng tiền hạch toán của Nhóm Công ty). Nhóm Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét tình hình thị trường hiện hành và cập nhật kế hoạch dòng tiền bằng ngoại tệ. Việc kinh doanh của Nhóm Công ty phải chịu rủi ro từ một số ngoại tệ, chủ yếu là từ đồng Đô la Mỹ ("USD").

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty không có số dư gốc ngoại tệ.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

39.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Rủi ro về giá cổ phiếu

Các cổ phiếu đã niêm yết và chưa niêm yết do Nhóm Công ty nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Nhóm Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng Quản trị của Nhóm Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu.

Khi thay đổi về giá cổ phiếu có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Nhóm Công ty.

Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất, giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào cổ phiếu, chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết của Nhóm Công ty là 1.161.947.454.027 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 572.752.764.155 VND). Nếu giá của các cổ phiếu, chứng khoán này giảm 10% thì lợi nhuận trước thuế của Nhóm Công ty sẽ giảm khoảng 116.194.745.403 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 57.275.276.416 VND). Nếu giá của các cổ phiếu, chứng khoán này tăng lên 10%, lợi nhuận trước thuế của Nhóm Công ty sẽ tăng lên khoảng 116.194.745.403 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 57.275.276.416 VND).

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Nhóm Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán cho khách hàng và các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Phải thu khách hàng

Nhóm Công ty quản lý rủi ro tín dụng khách hàng thông qua các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Nhóm Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Nhóm Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu khách hàng chưa thu được và yêu cầu các hình thức đảm bảo hoặc bảo hiểm tín dụng cho các khách hàng lớn. Đối với các khách hàng lớn, Nhóm Công ty thực hiện xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Nhóm Công ty tìm cách duy trì kiểm soát chặt chẽ đối với các khoản phải thu tồn đọng và thành lập một bộ phận kiểm soát tín dụng để giảm thiểu rủi ro tín dụng. Trên cơ sở này và việc các khoản phải thu khách hàng của Nhóm Công ty có liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau, rủi ro tín dụng không bị tập trung đáng kể vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Nhóm Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam. Rủi ro tín dụng đối với số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận kế toán của Nhóm Công ty theo chính sách của Nhóm Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Nhóm Công ty đối với các khoản mục trong Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại mỗi niên độ lập báo cáo chính là giá trị ghi sổ. Nhóm Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các khoản cho vay ký quỹ và ứng trước cho khách hàng

Nhóm Công ty quản lý rủi ro tín dụng khách hàng thông qua các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Nhóm Công ty có liên quan đến quy trình cho vay ký quỹ và ứng trước cho khách hàng.

Nhóm Công ty chỉ thực hiện cho vay ký quỹ với các chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ theo Quy chế cho vay ký Quỹ và được chấm điểm chọn lọc theo nguyên tắc đánh giá chất lượng cổ phiếu của Nhóm Công ty. Hạn mức tín dụng được kiểm soát trên cơ sở giá trị tài sản bảo đảm, tín nhiệm giao dịch của khách hàng, và các chỉ tiêu về hạn mức kiểm soát.

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

39.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Rủi ro tín dụng (tiếp theo)

Các khoản cho vay ký quỹ và ứng trước cho khách hàng (tiếp theo)

Một số các khoản cho vay dưới đây được coi là quá hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (không bao gồm các hợp đồng đã được gia hạn và thanh lý trước ngày ký báo cáo này). Ngoại trừ các tài sản tài chính mà Nhóm Công ty đã lập dự phòng, Ban Tổng Giám đốc của Nhóm Công ty đánh giá rằng các tài sản tài chính còn lại đều không bị suy giảm vì các tài sản tài chính này đều có thanh khoản tốt.

	Tổng cộng VND	Số dư đã dự phòng VND	Không quá hạn và không bị suy giảm VND	Quá hạn nhưng không bị suy giảm			
				Dưới 3 tháng VND	Từ 3 - 6 tháng VND	Trên 6 - 12 tháng VND	Trên 1 năm VND
Số đầu năm	2.773.462.576.013	44.200.215.258	2.729.262.360.755	-	-	-	-
Số cuối năm	2.746.146.081.901	44.222.315.258	2.701.923.766.643	-	-	-	-

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Nhóm Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Nhóm Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Nhóm Công ty giám sát rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Nhóm Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)**39.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)****Rủi ro thanh khoản (tiếp theo)**

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024:

	Quá hạn VND	Không kỳ hạn VND	Đến 1 năm VND	Trên 1 - 5 năm VND	Trên 5 năm VND	Tổng cộng VND
TÀI SẢN TÀI CHÍNH						
Tiền và các khoản tương đương tiền	-	632.137.419.234	575.000.000.000	-	-	1.207.137.419.234
Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	-	1.161.947.454.027	-	-	-	1.161.947.454.027
Tài sản tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	-	400.000.000.000	-	-	400.000.000.000
Các khoản cho vay – gộp	44.222.315.258	-	2.701.923.766.643	-	-	2.746.146.081.901
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	-	-	529.910.250.000	-	-	529.910.250.000
Phải thu bán các tài sản tài chính	-	-	55.582.028.748	-	-	55.582.028.748
Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi tài sản tài chính	-	-	9.820.423.264	-	-	9.820.423.264
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	-	-	13.979.277.529	-	-	13.979.277.529
Trả trước cho người bán	-	-	963.530.121	-	-	963.530.121
Cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	-	55.900.000	-	-	55.900.000
Các khoản phải thu khác	1.978.208.478	55.636.793	-	-	-	2.033.845.271
Đầu tư dài hạn khác	-	-	-	146.165.212.232	32.414.562.777	178.579.775.009
Cầm cố, ký quỹ, ký cược dài hạn	-	-	-	5.699.854.948	-	5.699.854.948
Quỹ Hỗ trợ thanh toán	-	20.000.000.000	-	-	-	20.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	-	10.000.000.000	-	-	-	10.000.000.000
	46.200.523.736	1.824.140.510.054	4.287.235.176.305	151.865.067.180	32.414.562.777	6.341.855.840.052

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

B05-CTCK/HN

39. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)**39.5 MỤC ĐÍCH VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ RỦI RO TÀI CHÍNH (tiếp theo)****Rủi ro thanh khoản (tiếp theo)**

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024:

	Quá hạn VND	Không kỳ hạn VND	Đến 1 năm VND	Trên 1 - 5 năm VND	Trên 5 năm VND	Tổng cộng VND
NỢ TÀI CHÍNH						
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	392.000.000.000	-	-	392.000.000.000
Trái phiếu phát hành	-	-	3.089.100.000.000	-	-	3.089.100.000.000
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	-	-	2.319.145.566	-	-	2.319.145.566
Phải trả người bán ngắn hạn	-	-	12.616.208.509	-	-	12.616.208.509
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	13.153.378.000	-	-	13.153.378.000
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-	15.618.763.310	-	-	15.618.763.310
Các khoản phải trả phải nộp khác	-	-	393.004.628	276.097.000	-	669.101.628
Tổng nợ tài chính	-	-	3.525.200.500.013	276.097.000	-	3.525.476.597.013
Mức chênh lệch thanh khoản ròng	46.200.523.736	1.824.140.510.054	762.034.676.292	151.588.970.180	32.414.562.777	2.816.379.243.039

Nhóm Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Nhóm Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn thanh toán trong vòng 12 tháng có thể được tái tục với các bên cho vay hiện tại. Trong năm, Nhóm Công ty không có nợ quá hạn.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B05-CTCK/HN

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

40. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có sự kiện nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

Người lập:

Người kiểm soát:

Người duyệt:

Bà Lương Thị Hồng Phương
Phó phòng Tài chính Kế toán

Bà Dương Kim Chi
Kế toán Trưởng

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2025

CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN MIÊN TUẤN

Nơi nhận:


- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Lưu: Văn thư, VP. HĐQT.



Kiến tạo tương lai thịnh vượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1 đến Tầng 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyễn Du, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

 + 84 28 6299 2006

 www.vdsc.com.vn